BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI

(Ban hành theo quyết định số 747/QĐ-ĐHV ngày 27/4/2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

NGHỆ AN - 2022

MỤC LỤC

1. Nhập môn khoa học xã hội và nhân văn 1
2. Logic hình thức 16
3. Cơ sở văn hóa Việt Nam 26
4. Lý luận về nhà nước và pháp luật 34
5. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 45
6. Tin học (nhóm ngành KHXH&NV) 51
7. Xã hội học đại cương 61
8. Kỹ thuật xây dựng văn bản hành chính thông dụng 77
9. Tâm lý học đại cương 90
10. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam 99
11. Tư tưởng Hồ Chí Minh 107
12. Lịch sử văn minh thế giới 117
13. Tiến trình lịch sử Việt Nam 135
14. Đường lối cách mạng của đảng cộng sản Việt Nam 163
15. An sinh xã hội 190
16. Chính sách xã hội 200
17. Hành vi con người và môi trường xã hội 214
18. Lý thuyết công tác xã hội 225
19. Phương pháp nghiên cứu công tác xã hội 236
20. Kỹ năng giao tiếp 248
21. Công tác xã hội với cá nhân 255
22. Công tác xã hội với nhóm 269
23. Tham vấn và thực hành tham vấn 281
24. Thực hành nghiên cứu trong công tác xã hội 304
25. Thực tế chuyên môn công tác xã hội 312
26. Công tác xã hội trong trường học 319
27. Công tác xã hội trong người khuyết tật 334
28. Phát triển cộng đồng 345
29. Quản trị ngành công tác xã hội 362

30. Thực hành công tác xã hội cá nhân và nhóm 372
31. Thực hành phát triển cộng đồng 383
32. Bảo hiểm xã hội 389
33. Công tác xã hội với người nghèo 402
34. Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số 420
35. Quản lý ca trong công tác xã hội 436
36. Ưu đãi và trợ giúp xã hội 451
37. Xây dựng và quản lý dự án công tác xã hội 465
38. Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế 481
39. Công tác xã hội với gia đình 496
40. Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn 510
41. Công tác xã hội với người cao tuổi 522
42. Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm 535
43. Công tác xã hội với trẻ em 548

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NHẬP MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: Lê Thế Cường
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: 2004 – 2017, Khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh, 182, Lê Duẩn, TP.Vinh
Điện thoại, email: *cuonglt@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử thế giới, Công nghiệp văn hóa.

Giảng viên 2:
Họ và tên: Nguyễn Thị Quỳnh Nga
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: 2015 – 2017, Khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Sư phạm Ngữ văn, Trường Đại học Vinh, 182, Lê Duẩn, TP.Vinh
Điện thoại, email: *quynhnga@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Báo chí học

Giảng viên 3:
Họ và tên: Vũ Thị Phương Lê
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: 2004 – 2017, Khoa Giáo dục Chính trị, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Đại học Vinh, 182, Lê Duẩn, TP.Vinh
Điện thoại, email: phuongle@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Thể chế chính trị, hệ thống chính trị, dân chủ XHCN,…

Giảng viên 4:
Họ và tên: Nguyễn Văn Dũng
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: 2015 – 2017, Khoa Luật, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Luật, Trường Đại học Vinh, 182, Lê Duẩn, TP. Vinh
Điện thoại, email: 0914719002, nguyendung1974@mail.ru
Các hướng nghiên cứu chính: Nhà nước và pháp luật, luật quốc tế, quyền con người và quyền công dân.

Giảng viên 5:
Họ và tên: Phùng Văn Nam
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: 2010 – 2017, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh, số 182, đường Lê Duẩn, TP.Vinh
Điện thoại, email: 0941250777, phungvannam@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội, an sinh xã hội

Giảng viên 6:
Họ và tên: Bùi Văn Hào
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên cao cấp, Phó giáo sư, Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: 1983 – 2017, Khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh, 182, Lê Duẩn, TP.Vinh
Điện thoại, email: *haobv@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử thế giới, Lịch sử văn minh thế giới, Du lịch học

Giảng viên 7:
Họ và tên: Võ Thị Hoài Thương
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: 2003 - 2017, Khoa Lịch sử, Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh, 182, Lê Duẩn, TP.Vinh
Điện thoại, email: *hoaithuong@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử, Văn hóa học, Quản lý văn hóa

Giảng viên 8:
Họ và tên: Bùi Văn Hùng
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: 2009 – 2017, Khoa Giáo dục, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Giáo dục, Trường Đại học Vinh, 182, Lê Duẩn, TP.Vinh
Điện thoại, email: *hungvinhquan@gmail.com*
Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và lịch sử giáo dục học

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): **Nhập môn Khoa học xã hội và Nhân văn** (tiếng Anh): ***Introduction to Social Sciences and Humanities***	
- Mã số học phần:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐Kiến thức cơ bản ☐Kiến thức cơ sở ngành ☐Kiến thức chuyên ngành ☐Kiến thức khác ☐Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	03
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	6
+ Số tiết thực hành:	0
+ Số tiết hoạt động nhóm:	9
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần song hành:	Không

2.Mô tả học phần :

Học phần Nhập môn Khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) là học phần thuộc nhóm kiến thức cơ sở ngành nhằm cung cấp cho người học hiểu biết cơ bản về bối cảnh các ngành KHXH&NV trên các phương diện: khái niệm, chức năng nhiệm vụ; quá trình hình thành và phát triển; nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và phương pháp tiếp cận trong học tập và nghiên cứu các ngành khoa học xã hội và nhân văn.

Đồng thời, học phần cũng cung cấp những kiến thức và kỹ năng nhập môn ban đầu cho một số ngành KHXH&NV như: Báo chí, Chính trị học, Luật học, Công tác xã hội, Việt nam học(chuyên ngành Du lịch), Quản lý văn hóa, Quản lý giáo dục. Qua đó, cung cấp cho người học hiểu biết về các kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp và chuẩn đầu ra của ngành học sau khi tốt nghiệp.

3. Mục tiêu học phần:

3.1. Mục tiêu phần chung của học phần dành cho nhóm ngành (2 tín chỉ)

Mục tiêu (Gx) (1)	**Mô tả mục tiêu (2)**	**CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)**	**TĐNL (4)**
G1	*Nhận diện* bối cảnh cơ bản về các ngành KHXH&NV trên các phương diện: khái niệm, chức năng nhiệm vụ, vai trò; quá trình hình thành và phát triển, cơ hội nghề nghiệp…	1.1.2 1.1.3 2.1.1 4.1.1->4.1.5	2.0
G2	Bước đầu *hình thành phẩm chất,nguyên tắc, chuẩn mực* đạo đức nghề nghiệp, các *kỹ năng* tiếp cận trong học tập và nghiên cứu lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.	2.5.1 2.5.2 3.1.1->3.1.5 4.2.1 ->4.2.2	2.5

3.2. Mục tiêu phần riêng của học phần dành cho các ngành (1tín chỉ)

3.2.1. Nhập môn Ngành Báo chí

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G3	*Nhận biết* cơ bản về khái niệm, chức năng nhiệm vụ, loại hình Báo chí	1.2.2	2.0
G4	*Trình bày* được về quá trình hình thành và phát triển của ngành Báo chí	1.2.1	2.0
G5	*Mô tả được* về hệ thống tổ chức hoạt động và cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực Báo chí	4.2.3	2.0
G6	*Nhận diện* được nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực báo chí	1.2.2	2.5
G7	*Phân biệt* và ứng dụng được các phương pháp tiếp cận trong lĩnh vực Báo chí	1.2.2	2.5
G8	*Xác định* được năng lực, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo ngành Báo chí	1.2.2	2.5

3.2.2. Nhập môn ngành Chính trị học

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G3	*Nhận biết* cơ bản về khái niệm, chức năng nhiệm vụ của ngành Chính trị học	1.3.1	2.5
G4	*Trình bày* được quá trình hình thành và phát triển của ngành Chính trị học	1.3.1	2.0
G5	*Mô tả được* cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực Chính trị học	4.1.2; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3	2.0
G6	*Nhận diện* được các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực Chính trị học	2.5.1; 2.5.2	2.5
G7	*Phân biệt và ứng dụng* được các phương pháp tiếp cận trong lĩnh vực Chính trị học	1.3.1	2.5
G8	*Xác định* được về năng lực, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo ngành Chính trị học	4.2.1; 4.2.2	2.0

3.2.3. Nhập môn ngành Luật học

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G3	*Nhận biết* cơ bản về khái niệm, chức năng nhiệm vụ, các chuyên ngành trong Luật học	1.1.3, 4.1.2; 4.1.3	2.5
G4	*Trình bày* được về quá trình hình thành và phát triển của ngành Luật học	4.1.5	2.0
G5	*Mô tả được* về hệ thống tổ chức hoạt động nghề nghiệp và cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực Luật	4.1.3	2.0
G6	*Nhận diện* được nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong ngành Luật	4.1.1	2.5
G7	*Phân biệt và ứng dụng* được các phương pháp tiếp cận trong Luật học	2.5.4 ->2.5.7	2.5
G8	*Xác định* được về năng lực, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo ngành Luật	4.1.5	2.0

3.2.4. Nhập môn ngành Công tác xã hội

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G3	*Nhận biết* cơ bản về khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Công tác xã hội	1.1.2, 4.1.1, 4.2.1	2.5
G4	*Trình bày* được về lịch sử trình hình thành và phát triển của Công tác xã hội	1.1.2	2.0
G5	*Mô tả* được hệ thống tổ chức hoạt động và cơ hội nghề nghiệp của Công tác xã hội	4.1.3, 4.2.1	2.0
G6	*Nhận diện* được các triết lý, giá trị, chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc của nghề Công tác xã hội	4.2.1, 4.2.3	2.5
G7	*Phân biệt và ứng dụng* được các phương pháp Công tác xã hội	1.3.1, 1.4.1, 1.4.2, 1.4.3, 1.4.4	2.5
G8	*Xác định* được về năng lực, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội	4.2.1; 4.2.2	2.5

3.2.5. Nhập môn ngành Việt Nam học (Chuyên ngành Du lịch)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G3	*Nhận biết* các khái niệm cơ bản của Du lịch học và chức năng nhiệm vụ, các hoạt động của ngành du lịch	1.1.2	2.5
G4	*Trình bày* được quá trình hình thành và phát triển của ngành Du lịch	1.1.2	2.0
G5	*Mô tả* được hệ thống tổ chức du lịch thế giới và Việt Nam	1.1.2	2.0
G6	*Xác định* được về năng lực, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo ngành Du lịch	1.1.2	2.0
G7	*Hiểu và vận hành* được các dịch vụ du lịch	1.1.2	2.5
G8	*Nhận diện* được các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của nghề du lịch	2.5.1	2.5

3.2.6. Nhập môn ngành Quản lý văn hóa

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G3	*Nhận biết* cơ bản về khái niệm, chức năng nhiệm vụ, các lĩnh vực Quản lý văn hóa	1.1.3	2.5
G4	*Trình bày* được về lịch sử hình thành và phát triển của ngành Quản lý văn hóa	1.3.1	2.0
G5	*Mô tả* được hệ thống tổ chức hoạt động và cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực Quản lý văn hóa	1.3.1	2.0
G6	*Nhận diện* được nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong ngành Quản lý văn hóa	2.5.1	2.5
G7	*Phân biệt và ứng dụng* được các hướng tiếp cận nghiên cứu ngành Quản lý văn hóa	1.3.2	2.5
G8	*Xác định* được về năng lực, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa	1.1.2	2.0

3.2.7. Nhập môn ngành Quản lý giáo dục

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G3	*Nhận biết* cơ bản về khái niệm, chức năng nhiệm vụ, các lĩnh vực Quản lý Giáo dục	1.3.1	2.5
G4	*Trình bày* được về quá trình hình thành và phát triển của ngành Quản lý Giáo dục	1.4.1	2.0
G5	*Mô tả* được về hệ thống tổ chức hoạt động và cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực Quản lý Giáo dục	1.4.2	2.0
G6	*Nhận diện* được nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong ngành Quản lý Giáo dục	2.5.1 2.5.2	2.5
G7	*Phân biệt và ứng dụng* được các phương pháp tiếp cận trong Quản lý Giáo dục	1.3.4	2.5
G8	*Xác định* được về năng lực, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo Quản lý Giáo dục	1.3.1	2.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

4.1. Chuẩn đầu ra phần chung của học phần (2 tín chỉ)

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy
G1.1	*Nhận diện và sử dụng* được về các khái niệm, thuật ngữ trong KHXH&NV	I,T
G1.2	*Phân biệt được* các đối tượng, mục tiêu nghiên cứu trong KHXH&NV	I,T
G1.3	*Nhận thức* được chức năng của các ngành KHXH&NV	I,T
G1.4	*Nhận thức* được vai trò của các ngành KHXH&NV	I,T
G1.5	*Trình bày* được quá trình hình thành và phát triển của các ngành KHXH&NV trên thế giới	I
G1.6	*Trình bày* được quá trình hình thành, phát triển và thực trạng nghiên cứu KHXH&NV ở Việt Nam	I
G1.7	*Nhận thức* và *vận dụng* được về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về phát triển ngành KHXH&NV	I,T
G1.8	*Mô tả* được về cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực KHXH&NV	I
G1.9	*Mô tả* được về hệ thống cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực KHXH&NV	I
G.1.10	*Phân biệt* được các ngành trong lĩnh vực KHXH&NV	I,T
G2.1	*Hiểu* và ứng dụng được các nguyên tắc nghề nghiệp của các ngành KHXH&NV	I,T
G2.2	*Nhận thức* được về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các ngành KHXH&NV	I,T
G2.3	*Nhận diện* lý thuyết *và bước đầu có kỹ năng sử dụng* được phương pháp học tập thông qua thuyết trình	I,T
G2.4	*Nhận diện* lý thuyết *và bước đầu có kỹ năng sử dụng* được phương pháp học tập thông qua làm việc nhóm	I,T
G2.5	*Nhận diện* lý thuyết *và bước đầu có kỹ năng sử dụng* được phương pháp học tập thông qua giao tiếp kỹ thuật	I,T
G2.6	*Nhận diện* lý thuyết *và bước đầu có kỹ năng sử dụng* được phương pháp học tập thông qua bài tập, dự án	I,T
G2.7	*Nhận diện* lý thuyết *và bước đầu có kỹ năng sử dụng* được phương	I,T

	pháp nghiên cứu định lượng, định tính và liên ngành	

4.2. Chuẩn đầu ra phần riêng của các ngành (1 tín chỉ)

4.2.1. Nhập môn ngành Báo chí

G3.1	*Nhận diện và sử dụng* được khái niệm truyền thông và các cách phân loại truyền thông	I,T
G3.2	*Nhận diện* được về truyền thông đại chúng và quan niệm về báo chí	I,T
G3.3	*Phân biệt* được các loại hình báo chí: Báo in, Phát thanh, Truyền hình, Báo mạng điện tử	I,T
G4.1	*Trình bày* được khái lược về quá trình hình thành và phát triển của truyền thông trên thế giới	I
G4.2	*Trình bày* khái lược về quá trình hình thành và phát triển của Báo chí ở Việt Nam	I
G5.1	*Mô tả* được về hệ thống tổ chức của báo chí do nhà nước quản lý	I,T
G5.2	*Mô tả* được cơ cấu tổ chức của các công ty truyền thông tư nhân	I,T
G.4.3	*Nhận thức* đượccơ hội nghề nghiệp trong ngành Báo chí	I,T
G6.1	*Hiểu* và *vận dụng* được các nguyên tắc hoạt động báo chí: *Tính khuynh hướng; tính đảng; Tính chân thật, khách quan; Tính nhân dân và dân chủ của báo chí; Tính nhân văn, nhân đạo; Tính dân tộc và quốc tế của báo chí*	I,T
G6.2	*Nắm được* các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực báo chí	I,T
G7.1	*Xác định và ứng dụng* phương pháp nghiên cứu lý thuyết trong lĩnh vực Báo chí	I,T
G7.2	*Xác định và ứng dụng* phương pháp phân tích nội dung trong lĩnh vực Báo chí	I,T
G7.3	*Xác định và ứng dụng* phương pháp điều tra chọn mẫu trong lĩnh vực Báo chí	I,T
G8.1	*Nắm được* về khung năng lực ngành Báo chí	I
G8.2	*Nắm được* chuẩn đầu ra ngành Báo chí	I
G8.3	*Nắm được* khung chương trình đào tạo ngành Báo chí	I

4.2.2. Nhập môn ngành Chính trị học

G3.1	*Nhận diện và sử dụng* được các khái niệm chính trị và chính trị học	I,T
G3.2	*Xác định* được đối tượng của chính trị học	I,T
G3.3	*Xác định* được chức năng, nhiệm vụ p của chính trị học	I,T
G3.4	*Phân biệt* được chính trị với chính trị học	I,T
G3.5	*Phân biệt* được chính trị học với các khoa học khác	I,T
G4.1	*Trình bày* được khái quát về quá trình hình thành và phát triển của chính trị học trên thế giới	I
G4.2	*Phân tích* được đặc điểm của chính trị học	I,T
G4.3.	*Nhận thức* được vai trò của chính trị đối với sự phát triển kinh tế - xã hội	I,T
G5.1	*Mô tả* được về hệ thống chính trị Việt Nam	I,T
G5.2	*Nắm được* cơ hội nghề nghiệp ngành chính trị học	I,T
G5.3	*Nắm được* về kỹ năng rèn nghề ngành Chính trị học	I,T

G5.4	*Nắm được* về kỹ năng mềm ngành Chính trị học	I,T
G6.1	*Nhận diện và ứng dụng* được nguyên tắc trong chính trị học	I,T
G6.2	*Nhận diện và áp dụng* được các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực chính trị	I,T
G6.3	*Nhận diện* được kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong chính trị học	I,T
G7.1	*Nhận diện* được các phương pháp tiếp cận trong chính trị học	I,T
G7.2	*Phân biệt* được các phương pháp chung và phương pháp đặc thù của chính trị học	I,T
G8.1	*Nắm được* khung năng lực ngành chính trị học	I
G8.2	*Nắm được* chuẩn đầu ra ngành chính trị học	I
G8.3	*Nắm được* chương trình đào tạo ngành chính trị học	I

4.2.3. Nhập môn ngành Luật

G3.1	*Nhận diện và sử dụng* được khái niệm pháp luật	I,T
G3.2	*Nhận diện và sử dụng* được về khái niệm nghề luật	I,T
G3.3	*Hiểu biết* về các ngành luật cơ bản (DS,KT,HS)	I,T
G3.4	*Hiểu biết* các khái niệm trong nghề Luật	I,T
G3.5	*Trình bày* vai trò nghề Luật đối với xã hội	I,T
G3.6	*Trình bày* được khái quát về quá trình hình thành và phát triển của ngành khoa học pháp lý trên thế giới	I
G3.7	*Trình bày* được khái quát về quá trình hình thành và phát triển của ngành luật ở Việt nam	I
G3.8	*Hiểu biết* cơ bản về chương trình đào tạo Luật hiện nay	I,T
G3.9	*Phân biệt* được các chuyên ngành đào tạo luật ở các cơ sở: Luật Dân sự, Luật kinh tế, Luật tư pháp….	I,T
G3.10	*Nhận biết* được một số chức danh đặc thù cần phải trải qua các khóa đào tạo đặc biệt.	I,T
G4.1	*Trình bày* về các cơ quan có thể lựa chọn để hành nghề luật	I,T
G4.2.	Hiểu biết về những nghề nghiệp trong ngành Luật (Thẩm phán; Kiểm sát viên; Luật sư;…)	I,T
G4.3	*Hiểu biết* về một số nghề khác trong lĩnh vực Pháp luật (Chuyên viên pháp lý; giảng viên luật; Cán bộ nghiên cứu luật;…)	I,T
G5.1	*Nhận biết* được sự hấp dẫn của nghề luật (cơ hội việc làm; xã hội coi trọng; thu nhập tốt;…)	I,T
G5.2	*Hiểu* được thuận lợi trong nghề luật	I,T
G5.3	*Hiểu* các phẩm chất của người hành nghề luật	I,T
G6.1	*Hiểu* các kỹ năng cần có của người hành nghề luật	I,T
G6.2	*Nhận biết* một số quan điểm sai lầm về nghề luật	I,T
G7.1	*Hiểu* các phương pháp tư duy đặc thù của nghề luật	I,T
G7.2	*Hiểu biết* về khung năng lực đào tạo ngành Luật	I,T
G7.3	*Hiểu biết* về chuẩn đầu ra ngành Luật	I,T
G8.1	*Hiểu biết* về khung chương trình đào tạo ngành Luật	I
G8.2	*Nắm được* chuẩn đầu ra ngành Luật	I

4.2.4. Nhập môn ngành Công tác xã hội

G3.1	*Nhận diện và sử dụng* được các khái niệm, mục đích của Công tác	I,T

	xã hội	
G3.2	*Xác định* được về chức năng, nhiệm vụ của Công tác xã hội	I,T
G3.3	*Xác định và* bước đầu *xử lý* được mối quan hệ của Công tác xã hội với hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, xã hội học, tâm lý học, pháp luật	I,T
G3.4	*Xác định và* bước đầu *xử lý*được mối quan hệ giữa các thành tố và phạm vi hoạt động của Công tác xã hội	I,T
G4.1	*Trình bày* được lịch sử hình thành và phát triển của Công tác xã hội trên thế giới	I
G4.2	*Trình bày* được lịch sử hình thành và phát triển của Công tác xã hội ở Việt Nam	I
G5.1	*Mô tả* được hệ thống tổ chức có liên quan đến Công tác xã hội trên thế giới	I,T
G5.2	*Mô tả* được hệ thống tổ chức thực hiện các hoạt động Công tác xã hội do Nhà nước quản lý ở Việt Nam	I,T
G5.3	*Mô tả* được hệ thống tổ chức thực hiện các hoạt động Công tác xã hội do tư nhân quản lý ở Việt Nam	I,T
G5.4	*Nhận thức* được về cơ hội nghề nghiệp của Công tác xã hội	I,T
G6.1	*Nhận diện* được triết lý, giá trị và chuẩn mực đạo đức của nghề Công tác xã hội	I,T
G6.2	*Nhận diện* và *ứng dụng* được các nguyên tắc cơ bản của nghề Công tác xã hội	I,T
G7.1	*Xác định* và *bước đầu ứng dụng* được các phương pháp can thiệp, trợ giúp trong Công tác xã hội	I,T
G7.2	*Phân biệt* và *bước đầu ứng dụng* được các phương pháp can thiệp, trợ giúp trong Công tác xã hội	I,T
G8.1	*Nắm được* khung năng lực đào tạo ngành Công tác xã hội	I
G8.2	*Nắm được* chuẩn đầu ra ngành Công tác xã hội	I
G8.3	*Nắm được* khung chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội	I

4.2.5. Nhập môn ngành Du lịch

G3.1	*Nhận diện và sử dụng* được các khái niệm cơ bản của Du lịch học	I,T
G3.2	*Xác định* được chức năng, nhiệm vụ của ngành Du lịch	I,T
G3.3	*Nhận diện và phân biệt* được các hoạt động du lịch chủ yếu	I,T
G3.4	*Nhận diện và phân biệt* được các hình thức du lịch chủ yếu	I,T
G3.5	*Xác định* được mối quan hệ của du lịch với các lĩnh vực khác	I,T
G4.1	*Trình bày* được quá trình hình thành và phát triển của ngành du lịch thế giới	I
G4.2	*Trình bày* được quá trình hình thành và phát triển của ngành du lịch Việt Nam	I
G4.3	*Xác định* được mối quan hệ giữa du lịch Việt Nam và du lịch thế giới	I,T
G5.1	*Mô tả* được hệ thống tổ chức du lịch thế giới	I,T
G5.2	*Mô tả* được hệ thống tổ chức du lịch Việt Nam	I,T
G5.3	*Nhận thức* được cơ hội nghề nghiệp trong ngành ngành Du lịch	I
G6.1	*Nắm được* khung năng lực đào tạo ngành Du lịch	I
G6.2	*Nắm được* chuẩn đầu ra ngành Du lịch	I

G6.3	*Nắm được* khung chương trình đào tạo ngành Du lịch	I
G7.1	*Nhận diện và bước đầu áp dụng* được kỹ năng trong dịch vụ lữ hành	I,T
G7.2	*Nhận diện và bước đầu áp dụng* được kỹ năng trong dịch vụ khách sạn	I,T
G7.3	*Nhận diện và bước đầu áp dụng* được kỹ năng trong dịch vụ nhà hàng	I,T
G8.1	*Nhận diện* được nguyên tắc trong lĩnh vực du lịch	I,T
G8.2	*Nhận diện* được các chuẩn mực đạo đức của người làm nghề du lịch	I,T
G8.3	*Nhận thức* được trách nhiệm của người làm nghề du lịch	I,T

4.2.6. Nhập môn ngành Quản lý văn hóa

G3.1	*Nhận diện và sử dụng* được về các khái niệm thuật ngữ trong lĩnh vực Quản lý văn hóa	I,T
G3.2	*Xác định* đượcvai trò và chức năng của ngành Quản lý văn hóa	I,T
G3.3	*Xác định* được nhiệm vụ và phạm vi hoạt động của ngành Quản lý văn hóa	I,T
G3.4	*Phân biệt* được các lĩnh vực hoạt động ngành Quản lý văn hóa	I,T
G3.5	*Xác định* được mối quan hệ của ngành Quản lý văn hóa với một số lĩnh vực: Khoa học quản lý, Quản lý nhà nước, các lĩnh vực nghệ thuật, các ngành công nghiệp văn hóa....	I,T
G4.1	*Trình bày* được về Quản lý văn hóa trên thế giới	I
G4.2	*Trình bày* được lịch sử hình thành ngành Quản lý văn hóa ở Việt Nam	I
G4.3	*Trình bày* được quá trình phát triển của ngành Quản lý văn hóa ở Việt Nam	I,T
G4.4	*Nhận diện* được các quan điểm về quản lý văn hóa qua thực tiễn đời sống văn hóa dân tộc	I,T
G4.5	*Nhận thức* được vai trò của ngành Quản lý văn hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam	I,T
G4.6	*Nhận thức* được vị thế của ngành Quản lý văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa	I,T
G5.1	*Mô tả* được hệ thống bộ máy tổ chức ngành Quản lý văn hóa	I,T
G5.2	*Nhận thức* được về cơ hội nghề nghiệp ngành Quản lý văn hóa	I,T
G5.3	*Nhận diện* được kỹ năng rèn nghề ngành Quản lý văn hóa	I,T
G5.4	*Nhận diện* được các kỹ năng mềm ngành Quản lý văn hóa	I,T
G6.1	*Nhận diện và bước đầu sử dụng* được các nguyên tắc nghề nghiệp ngành Quản lý văn hóa	I,T
G6.2	*Nhận diện* được các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp ngành Quản lý văn hóa	I,T
G6.3	*Nhận diện và bước đầu sử dụng* được các kỹ năng thực hành nghề nghiệp ngành Quản lý văn hóa	I,T
G7.1	*Nhận diện và bước đầu sử dụng* được các hướng tiếp cận nghiên cứu ngành Quản lý văn hóa	I,T
G7.2	*Phân biệt và bước đầu sử dụng* được các phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Quản lý văn hóa	I,T
G7.3	*Nhận diện* được các đề tài nghiên cứu khoa học ngành Quản lý văn hóa	I,T

G8.1	*Nắm được* khung năng lực đào tạo ngành Quản lý văn hóa	I
G8.2	*Nắm được* chuẩn đầu ra ngành Quản lý văn hóa	I
G8.3	*Nắm được* khung chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa	I
G8.4	*Nắm được* quá trình đào tạo của Nhà trường và sự trưởng thành của người học	I

4.2.7. Nhập môn ngành Quản lý Giáo dục

G3.1	*Nhận diện và sử dụng* được về các khái niệm thuật ngữ trong lĩnh vực Quản lý Giáo dục	I,T
G3.2	*Xác định* được chức năng, nhiệm vụ, vai trò, phạm vi hoạt động của ngành Quản lý Giáo dục	I,T
G3.3	*Nhận diện* được các lĩnh vực của ngành Quản lý Giáo dục	I,T
G4.1	*Xác định* đượcmối quan hệ của ngành Quản lý Giáo dục với một số lĩnh vực: Khoa học quản lý, Quản lý nhà nước, giáo dục....	I,T
G4.2	*Trình bày* được quá trình hình thành và phát triển của ngành Quản lý Giáo dục ở Việt Nam	I
G5.1	*Mô tả* được hệ thống tổ chức của ngành Quản lý Giáo dục	I,T
G.4.2	*Nhận thức* được về cơ hội nghề nghiệp trong ngành Quản lý Giáo dục	I,T
G6.1	*Nhận diện và bước đầu sử dụng* về các nguyên tắc trong Quản lý Giáo dục	I,T
G6.2	*Nhận diện* được các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong Quản lý Giáo dục	I,T
G7.1	*Nhận diện và bước đầu sử dụng* được các phương pháp tiếp cận trong Quản lý Giáo dục	I,T
G7.2	*Nắm được* khung năng lực đào tạo ngành Quản lý Giáo dục	I
G8.1	*Nắm được* chuẩn đầu ra ngành Quản lý Giáo dục	I
G8.2	*Nắm được* khung chương trình đào tạo ngành Quản lý Giáo dục	I

5. Đánh giá học phần:

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**	**CĐR học phần (Gx.x) (3)**	**Tỷ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình			**60%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Giảng viên tính điểm trung bình chung 3 tín chỉ	A.1.1.1. Ý thức chuyên cần, thái độ tín chỉ 1	G.1.1 – G.1.10	3%
	A.1.1.1. Ý thức chuyên cần, thái độ tín chỉ 2	G.2.1 – G.2.7	3%
	A.1.1.2. Ý thức chuyên cần, thái độ tín chỉ 3	G3…- G8…	4%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
	A1.2.1. Bài tập ở nhà tín chỉ 1, sử dụng làm thảo luận: *Xác định chức năng nhiệm vụ của KHXH&NV*	G.1.7	5%
	A1.2.2. Bài tập ở nhà tín chỉ 2, sử dụng làm hoạt động nhóm: *Áp dụng phương pháp thuyết trình và hoạt động nhóm cho một chủ đề tự chọn: Phân thành 7 nhóm tương ứng với 7 ngành* A1.2.3.Bài tương tác qua Website với giảng viên	G.2.7	5%
	A1.2.4. Bài tập ở nhà tín chỉ 3, sử dụng làm thuyết trình và hoạt động nhóm: đặc thù của từng ngành	- CTH: G7.2 - BC: G3.3 - LH: G3.6	10%

	A1.2.5.Bài tương tác qua Website với giảng viên	- CTXH: G.7.3 - DL: G3.2 - QLVH: G7.3 - QLGD: G5.1	
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***30%***
	A1.3.1. Bài thi giữa kỳ	G1.1 – G1.7 G1.8 – G1.10 G2.1 – G2.7	30%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**40%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi Online cuối kỳ	G 1.1 – G8.x	40%

6. Nội dung giảng dạy:

6.1. Phần chung của nhóm ngành (2 tín chỉ)

Nội dung (1)	**CĐR học phần (Gx.x) (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1: Những vấn đề cơ bản về lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn 1.1. Khái niệm, thuật ngữ 1.2. Đối tượng, mục tiêu nghiên cứu trong KHXH&NV 1.3. Chức năng của các ngành khoa học xã hội và nhân văn 1.4. Vai trò của các ngành khoa học xã hội và nhân văn	G1.1 ->G1.4	A.1.1.1. A1.2.1. A1.3.1.
Chương 2: Bối cảnh nghề nghiệp trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn 2.1. Khoa học xã hội và nhân văn trên thế giới 2.2. Quá trình hình thành, phát triển, thực trạng nghiên cứu Khoa học xã hội và nhân văn ở Việt Nam 2.3. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về khoa học xã hội và nhân văn 2.4. Hệ thống cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn 2.5. Định hướng nghề nghiệp trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn	G1.5->G1.7 G1.8 ->G1.10	
Chương 3: Nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực KHXH&NV 3.1. Các nguyên tắc nghề nghiệp của các ngành khoa học xã hội và nhân văn 3.2. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các ngành khoa học xã hội và nhân văn	G2.1 – G2.2	A.1.1.1. A1.2.2. A1.3.1.
Chương 4: Phương pháp học tập và nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn 3.3. Phương pháp học tập các ngành khoa học xã hội và nhân văn 3.4. Phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn	G2.3 – G2.7	

6.2. Phần riêng của các ngành (1 tín chỉ/1 ngành)

6.2.1. Nhập môn ngành Báo chí

Nội dung (1)	**CĐR học phần (Gx.x) (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 5: Cơ sở lý luận về truyền thông và báo chí 5.1. Truyền thông và các cách phân loại truyền thông 5.2. Truyền thông đại chúng	G3.1 G3.2 G3.3	A1.1.2, A1.2.3, A2.1

5.3. Các loại hình báo chí 5.4. Các nguyên tắc hoạt động báo chí 5.5. Khái lược về lịch sử truyền thông trên thế giới 5.6. Sự hình thành và phát triển của báo chí ở Việt Nam	G4.1 G4.2 G6.1	
Chương 6: **Vấn đề đào tạo và thực tiễn nghề nghiệp trong lĩnh vực Báo chí - truyền thông** 6.1. Cơ cấu tổ chức hệ thống báo chí Nhà nước 6.2. Một số mô hình công ty truyền thông tư nhân 6.3. Các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực báo chí - truyền thông 6.4. Một số phương pháp nghiên cứu báo chí 6.5. Chuẩn đầu ra và khung chương trình ngành Báo chí	G5.1,G5.2, G5.3,G6.2, G7.1,G7.2, G7.3,G8.1, G8.2, G8.3	

6.2.2. Nhập môn ngành Chính trị học

Nội dung **(1)**	**CĐR học phần (Gx.x)** **(2)**	**Bài đánh giá** **(3)**
Chương 5: Đối tượng nghiên cứu, chức năng, nhiệm vụ của chính trị học 5.1. Một số khái niệm cơ bản 5.2. Đối tượng nghiên cứu của chính trị học 5.3. Chức năng, nhiệm vụ của chính trị học 5.4. Khái lược về lịch sử hình thành chính trị học trên thế giới và đặc điểm chính trị học ở Việt Nam	**G3 -> G4**	A1.1.2, A1.2.3, A2.1
Chương 6: Vấn đề đào tạo và thực tiễn nghề nghiệp trong lĩnh vực Chính trị học 6.1. Hệ thống chính trị Việt Nam và cơ hội nghề nghiệp ngành Chính trị học 6.2. Phương pháp nghiên cứu ngành Chính trị học 6.3. Chương trình đào tạo ngành Chính trị học 6.3.1. Giới thiệu khung năng lực ngành Chính trị học 6.3.2. Chuẩn đầu ra và chuẩn đạo đức nghề nghiệp ngành Chính trị học 6.3.3. Kỹ năng nghề nghiệp ngành chính trị học 6.3.4. Khung chương trình đào tạo ngành Chính trị học	**4.4 -> G8**	

6.2.3. Nhập môn ngành Luật

Nội dung **(1)**	CĐR học phần (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 5: Những vấn đề chung về Pháp luật và nghề luật. 5.1. Khái niệm về pháp luật và nghề luật 5.2. Các ngành luật cơ bản. 5.3. Vai trò của nghề luật 5.4. Qua trình hình thành và phát triển khoa học pháp lý. 5.5. Chương trình đào tạo cử nhân luật và nghề luật	G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2 G6.1	A1.1.2, A1.2.3, A2.1
Chương 6: Phẩm chất, kỹ năng của người hành nghề luật và cơ hội việc làm. 6.1. Nghề luật và sự hấp dẫn của nghề luật 6.2. Những phẩm chất cần có 6.3. Một số kỹ năng bắt buộc. 6.4. Cơ hội nghề nghiệp 6.5. Những thuận lợi và một số quan điểm sai lầm trong	G5.1,G5.2, G5.3,G6.2, G7.1,G7.2, G7.3,G8.1, G8.2, G8.3	

nghề luật 6.6. Chuẩn đầu ra và khung chương trình ngành Luật		

6.2.4. Nhập môn ngành Công tác xã hội

Nội dung (1)	CĐR học phần (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 5: Một số vấn đề chung về Công tác xã hội 5.1. Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Công tác xã hội 5.2. Lịch sử hình thành và phát triển của Công tác xã hội 5.3. Khung năng lực, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội	G3.1 – G3.4, G4.1- G3.2, G8.1 – G8.3	A1.1.2, A1.2.3.
Chương 6: Nghề Công tác xã hội 6.1. Các triết lý, giá trị, chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc của nghề Công tác xã hội 6.2. Các phương pháp Công tác xã hội 6.3. Hệ thống tổ chức hoạt động và cơ hội nghề nghiệp của Công tác xã hội	G5.1 – G5.4, G6.1 – G6.2, G7.1 – G7.2	

6.2.5. Nhập môn ngành Việt Nam học (chuyên ngành Du lịch)

Nội dung (1)	CĐR học phần (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 5: Một số vấn đề cơ bản về Du lịch học 5.1. Các khái niệm cơ bản 5.2. Chức năng nhiệm vụ của ngành Du lịch 5.3. Các hoạt động chủ yếu của ngành Du lịch 5.4. Các hình thức du lịch chủ yếu 5.5. Quá trình hình thành và phát triển của ngành Du lịch 5.6. Hệ thống tổ chức du lịch thế giới và Việt Nam	G3.1 -> G5.3	A 1.1.2 A 2.5.1
Chương 6: Phẩm chất, đạo đức của người làm nghề du lịch 6.1. Khái quát khung năng lực, chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo ngành Việt Nam học (chuyên ngành Du lịch) tiếp cận CDIO 6.2. Khái quát các dịch vụ du lịch 6.3. Nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của người làm nghề du lịch	G6.1 -> G8.3	

6.2.6. Nhập môn ngành Quản lý văn hóa

Nội dung (1)	CĐR học phần (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 5: Một số vấn đề cơ bản về ngành Quản lý văn hóa **5.1. Khái lược về ngành Quản lý văn hóa** 5.1.1. Một số khái niệm cơ bản 5.1.2. Vai trò, chức năng 5.1.3. Nhiệm vụ và phạm vi hoạt động 5.1.4. Các lĩnh vực hoạt động 5.1.5. Mối quan hệ của ngành Quản lý văn hóa với một số lĩnh vực có liên quan **5.2. Lịch sử hình thành và phát triển ngành Quản lý văn hóa** 5.2.1. Lịch sử Quản lý văn hóa trên thế giới	G3.1 -> G6.3	A.1.1.2. A1.2.3.

5.2.2. Lịch sử hình thành và phát triển ngành Quản lý văn hóa ở Việt Nam 5.2.3. Các quan điểm về quản lý văn hóa qua thực tiễn đời sống văn hóa dân tộc **5.3. Bộ máy tổ chức và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp ngành Quản lý văn hóa** 5.3.1. Hệ thống bộ máy tổ chức 5.3.2. Nguyên tắc nghề nghiệp 5.3.3. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp		
Chương 6: Cơ hội nghề nghiệp của ngành Quản lý văn hóa **6.1. Chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa** 6.1.1. Giới thiệu khung năng lực ngành Quản lý văn hóa 6.1.2. Chuẩn đầu ra và cơ hội việc làm ngành Quản lý văn hóa 6.1.3. Khung chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa 6.1.4. Quá trình đào tạo của Nhà trường và sự trưởng thành của người học **6.2. Hướng tiếp cận nghiên cứu ngành Quản lý văn hóa** 6.2.1. Các hướng tiếp cận nghiên cứu ngành Quản lý văn hóa 6.2.2. Các phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Quản lý văn hóa 6.2.3. Các dạng đề tài nghiên cứu khoa học ngành Quản lý văn hóa **6.3. Kỹ năng nghề nghiệp và cơ hội việc làm ngành Quản lý văn hóa** 6.3.1. Kỹ năng rèn nghề 6.3.2. Các kỹ năng mềm 6.3.3. Công tác thực hành, thực tế 6.3.4. Cơ hội nghề nghiệp	G7 -> G8	

6.2.7. Nhập môn ngành Quản lý giáo dục

Nội dung (1)	CĐR học phần (Gx.x)	Bài ĐG
Chương 5: **Một số vấn đề về ngành quản lý giáo dục** 5.1. Một số khái niệm cơ bản 5.2. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục 5.3. Vị trí vai trò ngành quản lý giáo dục	G3.1,G3.2, G3.3, G4.1,G4.2, G6.1, G7.1	A1.2.3.
Chương 6: Người cán bộ quản lý giáo dục trong bối cảnh mới 6.1. Vị trí việc làm ngành quản lý giáo dục 6.2. Chuẩn mực nghề nghiệp ngành quản lý giáo dục 6.3. Các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân	G5.1, G5.2,G6.2, G7.2,G81,G8.2	

7. Nguồn học liệu:

7.1. Giáo trình:

[1] Lê Thế Cường (Chủ biên), Bùi Văn Hào, Võ Thị Hoài Thương, Phùng Văn Nam, Nguyễn Văn Dũng, Vũ Thị Phương Lê, Ngô Thị Quỳnh Nga, Bùi Văn Hùng, *Nhập môn Khoa học xã hội và Nhân văn*, Tập bài giảng, Lưu hành nội bộ, 2017.

7.2. Tài liệu tham khảo:

[1]. Nguyễn Văn Dũng, *Cơ sở lý luận báo chí*. NXB Lao động, Hà Nội, 2012.

[2]. Dương Xuân Sơn, Đinh Văn Hường, Trần Quang; *Cơ sở lý luận báo chí truyền thông*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004.

[3] Học viện Báo chí và Tuyên truyền, *Chính trị học đại cương* (Lưu hành nội bộ), Hà Nội,

2009.
[4]. Hoàng Thị Kim Quế (chủ biên) *Giáo trình lý luận chung nhà nước và pháp luật*,NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005.
[5]. Nguyễn Cửu Việt (Chủ biên), *Giáo trình nhà nước và pháp luật đại cương,* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1997.
[6]. Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà nội, *Nhà nước và pháp luật Việt Nam trước thềm thế kỷ XXI*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2002.
[7] Bùi Thị Xuân Mai, *Giáo trình Nhập môn công tác xã hội,* NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2014
[8] Trần Đức Thanh, *Nhập môn khoa học du lịch*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003.
[9] Trần Thị Mai, *Tổng quan du lịch*, NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2006.
[10] Hoàng Sơn Cường, *Lược sử Quản lý văn hóa ở Việt Nam*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1998.
[11] Trần Thị Diên, *Giáo trình Quản lý nhà nước về văn hóa*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2013.
[12] Trần Kiểm, *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, NXB Đại học sư phạm, 2011.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
LOGIC HÌNH THỨC

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:Nguyễn Thái Sơn
Chức danh, học hàm, học vị:GVCC.PGS. TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0916152529 Email:ntsdhv@gmail.com, nguyenthaison@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính:Triết học, Lịch sử triết học; Logic học, Khoa học lãnh đạo – quản lý, Chính trị học,…
Giảng viên 2: Phan Huy Chính
Chức danh, học hàm, học vị: GV.Th.s
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 091523880 ; email: phanhuychinh@yahoo.com
Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, Lịch sử triết học, Logic học
Giảng viên 3:Nguyễn Lương Bằng
Chức danh, học hàm, học vị:GVCC.PGS. TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0913005939 Email: nlbangkt@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính:Triết học, Lịch sử triết học; Logic học
Giảng viên 4: Nguyễn Văn Sang
Chức danh, học hàm, học vị: GV.Th.s
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0917107126 ; email: sangtrietdhv@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Triết học, Lịch sử triết học, Logic học

1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt):**Logic hình thức** (tiếng Anh**): Formal logic**	
- Mã số môn học:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ■ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung ☐ Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2. Mô tả môn học

Lôgíc hình thứclà học phần bắt buộc đối với sinh viên khối ngành khoa học xã hội và nhân văn. Học phần này nghiên cứu các hình thức cơ bản của tư duy như khái niệm, phán đoán, suy luận, chứng minh và 4 qui luật cơ bản của tư duy.Việc nghiên cứu, học tập Logic hình thức là cần thiết bởi đây là một trong những môn khoa học có vai trò to lớn trong việc giúp con người

có khả năng tư duy logic một cách tự giác. Nghiên cứu Logic hình thức giúp nâng cao khả năng phán đoán, suy luận, phát hiện ra những sai lầm, ngụy biện trong tư duy của bản thân và người khác. Nghiên cứu Logic hình thức cũng góp phần trang bị những công cụ nhận thức hết sức quan trọng để con người có thể đi sâu nghiên cứu trong những lĩnh vực khoa học cụ thể. Việc có được trình độ cao về logic hình thức, hiểu biết sâu sắc về các quy luật, qui tắc lôgíc sẽ giúp chúng ta trình bày ý kiến, lập luận của mình một cách chặt chẽ, mạch lạc, thuyết phục hơn.

3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu tổng quát của học phần gồm:

Về kiến thức: Sinh viên hiểu và giải thích được các nội dung kiến thức cơ bản của môn học như khái niệm, phán đoán, suy luận, chứng minh, các quy luật của tư duy như quy luật đồng nhất, quy luật cấm mâu thuẫn, quy luật loại trừ cái thứ ba, quy luật lý do đầy đủ.

Vềkĩ năng: Môn học góp phần quan trọng trong việc rèn luyện khả năng, kỹ năng tư duy logic mà cụ thể là các thao tác tư duy với khái niệm, kỹ năng phán đoán, suy luận, chứng minh. Môn học còn giúp sinh viên áp dụng các kỹ năng này vào việc nghiên cứu, học tập các môn khoa học khác cũng như vận dụng trong thực tiễn nhận thức, trình bày, tranh luận, hùng biện... trong cuộc sống thường ngày. Từ đó nâng cao khả năng nhận thức và tư duy cho người học.

Về thái độ: Việc hiểu rõ bản chất của tư duy và tư duy logic sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình học tập các môn khác cũng như làm tăng lòng say mê nghiên cứu khoa học, thúc đẩy ham muốn tìm tòi, khám phá, sáng tạo ở người học.

Mục tiêu cụ thể của học phần như sau:

Mục tiêu (Gx) (1)	**Mô tả mục tiêu (2)**	**CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)**	**TĐNL (3)**
G 1	Hiểu được đối tượng, nhiệm vụ, ý nghĩa của Logic hình thức. Hiểu được những vấn đề chung về khái niệm.	1.1.1.	2.0
		1.1.1.	2.0
	Hiểu được những vấn đề chung về phán đoán; Trình bày được nội dung quy luật đồng nhất; quy luật cấm mâu thuẫn; quy luật loại trừ cái thứ ba; quy luật lý do đầy đủ.	1.3.1 1.3.2 1.3.3	3.0 2.0
	Hiểu được những vấn đề chung về suy luận, Trình bày được những vấn đề chung về chứng minh.	1.4.1 1.4.2 1.4.3	3.0 3.0 3.0
G2	Vận dụng, thực hành tốt các thao tác tư duy với khái niệm. Có kĩ năng phán đoán, suy luận, chứng minh mạch lạc, logic, vận dụng được các kỹ năng này vào thực tiễn.	2.1.1 2.1.3	3.0 3.0
G3	Nhận thức đúng đắn về vai trò của tư duy logic, vận dụng được các kiến thức và kỹ năng tư duy logic trong học tập và nghiên cứu các khoa học chuyên ngành.	2.5.2	3.0

4. Chuẩn đầu ra môn học*(các mục tiêu cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)*

Mục tiêu (Gx.x) (1)	**Mô tả CĐR (2)**	**Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)**
G1.1	Hiểu được đối tượng, nhiệm vụ, ý nghĩa của Logic hình thức	I,T
G1.1.1	Hiểu đối tượng của Logic hình thức	I,T
G1.1.2	Hiểu nhiệm vụ của Logic hình thức	I,T

G1.1.3	Hiểu ý nghĩa của Logic hình thức	I,T
G1.1.4	Hiểu được lịch sử hình thành, phát triển của logic hình thức	I,T
G 1.2	Hiểu được những vấn đề chung về khái niệm, cấu trúc logic của khái niệm, quan hệ giữa các khái niệm, nắm được các thao tác tư duy cơ bản đối với khái niệm.	I,T
G 1.2.1	Hiểu những vấn đề chung về khái niệm	I,T
G 1.2.2	Hiểu cấu trúc logic của khái niệm	I,T
G 1.2.3	Hiểu quan hệ giữa các khái niệm	I,T
G 1.2.4	Hiểu các thao tác tư duy cơ bản đối với khái niệm	I,T
G2.1	Hiểu, vận dụng được những vấn đề chung về phán đoán; Phân biệt phán đoán đơn và phán đoán phức	I,T,U
G2.1.1	Trình bày được những vấn đề chung về phán đoán	I,T,U
G2.1.2	Hiểu, vận dụng được những kiến thức về phán đoán đơn	I,T,U
G2.1.3	Hiểu, vận dụng được những kiến thức về hán đoán phức	I,T,U
G 2.2	Trình bày, vận dụng được nội dung quy luật đồng nhất; quy luật cấm mâu thuẫn; quy luật loại trừ cái thứ ba; quy luật lý do đầy đủ.	I,T,U
G2.2.1	Trình bày, vận dụng được quy luật đồng nhất	I,T,U
G2.2.2	Trình bày, vận dụng được quy luật cấm mâu thuẫn	I,T,U
G2.2.3	Trình bày, vận dụng được quy luật loại trừ cái thứ ba	I,T,U
G2.2.4	Trình bày, vận dụng được quy luật lý do đầy đủ	I,T,U
G3.1	Trình bày được những vấn đề chung về suy luận, vận dụng được suy luận diễn dịch và suy luận quy nạp vào thực tiễn nghiên cứu, học tập các bộ môn khoa học.	I,T,U
G3.1.1	Trình bày, vận dụng được những vấn đề chung về suy luận	I,T,U
G3.1.2	Trình bày, vận dụng được suy luận diễn dịch	I,T,U
G3.1.3	Trình bày, vận dụng được uy luận quy nạp	I,T,U
G 3.2	Trình bày được những vấn đề chung về chứng minh; Nắm được cấu trúc logic của chứng minh, phân biệt các quy tắc cơ bản và các loại lỗi thường gặp trong chứng minh, vận dụng lý thuyết chứng minh vào nghiên cứu, phân tích các vấn đề khoa học và thực tiễn cuộc sống.	I,T,U
G3.2.1	Trình bày, vận dụng những vấn đề chung về chứng minh	I,T,U
G3.2.2	Trình bày, vận dụng cấu trúc logic của chứng minh	I,T,U
G3.2.3	Trình bày, vận dụng ác quy tắc cơ bản và các loại lỗi thường gặp trong chứng minh	I,T,U

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**	**CĐR học phần (Gx.x) (3)**	**Tỉ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Sự chuyên cần, thái độ học tập			***10%***
Sự chuyên cần	A1.1.1. Tham gia đầy đủ các hoạt động được giao (theo nhóm hoặc cá nhân)	G1, G2, G3	05%
Thái độ học tập	A1.1.2. Thực hiện tích cực các hoạt động trên lớp	G1, G2, G3	05%
A1.2. Hồ sơ học phần			***20%***
	A1.2.1. Có tài liệu học tập.	G1, G2, G3	2,5%
	A1.2.2. Nạp đủ sản phẩm của nhiệm vụ được giao.	G1, G2, G3	15%
	A1.2.3. Làm đầy đủ bài tập ở nhà và tham	G1, G2, G3	2,5%

	gia chữa bài tập.		
A1.3. Đánh giá giữa kì (*)			**20%**
	Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan giữa kỳ	G1.1, G1.2, G2.1, G2.2	
A2. Đánh giá cuối kì			**50%**
PhầnLí thuyết	Lựa chọn 1: Thi viết Lựa chọn 2: Thi trắc nghiệm khách quan		50%
Phần Thực hành			

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá môn học.
(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.
(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.
(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm môn học.
(*): Đánh giá giữa kỳ có thể tổ chức nhiều lần

6. Kế hoạch giảng dạy (các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của môn học, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá môn học)

Lý thuyết:

Tuần/Buổi học (1)	**Nội dung (2)**	**Hình thức tổ chức DH (3)**	**Chuẩn bị và nhiệm vụ của SV (4)**	**CĐR môn học (5)**	**Bài đánh giá (6)**
Tuần 1 Tiết 1,2,3	Chương 1: Đối tượng, nhiệm vụ, ý nghĩa của Logic hình thức 1.1. Đối tượng nghiên cứu của logic hình thức 1.2. Nhiệm vụ, ý nghĩa của logic hình thức 1.3. Khái quát lịch sử hình thành, phát triển của logic hình thức	- Tiết 1: Lý thuyết: Đối tượng nghiên cứu của Logic hình thức: - Tiết 2: Thảo luận nhóm: Thế nào là logic, logic hình thức? Phân biệt nội dung và hình thức của tư duy? Nêu đối tượng nghiên cứu của logic hình thức? - Tiết 3: Bài tập: Hướng dẫn làm bài tập chương 1 - Tự học: - Nhiệm vụ, ý nghĩa của logic hình thức - Khái quát lịch sử hình thành, phát triển của logic hình thức + Làm câu hỏi trắc nghiệm + Tự học: Làm bài tập ở nhà.	- Đọc chương 1, tài liệu [1] - Chuẩn bị ý kiến thảo luận. - Ghi chép bài giảng, làm bài tập tại lớp theo hướng dẫn. - Làm bài tập ở nhà. - Đọc trước chương 2 tài liệu [1]	G 1.1 G 1.1.1 G 1.1.2 G 1.1.3	A1.1, A1.2, A1.3,
Tuần 2 Tiết 1,2,3	Chương 2: Khái niệm 1.1. Những vấn đề chung về khái niệm 1.2. Cấu trúc logic của khái niệm 1.3. Quan hệ giữa các khái	Tiết 1: Lý thuyết:Định nghĩa khái niệm; Thảo luận nhóm; Quan hệ giữa khái niệm và từ, phân loại khái niệm, quá trình hình thành khái niệm Tiết 2: Lý thuyết: Cấu trúc logic của khái niệm, quan hệ đồng nhất, quan hệ giao nhau giữa các khái niệm; Tiết 3: Lý thuyết: Quan hệ	Đọc chương 2, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập, tự học ở	G 1.2 G 1.2.1 G 1.2.2 G 1.2.3	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,

	niệm	bao hàm; Thảo luận nhóm: Quan hệ giữa nội hàm và ngoại diên của khái niệm. Bài tập: Quan hệ đồng nhất, giao nhau, bao hàm Tự học: Làm bài tập ở nhà	nhà. Làm bài test trắc nghiệm.		
Tuần 3 Tiết 1,2,3	1.3. Quan hệ giữa các khái niệm 1.4. Các thao tác tư duy cơ bản đối với khái niệm	Tiết 1: Lý thuyết: Quan hệtách rời, đối lập, mâu thuẫn; Bài tập tại lớp về các nội dung trên. Tiết 2: Lý thuyết: Thao tác định nghĩa khái niệm;Thảo luận nhóm: Các quy tắc của định nghĩa. Bài tập tại lớp về các nội dung trên. Tiết 3: Lý thuyết: Phân chia khái niệm, thu hẹp và mở rộng khái niệm; Thảo luận nhóm: các quy tắc thu hẹp, mở rộng và phân chia khái niệm. Bài tập về nhà: Quan hệ giữa các khái niệm, các thao tác tư duy đối với khái niệm.	Đọc chương 2, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Đọc trước chương 3, tài liệu [1]; Làm bài test trắc nghiệm.	G 1.2.3 G 1.2.4	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,
Tuần 4 Tiết 1,2,3	Chương 3: Phán đoán 1.1. Những vấn đề chung về phán đoán	Tiết 1: Lý thuyết: Định nghĩa phán đoán, cấu trúc logic của phán đoán; Thảo luận: Phân biệt phán đoán và câu Bài tập: Xác định cấu trúc logic của phán đoán, phân biệt phán đoán và câu. Tự học: Phân loại phán đoán. Tiết 2,3: Lý thuyết: Các loại phán đoán A,E,I,O. Thảo luận: Xây dựng các phán đoán A,E,I,O. Bài tập về nhà.	Đọc chương 3, tài liệu [1]; Đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 2.1 G 2.1.1	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,
Tuần 5 Tiết 1,2,3.	1.2. Phán đoán đơn	Tiết 1, 2: Lý thuyết: Hình vuông logic, quan hệ giá trị giữa các phán đoán A,E,I,O có cùng chủ từ, vị từ. - Bài tập tại lớp và bài tập về nhà về các nội dung trên. Tiết 3: Lý thuyết: Tính chu diên của các thuật ngữ trong phán đoán đơn. - Thảo luận về tính chu diên của các thuật ngữ. Bài tập: Xây dựng phán đoán đơn, xác định quan hệ giá trị	Đọc chương 3, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 2.1.2	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,

		giữa các phán đoán đơn có cùng chủ từ và vị từ. Tự học: Vận dụng kỹ năng xác định giá trị của phán đoán đơn vào phân tích giá trị logic của các ngữ cảnh cụ thể.			
Tuần 6 Tiết 1,2,3.	1.3. Phán đoán phức	Tiết 1: Lý thuyết: Cấu trúc của phán đoán hội, tuyển mạnh. - Thảo luận và bài tập: Viết các phán đoán hội, tuyển mạnh dưới dạng ngôn ngữ thành ký hiệu và ngược lại. Tiết 2: Lý thuyết: Định nghĩa và cấu trúc của tuyển yếu, kéo theo. - Thảo luận và bài tập:Viết các phán đoán tuyển yếu, kéo theo dưới dạng ngôn ngữ thành ký hiệu và ngược lại. Tiết 3: Lý thuyết: Tính đẳng trị của phán đoán phức, phép phủ định phán đoán Bài tập: Viết phán đoán dưới dạng ký hiệu, viết bảng giá trị của các phán đoán phức. Tự học: Vận dụng kỹ năng viết phán đoán dưới dạng ký hiệu vào phân tích các văn bản khoa học.	Đọc chương 3, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 2.1.3	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,
Tuần 7 Tiết 1,2,3.	Chương 4: Các quy luật cơ bản của tư duy logic 1.1. Quy luật đồng nhất 1.2. Quy luật cấm mâu thuẫn	Tiết 1, 2: Lý thuyết: Nội dung của các quy luật đồng nhất, cấm mâu thuẫn. Tiết 3: Thảo luận và bài tập: Yêu cầu của các quy luật trên, vận dụng các quy luật đó vào phân tích các sai lầm có thể có trong tư duy. Tự học: Vai trò của các quy luật cơ bản của tư duy trong thực tiễn.	Đọc chương 4, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 2.2 G 2.2.1 G 2.2.2	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,
Tuần 8 Tiết 1,2,3.	1.3. Quy luật loại trừ cái thứ ba 1.4. Quy luật lý do đầy đủ	- Tiết 1, 2: Lý thuyết: Nội dung, yêu cầu, ký hiệu của các quy luật loại trừ cái thứ ba, quy luật lý do đầy đủ. - Tiết 3: Thảo luận và Bài tập: Vận dụng các quy luật vào phân tích các sai lầm có thể có trong tư duy. Tự học: Vai trò của các quy luật cơ bản của tư duy trong	Đọc chương 4, tài liệu [1]; Đọc trước chương 5, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo	G 2.2.3 G 2.2.4	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,

		thực tiễn.	luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.		
Tuần 9 Tiết 1,2,3.	Chương 5: Suy luận 1.1. Những vấn đề chung về suy luận	- Tiết 1: + Lý thuyết: Định nghĩa suy luận. + Thảo luận: Phân loại suy luận. + Bài tập: Điều kiện để suy luận cho kết luận chân thực. - Tiết 2: Lý thuyết: Cấu trúc logic của suy luận. + Thảo luận: Phân biệt phép suy diễn và phép quy nạp. + Bài tập: - Tiết 3: Lý thuyết: Suy diễn trực tiếp. + Thảo luận: Phép đảo ngược phán đoán. + Bài tập: Bài tập về phép đảo ngược. Tự học:	Đọc chương 5, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 3.1 G 3.1.1	A1.1, A1.2, A2.2,
Tuần 10 Tiết 1,2,3.	1.2. Suy luận diễn dịch	- Tiết 1: Lý thuyết: Suy diễn trực tiếp dựa vào hình vuông logic. + Thảo luận: Suy diễn trực tiếp dựa vào phép phủ định phán đoán. + Bài tập: Bài tập về phép suy diễn trực tiếp dựa vào các hình thức đảo ngược và phủ định phán đoán. - Tiết 2: Lý thuyết: Suy diễn gián tiếp, tam đoạn luận Aristot. + Thảo luận: Cấu trúc logic của tam đoạn luận. + Bài tập. Bài tập về cấu trúc logic của tam đoạn luận. - Tiết 3: Lý thuyết: Các loại hình của tam đoạn luận. Các quy tắc logic của tam đoạn luận. + Thảo luận: Quy tắc loại hình và kiểu. + Bài tập: Khảo sát các kiểu tam đoạn luận cho kết luận hợp logic ở 4 loại hình. Tự học: Tam đoạn luận điều kiện, tam đoạn luận lựa chọn.	Đọc chương 5, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 3.1.2	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,
Tuần 11 Tiết 1,2,3.	1.2. Suy luận diễn dịch	- Tiết 1: Lý thuyết: Tam đoạn luận rút gọn.	Đọc chương 5, tài liệu [1];	G 3.1.2	A1.1, A1.2,

	1..3. Suy luận quy nạp.	+ Thảo luận: Các loại tam đoạn luận rút gọn. + Bài tập: Khôi phục tam đoạn luận rút gọn. - Tiết 2: Lý thuyết: Định nghĩa phép quy nạp. + Thảo luận: Phân biệt quy nạp và suy diễn. + Bài tập: - Tiết 3: Lý thuyết: Quy nạp hoàn toàn và quy nạp phổ thông. + Thảo luận: Điều kiện để phép quy nạp cho kết luận đúng. + Bài tập: Bài tập về phép quy nạp.	Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.		A1.3, A2.2,
Tuần 12 Tiết 1,2,3.	1.3. Suy luận quy nạp	- Tiết 1: Lý thuyết: Quy nạp khoa học + Thảo luận: Nhận xét về kết luận của phép quy nạp khoa học. + Bài tập: Bài tập về phép quy nạp. - Tiết 2: Lý thuyết: Các hình thức quy nạp khoa học cơ bản. + Thảo luận: Phân biệt quy nạp đầy đủ và quy nạp không đầy đủ. + Bài tập: Bài tập về phép quy nạp. - Tiết 3: Lý thuyết: Phép loại suy. + Thảo luận: Nhận xét về kết luận của phép loại suy. + Bài tập: Bài tập về phép quy nạp. Tự học: Mối quan hệ giữa suy diễn và quy nạp.	Đọc trước giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 3.1.3	A1.1, A1.2, A1.3, A2.2,
Tuần 13 Tiết 1,2,3.	Chương 6: Chứng minh 1.1. Những vấn đề chung về chứng minh	- Tiết 1: Lý thuyết: Định nghĩa phép chứng minh + Thảo luận: Vai trò của chứng minh trong thực tiễn và trong nhận thức. + Bài tập: Bài tập về phép chứng minh. - Tiết 2: Lý thuyết: Phân loại chứng minh. + Thảo luận: Phân biệt chứng minh trực tiếp và chứng minh gián tiếp.	Đọc chương 6, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 3.2 G 3.2.1	A1.1, A1.2, A2.2,

		+ Bài tập: Bài tập về phép chứng minh. - Tiết 3: Lý thuyết: Phân loại chứng minh (tiếp). + Thảo luận: Các ví dụ về các hình thức chứng minh. + Bài tập: Bài tập về phép chứng minh.			
Tuần 14 Tiết 1,2,3.	1.2. Cấu trúc logic của chứng minh 1.3. Các quy tắc cơ bản và các loại lỗi thường gặp trong chứng minh	- Tiết 1: Lý thuyết: Cấu trúc logic của chứng minh + Thảo luận: Phân biệt luận đề, luận cứ, luận chứng. + Bài tập: Bài tập về phép chứng minh. - Tiết 2: Lý thuyết: Các quy tắc logic cơ bản của phép chứng minh, quy tắc của luận đề. + Thảo luận: Vai trò của quy tắc logic trong chứng minh. + Bài tập: Bài tập về phép chứng minh. - Tiết 3: Lý thuyết: Quy tắc của luận cứ và luận chứng. + Thảo luận: Phân biệt quy tắc của luận đề, luận cứ, luận chứng. + Bài tập: Bài tập về phép chứng minh. Tự học: Phân tích cấu trúc logic của chứng minh trong các ví dụ cụ thể.	Đọc chương 6, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 3.2.2	A1.1, A1.2, A2.2,
Tuần 15 Tiết 1,2,3.	1.3. Các loại lỗi thường gặp trong chứng minh	- Tiết 1: Lý thuyết: Các loại lỗi đối với luận đề + Thảo luận: Các ví dụ về các loại lỗi đối với luận đề. + Bài tập: Bài tập về các loại lỗi thường gặp trong chứng minh. - Tiết 2: Lý thuyết: Các loại lỗi đối với luận cứ. + Thảo luận: Các ví dụ về các loại lỗi đối với luận cứ. + Bài tập: Bài tập về các loại lỗi thường gặp trong chứng minh. - Tiết 3: Lý thuyết: Các loại lỗi đối với luận chứng. + Thảo luận: Các ví dụ về các loại lỗi đối với luận chứng. + Bài tập: Bài tập về các loại lỗi thường gặp trong chứng	Đọc chương 6, tài liệu [1]; Đọc thêm giáo trình, tài liệu tham khảo; Chuẩn bị nội dung thảo luận; Làm bài tập ở nhà. Làm bài test trắc nghiệm.	G 3.2.3	A1.1, A1.2, A2.2,

		minh. Tự học: Phân tích các loại lỗi thường gặp thông qua các ví dụ cụ thể.			

7. Nguồn học liệu*(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

Giáo trình:

Giáo trình:

[1] PGS.TS. Nguyễn Thái Sơn, Th.s Phan Huy Chính; Bài giảng Logic hình thức; Đại học Vinh 2017.

Các tài liệu tham khảo khác:

1. PGS.TS. Nguyễn Lương Bằng; Logic học; Nxb Nghệ An 2008.
2. Bùi Thanh Quất, Lôgíc học hình thức, Hà Nội 1995
3. Vương Tất Đạt, Lôgíc hình thức, ĐHSPHN, 2008

8. Quy định của môn học

- Sinh viên nộp hồ sơ môn học theo yêu cầu.
- Sinh viên phải làm đầy đủ bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

9. Phụ trách môn học

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/Tổ bộ môn Triết học.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc Hà
Chức danh, học hàm, học vị: TS.
Thời gian, địa điểm làm việc: làm việc trong khung thời gian của năm học, tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Sư phạm Ngữ văn, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0918345228, hantn@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Văn hóa Việt Nam, Văn học dân gian Việt Nam

Giảng viên 2:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Trâm
Chức danh, học hàm, học vị: TS.
Thời gian, địa điểm làm việc: làm việc trong khung thời gian của năm học, tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Sư phạm Ngữ văn, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 01234300982, tramntt@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Văn học dân gian Việt Nam, Văn hóa Việt Nam

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): Cơ sở văn hóa Việt Nam (tiếng Anh): Vietnamese cultural basis	
- Mã số môn học:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung ☐ Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	03
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	09
+ Số tiết thực hành:	0
+ Số tiết hoạt động nhóm:	06 (dự kiến)
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Nhập môn ngành Khoa học xã hội và nhân văn

2.Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về văn hóa học, văn hóa Việt Nam, giúp sinh viên hiểu được quy luật hình thành và phát triển của văn hóa, qua đó, lí giải và đánh giá đúng các hiện tượng văn hóa Việt Nam cụ thể.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT (X.x.x)	TĐNL
G1	Nắm được những tri thức cơ sở có ý nghĩa phương pháp luận để tìm hiểu văn hóa nói chung và có khả năng vận dụng những tri thức này để giải thích những hiện tượng văn hóa Việt Nam đã và đang diễn ra trong đời sống nói riêng. Có hiểu biết cụ thể về các đặc trưng cơ bản làm nên bản sắc văn hóa truyền thống Việt Nam.	1.1.2	2.0->3.0

G2	Có khả năng lập luận khoa học và giải quyết vấn đề, nghiên cứu và khám phá kiến thức	2.1.1, 2.1.2, 2.1.3. 2.1.4, 2.2.1, 2.2.2. 2.2.3, 2.3.1, 2.3.2, 2.3.3, 2.4.3, 2.4.4, 2.4.5, 2.4.6	2.0->3.0
G3	Thực hành các kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm	3.1.1, 3.1.2, 3.1.3, 3.1.4, 3.1.5 3.2.1, 3.2.2, 3.2.3, 3.2.4, 3.2.5	2.0->3.0
G4	Vận dụng tri thức văn hóa Việt Nam để phân tích, đánh giá các hiện tượng văn hóa trong thời kỳ hội nhập	4.1.4, 4.3.1, 4.3.2	2.0->3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		**Mô tả chuẩn đầu ra**	**Mức độ giảng dạy**
G1	**G1.1**	Nhận biết, phân biệt được khái niệm văn hóa, văn minh, văn hiến, văn vật	I,T,U
	G1.2	Hiểu được bản chất, đặc trưng, chức năng của văn hóa và mối quan hệ của chúng	I,T, U
	G1.3	Nắm được cấu trúc của hệ thống văn hóa (các thành tố, loại hình) trong tính toàn vẹn của nó.	I,T, U
	G1.4	Hiểu được các đặc trưng của biến đổi văn hóa, lí giải được mối quan hệ giữa tiếp xúc và giao lưu văn hóa với biến đổi văn hóa.	I,T
	G1.5	Có khả năng nhận diện văn hóa Việt Nam và biết cách tiếp cận văn hóa Việt Nam	I,T
	G1.6	Nắm bắt được diện mạo của văn hóa Đông Sơn, văn hóa Sa Huỳnh, văn hóa Đồng Nai trong giai đoạn hình thành nền tảng của văn hóa Việt Nam.	I,T,U
	G1.7	Hiểu về quá trình giao lưu, tiếp xúc văn hóa với Trung Hoa, Ấn Độ và những tác động của nó với văn hóa của người Việt châu thổ Bắc Bộ cùng đặc trưng của văn hóa Chămpa, Óc Eo trong thiên niên kỷ đầu công nguyên.	I,T, U
	G1.8	Hiểu về đặc trưng văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần, văn hóa xã hội và lí giải được hệ giá trị trong văn hóa truyền thống của người Việt thời Đại Việt.	I,T, U
	G1.9	Nắm bắt được đặc trưng, lí giải được những biến đổi của văn hóa Việt Nam trong giai đoạn chuyển mình từ truyền thống đến hiện đại	I,T , U
	G1.10	Nắm được các vấn đề lý thuyết phân về vùng văn hóa, về cấu trúc văn hóa đa tộc người và các phương án phân vùng văn hóa Việt Nam	I,T
	G1.11	Nắm được đặc trưng của các vùng văn hóa Việt Nam và thấy được tính thống nhất trong đa dạng của nó	I,T
	G1.12	Hiểu về các hằng số của văn hóa Việt Nam	I,T, U
	G1.13	Nhận thức và lí giải được xu hướng phát triển của văn hóa Việt Nam	I,T, U
	G2.1	*Biết* phát hiện, khái quát, đánh giá các vấn đề/hiện tượng văn hóa và có khả năng đề xuất hướng giải quyết các vấn đề ấy.	U

G2	**G2.2**	*Biết* cách xây dựng các giả thuyết, lập luận, biết quan sát thực tế, *có khả năng* chọn lọc thông tin trong các tài liệu để hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao.	U
	G2.3	Có khả năng nhìn nhận, đánh giá các hiện tượng văn hóa trong tính tổng thể và xác định các vấn đề phát sinh, tương tác trong hệ thống. Biết sắp xếp các vấn đề văn hóa trọng tâm.	T, U
	G2.4	*Biết diễn giải* các hiện tượng văn hóa từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau và khẳng định quan điểm của bản thân trong đánh giá hiện tượng văn hóa. *Có khả năng*lập kế hoạch học tập, triển khai các nhiệm vụ được giao và tìm kiếm nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động học tập. *Có khả năng* rèn luyện tinh thần tự học và học tập suốt đời	I
G3	**G3.1**	Biết thành lập nhóm, có khả năng *Xác định* vai trò và trách nhiệm của nhóm, *Xây dựng* kế hoạch hành động và những quy tắc của nhóm, *Phân công* nhiệm vụ cho từng thành viên nhóm, có khả năng làm việc trong nhóm đa ngành.	U
	G3.2	Biết xây dựng chiến lược giao tiếp và có khả năng áp dụng chiến lược giao tiếp với cá nhân, biết trình bày văn bản đúng chính tả và ngữ pháp, định dạng văn bản theo quy chuẩn, biết vận dụng ngôn ngữ và các phương tiện hỗ trợ (công nghệ thông tin) trong thuyết trình.	U
G4	**G4.1**	Nhận thức được bối cảnh văn hóa Việt Nam và toàn cầu, thấy được vai trò của văn hóa đối với chiến lược phát triển của quốc gia trong bối cảnh hội nhập.	I, T
	G4.3	Thường xuyên cập nhật thông tin, tri thức cho bản thân và có khả năng phát hiện vấn đề văn hóa từ các thông tin, tri thức tích lũy ấy.	I

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**60%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
A1.1.1	Đi học chuyên cần	G2.4	0,3%
A1.1.2	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần cầu thị, thường xuyên tương tác với giảng viên và các thành viên của lớp học	G2.4; G3.2; G4.3	0,7%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch, nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
A1.2.1	Bài tập nhóm lần 1 được trình bày trên giấy A4 theo đúng quy định. Nội dung bài tập ở chương 1 Yêu cầu: Hiểu được bản chất của văn hóa và lí giải được các hiện tượng văn hóa cụ thể bằng một văn bản đảm bảo tính trường quy. Tùy theo năng lực, đặc thù của các nhóm lớp, GV sẽ đưa ra yêu cầu cụ thể cho nội dung bài tập. Tiêu chí đánh giá hoạt động nhóm: Các thành viên trong nhóm có khả năng hợp tác, khả năng tổ chức công việc (biết phân công nhiệm vụ dựa theo năng lực cá nhân), có kỹ	G1.1; G1.2; G3.1; G3.2;	05%

	năng giao tiếp, khả năng kiểm soát tình huống, có tinh thần trách nhiệm. Phân công cụ thể: Nhóm trưởng điều hành chung, phân công công việc cho các thành viên. Thư kí ghi chép, tổng hợp ý kiến thành văn bản. Các thành viên còn lại xây dựng bài thuyết trình theo nhiệm vụ đã được phân công. Khi trình bày bài tập, các nhóm đồng thời phải công bố bảng phân công nhiệm vụ để giảng viên và các thành viên trong lớp có thể kiểm tra, đánh giá trách nhiệm, đóng góp cụ thể của các thành viên trong hoạt động nhóm.		
A1.2.2	Bài tập nhóm lần 2 được thiết kế, trình bày bằng PowerPoint theo đúng quy định. Nội dung bài tập ở chương 2. Yêu cầu: Làm rõ được tính hệ thống của văn hóa thông qua mối quan hệ mật thiết giữa các khía cạnh văn hóa (vật chất và tinh thần) bằng bản PowerPoint theo quy chuẩn. Có khả năng thuyết trình . Tùy theo năng lực, đặc thù của các nhóm lớp, GV sẽ đưa ra yêu cầu cụ thể cho nội dung bài tập. Tiêu chí đánh giá hoạt động nhóm: Các thành viên trong nhóm có khả năng hợp tác, khả năng tổ chức công việc (biết phân công nhiệm vụ dựa theo năng lực cá nhân), có kỹ năng giao tiếp, khả năng kiểm soát tình huống, có tinh thần trách nhiệm. Sử dụng thành thạo phần mềm PowerPoint. Phân công cụ thể: Nhóm trưởng điều hành chung, phân công công việc cho các thành viên. Thư kí ghi chép, tổng hợp ý kiến thành văn bản. Các thành viên còn lại xây dựng bài thuyết trình theo nhiệm vụ đã được phân công. Khi trình bày bài tập, các nhóm đồng thời phải công bố bảng phân công nhiệm vụ để giảng viên và các thành viên trong lớp có thể kiểm tra, đánh giá trách nhiệm, đóng góp cụ thể của các thành viên trong hoạt động nhóm.	G1.8; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4 G3.1; G3.2;	05%
A1.2.3	Bài tập nhóm lần 3 được thiết kế, trình bày bằng PowerPoint theo đúng quy định. Nội dung bài tập ở chương 3. Yêu cầu: Làm rõ tính thống nhất trong đa dạng của văn hóa Việt Nam qua tri thức về các vùng văn hóa. Trong bài tập này, các nhóm cần biết vận dụng âm thanh, hình ảnh, clip…để bài thuyết trình thêm sinh động, hấp dẫn. Tùy	G1.10; G1.11;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4; G3.1; G3.2; G4.1; G4.3	05%

	theo năng lực, đặc thù của các nhóm lớp, GV sẽ đưa ra yêu cầu cụ thể cho nội dung bài tập. Tiêu chí đánh giá hoạt động nhóm: Các thành viên trong nhóm có khả năng hợp tác, khả năng tổ chức công việc (biết phân công nhiệm vụ dựa theo năng lực cá nhân), có kỹ năng giao tiếp, khả năng kiểm soát tình huống, có tinh thần trách nhiệm. Sử dụng thành thạo phần mềm PowerPoint. Phân công cụ thể: Nhóm trưởng điều hành chung, phân công công việc cho các thành viên. Thư kí ghi chép, tổng hợp ý kiến thành văn bản. Các thành viên còn lại xây dựng bài thuyết trình theo nhiệm vụ đã được phân công. Khi trình bày bài tập, các nhóm đồng thời phải công bố bảng phân công nhiệm vụ để giảng viên và các thành viên trong lớp có thể kiểm tra, đánh giá trách nhiệm, đóng góp cụ thể của các thành viên trong hoạt động nhóm.		
A1.2.4	Bài tập nhóm lần 4 được thiết kế, trình bày bằng PowerPoint theo đúng quy định. Nội dung bài tập ở chương 4. Tùy theo năng lực của các nhóm lớp, GV sẽ đưa ra yêu cầu cụ thể. Yêu cầu: - Nhận thức và lí giải được xu hướng phát triển của văn hóa Việt Nam - Biết thiết kế và trình chiếu PowerPoint theo yêu cầu cụ thể của bài tập - Có khả năng thuyết trình Tùy theo năng lực, đặc thù của các nhóm lớp, GV sẽ đưa ra yêu cầu cụ thể cho nội dung bài tập. Tiêu chí đánh giá hoạt động nhóm: Các thành viên trong nhóm có khả năng hợp tác, khả năng tổ chức công việc (biết phân công nhiệm vụ dựa theo năng lực cá nhân), có kỹ năng giao tiếp, khả năng kiểm soát tình huống, có tinh thần trách nhiệm. Phân công cụ thể: Nhóm trưởng điều hành chung, phân công công việc cho các thành viên. Thư kí ghi chép, tổng hợp ý kiến thành văn bản. Các thành viên còn lại xây dựng bài thuyết trình theo nhiệm vụ đã được phân công. Khi trình bày bài tập, các nhóm đồng thời phải công bố bảng phân công nhiệm vụ để giảng viên và các thành viên trong lớp có thể kiểm tra, đánh giá trách nhiệm, đóng góp cụ thể của các thành viên trong hoạt động nhóm.	G1.12, G1.13, G3.2	05%

A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***30%***
A1.3.1	Kiểm tra giữa kì	G1.1 -> G1.7; G2.1 -> G2.4; G3.2	30%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**40%**
HP Lý thuyết	*Thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan*	G1.1 -> G4.3	40%

6. Kế hoạch giảng dạy

Nội dung	CĐR học phần	Bài đánh giá
Chương 1 (15 tiết) Dẫn luận: Văn hóa và văn hóa học – Cách tiếp cận văn hóa Việt Nam ***1.1. Khái niệm văn hóa*** **1.1.1. Những định nghĩa về văn hóa** **1.1.2. Khái niệm văn hóa và các khái niệm văn hiến, văn vật, văn minh** *1.2. Bản chất, đặc trưng và chức năng của văn hoá* 1.2.1. Bản chất của văn hóa	G1.1 G1.2 G2.1 G2.3 G2.4 G3.2 G4.1 G4.3	**A1.2.1**
1.2.2. Đặc trưng của văn hóa 1.2.3. Chức năng của văn hóa	G1.2 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G4.1 G4.3	**A1.2.1**
1.3. Cấu trúc của hệ thống văn hoá 1.3.1. Các thành tố của hệ thống văn hóa 1.3.2. Đơn vị văn hóa cộng đồng, loại hình kinh tế - văn hóa và khu vực lịch sử - văn hóa 1.3.3. Tính toàn vẹn (chỉnh thể) của hệ thống văn hóa – mô thức ứng xử - hệ giá trị - bản sắc văn hóa	G1.3 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4	**A1.2.1**
1. 4. Biến đổi văn hoá 1.4.1. Quan hệ giữa tính ổn định và tính biến đổi của văn hóa 1.4.2. Những nhân tố chi phối sự biến đổi của văn hóa	G1.4 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2	**A1.2.1**
1.5. Văn hóa Việt Nam và cách tiếp cận văn hóa Việt Nam 1.5.1. Khái niệm văn hóa Việt Nam 1.5.2. Điều kiện hình thành văn hóa Việt Nam 1.5.3. Vấn đề phân kì văn hóa Việt Nam	G1.5 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G4.3	**A1.2. 1**
Chương 2 (21 tiết) **Diễn trình lịch sử văn hóa Việt Nam**	G1.6 G2.1	**A1.2.2** **A 1.3.1**

2.1. Văn hóa Việt Nam thời tiền sử và sơ sử - giai đoạn hình thành nền tảng của văn hóa Việt Nam 2.1.1. Văn hóa Việt Nam thời tiền sử 2.1.2. Văn hóa Việt Nam thời sơ sử	G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2	
2.2. Văn hóa Việt Nam thiên niên kỷ đầu công nguyên 2.2.1. Văn hóa của các cộng đồng cư dân ở châu thổ Bắc bộ và Bắc trung bộ 2.2.2. Văn hóa Chăm pa 2.2.3. Văn hóa Óc Eo	G1.7 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2	**A1.2.2**
2.3. Văn hóa truyền thống Việt Nam thời Đại Việt 2.3.1. Bối cảnh lịch sử - xã hội và văn hóa thời Đại Việt	G1.8 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.2	**A1.2.2**
2.3.2. Văn hóa truyền thống của người Việt – văn hóa vật chất	G1.8 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2	**A1.2.2**
2.3.2. Văn hóa truyền thống của người Việt – văn hóa xã hội	G1.8 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.2	**A.1.2.2**
2.3.2. Văn hóa truyền thống của người Việt – văn hóa tinh thần	G1.8 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2	**A.1.2.2**
2.4. Văn hóa Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến này: những biến đổi của văn hóa Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại 2.4.1. Thời kì từ 1858 đến 1945 2.4.2. Thời kì từ 1945 đến nay	G1.9 G2.1 G2.3 G3.2 G4.1 G4.3	**A.1.2.2** **A.1.3.2**
Chương 3 (6 tiết): Cấu trúc văn hóa đa tộc người và các vùng văn hóa Việt Nam 3.1. Khái quát về cấu trúc văn hóa đa tộc người và các vùng văn hóa Việt Nam 3.2. Các vùng văn hoá Việt Nam 3.2.1. Vùng văn hóa Tây Bắc và miền núi Bắc Trung bộ 3.2.2. Vùng văn hóa Việt Bắc	G1.10 G1.11 G2.1 G2.3 G4.3	**A.1.2.3**
	G1.11	**A.1.2.3**

3.2. Các vùng văn hoá Việt Nam 3.2.3. Vùng văn hóa đồng bằng châu thổ Bắc bộ 3.2.4. Vùng văn hóa đồng bằng ven biển Trung bộ 3.2.5. Vùng văn hóa Trường Sơn – Tây Nguyên 3.2.6. Vùng văn hóa đồng bằng châu thổ Nam bộ	G2.1 G2.3 G3.1 G3.2 G4.3	
Chương kết luận (3 tiết): Văn hóa và phát triển 4.1. Những hằng số của văn hóa Việt Nam 4.2. Văn hóa và phát triển 4.3. Xu thế phát triển của văn hóa Việt Nam	G1.12 G1.13 G2.1 G2.4 G3.1 G3.2 G4.1 G4.3	**A.1.2.3**

7. Nguồn học liệu

Giáo trình:

[1] Chu Xuân Diên,*Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2002.
[2] Trần Quốc Vượng chủ biên, Tô Ngọc Thanh, Nguyễn Chí Bền, Lâm Mỹ Dung, Trần Thúy Anh, *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2005.

Tài liệu tham khảo:

[1] Phan Kế Bính (1990), *Việt Nam phong tục*, Nxb TP Hồ Chí Minh
[2] Trần Ngọc Thêm (2001), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
[3] Ngô Đức Thịnh, *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, 1997.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT
LÝ LUẬN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: **Đinh Ngọc Thắng**
Chức danh, học hàm, học vị: *GVC. TS*
Thời gian, địa điểm làm việc: Làm việc tại Khoa Luật, Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: P.1204, chung cư Trung Đô Vinh, đường Lê Nin, phương Hưng Dũng, Vinh, Nghệ An.
Điện thoại: 0989737177, email: *thangluat@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật

Giảng viên 2:
Họ và tên: **Nguyễn Văn Đại**
Chức danh, học hàm, học vị: *GV. TS*
Thời gian, địa điểm làm việc: Làm việc tại Khoa Luật, Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: P.1207, chung cư Dầu khí Vinh, đường Nghuễn Quốc Trị, phường Hưng Bình, Vinh, Nghệ An.
Điện thoại: 0916510185, email: *dailuat@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật

Giảng viên 3:
Họ và tên: **Cao Thị Ngọc Yến**
Chức danh, học hàm, học vị: *GV. ThS*
Thời gian, địa điểm làm việc: Làm việc tại Khoa Luật, Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại: 0972668345, email: *kaoyenluat@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật.

Giảng viên 4:
Họ và tên: **Ngô Thị Thu Hoài**
Chức danh, học hàm, học vị: *GV. ThS*
Thời gian, địa điểm làm việc: Làm việc tại Khoa Luật, Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại: 0915617819, email: *thuhoailuat@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật.

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): **LÝ LUẬN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT** (tiếng Anh): **THEORY OF STATE AND LAW**	
- Mã số học phần: LH001	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐**Kiến thức cơ sở ngành** ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	20
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	60
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin
- Học phần song hành:	Không

2. Mô tả học phần *(vị trí, vai trò của học phần đối với CTĐT, những mục đích và nội dung chính yếu của học phần)*

Lý luận về Nhà nước và pháp luật là học phần có vị trí quan trọng trong chương trình đào tạo của toàn bộ khối ngành khoa học xã hội và nhân văn, được sắp xếp dạy học vào phân kỳ 1 của khóa học. Nội dung của học phần nhằm cung cấp cho sinh viên một hệ thống tri thức khoa học lý luận về Nhà nước và pháp luật làm nền tảng phương pháp luận cho quá trình nghiên cứu chuyên sâu các vấn đề chính trị, pháp lý, xã hội ở các nội dung tiếp theo trong chương trình đào tạo tại Trường đại học cũng như quá trình nghiên cứu, làm việc sau này của sinh viên.

Sinh viên cần thiết lựa chọn học phần để trang bị khối kiến thức cơ sở ngành và phương pháp luận nghiên cứu khoa học pháp lý. Bên cạnh đó, lý luận chung về nhà Nước và pháp luật có ý nghĩa lâu dài về mặt nhận thức cho sinh viên. Trong nhà nước pháp quyền XHCN, mọi công dân, tổ chức đều phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, coi pháp luật ở giá trị thượng tôn. Là những sinh viên ngành KHXH nhân văn được đào tạo trở thành cán bộ Nhà nước, những chuyên gia hoạt động trong các lĩnh vực chính trị, văn hoá, xã hội cần thiết phải được trau dồi hiểu biết và nắm rõ tinh thần, nội dung các quy định pháp luật hiện hành.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	***Hiểu*** kiến thức chung về Nhà nước từ thực tiễn Nhà nước XHCN Việt Nam	1.1.3	2.5
	Hiểu kiến thức chung về pháp luật từ thực tiễn pháp luật XHCN Việt Nam	1.1.3	3.0
	Khái quát hóa kiến thức các ngành luật cơ bản: Hành chính – hiến pháp; dân sự; hình sự; kinh tế và quốc tế	1.3.1; 1.3.2; 1.3.3; 1.3.4; 1.3.5.	2.5
G2	***Thể hiện*** khả năngnhận diện, thu , phân tích đánh giá dự liệu về các vấn đề pháp lý	2.1.1	2.5
	Khái quát hóa vấn đề pháp lý để xác hập định những vấn đề ưu tiên; đánh giá ưu, nhược điểm vấn đề để có hướng giải quyết	2.1.2	2.5
	Giải thích các tiêu chuẩn, nguyên tắc, yêu cầu của đạo đức nghề nghiệp và tuân thủ các quy định đó	2.5.1	3.0
	Nhận biết để có được hành xử chuyên nghiệp về các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn đời sống xã hội	2.5.2	3.0
G3	***Xác định*** quy trình thành lập và lựa chọn thành viên nhóm dựa trên các yêu cầu, tiêu chí khác nhau	3.1.1	3.0
	Xây dựng nguyên tắc hoạt động và diễn giải nhiệm vụ của các thành viên nhóm, lãnh đạo	3.1.2	3.0

	nhóm		
	Xác định kỹ năng để duy trì, phát triển nhóm và điều chỉnh hoạt động nhóm trong bối cảnh có sự thay đổi	3.1.3	3.0
G4	***Hiểu*** yêu cầu và mục tiêu của hoạt động pháp lý	4.3.1	3.0
	Xác định nội dung của hoạt động pháp lý	4.3.2	3.0
	Dự báo được tính khả thi của ý tưởng thực hiện hoạt động pháp lý	4.3.3	3.0

(1): Ký hiệu mục tiêu học phần;
(2): Mô tả mục tiêu học phần bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát;
(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng được phân bổ cho học phần.

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1	*Làm sáng tỏ* nguồn gốc ra đời, bản chất và đặc trưng của nhà nước	T
G1.2	*Làm sáng tỏ* sự xuất hiện, bản chất, các thuộc tính của pháp luật và các mối liên hệ phổ biến của pháp luật	T
G1.3	*Khái quát hóa* các kiểu và hình thức của nhà nước trong lịch sử gắn liền với Học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của Chủ nghĩa Mác-Lênin	T
G1.4	*Làm rõ* các vấn đề chung về bộ máy nhà nước; chức năng của nhà nước và pháp luật	T
G1.5	*Khái quát hóa* các vấn đề chung về Nhà nước XHCN từ thực tiễn nhà nước XHCN Việt Nam	T
G1.6	*Khái quát hóa* Hệ thống chính trị XHCN, làm rõ vị trí, vai trò của Nhà nước, Đảng, các thiết chế trong Hệ thống chính trị XHCN Việt Nam	T
G1.7	*Làm rõ* các vấn đề chung về nhà nước pháp quyền; liên hệ vào thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam	T
G1.8	*Làm sáng tỏ* đặc trưng, dấu hiệu nhận biết, kết cấu của quy phạm pháp luật và vị trí của quy phạm pháp luật trong hệ thống công cụ điều chỉnh quan hệ xã hội	T
G1.9	*Làm sáng tỏ* khái niệm, đặc trưng của quan hệ pháp luật; lấy ví dụ và phân tích được các yếu tố cấu thành của quan hệ pháp luật	T
G1.10	*Khái quát hóa* các vấn đề chung về vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý	T
G1.11	*Khái quát hóa* các vấn đề chung về Hệ thống pháp luật Việt Nam: Kết cấu, nguồn luật, hiệu lực, các ngành luật	T
G1.12	*Khái quát hóa* về ý thức pháp luật; thực hiện pháp luật; áp dụng pháp luật và pháp chế XHCN ở Việt Nam	T
G1.13	*Diễn giải* các yêu cầu, nguyên tắc, quy trình, điều kiện bảo đảm về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở Việt Nam hiện nay	T
G1.14	*Khái quát hóa* kiến thức về các ngành luật cơ bản trong hệ	I

	thống pháp luật Việt Nam, như: Luật hiến pháp, luật hành chính, luật dân sự, luật hình sự, luật kinh tế, luật quốc tế.	
G2.1	*Có khả năng*thu thập, phân tích đánh giá dự liệu các vấn đề chung về nhà nước và pháp luật	T
G2.2	*Có khả năng* phân tíchđịnh tính, định lượng và suy luận về các vấn đề nhà nước và pháp luật	T
G2.3	*Xác định* được vấn đề, nhiệm vụ đặt ra của vấn đề nhà nước và pháp luật	T
G2.4	*Có khả năng* xác định vấn đề ưu tiên và phân nhóm vấn đề pháp lý	T
G2.5	*Nhận diện* toàn cảnh của vấn đề và tổng kết các vấn đề về nhà nước và pháp luật	T
G2.6	*Xác định những cơ hội và đe dọa, những điểm mạnh, yếu của vấn đề pháp lý một cách chung nhất, khái quát nhất*	T
G2.7	*Thể hiện* các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp	I
G2.8	*Tuân thủ* quy định trong nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp	I
G2.9	*Cam kết* đối xử công bằng và có trách nhiệm xã hội	I
G2.10	*Thể hiện* được đạo đức nghề nghiệp trong việc giải quyết các vấn đề pháp lý	I
G2.11	*Nhận biết* vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong tổ chức hay đối với khách hàng	I
G2.12	*Có tầm nhìn* cá nhân cho tương lai của mình	I
G2.13	*Có khả năng* tổ chức, sắp xếp công việc	I
G2.14	*Có khả năng* làm việc độc lập	I
G2.15	*Giải thích* việc tạo mạng lưới quan hệ với những người chuyên nghiệp	I
G3.1	*Xác định*quy trình thành lập nhóm	U
G3.2	*Lựa chọn*thành viên của nhóm dựa trên các yêu cầu và tiêu chí khác nhau	U
G3.3	*Diễn giải* nhiệm vụ của thành viên và lãnh đạo nhóm	U
G3.4	*Xây dựng* nguyên tắc hoạt động của nhóm	U
G3.5	*Xác định* kỹ năng để duy trì và phát triển nhóm	U
G3.6	*Điều chỉnh* hoạt động nhóm trong bối cảnh có sự thay đổi	U
G4.1	*Nhận diện* khái quát về giữ liệu các vấn đề pháp lý	I
G4.2	*Phân tích* các yếu tố, phương thức ảnh hưởng tới hoạt động pháp lý	I
G4.3	*Phân tích* định tính, định lượng và suy luận các vấn đề về nhà nước và pháp luật ưu tiên	I
G4.4	*Hình thành* ý tưởng nội dung các vấn đề chung về nhà nước và pháp luật	I
G4.5	*Xem xét, đánh giá* ý tưởng từ góc độ quy định chung của pháp luật	I
G4.5	*Xem xét, đánh giá* ý tưởng từ góc độ bối cảnh xã hội và nguồn lực thực hiện	I

(1): Ký hiệu CĐR học phần

(2): Mô tả CĐR, bao gồm các động từ Bloom, các chủ đề CĐR cấp độ 4 (X.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): Mức độ I (Introduce): Giới thiệu, T (Teach): dạy, U (Utilize): Sử dụng.

5. Đánh giá học phần

(Theo hướng dẫn 05/HD-ĐHV ngày 28/02/2017 của Hiệu trưởng)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Nội dung Hình thức	A1.1.1. Tham gia dự lớp đầy đủ		5%
	A1.1.2. Có ý thức, thái độ học tập tích cực, tham gia xây dựng bài, trải nghiệm thực hành nghề nghiệp		5%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Nội dung Hình thức	A1.2.1. Bài tập cá nhân 1	G2.1→G2.15	5%
	A1.2.2. Bài tập cá nhân 2	G2.1→G2.15	5%
	A1.2.3. Bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm 1	G3.1 → G3.6	5%
	A1.2.4. Bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm 2	G3.1 → G3.6	5%
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
	A1.3.1. Kiểm tra đình kỳ lần thứ nhất trên hệ thống câu hỏi trắc nghiệm online	G1.1→ G1.7	10%
	A1.3.2. Kiểm tra đình kỳ lần thứ hai trên hệ thống câu hỏi trắc nghiệm online	G1.8→ G1.14	10%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	Đánh giá bằng bài kiểm tra cuối kỳ với hình thức thi viết của bài thi tự luận có kết cấu, hình thức, thời gian theo quy định của Nhà trường và của Khoa	G1.1 → G1.14; G4.1 → G4.5	50%

(1): Liệt kê có hệ thống các thành phần đánh giá học phần.
(2): Liệt kê có hệ thống các bài đánh giá.
(3): Các chuẩn đầu ra được đánh giá.
(4): Tỷ lệ điểm đối với bài đánh giá trong tổng điểm học phần.
(*): Đánh giá định kỳ với hai bài kiểm tra trắc nghiệm online tương ứng với học phần 4 tín chỉ; sinh viên được kiểm tra cải thiện điểm không quá 1 lần.

6. Kế hoạch giảng dạy*(các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)*

Có 15 tuần lên lớp với tổng số 60 tiết, tương ứng mỗi tuần có 4 tiết, cụ thể:

- Phần giảng lý thuyết: Có 40 tiết (Bài 1 đến bài 4 – mỗi bài có 4 tiết; Bài 5 đến bài 12 – mỗi bài 3 tiết)
- Phần thảo luận: Có 20 tiết được thực hiện đan xen trong các tuần giảng lý thuyết phù hợp với nội dung bài giảng (có 3 buổi thảo luận độc lập và 8 tiết thảo luận trong 8 buổi gắn liền với các bài 5 đến bài 12)

Tuần (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức DH (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
Tuần 1.	**Chương 1. Nguồn gốc ra đời, bản chất, đặc trưng của Nhà nước và pháp luật** 1.1. Nguồn gốc ra đời của nhà nước và pháp luật 1.2. Các đặc trưng cơ bản	***(Giảng lý thuyết 4 tiết)*** - Chú trọng phương pháp giảng đặt câu hỏi, nêu giả thiết để sinh viên tư duy, tranh luận sau đó	1. Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.37-	G1.1; G1.2;	A1.1; A1.2.1; A1.2.3; A1.3.1; A2.

	của Nhà nước 1.3. Bản chất của Nhà nước và pháp luật 1.4. Các thuộc tính cơ bản của pháp luật 1.5. Các mối liên hệ chủ yếu của Nhà nước và pháp luật	gợi mở, kết luận các vấn đề chung về Nhà nước; - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	50; 297-309) 2. Đọc các tài liệu tham khảo khác có nội dung liên quan; 3. SV giới thiệu nguồn học liệu đã có.		
Tuần 2.	**Chương 2. Kiểu và Hình nhà nước** 2.1. Khái quát chung về Kiểu Nhà nước 2.2. Các kiểu nhà nước trong lịch sử, Kiểu Nhà nước TS 2.3. Hình thức nhà nước 2.3.1. Khái niệm hình thức Nhà nước 2.3.2. Hình thức chính thể Nhà nước 2.3.3. Hình thức cấu trúc Nhà nước 2.3.4 Chế độ chính trị	***(Giảng lý thuyết 4 tiết)*** - Giảng viên giới thiệu về một số mô hình Nhà nước trên thế giới để sinh viên tư duy về các kiểu, hình thức Nhà nước, sau đó định hướng nội dung lý thuyết - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	1. Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.79-146) 2. Đọc các tài liệu tham khảo khác có liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 1.	G1.3	A1.1; A1.2.1; A1.2.3; A1.3.1; A2.
Tuần 3.	**Chương 3. Bộ máy nhà nước, chức năng của nhà nước và pháp luật** 3.1. Bộ máy nhà nước 3.1.1. Khái niệm bộ máy Nhà nước và cơ quan Nhà nước 3.1.2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của BMNN 3.1.3. Các mô hình tổ chức bộ máy Nhà nước trong các kiểu Nhà nước 3.2. Chức năng của Nhà nước (khái niệm, phân loại) 3.3. Chức năng của pháp luật (khái niệm, phân loại).	***(Giảng lý thuyết 4 tiết)*** - Lấy ví dụ về một số cơ quan, tổ chức để sinh viên xác định giới hạn về tổ chức BMNN; nhận diện về chức năng NN thông qua việc giới thiệu các hoạt động của NN; - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	1. Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.64-79; 315-329) 2. Đọc các tài liệu tham khảo khác có nội dung liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 2.	G1.4	A1.1; A1.2.1; A1.2.3; A1.3.1; A2.
Tuần 4.	**- Thảo luận nội dung các chương 1, chương**	- Giảng viên trình chiếu yêu cầu, mục	- Nghiên cứu bộ câu	G2.1→ G2.15;	A1.1.2; A1.2.1;

	2 và chương 3; **- Thuyết trình đề tài tiểu luận nhóm lần 1 và thu bài tập cá nhân sô 1**	đích chính buổi thảo luận. - Các nhóm sinh viê thảo luận, thuyết trình, phản biện về các nội dung đã được phân công.	hỏi thao luận đã được cung cấp; - Xem kỹ lại các bài đã học	G3.1→ G3.6	A1.2.3;
Tuần 5.	**Chương 4. Một số vấn đề chung về nhà nước Xã hội chủ nghĩa** 4.1. Khái quát chung về nhà nước Xã hội chủ nghĩa 4.1.1. Tính tất yếu về sự ra đời của Nhà nước Xã hội chủ nghĩa 4.1.2. Cơ sở lý luận quy định nên bản chất của Nhà nước Xã hội chủ nghĩa 4.1.3. Bản chất của nhà nước Xã hội chủ nghĩa 4.2. Hình thức nhà nước Xã hội chủ nghĩa 4.3. Bộ máy nhà nước Xã hội chủ nghĩa	***(Giảng lý thuyết 4 tiết)*** - Giảng viên đặt vấn đề để sinh viên trình bày hiểu biết của mình về NN XHCN; - Giảng viên cung cấp cho sinh viên phương pháp luận khoa học, có lập trường chính trị để trình bày các vấn đề chung về NN XHCN; - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	1. Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.161-191; 208-226; 243-296) 2. Đọc các tài liệu tham khảo khác có liên quan 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 3.	G1.5	A1.1; A1.2.1; A1.2.3; A1.3.1; A2.
Tuần 6.	**Chương 5. Nhà nước trong Hệ thống chính trị Xã hội chủ nghĩa** 5.1. Khái quát chung về Hệ thống chính trị Xã hội chủ nghĩa 5.2. Vị trí, vai trò của Đảng cầm quyền trong hệ thống chính trị Xã hội chủ nghĩa 5.3. Vị trí, vai trò của Nhà nước trong hệ thống chính trị Xã hội chủ nghĩa 5.4. Vị trí, vai trò của các thiết chế chính trị, xã hội khác trong hệ thống chính trị Xã hội chủ nghĩa	***(Giảng lý thuyết 4 tiết)*** - Gợi mở giả thiết để sinh viên sắp xếp vị trí các thiết chế trong HTCT XHCN, Nhà nước ở vị trí nào? - Chứng minh mối quan hệ biện chứng giữa NN với các thiết chế khác trong HTCT; - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	1. Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.192-207); 2. Đọc Hiến pháp Việt Nam năm 2013 (Chương Chế độ chính trị) 3. Đọc tài liệu tham khảo khác có nội dung liên quan	G1.6	A1.1; A1.2.1; A1.2.3; A1.3.1; A2.

Tuần 7.	**Chương 6. Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam** 6.1. Khái quát chung về nhà nước pháp quyền 6.1.1. Khái niệm nhà nước pháp quyền 6.1.2. Các đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền 6.1.3. Bản chất của nhà nước pháp quyền 6.2. Lịch sử hình thành và phát triển nhà nước pháp quyền 6.3. Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay	***(Giảng lý thuyết 3 tiết; thảo luận 1 tiết)*** - Đặt vấn đề pháp luật có quan trọng hơn đạo đức và các công cụ điều chỉnh khác? Pháp luật chế ngự NN hay NN sự dụng PL là công cụ cai trị? → Gợi mở nội dung lý thuyết về NN pháp quyền; - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	1.Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.227-242) 2.Đọc các tài liệu tham khảo khác có nội dung liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 4, chương 5.	G1.7	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2; A2.
Tuần 8.	**Chương 7. Quy phạm pháp luật và hệ thống các công cụ điều chỉnh quan hệ xã hội** 7.1. Khái quát về quy phạm pháp luật 7.1.1. Khái niệm quy phạm pháp luật 7.1.2. Kết cấu của quy phạm pháp luật 7.1.3. Các loại quy phạm pháp luật 7.1.4. Cách thức thể hiện của quy phạm pháp luật trong văn bản luật 7.2. Hệ thống công cụ điều chỉnh quan hệ xã hội.	***(Giảng lý thuyết 3 tiết; thảo luận 1 tiết)*** - Lấy các ví dụ về quy phạm pháp luật trong các văn bản hiện hành để sinh viên nhận diện, phân tích về kết cấu của quy phạm; sau đó kết luận về lý thuyết quy phạm PL. - Đặt vấn đề để sinh viên có sự so sánh vị trí, giá trị của quy phạm PL với các quy phạm điều chỉnh khác trong thực tiễn xã hội (pháp luật với đạo đức, …)	1. Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.373-384) 2. Đọc các tài liệu tham khảo khác có liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 6.	G1.8; G4.1→ G4.5	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2; A2.
Tuần 9.	**Chương 8. Quan hệ pháp luật Xã hội chủ nghĩa** 8.1. Khái niệm và đặc điểm của quan hệ pháp luật XHCN 8.2. Các yếu tố cấu thành quan hệ pháp luật	***(Giảng lý thuyết 3 tiết; thảo luận 1 tiết)*** - Lấy ví dụ về một số quan hệ xã hội để sinh viên nhận diện điều kiện để trở thành quan hệ	1. Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.309-408)	G1.9; G4.1→ G4.5	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2; A2.

	XHCN 8.2.1. Chủ thể của quan hệ pháp luật XHCN 8.2.2. Nội dung của quan hệ pháp luật XHCN 8.2.3. Khách thể của quan hệ pháp luật XHCN 8.2.4. Sự kiện pháp lý.	PL; các yếu tố cấu thành của QHPL. - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	2. Đọc các tài liệu tham khảo khác có liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 7.		
Tuần 10.	- **Thảo luận các chương 4 đến chương 8;** - **Thuyết trình tiểu luận nhóm lần 2; thu bài tập cá nhân số 2**	- Các nhóm sinh viên trình bày chủ đề thảo luận nhóm đã được phân công. - Đặt câu hỏi để sinh viên thảo luận, tranh luận sau đó giảng viên gợi mở, định hướng.	Nghiên cứu bộ câu hỏi thao luận đã được cung cấp; - Xem kỹ lại các bài đã học	G2.1→ G2.15; G3.1→ G3.6; G4.1→ G4.5	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2;
Tuần 11.	**Chương 9. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý** 9.1. Vi phạm pháp luật 9.1.1. Khái niệm vi phạm pháp luật 9.1.2. Các dấu hiệu nhận biết của vi phạm pháp luật 9.1.3. Các yếu tố cấu thành của vi phạm pháp luật 9.1.4. Phân loại vi phạm pháp luật 9.2. Trách nhiệm pháp lý 9.2.1. Khái niệm trách nhiệm pháp lý 9.2.2. Các loại trách nhiệm pháp lý 9.2.3. Thời hạn và thời hiệu truy cứu trách nhiệm pháp lý	***(Giảng lý thuyết 3 tiết; thảo luận 1 tiết)*** - Nêu vấn đề để sinh viên thể hiện hiểu biết của mình về VPPL; - Giải quyết nội dung lý thuyết dựa trên tình huống pháp lý cụ thể để sinh viên có khả năng vận dụng vào thực tiễn; - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	1.Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.439-451) 2.Đọc các tài liệu tham khảo khác có liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 8.	G1.10; G4.1→ G4.5	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2; A2.
Tuần 12.	**Chương 10. Hệ thống pháp luật ở Việt Nam** 10.1. Khái quát chung về nguồn luật trong HTPL VN 10.1.1. Tập quán pháp 10.1.2. Tiền lệ pháp (án luật) 10.1.3. Văn bản pháp luật 10.2. Khái quát chung về	***(Giảng lý thuyết 3 tiết; thảo luận 1 tiết)*** - Giới thiệu hệ thống PL của một số nước trên thế giới để sinh viên tư duy về khả năng hệ thống PL Việt Nam; - Nêu câu hỏi nhận	1.Đọc giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.385-399; 469-487) 2.Đọc các tài liệu	G1.11; G1.14; G4.1→ G4.5	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2; A2.

	Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam 10.3. Hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay 10.3.1. Hiệu lực về thời gian 10.3.2. Hiệu lực về không gian 10.4. Hệ thống hóa pháp luật	định để người học nhận diện sau đó kết luận nội dung lý thuyết của bài học. - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website cá nhân, của Khoa	tham khảo khác có liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 9.		
Tuần 13.	**Chương 11. Ý thức pháp luật, thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật** 11.1. Ý thức pháp luật 11.1.1. Khái niệm ý thức PL 11.1.2. Kết cấu ý thức PL 11.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến ý thức PL 11.2. Thực hiện pháp luật 11.2.1. Khái niệm THPL 11.2.2. Các hình thức THPL 11.3. Áp dụng pháp luật 11.3.1. Khái niệm ADPL 11.3.2. Các giai đoạn ADPL 11.4. Giải thích pháp luật	***(Giảng lý thuyết 3 tiết; thảo luận 1 t)*** - Cho sinh viên thảo luận trước về tình hình ý thức PL, thực hiện PL của công dân; - Nêu khái quát các vấn đề lý thuyết liên quan đến nội dung bài học, sinh viên sẽ tự kết luận về nội dung thực tiễn; - Trình chiếu PowerPoi nội dung chính bài giảng, chú trọng vấn đáp; cung cấp tước đề cương bài giảng cho SV.	1.Đọc giáo trình Lý luận chung Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.412-437; 452-469) 2.Đọc các tài liệu tham khảo khác có liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 10.	G1.12; G4.1→ G4.5	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2; A2.
Tuần 14.	**Chương 12. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở Việt Nam** 12.1. Khái quát chung về xây dựng và hoàn thiện pháp luật 12.1.1. Tính tất yếu về xây dựng và hoàn thiện pháp luật 12.1.2. Các nguyên tắc về xây dựng và hoàn PL 12.1.3. Các tiêu chí đánh giá hoạt động xây dựng và hoàn thiện HTPL 12.2. Những thành tự và hạn chế cơ bản của hệ thống pháp luật ở Việt Nam	***(Giảng lý thuyết 3 tiết; thảo luận 1 tiết)*** - Đặt vấn đề để sinh viên phúc đáp về tính tất yếu xây dựng, hoàn thiện PL; - Cho các nhóm thảo luận về nguyên tắc, quy trình, tiêu chuẩn xây dựng hoàn thiện PL sau đó giảng viên định hướng; - Trình chiếu PowerPoi nội dung	1. Đọc giáo trình Lý luận chung Nhà nước và pháp luật [1]. (tr.488-502) 2. Đọc các tài liệu tham khảo khác có liên quan; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi chương 11.	G1.13; G4.1→ G4.5	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2; A2.

	12.3. Phương hướng chung về xây dựng hoàn thiện HTPL ở Việt Nam 12.4. Xây dựng và hoàn thiện HTPL trong một số lĩnh vực quản lý nhà nước.	chính bài giảng, chú trọng viết bảng; cung cấp đề cương bài giảng trên trang Website.			
Tuần 15.	- **Thảo luận các chương còn lại của toàn bộ học phần;** - **Ôn tập tổng kết học phần.**	- Các nhóm sinh viên thuyết trình về nội dung sinh hoạt nhóm đã được phân công; - Kết hợp đặt câu hỏi, tranh luận; phát huy kỹ năng phản biện, diễn thuyết của SV	1. Hoàn thiện hồ sơ quá trình học tập; 2. Xem kỹ lại các bài đã học; 3. Hoàn thành bộ câu hỏi	G2.1→ G2.18; G3.1→ G3.6; G4.1→ G4.5	A1.1; A1.2.2; A1.2.4; A1.3.2;

(1): Thông tin về tuần/buổi học;
(2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục;
(3): Liệt kê các hoạt động dạy và học
(4): Liệt kê các nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước khi thực hiện bài học
(5): Liệt kê các CĐR liên quan của học phần (ghi ký hiệu Gx.x).
(6): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu A.x.x).

7. Nguồn học liệu *(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

Giáo trình:*(Tối đa 2 tài liệu)*

[1] PGS.TS. Nguyễn Văn Động (chủ biên), "Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật", Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, năm 2017.

[2] GS.TS. Hoàng Thị Kim Quế, "Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật", Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội, năm 2016.

Tài liệu tham khảo:

[1] GS.TS. Nguyễn Đăng Dung, "Hạn chế sự tùy tiện của cơ Nhà nước", Nxb. Tư pháp, Hà Nội năm 2010.

[2] GS.TS. Lê Hồng Hạnh (chủ biên), "Độc lập tư pháp và tiêu chí đánh giá", Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, năm 2015.

[3] GS.TS. Thái Vĩnh Thắng, "Tổ chức và kiểm soát quyền lực nhà nước", Nxb. Tư pháp, Hà Nội, năm 2011.

8. Quy định của học phần

8.1. Sinh viên phải nộp Hồ sơ học phần gồm có: Bài tập cá nhân (làm phần câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi tự luận sau mỗi bài học) thành 02 lần sau các khoảng thời gian do giảng viên quy định và có kế hoạch từ đầu học kỳ.

8.2. Sinh viên phải nộp Bài tập nhóm: Đúng thời hạn theo kế hoạch chung của môn học mà giảng viên đã thống nhất. Nội dung thuyết trình là các dạng chủ đề được giảng viên cung cấp cho mỗi bài và các chủ đề SV lựa chọn có nội dung phù hợp.

8.3. Thời gian sinh viên có mặt trên lớp: Tối thiểu là 80% số tiết, giảng viên khuyến khích sinh viên có mặt đầy đủ để học lý thuyết, thảo luận tại lợp. Mức độ chuyên cần của sinh viên được đánh giá trong kết quả chung của môn học.

9. Phụ trách học phần

9.1. Phụ trách giảng dạy và chịu trách nhiệm toàn bộ về nội dung chương trình giảng day do bộ môn Luật hành chính Nhà nước, Khoa Luật, Trường Đại học Vinh.

9.2. Địa chỉ email: *khoaluatdhv@vinhuni.edu.vn.*

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: **Phạm Thị Bình**
Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa GD Chính trị - Đại học Vinh
Điện thoại: 0983 551 387 Email: ptbinh@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Triết học Mác Lênin, lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam.

Giảng viên 2:
Họ và tên: **Trần Viết Quang**
Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. PGS.TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa - Đại học Vinh
Điện thoại: 0912627109 Email: tvquang@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: vấn đề phép biện chứng, nhận thức luận, lôgíc biện chứng; phương pháp giảng dạy triết học.

Giảng viên 3:
Họ và tên: **Nguyễn Thái Sơn**
Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. PGS.TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa - Đại học Vinh
Điện thoại: 0916152529 Email: ntson@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: vấn đề con người, nguồn lực con người, mối liên hệ giữa khoa học, công nghệ hiện đại và con người hiện nay.

Giảng viên 4:
Họ và tên: **Lê Thị Nam An**
Chức danh, học hàm, học vị: GV.Ths
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa - Đại học Vinh
Điện thoại: 0917345568 Email: ltnan@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: triết học Mác – Lênin, lịch sử triết học, lôgíc học.

Giảng viên 5:
Họ và tên: **Nguyễn Văn Sang**
Chức danh, học hàm, học vị: GV.Ths
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa - Đại học Vinh
Điện thoại: 0984980988 Email:nvsang@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: triết học Mác – Lênin, lịch sử triết học, đạo đức học, lôgíc học.

Giảng viên 6
Họ và tên**: Đinh Thế Định**
Chức danh, học hàm, học vị: GVCC. PGS.TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa GD Chính trị - Đại học Vinh
Điện thoại: 0912626385Email: đtdinh@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Những vấn đề chính trị- xã hội,nguồn lực con người, chính trị học.

Giảng viên 7:
Họ và tên: **Nguyễn Thị Diệp**
Chức danh, học hàm, học vị: GVC.Ths

Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh
Điện thoại: 0914.447.188 E-mail: ntdiep@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH.Nghiên cứu tác phẩm kinh điển KTCT của C.Mác; Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế .

Giảng viên 8:
Họ và tên: **Nguyễn Thị Hải Yến**
Chức danh, học hàm, học vị: GV.Ths
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh
Điện thoại: 0962662626E-mail: nthyen@vinhuni.edu.vn
Hướng nghiên cứu chính: Kinh tế thị trường định hướng XHCN,Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế tri thức.

Giảng viên 9:
Họ và tên: **Nguyễn Thị Mỹ Hương**
Chức danh, học hàm, học vị: GVC.Ths
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh
Điện thoại: 0915.228.878E-mail:ntmhuong@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH,; Chủ nghĩa tư bản hiện đại; Nghiên cứu tác phẩm kinh điển KTCT của C.Mác.

Giảng viên 10:
Họ và tên: **Vũ Thị Phương Lê**
Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh
Điện thoại: 0946.209888Email: vtple@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính:: Những vấn đề chính trị- xã hội, nguồn lực con người, giáo dục gia đình, thể chế chính trị.

Giảng viên 11:
Họ và tên: **Phạm Thúy Hồng**
Chức danh, học hàm, học vị: GV. Ths
Thời gian, địa điểm làm việc: Vào giờ hành chính tại trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa GDCT - Đại học Vinh
Điện thoại: 01237677777 Email: ntthong@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Quyền lực chính trị và cầm quyền

1.2. Thông tin về môn học:

Tên môn học (tiếng Việt): NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN (tiếng Anh): **PRINCIPLES OF MARXIST AND LENINIST**	
- Mã số môn học:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ **Kiến thức cơ bản** ☐Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐Kiến thức khác ☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung ☐Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 5	
+ Số tiết lý thuyết:	50
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	25
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	150
- Môn học tiên quyết:	

- Môn học song hành:	

2.Mô tả môn học

Môn học thuộc khối kiến thức cơ bản của các ngành đào tạo trình độ đại học, bao gồm những nội dung cơ bản về triết học Mác - Lênin, về kinh tế chính trị Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học.

Ngoài phần mở đầu giới thiệu khái quát về chủ nghĩa Mác - Lênin và một số vấn đề chung, môn học gồm ba phần:

Phần 1**:** Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Phần 2: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về các học thuyết kinh tế của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Phần 3: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học.

3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	-Nhận biết khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin và đối tượng, mục đích và yêu cầu học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin.	1.1.6	2.0
G2	Hiểu được những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: triết học Mác - Lênin, kinh tế chính trị Mác - Lênin và CNXH khoa học:	1.1.6	2.0
G3	Hình thành thế quan khoa học, tư duy biện chứng và khả năng vận dụng được chủ nghĩa Mác - Lênin trong hoạt động nhận thức và thực tiễn	2.5.1; 2.5.2	3.0
G4	Bồi dưỡng các phẩm chất chính trị, phẩm chất nhân văn.	1.4.1;2.4.2; 2.4.3; 2.1.1; 2.1.2	3.0

4. Chuẩn đầu ra môn học

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1	Nhận biết khái lược về chủ nghĩa Mác - Lênin: khái niệm, 3 bộ phận cấu thành, sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin.	**I,T**
G2.1	Hiểu được: vấn đề cơ bản của triết học; quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức; những nội dung cơ bản của phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử	**I,T**
G2.2	Hiểu được những tri thức kinh tế - chính trị Mác –Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Giải thích được sự vận dụng lý luận kinh tế - chính trị Mác –Lênin vào thực tiễn thông qua các chính sách phát triển kinh tế của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	**I,T**
G2.3	Hiểu được các quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa và sự vận dụng xây dựng mô hình xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.	**I,T**
G3	Hình thành thế giới quan duy vật biện chứng, phương pháp tư duy biện chứng và khả năng vận dụng trong thực tiễn nghề nghiệp.	**T,U**
G4	Có thái độ tôn trọng các quy luật khách quan trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, có niềm tin vững chắc vào sự nghiệp xây dựng	

	chủ nghĩa xã hội ở nước ta.	

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỉ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Sự chuyên cần, thái độ học tập			***10%***
Sự chuyên cần	A1.1.1. Tham gia đầy đủ các giờ học lý thuyết và thảo luận (Danh sách điểm danh).	G	07%
Thái độ học tập	A1.1.2. Thực hiện nghiêm túc các hoạt động được giao (theo nhóm hoặc cá nhân) và tích cực trong các hoạt động trên lớp.	G	03%
A1.2. Hồ sơ học phần			***20%***
	A1.2.1. Chuẩn bị đầy đủ các bài thảo luận (Đánh giá trên LMS...)	G6,G7	10%
	A1.2.2. Tham gia thảo luận trên lớp (theo cá nhân hoặc nhóm)	G6,G7	10%
A1.3. Đánh giá giữa kì (*)			**20%**
	A1.3.1.Bài kiểm tra chương 1,2,3 (TNKQ)	G1; G2.1; G2.2	Lấy trung bình 2 bài kiểm tra
	A1.3.2.Bài kiểm tra chương 4,5,6,7(TNKQ)	G2.2; G2.3.	
A2. Đánh giá cuối kì			**50%**
Phần Lí thuyết	**TNKQ**	G1; G2.1;G2.2; G2.3; G3. G4.	50%

6. Nội dung giảng dạy

Lý thuyết:

Nội dung (1)	CĐR môn học (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Chương mở đầu. Nhập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1. Khái lược về chủ nghĩa Mác- Lênin. 2. Đối tượng, mục đích và yêu cầu về phương pháp học tập, nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	G1. G4	A2
Chương 1.Chủ nghĩa duy vật biện chứng 1.1.Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy vật biện chứng 1.2. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất, ý thức và mối quan hệ giữa vật chất và ý thức	G2.1; G3	A1.3.1; A2
Chương 2. Phép biện chứng duy vật 2.1. Phép biện chứng và biện chứng duy vật 2.2. Các nguyên lý cơ bản của phép biện chứng 2.3. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật 2.4. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng 2.5. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng	G2.1; G3	A1.3.1 ; A2
Chương 3. Chủ nghĩa duy vật lịch sử		A1.3.1; A2 A2

3.1. Vai trò của sản xuất vật chất và quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất 3.2. Biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng 3.3. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội 3.4. Phạm trù hình thái kinh tế -xã hội và quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội 3.5. Vai trò của đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội đối với sự vận động, phát triển xã hội có đối kháng giai cấp 3.6. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử về con người và vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân	G2.2; G3; G4	
Chương 4. Học thuyết giá trị 4.1. Điều kiện ra đời, đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hóa 4.2. Hàng hóa 4.3. Tiền tệ 4.4. Quy luật giá trị	G2.2; G3	A1.3.2; A2
Chương 5. Học thuyết giá trị thặng dư 5.1. Sự chuyển hóa của tiền thành tư bản 5.2. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư 5.3. Tiền công trong chủ nghĩa tư bản 5.4. Sự chuyển hóa của giá trị thặng dư thành tư bản – tích lũy tư bản 5.5. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư 5.6. Các hình thái tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư	G2.2; G3.	A1.3.2; A2
Chương 6. Học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước 6.1. Chủ nghĩa tư bản độc quyền 6.2. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước 6.3. Chủ nghĩa tư bản ngày nay và những biểu hiện của nó 6.4. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản	G2.2; G3; G4	A1.3.2; A2
Chương 7. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa 7.1. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân 7.2. Cách mạng xã hội chủ nghĩa 7.3. Hình thái kinh – tế cộng sản chủ nghĩa	G2.3; G3; G4	A1.3.2; A2
Chương 8. Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa 8.1. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa 8.2. Xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa 8.3. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo	G2.3; G3; G4	A2
Chương 9. Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng 9.1. Chủ nghĩa xã hội hiện thực 9.2. Sự khủng hoảng, sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội xôviết và nguyên nhân của nó 9.3. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội	G2.3; G3; G4	A2

7. Nguồn học liệu

Sách giáo trình chính

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin* (dùng cho

sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.

Tài liệu tham khảo

[1]Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trìnhTriết học Mác – Lênin* (Dùng trong các trường đại học và cao đẳng) Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin* (dùng cho khối ngành không chuyên Kinh tế - Quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006

8. Quy định của môn học.

Dự học theo lớp đúng quy chế;

Thực hiện các bài tập, tự học và thảo luận theo phân công của Giảng viên;

Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá: Do Nhà trường tổ chức.

9. Phụ trách môn học

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn Triết học
- Địa chỉ/email: Tầng 3 nhà A0, Đại học Vinh/gdct@vinhuni.edu.vn

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TIN HỌC (NHÓM NGÀNH KHXH&NV)

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: **Phan Lê Na**
Chức danh, học hàm, học vị: GVC, Tiến sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Tự nhiên, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
Điện thoại, email: lenaphan@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Tối ưu hóa, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật.

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Phạm Thị Thu Hiền**
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Tự nhiên, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
Điện thoại, email: hienptt@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: PPGD, Cơ sở dữ liệu.

Giảng viên 3:

Họ và tên: **Hồ Thị Huyền Thương**
Chức danh, học hàm, học vị: GVC, Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Kỹ thuật và Công nghệ, Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
Điện thoại, email: thuonghth@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: PPGD, Cơ sở dữ liệu.

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Tin học** (tiếng Anh): ***Informatics***	
- Mã số môn học: INF 20002	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☑ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☑ Môn học chuyên về kỹ năng chung ☐ Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	03
+ Sốa tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	0
+ Số tiết thực hành:	15
+ Số tiết hoạt động nhóm:	00
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	0
- Môn học song hành:	0

2. Mô tả học phần

Học phần nhằm trang bị các kiến thức và kỹ năng căn bản trong lĩnh vực công nghệ thông tin hỗ trợ các ngành xã hội về hệ điều hành và Internet phục vụ ngành học; xử lý văn bản của MS-Word; sử dụng một số hàm đơn giản của MS-Excel để tính toán trên các bảng dữ liệu; thực hành biên tập video và tạo bài giảng hay bài thuyết trình; kết hợp trình chiếu MS-PowerPoint và sử dụng phần mềm Adobe Presenter tạo bài giảng Elearning. Học phần hỗ trợ sinh viên trong học tập và nghiên cứu các học phần tiếp theo.

3. Mục tiêu học phần

Sau khi học xong học phần này, sinh viên đạt được:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu		CĐR của	TĐNL

(Gx) (1)	(2)		CTĐT (X.x.x) (3)	(4)
G1	*Biết* được các khái niệm căn bản về Windows và Internet để phục vụ học tập và nghiên cứu.		1.1.3	**2.5**
G2	*Áp dụng* được các tính năng căn bản trên các ứng dụng của MS-Office 2010.		1.1.3	**3.0**
G3	*Áp dụng* trình chiếu Movie Maker và phần mềm Adobe Presenter tạo bài giảng Elearning.		1.1.3	**3.0**
G4	*Biết* được tổ chức bài báo cáo về lĩnh vực học tập và nghiên cứu.		1.1.3	**2.5**
G5	*Có khả năng* thực hiện hoạt động nhóm.		3.1.2	**3.0**
G6	*Nhận thức* được thái độ học tập tự giác, nghiêm túc để rèn luyện kỹ năng Tin học thông qua các bài thực hành.		3.1.2 1.1.3	**3.0**

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (Gx.x) (1)	(Gx.x.x)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1	G1.1.1	*Biết* được các khái niệm căn bản về Windows.	I
G1.2	G1.2.1	*Hiểu* được các thành phần cơ bản của máy tính.	I
	G1.2.2	*Biết* được các khái niệm căn bản về Internet.	I
	G1.2.3	*Biết* thực hiện thao tác test online các bài đánh giá thường xuyên.	I, T
	G1.2.4	*Biết* cách tìm kiếm tài liệu trên Internet phục vụ học tập và nghiên cứu.	I, T
G2.1	G2.1.1	*Hiểu* được các khái niệm căn bản của một hệ soạn thảo văn bản.	I, T
	G2.1.2	*Áp dụng* được các chức năng trên MS-Word 2010.	T, U
G2.2	G2.2.1	*Hiểu* được các khái niệm căn bản của một bảng tính điện tử.	T, U
	G2.2.2	*Áp dụng* được các chức năng trên bảng tính bằng công cụ MS-Excel 2010.	T,U
G2.3	G2.3.1	*Hiểu* được các khái niệm căn bản của công cụ hỗ trợ trình chiếu, thuyết trình.	T, U
	G2.3.2	*Áp dụng* được các tính năng hỗ trợ trình chiếu, thuyết trình của công cụ MS-PowerPoint 2010.	T,U
G3.1	G3.1.1	*Hiểu* được các khái niệm tệp âm thanh, video, cách định dạng tệp âm thanh, video. *Áp dụng* vào thiết kế, chỉnh sửa video bằng công cụ Movie Maker.	I, T, U
	G3.1.2	*Hiểu* được cách cài đặt và sử dụng phần mềm Adobe Presenter. *Áp dụng* tạo bài giảng E- learning bằng Adobe Presenter.	I, T, U
G4.1	G4.1.1	*Biết* viết bài báo cáo trên các phần mềm soạn thảo.	I, T,U

	G4.1.2	*Biết* thuyết trình báo cáo trên PowerPoint.	I, T,U
G5.1	G5.1.1	*Có khả năng* thực hiện hoạt động nhóm.	I, T,U
G6.1	G6.1.1	*Nhận thức* được thái độ học tập tự giác, nghiêm túc để rèn luyện kỹ năng Tin học thông qua các bài thực hành.	U

5. Đánh giá học phần

A1. Ý thức học tập và Hồ sơ môn học			**10%**
A1.1. Đánh giá ý thức, thái độ học tập			
	Ghi chú: Giáo viên dạy lý thuyết đánh giá và lưu lại hồ sơ.	G6.1	10%
A1.2. Hồ sơ môn học			**20%**
	A1.2.1: Đánh giá bài tập (nhóm hoặc thực hành). Đánh giá 3 bài tập. *Ghi chú:* Giáo viên dạy lý thuyết đánh giá và lưu lại hồ sơ.	G1.2 - G5.1	20%
A1.3. Đánh giá định kỳ			**20%**
	A1.3.1. Bài kiểm tra trắc nghiệm *Ghi chú:* Trung tâm kiểm định tổ chức thi.	G1.1- G4.1	20%
A2. Đánh giá thực hành và thi kết thúc học phần			**50%**
	A2.1. Bài kiểm tra thực hành. Đánh giá từ 3 bài tập. *Ghi chú:* Giáo viên dạy thực hành đánh giá và lưu lại hồ sơ.	G1.2 - G4.1, G6.1	1/3 × 50%
	A2.2. Bài thi thực hành *(thời gian 60 phút)*	G2.1 - G4.1	2/3 × 50%
Công thức: **A1*10% + A1.2*20% + A1.3*20% + (A2.1+ 2*A2.2)/3*50%**			

6. Nội dung giảng dạy

Lý thuyết: ***(Mỗi tuần 2 tiết Lý thuyết)***

Tuần thứ (1)	**Nội dung (2)**	**Hình thức tổ chức DH (3)**	**Chuẩn bị của SV (4)**	**CĐR học phần (5)**	**Bài đánh giá (6)**
1 *(2 tiết)*	**Chương 1: Khai thác HĐH Windows và Internet** Kiến thức cơ bản về máytínhvàmạngmáy tính -Phần cứng -Phần mềm -Hiệu năng máy tính	-Tạo nhóm, cử đại diện nhóm là SV có máy tính. Ngồi theo nhóm qui định. -Lý thuyết: GV kết hợp giảng và trình chiếu slide.	-**Bản cứng phục vụ học phần**: bài giảng hoặc Slide bài giảng, Câu hỏi thảo luận và Bài tập thực hành, Phần ghi chép hoặc vở ghi chép. -**Qui định**: Mỗi nhóm mang ít nhất 1 máy tính và ngồi theo nhóm trên lớp Lý thuyết. -**Tự học**: đọc chương 1 [1] và làm bài tập trắc nghiệm.	**G1.1** **G1.2** **G5.1**	A1.3.1

2 *(2 tiết)*	- Khai thác HĐH Windows -Giới thiệu mạng Internet - Tìm kiếm thông tin trên Internet phục vụ ngành học - Tạo địa chỉ Email.	-Lý thuyết: GV kết hợp giảng và trình chiếu slide. -Hướng dẫn thao tác thực hiện tạo địa chỉ Email.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** - Thực hiện tạo địa chỉ Email. **-Tự học:** đọc chương 2 [1] và làm bài tập trắc nghiệm và câu hỏi. Bài tập nhóm: **Bài 1.**	**G1.1** **G1.2** **G5.1**	A1.3.1
3 *(1 tiết)* *Thảo luận*	**Bài 1:** Lưu trữ thông tin trên Internet: Onedrive hoặc giới thiệu 2 địa chỉ trang website phục vụ ngành học	-Lý thuyết: GV kết hợp giảng và trình chiếu slide. -Hoạt động nhóm: Đại diện các nhóm thực hiện gửi email, Onedrive. -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả. -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. -GV kết luận. - Bài tập về nhà: GV đưa ra 1 số nội dung cần tìm kiếm.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** -Ngồi theo qui định. **-Tự học:** Đọc chương 1 [1], Thực hiện test online, yêu cầu SV tìm kiếm thông tin bằng các công cụ tìm kiếm.	**G1.1** **G1.2** **G5.1**	A1.3.1
3 *(1 tiết)*	**Chương 2: Soạn thảo văn bản Microsoft Word** - Soạn thảo văn bản hành chính: +Các thao tác cơ bản +Định dạng văn bản +Chèn các đối tượng vào văn bản +Tạo bảng biểu	-Lý thuyết: GV kết hợp giảng và trình chiếu slide. -GV trình chiếu 1 số bảng và thư mẫu và hướng dẫn SV thực hành. -Bài tập: GV chiếu bài tập, hướng dẫn các nhóm SV thực hiện các bài tập theo ngành học.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** **-Tự học:** Đọc chương 2 [1], [2]. Làm bài tập thực hành 1.	**G2.1** **G4.1** **G5.1**	A1.2.1 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
4 *(2 tiết)*	-Soạn thảo giáo án và báo cáo: +Giới thiệu mẫu giáo án	-GV trình chiếu slide và thuyết trình. -GV trình	- **Bản cứng phục vụ học phần.** **-Tự học:** Đọc chương 2 [1], [2];	**G2.1** **G4.1** **G5.1**	A1.2.1 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2

	+ Giới thiệu mẫu báo cáo	chiếu giáo án và báo cáo mẫu và hướng dẫn SV thực hành.	Thực hiện Bài tập nhóm: **Bài 2.**		
5 *(1 tiết)*	+ Tạo Footnote + Tạo mục lục tự động + Trộn thư	-GV trình chiếu slide và thuyết trình. -GV trình chiếu tạo mục lục mẫu, mẫu giấy mời và hướng dẫn SV thực hành.		**G2.1** **G4.1**	A1.2.1 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
5 *(1 tiết)* *Thảo luận*	**Bài 2:** Thực hành bài báo cáo theo chủ đề tùy chọn.	-Bài tập: GV chiếu bài tập, yêu cầu các nhóm SV thực hiện các bài tập theo ngành học. -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả. -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. -GV kết luận.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** -Ngồi theo qui định. -**Tự học:** Đọc chương 2 [1], [2]; Tạo mục lục và giấy mời theo mẫu.	**G2.1** **G4.1** **G5.1**	A2.2.1
6 *(2 tiết)*	**Chương 3: Khai thác bảng tính điện tử Excel** - Lập bảng tính: Nhập dữ liệu vào bảng tính; Các thao tác với vùng dữ liệu, Lập công thức	-GV trình chiếu slide và thuyết trình. -GV trình chiếu 1 số bảng mẫu và hướng dẫn thực hiện. -Bài tập: GV yêu cầu các nhóm SV thực hiện các bài tập thực hành.	-**Bản cứng phục vụ học phần.** -**Tự học:** đọc chương 3 [1], chương 3 [3] và làm bài tập trắc nghiệm và câu hỏi. -**Tự học:** Bài tập nhóm: **Bài 3.**	**G2.2** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
7 *(2 tiết)*	**Bài 3:** Định dạng bảng tính: Định dạng dữ liệu trên bảng tính; Định dạng bảng tính			**G2.2** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
8 *(1 tiết)*	- Sắp xếp và lọc dữ liệu. - In bảng tính -Vẽ biểu đồ, xử lí số liệu liên quan đến ngành học		-**Bản cứng phục vụ học phần.**	**G2.2** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
	Bài 3: Thực hành bài thống kê và vẽ biểu đồ theo chủ đề	-Hoạt động nhóm. -Bài tập: GV	-**Bản cứng phục vụ học phần.** -Ngồi theo qui định.		A2.2.1

8 *(1 tiết)* *Thảo luận*	tùy chọn.	chiếu bài tập, yêu cầu các nhóm SV thực hiện Bài tập thực hành. -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả. -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. -GV kết luận.	**-Tự học:** Đọc chương 2 [1], [2]. Soạn thảo bảng tính điện tử Excel trong dạy học.		
9 *(2 tiết)*	**Chương 4: Thiết kế bài trình chiếu** - Giới thiệu: +Một số mẫu thiết kế bài trình chiếu + Một số lưu ý khi thiết kế bài trình chiếu -Các thao tác thiết kế bài trình chiếu bằng MS PowerPoint: Chèn các đối tượng trong Slide.	-GV trình chiếu slide và thuyết trình. -GV trình chiếu 1 số mẫu và yêu cầu SV thực hành trên máy tính. -Bài tập: GV thực hiện bài tập báo cáo slide đơn giản.	**-Bản cứng phục vụ học phần.** **-Tự học:** Đọc chương 4 [1], chương 1-4 [4]; Đọc tìm hiểu Thực hành báo cáo slide Bài thực hành buổi 6.	**G2.3** **G4.1** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
10 *(2 tiết)*	-Các thao tác thiết kế bài trình chiếu bằng MS PowerPoint (tiếp): Chèn các đối tượng trong Slide. Các hiệu ứng trình diễn, In ấn.	-GV trình chiếu bài mẫu và hướng dẫn thực hành. -Bài tập: GV thực hiện bài tập giáo án slide đơn giản. -Tự học: (tiếp) Thực hành báo cáo slide Bài thực hành buổi 7.	**-Bản cứng phục vụ học phần.** **-Tự học:** Đọc chương 4 [1], chương 1-4 [4] và làm bài trắc nghiệm và câu hỏi. Bài tập nhóm: **Bài 4.**	**G2.3** **G4.1** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
11 *(1 tiết)*	-Bài tập thực hành buổi 8.	-Bài tập: GV chiếu bài tập, yêu cầu các nhóm SV thực hiện Bài tập thực hành buổi 8.	**-Bản cứng phục vụ học phần.** -Ngồi theo qui định. **-Tự học:** Đọc chương 4 [1], chương 1-4 [4]. Liên hệ đề xuất ứng dụng thực tế.	**G2.3** **G4.1** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
11 *(1 tiết)* *Thảo luận*	**Bài 4:** Xây dựng bài thuyết trình theo chủ đề tùy chọn	-Hoạt động nhóm. -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả.		**G2.3** **G4.1** **G5.1**	A2.2.1

		-Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. -GV kết luận.			
12 *(2 tiết)*	**Chương 5: Biên tập video bằng Movie Maker vào bài trình chiếu** -Khái niệm tệp âm thanh, hình ảnh, tệp phim -Công cụ xử lý âm thanh, hình ảnh: Giới thiệu và cài đặt phần mềm Movie Maker. - Đưa dữ liệu vào làm nguồn	-GV trình chiếu slide và thuyết trình. -GV trình chiếu 1 số mẫu và hướng dẫn Bài tập thực hành buổi 9.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** **-Tự học:** Đọc Bài 1 [5]. Bài tập thực hành theo yêu cầu.	**G3.1.1** **G5.1**	A2.2.1 A2.2.2
13 *(1 tiết)*	- Cắt, chỉnh sửa đoạn video - Chèn video vào bản trình chiếu.		-Liên hệ đề xuất ứng dụng thực tế. - **Tự học:** Đọc Bài 3, 4 [5].	**G3.1.1** **G5.1**	A2.2.1 A2.2.2
13 *(1 tiết)*	-Bài tập thực hành buổi 10	-Bài tập: GV chiếu bài tập thực hành buổi 10 và hướng dẫn SV thực hiện.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** - Thực hiện Bài tập thực hành buổi 10. -Liên hệ đề xuất ứng dụng thực tế. **-Tự học:** Làm bài trắc nghiệm và thực hành báo cáo slide Bài thực hành buổi 10 liên quan ngành học.		A2.2.1 A2.2.2
14 *(2 tiết)*	**Chương 6: Tích hợp Adobe Presenter để tạo bài trình chiếu E-learning** - Tìm hiểu về E-learning. - Khai thác và sử dụng phần mềm Adobe Presenter: Cài đặt phần mềm Adobe Presenter; Quy trình tạo bài trình chiếu.	-GV trình chiếu slide và thuyết trình. -GV trình chiếu: Quy trình tạo bài trình chiếu, 1 sản phẩm E-learning mẫu và hướng dẫn thực hiện. -Bài tập thực hành buổi 11, 12.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** **-Tự học:** Đọc tài liệu [6] và làm bài trắc nghiệm và Bài tập thực hành buổi 11, 12.	**G3.1.2** **G5.1**	A2.2.1 A2.2.2
15	- Các kỹ thuật tạo Video, Audio cho bài trình chiếu.			**G3.1.2** **G5.1**	A2.2.1 A2.2.2

(1 tiết)	- Các kỹ thuật tạo câu hỏi trắc nghiệm. Kết xuất bài trình chiếu.				
15 *(1 tiết)*	Ôn tập	-Tổng kết môn học và hướng dẫn ôn tập, cách làm bài thi cuối môn. Đọc điểm chuyên cần, định kỳ.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** - **Tự học:** Bài tập thực hành buổi 12, Liên hệ đề xuất ứng dụng thực tế.	**G3.1.2** **G5.1**	A1.1.1 A1.1.2

Thực hành: ***(Mỗi tuần 2 tiết Thực hành)***

Tuần thứ (1)	**Nội dung (2)**	**Hình thức tổ chức DH (3)**	**Chuẩn bị của SV (4)**	**CĐR học phần (5)**	**Bài đánh giá (6)**
4	**Bài thực hành 1 (buổi 1):** Khai thác Internet	-GV phát tập bài thực hành. -Hướng dẫn thực hiện bài mẫu. -Video tìm kiếm Internet	- **Bản cứng phục vụ học phần.**	**G1.1** **G1.2**	A1.3.1
5	**Bài thực hành 2 (buổi 2):** Soạn thảo văn bản hành chính, giáo án	-Hướng dẫn lấy bài trên email, One driver. -Hướng dẫn thực hiện bài mẫu. - GV yêu cầu các nhóm SV thực hiện các bài tập theo ngành học trong khoảng 20 phút. -Gọi đại diện các nhóm chiếu kết quả. -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. -GV kết luận.	- **Bản cứng phục vụ học phần.** -File soạn thảo Bài 3 (Mục I-III) -Gửi sản phẩm cho GV	**G2.1** **G4.1** **G5.1**	A1.2.1 A2.2.1 A2.2.2
6	**Bài thực hành 2 (buổi 3):** Soạn thảo văn bản nâng cao		-File soạn thảo Câu 4: Bài 5	**G2.2** **G5.1**	A1.2.1 A2.2.1 A2.2.2
7	**Bài thực hành 3 (buổi 4):** Soạn thảo văn bản nâng cao		-File soạn thảo Câu 6: Bài	**G2.2** **G5.1**	A1.2.1 A2.2.1 A2.2.2
8	**Bài thực hành 4 (buổi 5):** Soạn thảo bảng tính điện tử Excel	-Hướng dẫn thực hiện bài mẫu. -GV yêu cầu các nhóm SV thực hiện các bài tập theo ngành học trong khoảng 20 phút. -Gọi đại diện các	Gõ bảng Câu 2, Bài 6 (chưa thực hiện theo yêu cầu)	**G2.2** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
9	**Bài thực hành 4 (buổi 6):** Soạn thảo bảng tính điện tử Excel		Gõ bảng Câu 3, Bài 6.	**G2.2** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1

		nhóm chiếu kết quả. -Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. -GV kết luận.			A2.2.2
10	**Bài thực hành 4 (buổi 7):** Soạn thảo bảng tính điện tử Excel		-Gõ bảng Câu 4, Bài 6. -Gửi sản phẩm cho GV	**G2.2** **G5.1**	A1.2.2 A1.3.1 A2.2.1 A2.2.2
11	**Bài thực hành 5 (buổi 8):** Soạn bài giảng điện tử phục vụ ngành học	-Hướng dẫn thực hiện bài mẫu.	-Nội dung Bài thuyết trình theo ngành học khoảng 5-7 slide. -Gửi sản phẩm cho GV	**G2.3** **G4.1** **G5.1**	A1.2.2 A2.2.1 A2.2.2
12	**Bài thực hành 5 (buổi 9):** Soạn bài giảng điện tử phục vụ ngành học			**G2.3** **G4.1** **G5.1**	A1.2.2 A2.2.1 A2.2.2
13	**Bài thực hành 6 (buổi 10):** Biên tập video bằng Movie Maker	-Tệp nguồn âm thanh, hình ảnh, Video cần chỉnh sửa.	-Thực hiệnBài thực hành 6 (buổi 10). -Gửi sản phẩm cho GV	**G3.1.1** **G5.1**	A2.2.1 A2.2.2
14	**Bài thực hành 7 (buổi 11):** Tạo bài giảng E-learning	Mẫu về tệp bài giảng kết quả.	-File: bài giảng PowerPoint, âm thanh, hình ảnh. -Gửi Sản phẩm.	**G3.1.2** **G5.1**	A2.2.1 A2.2.2
15	**Bài thực hành 7 (buổi 12):** Tạo bài giảng E-learning			**G3.1.2** **G5.1**	

Bài tập thảo luận nhóm

Nội dung	CĐR học phần	Bài đánh giá
Bài 1: Lưu trữ thông tin trên Internet: Onedrive hoặc giới thiệu 2 địa chỉ trang website phục vụ ngành học.	G1.2	A1.2.1
Bài 2: Thực hành soạn thảo báo cáo theo 1 trong các chủ đề (2 trang): Giáo án 1 bài tùy chọn, Báo cáo tổng kết hoạt động của lớp, Bài nghiên cứu khoa học.	G2.1, G4.1.1, G5.1	A1.3.1, A2.1, A2.2
Bài 3: Thực hành bài thống kê và vẽ biểu đồ theo 1 trong các chủ đề: Bảng ghi điểm, Bảng thanh toán lương, Số sinh viên nam và nữ các khóa của ngành học, Số lượng tác giả tác phẩm, Đối tượng phỏng vấn.	G2.2, G5.1	A1.3.1
Bài 4: Xây dựng bài thuyết trình theo 1 trong các chủ đề (khoảng 7 slides): Quê hương, Bản thân, Ngành/Khoa/Viện, Giáo án 1 bài tùy chọn, Báo cáo tổng kết hoạt động của lớp, Bài nghiên cứu khoa học.	G2.3, G4.1.2, G5.1	A1.3.1, A2.1, A2.2

7. Nguồn học liệu

Giáo trình:

[1]. Lê Văn Minh, *Các ứng dụng cơ bản của MS-OFFICE*, NXB Đại học Vinh, 2016.

Tài liệu tham khảo:

[2]. Microsoft Vietnam, *Giáo trình hướng dẫn sử dụng Word 2010*.
[3]. Microsoft Vietnam, *Giáo trình hướng dẫn sử dụng Excel 2010*.
[4]. Microsoft Vietnam, *Giáo trình hướng dẫn sử dụng PowerPoint 2010*.

[5]. Hoàng Đức Hải, Nguyễn Đình Tê, *Kỹ thuật biên tập và dựng phim video với Windows Movie Maker*, NXB Lao động Xã hội, 2008.
[6].http://www.scribd.com/doc/44934047/Huong-Dan-Su-Dung-Adobe-Presenter-7-Phien-Ban1
[7]. John Walkenbach, Michael R. Groh, Herb Tyson, Faithe Wempen, *Office 2010 Library* (eBook), John Wiley & Sons, Inc. 2010.
[8]. Hệ điều hành Windows 7.0
Bộ cài đặt phần mềm MS. Office 2010
Phần mềm Movie Maker 2.6
Phần mềm Adobe Presenter 7.0

8. Quy định của học phần

- ✓ Dự lớp theo đúng quy chế;
- ✓ Thực hiện đầy đủ các bài tập, tự học theo yêu cầu của giảng viên.
- ✓ Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá.

9. Phụ trách học phần

- Viện Sư phạm Tự nhiên - Bộ môn Tin học
- Địa chỉ: Tầng 2 - Nhà A0 - Đại học Vinh
- Email: viensptn@vinhuni.edu.vn;

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
XÃ HỘI HỌC ĐẠI CƯƠNG

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: Đặng Thị Minh Lý
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0976249014 ; Email: lydtm@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Xã hội học, Công tác xã hội

Giảng viên 2:
Họ và tên: Võ Thị Cẩm Ly
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0962248209; Email: lyvtc@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Xã hội học, Công tác xã hội

Giảng viên 3:
Họ và tên: Ông Thị Mai Thương
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: bộ môn Công tác xã hội, khoa Lịch sử, đại học Vinh
Điện thoại, email: 0977005095; Email: thuongotm@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Xã hội học, Công tác xã hội

Giảng viên 4:
Họ và tên: Phan Thị Thúy Hà
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0912914918; Email: haptt@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Xã hội học, Công tác xã hội

Giảng viên 5: Phùng Văn Nam
Chức danh, học hàm, học vị : Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0963824989: Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

Giảng viên 6:
Họ và tên: Trần Thị Khánh Dung
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0967237108: Email: dungttk@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

Giảng viên 7:
Họ và tên: Nguyễn Thị Hoài An
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0868214777: Email: annth@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

Giảng viên 8:

Họ và tên: Phạm Thị Oanh

Chức danh, học hàm, học vị : Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0986529426: Email: oanhpt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Xã hội học đại cương (tiếng Anh): General Sociology	
- Mã số học phần: SOW20001	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☒ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	03
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	15
+ Số tiết thực hành:	0
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần

Học phần Xã hội học đại cương thuộc khối kiến thức cơ sở của nhóm ngành Khoa học xã hội và nhân văn, cung cấp cho sinh viên những nội dung nền tảng về đối tượng nghiên cứu, lịch sử phát triển, các lý thuyết xã hội học hiện đại, phương pháp nghiên cứu xã hội học thực nghiệm và hệ thống khái niệm chuyên ngành. Người học có thể hình thành khả năng tự học, tự nghiên cứu cũng như nhận diện, phân tích các hiện tượng xã hội trong đời sống ở nhiều chiều cạnh khác nhau. Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên thực hành và phát triển các kỹ năng cần thiết như thuyết trình, giao tiếp, tư duy độc lập và làm việc nhóm đáp ứng yêu cầu của xã hội.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (3)	TĐNL (4)
G1	Hiểu được các nội dung về chức năng, các lý thuyết, phương pháp nghiên cứu và các khái niệm cơ bản của Xã hội học như cấu trúc xã hội, thiết chế xã hội, phân tầng, bất bình đẳng xã hội, văn hóa, xã hội hóa, biến đổi xã hội.	1.1.2	2.0
G2	Trình bày và phân tích được các hiện tượng, vấn đề xã hội trong đời sống thực tiễn dưới góc độ xã hội học. Rèn luyện kỹ năng tự tìm kiếm tài liệu, nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu.	2.1.2; 2.2.1; 2.2.2; 2.4.6	2.5
G3	Rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm trong quá trình học tập.	3.1.1; 3.1.2; 3.2.2; 3.2.3; 3.2.5	3.0
G4	Vận dụng tri thức mới của Xã hội học để nhận diện và phân tích sự tác động của bối cảnh xã hội đến các hành vi của con người, nhóm và cộng đồng trong đời sống thực tiễn	4.1.2	2.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1	Nắm vững nội dung cơ bản về lịch sử hình thành, phương pháp nghiên cứu và các lý thuyết, khái niệm cốt lõi của Xã hội học.	I, T
G1.2	Sử dụng kiến thức về phương pháp nghiên cứu Xã hội học để thực hành xây dựng đề cương nghiên cứu xã hội học thực nghiệm	I,U
G1.3	Áp dụng những kiến thức về phân tầng xã hội vào việc nhận diện và phân tích các hiện tượng phân tầng xã hội trong đời sống thực tiễn	I,U
G1.4	Áp dụng kiến thức về toàn cầu hóa để phân tích những thuận lợi và thách thức trong bối cảnh nước ta hiện nay	I,U
G2.1	Tự tìm kiếm tài liệu để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong quá trình học tập	I,U
G2.2	Nhận diện và lí giải được các hiện tượng, sự kiện xã hội đang diễn ra trong đời sống thực tiễn	T,U
G2.3	Vận dụng phương pháp thu thập thông tin trong nghiên cứu xã hội học để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cụ thể	T,U
G2.4	Thể hiện khả năng lập kế hoạch, sắp xếp thời gian học tập hiệu quả	U
G3.1	Xác định vai trò và trách nhiệm của các cá nhân, xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên khi thực hiện bài tập nhóm	U
G3.2	Tổ chức hoạt động nhóm hiệu quả khi thảo luận trên lớp và thực hiện các bài tập nhóm về nhà	T,U
G3.3	Tích cực tương tác, trao đổi (trực tiếp ở trên lớp và gián tiếp thông qua công nghệ thông tin như lập Group nhóm học tập trên hệ thống LMS) giữa sinh viên với giảng viên trong quá trình học tập.	I
G3.4	Thuyết trình kết hợp phương tiện hỗ trợ, ngôn ngữ và hình thức, giao tiếp phi ngôn ngữ (cử chỉ, ánh mắt, tư thế)	I,U
G4.1	Nhận diện những yếu tố xã hội tác động tới hành vi của cá nhân, nhóm và cộng đồng	I,T
G4.2	Phân tích tác động của bối cảnh xã hội đối với hành vi của cá nhân, nhóm, cộng đồng trong đời sống xã hội	I,T

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
A1.1.1	Đi học chuyên cần, đảm bảo thời gian có mặt ở trên lớp theo quy định.	G2.4	03%
A1.1.2	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên và sinh viên trong lớp học, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên và hoạt động nhóm ở trên lớp. + Hoàn thành các bài tập về nhà do giảng viên yêu cầu. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn các	G2.4; G3.1; G3.2; G3.3;	07%

	nhiệm vụ được giao khi làm bài tập nhóm. + Lập các nhóm học tập Online và tham gia vào hệ thống LMS để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm		
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
A1.2.1	Bài tập nhóm lần 1. Nội dung: Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề xã hội và xây dựng đề cương nghiên cứu theo phương pháp Xã hội học. - Yêu cầu hồ sơ học phần bao gồm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. + Bản báo cáo đầy đủ được trình bày trên khổ giấy A4, font chữ Time New Roman, cỡ chữ 13, Paragraph 1,3; lề trên: 20mm, lề dưới: 20mm. Lề trái: 35mm; lề phải: 25mm. + Số trang của bài báo cáo không quá 30 trang. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.1; G1.2; G2.1; G2.2; G2.3; G3.4	05%
A1.2.2	Bài tập nhóm lần 2. Nội dung: Phân tầng xã hội - Yêu cầu hồ sơ học phần bao gồm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. + Bản báo cáo đầy đủ được trình bày trên khổ giấy A4, font chữ Time New Roman, cỡ chữ 13, Paragraph 1,3; lề trên: 20mm, lề dưới: 20mm. Lề trái: 35mm; lề phải: 25mm. + Số trang của bài báo cáo không quá 30 trang. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.1; G1.3; G2.1; G2.2; G3.1; G3.2; G3.3; G3.4; G4.1; G4.2	05%
A1.2.3	Bài tập nhóm lần 3. Nội dung: Toàn cầu hóa - Yêu cầu hồ sơ học phần bao gồm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. + Bản báo cáo đầy đủ được trình bày trên khổ giấy A4, font chữ Time New Roman, cỡ chữ 13, Paragraph 1,3; lề trên: 20mm, lề dưới: 20mm. Lề trái: 35mm; lề phải: 25mm. + Số trang của bài báo cáo không quá 30 trang. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.1; G1.4; G2.1; G2.2; G3.1; G3.2; G3.3; G3.4; G4.1; G4.2	05%
A1.2.4	Tự học. - Yêu cầu: + Mỗi sinh viên chuẩn bị hồ sơ bài tập cá nhân	G2.1; G2.4; G3.3	05%

	để thực hiện các bài tập do giảng viên yêu cầu. + Thường xuyên cập nhật tài liệu, bài tập và tương tác với giảng viên trên hệ thống LMS (thông qua cổng thông tin cán bộ giảng dạy)		
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
A1.3.1	Kiểm tra giữa kì theo hình thức trắc nghiệm. Nội dung tín chỉ 1	G1.1; G1.2	20%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	Thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan nội dung kiến thức của 7 chương	G1.1; G1.2; G1.3; G1.4; G4.1; G4.2	50%

6. Kế hoạch giảng dạy*(Dự kiến sĩ số sinh viên/1 lớp: tối đa 60 sv)*

Lý thuyết:

Tuần (1)	**Nội dung (2)**	**Hình thức tổ chức DH (3)**	**Chuẩn bị của SV (4)**	**CĐR học phần (5)**	**Bài đánh giá (6)**
1	**Chương 1:** Đối tượng, chức năng của Xã hội học **- Nội dung:** +Giới thiệu khái niệm, đối tượng nghiên cứu, cơ cấu và chức năng của Xã hội học. **- Kỹ năng:** + Thành lập nhóm + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên	- Giảng viên: + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu các kiến thức ban đầu về xã hội học + Sử dụng phương pháp động não: Đưa ra một số hình ảnh về các vấn đề xã hội hiện nay và yêu cầu SV bình luận + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV + Hướng dẫn sinh viên thành lập các nhóm học tập. GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS + Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, yêu cầu sinh viên tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Sinh viên: +Nhận xét, góp ý, bổ	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 3 đến trang 30. - Mỗi SV chuẩn bị một hồ sơ bài tập cá nhân và thực hiện nhiệm vụ giảng viên yêu cầu (có thể lập hồ sơ online hoặc vở bài tập cá nhân) - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên)	G1.1; G2.1; G2.4; G3.1	A1.1.1 A1.1.2

		sung các câu trả lời của các bạn trong lớp - Tự học: Tìm hiểu mối quan hệ giữa Xã hội học với các ngành khoa học xã hội khác			
2	**Chương 2:** Lịch sử và lý thuyết xã hội học **- Nội dung:** +Sự ra đời và phát triển Xã hội học +Một số nhà Xã hội học kinh điển và hiện đại trên thế giới **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Thuyết trình **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực, tự học + Thể hiện năng lực của bản thân	- Giảng viên: + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu quan điểm chính của một số nhà Xã hội học kinh điển + Sử dụng phương pháp động não, đưa ra vấn đề quá trình đô thị hóa ở Việt Nam và yêu cầu SV phân tích thành tựu và hạn chế + Sử dụng phương pháp vấn đáp để kiểm tra khả năng tổng hợp của SV. - Hoạt động nhóm trên lớp: +GV sử dụng phương pháp nêu vấn đề, yêu cầu các nhóm SV phân tích bối cảnh ra đời của Xã hội học và cử đại diện nhóm trình bày	Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Tài liệu số [1] từ trang 43 đến trang 47. - Tự học: Những đóng góp của H. Spencer, K.Mark đối với sự ra đời và phát triển của xã hội học.	G1.1; G2.1; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4
3	**Chương 2:** Lịch sử và lý thuyết xã hội học (tiếp) **- Nội dung:** + Một số lý thuyết cơ bản trong Xã hội học **Chương 3:** Phương pháp nghiên cứu xã hội học **- Nội dung:** + Các bước tiến hành một nghiên cứu Xã hội học **- Kỹ năng:** **+** Làm việc nhóm + Tư duy logic + Thuyết trình	- Giảng viên: + Thuyết trình kết hợp sử dụng một số hình ảnh hoặc video clip minh họa về Hành động xã hội, tương tác xã hội, quan hệ xã hội + Yêu cầu các nhóm SV nhận xét, phân tích các hình ảnh, clip mà giảng viên đưa ra + GV sử dụng phương pháp tranh luận, đưa ra một tình huống cụ thể nghiên cứu xã hội học và	SV đọc trước tài liệu số [1] từ trang 79 đến trang 91 - Tự học: một số nhà xã hội học hiện đại - Tìm kiếm các ví dụ minh họa cho các lý thuyết Xã hội học đã học như Hành động xã hội, tương tác xã hội..., trình bày vào hồ sơ bài tập cá nhân	G1.1; G2.1; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4

	- Thái độ: + Chủ động, tích cực, tự học + Thể hiện năng lực của bản thân	yêu cầu SV đưa ra các ý kiến cá nhân để tranh luận về tình huống đó. - Hoạt động nhóm: Các nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm, các thành viên còn lại có trách nhiệm bổ sung thêm câu trả lời - Tự học: + Giảng viên yêu cầu SV tìm kiếm các ví dụ minh họa một số lý thuyết xã hội học như Hành động xã hội, tương tác xã hội... + GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.			
4	**Chương 3:** Phương pháp nghiên cứu xã hội học (tiếp) **- Nội dung:** + Các bước tiến hành một nghiên cứu Xã hội học + Các phương pháp thu thập thông tin chủ yếu trong nghiên cứu Xã hội học **- Kỹ năng:** + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet + Xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học + Tổng hợp kiến thức + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tự học + Tích cực tương tác, trao đổi giữa SV và giảng viên	- Giảng viên: + Sử dụng phương pháp đưa tình huống: Giới thiệu một đề tài nghiên cứu thực tiễn và yêu cầu các nhóm SV nhận xét. + Thuyết trình phương pháp thu thập thông tin trong nghiên cứu xã hội học + Đặt ra các câu hỏi vấn đáp giữa giảng viên và SV + Hướng dẫn SV sử dụng phương pháp Biểu đồ tư duy (mind map) để làm bài tập trên lớp + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống	- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 103 đến 128. - Tìm kiếm tài liệu thêm trên Internet, tích cực cập nhật tài liệu do giảng viên cung cấp trên hệ thống LMS. - Chuẩn bị hồ sơ bài tập nhóm theo yêu cầu	G1.1; G1.2; G2.1; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

		LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. + Đưa ra một số câu hỏi tự học, yêu cầu SV làm bài tập và tải lên hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của GV và SV). - Hoạt động nhóm: mỗi nhóm lập sơ đồ tư duy các phương pháp thu thập thông tin chủ yếu trong nghiên cứu Xã hội học - Tự học: + Mỗi nhóm xây dựng một đề cương nghiên cứu Xã hội học cụ thể + GV yêu cầu SV truy cập vào trang cá nhân của GV trên hệ thống LMS để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.			
5	**Thảo luận bài tập nhóm lần 1** **- Nội dung:** Xây dựng đề cương nghiên cứu một đề tài xã hội cụ thể **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực + Tự học, tự nghiên cứu	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác. - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. - Tự học: GV yêu cầu SV truy cập vào trang cá nhân của	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên	G1.1; G1.2; G2.1; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3	A1.1.1; A1.1.2; A1.2.1

		GV trên hệ thống LMS để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên) để trao đổi và chia sẻ với GV và các thành viên trong lớp		
6	**Chương 4:** Cấu trúc xã hội và thiết chế xã hội **- Nội dung:** + Khái niệm cấu trúc xã hội, vị thế và vai trò xã hội; nhóm xã hội. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Phân tích vấn đề + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác giữa SV và giảng viên + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide dạy về khái niệm vị thế, vai trò, nhóm xã hội + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, trả lời nhanh để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đưa ra tình huống về vai trò xã hội, yêu cầu SV nhận xét, phân tích + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Hoạt động nhóm: Các nhóm tự lấy ví dụ thực tiễn để liên hệ với nội dung lý thuyết và cử đại diện trình bày trước lớp - Tự học: GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn SV tự học về nhóm xã hội	- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 173 đến trang 206. - Tự học: Nhóm xã hội	G1.1; G2.1; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4
7	**Chương 4:** Cấu trúc xã	- Giảng viên:	- Đọc tài liệu	G1.1;	A1.1.1

	hội và thiết chế xã hội (tiếp) **- Nội dung:** +Tổ chức xã hội + Mạng lưới xã hội + Thiết chế xã hội **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Phân tích vấn đề + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác giữa SV và giảng viên + Tự học	+ Sử dụng phương pháp vấn đáp để kiểm tra việc tự học của SV +Thuyết trình kết hợp slide + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Hoạt động nhóm: GV đưa ra một số loại hình tổ chức xã hội yêu cầu SV phân tích điểm giống và khác nhau. Các nhóm cử đại diện trình bày trước lớp - Tự học: GV yêu cầu SV truy cập vào trang cá nhân của GV trên hệ thống LMS để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	số [1] từ trang 173 đến trang 206. - Tự học: Mạng lưới xã hội - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên)	G2.1; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.2 A1.2.4
8	**Chương 5:** Bất bình đẳng xã hội, phân tầng xã hội, di động xã hội **- Nội dung:** + Bất bình đẳng xã hội **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao	- Giảng viên: +Giới thiệu và dạy lý thuyết (thuyết trình kết hợp slide) + Đặt một số câu hỏi nhanh về bất bình đẳng xã hội + Sử dụng các video clip hoặc hình ảnh minh họa về bất bình đẳng, phân tầng xã hội và yêu cầu SV nhận xét, phân tích. + GV yêu cầu SV	Đọc tài liệu số [1] từ trang 173 đến trang 206. - Cập nhật các thông tin trên Internet - Tự học: các quan điểm lý thuyết về bất bình đẳng xã hội - Cập nhật tài liệu và tương	G1.1; G2.1; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2

	đổi, tương tác + Tự học	vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Hoạt động nhóm: GV sử dụng phương pháp tranh luận, đưa ra các tình huống thực tiễn về bất bình đẳng trong xã hội Việt Nam hiện nay . Yêu cầu các nhóm đưa ra lập luận để bảo vệ ý kiến của mình.	tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên)		
9	**Chương 5:** Bất bình đẳng xã hội, phân tầng xã hội, di động xã hội (tiếp) **- Nội dung:** + Phân tầng xã hội + Di động xã hội **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Giới thiệu và dạy lý thuyết (thuyết trình kết hợp slide) + Đặt một số câu hỏi nhanh về phân tầng xã hội + Sử dụng các video clip hoặc hình ảnh minh họa về phân tầng xã hội, sự di động xã hội và yêu cầu SV nhận xét, phân tích. + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Hoạt động nhóm: GV sử dụng phương pháp tranh luận về nội dung di động xã hội. Yêu cầu các	Đọc tài liệu số [1] từ trang 173 đến trang 206. - Chuẩn bị hồ sơ bài tập nhóm theo yêu cầu - Cập nhật các thông tin trên Internet - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên)	G1.1; G2.1; G1.3; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2

		nhóm đưa ra lập luận để bảo vệ ý kiến của mình. - Tự học: Mỗi nhóm lựa chọn một hiện tượng phân tầng xã hội trong đời sống thực tiễn và phân tích dưới quan điểm xã hội học.			
10	**Thảo luận bài tập nhóm lần 2.** **- Nội dung**: Phân tầng xã hội **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Nhận diện, phân tích tác động của yếu tố xã hội đến cá nhân, nhóm, cộng đồng + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực + Tự học, tự nghiên cứu	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. - Tự học: GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét	G1.1; G2.1; G1.3; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2
11	**Chương 6:** Văn hóa, xã hội hóa, lệch chuẩn **- Nội dung:** + Khái niệm văn hóa và các thành tố của văn hóa; khái niệm xã hội hóa **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp	- Giảng viên: + Đưa ra một số câu hỏi nhanh về văn hóa để kiểm tra hiểu biết của SV. + Giới thiệu các thành tố của văn hóa (thuyết trình kết hợp slide) + Sử dụng phương pháp đưa tình huống	Đọc tài liệu số [1] trang 282 đến 311. - Làm bài tập cá nhân: viết một bài luận 500 từ về vai trò của xã hội hóa cá nhân	G1.1; G2.1; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4

	+ Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	về phi xã hội hóa cá nhân. Yêu cầu các nhóm SV đưa ý kiến nhận xét, phân tích. + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Hoạt động nhóm: Các nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm, các thành viên còn lại có trách nhiệm bổ sung thêm câu trả lời - Tự học: Giảng viên yêu cầu mỗi SV viết một bài luận 500 từ về vai trò của xã hội hóa cá nhân	- Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên)		
12	**Chương 6:** Văn hóa, xã hội hóa, lệch chuẩn (tiếp) **- Nội dung:** + Các môi trường của xã hội hóa + Các giai đoạn trong quá trình xã hội hóa + Định nghĩa lệch chuẩn, nguồn gốc của lệch chuẩn **- Kỹ năng:** + Nhận diện, phân tích ảnh hưởng của yếu tố xã hội đến cá nhân, nhóm, cộng đồng + Đánh giá, nhận xét + Làm việc nhóm + Thuyết trình **- Thái độ:** + Tích cực, chủ động, tự học	- Giảng viên: + Dành 15 phút đầu giờ để SV trình bày bài luận cá nhân mà GV đã yêu cầu ở tuần trước vai trò của xã hội hóa cá nhân. + Dạy các quan điểm lý thuyết, môi trường, giai đoạn xã hội hóa (thuyết trình kết hợp slide) + Đưa ra tình huống về các giai đoạn của xã hội hóa cá nhân, yêu cầu các nhóm sinh viên đánh giá, nhận xét + Sử dụng phương pháp tranh luận, đưa ra một tình huống về hành vi lệch chuẩn để rèn luyện khả	Đọc tài liệu số [1] trang 318 đến 345. - Tự học nội dung về các quan điểm lý thuyết về xã hội hóa - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên).	G1.1; G2.1; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4

		năng tư duy, phân tích cho SV - Hoạt động nhóm: Các nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm, các thành viên còn lại có trách nhiệm bổ sung thêm câu trả lời - Tự học: GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (trên hệ thống LMS) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.			
13	**Chương 7:** Biến đổi xã hội + Giới thiệu khái niệm, nguyên nhân của biến đổi xã hội **- Kỹ năng:** + Nhận diện, phân tích ảnh hưởng của yếu tố xã hội đến cá nhân, nhóm, cộng đồng + Giao tiếp **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: + Sử dụng các hình ảnh, video để giới thiệu quá trình biến đổi xã hội ở Việt Nam hoặc trên thế giới + GV đưa ra các câu hỏi về biến đổi xã hội, yêu cầu các nhóm thảo luận + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Hoạt động nhóm: Các nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm, các thành viên còn lại có trách nhiệm bổ sung thêm câu trả lời - Tự học: Giảng viên yêu cầu SV viết bài	Đọc tài liệu số [1] trang 258 đến 269 - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên) - Tự học: viết bài luận về hành vi lệch chuẩn của học sinh, sinh viên hiện nay. - Trình bày bài luận dưới dạng bài thuyết trình, yêu cầu thiết kế slide để minh họa	G1.1; G2.1; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4

		luận về hành vi lệch chuẩn của học sinh, sinh viên hiện nay			
14	**Chương 7:** Biến đổi xã hội (tiếp) **- Nội dung:** + Khái niệm, đặc điểm hiện đại hóa + Giới thiệu khái niệm , đặc điểm, các nhân tố thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa **- Kỹ năng:** + Nhận diện, phân tích ảnh hưởng của yếu tố xã hội đến cá nhân, nhóm, cộng đồng + Giao tiếp **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: + Sử dụng phương pháp nêu vấn đề về những thuận lợi và thách thức đối với Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay + Đưa ra các câu hỏi cho các nhóm sinh viên thảo luận + Đưa ra một số câu hỏi vấn đáp về Toàn cầu hóa để kiểm tra mức độ hiểu bài của sinh viên + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Hoạt động nhóm: Các nhóm cử đại diện trình bày kết quả câu hỏi thảo luận của nhóm, các thành viên còn lại có trách nhiệm bổ sung thêm câu trả lời - Tự học: Giảng viên đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn SV tự học - Bài tập thảo luận nhóm:Toàn cầu hóa	Đọc tài liệu số [1] trang 349 đến 361 - Tự học các nhân tố thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên)	G1.1; G2.1; G2.2; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4
15	**Thảo luận bài tập nhóm lần 3.** - Nội dung: Tác động của Toàn cầu hóa đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có)	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích	G1.1; G1.4; G2.1; G2.2; G2.4; G3.1;	A1.1.1; A1.1.2; A1.2.3

	hội ở nước ta - **Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Nhận diện, phân tích tác động của yếu tố xã hội đến cá nhân, nhóm, cộng đồng + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực + Tự học, tự nghiên cứu	- Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. - Tự học: + GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học. + Bài tập cá nhân: Viết bài luận về tác động của toàn cầu hóa đến lối sống của thanh niên Việt Nam hiện nay	lựa chọn những đề tài mới. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét.	G3.2; G3.3; G4.1; G4.2	

7. Nguồn học liệu

7.1. Giáo trình bắt buộc

[1] Khoa Xã hội học (Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội), *Giáo trình xã hội học đại cương,* NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2016.

7.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng (Đồng chủ biên), *Xã hội học,* NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2015.

[3] Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh, *Phương pháp nghiên cứu Xã hội học,* NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2004.

8. Quy định của học phần

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.
- Sinh viên phải nộp bài tập/báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn theo yêu cầu
- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp theo quy định.

9. Phụ trách học phần

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn Công tác xã hội, Khoa Lịch sử
- Địa chỉ/email: ctxh.dhv@gmail.com

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KỸ THUẬT XÂY DỰNG VĂN BẢN HÀNH CHÍNH THÔNG DỤNG

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: Nguyễn Thị Bích Ngọc
Chức danh, học hàm, học vị:Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Luật- Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại, email: 0988094865, ngocntb@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Luật học

Giảng viên 2:
Họ và tên: Nguyễn Thị Thùy Dung
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Luật- Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại, email: 0916168988, dungntt@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Luật học

Giảng viên 3:
Họ và tên: Nguyễn Thị Hà
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Luật- Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Luật - Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0983 860 316, hant@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Luật học

Giảng viên
Họ và tên: Nguyễn Thị Mai Anh
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Luật- Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Luật - Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0943603126, anhmn@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Luật học

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Kỹ thuật xây dựng văn bản hành chính thông dụng (tiếng Anh): Techniques for drafting common administrative documents	
- Mã số học phần:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ **Kiến thức cơ bản** ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	19
+ Số tiết thảo luận/thuyết trình:	04
+ Sốtiết thực hành, hoạt động nhóm	19
+ Hoạt động khác	03
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	Lí luận về nhà nước, pháp luật
- Học phần song hành:	

2.Mô tả học phần

Học phần Kĩ thuật xây dựng văn bản hành chính thông dụng là học phần thuộc khối

kiến thức cơ bản trong khung chương trình đào tạo cử nhân Khoa học xã hội nhân văn. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về vai trò của văn bản trong đời sống xã hội, hệ thống các văn bản, đặc điểm của từng loại văn bản và hình thức, quy trình soạn thảo văn bản hành chính thông thường. Đồng thời, học phần cũng hướng dẫn sinh viên kĩ năng soạn thảo văn bản hành chính nhằm đáp ứng hiệu quả yêu cầu của hoạt động quản lí.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
G1	***Hiểu*** các khái niệm về văn bản, văn bản hành chính, về vai trò của văn bản trong đời sống xã hội. ***Mô tả*** được đặc điểm của từng loại văn bản và phân biệt được các loại văn bản khác nhau; ***Trình bày*** được quy trình ban hành các loại văn bản; các yêu về mặt ngôn ngữ trong văn bản hành chính và mô tả được bố cục nội dung, hình thức trình bày văn bản.	1.1.3; 1.3.1	3.0
G2	***Thực hành*** đúng kĩ năng soạn thảo văn bản hành chính	2.5.4; 2.5.5	3.5
G3	***Thực hành*** đúng kĩ năng giao tiếp bằng văn bản hành chính, tổ chức làm việc nhóm để giải quyết các tình huống cụ thể và thực hiện có hiệu quả công việc.	3.2.3.	3.0
G4	***Xây dựng*** kế hoạch soạn thảo văn bản hành chính; Đánh giá hoạt động ban hành văn bản hành chính trên thực tiễn, điều chỉnh kế hoạch thực hiện công tác ban hành văn bản hiện nay.	4.4.1; 4.4.2; 4.4.3; 4.6.1; 4.6.2	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu	Mô tả CĐR	Mức độ giảng dạy (I,T,U)
G1.1	Trình bày vai trò của văn bản trong đời sống xã hội	T
G1.2	Trình bày được khái niệm văn bản và hệ thống văn bản hiện nay	T
G1.3.	Nhận biết văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng pháp luật, văn bản hành chính	T
G1.4	Phân biệt được sự khác nhau giữa văn bản hành chính với văn bản quy phạm pháp luật	T
G1.5	Trình bày được các yêu cầu đối với ngôn ngữ trong văn bản hành chính	T
	Mô tả được vị trí của các thành phần thể thức chung và cách trình bày các yếu tố đó trong văn bản hành chính	T
G1.7	Nắm được các căn cứ để xác định tên loại văn bản hành chính	I
G1.8	Trình bày được quy trình chung ban hành văn bản hành chính	T
G1.9	Trình bày được khái niệm và phân loại một số loại văn bản hành chính thông dụng: Quyết định, Chỉ thị, Công văn, Biên bản, Báo cáo, Tờ trình	T
G2.1	Thực hành Soạn thảo Quyết định	T-U
G2.2	Thực hành Soạn thảo Chỉ thị	T-U
G2.3	Thực hành Soạn thảo Công văn	T-U
G2.4	Thực hành Soạn thảo Báo cáo	T-U
G2.5	Thực hành Soạn thảo Tờ Trình	T-U

G2.6	Thực hành Soạn thảo Biên bản	T-U
G3.1	Làm việc nhóm thực hành soạn thảo Quyết định, Chỉ thị, Công văn và đưa ra những nhận xét, đánh giá	T-U
G3.2	Làm việc nhóm thực hành soạn thảo :Tờ trình, Biên bản, Báo cáo, để thực hiện việc giao dịch, trao đổi thông tin	T-U
G4.1	Xây dựng được kế hoạch soạn thảo văn bản hành chính	I
G4.2	Đánh giá được hoạt động ban hành văn bản hành chính trên thực tiễn,	I
G4.3	Điều chỉnh kế hoạch thực hiện công tác ban hành văn bản hiện nay.	I

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập			***10%***
	A1.1.Tham gia dự lớp đầy đủ(Có mặt tối thiểu 80% giờ trên lớp)		5%
	A1.2.Chuẩn bị bài,tham gia tích cực xây dựng bài giảng	G1.1- G3.2	5%
A1.2. Hồ sơ học phần			***20%***
	A1.2.1.Bài tập cá nhân 1 (Soạn thảo Quyết định cá biệt)	G1.5, G1.6, G2.1	5%
	A1.2.2.Bài tập cá nhân 2 (Soạn thảo Báo cáo)	G1.5, G1.6, G2.4	5%
	A1.2.3.Bài thu hoach nhiệm vụ nhóm(một tiết giảng soạn thảo văn bản theo nội dung bốc thăm)	G2.2, G2.3, G2.4, G2.5, G2.6	10%
A1.3. Đánh giá định kỳ			***20%***
Bài kiểm tra lí thuyết trên hệ thống câu hỏi trắc nghiệm online (chương 1- chương 6)		G1.1,G1.2,G1.3,G1.4,G1.5,G1.6, G1.8,G1.9, G2.1, G2.2, G2.3	20%
A2. Đánh giá cuối kỳ			**50%**
HP Lý thuyết và thực hành	A2.1. Kiểm tra viết soạn thảo văn bản	G1.4, G1.6, G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5, G2.6	50%

6. Kế hoạch giảng dạy

Tuần	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1.	**Chương 1. Khái quát về văn bản hành chính** 1.1.Vai trò, chức năng của văn bản trong đời sống xã hội 1.1.1. Vai trò của văn bản trong đời sống xã hội 1.1.2. Chức năng của văn bản 1.2 Khái niệm, phân loại văn bản 1.2.1. Khái niệm 1.2.2. Phân loại văn bản	**-Hỏi đáp**: vai trò của văn bản, phân loại văn bản **-Hoạt động nhóm:** Phân loại và nhận diện từng loại văn bản (nhóm lựa chọn mảnh ghép phù hợp, tương ứng với	-Đọc chương 1, chương 2 giáo trình *Kĩ thuật soạn thảo văn bản, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà*	G1.1, G1.2, G1.3 G1.4, G1.9	A1.3,A2.1

	1.3. Một số loại văn bản hành chính thông dụng	thuật ngữ đưa ra) - **Thuyết giảng có tương tác**- đánh giá kết quả hoạt động nhóm **- Tự học**: 1.1.2. Chức năng của văn bản	*Nội, 2014* - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết		
2	**Chương 2. Ngôn ngữ văn bản hành chính** 2.1. Yêu cầu đối với ngôn ngữ văn bản hành chính 2.2. Sử dụng ngôn ngữ trong văn bản hành chính 2.2.1. Sử dụng từ trong văn bản hành chính 2.2.2. Sử dụng câu trong văn bản hành chính 2.2.3. Xây dựng đoạn trong văn bản hành chính	- **Quan sát, trả lời tình huống; thuyết giảng**về các yêu cầu đối với ngôn ngữ văn bản hành chính **-Hoạt động nhóm**: trò chơi nhanh tay nhanh mắt. (Gv chiếu các bộ câu hỏi tương ứng với các đoạn văn khác nhau. Yêu cầu sinh viên đọc và điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống) **-Thuyết giảng (có tương tác):** Gv nhận xét từ ngữ sv sử dụng để hoàn thành đoạn văn; thuyết giảng về cách sử dụng từ ngữ trong văn bản hành chính. **- Tự học**: 2.2.2 Sử dụng câu trong văn bản hành chính 2.2.3. Xây	- Đọc chương 5 giáo trình *Kĩ thuật soạn thảo văn bản, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội*, 2014 -Đọc Chương 3 *Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật,* Đại học Luật Hà NộiNxb Tư pháp, 2016 - Đọc nội dung tự học được giao ở tuần 1 - Đọc bài giảng tuần 2 được gv gửi qua trang facebook - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để	G1.5	A1.2, A1.3,A2.1

		dựng đoạn trong văn bản hành chính	giữ giấy,bút viết		
3.	**Chương 3. Hình thức văn bản hành chính** 3.1. Tên loại văn bản hành chính 3.1.1. Sự cần thiết xác định tên loại văn bản hành chính 3.1.2. Căn cứ xác định tên loại văn bản hành chính 3.2. Thể thức văn bản hành chính 3.2.1. Yêu cầu về mẫu giấy và vùng trình bày văn bản 3.2.2. Cách trình bày thể thức văn bản	**-Hoạt động nhóm**: Sử dụng các mảnh ghép để xây dựng hình thức văn bản hoàn chỉnh; **-Thuyết giảng (kết hợp đánh giá làm việc nhóm)** cách thức trình bày thể thức và những nội dung cần lưu ý về hình thức văn bản **-Thuyết giảng (kết hợp đánh giá làm việc nhóm)** cách thức trình bày thể thức và những nội dung cần lưu ý về hình thức văn bản; **Hoạt động cá nhân**: tìm các lỗi sai về hình thức của văn bản được trình chiếu **Tự học:** 3.1. Tên loại văn bản hành chính - **Giao bài tập nhóm** (5 nhóm): chuẩn bị bài soạn, Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy 1 tiết về cách soạn thảo: Chỉ thị, Công văn, Tờ trình, Biên bản, Báo cáo(	-Đọc Chương 3 *Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật,* Đại học Luật Hà NộiNxb Tư pháp, 2016(tr87-tr117) - Đọc nội dung tự học được giao ở tuần 2 - Đọc bài giảng tuần 3 được gv gửi qua trang facebook - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết, băng dính các mảnh ghép	G1.6, G1.7	A1.2, A1.3,A2.1

		tương ứng với nội dung của các chương 6, 7,8, 9, 10)			
4	**Thực hành soạn thảo hình thức văn bản hành chính**	**Hoạt động cá nhân**: tìm lỗi sai về mặt hình thức của các văn bản trên thực tế; Xác định các thể thức kí đúng	-Đọc Chương 4 *Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật,* Đại học Luật Hà NộiNxb Tư pháp, 2016(tr117-tr148) -Đọc nội dung tự học được giao ở tuần 3 - Chuẩn bị các câu hỏi cần được giải đáp - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết	G1.6 G1.7	A1.2, A1.3,A2.1
5	**Chương 4. Quy trình ban hành văn bản hành chính** 4.1. Giai đoạn chuẩn bị soạn thảo văn bản hành chính 4.2. Soạn thảo văn bản hành chính 4.3. Trình, thông qua, kí ban hành văn bản hành chính	**Hoạt động nhóm**: Sử dụng các mảnh ghép để xây dựng quy trình ban hành văn bản hành chính với những nội dung cụ thể cho các bước **-Thuyết giảng có tương tác** về quy trình ban hành văn bản hành chính **- Đánh giá hoạt động nhóm, hướng dẫn nội dung**	-Đọc Chương 2 *Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật,* Đại học Luật Hà NộiNxb Tư pháp, 2016 - Đọc bài giảng tuần 5 được gv gửi qua trang facebook - Chuẩn bị giấy A0,	G1.8	A1.3

		tự học **Tự học**: Phân biệt quy trình ban hành văn bản hành chính với quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật	dụng cụ để giữ giấy,bút viết		
6	**Chương 5. Soạn thảo Quyết định cá biệt** 5.1. Soạn thảo phần mở đầu 5.2. Soạn thảo nội dung chính 5.3 Soạn thảo phần kết thúc	**Hoạt động nhóm**: Sử dụng các mảnh ghép để hoàn thành một Quyết định cá biệt hoàn chỉnh(gv cho sẵn mảnh ghép của phần nội dung, các nhóm lựa chọn mảnh ghép của phần mở đầu, phần kết thúc sao cho phù hợp) - **Thuyết giảng (có tương tác)** về cách soạn thảo phần mở đầu, phần nội dung chính -**Thuyết giảng (có tương tác)** phần kết thúc của Quyết định cá biệt; Đánh giá hoạt động nhóm, hướng dẫn nội dung tự học **Tự học:** Phân biệt quyết định cá biệt và quyết định quy phạm	-Đọc Chương 7 *Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật,* Đại học Luật Hà NộiNxb Tư pháp, 2016 (tr299-tr305) -Đọc nội dung tự học được giao ở tuần 5 - Đọc bài giảng tuần 6 được gv gửi qua trang facebook - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết	G2.1	A1.2.1, A2.1

7	**Thực hành soạn thảo Quyết định cá biệt**	**Đóng vai, hoạt động nhóm**: Chủ thể soạn thảo văn bản và chủ thể thông qua văn bản **Tự học:** Soạn thảo các loại Quyết định cá biệt với nội dung khác nhau **Giao bài tập cá nhân 1**	-Hoàn thành nội dung tự học được giao ở tuần 6 - Chuẩn bị các câu hỏi thắc mắc về nội dung bài học - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết	G2.1, G3.1	A1.2.1, A2.1
8	**Chương 6. Soạn thảo Chỉ thị** 6.1. Soạn thảo phần mở đầu 6.2. Soạn thảo nội dung chính 6.3 Soạn thảo phần kết thúc	**Hoạt động nhóm: Giảng lại cho người khác** (có sự tương tác): Nhóm trình bày bài tập nhóm(đã bốc thăm ở tuần 3): trình bày bài giảng về cách soạn thảo Chỉ thị trong 1 tiết -**Thuyếtgiảng**: Gv tổng hợp, bổ sung nội dung nhóm giảng còn thiếu; nhận xét, cho điểm nhóm giảng -**Hoạt động cá nhân**: Soạn thảo văn bản -**Tự học:** - Xác định thẩm quyền ban hành Chỉ thị - vai trò của Chỉ thị **Nộp bài tập cá nhân 1**	-Đọc Chương 7 *Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật,* Đại học Luật Hà NộiNxb Tư pháp, 2016 (tr306-tr313) - Thực hiện bài nhóm được giao ở tuần 3 - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết	G2.2	A1.2.2, A2.1
	Kiểm tra giữa kì				

9	**-Thực hành soạn thảo Chỉ thị**	**Hoạt động cá nhân** thực hành soạn thảo Chỉ thị theo nội dung được yêu cầu Gv sửa bài soạn thảo, đưa ra ý kiến nhận xét **Tự học:** Soạn thảo các loại Chỉ thị với nội dung khác nhau	-Hoàn thành nội dung tự học được giao ở tuần 8 - Chuẩn bị các câu hỏi thắc mắc về nội dung bài học	G2.2, G3.1	A1.2.2, A2.1
10	**Chương 7. Soạn thảo Công văn** 7.1. Soạn thảo phần mở đầu 7.2. Soạn thảo nội dung chính 7.3 Soạn thảo phần kết thúc 7.4. Soạn thảo một số loại công văn	**Hoạt động nhóm:Giảng lại cho người khác** (có sự tương tác): Nhóm trình bày bài tập nhóm(đã bốc thăm ở tuần 3): trình bày bài giảng về cách soạn thảo Công văn trong 1 tiết -**Thuyếtgiảng**: Gv tổng hợp, bổ sung nội dung nhóm giảng còn thiếu; nhận xét, cho điểm nhóm giảng -**Hoạt động cá nhân**: Soạn thảo văn bản -**Tự học:** - Xác định phạm vi sử dụng Công văn - Phân biệt trường hợp sử dụng Công văn chỉ đạo và Chỉ thị	-Đọc chương 8 giáo trình *Kĩ thuật soạn thảo văn bản, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014 (Tr211-tr221* - Thực hiện bài nhóm được giao ở tuần 3 - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết	G2.3	A2.1
11	**Thực hành soạn thảo Công văn**	**Hoạt động cá nhân** thực hành soạn thảo	--Hoàn thành nội dung tự	G2.3, G3.1	A2.1

		Công văn theo nội dung được yêu cầu Gv sửa bài soạn thảo, đưa ra ý kiến nhận xét **Tự học:** Soạn thảo các loại công văn khác nhau	học được giao ở tuần 10 -chuẩn bị các câu hỏi thắc mắc về nội dung bài học		
12	**Chương 8. Soạn thảo Báo cáo** 8.1. Soạn thảo phần mở đầu 8.2. Soạn thảo nội dung chính 8.3 Soạn thảo phần kết thúc	**Hoạt động nhóm:Giảng lại cho người khác** (có sự tương tác): Nhóm trình bày bài tập nhóm(đã bốc thăm ở tuần 3): trình bày bài giảng về cách soạn thảo Báo cáo trong 1 tiết -**Thuyếtgiảng**: Gv tổng hợp, bổ sung nội dung nhóm giảng còn thiếu; nhận xét, cho điểm nhóm giảng -**Hoạt động cá nhân**: Soạn thảo văn bản **Tự học:** - Phân loại Báo cáo, lấy ví dụ cho từng loại Báo cáo **Giao bài tập cá nhân 2**	-Đọc chương 8 giáo trình *Kĩ thuật soạn thảo văn bản, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014 (Tr242-tr247* - Thực hiện bài nhóm được giao ở tuần 3 - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết	G2.4	A1.2.2, A2.1
13	**-Thực hành soạn thảo Báo cáo**	**Hoạt động cá nhân** thực hành soạn thảo Báo cáo theo nội dung được yêu cầu Gv sửa bài soạn thảo, đưa ra ý kiến nhận	-Hoàn thành nội dung tự học được giao ở tuần 12 -chuẩn bị các câu hỏi	G2.4, G3.2	A1.2.2, A2.1

		xét **Tự học:** Soạn thảo các loại Báo cáo khác nhau **Nôp bài tập cá nhân 2**	thắc mắc về nội dung bài học		
14	**Chương 9. Soạn thảo Tờ trình** 9.1. Soạn thảo phần mở đầu 9.2. Soạn thảo nội dung chính 9.3 Soạn thảo phần kết thúc	**Hoạt động nhóm** :**Giảng lại cho người khác** (có sự tương tác): Nhóm trình bày bài tập nhóm(đã bốc thăm ở tuần 3): trình bày bài giảng về cách soạn thảo Tờ trình trong 1 tiết -**Thuyếtgiảng**: Gv tổng hợp, bổ sung nội dung nhóm giảng còn thiếu; nhận xét, cho điểm nhóm giảng -**Hoạt động cá nhân**: Soạn thảo văn bản **Tự học:** - Phân loại Tờ trình -Phân biệt cách sử dụng Tờ trình và Công văn đề nghị - Soạn thảo các loại Tờ trình khác nhau	-Đọc chương 8 giáo trình*Kĩ thuật soạn thảo văn bản, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014 (Tr260-tr275* - Thực hiện bài nhóm được giao ở tuần 3 - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết	G2.5,G3.2	A2.1
15	**Chương 10. Soạn thảo Biên bản** 10.1. Soạn thảo phần mở đầu 10.2. Soạn thảo nội dung chính 10.3 Soạn thảo phần kết thúc	**Hoạt động nhóm**:**Giảng lại cho người khác** (có sự tương tác): Nhóm trình bày bài tập nhóm (đã bốc thăm ở tuần 3):	-Đọc chương 8 giáo trình *Kĩ thuật soạn thảo văn bản, Khoa Luật Đại học Quốc gia*	G2.6,G3.2	A2.1

		trình bày bài giảng về cách soạn thảo Biên bản trong 1 tiết -**Thuyếtgiảng**: Gv tổng hợp, bổ sung nội dung nhóm giảng còn thiếu; nhận xét, cho điểm nhóm giảng **Tự học:** Soạn thảo các loại Biên bản với những nội dung khác nhau	*Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014 (Tr221-tr242* -Hoàn thành nội dung tự học được giao ở tuần 14 - Thực hiện bài nhóm được giao ở tuần 3 - Chuẩn bị giấy A0, dụng cụ để giữ giấy,bút viết		

7. Nguồn học liệu

Giáo trình:

1. Đại học Luật Hà Nội*, Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật,* Nxb Tư pháp, 2016
2. Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, *Giáo trình Kĩ thuật soạn thảo văn bản*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014

Tài liệu tham khảo

3. TS. Lưu Kiếm Thanh, *Ngôn ngữ văn bản quản lí hành chính nhà nước*, Nxb Khoa học và Kĩ thuật, 2010

8. Quy định của học phần

Các quy định của học phần như sau:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu, bao gồm: 2 bài tập cá nhân và bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm. Trong đó:

+ Sản phẩm là bài tập cá nhân: sinh viên soạn thảo văn bản hoàn chỉnh (đánh máy-không viết tay) theo yêu cầu

+ Sản phẩm là bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm: 1 tiết giảng soạn thảo văn bản

+ Nộp sản phẩm (gồm: 2 bài tập cá nhân và bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm) trễ 24 giờ theo quy định sẽ bị cấm thi

- Hồ sơ hoạt động nhóm gồm: Biên bản làm việc nhóm; sản phẩm làm việc nhóm; nhận xét, đánh giá xếp loại thành viên trong nhóm

- Hình thức đánh giá hoạt động nhóm: cộng điểm cho nhóm hoạt động tốt nhất mỗi tuần ; Đồng thời, các nhóm thực hiện phân loại thành viên trong nhóm (trong biên bản làm việc nhóm), trong đó: 2 thành viên được công điểm , 3 thành viên bị trừ điểm

-Sinh viên phải đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi lên lớp

- Giảng viên kiểm tra phần chuẩn bị của sinh viên, phần tự học bằng hình thức chỉ định bất kì trong mỗi buổi học. Sinh viên không hoàn thành phần chuẩn bị theo quy định và nội dung tự học được giao sẽ không được tham gia giờ học

- Không có kiểm tra bù giữa kì và cuối kì

-Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành: Sinh viên phải có mặt 80% số buổi lên lớp

9. Phụ trách học phần

- Khoa/bộ môn phụ trách: Tổ Hành chính- nhà nước- Khoa Luật
- Địa chỉ/email:

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG

1.1. Thông tin tổng quát

1.1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên:Phan Quốc Lâm
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: K6, Bến Thủy, Vinh, Nghệ An
Điện thoại: 0912079483. Email: lampq@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

Giảng viên 2:
Họ và tên:Dương Thị Thanh Thanh
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục - Trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: phường Vinh Tân, Vinh, Nghệ An
Điện thoại: 0904 768 538. Email: thanhdtt@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

Giảng viên 3:
Họ và tên: Dương Thị Linh
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: số nhà 26B, ngõ 16, Nguyễn Viết Xuân, Hưng Dũng, TPVinh
Điện thoại: 0904 727 472. Email: linhdt@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

Giảng viên 4:
Họ và tên: Lê Thục Anh
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ:Phường Hưng Phúc, Vinh, Nghệ An
Điện thoại:0912657006; email: anhlt@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

Giảng viên 5:
Họ và tên: Hồ Thị Hạnh
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ:Xóm 16 Hưng Lộc.
Điện thoại:0915 125 345. Email: hanhht@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

Giảng viên 6:
Họ và tên: Trần Hằng Ly
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Cử nhân, NCS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: số 29 Nam Cao, phường Đông Vĩnh, TP Vinh.
Điện thoại, email: 0982 738 148. Email: lyth@vinhuni.edu.vn
Hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học chuyên ngành

1.1.2. Thông tin về học phần

- Tên học phần (tiếng Việt): **Tâm lý học đại cương** (tiếng Anh): General psychology
- Mã số học phần:
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:

☑**Kiến thức cơ bản**	☐ Kiến thức cơ sở ngành
☐ Kiến thức chuyên ngành	☐ Kiến thức khác
☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung	☐ Học phần đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	3
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận nhóm/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+ Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin
- Học phần song hành:	

1.2. Mô tả học phần

Học phần Tâm lý học đại cương là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ bản, dùng cho các nhóm ngành Khoa học xã hội và nhân văn. Học phần Tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức về khoa học tâm lý người: sự hình thành và phát triển của tâm lý, các hiện tượng, quy luật và cơ chế vận hành của các quy luật tâm lý người, cơ sở tự nhiên và xã hội của tâm lý; giúp người học nghiên cứu, tìm hiểu tâm lý, giải thích các hiện tượng tâm lý trong cuộc sống và vận dụng được các kiến thức đã lĩnh hội vào việc tổ chức cuộc sống và trong hoạt động nghề nghiệp; Có khả năng tự đánh giá và tự tu dưỡng bản thân đáp ứng đòi hỏi của cuộc sống và nghề nghiệp.

1.3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
G1	Nắm được những kiến thức khoa học, cơ bản, hiện đại về tâm lý người và những hiện tượng tâm lý cơ bản trong cuộc sống.	1.1.2; 1.3.2	2.5
G2	- Nhận diện được các vấn đề trong cuộc sống và hoạt động dưới góc độ tâm lí học, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp. - Tự đánh giá và tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân đáp ứng yêu cầu của cuộc sống và nghề nghiệp.	2.1.1; 2.2.1; 2.3.1; 2.4.3; 2.4.4; 2.4.5; 2.4.6.	2.5
G3	Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm trong việc giải quyết các nhiệm vụ học tập.	3.1.5; 3.2.1; 3.2.3	2.5
G4	Phân tích, đánh giá được về mặt tâm lý các tình huống nảy sinh trong hoạt động nghề nghiệp và trong cuộc sống.	4.1.1; 4.5.4	2.5

1.4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		Chuẩn đầu ra	Mức độ giảng dạy
G1	**G1.1**	Phân tích được bản chất của hiện tượng tâm lý người theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng.	I,T
	G1.2	Làm rõ được vai trò hoạt động, giao tiếp và sự phát triển tâm lý	I, T
	G1.3	Hiểu được bản chất các giai đoạn phát triển tâm lý người; Phân tích ý thức là hiện tượng tâm lý cao cấp nhất ở con người; Trình bày được khái niệm chú ý. Phân tích được các thuộc tính tâm lý cơ bản của chú ý.	I, T
	G1.4	Phát biểu được khái niệm cảm giác và tri giác, và so sánh	I, T

		những điểm giống và khác nhau giữa cảm giác và tri giác; Phân tích được các quy luật của cảm giác và tri giác.	
	G1.5	Trình bày được khái niệm và phân tích đặc điểm của tư duy, tưởng tượng; Phân biệt nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính; Phân biệt tư duy và tưởng tượng.	I, T
	G1.6	Phát biểu được khái niệm trí nhớ và phân tích được các giai đoạn cơ bản của trí nhớ; Trình bày được các khái niệm ngôn ngữ, và vai trò của ngôn ngữ đối với các quá trình nhận thức.	I, T
	G1.7	Nắm được những quan niệm khác nhau về khái niệm nhân cách, đặc trưng của nhân cách	I, T
	G1.8	Trình bày được các phẩm chất, các thuộc tính nhân cách và sự hình thành nhân cách	I, T
G2	**G2.1**	Vận dụng được kiến thức đã lĩnh hội vào việc giải thích các hiện tượng tâm lý trong cuộc sống và nghề nghiệp	T,U
	G2.2	Vận dụng kiến thức vào việc nghiên cứu, tìm hiểu tâm lý con người	T,U
	G2.3	Có khả năng tự điều khiển, điều chỉnh tâm lý đáp ứng yêu cầu của cuộc sống và nghề nghiệp.	U
G3	**G3.1**	Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm trong việc giải quyết các nhiệm vụ học tập.	U
G4	**G4.1**	Phân tích, đánh giá được về mặt tâm lý các tình huống nảy sinh trong hoạt động nghề nghiệp và trong cuộc sống.	T,U

1.5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	**Bài đánh giá**	**CĐR học phần**	**Tỷ lệ (%)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
A1.1.1.	Mức độ chuyên cần và sản phẩm tự học	G1.1- G4.1	5%
A1.1.2.	Thái độ hợp tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm, lớp.	G1.1- G4.1	5%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
A1.2.1	Đánh giá bài tập chương 1,2	G1.1; G1.2; G1.3; G1.4; G1.5; G1.6; G1.7; G1.8; G2.1; G2.2; G2.3;	10%
A1.2.2	Sản phẩm hoạt động nhóm chương 1,3	G1.1; G1.2; G1.3; G2.3; G3.1;G4.1	10%
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Test online	Bài kiểm tra online trên hệ thống câu hỏi trắc nghiệm thuộc nội dung chương 1.	G1.1; G1.2; G1.3; G2.1;	20%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
Test online	Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học.	G1.1- G1.8; G2.1	50%

Phương thức đánh giá học phần

a. Đánh giá ý thức học tập

Đánh giá ý thức học tập của SV qua quá trình học được dựa trên hai tiêu chí:

- Mức độ chuyên cần và sản phẩm tự học (tỷ lệ 5%): Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% số giờ của học phần mới đủ điều kiện dự thi; Để đánh giá kết quả tự học ngoài giờ lên lớp, các buổi học sẽ có hình thức kiểm tra bài cũ/chuẩn bị bài mới bằng các câu hỏi vấn đáp ngắn theo cách gọi ngẫu nhiên với các câu hỏi nằm trong nội dung đã yêu cầu SV tự học ở buổi trước.

- Đánh giá thái độ hợp tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm, lớp (tỷ lệ 5%): thông qua số lần phát biểu xây dựng bài, chất lượng các câu trả lời, khuyến khích SV đặt câu hỏi phản biện.

Điểm đánh giá ý thức học tập được tính trọng số là 10%.

b. Đánh giá hồ sơ học phần dưới hình thức bài tập, hoạt động nhóm

- Bài tập cá nhân (10%)

Ra một bài tập trên cổng thông tin điện tử, sinh viên làm (đánh máy) và nộp trên cổng thông tin sinh viên, GV đọc, nhận xét và cho điểm trực tiếp trên công thông tin giảng viên; một bài tập dưới dạng thu hoạch viết tay nộp.

- Thảo luận nhóm (10%)

+ Đánh giá kết quả hoạt động nhóm:

Trong các giờ học có hoạt động thảo luận nhóm, mỗi nhóm sẽ được đánh giá kết quả bằng điểm số chung dựa trên những tiêu chí:

. Nội dung bám sát với chủ đề đã được giao, có chất lượng, có tính sáng tạo, có sự liên hệ thực tế.

. Có sự tương tác với các nhóm khác, có ý kiến đóng góp, ý kiến phản biện các nhóm khác.

. Tất cả các thành viên đều tham gia vào hoạt động nhóm

Mỗi tiêu chí được đánh giá trên 3 mức độ: cao/ trung bình/ thấp

+ Đánh giá cá nhân trong nhóm:

Mỗi nhóm sẽ đánh giá và cho điểm từng cá nhân trên sự điều khiển của nhóm trưởng, dựa trên mức độ tham gia và đóng góp vào hoạt động nhóm. Trung bình cộng điểm của các thành viên bằng số điểm chung của nhóm do GV đánh giá.

Điểm đánh giá hồ sơ học phần ở nội dung này của mỗi SV được tính bằng con điểm trung bình cộng của tất cả những lần có bài tập/ báo cáo nhóm.

c. Đánh giá định kỳ

SV làm 01 bài kiểm tra giữa kỳ bằng hình thức test online 30 câu hỏi trắc nghiệm, thời gian làm bài là 35 phút. Điểm của bài thi được tính theo thang điểm 10. Điểm số bài kiểm tra được tính trọng số là 20%.

d. Đánh giá cuối kỳ

Bài thi trắc nghiệm đánh giá kết quả cuối kỳ gồm 50 câu hỏi, thời gian làm bài là 60 phút. Điểm của bài thi được tính theo thang điểm 10. Điểm đánh giá cuối kỳ được tính trọng số là 50%.

1.6. Nội dung giảng dạy (Đề cương tổng quát)

Nội dung	CĐR học phần	Bài đánh giá
Chương 1. Những vấn đề chung của tâm lý học ***1.1. Nhập môn tâm lý học*** 1.1.1. Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của tâm lý học 1.1.2. Bản chất của tâm lý người 1.1.3. Phân loại các hiện tượng tâm lý 1.1.4. Vị trí, vai trò của tâm lý học trong đời sống và hoạt động ***1.2. Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người*** 1.2.1. Cơ sở tự nhiên của tâm lý người 1.2.2. Cơ sở xã hội của tâm lý người ***1.3. Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức*** 1.3.1. Sự hình thành và phát triển tâm lý 1.3.2. Sự hình thành và phát triển của ý thức.	 G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2	 A1.1; A1.2; A1.3; A2
Chương 2: Nhận thức ***2.1. Nhận thức cảm tính***		

2.1.1. Cảm giác 2.1.2. Tri giác ***2.2. Nhận thức lý tính*** 2.2.1. Tư duy 2.2.2. Tưởng tượng ***2.3. Trí nhớ và ngôn ngữ*** 2.3.1. Trí nhớ 2.3.2. Ngôn ngữ	G1.4 G1.5 G1.6 G2.1 G2.3	 A1.1; A1.2; A1.3; A2
Chương 3. Nhân cách và sự hình thành nhân cách ***3.1. Những vấn đề chung về nhân cách*** 3.1.1. Khái niệm nhân cách 3.1.2. Cấu trúc tâm lý của nhân cách 3.1.3. Các kiểu nhân cách ***3.2. Các phẩm chất tâm lý của nhân cách*** 3.2.1. Tình cảm 3.2.2. Ý chí và hành động ***3.3. Các nhóm thuộc tính và sự hình thành nhân cách*** 3.3.1. Xu hướng 3.3.2. Tính cách 3.3.3. Năng lực 3.3.4. Khí chất 3.3.5. Sự hình thành nhân cách	 G1.7 G1.8 G2.2	 A1.1; A1.2.1; A2

1.7. Kế hoạch dạy học (Đề cương chi tiết)

Tuần	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
Tuần 1	**Chương 1. Những vấn đề chung của tâm lý học** ***1.1. Nhập môn Tâm lý học*** 1.1.1. Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của tâm lý học (Mỗi tuần 3 tiết)	- GV cung cấp đề cương chi tiết môn học; Giới thiệu môn học; phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá; - **Tổ chức trò chơi**: **khởi động**: "Những viên sỏi to trong cuộc sống" - **Thuyết trình:** GV viết bảng, kết hợp trình chiếu slide phần 1.1.1. - **Bài tập:**Viết lại được tổng quan môn học trong 150 từ	+ Chuẩn bị giáo trình và vở ghi chép, dụng cụ học tập; + Tham gia hoạt động/ trò chơi GV tổ chức. + Nghe giảng và trao đổi, trả lời câu hỏi của GV trên lớp; + Nghiên cứu tài liệu + SV nộp sản phẩm bài tập. (bài tập có thể triển khai nhanh trên lớp)	G1.1 G2.2	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 2	***1.1. Nhập môn Tâm lý học*** 1.1.2. Bản chất của tâm lý người 1.1.3. Phân loại các	- Giảng lí thuyết 1.1.2. - Tổ chức cho sinh viên thảo luận nhóm với	**- Y³u cÇu tù häc:** T×m hiÓu nh÷ng quan niÖm kh¸c nhau vÒ b¶n chÊt, chøc n¨ng, ph©n lo¹i c¸c	G1.1.G1.2 G1.3 G2.1 G2.2	A1.1; A1.2; A1.3; A2

	hiện tượng tâm lý 1.1.4. Vị trí, vai trò của tâm lý học trong đời sống và hoạt động	các nội dung: **Thảo luận 1:**Bản chất của tâm lý người - GV nhận xét, đánh giá, tổng kết	hiÖn t-îng t©m lý. **- Hoạt động nhóm:** + Các nhóm chuẩn bị đề cương thảo luận "*Bản chất tâm lí người".* + Tham gia thảo luận + Thuyết trình kết quả hoạt động nhóm trước lớp + Đặt câu hỏi + Tranh luận	G3.1	
Tuần 3	***1.2. Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người*** 1.2.1. Cơ sở tự nhiên của tâm lý người	- **Thuyết trình:** GV viết bảng, kết hợp trình chiếu slide phần 1.2.	**- Yªu cÇu tù häc:** + T×m hiÓu c¬ së tù nhiªn cña t©m lý ng-êi theo quan ®iÓm Macxit. - SV phải nộp sản phẩm hoạt động nhóm	G1.2 G2.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 4	***1.2. Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người*** 1.2.2. Cơ sở xã hội của tâm lý người	**Thảo luận 2:**Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành, phát triển tâm lí.	**Yêu cầu tự học:** - Tìm hiểu cơ sở xã hội của tâm lý người. Lưu ý: Tập trung nghiên cứu sâu phần hoạt động, giao tiếp và sự hình thành, phát triển tâm lí. **Hoạt động nhóm:** +Các nhóm chuẩn bị đề cương thảo luận *"Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành, phát triển tâm lí".* +Tham gia thảo luận + Thuyết trình kết quả hoạt động nhóm trước lớp + Đặt câu hỏi + Tranh luận	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 5	***1.3. Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức*** 1.3.1. Sự hình thành và phát triển tâm lý	- **Thuyết trình:** GV viết bảng, kết hợp trình chiếu slide phần 1.3. - **Bài tập:** Sinh viên làm các bài tập mục 1.3.2.	**Yêu cầu tự học:** -Tìm hiểu sự hình thành , phát triển tâm lý về phương diện loài và phương diện cá thể - SV phải có sản phẩm bài tập.	G1.3 G2.1 G2.2 G1.3 G3.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 6	***1.3. Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức*** 1.3.2. Sự hình thành	- **Thuyết trình:** GV viết bảng, kết hợp trình chiếu slide phần 1.3.2.	**Yêu cầu tự học:** - Tìm hiểu sự hình thành , phát triển ý thức về phương diện	G1.3 G2.1 G1.3 G3.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2

	và phát triển của ý thức.		loài và phương diện cá thể		
Tuần 7	**Chương 2: Nhận thức** ***2.1. Nhận thức cảm tính*** 2.1.1. Cảm giác 2.1.2. Tri giác	- Giảng lí thuyết 2.1. - **Bài tập:** Sinh viên làm các bài tập mục 2.1, 2.2.	**Yêu cầu tự học:** - Nghiên cứu tài liệu: đặc điểm, vai trò, sự phát triển của các qúa trình nhận thức; quan hệ và sự khác biệt giữa nhận thức cảm tính và lý tính. - So sánh cảm giác và tri giác. Các quy luật của cảm giác và tri giác và những ứng dụng của chúng trong đời sống - SV phải có sản phẩm bài tập.	G1.4 G2.1 G2.3 G3.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 8	***2.2. Nhận thức lý tính*** 2.2.1. Tư duy	- Giảng lí thuyết 2.1. - **Bài tập:** Hãy xác định các giai đoạn tư duy trong quá trình học sinh giải một bài toán, nêu rõ những việc học sinh phải làm trong từng giai đoạn.	- SV phải có sản phẩm bài tập.	G1.5 G2.1 G2.3	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 9	***2.2. Nhận thức lý tính*** 2.2.2. Tưởng tượng	- Giảng lí thuyết 2.2.2.	**Yêu cầu tự học:** + So sánh tư duy và tưởng tượng? + Các loại tưởng tượng	G1.5 G2.1 G2.3	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 10	***2.3. Trí nhớ và ngôn ngữ*** 2.3.1. Trí nhớ	- Giảng lí thuyết 2.3. - **Bài tập:** Sinh viên làm các bài tập mục 2.3.1	**Yêu cầu tự học:** Tìm hiểu về trí nhớ, ngôn ngữ; Nghiên cứu và giải quyết được các bài tập tình huống theo nhiệm vụ học tập. Phân tích các biện pháp cơ bản để chống quên - SV phải có sản phẩm bài tập.các bài tập	G1.6 G2.1 G2.3	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 11	***2.3. Trí nhớ và ngôn ngữ*** 2.3.2. Ngôn ngữ	**Thảo luận 3:**Hãy chọn một vấn đề tâm lý mà bạn thích tìm hiểu rồi soạn 15 câu hỏi để tìm hiểu về vấn đề tâm lý đó.	Các nhóm SV thảo luận ngoài giờ học và nộp trên cổng thông tin sinh viên, GV đọc, nhận xét và cho điểm nhóm trực tiếp trên công thông tin giảng viên	G1.6 G2.1 G2.3 G3.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 12	**Chương 3. Nhân cách và sự hình**	- Giảng lí thuyết 2.3.	**Yêu cầu tự học:** - Những phạm trù và		A1.1; A1.2.1;

	thành nhân cách ***3.1. Những vấn đề chung về nhân cách*** 3.1.1. Khái niệm nhân cách 3.1.2. Cấu trúc tâm lý của nhân cách 3.1.3. Các kiểu nhân cách	**Thảo luận 4:** So sánh xúc cảm, tình cảm và nhận thức	khái niệm cơ bản của tâm lý học Macxit về nhân cách, thuộc tính của nhân cách, sự hình thành và phát triển nhân cách; Nghiên cứu và giải quyết được các bài tập tình huống theo nhiệm vụ học tập. **Hoạt động nhóm:** + Các nhóm SV thảo luận trong giờ học "So sánh xúc cảm, tình cảm và nhận thức" +Tham gia thảo luận + Thuyết trình kết quả hoạt động nhóm trước lớp + Đặt câu hỏi + Tranh luậnCác nhóm SV thảo luận trong giờ học	G1.7 G2.2 G3.1	A2
Tuần 13	***3.2. Các phẩm chất tâm lý của nhân cách*** 3.2.1. Tình cảm 3.2.2. Ý chí và hành động	- Giảng lí thuyết 3.2	**Yêu cầu tự học:** - Tìm hiểu về cấu trúc nhân cách và đời sống tình cảm.	G1.8 G2.2 G3.1 G4.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2
Tuần 14	***3.3. Các nhóm thuộc tính và sự hình thành nhân cách*** 3.3.1. Xu hướng 3.3.2.Tính cách 3.3.3. Năng lực 3.3.4. Khí chất	- **Tổ chức trò chơi**: "tự khám phá bản thân" (30 phút) + SV vẽ trên tờ giấy đó một biểu tượng phù hợp với đặc tính con người của họ. + Nếu lớp đông hơn, GV chọn chiếu slides những biểu tượng quen thuộc, và những biểu tượng nổi bật, lạ, cho SV chọn. **Bài tập:** 1. Hãy nêu tên 10 thói quen mà bạn cho rằng cần phải có. 2. Hãy nêu tên 5 kỹ xảo.	**Yêu cầu tự học:** - Những phạm trù và khái niệm cơ bản của tâm lý học Macxit về các thuộc tính của nhân cách; - SV phải có sản phẩm bài tập.	G1.8 G2.2 G4.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2

Tuần 15	***3.3. Các nhóm thuộc tính và sự hình thành nhân cách*** 3.3.5.Sự hình thành và phát triển nhân cách	**- Thảo luận 5:**Giáo dục và hoạt động trong sự hình thành và phát triển nhân cách	**Yêu cầu tự học:** - Những phạm trù và khái niệm cơ bản của tâm lý học Macxit sự hình thành và phát triển nhân cách; **Hoạt động nhóm:** +Các nhóm chuẩn bị đề cương thảo luận Giáo dục và hoạt động trong sự hình thành và phát triển nhân cách +Tham gia thảo luận + Thuyết trình kết quả hoạt động nhóm trước lớp + Đặt câu hỏi + Tranh luận	G1.7 G1.8 G2.2 G4.1	A1.1; A1.2; A1.3; A2

1.8. Nguồn học liệu

Giáo trình:

[1] Phan Quốc Lâm (chủ biên), Giáo trình ***Tâm lý học đại cương***, NXB Đại học Vinh, 2019.

Tài liệu tham khảo:

[2] Trần Trọng Thuỷ (chủ biên), ***Bài tập thực hành tâm lí học***, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội 2002.

[3] Nguyễn Xuân Thức (chủ biên) ***Giáo trìnhTâm lý học đại cương,*** NXB Đại học sư phạm, 2006.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1: **Nguyễn Văn Trung**
Chức danh, học hàm, học vị: GV, TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 091.50.52.736 Email: trunglsd@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 2: **Phan Quốc Huy**
Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0912.376.524 Email: huyquoc58@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 3: **Trần Cao Nguyên**
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0902252168 Email: nguyengdct@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 4: **Trần Thị Hạnh**
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0905797656 Email: hanhtran2202@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 5: **Phan Thị Nhuần**
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0933698094 Email: phannhuandhv@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 6: **Dương Thị Mai Hoa**
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0972989797 Email: hoaduong.project@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 7: **Nguyễn Thị Lê Vinh**
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 01233372016 Email: vinhara@ vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Chính trị học, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam.

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (tiếng Anh): Revolutionary line of the Communist Party of Vietnam	
- Mã số học phần: ML10004	
☑ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	30
+Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin.
- Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần

Học phần thuộc khối kiến cơ bản nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hệ thống những quan điểm chủ trương chính sách của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội, phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Nhận biết và hiểu đượckhái niệm, đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu học phần cùngsự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và đường lối của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới.	1.1.1; 1.4.2	2.0
G2	Hình thành được kỹ năng:trình bày, phân tích một cách khoa học, hệ thống các nội dung đường lối cách mạng của Đảng. Hình thành được phẩm chất có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân trước nhiệm vụ trọng đại của đất nước.	2.4.2; 2.4.4	3.0
G3	Hình thành kỹ năng tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả	3.1.1	3.0
G4	Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội… theo đường lối, chính sách của Đảng.	1.4.1; 4.2.1	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)

G1	G1.1	Biết và hiểu được khái niệm Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam, đối tượng nhiệm vụ và ý nghĩa môn học.	I,T
	G1.2	Biết và hiểu được hoàn cảnh quốc tế, trong nước tác động đến sự ra đời của Đảng, hoàn cảnh triệu tập Hội nghị thành lập Đảng cùng kết cấu, nội dung và ý nghĩa của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.	I,T
	G1.3	Biết và hiểu được hoàn cảnh lịch sử và đường lối đấu tranh giành chính quyền của Đảng từ 1930 - 1945 cùng kết qủa ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám.	I,T
	G1.4	Biết và hiểu được hoàn cảnh, đường lối của Đảng giai đoạn (1945 - 1954), giai đoạn (1954 - 1975), cùng kết qủa thực hiện đường lối, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm.	I,T
	G1.5	Biết và hiểu được đường lối công nghiệp hóa của Đảng từ 1960 đến nay cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối.	I,T
	G1.6	Biết và hiểu được đường lối xây dựng, phát triển kinh tế của Đảng thời kỳ trước và trong đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối.	I,T
	G1.7	Biết và hiểu được đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước và trong đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối.	I,T
	G1.8	Biết và hiểu đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội thời của Đảng cùng kết quả thực hiện đường lối.	I,T
	G1.9	Biết và hiểu được đường lối đối ngoại thời kỳ trước đổi mới và thời kỳ đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối.	I,T
G2	G2.1	Hình thành kỹ năng trình bày, phân tích về đường lối cách mạng của Đảng qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên.	I,T
	G2.2	Hình thành kỹ trình bày, phân tích về đường lối cách mạng của Đảng trong cuộc đấu tranh giành chính quyền.	I,T
	G2.3	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xâm lược.	I,T
	G2.4	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về công nghiệp hóa và xây dựng, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	I,T
	G2.5	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị.	I,T
	G2.6	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về xây dựng phát triển nền văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội.	I,T
	G2.7	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về đối ngoại.	I,T
	G2.8	Hình thành ý thức trách nhiệm trong việc phát huy truyền thống vẻ vang của Đảng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay.	I,T
	G2.9	Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề công nghiệp hóa hiện đại hóa.	I,T
	G2.10	Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	I,T
	G2.11	Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.	I,T
	G2.12	Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề xây dựng phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc và giải quyết những vấn đề xã hội.	I,T

G3	G3.1	Có kỹ năng tổ chức nhóm; vận hành và phát triển nhóm; lãnh đạo nhóm; làm việc trong các nhóm khác nhau	T,U
G4	G4.1	Vận dụng kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng về vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với sự ra đời của Đảng và kiên định con đường mà Đảng, Bác Hồ đã lựa chọn.	T,U
	G4.2	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về cách mạng giải phóng dân tộc theo đường lối của Đảng.	T,U
	G4.3	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo đường lối của Đảng.	T,U
	G 4.4	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN theo đường lối của Đảng.	T,U
	G4.5	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng hệ thống chính trị theo đường lối của Đảng.	T,U
	G4.6	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng, phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội theo đường lối của Đảng.	T,U
	G4.7	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về đối ngoại theo đường lối của Đảng.	T,U

5. Đánh giá học phần ***(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)***

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**	**CĐR học phần (Gx.x) (3)**	**Tỉ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình			60
A1.1. ***Ý thức học tập (****Sự chuyên cần, thái độ học tập)*			*10*
A1.1.1	Tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết và đúng giờ.	G1.1→ G4.7	05
A1.1.2	Có tài liệu học tập đầy đủ theo quy định của học phần và thực hiện tích cực hoạt động trên lớp	G1.1 → G4.7	05
A1.2. Hồ sơ học phần			*20*
A1.2.1	Vở ghi chép và giáo trình	G1.1 → G4.7	5
A1.2.2.	+ Vở làm bài tập thảo luận	G1.2; G3.1; G4.1; G1.3 G2.2; G1.4 G2.3; G1.5 G4.3; G1.6 G4.4; G1.7 G2.11; G1.8 G4.6; G1.8 G2.7.	5
A1.2.3	+ Vở soạn câu hỏi tự học	G1.1; G1.2 G1.3; G2.2 G4.2; G1.3; G2.8; G4.2; G1.4; G1.5; G2.4; G1.6; G2.4; G2.10; G4.4; G1.7; G2.5: G4.5; G1.8; G2.6; G2.12; G4.6; G1.8; G2.7; G4.7	5

A1.2.4	+ Bài tập nhóm	G1.1 → G4.7	5
A1.3. Đánh giá giữa kì (*)			30
A1.3.1. Bài kiểm tra	Bài kiểm tra bằng câu hỏi trắc nghiệm thuộc nội dung chương 1 đến chương 6.	G1.1 → G1.7 G2.1 → G2.5 G4.1 → G4.5	30
A2. Đánh giá cuối kì			40
A2.1. Bài kiểm tra	Bài kiểm tra, trắc nghiệm khách quan.	G1.1 → G4.7	40

6. Nội dung giảng dạy (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá học phần)

Lý thuyết:

Nội dung (1)	**CĐR học phần (Gx.x) (2)**	**Bài đánh giá (3)**
BÀI MỞ ĐẦU **ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ, VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** I. ĐỐI TƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU 1. Đối tượng nghiên cứu 2. Nhiệm vụ nghiên cứu II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC 1. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu học phần 2.Ý nghĩa của việc học tập học phần	**G1.1**	**A1.3.1** **A2.1**
Chương I **SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG** **I. HOÀN CẢNH LỊCH SỬ RA ĐỜI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** 1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX 2.Hoàn cảnh trong nước II. HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG 1. Hội nghị thành lập Đảng 2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của ĐảngCộng sản Việt Nam 3. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng	**G1.2;** **G2.1;** **G3.1;** **G4.1.**	
Chương II **ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNHQUYỀN (1930 - 1945)** I.CHỦ TRƯƠNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1939 II. CHỦ TRƯƠNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1939 ĐẾN NĂM 1945 1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng 2. Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền a) Phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước và đẩy mạnh khởi	**G1.2;** **G2.2;** **G2.8;** **G3.1;** **G4.2.**	

nghĩa từng phần b) Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa c) Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc Cách mạng Tháng Tám		
Chương III **ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNGTHỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC** **(1945 - 1975)** I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954) II. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975) 1. Đường lối trong giai đoạn 1954-1964 a) Bối cảnh lịch sử của cách mạng Việt Nam sau tháng 7- 1954 b) Quá trình hình thành, nội dung và ý nghĩa đường lối 2. Đường lối trong giai đoạn 1965-1975 a) Hoàn cảnh lịch sử b) Quá trình hình thành, nội dung và ý nghĩa đường lối 3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm. a) Kết quả và ý nghĩa thắng lợi b) Nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm.	**G1.4;** **G2.3** **G2.8** **G3.1;** **G4.2.**	**A1.3.1** **A2.1**
CHƯƠNG IV **ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HOÁ** I. CÔNG NGHIỆP HOÁ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI 1. Mục tiêu và phương hướng công nghiệp hoá 2. Đánh giá sự thực hiện đường lối công nghiệp hóa II. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI 1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hoá 2. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hoá, hiện đại hoá a) Mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá b) Quan điểm công nghiệp hoá, hiện đại hoá 3. Định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong những năm tới 4. Kết quả và nguyên nhân a) Kết quả thực hiện đường lối b) Nguyên nhân	**G1.5;** **G2.4;** **G2.9;** **G3.1;** **G4.3.**	
CHƯƠNG V **ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA** I. QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI NHẬN THỨC VỀ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG 1. Cơ chế quản lý kinh tế thời kỳ trước đổi mới 2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới II. TIẾP TỤC HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA 1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản 2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa 3. Kết quả và nguyên nhân a) Kết quả	**G1.6;** **G2.4;** **G2.10;** **G3.1;** **G4.4.**	**A1.3.1** **A2.1**

b) Nguyên nhân		
Chương VI **ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ** I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI (1975-1986) 1. Hệ thống chính trị dân chủ nhân dân (1945-1954) 2. Hệ thống dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản (1954-1975) 3. Hệ thống chuyên chính vô sản theo tư tưởng làm chủ tập thể (1975-1985) II. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ ĐỔI MỚI 1. Đổi mới tư duy về hệ thống chính trị 2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới 3. Đánh giá sự thực hiện đường lối a) Kết quả b) Nguyên nhân	**G1.7;** **G2.5;** **G2.11;** **G3.1;** **G4.5**	
Chương VII **ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI** I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ 1. Thời kỳ trước đổi mới a) Quan điểm, chủ trương về xây dựng nền văn hoá mới b) Đánh giá sự thực hiện đường lối 2. Trong thời kỳ đổi mới II. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯƠNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI 1. Thời kỳ trước đổi mới a) Chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội b) Đánh giá việc thực hiện đường lối 2. Trong thời kỳ đổi mới	**G1.8;** **G2.6;** **G2.12;** **G3.1;** **G4.6.**	
Chương VIII **ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI** I. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI TỪ NĂM 1975 ĐẾN NĂM 1986 1. Hoàn cảnh lịch sử 2. Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng 3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân II. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI, HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ THỜI KỲ ĐỔI MỚI. 1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối 2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế. 3. Kết quả và nguyên nhân	**G1.9;** **G2.7;** **G2.8;** **G3.1;** **G4.7.**	

Thực hành:

Nội dung (1)	CĐR học phần (Gx.x) (2)	Bài đánh giá (3)
Bài thực hành 1: …..		
…..		
…..		

7. Nguồn học liệu*(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)*

7.1. Giáo trình

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG, HN 2016.

7.2. Tài liệu tham khảo

1. Đinh Xuân Lâm, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Đình Lễ, *Đại cương Lịch sử Việt Nam*, Tập 2. NXB Giáo dục 2001.

2. Lê Mậu Hãn, Trần Bá Đệ, Nguyễn Văn Thư, *Đại cương Lịch sử Việt Nam* -Tập 3. NXB Giáo dục 2001.

3. Đại học quốc gia Hà Nội, *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội 2008.

8. Quy định của học phần

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

9. Phụ trách học phần

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị
- Tổ bộ môn Lịch sử Đảng.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: **Bùi Thị Cần**
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Tiến sĩ
Địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0916.811.309 Email: Thanhcan.miss@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học, phương pháp giảng dạy.

Giảng viên 2:
Họ và tên: **Phan Văn Tuấn**
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0985.520211 Email: phanvantuan94@yahoo.com
Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học.

Giảng viên 3:
Họ và tên: **Hoàng Thị Nga**
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên,Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0983067973; Email: hoangngadhv11@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, phương pháp giảng dạy.

Giảng viên 4:
Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim Thi**
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên,Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0978.503.623; Email: kimthi47@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, phương pháp giảng dạy.

Giảng viên 5:
Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim Chi**
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên,Thạc sĩ
Địa điểm làm việc: Viện Sư phạm Xã hội, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0943572456 Email: kimchi11192@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, phương pháp giảng dạy.

Giảng viên 6:
Họ và tên: **Lê Thị Thanh Hiếu**
Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên,Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0918.528.917; Email: thanhhieu.dhv@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học.

1.2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Tư tưởng Hồ Chí Minh** (tiếng Anh): Ho Chi Minh Thought
- Mã số môn học: **POL10002**
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:

☐ **Kiến thức cơ bản**	
- Số tín chỉ: 02	
+ Số tiết lý thuyết:	20
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	10
+ Số tiết tự học:	60
- Môn học tiên quyết:	Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị, CNXH khoa học

2.Mô tả học phần

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc khối kiến thức lý luận chính trị, bắt buộc sinh viên tất cả các ngành phải được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong học phần này, sinh viên sẽ được nghiên cứu 6 chương bao gồm những nội dung cơ bản về: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập, cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh về Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế và tư tưởng của Người về văn hóa, đạo đức và con người.

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- *Giảng lý thuyết: 20 tiết*
- *Thảo luận: 10 tiết*
- *Tự học: 60 tiết*

TT	Tên tín chỉ	Nội dung tín chỉ	Lý thuyết (Số tiết)	Thảo luận (Số tiết)	Tự học
1	Tín chỉ 1:	*Chương 1*: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	1	6
		Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	1	8
		Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	4	2	10
		Cộng	*8*	*04*	*24*
2	Tín chỉ 2:	*Chương 4*: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân	4	2	12
		Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế	4	2	12
		Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.	4	2	12
		Cộng	*12*	*06*	*36*
		Tổng cộng	**20**	**10**	**60**

3. Mục tiêu học phần *(Theo Dự thảo giáo trình TTHCM mới của Bộ GD tập huấn 7/2029)*

- Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập, cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của ĐCSVN trong cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân và trong cách mạng XHCN.
- Hình thành cho SV khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.

- Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**		**Tỷ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình - Danh sách điểm danh - Sổ ghi chép của giảng viên - Hồ sơ quá trình học tập của các nhóm SV			**50%**
A1.1. Ý thức học tập			*10%*
A1.2. Hồ sơ học phần			*20%*
	A1.2.1. Sản phẩm bài tự luận của cá nhân sinh viên về một chủ đề do GV yêu cầu		*10%*
	A1.2.2. Sản phẩm bài thảo luận của nhóm SV về các chủ đề do GV yêu cầu		*10%*
A1.3. Đánh giá giữa kỳ			*20%*
	Bài kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm khách quan) Số lần: 01 30 câu hỏi, thời gian làm bài: 35 phút **Thời điểm:** Sau khi giảng dạy hết chương 4 **Nội dung kiểm tra giữa kỳ:** Tín chỉ 1, **gồm** chương 1,2,3.		
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
	Thi kết thúc học phần (trắc nghiệm khách quan) Thời gian làm bài: 60 phút, 50 câu hỏi. **Nội dung đánh giá cuối kỳ:** Tín chỉ 1 và tín chỉ 2 gồmchương 1,2,3,4,5,6. *Nội dung giảng dạy lý thuyết, thảo luận và tự học.*		***50%***

5. Kế hoạch giảng dạy

- *Thời điểm thảo luận là tùy KH từng GV bố trí, có thể dạy xong 6 chương lý thuyết rồi tiến hành thảo luận hoặc cứ sau khi dạy xong 2 chương thì thảo luận 1 buổi...* (Tổng 10 tiết thảo luận).

- *Phần SV tự học là các nội dung vận dụng sau từng chương trong giáo trình.*

NỘI DUNG MÔN HỌC CHIA RA CÁC VẤN ĐỀ/TUẦN

Tuần (1)	**Nội dung (2)**	**Hình thức tổ chức DH (3)**	**Chuẩn bị của SV (4)**	**Bài đánh giá (5)**
Tuần 1 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	Tín chỉ 1 **Chương 1. (2 tiết)** Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết **Hình thức:** Giảng viên **(GV)** - Giới thiệu tổng quát nội dung học	- Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Tập trung nghe	

		phần và các yêu cầu đối với sinh viên **(SV)**. - Cung cấp đề cương chi tiết môn học; giới thiệu phương pháp giảng dạy; phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo... - Phương pháp thuyết trình, đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide, viết bảng. Chú trọng đặt các câu hỏi gợi mở cho SV vấn đề.	giảng và ghi bài. - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi.	
Tự học của chương 1	IV. Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH 1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận 2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, cũng cố niềm tin khoa học gắn liền với trao dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước 3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác	**Tự học** - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung.	SV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu đối với viêc tự học, tự nghiên cứu - Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình - Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học nội dung đó	
Tuần 2 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 2. (2 tiết)** Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh.	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết **Hình thức:** - Phương pháp thuyết trình, Đàm thoại, vấn đáp kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng. - Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ được Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực	- Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Tập trung nghe giảng và ghi bài.	

		của sinh viên.		
Tự học của chương 2	III. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH 1. Đối với cách mạng Việt Nam *a. Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta* *b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam* 2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại *a. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội* *b. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới*	**Tự học** - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung	SV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu đối với viêc tự học, tự nghiên cứu - Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình - Ghi lại kết quả thu được trong quá trình tự học.	
Tuần 3 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 3: (4 tiết)** Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết - Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại, kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng. - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên.	- Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi.	
Tự học của chương 3	IV. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CNXH TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN HIỆN NAY	**Tự học** - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng	SV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu đối với viêc tự học, tự nghiên cứu - Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình - Tóm tắt nội dung	

	1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định Phát huy sức mạnh dân chủ XHCN 2. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị 3. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và «tự diễn biến», «tự chuyển hóa» trong nội bộ	với nội dung.	tự học.	
Tuần 4 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 3: (4 tiết)** Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết - Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại, kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng. - Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.	- Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi.	
Tuần 5 **(2 tiết)** **Thảo luận**	THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG	- Tổ chức thành các nhóm 5-8 SV - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo	- SV có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận - Có thể tham gia báo cáo bài thảo luận của nhóm	
Tuần 6 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 4: (4 tiết)** Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết - Phương pháp động não kích thích sự tò mò của SV về vấn đề TTHCM về Đảng CSVN... Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng. - Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ được nội dung TTHCM về XD	- Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng	

		ĐCSVN trong sạch, vững mạnh.		
Tự học của chương 4	III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC 1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh 2. Xây dựng Nhà nước	**Tự học** - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung.	SV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu đối với viêc tự học, tự nghiên cứu - Sinh viên tự nghiên cứu giáo trình - Tóm tắt nội dung tự học.	
Tuần 7 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 4: (4 tiết)** Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết - Phương pháp thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng. - Cho phép SV đặt các câu hỏi liên quan đến nội dung TTHCM về Nhà nước.... - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên.	- Sinh viên đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng	
Tuần 8 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 5:(4 tiết)** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng. - Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ nội dung TTHCM về đại đoàn kết toàn dân tộc	- SV đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi.	
Tuần 9 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 5: (4 tiết)** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết - Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ nội dung	- SV đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Tập trung nghe giảng và ghi bài.	

		TTHCM về đoàn kết quốc tế. - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên.		
Tự học của chương 5	**III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY** 1. Quán triệt TTHCM về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng 2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công – nông – trí dưới sự lãnh đạo của Đảng 3. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế	**Tự học** - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung.	- Tóm tắt nội dung tự học - Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ.	
Tuần 10 **(2 tiết)** **Thảo luận**	THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG TUẦN TRƯỚC	- Tổ chức thành các nhóm 5-8 SV - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo	- SV có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận - Tham gia thảo luận trong nhóm tích cực, có hiệu quả.	
Tuần 11 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 6: (4 tiết)** Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết - Phương pháp nêu vấn đề, thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng. - Chú trọng đặt các câu hỏi để SV làm rõ TTHCM về văn hóa, đạo đức.	- SV đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng - Tập trung nghe giảng và ghi bài. - Tham gia phát biểu trả lời câu hỏi.	
Tuần 12 **(2 tiết)** **Lý thuyết**	**Chương 6: (4 tiết)** Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.	**Thời gian**: 2 tiết lý thuyết - Phương pháp nêu vấn đề,	- SV đọc giáo trình, tập bài giảng trước khi đến lớp. - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi	

		thuyết trình, Đàm thoại kết hợp trình chiếu Slide các nội dung, viết bảng. - Khuyến khích, biểu dương phát huy tính tích cực của sinh viên.	nghe giảng - Tập trung nghe giảng và ghi bài.	
Tự học của chương 6	IV. XÂY DỰNG VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH 1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người 2. Về xây dựng đạo đức cách mạng	**Tự học** - GV phân nhiệm nội dung tự học cho SV - GV định hướng cho SV các phương pháp tự học tương ứng với nội dung.	- Tóm tắt nội dung tự học - Ghi chú những nội dung và vấn đề chưa rõ.	
Tuần 13 **(2 tiết)** **Thảo luận**	THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG	- Tổ chức thành các nhóm 5-8 SV - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo	- Sinh viên có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận - Tham gia thảo luận trong nhóm tích cực, có hiệu quả. - Có thể tham gia báo cáo bài thảo luận của nhóm	
Tuần 14 **(2 tiết)** **Thảo luận**	THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG	- Tổ chức thành các nhóm 3-4 SV - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo	- Sinh viên có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận - Tham gia thảo luận trong nhóm tích cực, có hiệu quả.	
Tuần 15 **(2 tiết)** **Thảo luận**	THẢO LUẬN CÁC CÂU HỎI ĐÃ PHÂN CÔNG	- Tổ chức thành các nhóm 2-6 SV - Phân công nhiệm vụ, thời gian thảo luận, thời gian báo cáo	- Sinh viên có đề cương chuẩn bị theo câu hỏi thảo luận - Tham gia thảo luận trong nhóm tích cực, có hiệu quả. - Phát biểu được ý kiến, tranh luận, phản biện về nội dung câu hỏi.	

6. ***Giáo trình và tài liệu tham khảo***

Giáo trình:

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh* (Dùng cho sinh viên đại học cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh) NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

[1]. Hồ Chí Minh, Toàn tập (15tập) NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà nội - 2011 (*Hồ Chí Minh toàn tập,* đĩa CDROM 15 tập, NXB CTQG. Hà Nội, 2015.

[2]. http://hochiminh.vn

7. Quy định của học phần

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

8. Phụ trách học phần

- Khoa/bộ môn phụ trách: Viện Sư phạm Xã hội/ Tổ bộ môn Lý luận và Phương pháp giảng dạy Chính trị - Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh, Nghệ An.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
LỊCH SỬ VĂN MINH THẾ GIỚI

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
TS. Nguyễn Văn Tuấn
Thời gian, địa điểm làm việc: Thứ 2 đến thứ 6; Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0986.591.245; nguyenvantuan@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử văn minh thế giới, Lịch sử thế giới
Giảng viên 2:
TS. Hắc Xuân Cảnh
Thời gian, địa điểm làm việc: Thứ 2 đến thứ 6; Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0987.099.558; hacxuancanh@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử văn minh thế giới, Lịch sử thế giới
Giảng viên 3:
PGS.TS Nguyễn Công Khanh
Thời gian, địa điểm làm việc: Thứ 2 đến thứ 6; Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Điện thoại, email: 0983.133.114; nguyencongkhanh@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử văn minh thế giới, Lịch sử thế giới

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Lịch sử văn minh thế giới (tiếng Anh): History of world civilization	
- Mã số học phần: HIS20003	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☒ Kiến thức cơ sở ngành (X) ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	03
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	9
+ Số tiết thực hành:	0
+ Số tiết hoạt động nhóm:	6
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần song hành:	Tư tưởng Hồ Chí Minh; Tiến trình Lịch sử Việt Nam (Nhóm ngành KHXH&NV); Đường lối cách mạng của Đảng CSVN; Lịch sử triết học (Nhóm ngành SPXH)

2. Mô tả học phần

Học phần Lịch sử văn minh thế giới thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, bắt buộc trong chương trình đào tạo của khối ngành Sư phạm xã hội và khối ngành Khoa học Xã hội &Nhân văn. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành, phát triển và thành tựu của văn minh nhân loại qua các thời kỳ lịch sử. Người học có thể hình thành khả năng tự học, tự nghiên cứu cũng như nhận diện, giải quyết những vấn đề trong nghiên cứu tri thức về lịch sử, văn hóa văn minh thế giới. Ngoài ra, môn học còn giúp rèn luyện các kỹ năng cần thiết như giao tiếp và làm việc nhóm đáp ứng yêu cầu của xã hội.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Hiểu những khái niệm cơ bản về văn hóa, văn minh, về nguồn gốc, sự ra đời, phát triển, thành tựu của văn minh nhân loại; hiểu cơ bản về nhà nước và pháp luật; hiểu các giá trị của văn hóa, nghệ thuật; sử dụng kiến thức về tôn giáo, tín ngưỡng, di tích, danh thắng và di sản văn hóa để học tập hiệu quả; nắm được những ảnh hưởng của văn minh loại đối với Việt Nam.	1.1.2: 1.1.3; 1.3.4; 1.3.5	2.0 - 2.5
G2	Hình thành được các kỹ năng và phẩm chất cá nhân trong quá trình học tập. Rèn luyện ý thức độc lập, tự chủ, tư duy sáng tạo, sẵn sàng chấp nhận rủi ro trong học tập và nghiên cứu; góp phần xây dựng quan điểm nhân văn, hình thành nhân cách của con người, biết quý trọng và gìn giữ những giá trị văn hoá vật chất và văn hoá tinh thần của nhân loại; có khả năng cảm nhận các giá trị nghệ thuật ; biết lựa chọn, cập nhật những kiến thức về văn hóa, văn minh và vận dụng hữu ích vào đời sống.	2.1.1; 2.2.2 2.4.1; 2.4.2; 2.4.3; 2.5.3; 2.5.4; 2.5.5	2.0 - 3.0
G3	Thực hành các kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc tìm hiểu nguồn gốc ra đời, thành tựu chủ yếu... của các nền văn minh; Thực hành kỹ năng giao tiếp, trao đổi trực tiếp, thuyết trình thông qua việc giới thiệu, phân tích, so sánh giá trị, thành tựu giữa các nền văn minh…	3.1.1; 3.1.2; 3.1.5; 3.2.2; 3.2.3; 3.2.5	3.0
G4	Nhận thức được bối cảnh xã hội hiện tại; phát hiện những giá trị văn hóa, văn minh mới; dự đoán sự phát triển của văn minh nhân loại; có khả năng thu thậpthông tin và tiến hànhnghiên cứu, dự báo.	4.1.3; 4.1.4; 4.1.5, 4.4.1	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1	Phân biệt được các khái niệm *"Văn minh" "Văn hóa"* và các khái niệm liên quan	**I T**
G1.2	Trình bày được những dấu hiệu văn minh trong thời kỳ nguyên thủy	**I T**
G1.3	Khái quát được các giai đoạn phát triển của văn minh thế giới	**I T**
G1.4	Phân loại được các nền văn minh thế giới theo khu vực	**I T**
G1.5	Khái quát, so sánh được điều kiện hình thành của các nền văn minh	**I T**
G1.6	Trình bày được thành tựu của văn minh ở Đông Bắc Phi và Tây Á; văn minh Ấn Độ, Văn minh Trung Quốc, Văn minh Đông Nam Á, Văn minh Mỹ Latinh	**I T**
G1.7	Trình bày được thành tựu Văn minh Hy Lạp cổ đại, Văn minh La Mã cổ đại, Văn minh Tây Âu thời trung đại	**I T**

G1.8	Trình bày được thành tựu của văn minh thế giới thời cận đại	**I T**
G1.9	Trình bày được thành tựu phát minh khoa học, kỹ thuật đầu thế kỷ XX	**IT**
G1.10	Trình bày được sự ra đời và những thành tựu chính của nền Văn minh xã hội chủ nghĩa	**I T**
G1.11	Trình bày được thành tựu của văn minh thế giới nửa sau thế kỷ XX	**I**
G1.12	Phân tích được những tác động của chiến tranh đối với văn minh nhân loại	**I T**
G1.13	Hiểu được các loại hình tôn giáo, tín ngưỡng, nhà nước, pháp luật	**I**
G1.14	Trình bày được quá trình tiếp xúc, giao lưu giữa các nền văn minh thời qua các thời kỳ lịch sử	**I T**
G2.1	Nhận diện được các vấn đề về văn hóa, văn minh	**U**
G2.2	Có khả năng thu thập thông tin, tập hợp tài liệu để giải quyết vấn đề văn hóa nghệ thuật	**IU**
G2.3	Thể hiện ý thức độc lập, tự chủ, tư duy sáng tạo, sẵn sàng chấp nhận rủi ro trong học tập và nghiên cứu	**U**
G2.4	Thể hiện sự quý trọng và gìn giữ những giá trị văn hoá vật chất và văn hoá tinh thần của nhân loại	**U**
G2.5	Có khả năng cảm nhận nghệ thuật	**U**
G2.6	Có khả năng lựa chọn, cập nhật những kiến thức về văn hóa, văn minh ;	**U**
G2.7	Vận dụng kiến thức văn minh nhân loại vào đời sống và xây dựng nhân cách của con người.	**U**
G3.1	Thực hiện làm việc nhóm theo để giải quyết các chủ đề về văn minh nhân loại: tìm hiểu nguồn gốc ra đời của các nền văn minh; so sánh thành tựu giữa các nền văn minh…	**U**
G3.2	Thể hiện khả năng lãnh đạo nhóm để điều hành nhóm một cách hiệu quả	**U**
G3.3	Xây dựng báo cáo bằng văn bản các chủ đề về văn minh nhân loại	**U**
G3.4	Có khả năng giới thiệu, thuyết trình về cơ sở hình thành, thành tựu, giá trị… của các nền văn minh thế giới	**U**
G3.5	Thể hiện khả năng giao tiếp, tương tác giữa các cá nhân trong nhóm, giữa thành viên nhóm với giáo viên khi thảo luận, thuyết trình về các vấn đề văn hóa, văn minh	**U**
G3.6	Sử dụng được các phương tiện hỗ trợ để trình bày báo cáo, thuyết trình…	**U**
G4.1	Nhận thức được bối cảnh thế giới hiện tại.	**U**
G4.2	Phát hiện được những giá trị văn hóa, văn minh mới; những vấn đề nảy sinh trong sự phát triển của văn minh nhân loại	**U**
G4.3	Dự đoán khả năng, xu thế phát triển của văn minh nhân loại;	**U**
G4.4	Có khả năng thu thậpthông tin và tiến hànhnghiên cứu, dự báo về sự phát triển của văn hóa, văn minh nhân loại	**U**
G4.5	Phân tích được những tác động của văn hóa, văn minh thế giới đối với đất nước trong bối cảnh hội nhập	**U**

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***

Sự chuyên cần Thái độ học tập	Đi học chuyên cần	3.1	03%
	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên, sinh viên trong lớp, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên và hoạt động nhóm ở trên lớp. + Hoàn thành các bài tập về nhà do giảng viên yêu cầu. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian các bài tập nhóm. + Lập các nhóm học tập Online để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm.	3.1; 3.2; 3.4; 3.5	07%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
A1.2.1.	Bài tập nhóm lần 1. Nội dung: Ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Quốc đối với Việt Nam Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. + Trình bày bằng slide trình chiếu hoặc trên giấy A4 + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.4;G1.6; G1.13; G1.14 G2.1; G2.2 G2.3; G2.4 G2.5; G2.6 G2.7; G3.1 G3.2; G3.3 G3.4; G3.5 G3.6; G4.1 G4.2	5%
A1.2.2	Bài tập nhóm lần 2. Nội dung: Nội dung cơ bản của học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học. Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. + Trình bày bằng slide trình chiếu hoặc trên giấy A4 + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.8; G2.1 G2.2; G2.3 G2.4; G2.5 G2.6 ; G2.7 G3.1; G3.2 G3.3; G3.4 G3.5; G3.6 G4.1; G4.2	5%
A1.2.3	Bài tập nhóm lần 3. Nội dung: Tác động của chiến tranh đối với văn minh nhân loại? Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. + Trình bày bằng slide trình chiếu hoặc trên giấy A4 + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.12; G2.1 G2.2; G2.3 G2.4; G2.5 G2.6; G2.7 G3.1; G3.2 G3.3; G3.4 G3.5; G3.6 G4.1; G4.3 G4.4	5%
A1.2.4	Thuyết trình bài tập nhóm. Tác động tích	G1.4; G1.5	5%

	cực và tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. + Trình bày bằng slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.11; G2.1 G2.2; G2.3 G2.4; G2.5 G2.6; G3.1 G3.2; G3.3 G3.4; G3.5 G3.6; G4.1 G4.2; G4.3 G4.4; G4.5	
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
A1.3.1.	**Kiểm tra giữa kì lần 1** Theo hình thức trắc nghiệm khách quan, nội dung tín chỉ 1, 2.	G1.1; G1.2; G1.3; G1.4; G1.5; G1.6; G1.7;G1.8; G1.13; G2.1; G2.2; G2.4; G2.5; G4.2; G4.4	20%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	Theo hình thức trắc nghiệm khách quan, nội dung tín chỉ 1, 2, 3 (6 chương)		50%
A2.1	Chương 1: Những vấn đề chung	G1.1;G1.2; G1.3; G1.4 G2.1; G2.2; G2.4; G2.6 G3.1; G3.2 G3.3G3.4 G3.5G3.6 G4.2; G4.4	
A2.2	Chương 2: Văn minh phương Đông cổ - trung đại.	G1.4;G1.5; G1.6;G1.13 G1.14;G2.1 G2.2; G2.3 G2.4; G2.5 G2.6; G2.7 G3.1;G3.2; G3.3;G3.4; G3.5;G3.6; G4.2	
A2.3	Chương 3: Văn minh phương Tây cổ - trung đại	G1.4; G1.5;G1.7; G1.13;G2.1; G2.2; G2.3 G2.4; G2.5 G2.6; G2.7 G3.1;G3.2; G3.3;G3.4; G3.5;G3.6; G4.1; G4.2	
A2.4	Chương 4: Văn minh thế giới thời cận đại.	G1.4; G1.5	

		G1.8; G1.13 G2.1 G2.2; G2.3 G2.4; G2.5 G2.6; G2.7 G3.1G3.2; G3.3; G3.4; G3.5; G3.6; G4.1; G4.2	
A2.5	Chương 5: Văn minh thế giới thời hiện đại	G1.4; G1.5 G1.9 G1.10; G1.11 G1.12; G1.13 G2.1; G2.2 G2.3; G2.4 G2.5; G2.6 G2.7 G3.1; G3.2 G3.3; G3.4 G3.5; G3.6 G4.1; G4.2 G4.3; G4.4 G4.5	
A.2.6	Chương 6: Sự tiếp xúc giữa các nền văn minh	G1.4; G1.14 G2.1 ; G2.2 G2.3; G2.4 G2.5; G2.6 G3.1; G3.2 G3.3; G3.4 G3.5; G3.6 G4.1; G4.2	
HP Thực hành			
HP Lý thuyết và thực hành	Lý thuyết		…
	Thực hành		…

6. Kế hoạch giảng dạy*(Dự kiến lớp học tối đa 60 sinh viên)*

Lý thuyết:

Tuần (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức DH (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
1.	Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG **Nội dung kiến thức:** 1.1. Khái niệm "văn minh" và các khái niệm liên quan 1.2. Những dấu hiệu văn minh trong thời kỳ nguyên thủy 1.3. Phân kỳ các giai đoạn phát triển của lịch sử văn	Giảng viên: + Giới thiệu và dạy các kiến thức ban đầu về Lịch sử văn minh thế giới. + Giới thiệu các tài liệu học tập học phần cho sinh viên. + Hướng dẫn sinh viên thành lập các	+ Đọc tài liệu số [1] từ trang 14 đến trang 31; tài liệu số [2] từ trang 7 đến trang 13. + Chuẩn bị vở ghi chép, vở	G1.1; G1.2; G1.3; G1.4 G2.1; G2.2; G2.4; G2.6 G3.1; G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6	A1.3.1; **A2.1.**

	minh thế giới **Kỹ năng:** + Thành lập nhóm + Góp ý, nhận xét **Thái độ:** + Nghiêm túc trong học tập + Chủ động tự học, tương tác với giáo viên và sinh viên.	nhóm học tập, phân công Trưởng nhóm. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:**GV đặt ra các câu hỏi thảo luận về nội dung bài học và các nhóm sv cùng trao đổi. **Tự học:** Điều kiện kinh tế, xã hội của loài người thời nguyên thủy.	bài tập cá nhân; sổ bài tập nhóm; sổ theo dõi thành viên của Trưởng nhóm	G4.2; G4.4	
2.	Chương 2: VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG CỔ - TRUNG ĐẠI **Nội dung kiến thức:** 2.1. Văn minh Đông Bắc Phi và Tây Á 2.2. Văn minh Ấn Độ cổ - trung đại **Kỹ năng:** + Hoạt động nhóm + Phân tích, tổng hợp + Góp ý, nhận xét + Thuyết trình + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu **Thái độ:** + Nghiêm túc trong học tập. + Chủ động tự học và tương tác với giáo viên và sinh viên. + Thể hiện năng lực của bản thân.	Giảng viên: + Giới thiệu và dạy về thành tựu chủ yếu của văn minh Ai Cập, văn minh Lưỡng Hà, văn minh Ảrập, văn minh Ấn Độ. + Sử dụng Slide, video clip minh họa. + Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi: *Thành tựu về kiến trúc của nền văn minh Ai Cập cổ đại*	+ Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 31 đến trang 84; tài liệu số [2] từ trang 13 đến trang 99. + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm. + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và nhiệm vụ học tập.	G1.4; G1.5; G1.6; G1.13 G1.14 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.2	A1.3.1. ***A2.2***

		Tự học: Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: Điều kiện xuất hiện nền văn minh Ai Cập, Lưỡng Hà, văn minh Ảrập, văn minh Ấn Độ.			
3	Chương 2: <u>VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG CỔ - TRUNG ĐẠI (tiếp)</u> **Nội dung kiến thức:** <u>2.2. Văn minh Ấn Độ cổ - trung đại (tiếp)</u> 2.3. <u>Văn minh Trung Quốc cổ - trung đại</u> **Kỹ năng:** + Hoạt động nhóm + Phân tích, tổng hợp + Góp ý, nhận xét + Thuyết trình + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu **Thái độ:** + Nghiêm túc trong học tập. + Chủ động tự học và tương tác với giáo viên và sinh viên. + Thể hiện năng lực của bản thân.	Giảng viên: + Giới thiệu và dạy về thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ, văn minh Trung Quốc. + Sử dụng Slide, video clip minh họa. Yêu cầu sinh viên phân tích hình ảnh, clip vừa đưa ra. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Phân tích hướng dẫn + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên.. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi thảo luận *Ảnh hưởng của Văn minh Ấn độ đối với thế giới.* **Tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tực học phần: Điều kiện xuất hiện nền văn minh Trung Quốc	Sinh viên: + Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 71 đến trang 110; tài liệu số [2] từ trang 69 đến trang 151. + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm, trình bày trong vở bài tập cá nhân. + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và nhiệm vụ học tập.	G1.4; G1.5; G1.6; G1.13 G1.14 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.2	A1.2.1 A1.3.1. ***A2.2***

		Cuối buổi học giao đề tài thảo luận cho các nhóm SV: Ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Quốc đối với Việt Nam (sẽ thảo luận ở tuần thứ 5).			
4	Chương 2: <u>VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG CỔ - TRUNG ĐẠI (tiếp)</u> **Nội dung kiến thức:** 2.4. Văn minh khu vực Đông Nam Á 2.5. Văn minh khu vực Mỹ Latinh. **Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Tổng hợp vấn đề + Góp ý, nhận xét + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Thuyết trình **Thái độ:** + Nghiêm túc trong học tập. + Chủ động tự học + Tich cực tương tác với giáo viên và sinh viên.	Giảng viên: + Giới thiệu,dạy vềthành tựu chủ yếu củavăn minh Đông Nam Á; văn minh khu vực Mỹ Latinh. + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. Yêu cầu sinh viên tổng hợp nhanh. +Phân tích hướng dẫn + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Bài tập:** Trình bày đặc trưng của văn minh khu vực Đông Nam Á. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết vấn đề: *So sánh điều kiện hình thành nền Văn minh Trung Quốc với nền Văn*	+ Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 111 đến trang 140; tài liệu số [2] từ trang 151 đến trang 183. + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị thảo luận theo nhóm	G1.4; G1.5; G1.6; G1.13 G1.14 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.2	A1.2.1 A1.3.1. ***A2.2***

		minh Ấn Độ. **Tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: Điều kiện xuất hiện nền văn minh Đông Nam Á.			
5	**Thảo luận:** Ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Quốc đối với Việt Nam **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận.	Cho các nhóm thống nhất nội dung trình bày trong 5-10 phút và trình bày thuyết trình trong 10 phút. Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.	+ Vở chuẩn bị bài thảo luận của cá nhân. + Vở bài tập nhóm. + Sổ theo dõi các thành viên của nhóm trưởng. + Giáo trình chính 1 và sách tham khảo (nếu có) + Bài làm của nhóm	G1.4; G1.6; G1.13 G1.14 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.2.1. ***A2.2***
6	<u>Chương 3. VĂN MINH PHƯƠNG TÂY CỔ TRUNG ĐẠI</u> **Nội dung kiến thức:** <u>3.1. Văn minh Hy Lạp và La Mã cổ đại</u> **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Phân tích, tổng hợp. + Góp ý, nhận xét + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên.	Giảng viên: + Giới thiệu, dạy về thành tựu chủ yếu của văn minh Hy Lạp và văn minh La Mã cổ đại. + Sử dụng Slide, video clip minh họa. Yêu cầu sinh viên tổng hợp nhanh. +Phân tích hướng dẫn + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên.	+ Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 141 đến trang 188; tài liệu số [2] từ trang 184 đến trang 293. + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập	G1.4 G1.5 G1.7 G1.13 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.3.1 ***A2.3***

		+ Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi:*Thành tựu về kiến trúc của văn minh Hy - La* **Tự học:** Điều kiện xuất hiện nền văn minh Hy Lạp và La Mã cổ đại	vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị thảo luận theo nhóm		
7	<u>Chương 3. VĂN MINH PHƯƠNG TÂY CỔ TRUNG ĐẠI (tiếp)</u> **Nội dung kiến thức:** 3.2. Văn minh Tây Âu trung đại **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Phân tích, tổng hợp. + Góp ý, nhận xét + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên.	Giảng viên: + Giới thiệu, dạy về thành tựu chủ yếu của văn minh Tây Âu trung đại. + Sử dụng Slide, video clip minh họa. Yêu cầu sinh viên tổng hợp nhanh. +Phân tích hướng dẫn + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi:*Thành tựu của phong trào văn hóa Phục hưng.*	+ Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 141 đến trang 188; tài liệu số [2] từ trang 184 đến trang 293. + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị thảo luận theo nhóm	G1.4 G1.5 G1.7 G1.13 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.3.1 ***A2.3***

		Tự học: Điều kiện xuất hiện nền văn minh Tây Âu trung đại.			
8	<u>Chương 4. VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI CẬN ĐẠI</u> **Nội dung kiến thức:** 4.1. Sự xuất hiện của văn minh công nghiệp **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Phân tích, tổng hợp. + Góp ý, nhận xét + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên.	Giảng viên: + Giới thiệu, dạy về sự xuất hiện của văn minh công nghiệp + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi: *Cuộc cách mạng công nghiệp ở Anh* **Tự học:** Điều kiện xuất hiện nền văn minh công nghiệp. Cuối buổi học giao chủ đề thảo luận tại lớp cho sinh viên. Nội dung: Học thuyết chính trị thời cận đại (sẽ thảo luận ở tuần thứ 10)	Sinh viên đọc trước tài liệu số [1] từ trang 205 đến trang 241; tài liệu số [2] từ trang 304 đến trang 334; + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị thảo luận theo nhóm	G1.8 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.3.1 ***A2.4***
9	<u>Chương 4. VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI CẬN</u>	Giảng viên: + Giới thiệu, dạy	Sinh viên đọc trước	G1.8 G2.1	A1.3.1 ***A2.4***

	<u>ĐẠI (tiếp)</u> **Nội dung kiến thức:** 4.2. Thành tựu chính của văn minh thế giới thời cận đại **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Phân tích, tổng hợp. + Góp ý, nhận xét + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Thuyết trình **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên.	về thành tựu chính của văn minh thế giới thời cận đại. + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi: *Thành tựu về văn học nghệ thuật thế giới thời cận đại.* **Tự học:** Giá trị lịch sử của những thành tựu văn minh thế giới thời cận đại	tài liệu số [1] từ trang 205 đến trang 241; tài liệu số [2] từ trang 304 đến trang 334; + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị thảo luận theo nhóm	G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	
10	**Thảo luận** Trình bày nội dung cơ bản của học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học. **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện	Cho các nhóm thống nhất nội dung sẽ trình bày trong 5-10 phút và trình bày thuyết trình trong 10 phút. Các nhóm nhận xét, bổ sung và đặt câu hỏi cho nhau. Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.	Sinh viên: + Vở chuẩn bị bài thảo luận của cá nhân. + Vở bài tập nhóm. + Sổ theo dõi các thành viên của nhóm trưởng. + Giáo trình chính 1 và sách tham khảo (nếu có)	G1.8 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.2.2. A1.3.1 ***A2.4***

	Thái độ: + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận.		+ Bài làm của nhóm		
11	<u>Chương 5. VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI HIỆN ĐẠI</u> **Nội dung kiến thức:** 5.1. Sự ra đời của nền văn minh xã hội chủ nghĩa 5.2. Phát minh khoa học, kỹ thuật nửa đầu thế kỷ XX **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Phân tích, tổng hợp. + Góp ý, nhận xét + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Thuyết trình **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên.	Giảng viên: + Giới thiệu, dạy về thành tựu của nền văn minh xã hội chủ nghĩa; phát minh khoa học, kỹ thuật nửa đầu thế kỷ XX. + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi: *Thành tựu về văn học – nghệ thuật của Liên Xô.* **Tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: Điều kiện xuất hiện của nền văn minh xã hội chủ nghĩa.	Sinh viên đọc trước tài liệu số [1] từ trang 255 đến trang 271; tài liệu số [2] từ trang 334 đến trang 340. + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và để biết nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị nội dung thảo luận theo nhóm	G1.4 G1.5 G1.9 G1.10 G1.13 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4 G4.5	***A2.5***
12	<u>Chương 5. VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI HIỆN ĐẠI (tiếp)</u> **Nội dung kiến thức:**	Giảng viên: + Giới thiệu, dạy về thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ	Sinh viên đọc trước tài liệu số [1] từ trang 271 đến	G1.4 G1.5 G1.11 G1.12 G2.1	A1.2.3 A1.2.4 ***A2.5***

	5.3. Cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại 5.4. Tác động của chiến tranh đối với văn minh nhân loại **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Phân tích, tổng hợp + Thuyết trình. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Góp ý, nhận xét. **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên.	thuật hiện đại; tác động của chiến tranh đối với văn minh nhân loại + Sử dụng Slide, video clip minh họa. + Viết nhanh + Chiếu phim +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Bài tập:** Thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật trên lĩnh vực công cụ sản xuất mới. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi: *Tác động tích cực và tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại* **Tự học:** Nguyên nhân của hai cuộc chiến tranh thế giới.	trang 277; từ trang đến 309 trang 313; tài liệu số [2] từ trang 347 đến trang 362; từ trang 341 đến trang 347. + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và để biết nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị nội dung thảo luận theo nhóm	G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4 G4.5	
13	<u>Chương 6. SỰ TIẾP XÚC GIỮA CÁC NỀN VĂN MINH</u> **Nội dung kiến thức:** 6.1. Sự tiếp xúc văn minh thời cổ - trung đại 6.2. Sự tiếp xúc văn minh thời cận đại	**Lý thuyết:** Giảng viên: + Giới thiệu, dạy về sự tiếp xúc văn hóa, văn minh thời cổ - trung đại, thời cận đại. + Sử dụng Slide,	+ Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 189 đến trang 204; từ trang 241 đến	G1.4 G1.14 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6	***A2.6***

	Kỹ năng + Làm việc nhóm. + Phân tích, tổng hợp. + Góp ý, nhận xét + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Thuyết trình **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên.	video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Bài tập:** Ý nghĩa của việc tiếp xúc giữa các nền văn minh thời cận đại. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi: *Sự tiếp xúc, giao lưu giữa các nền văn minh bằng con đường thương mại và chiến tranh; Sự tiếp xúc văn minh Âu – Mỹ.* **Tự học:** Điều kiện dẫn tới sự tiếp xúc giữa các nền văn minh thời cổ - trung đại, thời cận đại. Cuối buổi học giao chủ đề thảo luận tại lớp cho siinh viên. Nội dung: Tác động của chiến tranh đối với văn minh nhân loại? (sẽ thảo luận ở tuần thứ 15)	trang 254; tài liệu số [2] từ trang 299 đến trang 304. + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị thảo luận theo nhóm	G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	
14	Chương 6. SỰ TIẾP XÚC		Sinh viên	G1.4	.

	GIỮA CÁC NỀN VĂN MINH (tiếp). **Nội dung kiến thức:** 6.3. Sự tiếp xúc văn hóa, văn minh thời hiện đại. **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Phân tích, tổng hợp + Thuyết trình. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Góp ý, nhận xét. **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên.	Giảng viên: + Giới thiệu, dạy về Sự tiếp xúc văn hóa, văn minh thời hiện đại. + Viết nhanh +Trình chiếu Slide, video clip. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sih viên. + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi: *Trình bày vai trò của UNESSCO đối với sự giao lưu, phát triển văn hóa nhân loại.* **Tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: Ý của sự tiếp xúc văn hóa, văn minh thời hiện đại.	đọc trước tài liệu số [1] từ trang 313 đến trang 319; + Tìm tài liệu liên quan đến câu hỏi hoạt động nhóm, trình bày trong vở bài tập cá nhân; + Truy cập vào trang web cá nhân của GV để cập nhật những tài liệu liên quan và để biết nhiệm vụ học tập. Chuẩn bị nội dung thảo luận theo nhóm	G1.14 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	***A2.6***
15	**Thảo luận** Tác động của chiến tranh đối với văn minh nhân loại? **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc	Cho các nhóm thống nhất nội dung sẽ trình bày trong 5-10 phút và trình bày thuyết trình trong 10 phút. Các nhóm nhận xét, bổ sung và đặt câu hỏi cho nhau.	Sinh viên: + Vở chuẩn bị bài thảo luận của cá nhân. + Vở bài tập nhóm. + Sổ theo dõi các thành viên	G1.12 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2	A1.2.3 ***A2.5***

	thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện. **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận.	Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.	của nhóm trưởng. + Giáo trình chính 1 và sách tham khảo (nếu có) + Bài làm của nhóm	G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.3 G4.4	

7. Nguồn học liệu

Giáo trình:

[1] Nguyễn Công Khanh (chủ biên), *Giáo trình Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Đại học Vinh, 2016

[2] Vũ Dương Ninh, *Lịch sử văn minh thế giới,* NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998.

Tài liệu tham khảo:

[3] Almanach, *Những nền văn minh thế giới*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 1995.

[4] Ngô Minh Oanh, *Giao lưu và tiếp xúc văn minh trong kịch sử nhân loại*, Đại học sư phạm T.P. Hồ Chí Minh, 2008.

[5] Lê Phụng Hoàng (chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2008

8. Quy định của học phần

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.
- Sinh viên phải nộp bài tập/báo cáo,….
- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành: Theo quy chế của Nhà trường.

9. Phụ trách học phần

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Lịch sử/Bộ môn Lịch sử thế giới
- Địa chỉ/email: nguyenvantuan@vinhuni.edu.vn

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ VIỆT NAM

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: Mai Phương Ngọc
Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng bộ môn LSVN - TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; Văn phòng khoa Lịch sử, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Tổ LSVN, khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Điện thoại 0984131415; Email: maiphuongngoc@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Việt Nam, Lịch sử địa phương

Giảng viên 2:
Họ và tên: Trần Vũ Tài
Chức danh, học hàm, học vị: PGS, TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; Văn phòng khoa Lịch sử, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn LSVN, khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Điện thoại, 0912883021 ; Email: tranvutai@vinhuni.edu.vn; hoặc *tranvutai@gmail.com*
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Việt Nam, Lịch sử văn hóa địa phương

Giảng viên 3:
Họ và tên: ***Mai Thị Thanh Nga***
Chức danh, học hàm, học vị: *TS*
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; Văn phòng khoa Lịch sử, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn LSVN, khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Điện thoại, 0975214408: Email: maithanhnga@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Việt Nam, Lịch sử văn hóa địa phương

Giảng viên 4:
Họ và tên: ***Đặng Như Thường***
Chức danh, học hàm, học vị: *TS*
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; Văn phòng khoa Lịch sử, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn LSVN, khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Điện thoại,0912969697: Email: dangnhuthuong@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Việt Nam, Lịch sử văn hóa địa phương

Giảng viên 5:
Họ và tên: **Nguyễn Quang Hồng**
Chức danh, học hàm, học vị: PGS. *TS*
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; Văn phòng khoa Lịch sử, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn LSVN, khoa Lịch sử, Đại học Vinh
Điện thoại, 0912480020: Email: nguyenquanghong@vinhuni.edu.vn
Hoặc ng.quanghong64@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Việt Nam, Lịch sử văn hóa địa phương

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Tiến trình lịch sử Việt Nam (tiếng Anh):*The Historycal progress* of *Vietnam*
- Mã số học phần: **HIS20004**
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☒ **Kiến thức cơ sở ngành**

☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung	☐ Kiến thức khác ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	03
+ Số tiết lý thuyết:	**30**
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	**06**
+ Số tiết thực hành:	0
+ Số tiết hoạt động nhóm:	**09**
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	Không
- Học phần song hành:	Không

2. Mô tả học phần

Môn học Tiến trình Lịch sử Việt Nam cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về công cuộc dựng nước và giữ nước của ông cha, về quá trình đấu tranh kiên cường, bền bỉ, thông minh, sáng tạo để chống lại các thế lực xâm lược, bảo vệ đất nước, giữ gìn truyền thống văn hóa, phát triển kinh tế, xã hội của dân tộc. Từ đó, môn học giúpcho sinh viên có cái nhìn khái quát, toàn diện, hệ thống về quá trình phát sinh, phát triển của lịch sử dân tộc, quy luật phát triển cơ bản của lịch sử Việt Nam trong sự phát triển chung của lịch sử thế giới. Thông qua hoạt động học tập, môn họcgiúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng cần thiết như rèn luyện về phương pháp nghiên cứu sử học, phương pháp đánh giá các sự kiện, nhân vật lịch sử và khám phá tri thức về lịch sử, văn hóa; kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và tư duy phản biện nhằmđáp ứng Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (1)	**Mô tả mục tiêu (2)**	**CĐR của CTĐT (3)**	**TĐNL (4)**
G1	Hiểu được quá trình phát sinh, phát triển của lịch sử dân tộc qua từng giai đoạn và những bài học kinh nghiệm lịch sử làm cơ sở cho việc học tập hiệu quả chương trình đào tạo sư phạm và khối ngành Khoa học xã hội	**1.1.2, 1.1.3** **1.1.4, 1.3.4, 1.3.5**	**2.0**
G2	Rèn luyện kỹ năng và phẩm chất cá nhân trong quá trình tiếp cận kiến thức lịch sử dân tộc.	**2.1.1** **2.2.1; 2.2.2** **2.3.1; 2.3.2** **2.4.4. 2.4.6; 2.4.7;** **2.5.2; 2.5.4, 2.5.5**	**3.0**
G3	Thực hành các kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của lịch sử dân tộc. Thực hành kỹ năng giao tiếp, trao đổi trực tiếp, thuyết trình thông qua việc giới thiệu, phân tích, so sánh giá trị, thành tựu lịch sử dân tộc.	**3.1.1** **3.1.2** **3.1.3** **3.1.4** **3.2.3** **3.2.5.**	**3.0**
G4	Phân tích được bối cảnh kinh tế, xã hội hiện tại, phát hiện những bài học kinh nghiệm lịch sử để từ đó thực hiện tốt vai trò của mình trong thực hành nghề nghiệp	**4.1.1.** **4.1.2** **4.1.4. 4.1.5**	**3.0**

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu	**Mô tả chuẩn đầu ra**	**Mức độ**

			giảng dạy
G1	**G1.1**	Khái quát tiến trình lịch sử Việt Nam từ thời Nguyên thủy đến thời kỳ dựng nước Văn Lang, Âu Lạc	I, T
	G1.2	Hiểu ý nghĩa của văn minh sông Hồng	I,T
	G1.3	Diễn giải quá trình đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta trong thời kỳ Bắc thuộc (từ năm 179 TCN đến năm 905)	I,T
	G1.4	Trình bày và nhận xét về quá trình hình thành và phát triển của các triều đại Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê Sơ	I, T
	G1.5	Khái lược tình hình Việt Nam từ thế kỷ XVI đến hết thế kỷ XVIII trên các phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa.	I, T
	G1.6	Lí giải nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm từ thế kỷ X đến thế kỷ XV.	I,T
	G1.7	Khái quát tình hìnhViệt Nam dưới triều Nguyễn từ năm 1802 đến năm 1858	I, T
	G1.8	Khái quát quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân ta từ năm 1858 đến 1896	I,T
	G1.9	Hiểu quá trình khai thác thuộc địa của TDP và những biến đổi ở Việt Nam đầu thế kỷ XX cùng con đường đấu tranh theo khuynh hướng dân chủ tư sản	I,T
	G1.10	Nhận biết quá trình đấu tranh chống thực dân Pháp theo khuynh hướng vô sản và sự ra đời của ĐCSVN	I,T
	G1.11	Nhận biết giá trị của sự hình thành Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930	I,T
	G1.12	Khái quát quá trình giành thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945	I,T
	G1.13	Lí giải nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của mạng tháng 8 năm 1945.	I,T
	G1.14	Khái quát cuộc kháng chiến chống Pháp 1945 – 1954 của nhân dân Việt Nam	I,T
	G1.15	Làm rõ nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)	T,U
	G1.16	Khái quát cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam (1954-1975)	I,T
	G1.17	Lý giải nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mĩ xâm lược (1954-1975).	T,U
	G1.18	Trình bày quá trình xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc 1976 – 1986	I,T
	G1.19	Nhận biết quá trình đổi mới của Việt Nam từ năm 1986 đến nay	I, T
	G1.20	Làm sáng tỏ giá trị của công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay.	T,U
G2	**G2.1**	*Thực hiện* nghiên cứu trong các chủ đề lịch sử như: *Nền văn minh sông Hồng; Sự thiết lập các vương triều quân chủ thời trung đại, Hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc; Công cuộc đổi mới đất nước…*	U
	G2.2	*Nhận diện* được tính chỉnh thể hệ thống của các sự kiện lịch sử	U
	G2.3	*Có khả năng* rèn luyện tinh thần tự học và học tập suốt đời	U

	G2.4	*Phân biệt* các sự kiện lịch sử từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau và khẳng định quan điểm của bản thân trong đánh giá sự kiện lịch sử	U
	G2.5	*Triển khai* lập kế hoạch học tập, triển khai các nhiệm vụ được giao và tìm kiếm nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động học tập	U
	G2.6	*Xây dựng* năng mềm trong phát triển nghề nghiệp như biết chia sẻ, đồng cảm, thuyết phục…	U
G3	**G3.1**	*Triển khai* tổ chức hoạt động nhóm để giải quyết các chủ đề tiêu biểu củalịch sử dân tộc: văn minh sông Hồng; Nhà nước Lê sơ; Nguyễn Ái Quốc với con đường giải phóng dân tộc…	U
	G3.2	*Sắp xếp* kế hoạch hoạt động nhóm, triển khai điều hành hoạt động nhóm một cách có hiệu quả	U
	G3.3	Xây dựng bản báo cáo bằng văn bản về các chủ đề tiêu biểu của lịch sử dân tộc	
	G3.4	Thể hiện khả năng giao tiếp, tương tác giữa các cá nhân trong nhóm, giữa thành viên nhóm với giáo viên khi thảo luận, thuyết trình về các chủ đề tiêu biểu củalịch sử dân tộc	
	G3.5	*Sử dụng* phương tiện hỗ trợ, ngôn ngữ và hình thức giao tiếp, giao tiếp phi ngôn ngữ (cử chỉ, ánh mắt, tư thế) để đạt kết quả cao trong học tập	U
G4	**G4.1**	Nhận thức vai trò của lịch sử trong việc hình thành tri thức, phát triển năng lực nhận thức và giáo dục. *Phân tích*được những tác động của thành tựu lịch sử dân tộc trong bối cảnh hội nhập hiện nay.	T,U
	G4.2	*Dự đoán* xu thế phát triển, hội nhập với chiến lược phát triển của đất nước trong bối cảnh mới.	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**	**CĐR học phần (Gx.x) (3)**	**Tỷ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Sự chuyên cần Thái độ học tập	Đi học chuyên cần	G1, G2, G3, G4	03%
	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên, sinh viên trong lớp, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên và hoạt động nhóm ở trên lớp. + Hoàn thành các bài tập về nhà do giảng viên yêu cầu. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian các bài tập nhóm. + Lập các nhóm học tập Online để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm.	3.1; 3.2; 3.4; 3.5	07%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
A1.2.1.	Bài tập nhóm lần 1. **Nội dung: Cho ý kiến về đóng góp của vương triều Lê sơ trong lịch sử Việt**	G1.4; G2.1; G2.2 G2.3; G2.4	

	Nam thời kỳ Trung đại ***<u>Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm:</u>*** + Nội dung phù hợp với yêu cầu. + Trình bày bằng slide trình chiếu hoặc trên giấy A4 + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G2.5; G2.6 G3.1 G3.2; G3.3 G3.4; G3.5 G4.1;	
A1.2.2	Bài tập nhóm lần 2. **Nội dung: Cho ý kiến về hoạt động yêu nước và cách mạng Nguyễn Ái Quốc từ năm 1911 đến 1930.** ***<u>Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm:</u>*** + Nội dung phù hợp với yêu cầu. + Trình bày bằng slide trình chiếu hoặc trên giấy A4 + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.10;G.1.11;G1.12 G2.1 G2.2; G2.3 G2.4; G2.5 G2.6 ; G3.1; G3.2 G3.3; G3.4 G3.5; G4.1;	
A1.2.3	Bài tập nhóm lần 3. **Nội dung: Hãy nhận xét về quá trình đổi mới của đất nước ta từ năm 1986 đến nay** ***<u>Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm:</u>*** + Nội dung phù hợp với yêu cầu. + Trình bày bằng slide trình chiếu hoặc trên giấy A4 + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.14; G1.15;G1.16 ; G2.1;G2.2; G2.3 G2.4; G2.5 G2.6; G3.1; G3.2; G3.3; G3.4 G3.5; G4.1; G4.2	
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
A1.3.1.	**Kiểm tra giữa kì lần 1** Theo hình thức trắc nghiệm khách quan, nội dungtín chỉ 1, 2,	G1.1; G1.2; G1.3; G1.4; G1.5; G1.6; G1.7;G1.8; G1.9; G1.10; G1.11, G1.12, G1.13	20%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	Theo hình thức trắc nghiệm khách quan, nội dung tín chỉ 1, 2, 3 (7 chương)		50%
A2.1	Chương 1: Việt Nam từ thời Nguyên thủy đến thời kỳ dựng nước	G1.1; G1.2;	
A2.2	Chương 2: Việt Nam trong thời kỳ Bắc thuộc (179 TCN – 905)	G1.3;	

A2.3	Chương 3: Việt Nam từ đầu thế kỷ X đến giữa thế kỷ XIX	G1.4; G1.5; G1.6; G1.7;	
A2.4	Chương 4: Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1930	G1.8; G1.9, G1.10; G1.11;	
	Chương 5: Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1945	G1.12; G1.13	
A2.5	Chương 6: Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1975	G1.14; G1.15; G16; G1.17	
A2.6	Chương 7: Việt Nam từ 1975 đến năm nay	G1.18; G1.19; G1.20	

6. Nội dung giảng dạy

Nội dung **(1)**	**CĐR môn học** **(2)**	**Bài đánh giá** **(3)**
Chương 1 (2 tiết) **VIỆT NAM TỪ THỜI NGUYÊN THỦY ĐẾN THỜI KỲ DỰNG NƯỚC** 1.1. Việt Nam thời nguyên thủy 1.2. Việt Nam thời kỳ dựng nước Văn Lang - Âu Lạc 1.3. Nền văn minh sông Hồng	G1.1;G1.2; G2.1 ; G2.2; G2.3 G2.4; G2.5; G2.6 ; G3.1; G3.2 G3.3; G3.4; G3.5; G4.1; G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1 A.1.3.1; A.1.3.2 A2.1
Chương 2 (2 tiết) **VIỆT NAM THỜI BẮC THUỘC (179 TCN - 905)** 2.1. Chính sách đô hộ và đồng hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc 2.2. Tình hình kinh tế - xã hội - văn hóa 2.3. Các cuộc đấu tranh giành độc lập tiêu biểu 2.4. Vài nét về sự hình thành và phát triển của các quốc gia cổ Chăm pa, Phù Nam	G1.3;G2.1 ; G2.2; G2.3 G2.4; G2.5; G2.6 ;G3.1; G3.2 G3.3; G3.4; G3.5; G4.1; G4.2	A1.1.1,A1.1.2, A1.1.3 A1.3.1; A1.3.2 A2.2
Chương 3 (6 tiết) **VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỶ X ĐẾN GIỮA THẾ KỶ XIX** 3.1. Việt Nam từ đầu thế kỷ X đến đầu thế kỷ XV 3.2.Việt Nam thời thuộc Minh (1407 -1427) và vương triều Lê sơ (1427 -1527) 3.3. Việt Nam từ thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XVIII 3.4. Việt Nam từ đầu thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX	G1.4; G1.5; G1.6; G1.7; G2.1 ; G2.2; G2.3G2.4; G2.5; G2.6 ;G3.1; G3.2 G3.3; G3.4; G3.5; G4.1; G4.2	A1.1.1; A1.1.2, A1.1.3 A1.2.2 A1.3.1; A1.3.2 A2.3;
Chương 4 (6 tiết) **VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN NĂM 1930** 4.1. Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX	G1.8; G1.9, G1.10; G1.11; G2.1 ; G2.2;	A1.1.1; A1.1.2, A1.1.3; A1.2.3 A1.3.1; A1.3.2

4.2. Việt Nam đầu thế kỷ XX 4.3. Phong trào đấu tranh vũ trang trong Chiến tranh Thế giới thứ nhất (1914-1918) 4.4. Phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1930	G2.3, G2.4; G2.5; G2.6 ; G3.1; G3.2, G3.3; G3.4; G3.5; G4.1; G4.2	A1.2.2 A1.2.4 A2.4
CHƯƠNG 5 (4 tiết) **VIỆT NAM TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1945** 5.1. Tình hình Việt Nam trong những năm 1930-1935 5.2. Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936-1939 5.3. Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945 và Cách mạng tháng Tám	G1.12; G1.13 G2.1 ; G2.2; G2.3G2.4; G2.5; G2.6 ; G3.1; G3.2 G3.3; G3.4; G3.5; G4.1; G4.2	A1.1.1; A1.1.2, A1.1.3; A1.2.3 A1.3.1; A1.3.2 A1.2.2 A1.2.4 A2.4
Chương 6 (7 tiết) **VIỆT NAM TỪ 1945 ĐẾN 1975** 6.1. Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954) 6.2. Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)	G1.14; G1.15; G1.16; G1.17; G2.1 ; G2.2; G2.3, G2.4; G2.5; G2.6 ; G3.1; G3.2 G3.3; G3.4; G3.5; G4.1; G4.2	A1.1.1,A1.1.2, A1.1.3; A.1.3.1; A.1.3.2 A1.2.4 A2.5
Chương 7 (3 tiết) **VIỆT NAM TỪ 1975 ĐẾN NAY** 7.1. Hoàn thành thống nhất đất nước (1975 - 1976) 7.2. Xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc 1976 - 1986 7.3. Việt Nam trên đường đổi mới (1986 - nay)	G1.18; G1.19; G1.20G2.1 ; G2.2; G2.3 G2.4; G2.5; G2.6 ;G3.1; G3.2; G3.3; G3.4; G3.5; G4.1; G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A.1.3.1; A.1.3.2 A2.6

6. Kế hoạch giảng dạy (các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) các bài đánh giá học phần)

Lý thuyết:

Tuần (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức DH (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
		Giảng viên: + Giới thiệu và khái quát lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thời kỳ dựng nước + Giới thiệu các tài liệu học tập học phần cho sinh viên. + Hướng dẫn sinh viên thành lập các nhóm học tập, phân công Trưởng			

1	**Chương 1 (2 tiết)** **Việt Nam từ thời nguyên thủy đến thời kỳ dựng nước** **1.1.** Việt Nam thời nguyên thủy **1.2.** Việt Nam thời kỳ dựng nước Văn Lang - Âu Lạc **1.3.** Nền văn minh sông Hồng	nhóm. Cách thức tổ chức hoạt động nhóm có hiệu quả + Giới thiệu cách sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác trong quá trình giảng dạy và học tập giữa giảng viên với sinh viên cho hiệu quả **Giảng viên** - Giới thiệu, thuyết trình về dấu tích người vượn ở Việt Nam. Các giai đoạn phát triển của xã hội nguyên thủy ở Việt Nam. Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc và nền văn minh sông Hồng - Viết nhanh - Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên: *1. Kể tên những địa điểm ở Việt Nam có dấu tích của người nguyên thủy?* *2. Thành tựu và ý nghĩa của nền văn minh sông Hồng* **SV tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học trong giáo trình và đọc thêm phần tài liệu tham khảo phần: - Các giai đoạn phát triển của thời kỳ nguyên thủy - Những điểm giống và khác nhau của nhà nước Văn Lang và nhà nước Âu Lạc.	- Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1 từ trang 11 đến trang 36. Tham khảo tài liệu số 2 và số 3 (phần Tài liệu tham khảo) - SV tìm hiểu các di tích lịch sử - khảo cổ học ở địa phương liên quan đến bài học. SV Tìm đọc nội dung chuẩn bị cho bài học *1. Dấu vết sinh sống của người nguyên thủy và các giai đoạn phát triển của xã hội nguyên thủy ở Việt Nam* *2. Quá trình hình thành Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc*	G1.1 G1.2 G2.1 ; G2.2; G2.3 G2.4; G2.5; G2.6 ; G3.1; G3.2	A1.1.1, A1.1.2, A.1.3.1 A.1.3.2

	Chương 2 (1 tiết) **Việt Nam thời Bắc thuộc (179 TCN – 905)** 2.1. Chính sách đô hộ và đồng hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc	**Giảng viên:** - Thuyết giảng về chính sách đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. "*Có hay không sự chuyển biến tích cực từ chính sách đô hộ và đồng hóa của triều địa phong kiến phương Bắc đến Việt Nam thời Bắc thuộc*?" **SV tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc thêm trong giáo trình và tài liệu tham khảo phần: - Chính sách vơ vét, bóc lột nhân nhân ta trong thời kỳ Bắc thuộc ***Bài tập về nhà:*** 1. Trình bày nét đặc trung của văn hóa Đông Sơn 2. Trình bày những đặc điểm của nền văn minh sông Hồng?	- Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1 từ trang 37 đến trang 50. Tham khảo tài liệu số 2 và số 3 (ở mục Tài liệu tham khảo) SV tìm đọc nội dung trả lời câu hỏi đặt ra - *Chính sách đô hộ của các triều đại phong kiến phương Bắc*		
2		**Giảng viên :** - Kiểm tra, đánh giá bài tập về nhà được giao ở tuần 1 của SV - Kiểm tra kiến thức bài học cũ: *1. Dấu tích của người Việt cổ đầu tiên phát hiện ở những địa điểm nào của VN?* *2. Cục đồng, xỉ đồng, dây đồng, dùi đồng là di chỉ của thời kỳ nào?* *3. Tại sao gọi là nền văn minh sông Hồng? Đặc điểm chủ yếu của nền văn minh sông Hồng?*	*SV chuẩn bị Hồ sơ bài tập và trả lời câu hỏi GV nêu ra*	G1.3; G2.1 ; G2.2; G2.3 G2.4; G2.5; G2.6 ;	A1.1.1, A1.1.2, A.1.3.1 A.1.3.2

	Chương 2 (tiếp) **(1 tiết)** **Việt Nam thời Bắc thuộc (179 TCN – 905)** 2.2. Tình hình kinh tế - xã hội - văn hóa 2.3. Các cuộc đấu tranh giành độc lập tiêu biểu 2.4. Vài nét về sự hình thành và phát triển của các quốc gia cổ Chăm pa, Phù Nam	**Giảng viên:** - Thuyết giảng về tình hình kinh tế - xã hội – văn hóa của Việt Nam dưới thời Bắc Thuộc và cuộc kháng chiến của nhân dân ta. - Phân tích hướng dẫn cách đánh giá về " *cuộc đấu tranh tiêu biểu trong thời kỳ Bắc thuộc*". - Phát vấn: *+ Các cuộc đấu tranh giành độc lập tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kỳ Bắc thuộc?* *+Tác động đối với đời sống kinh tê – văn hóa – chính trị - xã hội của nhân dân ta trong thời kỳ Bắc thuộc* + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên **SV tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: *- Thống kê các cuộc kháng chiến của nhân dân ta trong thời Bắc thuộc* *- Lịch sử, văn hóa các Vương quốc cổ Chăm Pa, Phù Nam* - **Bài tập về nhà:** Tìm hiểu về di tích Mai Hắc Đế (Nam Đàn, Nghệ An) và di tích Đền Bà Triệu (Hậu Lộc, Thanh Hóa)	- Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1 từ trang 37 đến trang 50. Tham khảo tài liệu số 2 và số 3 (phần Tài liệu tham khảo) SV tìm đọc nội dung trả lời câu hỏi đặt ra *- Tác động hai mặt đối với đời sống kinh tê – văn hóa – chính trị - xã hội của nhân dân ta trong thời kỳ Bắc thuộc* *- Cuộc đấu tranh giành độc lập tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kỳ Bắc thuộc*	G3.1; G3.2 G3.3; G3.4; G3.5; G4.1; G4.2	

	Chương 3 (2 tiết) **Việt Nam từ đầu thế kỷ X đến giữa thế kỷ XIX** 3.1. Việt Nam từ đầu thế kỷ X đến đầu thế kỷ XV - Việt Nam thời Lý (1009-1225) - Việt Nam thời Trần (1225-1400) - Việt Nam thời Hồ (1400-1407)	***Giáo viên:*** - Thuyết giảng và phát vấn về quá trình hình thành vương triều, Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ - Đặt vấn đề tranh luận: *So sánh sự giống và khác nhau trong quá trình thiết lập các vương triều Lý, Trần, Hồ* - Viết nhanh ***SV tự học***: Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: - Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý, chống quân Nguyên Mông thời Trần - Tìm hiểu nhân vật Lý Thường Kiệt và Trần Quốc Tuấn	- Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1 từ trang 51 đến trang 106. Tham khảo tài liệu số 2 và số 3 (phần Tài liệu tham khảo) - SV Tìm đọc nội dung chuẩn bị bài học + Quá trình hình thành vương triều Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý Trần		
3	**Thảo luận (2 tiết)** **Chủ đề:** Tên gọi, thành tựu, ý nghĩa của nền văn minh sông Hồng và Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận.	Cho các nhóm thống nhất nội dung trình bày trong 5-10 phút và trình bày thuyết trình trong 10 phút. Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận. **Giảng viên :**	+ Vở chuẩn bị bài thảo luận của cá nhân. + Vở bài tập nhóm. + Sổ theo dõi các thành viên của nhóm trưởng. + Giáo trình chính 1 và sách tham khảo (nếu có) + Bài làm của nhóm	G.1.1 G.1.2 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.2

	Chương 3 (tiếp) **(1 tiết)** **Việt Nam từ đầu thế kỷ X đến giữa thế kỷ XIX** 3.2. Việt Nam thời thuộc Minh (1407 - 1427) và vương triều Lê sơ (1427 -1527) - Việt Nam thời thuộc Minh (1407-1427) - Vương triều Lê sơ (1427-1527)	- Kiểm tra, đánh giá bài tập về nhà được giao ở tuần 2 của SV + *Thuyết giảng* Vương triều Lê sơ + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. Yêu cầu sinh viên tổng hợp nhanh. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. - *Ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam sơn* - *Mô hình nhà nước quân chủ nhà Lê sơ* + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. - *Tại sao gọi thời kỳ Lê sơ là đỉnh cao của phong* kiến Việt Nam + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **SV tự học**: Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: - *Ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống quân Minh trong lịch sử dân tộc thời trung đại* - *Văn hóa Đại Việt thời Lê sơ* **Bài tập về nhà:** 1. Tìm hiểu về nhân vật Nguyễn Trãi và những vị anh hùng có vai trò quan trọng trong cuộc kháng chiến chống quân Minh đô hộ. 2. Tìm hiểu khi di tích Lam Kinh (Thọ Xuân, Thanh Hóa)	- Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1, từ trang51 đến trang 106. Tham khảo tài liệu số 2 và số 3 (phần Tài liệu tham khảo) - SV Tìm đọc nội dung chuẩn bị bài học 1. *Các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm từ thế kỷ X đến XIV* *2. Tình hình kinh tế, văn hóa, chính trị - xã hội Việt Nam từ thế kỷ X đến XIV.* *- Khởi nghĩa Lam Sơn và vương triều Lê sơ*		

4	**Chương 3 (tiếp)** **(3 tiết)** **Việt Nam từ đầu thế kỷ X đến giữa thế kỷ XIX** 3.3. Nước Đại Việt từ thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XVIII - Tình hình chính trị - Tình hình kinh tế - Đời sống văn hóa 3.4. Việt Nam từ đầu thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX	***Giảng viên:*** + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 3 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ; Thảo luận theo nhóm: - *Đóng góp của Nguyễn Trãi trong cuộc kháng chiến chống quân Minh* **Giảng viên** + Thuyết giảng về tình hình Đại Việt từ thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XVIII - Vương triều Lê suy vong và sự ra đời của vương triều Mạc. - Chiến tranh Nam – Bắc triều và công cuộc phục hưng nhà Lê - Cuộc chiến Trịnh – Nguyễn - Công cuộc khai hoang Đàng Trong và sự phát triển kinh tế hàng hóa. - Phong trào nông dân Tây Sơn. - Vương triều Nguyễn thành lập + Sử dụng Slide, Yêu cầu sinh viên tổng hợp nhanh. +Phân tích hướng dẫn + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. - *Nét mới trong tình hình kinh tế ở nước ta TK XVI – XVIII* - *Những yếu tố tiến bộ của phong trào khởi nghĩa Tây sơn* + Tranh luận theo chủ đề - *Tại sao ngoại thương thời kì này phát triển mạnh mẽ?* - *Ý nghĩa của phong*	- Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1, từ trang107 đến trang 144. Tham khảo tài liệu số 2 và số 3 (ở mục Tài liệu tham khảo) - SV Tìm đọc nội dung chuẩn bị bài học - *Chính trị - Kinh tế, văn hóa, giáo dục của Đại Việt thế kỷ XVI đến XVIII* - *Sự phân chia Đàng Trong, Đàng Ngoài* - SV tìm hiểu địa danh và các di tích lịch sử liên quan đến bài học	G1.4; G1.5; G1.6; 2G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2, A1.1.3 A1.2.1 A1.2.3 A1.2.4 A1.3.1 A1.3.2 A2.3;

		trào nông dân Tây Sơn *- Chính sách đối nội và đối ngoại của vương triều Nguyễn?* + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. ***SV tự học***: Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự đọc trong giáo trình và tham khảo tài liệu phần: *- Công cuộc khai phá đất Đàng Trong* *- Quá trình xác lập chủ quyền vùng biển, đảo, quần đảo của các chúa Nguyễn* *- Thành tựu của vương triều Tây Sơn.* *- Chính sách của nhà Nguyễn* **Bài tập về nhà:** 1. Tìm hiểu về anh hùng Quang Trung – Nguyễn Huệ. 2. Tìm hiểu về lịch sử phố cổ Hội An			
5	**Hoạt động nhóm lần 1** Chủ đề: **<u>Cho ý kiến về</u> đóng góp của vương triều Lê sơ trong lịch sử Việt Nam thời kỳ trung đại** **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động	**Yêu cầu thuyết trình, làm việc nhóm** - Đại diện nhóm thuyết trình (trình chiếu slide và hình ảnh, video minh họa) - Các nhóm khác cho ý kiến góp ý, phản biện, đặt câu hỏi - Đại diện nhóm trả lời câu hỏi đặt ra của các nhóm khác - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận *** GV đánh giá Báo cáo kết quả hoạt động nhóm theo chủ đề :** **-** Ưu điêm - Hạn chế - Thu hồ sơ bài tập và	**Sinh viên thực hiện** Các nhóm chuẩn bị hồ sơ bài tập nhóm bao gồm : - Bản báo cáo đầy đủ được trình bày trên giấy A4 và nội dung trình chiếu bằng Power point (có clip và hình ảnh minh họa) - Các nhóm lập bảng đánh giá mức độ tham gia của các thành viên theo tiêu chí (kiến thức, kỹ năng, thái độ).	G2.1; G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2	A1.2

	+ Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận.	đánh giá, cho điểm trực tiếp trên lớp (điểm đánh gia theo bộ tiêu chí công bố trước lớp)			
6	**Chương 4 (3 tiết)** **Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1930** 4.1. Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX - Quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp - Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp cuối thế kỷ XIX - Phong trào cần Vương 4.2. Việt Nam đầu thế kỷ XX - Những điều kiện lịch sử mới - Phong trào yêu nước và cách mạng theo khuynh hướng tư sản đầu thế kỷ XX	***Giảng viên:*** + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 4 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ; Đặt câu hỏi kiểm tra kiến thức cũ: 1. *Thành tựu kinh tế - văn hóa ở thế kỷ XVI – XVIII.* *2. Vai trò của Nguyễn Huệ trong phong trào nông dân Tây Sơn.* *3. Quá trình thành lập của vương triều Nguyễn* **Giảng viên:** + Giới thiệu, thuyết giảng về quá trình xâm chiếm Việt Nam của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân ta; Sự xuất hiện tư tưởng mới và con đường cứu nước mới đầu thế kỷ XX; Hoạt động yêu nước và cách mạng của Phan bội Châu và Phan Châu Trinh + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. - *Nguyên nhân Việt Nam bị rơi vào tay thực dân Pháp?* *- Tác động của chương trình khai thác thuộc địa đến kinh tế, xã hội Việt Nam.*	- Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1, từ trang145 đến trang 187. Tham khảo tài liệu số 2 và số 4 (ở mục Tài liệu tham khảo) - SV Tìm đọc nội dung chuẩn bị bài học - *Quá trình hình thành vương triều Nguyễn* - *Các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương* - *Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thwucj dân Pháp (1897-1914)* - *Con đường cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh*	G1.8; G1.9, G1.10 G1.11 G2.1; G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2, A1.1.3 A1.3.1 A1.3.2 A1.2.2 A1.2.4 A2.4

		+ Đóng vai: *Đặt vị trí bản thân vào vua triều Nguyễn và đưa ra đối sách phát triển đất nước ở cuối thế kỷ XIX?* + Tranh luận: Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. *- Tại sao bộ phận sĩ phu yêu nước lại đứng ra tiếp nhận tư tưởng dân chủ tư sản đầu thế kỷ XX* *- Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh có phải là người đầu tiên đưa ra tư tưởng cứu nước mới ở đầu thế kỷ XX?* + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi, tranh luận, đóng vai **SV tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự đọc giáo trình và tham khảo các tài liệu phần: *- Tìm hiểu về nhân vật Nguyễn Trường Tộ* *- Các cuộc khởi nghĩa trong phong trào cần Vương* *- Phong trào chống Pháp ở Bắc Kỳ và hoạt động của Đông Kinh nghĩa thục.* *- Phong trào Duy tân Nam Kỳ* **Bài tập về nhà**: 1. Nguyên nhân, diễn biến và kết quả của phong trào cần Vương chống Pháp cuối thế kỷ XIX 2. Hãy cho biết ý kiến của mình về hoạt động		

		và kết quả của con đường cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỷ XX (Qua trường hợp của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh)?			
7	**Chương 4 (3 tiết)** **Việt Nam từ 1858 đến 1930** 4.3. Phong trào đấu tranh vũ trang trong chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) 4.4 Phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1930	**Giảng viên:** + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 6 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ. Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ: - Đặc điểm của phong trào cần Vương chống Pháp - Điểm giống và khác nhau trong con đường cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh + Giới thiệu, thuyết giảng về Chương trình khai thác thuộc địa lần hai của thực dân Pháp và chuyển biến trong con đường cứu nước những năm 20 của thế kỷ XX. + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. Tại sao con đường cứu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh bị thất bại? + Xem phim về hoạt động của Nguyễn ÁI Quốc. Yêu cầu sinh viên nêu ý kiến nhận xét của mình về quá trình tìm ra con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc	* - Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1, từ trang187 đến trang 226. Tham khảo tài liệu số 2 và số 4 (ở mục Tài liệu tham khảo) - SV Tìm đọc nội dung chuẩn bị bài học - *Đấu tranh của nhân dân ta trong chiến tranh thế giới thứu nhất* - *Phong trào chống Pháp từ 1919 đến 1930* - *Tiểu sử và hoạt động cứu nước của Hồ Chí Minh* - *Quá trình hình thành Đảng Cộng sản Việt Nam*	G1.8; G1.9, G1.10 G1.11 G2.1; G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2, A1.1.3 A1.3.1 A1.3.2 A1.2.2 A1.2.4 A2.4

		Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. - *Nếu không có Nguyễn Ái Quốc trong những năm 20 của thế kỷ XX, lịch sử Việt Nam sẽ như thế nào?* + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi, tranh luận, đóng vai **SV tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự đọc giáo trình phần: Phong trào đấu tranh vũ trang trong chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918). - Quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam **Bài tập về nhà**: 1.Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam: Nội dung và Ý nghĩa. 2. Tìm hiểu về khu lưu niệm Phan Bội Châu (Nam Đàn, Nghệ An) 3. Tìm hiểu gia đình Nguyễn Ái Quốc và khu di tích Làng Sen			
8	**Thảo luận (2 tiết)** **Chủ đề:** So sánh con đường cứu nước theo khuynh hướng tư sản đầu thế kỷ XX với con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản những năm 20 của thế kỷ XX?	Giảng viên: + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 7 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ; Thảo luận theo nhóm Cho các nhóm thống nhất nội dung trình bày trong 5-10 phút và trình bày thuyết trình trong 10 phút. Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo	+ Vở chuẩn bị bài thảo luận của cá nhân. + Vở bài tập nhóm. + Sổ theo dõi các thành viên của nhóm trưởng. + Giáo trình chính 1 và sách tham khảo	G1.8; G1.9, G1.10 G1.11 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7	A1.2

	Kỹ năng + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận.	luận.	(nếu có) + Bài làm của nhóm	G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	
	Chương 5 (1 tiết) **Việt Nam từ 1930 đến 1945** -Phong trào cách mang 1930-1931	+ Giới thiệu, thuyết giảng về bối cảnh Việt Nam trong nhưng năm 30 + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. + Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. *Nguyên nhân bùng nổ của phong trào cách mạng ở Nghệ Tĩnh?* Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. *Sự lãnh đạo Đảng Cộng sản có yếu tố quyết định như thế nào cho phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc?* + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi, tranh luận, **SV tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự đọc giáo trình và tham khảo tài liệu phần: - Ý nghĩa và bài học kinh	-Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Giáo trình số 1, từ trang227 đến trang 231. Tham khảo tài liệu số 2 và số 4 (phần Tài liệu tham khảo) - SV Tìm đọc nội dung chuẩn bị bài học - *Phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh*	G1.12 G1.13 11G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	

		nghiệm của phong trào cách mạng 1930 -1931. **Bài tập về nhà**: 1.Cho ý kiến nhận xét về chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh			
9	**Chương 5 (3 tiết)** **Việt Nam từ 1930 đến 1945** 5.2. Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936-1939 5.3. Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945 và Cách mạng tháng Tám	Giảng viên: + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 7 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ; Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ: *Nguyên nhân bùng nổ phong trào 30-31. Điểm khác trong phong trào đấu tranh trước và sau khi Đảng lãnh đạo* + Giới thiệu, thuyết giảng về bối cảnh Việt Nam trong nhưng năm 30; Quá trình đấu tranh tiến tới cách mạng tháng Tám 1945 + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. - Xem phim về cách mạng tháng Tám, GV đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. *- Sự kiện phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói có ý nghĩa như thế nào?* *- Mặt trận Việt Minh có ý nghĩa gì trong bối cảnh hiện tại?* *- Nếu không có sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh liệu có thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945?* +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. *Sự ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời có ý nghĩa như thế nào trong bối cảnh hiện tại?*	SV trình bày kết quả quá trình tự học trong Hồ sơ tự học * Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà để chuẩn bị bài học. Giáo trình số 1, từ trang235 đến trang 264. Tham khảo tài liệu số 2 và số 4 (mục Tài liệu tham khảo) - Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936-1939 - Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945 và Cách mạng tháng Tám	G1.12 G1.13 11 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	

		+ Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi, tranh luận, **SV tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc giáo trình và đọc thê tài liệu tham khảo học phần: Ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của phong trào cách mạng 1936-1939; 1939-1945. - Nội dung của bản Tuyên ngôn độc lập 1945 -***Bài tập về nhà*:** - Lập niên biểu những sự kiện lịch sử quan trọng của Lịch sử Việt Nam từ năm 1939 đến năm 1945.			
10	**Hoạt động nhóm lần 3** GV nêu chủ đề: Chủ đề: **<u>Cho ý kiến về hoạt động yêu nước và cách mạng của</u> Nguyễn Ái Quốc từ năm 1911 đến năm 1930** **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận	*** Yêu cầu thuyết trình, làm việc nhóm** - Đại diện nhóm thuyết trình (trình chiếu slide và hình ảnh, video minh họa) - Các nhóm khác cho ý kiến góp ý, phản biện, đặt câu hỏi - Đại diện nhóm trả lời câu hỏi đặt ra của các nhóm khác - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận. *** GV đánh giá Báo cáo kết quả hoạt động nhóm theo chủ đề** - Ưu điêm - Hạn chế - Thu hồ sơ bài tập và đánh giá trực tiếp trên lớp, cho điểm (theo bộ tiêu chí đánh giá công bố trước lớp)	**Sinh viên thực hiện** Các nhóm chuẩn bị hồ sơ bài tập nhóm bao gồm : - Bản báo cáo đầy đủ được trình bày trên giấy A4 và nội dung trình chiếu bằng Power point (có clip và hình ảnh minh họa) - Các nhóm lập bảng đánh giá mức độ tham gia của các thành viên theo tiêu chí (kiến thức, kỹ năng, thái độ).	G1.8; G1.9, G1.10 G1.11 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.1.1; A1.1.2, A1.1.3 A1.2.2 A1.2.4 A1.3.1 A1.3.2 A2.4

11	**Chương 6 (3 tiết)** **Việt Nam từ 1945 đến 1975** *6.1. Việt Nam trong cuộc 6háng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)* - Tình hình Việt Nam sau cách mạng tháng Tám (1945-1946). - Kháng chiến bùng nổ và chiến dịch Việt Bắc, chiến dịch Biên Giới - Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ. - Hiệp định Giownevơ về Đông Dương	Giảng viên: + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 9 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ; Thảo luận theo nhóm. Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ - Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 + Giới thiệu, thuyết giảng về tình hình đất nước từ sau năm 1945; Quá trình chống Pháp từ 1946 đến 1954 + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên. *Kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình được thể hiện hiện như thế nào trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược.* *- Kết quả lớn nhất mà quân dân ta đạt được trong chiến dịch Biên Giới Thu - Đông 1950 là gì?* + Xem phim về các chiến dịch chống Pháp Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. *- Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng trong năm 1946-1954 mang tính chất gì?* *- Nguyên nhân có tính quyết định nhất đưa tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống*	SV trình bày kết quả quá trình tự học trong Hồ sơ tự học Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà để chuẩn bị bài học. Giáo trình số 1, từ trang265 đến trang 304. Tham khảo tài liệu số 2 và số 5 (mục Tài liệu tham khảo) *- Tình hình kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao của Việt Nam thời kỳ 1946 – 1954.* *- Nhiệm vụ cách mạng Việt Nam sau năm 1945* *- Kháng chiến chống Pháp 1946-1954*	G1.14 G1.15 G1.16 G1.17 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.1.1; A1.1.2, A1.1.3 A1.2.2 A1.2.4 A1.3.1 A1.3.2 A2.4

		Pháp? ***+ Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên***. ***SV tự học:*** Giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc giáo trình và đọc thê tài liệu tham khảo học phần: *Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược* *- Hoàn cảnh lịch sử, nội dung của bản Hiệp định Giơnevo* ***-Bài tập về nhà*:** *- Diễn biến, ý nghĩa của chiến dịch Điện Biên Phủ?*			
12	**Chương 6 (3 tiết)** **Việt Nam từ 1945 đến 1975 (tiếp)** *6.2. Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975).* - Tình hình Việt Nam sau Hiệp định Genèvo và nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới - Miền Nam chiến đấu chống các chiến lược chiến tranh của Mỹ	**Giảng viên:** + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 11 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ; Thảo luận theo nhóm. Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ - Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 **Giảng viên:** + Giới thiệu, thuyết giảng về tình hình đất nước từ sau năm 1954; Quá trình chống Mỹ cứu nước từ 1954 - 1975 + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung bài học đối với sinh viên.	SV trình bày kết quả quá trình tự học trong Hồ sơ tự học Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà để chuẩn bị bài học. Giáo trình số 1, từ trang305 đến trang 348. Tham khảo tài liệu số 2 và số 5 (mục Tài liệu tham khảo) *- Chính sách của Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam*	G1.14 G1.15 G1.16 G1.17 G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2, A1.1.3 A1.2.2 A1.2.4 A1.3.1 A1.3.2 A2.4

		- *Miền Nam đã chống lại các chiến lược chiến tranh của Mỹ như thế nào?* + Xem phim về các chiến dịch chống Mỹ Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. Sức mạnh quyết định trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta? + ***Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên.*** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: ***SV tự học:*** - *Nội dung, ý nghĩa Hiệp định Pari* ***-Bài tập về nhà:*** *-Tìm hiểu phong trào Đồng Khởi.*	- *Nhiệm vụ cách mạng Việt Nam sau năm 1954*		

13	**Chương 6 (1 tiết)** **Việt Nam từ 1945 đến 1975 (Tiếp)** 6.2. Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975) - Cả nước dồn sức giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973-1975)	**Giảng viên:** + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 12 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ; Thảo luận theo nhóm. + Giới thiệu, thuyết giảng về quá trình chống Mỹ cứu nước từ 1973 - 1975 + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Xem phim về các chiến dịch chống Mỹ Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. *Thắng lợi của quân dân miền Bắc trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ có tác dụng như thế nào đến cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước?* + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: ***SV tự học:*** *-- Nội dung, ý nghĩa Hiệp định Pari* *- Ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước* ***-Bài tập về nhà:*** *- Tìm hiểu về các di tích lịch sử trên địa bàn Thanh Hóa – Nghệ An – Hà Tĩnh gắn với cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước: cầu Hàm Rồng, phà Bến Thủy,*	Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà để chuẩn bị bài học. Giáo trình số 1, từ trang305 đến trang 348. Tham khảo tài liệu số 2 và số 5 (mục Tài liệu tham khảo) *- Chính sách của Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam* *- Nhiệm vụ cách mạng của miền Bắc và miền Nam từ năm 1965 đến năm 1975*	G1.14 G1.15 G1.16 G1.17 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2, A1.1.3 A1.2.2 A1.2.4 A1.3.1 A1.3.2 A2.4

		Truông Bồn, Ngã Ba Đồng Lộc…			
	Thảo luận (2 tiết) **Chủ đề:** Cho ý kiến về quá trình thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng ở Việt Nam 1954 – 1975? **Kỹ năng** + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận.	Cho các nhóm thống nhất nội dung trình bày trong 5-10 phút và trình bày thuyết trình trong 10 phút. Các nhóm nhận xét và đặt câu hỏi cho nhau. Giáo viên nhận xét và tổng kết vấn đề thảo luận.	+ Vở chuẩn bị bài thảo luận của cá nhân. + Vở bài tập nhóm. + Sổ theo dõi các thành viên của nhóm trưởng. + Giáo trình chính 1 và sách tham khảo (nếu có) + Bài làm của nhóm		
14	**Chương 7 (3 tiết)** **VIỆT NAM TỪ 1975 ĐẾN NAY** 7.1. Khắc phuch hậu quả chiến tranh, hoàn thành thống nhất đất nước (1975 - 1976) 7.2. Xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc 1976 - 1986 7.3. Việt Nam trên đường đổi mới (1986 - nay)	Giảng viên: + Kiểm tra, đánh giá tự học, bài tập về nhà của sinh viên ở tuần 13 bằng hình thức: kiểm tra nhanh hồ sơ; Thảo luận theo nhóm. Đặt câu hỏi kiểm tra bài cũ: - *Trong thời kỳ 1954-1975, sự kiện nào đánh dấu nhân dân Việt Nam đã hoàn thành căn bản nhiệm vụ "đánh cho Mỹ cút"?* + Giới thiệu, thuyết giảng về tình hình đất nước từ sau năm 1975; Quá trình đổi mới đất nước từ năm 1986 đến 1995; 1995 - 2015 + Viết nhanh + Sử dụng Slide, video clip minh họa. +Phân tích hướng dẫn. + Phát vấn: Đưa ra một số câu hỏi về nội dung	SV trình bày kết quả quá trình tự học trong Hồ sơ tự học Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà để chuẩn bị bài học. Giáo trình số 1, từ trang349 đến trang 378. Tham khảo tài liệu số 2 và số 5 (mục Tài liệu tham khảo) - *Tình hình đất nước sau năm 1975* - *Công cuộc đổi mới từ 1986 đến 1991, từ 1991 đến 2001…*	G1.18 G1.19 G1.20 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A.1.3. A.1.3.2

		bài học đối với sinh viên. - *Tại sao phải đổi mới đất nước?* - *Sự thay đổi đất nước từ trước và sau năm 1986 như thế nào?* *-Yếu tố cơ bản nhất của thế giới tác động đến chủ trương đổi mới của Đảng ta vào tháng 12/1986?* + Xem phim đất nước trong thời kỳ bao cấp và sau năm 1986 Đưa ra chủ đề tranh luận cho sinh viên. - Giá trị của công cuộc đổi mới? - Những thành tựu về đối ngoại thời kỳ đổi mới + Sử dụng trang web, email, facebook... để tương tác với sinh viên. **Hoạt động nhóm:** Các nhóm sinh viên phối hợp giải quyết câu hỏi, tranh luận, đóng vai **SV tự học:** Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự học phần: - *Đất nước thống nhất sau năm 1975* - *Bảo vệ Tổ quốc 1976 đến 1986* - *Ý nghĩa của công cuộc đổi mới đất nước 1986* **Bài tập về nhà**: Nêu ý kiến nhận xét của anh, chị trong quá trình đổi mới và hội nhập của đất nước từ năm 1986 đến năm 2010.			
15	**Hoạt động nhóm lần 4** Chủ đề: **Anh (chị) hãy**	**Yêu cầu thuyết trình, làm việc nhóm** - Đại diện nhóm thuyết	**Sinh viên thực hiện** Các nhóm chuẩn bị	G1.18 G1.19 G1.20 G2.1	A1.2

	đánh giá quá trình đổi mới của đất nước ta từ 1986 đến nay + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide. + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin, tư liệu. + Nhận diện, phân tích vấn đề. + Góp ý, nhận xét, phản biện **Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động + Tích cực tương tác trao đổi với sinh viên và giáo viên về vấn đề thảo luận	trình (trình chiếu slide và hình ảnh, video minh họa) - Các nhóm khác cho ý kiến góp ý, phản biện, đặt câu hỏi - Đại diện nhóm trả lời câu hỏi đặt ra của các nhóm khác - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. *** GV đánh giá Báo cáo kết quả hoạt động nhóm theo chủ đề** - Ưu điêm - Hạn chế - Thu hồ sơ bài tập và đánh giá trực tiếp trên lớp, cho điểm (theo bộ tiêu chí đánh gia công bố trước lớp)	hồ sơ bài tập nhóm bao gồm : - Bản báo cáo đầy đủ được trình bày trên giấy A4 và nội dung trình chiếu bằng Power point (có clip và hình ảnh minh họa) - Các nhóm lập bảng đánh giá mức độ tham gia của các thành viên theo tiêu chí (kiến thức, kỹ năng, thái độ).	G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4 G3.5 G3.6 G4.1 G4.2	

7. Nguồn học liệu

7.1. Giáo trình:

1. Trần Vũ Tài (chủ biên), Nguyễn Trọng Văn - Nguyễn Quang Hồng - Mai Thị Thanh Nga - Mai Phương Ngọc – Dương Thị Thanh Hải, *Giáo trìnhTiến trình lịch sử Việt Nam*, NXB Đại học Vinh, 2018.

7.2. Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên)*, Tiến trình lịch sử Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001.
2. Trương Hữu Quýnh (chủ biên), Phan Đại Doãn, Nguyễn Cảnh Minh, *Đại cương Lịch sử Việt Nam,* tập 1, NXBX Giáo dục, Hà Nội, 2003
3. Đinh Xuân Lâm (Chủ biên), Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Đình Lễ, *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập 2, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2003.
4. Lê Mậu Hãn (Chủ biên), Trần Bá Đệ, Nguyễn Văn Thư, *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập 3, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2007.

8. Quy định của học phần

Các quy định của học phần như:

- Sinh viên nộp Hồ sơ học phần theo yêu cầu.
- Sinh viên phải nộp bài tập/báo cáo,….
- Tỷ lệ thời gian sinh viên phải có mặt trên lớp/thực hành: Theo quy chế của Nhà trường.

9. Phụ trách học phần

- Khoa/bộ môn phụ trách: Bộ môn Lịch sử Việt Nam, Khoa Lịch sử
- Địa chỉ/email: 182, Lê Duẩn, Vinh, Nghệ An/ khoalichsu@vinhuni.edu.vn

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT
ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1: Nguyễn Văn Trung
Chức danh, học hàm, học vị: GV, TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 091.50.52.736 Email: trunglsd@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 2: Phan Quốc Huy
Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0912.376.524 Email: huyquoc58@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 3: Trần Cao Nguyên
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0902252168 Email: nguyengdct@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 4: Trần Thị Hạnh
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0905797656 Email: hanhtran2202@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 5: Phan Thị Nhuần
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0933698094 Email: phannhuandhv@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 6: Dương Thị Mai Hoa
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0972989797 Email: hoaduong.project@ vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng…

Giảng viên 7: Nguyễn Thị Lê Vinh
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS
Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 01233372016 Email: vinhara@ vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Chính trị học, Đường lối cách mạng Đảng CS Việt Nam.

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên **học phần** (tiếng Việt): Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (tiếng Anh): Revolutionary line of the Communist Party of Vietnam	
- Mã số **học phần**: ML10004	
☑ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ **Học phần** chuyên về kỹ năng chung	☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức khác ☐ **Học phần** đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: 03	
+ Số tiết lý thuyết:	30
+Số tiết thảo luận /bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	
+Số tiết hoạt động nhóm:	
+ Số tiết tự học:	90
- **Học phần** tiên quyết:	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin.
- **Học phần** song hành:	

2. Mô tả học phần

Học phần thuộc khối kiến cơ bản nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hệ thống những quan điểm chủ trương chính sách của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội, phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	**Mô tả mục tiêu (2)**	**CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)**	**TĐNL (4)**
G1	Nhận biết và hiểu được khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu **học phần** cùng sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và đường lối của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới.	1.1.1; 1.4.2	2.0
G2	Hình thành được kỹ năng: trình bày, phân tích một cách khoa học, hệ thống các nội dung đường lối cách mạng của Đảng. Hình thành được phẩm chất có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân trước nhiệm vụ trọng đại của đất nước.	2.4.2; 2.4.4	3.0
G3	Hình thành kỹ năng tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả	3.1.1	3.0
G4	Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội… theo đường lối, chính sách của Đảng.	1.4.1; 4.2.1	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (Gx.x) (1)		Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1	G1.1	Biết và hiểu được khái niệm Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam, đối tượng nhiệm vụ và ý nghĩa môn học.	I,T
	G1.2	Biết và hiểu được hoàn cảnh quốc tế, trong nước tác động đến sự ra đời của Đảng, hoàn cảnh triệu tập Hội nghị thành lập Đảng cùng kết cấu, nội dung và ý nghĩa của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.	I,T
	G1.3	Biết và hiểu được hoàn cảnh lịch sử và đường lối đấu tranh giành chính quyền của Đảng từ 1930 - 1945 cùng kết qủa ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám.	I,T
	G1.4	Biết và hiểu được hoàn cảnh, đường lối của Đảng giai đoạn (1945 - 1954), giai đoạn (1954 - 1975), cùng kết qủa thực hiện đường lối, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm.	I,T
	G1.5	Biết và hiểu được đường lối công nghiệp hóa của Đảng từ 1960 đến nay cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối.	I,T
	G1.6	Biết và hiểu được đường lối xây dựng, phát triển kinh tế của Đảng thời kỳ trước và trong đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối.	I,T
	G1.7	Biết và hiểu được đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước và trong đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối.	I,T
	G1.8	Biết và hiểu đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội thời của Đảng cùng kết quả thực hiện đường lối.	I,T
	G1.9	Biết và hiểu được đường lối đối ngoại thời kỳ trước đổi mới và thời kỳ đổi mới cùng kết quả, hạn chế thực hiện đường lối.	I,T
G2	G2.1	Hình thành kỹ năng trình bày, phân tích về đường lối cách mạng của Đảng qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên.	I,T
	G2.2	Hình thành kỹ trình bày, phân tích về đường lối cách mạng của Đảng trong cuộc đấu tranh giành chính quyền.	I,T
	G2.3	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xâm lược.	I,T
	G2.4	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về công nghiệp hóa và xây dựng, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	I,T
	G2.5	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị.	I,T
	G2.6	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về xây dựng phát triển nền văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội.	I,T
	G2.7	Hình thành kỹ trình bày, phân tích đường lối cách mạng của Đảng về đối ngoại.	I,T
	G2.8	Hình thành ý thức trách nhiệm trong việc phát huy truyền thống vẻ vang của Đảng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay.	I,T
	G2.9	Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề công nghiệp hóa hiện đại hóa.	I,T
	G2.10	Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	I,T
	G2.11	Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.	I,T

	G2.12	Hình thành ý thức trách nhiệm với vấn đề xây dựng phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc và giải quyết những vấn đề xã hội.	I,T
G3	G3.1	Có kỹ năng tổ chức nhóm; vận hành và phát triển nhóm; lãnh đạo nhóm; làm việc trong các nhóm khác nhau	T,U
G4	G4.1	Vận dụng kiến thức môn học để góp phần nhận thức đúng về vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với sự ra đời của Đảng và kiên định con đường mà Đảng, Bác Hồ đã lựa chọn.	T,U
	G4.2	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về cách mạng giải phóng dân tộc theo đường lối của Đảng.	T,U
	G4.3	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo đường lối của Đảng.	T,U
	G 4.4	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN theo đường lối của Đảng.	T,U
	G4.5	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng hệ thống chính trị theo đường lối của Đảng.	T,U
	G4.6	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về xây dựng, phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội theo đường lối của Đảng.	T,U
	G4.7	Vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề về đối ngoại theo đường lối của Đảng.	T,U

5. Đánh giá học phần*(các thành phần, các bài đánh giá và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của học phần)*

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**	**CĐR học phần (Gx.x) (3)**	**Tỉ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình			60
A1.1. Ý thức học tập (Sự chuyên cần, thái độ học tập)			*10*
A1.1.1	Tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết và đúng giờ.	G1.1 → G4.7	05
A1.1.2	Có tài liệu học tập đầy đủ theo quy định của học phần và thực hiện tích cực hoạt động trên lớp	G1.1→ G4.7	05
A1.2. Hồ sơ học phần			*20*
A1.2.1	Vở ghi chép và giáo trình	G1.1 → G4.7	5
A1.2.2.	+ Vở làm bài tập thảo luận	G1.2; G3.1; G4.1; G1.3 G2.2; G1.4; G2.3; G1.5; G4.3; G1.6; G4.4; G1.7; G2.11; G1.8; G4.6; G1.8; G2.7.	5
A1.2.3	+ Vở soạn câu hỏi tự học	G1.1; G1.2; G1.3; G2.2; G4.2; G1.3; G2.8; G4.2; G1.4; G1.5; G2.4; G1.6; G2.4; G2.10; G4.4; G1.7; G2.5: G4.5; G1.8; G2.6; G2.12; G4.6; G1.8; G2.7; G4.7	5

A1.2.4	+ Bài tập nhóm	G1.1 → G4.7	5
A1.3. Đánh giá giữa kì (*)			30
A1.3.1. Bài kiểm tra	Bài kiểm tra bằng câu hỏi trắc nghiệm thuộc nội dung chương 1 đến chương 6.	G1.1 → G1.7 G2.1 → G2.5 G4.1 → G4.5	30
A2. Đánh giá cuối kì			40
A2.1. Bài kiểm tra	Bài kiểm tra, trắc nghiệm khách quan.	G1.1 → G4.7	40

6. Nội dung giảng dạy (các nội dung giảng dạy lý thuyết và thực hành thể hiện sự tương quan với các CĐR và các bài đánh giá học phần)

Lý thuyết: 15 tuần

Tuần/ Buổi học (1)	**Nội dung (2)**	**Hình thức tổ chức DH (3)**	**Chuẩn bị của SV (4)**	**CĐR học phần (5)**	**Bài đánh giá (6)**
Tuần 1 (2 tiết)	BÀI MỞ ĐẦU ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ, VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM **Lý thuyết:** I. ĐỐI TƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC Chương I SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG **I. HOÀN CẢNH LỊCH SỬ RA ĐỜI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**	- Cung cấp đề cương chi tiết **học phần**; Giới thiệu **học phần**;phương pháp giảng dạy và học tập; phương pháp đánh giá(10 phút) Lý thuyết: - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau: 1. Đối tượng nghiên cứu a) Khái niệm đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam b) Đối tượng nghiên cứu học phần 2. Nhiệm vụ nghiên cứu II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC 1. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu học phần a) Cơ sở phương pháp luận b) Phương pháp nghiên cứu	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 1 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 9 - 15;17-24) Đọc: Tài liệu tham khảo 1 (Tr: 131-260). Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 17-24);	G1.1 G1.2	A1.3.1 A2.1

		1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX 1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX a) Sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản và hậu quả của nó b) Ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin c) Tác động của Cách mạng Tháng Mười Nga và Quốc tế Cộng sản 2. Hoàn cảnh trong nước - Xã hội Việt Nam dưới sự thống trị của thực dân Pháp. - Phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản. **Tự học:** + Ý nghĩa của việc học tập học phần + Phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến và tư sản cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX	Chuẩn bị cho tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr:15-16) Đọc: Tài liệu tham khảo 1 (Tr: 131-260). Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 24 - 29); Soạn nội dung vấn đề: - Nguyên nhân thất bại của PT yêu nước theo khuynh hướng PK và TS?	G1.1; G1.2	
Tuần 2 (2 tiết)	Chương I SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG **Lý thuyết:** II. HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG VÀ CƯƠNG LĨNH	Lý thuyết: - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình	G1.1;	A1.3.1 A2.1

	CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG 1. Hội nghị thành lập Đảng 2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của ĐảngCộng sản Việt Nam	Slide các nội dung sau: II. HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG 1. Hội nghị thành lập Đảng + Hoàn cảnh lịch sử + Nội dung của Hội nghị thống nhất 5 điểm lớn do Nguyễn Ái Quốc đề xuất.. **2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của ĐảngCộng sản Việt Nam** + 3 văn kiện: Chính cương văn tắt, Sách lược văn tắt; Chương trình tóm tắt hợp thành Cương lĩnh... + Nội dung Cương lĩnh gồm 5 nội dung chính: Phương hướng chiến lược; Nhiệm vụ của cách mạng; Lực lượng cách mạng; Vai trò của Đảng; Mối quan hệ quốc tế) Tự học: + Ý nghĩa lịch sử sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng	chính và tài liệu tham khảo chương 1 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr:29-40) Đọc: Tài liệu tham khảo 1 (Tr: 261-290); Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - Tại sao trong quá trình tìm đường cứu nước (1911-1920) Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đườngcách mạng vô sản? - Phân tích làm rõ tính khoa học của Cương lĩnh chính trị đầu tiên. Chuẩn bị cho tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr; 41 - 43); Đọc: Tài liệu tham khảo 3 (Tr: 97 - 104)	G1.2; G2.1; G4.1 G1.2;	
Tuần 3 (2 tiết)	Chương II ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH	Lý thuyết - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình		

	QUYỀN (1930 - 1945) Lý thuyết: I. CHỦ TRƯƠNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1939 1. Trong những năm 1930-1935 a) Luận cương Chính trị tháng 10-1930	giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: a) Luận cương Chính trị tháng 10-1930 *Nhận xét Luận cương:* Nguyên nhân của những hạn chế trên: Tự học: b) Chủ trương khôi phục tổ chức Đảng và phong trào cách mạng 2. Trong những năm 1936-1939 a) Hoàn cảnh lịch sử b) Chủ trương và nhận thức mới của Đảng	chính và tài liệu tham khảo chương 2 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr 44-48; 59-68) Đọc tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 2 (trang 123 - 124) Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - So sánh Luận cương chính trị (10/1930) và Cương lĩnh chính trị đầu tiên. Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 48-52; 52-59) Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - Kết quả, ý nghĩa của cuộc đấu tranh khôi phục tổ chức Đảng và PT cách mạng. - Những nhận	G1.3; G2.2; G2.8; G4.2; G1.3 G2.2 G4.2	A1.3.1 A2.1

			thức mới của Đảng về vấn đề dân tộc và giai cấp thời kỳ 1936-1939		
Tuần 4 (2 tiết)	II. CHỦ TRƯƠNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1939 ĐẾN NĂM 1945 1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng a) Tình hình thế giới và trong nước b) Nội dung chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng c)Ý nghĩa của sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược	Lý thuyết - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: 1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng a) Tình hình thế giới và trong nước + Thế giới: - Chiến tranh thế giới 2 bùng nổ - Phát xít Đức tấn công Pháp, Pháp đầu hàng Đức - Liên Xô tham gia chiến tranh, tính chất chiến tranh thay đổi. + Trong nước: - Tác động lập tức của CTTG đến Việt Nam - Chính sách cai trị thời chiến của thực dân Pháp - Nhật nhảy vào Đông Dương, Pháp – Nhật cấu kết cai trị nhân dân ta Hậu quả chính sách cai trị là mâu thuẫn giữa nhân dân ta với Pháp – Nhật gay gắt b) Nội dung chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng - Các Hội nghị của Đảng đã đề ra chủ trương là 6,7,8 - Nội dung cơ bản: + Một là, đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 2 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr 59-68) Đọc tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 2 (trang 123 - 124) Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (52-59) Chuẩn bị nội dung câu hỏi: +Ý nghĩa của sự kiện Nguyễn Ái Quốc về nước. +Ý nghĩa của Hội nghị BCH Trung ương 8 (5/1941)		

		+ Hai là, thành lập Mặt trận Việt Minh Ba là, xúc tiến xây dựng lực lượng vũ trang và chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang c)Ý nghĩa của sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược			
Tuần 5 (2 tiết)	Chương II ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945) Lý thuyết: II. CHỦ TRƯƠNG ĐẤU TRANH TỪ NĂM 1939 ĐẾN NĂM 1945	Lý thuyết - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: a) Phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước và đẩy mạnh khởi nghĩa từng phần - Hoàn cảnh lịch sử: - Ngày 12-3-1945, Ban thường vụ TW Đảng ra chỉ thị "Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" với nội dung : b) Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa - Ngày 14 đến 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng được triệu tập tại Tân Trào (Tuyên Quang). Nội dung cơ bản: Ngày 16-8, tại Tân Trào, Đại hội quốc dân họp tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng, quyết định thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam. Tự học: c) Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc Cách mạng Tháng Tám c) Kết quả, ý nghĩa,	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 2 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr:; 68-71;77-80;83-88); Đọc:Tài liệu tham khảo 1 (Tr: 339 - 370)- - Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - Chủ trương của Đảng tại Hội nghị toàn quốc từ 13-15/8/1945? - Nội dung chỉ thị "Kháng chiến kiến quốc" (25/11/1945)? Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình	G1.3; G1.4; G2.2 ; G2.8; G4.2 G1.3 G2.8; G4.2	A1.3.1 A2.1

		nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền	chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr:71 - 76; 80-82). Đọc: tài liệu tham khảo 2 (Tr: 8- 44)		
Tuần 6 (2 tiết)	Chương III ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 - 1975) Lý thuyết: I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)	Lý thuyết - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: **1. Chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, tiến hành kháng chiến ở miền Nam (1945-1946)** ***a. Đường lối xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng*** - Hoàn cảnh nước ta sau cách mạng tháng Tám: + *Khó khăn:* Chính trị; Kinh tế; Văn hóa - xã hội: + *Thuận lợi:* - Nội dung: ***b. Xây dựng chế độ cộng hòa ở miền Bắc và tiến hành kháng chiến ở miền Nam*** - Xây dựng chế độ dân chủ cộng hòa ở miền Bắc - Kháng chiến chống thực dân Pháp ở miền Nam **2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946-1954)**	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 88-94; 97-102). Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 3, trg 74-76 Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - Nội dung, cơ sở khoa học của Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp? Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình	G1.4; G2.3; G2.8; G4.2. G1.4; G2.8 G4.2.	

		a. Hoàn cảnh lịch sử - Tình hình thế giới: - Tình hình trong nước: ***b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối*** - Giai đoạn 1945-1950: 3 văn kiện chính: *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-12-1946); Chỉ thị *Toàn dân kháng chiến* (22-12-1946) của Đảng và tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* của Tổng bí thư Trường Chinh (xuất bản vào tháng 9-1947). Đường lối đó có nội dung cơ bản sau: + Mục đích của cuộc kháng chiến:. + Tính chất của cuộc kháng chiến: + Nhiệm vụ của kháng chiến: + Phương châm kháng chiến: Tự học: 3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm a) Kết quả và ý nghĩa lịch sử b) Nguyên nhân thắng lợi	chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 94 - 98) Đọc: Tài liệu tham khảo 2 (Tr: 45- 132) Hoàn thành bài tập: - Phân tích đường đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 - 1950?		
Tuần 7 (2 tiết)	Chương III ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNGTHỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 - 1975) Lý thuyết:	Lý thuyết Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: **2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ**	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội	G1.4; G2.3; G2.8; G4.2	

		nhân dân (1946-1954) ***a. Hoàn cảnh lịch sử*** - Tình hình thế giới: - Tình hình trong nước: ***b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối*** - Giai đoạn 1951-1954: + Tình hình thế giới và chiến tranh Đông Dương từ năm 1946-1951 đã có những biến chuyển sâu sắc. + Đại hội II của Đảng Lao động Việt Nam (2-1951). Đường lối kháng chiến của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới được hoàn thiện trong *Chính cương Đảng Lao động Việt Nam*. Nội dung cơ bản là: **II. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)** **1. Giai đoạn 1954-1964** ***a. Hoàn cảnh lịch sử cách mạng Việt Nam sau tháng 7-1954*** - Thuận lợi: - Khó khăn: ***b. Quá trình hình thành, nội dung và ý nghĩa đường lối*** - Quá trình hình thành và nội dung đường lối: + Giai đoạn từ 7-1954 đến trước hội nghị 15 (1-1959): *hình thành quan điểm bước đầu của đường lối kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược*. Giai đoạn này có các nghị quyết quan trọng sau: + Giai đoạn hai: từ sau Nghị quyết 15 (khóa I,	dung liên quan đến bài học. - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 102-112). Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 3, trg 91- 100 Nghiên cứu nội dung của các văn kiện, Nghị quyết: + Đường lối CMMN (8/1956) + NQ BCH TW lần thứ 15 (1/1959) + HN BCH TW (12/1965) Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1(Tr: 112-117). Đọc: Tài liệu tham khảo 2 (Tr:200 - 272), tài liệu tham khảo 3(trg:114 - 120). Hoàn thành bài tập: Phân tích những nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nguyên nhân	G1.4 G4.2	

		1-1959) cho đến Đại hội III của Đảng và tiếp diễn đến trước nghị quyết 11 và 12 (12-1965): *tiếp tục bổ sung đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong điều kiện Mỹ chưa trực tiếp tham chiến*. - Ý nghĩa của đường lối:	quyết định nhất làm nên thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.		
Thảo luận:	Nguyễn Ái Quốc với hành trình tìm đường cứu nước và vai trò của Người đối với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân; Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày Các thành viên khác tranh luận, phản biện Giáo viên kết luận và đánh giá	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm	G1.2; G3.1; G4.1.	
Tuần 8 (2 tiết)	Chương III ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNGTHỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 - 1975) Lý thuyết: II. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)	Lý thuyết - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: 2. Đường lối trong giai đoạn 1965-1975 ***Hoàn cảnh lịch sử*** *Thuận lợi*: *Khó khăn:* ***Quá trình hình thành, nội dung và ý nghĩa đường lối*** - Quá trình hình thành và nội dung đường lối + Quá trình hình thành đường lối: + Nội dung đường lối: Đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước được thể hiện rõ trong nội dung của Nghị quyết 11 (3-1965) và đặc biệt là Nghị quyết 12 (12-1965) *hoàn thiện căn bản đường lối kháng chiến chống đế*	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 3 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học. - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 102-112). Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 3, trg 91- 100 Nghiên cứu nội dung của các văn kiện, Nghị quyết: + HN BCH TW (12/1965)		

		quốc Mỹ xâm lược. Nghị quyết đã chỉ rõ: + Ý nghĩa của đường lối: Tự học: 3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm. a) Kết quả và ý nghĩa thắng lợi b) Nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm.	Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1(Tr: 112-117). Đọc: Tài liệu tham khảo 2 (Tr:200 - 272), tài liệu tham khảo 3(trg:114 - 120). Hoàn thành bài tập: Phân tích nhữngnguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nguyên nhân quyết định nhất làm nên thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.		
Thảo luận	Hoàn cảnh lịch sử và đường lối đấu tranh của Đảng qua các cao trào cách mạng 1930 - 1931; 1939 - 1945.	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân; Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày. Các thành viên khác tranh luận, phản biện. Giáo viên kết luận và đánh giá.	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm	G1.3 G2.2 G3.1	
Tuần 9 (2 tiết)	CHƯƠNG IV ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HOÁ Lý thuyết:	Lý thuyết	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài	G1.5	A1.3.1 A2.1

	I. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI	- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: **I. CÔNG NGHIỆP HOÁ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI** **1. Chủ trương của Đảng về công nghiệp hoá** ***a. Cơ sở của chủ trương:*** *- Cơ sở lý luận:* *- Cơ sở thực tiễn:* ***b. Mục tiêu và phương hướng của công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa*** ***c. Đặc trưng chủ yếu của công nghiệp hoá thời kỳ trước đổi mới*** Nhìn chung, từ 1960 - 1985, Đảng ta đã nhận thức và tiến hành CNH theo kiểu cũ với các đặc trưng chủ yếu sau đây: **II. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI** **1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hoá** ***Quá trình đổi mới tư duy về CNH từ Đại hội VI đến Đại hội XII*** Tự học: I. CÔNG NGHIỆP HOÁ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI 1. Mục tiêu và phương hướng công nghiệp hoá 3. Kết quả và nguyên nhân a) Kết quả thực hiện đường lối	liệu tham khảo chương 4 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 122-136). Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 5, trg 194-198 - Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về CNH từ Đại hội IX đến Đại hội X? - Mục tiêu, quan điểm CNH? - Nội dung, định hướng CNH, HĐH gắn với PT kinh tế tri thức? Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1(Tr: 118-122; 136-142) Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 5, trg 165-179 Hoàn thành bài tập:	G2.4 G2.9 G4.3 G1.5 G2.4 G2.9 G4.3	

		b) Nguyên nhân	- Đặc trưng chủ yếu của CNH thời kỳ trước đổi mới? - Những tồn tại yếu kém của CNH ở nước ta hiện nay, nguyên nhân?		
Thảo luận 2 tiết	Quá trình hình thành và nội dung Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 - 1950. Hoàn cảnh lịch sử và đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1965 -1975.	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân; Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày Các thành viên khác tranh luận, phản biện Giáo viên kết luận và đánh giá	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm	G1.4 G2.3; G3.1.	
Tuần 10 (2 tiết)	CHƯƠNG IV ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HOÁ Lý thuyết: I. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI	Lý thuyết - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: **II. CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ THỜI KỲ ĐỔI MỚI** **1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hoá** ***Quá trình đổi mới tư duy về CNH từ Đại hội VI đến Đại hội XII*** **2. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hoá, hiện đại hoá** ***a. Mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá*** ***b. Quan điểm công nghiệp hoá, hiện đại***	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 4 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 122-136). Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 5, trg 194-198 - Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về CNH từ Đại hội IX đến Đại hội X? - Mục tiêu, quan điểm CNH?	G1.5 G2.4 G2.9 G4.3	A1.3.1 A2.1

		hoá **3. Định hướng CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức** Tự học: 3. Kết quả và nguyên nhân a) Kết quả thực hiện đường lối b) Nguyên nhân	- Nội dung, định hướng CNH, HĐH gắn với PT kinh tế tri thức? Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1(Tr: 118-122; 136-142) Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 5, trg 165-179 Hoàn thành bài tập: - Đặc trưng chủ yếu của CNH thời kỳ trước đổi mới? - Những tồn tại yếu kém của CNH ở nước ta hiện nay, nguyên nhân?	G1.5 G2.4 G2.9 G4.3	
Thảo luận 2 tiết	So sánh tư duy của Đảng về công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới và thời kỳ đổi mới. Vì sao công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn cần được đẩy mạnh?	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày Các thành viên khác tranh luận, phản biện Giáo viên kết luận và đánh giá	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm	G1.5; G3.1 ; G4.3.	
Tuần 11 (2 tiết)	CHƯƠNG V ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG	Lý thuyết - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình		A1.3.1 A2.1

	ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Lý thuyết: I. QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI NHẬN THỨC VỀ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG 2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới a)Tư duy của Đảng về kinh tế thị trường từ Đại hội VI đến Đại hội VIII b)Tư duy của Đảng về kinh tế thị trường II. TIẾP TỤC HOÀN THIỆN THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA 1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản 2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: 2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới 1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản 2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Tự học: 1. Cơ chế quản lý kinh tế thời kỳ trước đổi mới a) Cơ chế kế hoạch hoá tập trung quan liêu, bao cấp. b)Nhu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế. 3. Kết quả và nguyên nhân a) Kết quả b) Nguyên nhân	chính và tài liệu tham khảo chương 5 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 147-167) Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 6, trg 229-242 Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - Tư duy của Đảng về KT thị trường từ Đại hội VI đến Đại hội X? - Mục tiêu, quan điểm và một số chủ trương của Đảng nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế KT thị trừng định hướng XHCN Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân	G1.6 G2.4 G2.10 G4.4 G1.6; G2.4 G2.10 G4.4	

			Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 143-147; 167-176) Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 6, tr 210-214 Hoàn thành bài tập: - Đặc điểm của cơ chế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp và nhu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế?		
Thảo luận 2 tiết	Phân tích nội dung của thể chế kinh tế thị trường? Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa khác kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa ở những điểm cơ bản nào?	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân; Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày Các thành viên khác tranh luận, phản biện Giáo viên kết luận và đánh giá	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm.	G1.6 G3.1 G4.4	
Tuần 12 (2 tiết)	Chương VI ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ Lý thuyết: II. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ ĐỔI MỚI 1. Đổi mới tư duy về hệ thống chính trị 2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới a)Mục tiêu và quan điểm xây dựng hệ thống chính trị b) Chủ trương xây	Lý thuyết - Sử dụng phương pháp thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề…- Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: 1. Đổi mới tư duy về hệ thống chính trị 2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 6 - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân. Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 186-195) Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 7, trg 272-276	G1.7 G2.5 G2.11 G4.5	A1.3.1 A2.1

	dựng hệ thống chính trị	Tự học: I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI (1975 -1986) 1. Hệ thống chính trị dân chủ nhân dân (1945-1954) 2. Hệ thống dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản (1954-1975) 3. Hệ thống chuyên chính vô sản theo tư tưởng làm chủ tập thể (1975-1985) 3. Đánh giá sự thực hiện đường lối a) Kết quả b) Nguyên nhân	Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về Hệ thống chính trị? - Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng Hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới? Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 177-186; 195-202) Đọc: Tài liệu tham khảo 3. Chuyên đề 7, trg 282-296 Hoàn thành bài tập: - Cơ sở hình thành hệ thống chuyên chính vô sản ở VN thời kỳ trước đổi mới? - Chủ trương xây dựng hệ thống CCVS mang đặc điểm Việt Nam thời kỳ trước đổi mới. - Những hạn chế chủ yếu của hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay, nguyên nhân?	G1.7 G2.5 G4.5	

Thảo luận 2 tiết	Quan điểm đổi mới hệ thống chính trị nước ta thời kỳ đổi mới. Nhận thức mới về cơ chế vận hành của của hệ thống chính trị nước ta hiện nay.	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân; Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày Các thành viên khác tranh luận, phản biện Giáo viên kết luận và đánh giá	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm	G1.7 G2.11 G3.1	
Tuần 13 (2 tiết)	Chương VII ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI Lý thuyết: I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ 2. Trong thời kỳ đổi mới a) Qúa trình đổi mới tư duy về xây dựng và phát triển văn hóa b) Quan điểm chỉ đạo và chủ trương về xây dựng, phát triển nền văn hóa II. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯƠNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI 2. Trong thời kỳ đổi mới a) Quá trình đổi mới nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội b) Quan điểm về giải quyết các vấn đề xã hội c) Chủ trương giải	Lý thuyết -Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ 2. Trong thời kỳ đổi mới Tự học: I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ 1. Thời kỳ trước đổi mới a) Quan điểm, chủ trương về xây dựng nền văn hoá mới b) Đánh giá sự thực hiện đường lối 2. Trong thời kỳ đổi mới d) Đánh giá sự thực	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 7. - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 209 - 222; 231-237) Đọc Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 8, trg 343-356 Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về xây dựng và phát triển nền văn hoá từ Đại hội VI đến Đại hội X? - Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới?	G1.8 G2.6 G2.12 G4.6 G1.8 G2.6 G2.12 G4.6	A1.3.1 A2.1

	quyết các vấn đề xã hội	hiện đường lối	Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 203-209; 222-229) (Tr:229-231; 237-243) Đọc: Tài liệu tham khảo 3 Chuyên đề 8, (trg 356-364) Hoàn thành bài tập: - Quan điểm, chủ trương xây dựng nền văn hoá mới trước đổi mới. - Thành tựu, hạn chế và nguyên nhân thực hiện đường lối xây dựng phát trienr văn hóa trước đổi mới?		
Thảo luận 2 tiết	Tư duy của Đảng về văn hóa thời kỳ đổi mới.	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân; Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày Các thành viên khác tranh luận, phản biện Giáo viên kết luận và đánh giá	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm.	G1.8 G3.1 G4.6	
Tuần 14 (2 tiết)	Chương VII ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI	Lý thuyết -Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau:	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 7. - Vở ghi chép	G1.8	A1.3.1 A2.1

	Lý thuyết: I. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HOÁ 2. Trong thời kỳ đổi mới a) Qúa trình đổi mới tư duy về xây dựng và phát triển văn hóa b) Quan điểm chỉ đạo và chủ trương về xây dựng, phát triển nền văn hóa II. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯƠNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI 2. Trong thời kỳ đổi mới a) Quá trình đổi mới nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội b) Quan điểm về giải quyết các vấn đề xã hội c) Chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội	II. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯƠNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI 2. Trong thời kỳ đổi mới a) Quá trình đổi mới nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội b) Quan điểm về giải quyết các vấn đề xã hội c) Chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội	cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 209 - 222; 231-237) Đọc Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 8, trg 343-356 Chuẩn bị nội dung câu hỏi: - Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới? Chuẩn bị nội dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 203-209; 222-229) (Tr:229-231; 237-243) Đọc: Tài liệu tham khảo 3 Chuyên đề 8, (trg 356-364) Hoàn thành bài tập: Kết quả, hạn chế trong thực hiện đường lối về giải quyết các vấn đề xã hội.	G2.6 G2.12 G4.6 G1.8 G2.6 G2.12 G4.6	

Thảo luận	Trình bày khái quát những quan điểm giải quyết các vấn đề xã hội.	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân; Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày Các thành viên khác tranh luận, phản biện Giáo viên kết luận và đánh giá	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm.	G1.8 G3.1 G4.6	
Tuần 15 (2 tiết)	Chương VIII ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI Lý thuyết: II. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI, HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ THỜI KỲ ĐỔI MỚI. 1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối a)Hoàn cảnh lịch sử b)Các giai đoạn hình thành, phát triển đường lối 2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế. a). Mục tiêu, nhiệm vụ và tư tưởng chỉ đạo. b). Một số chủ trương, chính sách lớn về mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời gian tới 3. Kết quả và nguyên nhân a) Kết quả b) Nguyên nhân	Lý thuyết -Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình, phát vấn, đàm thoại, giảng giải, phương pháp nêu vấn đề… và kết hợp trình chiếu Slide các nội dung sau: 1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối a)Hoàn cảnh lịch sử b)Các giai đoạn hình thành, phát triển đường lối 2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế. a). Mục tiêu, nhiệm vụ và tư tưởng chỉ đạo. b). Một số chủ trương, chính sách lớn về mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời gian tới Tự học: I. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI TỪ NĂM 1975 ĐẾN NĂM 1986 1. Hoàn cảnh lịch sử *a)* Tình hình thế giới b) Tình hình trong nước 2. Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng 3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân a)Kết quả và ý nghĩa b) Hạn chế và nguyên	Chuẩn bị cho học lý thuyết: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo chương 8. - Vở ghi chép cá nhân, dụng cụ học tập - Đặt câu hỏi cho GV về nội dung liên quan đến bài học - Vở tự học của cá nhân. Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 251-272) Đọc:Tài liệu tham khảo 3 Chuyên đề 10, (trg 429-440) - Tình hình thế giới từ giữa thập kỷ 80 thế kỷ XX? - Quá trình hình thành, phát triển đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới? - Nội dung đường lối đối ngoại hội nhập kinh tế quốc tế? - Những vấn đề đặt ra hiện nay? Chuẩn bị nội	G1.9 G2.7 G4.7 G1.9 G2.7 G4.7	A1.3.1 A2.1

		nhân	dung tự học: - Chuẩn bị giáo trình chính và tài liệu tham khảo - Vở tự học của cá nhân Đọc: Tài liệu chính 1 (Tr: 244-251;272-276) Đọc: Tài liệu tham khảo 3, Chuyên đề 10, trg 412-419 Hoàn thàn bài tập: - Tình hình thế giới và trong nước từ thập kỷ 70, thế kỷ XX? - Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng (1975-1986), Kết quả, hạn chế, nguyên nhân?		
Thảo luận 2 tiết	Trình bày các cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam hoạch định đường lối đối ngoại hội nhập quốc tế thời kỳ đổi mới. Tư tưởng chỉ đạo đường lối đối ngoại hội nhập quốc tế của Đảng.	Kiểm tra tính tự giác làm bài tập của cá nhân; Chia nhóm thảo luận và cử đại diện nhóm trình bày Các thành viên khác tranh luận, phản biện Giáo viên kết luận và đánh giá	Chuẩn bị nội dung, trình bày theo cá nhân và nhóm	G1.9 G2.7 G3.1	

7. Nguồn học liệu ***(các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm,…)***

7.1. Giáo trình:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam,* Nxb CTQG, HN 2016.

7.2. Tài liệu tham khảo

1. Đinh Xuân Lâm, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Đình Lễ, *Đại cương Lịch sử Việt Nam*, Tập 2. NXB Giáo dục 2001.

2. Lê Mậu Hãn, Trần Bá Đệ, Nguyễn Văn Thư, *Đại cương Lịch sử Việt Nam* -Tập 3. NXB Giáo dục 2001.

3. Đại học quốc gia Hà Nội, *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng*

Cộng sản Việt Nam, Nxb Lý luận chính trị, HN 2008.

8. Quy định của học phần

- Sinh viên nộp Hồ sơ **học phần** theo yêu cầu.
- Sinh viên phải hoàn thành 100% bài tập/báo cáo do giảng viên giao.
- Dự lớp tối thiểu 80% số tiết giảng.

9. Phụ trách học phần

- Khoa/bộ môn phụ trách: Khoa Giáo dục chính trị/
- Tổ bộ môn Lịch sử Đảng.
- Địa chỉ/email: số 182 - Lê Duẩn, thành phố Vinh.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
AN SINH XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014; Email: lydtm@vinhuni.edu.vn
Giảng viên 2:
Họ và tên: **Phùng Văn Nam**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0941250777; Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn

1.2. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt): An sinh xã hội (Tiếng Anh): Social Protection	
Mã số học phần: SOW30001	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☒ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	03
Số tiết lý thuyết:	30
Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	15
Số tiết thực hành:	0
Số tiết hoạt động nhóm:	0
Số tiết tự học:	90
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần

Học phần An sinh xã hội thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội; có vai trò quan trọng trong việc cung cấp cho người học một số vấn đề chung về an sinh xã hội, cơ sở khoa học của an sinh xã hội; hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam; rèn luyện cho người học kỹ năng nhận diện, cập nhật thông tin, làm việc nhóm và thuyết trình các vấn đề xã hội liên quan đến an sinh xã hội; giúp người học hiểu bối cảnh xã hội và môi trường liên quan đến an sinh xã hội.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Hiểu và vận dụng được một số kiến thức chung về an sinh xã hội và hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam hiện nay.	1.3.3	3.0
G2	Nhận diện các vấn đề và cập nhật các thông tin mới liên quan đến an sinh xã hội.	2.1.1, 2.5.3	3.0
G3	Có kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình các vấn đề liên quan đến an sinh xã hội.	3.1.1, 3.1.2, 3.2.5	3.5
G4	Hiểu bối cảnh xã hội và môi trường liên quan đến an sinh xã hội.	4.1.3	2.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	Hiểu được một số kiến thức chung về an sinh xã hội	2.5	I,T
G1.2	Hiểu được hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam hiện nay	2.5	I,T
G1.3	Vận dụng kiến thức đã học được để làm rõ một số vấn đề liên quan đến an sinh xã hội	3.5	U
G2.1	Nhận diện các vấn đề liên quan đến an sinh xã hội	2.5	U
G2.2	Cập nhật các thông tin mới liên quan đến an sinh xã hội	3.0	U
G3.1	Có kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến an sinh xã hội	3.5	U
G3.2	Có kỹ năng thuyết trình các vấn đề liên quan đến an sinh xã hội	3.5	U
G4.1	Hiểu các quy định pháp luật với công tác xã hội dành cho các đối tượng khó khăn, yếu thế	2.5	I,T

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***10%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	Đi học chuyên cần, đảm bảo thời gian có mặt ở trên lớp theo quy định.		05%
A1.1.2. Thái độ học tập	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên và sinh viên trong lớp học, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao khi làm bài tập cá nhân, thảo luận nhóm. + Lập các nhóm học tập Online và tham gia vào hệ thống LMS để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm.		05%
A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần			***20%***
A1.2.1. Hồ sơ cá nhân	Bài tập cá nhân: 2 lần - Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thể hiện trong vở bài tập cá nhân của từng sinh viên. Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung đúng yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.	G1.2, G1.3	10%

A1.2.2. Hồ sơ nhóm	Thảo luận nhóm: 3 lần - Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thảo luận thể hiện trên silde hoặc giấy A4 (chiếm 80%) và biên bản họp nhóm (chiếm 20%). Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung phù hợp với yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.	G1.1, G1.2, G1.3, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2	10%
A1.3. Đánh giá giữa kì	Bài thi trắc nghiệm	G1.1, G1.2, G1.3	***20%***
A2. Đánh giá cuối kỳ	Thi tự luận	G1.1, G1.2, G1.3, G2.1, G2.2, G4.1	**50%**

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	CĐR học phần (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ AN SINH XÃ HỘI **1.1. Khái niệm và các khái niệm có liên đến an sinh xã hội** 1.1.1. Khái niệm an sinh xã hội 1.1.2. Các khái niệm, thuật ngữ có liên quan **1.2. Đối tượng, nội dung, phương pháp nghiên cứu của an sinh xã hội** 1.2.1. Đối tượng nghiên cứu của an sinh xã hội 1.2.2. Nội dung nghiên cứu của an sinh xã hội 1.2.3. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của an sinh xã hội **1.3. Chức năng, vai trò và các nguyên tắc cơ bản của an sinh xã hội** 1.3.1. Chức năng của an sinh xã hội 1.3.2. Vai trò của an sinh xã hội 1.3.3. Các nguyên tắc cơ bản của an sinh xã hội 1.3.4. Cấu trúc và các thể chế của an sinh xã hội **1.4. Vai trò của các thành phần trong việc phát triển an sinh xã hội** 1.4.1. Vai trò của Nhà nước 1.4.2. Vai trò của cộng đồng và khu vực tư nhân **1.5. Mối quan hệ của an sinh xã hội với một số lĩnh vực khác** 1.5.1. An sinh xã hội với việc làm, thu nhập 1.5.2. An sinh xã hội với tăng trưởng kinh tế 1.5.3. An sinh xã hội với chính sách thuế, tài chính 1.5.4. An sinh xã hội với công tác xã hội 1.5.5. An sinh xã hội với chính sách xã hội 1.5.6. An sinh xã hội với hội nhập quốc tế *** Thảo luận nhóm lần 01:** Phân tích thực trạng, đề xuất giải pháp đảm bảo an sinh xã hội cho nông dân ở Việt Nam.	G1.1, G1.3 G2.1, G2.2, G3.1, G3.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2, A1.3, A2
Chương 2: CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA AN SINH XÃ HỘI **2.1. Lịch sử hình thành và phát triển an sinh xã hội trên thế giới** 2.1.1. Thời kỳ nô lệ và tiền phong kiến	G1.2, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2	A1.1, A1.2.1, A1.2.2, A2

2.1.2. Thời kỳ hậu phong kiến và tư bản 2.1.3. Giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa **2.2. Các quan điểm, học thuyết cơ bản về an sinh xã hội** 2.2.1. Học thuyết Bismark 2.2.2. Học thuyết Lord Beveridge 2.2.3. Lý thuyết về rủi ro và quản lý rủi ro 2.2.4. Lý thuyết về chia sẻ trách nhiệm xã hội **2.3. Các trường phái an sinh xã hội trên thế giới** 2.3.1. Trường phái Bismark 2.3.2. Trường phái Lord Beveridge **2.4. Mô hình an sinh xã hội của một số nước trên thế giới** 2.4.1. Mô hình an sinh xã hội của một số nước châu Âu 2.4.2. Mô hình an sinh xã hội của một số nước châu Mỹ 2.4.3. Mô hình an sinh xã hội của một số nước châu Á **2.5. Các chỉ số đánh giá an sinh xã hội** 2.5.1. Chỉ số bao phủ 2.5.2. Chỉ số tác động 2.5.3. Chỉ số tài chính *** Thảo luận nhóm lần 02:** Từ mô hình an sinh xã hội của các nước trên thế giới, hãy đề xuất mô hình an sinh xã hội phù hợp với điều kiện thực tế ở Việt Nam hiện nay. *** Bài tập cá nhân lần 01:** Tính toán chỉ số bao phủ, chỉ số tác động của các hợp phần an sinh xã hội.		
Chương 3: HỆ THỐNG AN SINH XÃ HỘI Ở VIỆT NAM **3.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến hệ thống an sinh xã hội** 3.1.1. Truyền thống văn hoá của dân tộc 3.1.2. Đặc điểm về tình hình kinh tế - xã hội 3.1.3. Các trường phái và mô hình an sinh xã hội 3.1.4. Kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới **3.2. Các mô hình và bài học kinh nghiệm để phát triển an sinh xã hội** 3.2.1. Các mô hình an sinh xã hội 3.2.2. Bài học kinh nghiệm để phát triển an sinh xã hội **3.3. Thể chế chính sách an sinh xã hội** 3.3.1. Khái niệm thể chế chính sách an sinh xã hội 3.3.2. Một số văn bản pháp luật liên quan đến an sinh xã hội 3.3.3. Các chính sách an sinh xã hội **3.4. Thể chế tài chính an sinh xã hội** 3.4.1. Khái niệm thể chế tài chính an sinh xã hội 3.4.2. Thể chế tài chính về bảo hiểm xã hội 3.4.3. Thể chế tài chính về bảo hiểm y tế 3.4.4. Thể chế tài chính về ưu đãi và trợ giúp xã hội **3.5. Thể chế tổ chức bộ máy và cán bộ thực hiện an sinh xã hội** 3.5.1. Bộ máy tổ chức quản lý hệ thống an sinh xã hội 3.5.2. Đội ngũ cán bộ tổ chức thực hiện an sinh xã hội *** Bài tập cá nhân lần 02:** Tính toán các chế độ, chính sách dành cho người có công với cách mạng/các đối tượng khó khăn, yếu thế. *** Thảo luận nhóm lần 03:** Phân tích thực trạng thất thuquỹ bảo hiểm xã hội/bội chi quỹ bảo hiểm y tế, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục.	G1.3, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2	A1.1, A1.2.1, A1.2.2, A2

6.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức dạy học (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
1	**Chương 1: Một số vấn đề chung về an sinh xã hội** 1.1. Khái niệm và các khái niệm có liên đến an sinh xã hội 1.2. Đối tượng, nội dung, phương pháp nghiên cứu của an sinh xã hội	- Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Sử dụng phương pháp động não: Đưa ra một số hình ảnh về các vấn đề xã hội hiện nay và yêu cầu SV bình luận. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 88. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV. - Tự học: Đối tượng, nội dung, phương pháp nghiên cứu của an sinh xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
2	**Chương 1: Một số vấn đề chung về an sinh xã hội (tiếp)** 1.3. Chức năng, vai trò và các nguyên tắc cơ bản của an sinh xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 109 đến trang 140. - Tự học: Vai trò của an sinh xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2

		gợi tư duy cho SV.			
3	**Chương 1: Một số vấn đề chung về an sinh xã hội (tiếp)** 1.3. Chức năng, vai trò và các nguyên tắc cơ bản của an sinh xã hội (tiếp) 1.4. Vai trò của các thành phần trong việc phát triển an sinh xã hội 1.5. Mối quan hệ của an sinh xã hội với một số lĩnh vực khác	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 88 đến trang 103 và từ trang 153 đến trang 159. - Tự học: Cấu trúc của an sinh xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
4	**Chương 1: Một số vấn đề chung về an sinh xã hội (tiếp)** 1.5. Mối quan hệ của an sinh xã hội với một số lĩnh vực khác (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 88 đến trang 103. - Tự học: An sinh xã hội với hội nhập quốc tế	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
5	**Thảo luận nhóm lần 01:** ***Nội dung:*** Phân tích thực trạng, đề xuất giải pháp đảm bảo ASXH cho nông dân ở Việt Nam	-Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về thực trạng, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội cho nông dân ở Việt Nam. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 88 đến trang 103. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về thực trạng, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội cho nông dân ở Việt Nam. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.1, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.2

		thảo luận của các nhóm.			
6	**Chương 2: Cơ sở khoa học của an sinh xã hội** 2.1. Lịch sử hình thành và phát triển an sinh xã hội trên thế giới 2.2. Các quan điểm, học thuyết cơ bản về an sinh xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 20 đến trang 41. - Tự học: Lý thuyết về chia sẻ trách nhiệm xã hội.	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
7	**Chương 2: Cơ sở khoa học của an sinh xã hội (tiếp)** 2.3. Các trường phái an sinh xã hội trên thế giới 2.4. Mô hình an sinh xã hội của một số nước trên thế giới	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 103 đến trang 107 và từ trang 159 đến trang 194. - Tự học: Mô hình an sinh xã hội của một số nước châu Á.	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
8	**Thảo luận nhóm lần 02:** ***Nội dung:***Từ mô hình an sinh xã hội của các nước trên thế giới, hãy đề xuất mô hình an sinh xã hội phù hợp với điều kiện thực tế ở Việt Nam hiện nay	+ Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. + Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. + Đặt ra các câu hỏi gợi ý về mô hình an sinh xã hội phù hợp với điều kiện thực tế ở Việt Nam. + Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. + Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 159 đến trang 194. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về mô hình an sinh xã hội trên thế giới và ở Việt Nam. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.2, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.2

9	**Chương 2: Cơ sở khoa học của an sinh xã hội (tiếp)** 2.5. Các chỉ số đánh giá an sinh xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 141 đến trang 153. - Tự học: Chỉ số tài chính	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
10	**Bài tập cá nhân lần 01:** ***Nội dung:*** Tính toán chỉ số bao phủ, chỉ số tác động của các hợp phần an sinh xã hội	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 141 đến trang 153. - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các số liệu liên quan đến chỉ số bao phủ, chỉ số tác động của các hợp phần an sinh xã hội.	G1.2, G2.1, G2.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1
11	**Chương 3: Hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam** 3.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến hệ thống an sinh xã hội 3.2. Các mô hình và bài học kinh nghiệm để phát triển an sinh xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 194 đến trang 200 và từ trang 201 đến trang 225. - Tự học: Các trường phái và mô hình an sinh xã hội, kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới ảnh hưởng đến hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam.	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
12	**Chương 3: Hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 3.3. Thể chế chính sách an sinh xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 225 đến trang 258. - Tự học: Một số văn bản pháp luật liên quan đến an sinh xã hội	G1.3, G2.1, G2.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A2

13	**Bài tập cá nhân lần 02:** ***Nội dung:*** Tính toán các chế độ, chính sách dành cho người có công với cách mạng/các đối tượng khó khăn, yếu thế	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 225 đến trang 258. - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ, chính sách dành cho người có công với cách mạng/các đối tượng khó khăn, yếu thế.	G1.3, G2.1, G2.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1
14	**Chương 3: Hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 3.4. Thể chế tài chính an sinh xã hội 3.5. Thể chế tổ chức bộ máy và cán bộ thực hiện an sinh xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 258 đến trang 271. - Tự học: Đội ngũ cán bộ tổ chức thực hiện an sinh xã hội.	G1.3, G2.1, G2.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
15	**Thảo luận nhóm lần 03 và ôn tập học phần:** ***Nội dung:*** Phân tích thực trạng thất thu quỹ bảo hiểm xã hội/bội chi quỹ bảo hiểm y tế, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý về thực trạng thất thu quỹ bảo hiểm xã hội/bội chi quỹ bảo hiểm y tế, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. - Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần	- Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về thực trạng thất thu quỹ bảo hiểm xã hội/bội chi quỹ bảo hiểm y tế, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.3, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2

7. Nguồn học liệu

[1] Nguyễn Hải Hữu (Chủ biên), *Giáo trình nhập môn an sinh* xã hội, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2012.

[2] Nguyễn Văn Định, *Giáo trình An sinh xã hộ*i, NXB Đại học kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2008.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014; Email: lydtm@vinhuni.edu.vn
Giảng viên 2:
Họ và tên: **Ông Thị Mai Thương**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0977005095; Email: thuongotm@vinhuni.edu.vn
Giảng viên 3:
Họ và tên: **Phùng Văn Nam**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0941250777; Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn

1.2 Thông tin về học phần

- Tên học phần (tiếng Việt): Chính sách xã hội (tiếng Anh): Social Policy	
- Mã số học phần: SOW30002	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☒ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	03
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	0
+ Số tiết hoạt động nhóm:	0
+ Số tiết tự học:	90
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần

Chính sách xã hội là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội, thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về chính sách xã hội trên thế giới và ở Việt Nam. Sinh viên có thể vận dụng phương pháp nghiên cứu chính sách xã hội để nhận diện, phân tích các vấn đề xã hội diễn ra trong thực tiễn hiện nay. Người học được hình thành những kỹ năng cần thiết như: nhận diện các vấn đề về chính sách xã hội; có khả năng tư duy phản biện đối với những bất cập, hạn chế trong quá trình thực hiện một số chính sách trong thực tiễn; kỹ năng cập nhật những thông tin mới về các chính sách trong lĩnh vực công tác xã hội. Đồng thời, sinh viên còn được tiếp tục phát triển các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình đã được thực hành ở những học phần trước đó.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (3)	TĐNL (4)
G1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về chính sách xã hội và phương pháp nghiên cứu chính sách xã hội ở Việt Nam.	1.3.2 2.1.1 2.1.2	2.5
G2	Thể hiện được tư duy phân tích đối với những chính sách xã hội trong thực tiễn và có khả năng cập nhật những thông tin mới về chính sách trong lĩnh vực công tác xã hội.	2.4.4	2.5
		2.5.3	3.0
G3	Có kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm hiệu quả và thể hiện khả năng thuyết trình tự tin.	3.1.1, 3.1.2	3.5
		3.2.5	3.0
G4	Thể hiện tư duy nhận diện, phân tích ảnh hưởng của bối cảnh xã hội trong nước cũng như trên thế giới đến quá trình vận động hoạch định chính sách xã hội cụ thể	4.1.2	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	Hiểu những kiến thức lí luận cơ bản về chính sách xã hội như khái niệm, chức năng; các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành Chính sách xã hội; quy trình của chính sách xã hội.	2.5	I,T
G1.2	Hiểu được các chính sách xã hội đối với nhóm đối tượng yếu thế ở Việt Nam hiện nay		
G1.3	Áp dụng kiến thức về chính sách xã hội để nhận diện, phân tích những vấn đề xã hội nảy sinh trong thực tiễn.	2.5	I,U
G2.1	Thể hiện được tư duy phân tích đối với những chính sách xã hội trong thực tiễn	2.5	T
G2.2	Thể hiện khả năng cập nhật những thông tin mới về chính sách trong lĩnh vực công tác xã hội	3.0	I
G3.1	Tổ chức hoạt động nhóm hiệu quả khi thảo luận trên lớp và thực hiện các bài tập nhóm về nhà	3.5	U
G3.2	Thể hiện khả năng thuyết trình, tự tin khi trình bày các vấn đề về lĩnh vực chính sách xã hội đối với đối tượng yếu thế ở Việt Nam	3.0	U
G4.1	Thể hiện khả năng nhận diện các vấn đề xã hội tác động tới cá nhân, nhóm và cộng đồng	3.0	I,T
G4.2	Thể hiện khả năng phân tích ảnh hưởng của bối cảnh xã hội trong nước cũng như trên thế giới đến quá trình hoạch định chính sách xã hội cụ thể		

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
A1.1.1	Đi học chuyên cần, đảm bảo thời gian có mặt ở trên lớp theo quy định.		05%
A1.1.2	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên và sinh viên trong lớp học, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên và hoạt động nhóm ở trên lớp. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao khi làm bài tập nhóm. + Lập các nhóm học tập Online và tham gia vào hệ thống LMS để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm		05%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
A1.2.1	Bài tập nhóm lần 1. Nội dung: Mỗi nhóm lựa chọn một trong hai chính sách về dân số hoặc việc làm ở Việt Nam và tìm hiểu, đánh giá hiệu quả cũng như những tồn tại, hạn chế trong việc giải quyết các vấn đề xã hội nảy sinh trong thực tiễn. - Tiêu chí về bài tập nhóm bao gồm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. + Bản báo cáo đầy đủ được trình bày trên khổ giấy A4, font chữ Time New Roman, cỡ chữ 13, Paragraph 1,3; lề trên: 20mm, lề dưới: 20mm. Lề trái: 35mm; lề phải: 25mm. + Số trang của bài báo cáo không quá 30 trang. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.3; G2.1; G2.2; G3.1; G3.2	10%
A1.2.2	Bài tập nhóm lần 2. Nội dung: Lựa chọn một vấn đề xã hội liên quan đến một hoặc nhiều nhóm yếu thế ở nước ta. Từ đó xây dựng đề cương nghiên cứu về vấn đề xã hội này để làm cơ sở hoạch định chính sách phù hợp. - Tiêu chí đánh giá bài tập nhóm bao gồm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. + Bản báo cáo đầy đủ được trình bày trên khổ giấy A4, font chữ Time New Roman, cỡ chữ 13, Paragraph 1,3; lề trên: 20mm, lề dưới: 20mm. Lề trái: 35mm; lề phải: 25mm.	G1.3; G2.1; G2.2; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2	10%

	+ Số trang của bài báo cáo không quá 30 trang. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên		
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
A1.3.1	Kiểm tra giữa kì theo hình thức trắc nghiệm khách quan.	G1.1; G1.2; G1.3;	20%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	Thi tự luận	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	50%

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR học phần	Bài đánh giá
Chương 1: Một số vấn đề chung về chính sách xã hội 1.1. Khái niệm chính sách xã hội 1.2. Chức năng của chính sách xã hội 1.3. Yêu cầu đối với chính sách xã hội 1.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành của hệ thống chính sách xã hội 1.5. Quy trình của chính sách xã hội 1.5.1. Hoạch định chính sách 1.5.2. Tổ chức thực hiện chính sách 1.5.3. Chỉ đạo, phối kết hợp trong quá trình thực hiện chính sách 1.5.4. Thanh tra, kiểm tra, thực hiện chính sách 1.5.5. Điều chỉnh chính sách	G1.1; G1.2; G1.3;	A1.3.1 A2
Chương 2: Quá trình phát triển và hệ thống chính sách xã hội ở Việt Nam 2.1. Quá trình phát triển chính sách xã hội ở Việt Nam 2.2. Tổng quan văn bản chính sách xã hội 2.3. Hệ thống chính sách xã hội ở Việt Nam 2.4. Mối quan hệ giữa chính sách xã hội với một số lĩnh vực khác 2.5. Phương pháp nghiên cứu chính sách xã hội 2.5.1. Một số phương pháp nghiên cứu chính sách 2.5.2. Đặc điểm nghiên cứu chính sách	G1.1; G1.2; G1.3;	A1.3.1 A2
Chương 3: Chính sách dân số và chính sách xã hội đối với phụ nữ 3.1. Chính sách dân số 3.1.1. Khái niệm, mục tiêu của chính sách dân số 3.1.2. Phân loại chính sách dân số 3.1.3. Dân số - kế hoạch hóa gia đình 3.2. Chính sách xã hội đối với phụ nữ 3.2.1. Khái niệm, vai trò của chính sách xã hội đối với phụ nữ 3.2.2. Một số chính sách xã hội đối với phụ nữ 3.2.3. Quan điểm hoàn thiện chính sách xã hội đối với phụ nữ	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A1.2.1; A2
Chương 4: Chính sách giáo dục - đào tạo và chính sách việc làm 4.1. Chính sách giáo dục và đào tạo 4.1.1. Khái niệm, vai trò của chính sách giáo dục và đào tạo 4.1.2. Thực trạng thực hiện chính sách giáo dục, đào tạo ở nước ta	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A2

4.1.3. Quan điểm và phương hướng phát triển sự nghiệp giáo dục – đào tạo ở nước ta 4.2. Chính sách việc làm 4.2.1. Khái niệm, vai trò của chính sách việc làm 4.2.2. Một số chính sách việc làm và thực hiện chính sách việc làm ở nước ta 4.2.3. Quan điểm, giải pháp hoàn thiện chính sách việc làm ở Việt Nam		
Chương 5: Một số chính sách xã hội khác ở Việt Nam 5.1. Chính sách phòng chống tệ nạn xã hội 5.1.1. Khái niệm, phân loại 5.1.2. Một số chính sách phòng, chống mại dâm và ma túy 5.1.3. Thực trạng thực hiện chính sách phòng chống tệ nạn xã hội về ma túy và mại dâm 5.1.4. Quản lý nhà nước về tệ nạn ma túy và mại dâm 5.2. Chính sách văn hóa 5.2.1. Khái niệm, vai trò của chính sách văn hóa 5.2.2. Một số chính sách văn hóa ở Việt Nam 5.2.3. Tình hình thực hiện chính sách văn hóa ở Việt Nam 5.3. Chính sách xã hội đối với trẻ em và người cao tuổi 5.3.1. Chính sách xã hội đối với trẻ em 5.3.2. Chính sách xã hội đối với người cao tuổi	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A1.2.2; A2

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức DH (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
1	**Chương 1:Một số vấn đề chung về chính sách xã hội** **- Nội dung:** + Khái niệm chính sách xã hội + Chức năng của chính sách xã hội + Yêu cầu đối với chính sách xã hội **- Kỹ năng:** + Thành lập nhóm + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên	- Giảng viên: + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu các kiến thức ban đầu về chính sách xã hội + Sử dụng phương pháp động não: Đưa ra một số hình ảnh về các vấn đề xã hội hiện nay và yêu cầu SV bình luận + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV + Hướng dẫn sinh viên thành lập các nhóm học tập. GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS + Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của giảng viên	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 3 đến trang 22. - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS. - Sinh viên: + Nhận xét, góp ý, bổ sung các câu trả lời của các bạn trong lớp - Tự học: Tìm hiểu mối quan hệ giữa Chính sách xã hội với chính sách kinh tế, công tác xã hội...	G1.1; G1.2; G1.3;	A1.3.1 A2

		trên hệ thống LMS, yêu cầu sinh viên tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên.			
2	**Chương 1:** Một số vấn đề chung về chính sách xã hội (tiếp) **- Nội dung:** + Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành của hệ thống chính sách xã hội + Quy trình của chính sách xã hội **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Thuyết trình **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực, tự học + Thể hiện năng lực của bản thân	- Giảng viên: + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành của hệ thống chính sách xã hội và Quy trình của chính sách xã hội + Sử dụng phương pháp động não, đưa ra vấn đề quá trình đô thị hóa ở Việt Nam và yêu cầu SV phân tích thành tựu và hạn chế + Sử dụng phương pháp vấn đáp để kiểm tra khả năng tổng hợp của SV. - Hoạt động nhóm trên lớp: +GV sử dụng phương pháp nêu vấn đề, yêu cầu các nhóm SV đưa ra các ví dụ thực tiễn về các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành của hệ thống chính sách xã hội	Sinh viên đọc trước tài liệu ở nhà. Tài liệu số [1] từ trang 22 đến trang 43. - Tự học	G1.1; G1.2; G1.3;	A1.3.1 A2
3	**Chương 2:** Quá trình phát triển và hệ thống chính sách xã hội ở Việt Nam **- Nội dung:** + Quá trình phát triển chính sách xã hội trên thế giới và ở Việt Nam + Tổng quan văn bản	- Giảng viên: + Yêu cầu các nhóm SV khái quát về Quá trình phát triển chính sách xã hội trên thế giới và ở Việt Nam + GV sử dụng phương pháp thuyết trình kết hợp sử	SV đọc trước tài liệu số [1] từ trang 44 đến trang 75 - Tự học: + Giảng viên yêu cầu SV tìm kiếm các hình ảnh minh họa Quá trình	G1.1; G1.2; G1.3;	A1.3.1 A2

	chính sách xã hội + Hệ thống chính sách xã hội ở Việt Nam **- Kỹ năng:** **+** Làm việc nhóm + Tư duy logic + Thuyết trình **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực, tự học + Thể hiện năng lực của bản thân	dụng slide để giới thiệu về các văn bản chính sách xã hội - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về các chính sách cấu thành hệ thống chính sách xã hội ở Việt Nam	phát triển chính sách xã hội trên thế giới và ở Việt Nam + GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.		
4	**Chương 2:** Quá trình phát triển và hệ thống chính sách xã hội ở Việt Nam (tiếp) **- Nội dung:** + Một số phương pháp nghiên cứu chính sách + Đặc điểm nghiên cứu chính sách + Các bước tiến hành một nghiên cứu chính sách theo phương pháp Xã hội học **- Kỹ năng:** + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet + Xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học + Tổng hợp kiến thức + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tự học + Tích cực tương tác, trao đổi giữa SV và giảng viên	- Giảng viên: + Sử dụng phương pháp thuyết trình giới thiệu phương pháp nghiên cứu chính sách xã hội. + Đặt ra các câu hỏi vấn đáp về các phương pháp thu thập thông tin trong nghiên cứu chính sách. + Hướng dẫn SV sử dụng phương pháp Biểu đồ tư duy (mind map) để làm bài tập trên lớp + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Tự học: + Mỗi nhóm xây dựng một đề cương nghiên cứu Xã hội học cụ thể + GV yêu cầu SV	- Đọc trước tài liệu số [2] từ trang 239 đến 247. - Tìm kiếm tài liệu thêm trên Internet, tích cực cập nhật tài liệu do giảng viên cung cấp trên hệ thống LMS. + Đưa ra một số câu hỏi tự học, yêu cầu SV làm bài tập và tải lên hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của GV và SV). - Hoạt động nhóm: mỗi nhóm lập sơ đồ tư duy các phương pháp thu thập thông tin chủ yếu trong nghiên cứu Chính sách xã hội theo phương pháp Xã hội học	G1.1; G1.2; G1.3;	A1.3.1 A2

		truy cập vào trang cá nhân của GV trên hệ thống LMS để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.			
5	**Chương 2** (tiếp) **Thảo luận nhóm trên lớp** **- Nội dung:** + Các bước tiến hành một nghiên cứu chính sách theo phương pháp Xã hội học **- Kỹ năng:** + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet + Xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học + Tổng hợp kiến thức + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tự học + Tích cực tương tác, trao đổi giữa SV và giảng viên	- Giảng viên: + Đặt ra các câu hỏi về Các bước tiến hành một nghiên cứu chính sách xã hội theo phương pháp Xã hội học. + Hướng dẫn các nhóm SV cách thức triển khai nghiên cứu theo trình tự các bước. + Mỗi nhóm xây dựng một đề cương nghiên cứu Xã hội học cụ thể và cử đại diện lên trình bày. + GV yêu cầu SV truy cập vào trang cá nhân của GV trên hệ thống LMS để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	- Đọc trước tài liệu số [2] từ trang 239 đến 247. + Đưa ra một số câu hỏi tự học, yêu cầu SV làm bài tập và tải lên hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của GV và SV). - Hoạt động nhóm: mỗi nhóm lập sơ đồ tư duy các phương pháp thu thập thông tin chủ yếu trong nghiên cứu Chính sách xã hội theo phương pháp Xã hội học	G1.1; G1.2; G1.3;	A1.3.1 A2
6	**Chương 3:** Chính sách dân số và chính sách xã hội đối với phụ nữ - Nội dung: + Chính sách dân số + Dân số - kế hoạch hóa gia đình **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Phân tích vấn đề + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác giữa SV và giảng viên + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide giảng về chính sách dân số ở nước ta + Đưa ra một số câu hỏi nhanh về chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình ở nước ta theo thời kì lịch sử + Đưa ra tình huống về chênh lệch giới tính khi sinh, yêu cầu SV nhận xét, phân tích + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo	Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 177 đến 199; tài liệu số [2] từ trang 141 đến 145. + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A2

		luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm tự lấy ví dụ thực tiễn để liên hệ với nội dung lý thuyết và cử đại diện trình bày trước lớp	tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Tự học: GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn SV tự học về quan điểm, giải pháp cơ bản hoàn thiện chính sách dân số ở nước ta.		
7	**Chương 3:** Chính sách dân số và chính sách xã hội đối với phụ nữ (tiếp) **- Nội dung:** Chính sách xã hội đối với phụ nữ **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Giới thiệu (thuyết trình kết hợp slide) về khái niệm, vai trò của chính sách xã hội đối với phụ nữ + Sử dụng các video clip hoặc hình ảnh minh họa về bất bình đẳng giới ở Việt Nam và yêu cầu các nhóm SV nhận xét, phân tích. - GV sử dụng phương pháp tranh luận về vấn đề bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị. Yêu cầu các nhóm đưa ra lập luận để bảo vệ ý kiến của mình. + GV yêu cầu SV truy cập vào trang cá nhân của GV trên hệ thống LMS để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Đọc tài liệu số [1] từ trang 311 đến trang 330. - Cập nhật các thông tin trên Internet - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên) - Tự học: Mỗi nhóm lựa chọn một hiện tượng bất bình đẳng giới trong đời sống thực tiễn và phân tích, đề xuất phương hướng chính sách.	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A2
8	**Thảo luận bài tập nhóm lần 1.** **- Nội dung**: Mỗi nhóm lựa chọn một trong hai chính sách về dân số hoặc CSXH đối với phụ	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn	G1.3; G2.1; G2.2; G3.1; G3.2	A1.1; A1.2; A1.2.1;

	nữ ở Việt Nam và tìm hiểu, đánh giá hiệu quả cũng như những tồn tại, hạn chế trong việc giải quyết các vấn đề xã hội nảy sinh trong thực tiễn. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Nhận diện, phân tích tác động của yếu tố xã hội đến cá nhân, nhóm, cộng đồng + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực + Tự học, tự nghiên cứu	bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. - Tự học: GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	những đề tài mới. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét		
9	**Chương 4:** Chính sách giáo dục - đào tạo và chính sách việc làm **- Nội dung:** Chính sách giáo dục - đào tạo **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Giới thiệu và dạy lý thuyết (thuyết trình kết hợp slide) về khái niệm, vai trò của chính sách giáo dục và đào tạo + Đặt một số câu hỏi nhanh về hệ thống giáo dục – đào tạo ở nước ta hiện nay + Sử dụng các video clip hoặc hình ảnh minh họa về Vấn đề đi học đúng tuổi, chuyên môn kỹ thuật và yêu cầu SV nhận xét, phân tích. - Hoạt động nhóm: GV sử dụng phương pháp tranh luận, đưa ra các tình huống thực tiễn về bất bình đẳng	Đọc tài liệu số [1] từ trang 239 đến trang 247; tài liệu số [2] từ trang 160 đến 167. - Cập nhật các thông tin trên Internet - Tự học: các quan điểm lý thuyết về phương hướng phát triển sự nghiệp giáo dục – đào tạo ở nước ta hiện nay. - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên)	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A2

		trong giáo dục ở Việt Nam hiện nay . Yêu cầu các nhóm đưa ra lập luận để bảo vệ ý kiến của mình.	Tự học: Quan điểm và phương hướng phát triển sự nghiệp giáo dục – đào tạo ở nước ta		
10	**Chương 4:** Chính sách giáo dục – đào tạo và chính sách việc làm (tiếp) **- Nội dung:** + Một số chính sách việc làm và thực hiện chính sách việc làm ở nước ta + Những vấn đề đặt ra cho chính sách việc làm ở nước ta + Quan điểm, giải pháp hoàn thiện chính sách việc làm ở Việt Nam **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Phân tích vấn đề + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác giữa SV và giảng viên + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide dạy về khái niệm vị thế, vai trò của chính sách việc làm. + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, trả lời nhanh về vấn đề lao động, việc làm ở nước ta để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đưa ra tình huống về việc làm của sinh viên sau khi ra trường, yêu cầu SV nhận xét, phân tích + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm tự lấy ví dụ thực tiễn để liên hệ với nội dung lý thuyết và cử đại diện trình bày trước lớp	- Đọc trước tài liệu số [1] từ trang 213 đến trang 230. + GV yêu cầu SV vào trang thông tin cá nhân của giảng viên trên hệ thống LMS, tích cực tương tác với giảng viên và nhận tài liệu, bài tập cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của giảng viên. - Tự học: GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn SV tự học về Quan điểm, giải pháp hoàn thiện chính sách việc làm ở Việt Nam.	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A2
11	**Chương 5**: Một số chính sách xã hội khác ở Việt Nam Nội dung: Chính sách phòng chống tệ nạn xã hội + Khái niệm, phân loại tệ nạn xã hội + Một số chính sách phòng, chống mại dâm và ma túy + Thực trạng thực hiện chính sách phòng	- Giảng viên: +Giới thiệu và dạy lý thuyết (thuyết trình kết hợp slide) về khái niệm, phân loại tệ nạn xã hội + Sử dụng các video clip hoặc hình ảnh minh họa về các loại tệ nạn xã hội ở nước ta hiện nay và yêu cầu SV nhận xét, phân	Đọc tài liệu số [1] từ trang 396 đến trang 432. - Cập nhật các thông tin trên Internet - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A2

	chống tệ nạn xã hội về ma túy và mại dâm **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	tích. - Hoạt động nhóm: GV sử dụng phương pháp tranh luận về vấn đề mại dâm ở nước ta. Yêu cầu các nhóm đưa ra lập luận để bảo vệ ý kiến của mình.	thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên) - Tự học: Quản lý nhà nước về tệ nạn ma túy và mại dâm		
12	**Thảo luận trên lớp** **Chương 5:** Một số chính sách xã hội khác ở Việt Nam (tiếp) **- Nội dung:** +Khái niệm, vai trò của chính sách văn hóa + Một số chính sách văn hóa ở Việt Nam + Tình hình thực hiện chính sách văn hóa ở Việt Nam **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: + Đưa ra một số câu hỏi nhanh về văn hóa để kiểm tra hiểu biết của SV. + Yêu cầu các nhóm thuyết trình vai trò của chính sách văn hóa trong đời sống thực tiễn. + Sử dụng phương pháp đưa tình huống về thực hiện chính sách bài trừ mê tín dị đoan ở nước ta. Yêu cầu các nhóm SV đưa ý kiến nhận xét, phân tích. - Hoạt động nhóm: Các nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm, các thành viên còn lại có trách nhiệm bổ sung thêm câu trả lời	Đọc tài liệu số [1] trang 282 đến 311. - Triển khai hoạt động thảo luận nhóm trên lớp - Cập nhật tài liệu và tương tác với giảng viên, hoạt động nhóm thông qua hệ thống LMS (cổng thông tin cán bộ của giảng viên) - Tự học: Định hướng hoàn thiện chính sách văn hóa ở nước ta	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A2
13	**Chương 5:** Một số chính sách xã hội khác ở Việt Nam (tiếp) Nội dung: Chính sách xã hội đối với trẻ em và người cao tuổi **- Kỹ năng:** + Nhận diện, phân tích ảnh hưởng của yếu tố	- Giảng viên: + Giới thiệu một số chính sách xã hội đối với trẻ em và người cao tuổi (thuyết trình kết hợp slide) + Đưa ra tình huống về việc thực hiện đảm bảo các	Đọc tài liệu số [2] trang 147. - Tự học: GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (trên hệ thống LMS) để cập nhật những tài	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1.1; A1.2; A2

	xã hội đến cá nhân, nhóm, cộng đồng + Đánh giá, nhận xét + Làm việc nhóm + Thuyết trình **- Thái độ:** + Tích cực, chủ động, tự học	quyền của trẻ em ở Việt Nam, yêu cầu các nhóm sinh viên đánh giá, nhận xét + Sử dụng phương pháp tranh luận, đưa ra một tình huống về bạo hành người cao tuổi trong gia đình ở Việt Nam rèn luyện khả năng tư duy, phân tích cho SV - Hoạt động nhóm: Các nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm, các thành viên còn lại có trách nhiệm bổ sung thêm câu trả lời	liệu liên quan đến bài học.		
14	**Thảo luận bài tập nhóm lần 2.** Nội dung: Lựa chọn một vấn đề xã hội liên quan đến một hoặc nhiều nhóm yếu thế ở nước ta. Từ đó xây dựng đề cương nghiên cứu về vấn đề xã hội này để làm cơ sở hoạch định chính sách phù hợp. - **Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Nhận diện, phân tích tác động của yếu tố xã hội đến cá nhân, nhóm, cộng đồng + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực + Tự học, tự nghiên cứu	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. - Tự học: + GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét.		

15	***Ôn tập kiến thức lý thuyết đã học*** **- Nội dung**: chương 1,2,3,4,5 **- Kỹ năng**: tổng hợp - **Thái độ:** + Tích cực, chủ động, tự học	Giảng viên: Hệ thống hóa lại những kiến thức lý thuyết của học phần. - Đặt ra các câu hỏi nhanh để kiểm tra kiến thức, khả năng tổng hợp của sinh viên.	Tự xây dựng lịch trình ôn tập dựa trên sự hướng dẫn của giảng viên.	G1.1; G1.2; G1.3; G4.1; G4.2	A1; A2

7. Nguồn học liệu:

7.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] Nguyễn Tiệp, *Giáo trình Chính sách xã hội*, NXB Lao động – xã hội, 2011.

[2] Lê Ngọc Hùng, *Chính sách xã hội*, NXB Thế giới, 2017.

7.2. Tài liệu tham khảo:

[3] Phạm Tất Dong, Nguyễn Thị Kim Hoa, *An sinh xã hội và công tác xã hội,* NXB Hồng Đức, 2015.

[4] Trần Xuân Kỳ, *Giáo trình Trợ giúp xã hội,* NXB Lao động – xã hội, 2008.

[5] Khoa Xã hội học trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn ĐHQGHN, *Giáo trình xã hội học đại cương,* NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2016.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
HÀNH VI CON NGƯỜI VÀ MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Võ Thị Cẩm Ly

Chức danh, học hàm, học vị: GV, TS

Hướng nghiên cứu chính: Xã hội học, Công tác xã hội.

Địa chỉ liên hệ: SN 11, ngõ 2A, Đ. Trần Nhật Duật, TP. Vinh. ĐT: 0383.531762.

Email: lyvtc@vinhuni.edu.vn

Giảng viên 2 :

- Nguyễn Thị Hoài An

Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS.

Hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

Địa chỉ: Xã Nghi Phú - TP. Vinh,

Mail : annth@vinhuni.edu.vn;ĐT: 0868214777

1.2 Thông tin về học phần

- Tên môn học (tiếng Việt): **Hành vi con người và môi trường xã hội** (tiếng Anh): Human Behavior and the Social environment	
- Mã số môn học: XH20055	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản **Kiến thức cơ sở ngành** Kiến thức chuyênngành Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	03
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	15
+ Số tiết thực hành:	0
+ Số tiết hoạt động nhóm:	0
+ Số tiết tự học:	90
- Môn học tiên quyết:	
- Môn học song hành:	

2. Mô tả học phần

Học phần Hành vi con người và môi trường xã hội cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hành vi con người và môi trường xã hội như: các lý thuyết nghiên cứu những vấn đề liên quan đến hành vi con người, các giai đoạn phát triển của con người, sự tác động của môi trường xã hội đến hành vi con người, vai trò của văn hoá trong môi trường xã hội.

3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
G1	Hiểu được một số vấn đề chung về hành vi con người, cơ sở khoa học của hành vi và các sự tác động của môi trường đến hành vi con người.	1.3.4	2.5
G2	Nhận diện được ảnh hưởng của môi trường xã hội đến hành vi của thân chủ	2.1.1	3.0
G3	Có kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình các vấn đề liên quan đến hành vi con người trong môi trường xã hội	3.1.1, 3.1.2, 3.2.5	3.5
G4	Nhận thức được ảnh hưởng của bối cảnh xã hội đối với cá nhân, nhóm và cộng đồng, ứng dụng vào quá trình trợ giúp cho thân chủ.	4.1.2	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (G.x.x)		Mô tả CĐR *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)*	Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
G1	**G1.1**	Hiểu được khái niệm và các cách phân loại hành vi;cơ sở sinh học và xã hội của hành vi; khái niệm môi trường, cách phân loại môi trường	2.5	I, T
	G1.2	Hiểu được các lý thuyết nghiên cứu hành vi từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX; và một số lý thuyết khác nghiên cứu các vấn đề liên quan đến hành vi con người.	2.5	I, T
	G1.3	Hiểu được đặc điểm tâm lý, sinh lý, xã hội của các giai đoạn phát triển con người và sự tác động của môi trường xã hội đến hành vi của con người; vai trò nhân viên công tác xã hội với những vấn đề về hành vi con người trong mối tương quan với môi trường xã hội	2.5	I, T
G2	**G2.1**	Nhận diện các vấn đề liên quan đến hành vi con người	3.0	U
	G2.2	Nhận diện sự tác động của môi trường xã hội đến hành vi con người.	3.0	U
G3	**G3.1**	Có kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến an sinh xã hội	3.5	U
	G3.2	Có kỹ năng thuyết trình các vấn đề liên quan đến an sinh xã hội	3.5	U
G4	**G4.1**	Nhận thức được ảnh hưởng của bối cảnh xã hội đối với cá nhân, nhóm và cộng đồng, ứng dụng vào quá trình trợ giúp cho thân chủ.	3.5	U
	G4.2	Có khả năng đánh giá được ảnh hưởng của văn hóa gia đình đến hành vi của thân chủ	3.5	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***10%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	Đi học chuyên cần, đảm bảo thời gian có mặt ở trên lớp theo quy định.		05%
A1.1.2. Thái độ học tập	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên và sinh viên trong lớp học, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao khi làm bài tập cá nhân, thảo luận nhóm. + Lập các nhóm học tập Online và tham gia vào hệ thống LMS để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm.		05%
A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần			***20%***
A1.2.1. Hồ sơ cá	Bài tập cá nhân: 2 bài	G1.2, G1.3	10%

nhân	- Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thể hiện trong vở bài tập cá nhân của từng sinh viên. Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung đúng yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.		
A1.2.2. Hồ sơ nhóm	Thảo luận nhóm: 3 bài - Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thảo luận thể hiện trên silde hoặc giấy A4 (chiếm 80%) và biên bản họp nhóm (chiếm 20%). Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung phù hợp với yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.	G1.1, G1.2, G1.3, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2	10%
A1.3. Đánh giá giữa kì	Bài kiểm tra trắc nghiệm		20%
A2. Đánh giá cuối kỳ	Thi tự luận	G1.1, G1.2, G1.3, G2.1, G2.2, G4.1,G4.2	**50%**

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HÀNH VI CON NGƯỜI VÀ MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI **1.1. Hành vi con người** 1.1.1. Khái niệm về hành vi con người 1.1.2 Phân loại hành vi 1.1.3. Cơ sở sinh học của hành vi con người 1.1.4. Cơ sở xã hội của hành vi con người 1.1.5. Mối quan hệ giữa nhận thức, thái độ và hành vi **1.2. Sinh thái và hệ thống sinh thái** **1.3. Môi trường xã hội** 1.3.1 Khái niệm môi trường 1.3.2 Phân loại môi trường *** Thảo luận nhóm lần 01**	G1.1 G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2, A1.3, A2
Chương 2: MỘT SỐ LÝ THUYẾTNGHIÊN CỨU HÀNH VI **2.1 Các lý thuyết nghiên cứu hành vi từ cuối TK XIX đến nửa đầu TK XX** 2.1.1 Trường phái tâm lý học khách quan 2.1.2Trường phái tâm lý học chức năng **2.2 Một số lý thuyết khác nghiên cứu các vấn đề liên quan đến hành vi con người** 2.2.1 Thuyết phát triển nhận thức 2.2.2Thuyết phát triển tâm lý xã hội 2.2.3 Thuyết tâm lý học nhân văn Abraham Masslow 2.2.4 Lý thuyết gắn bó của Bowlby 2.2.5 Thuyết phân tâm của S.Freud 2.2.6 Thuyết quan hệ cá nhân - xã hội của Harry Starr Sullivan *** Thảo luận nhóm lần 02** *** Bài tập cá nhân lần 01**	G1.2 G2.1 G3.1 G3.2	A1.1, A1.2.1, A1.2.2, A2

Chương 3: MỐI QUAN HỆ GIỮA HÀNH VI CON NGƯỜI VÀ MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI **3.1Các giai đoạn phát triển của con người và sự tác động của môi trường xã hội đến hành vi của con người** 3.1.1 Giai đoạn ấu thơ 3.1.2. Giai đoạn nhi đồng 3.1.3. Giai đoạn vị thành niên 3.1.4. Giai đoạn thanh niên 3.1.5. Giai đoạn trung niên 3.1.6. Giai đoạn tuổi già **3.2. Vai trò văn hoá trong môi trường xã hội và hành vi con người** 3.2.1. Khái niệm văn hoá và môi trường văn hoá 3.2.2 Văn hoá gia đình và các ảnh hưởng của nó đến hành vi con người **3.3 Vai trò nhân viên công tác xã hội với những vấn đề về hành vi con người trong mối tương quan với môi trường xã hội** 3.3.1 Nhân viên công tác xã hội với các vấn đề trong gia đình 3.3.2 Nhân viên công tác xã hội với các đối tượng xã hội *** Bài tập cá nhân lần 02** *** Thảo luận nhóm lần 03**	G1.3 G2.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1, A1.2.1, A1.2.2, A2

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần/ Buổi học (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức dạy học (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
1	**Chương 1: Những vấn đề chung về hành vi con người và môi trường xã hội** - ***Nội dung:*** Khái niệm và các khái niệm có liên quan hành vi xã hội - ***Kỹ năng:*** + Lắng nghe, đặt câu hỏi + Làm việc nhóm - ***Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.	+ Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Sử dụng phương pháp động não: Đưa ra một số hình ảnh về các hành vi và yêu cầu SV bình luận. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. + Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. + Giới thiệu về trang thông tin cá	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 1 đến trang 3 - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV. - Tự học: Đối tượng, nội dung, phương pháp nghiên cứu của an sinh xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2

		nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.			
2	**Chương 1: Chương 1: Những vấn đề chung về hành vi con người và môi trường xã hội (Tiếp)** - ***Nội dung:*** Các cách phân loại hành vi, hành vi lệch chuẩn - ***Kỹ năng:***Lắng nghe, đặt câu hỏi - ***Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 1 đến trang 3 - Tự học: Mối quan hệ giữa nhận thức, thái độ, hành vi	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
3	**Chương 1: Chương 1: Những vấn đề chung về hành vi con người và môi trường xã hội (Tiếp)** - ***Nội dung:*** + Hệ sinh thái + Môi trường xã hội. - ***Kỹ năng:***Lắng nghe, đặt câu hỏi - ***Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 88 đến trang 3 đến trang 5 - Tự học: Cơ sở sinh học và xã hội của hành vi	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2

	GV và SV.				
4	**Thảo luận nhóm lần 01:** **- *Nội dung:*** Mỗi nhóm lựa chọn 1 hành vi lệch chuẩn. Tìm hiểu thực trạng, nguyên nhân và hướng giải quyết của CTXH đối với các hành vi lệch chuẩn đó **- *Kỹ năng:*** + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet. + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. **- *Thái độ:*** + Chủ động, tích cực tham gia thảo luận. + Tích cực tương tác, trao đổi giữa các SV và giữa SV và GV.	+ Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. + Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. + Đặt ra các câu hỏi về nguyên nhân và giải pháp đối với hành vi lệch chuẩn + Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 1 đến trang 5 - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về hành vi lệch chuẩn ở Việt Nam - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.1, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1 G4.2	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.2
5	**Chương 2: Một số lý thuyết nghiên cứu hành vi** **- *Nội dung:*** + Trường phái tâm lý học chức năng + Trường phái tâm lý học khách quan + Lý thuyết phát triển nhận thức **- *Kỹ năng:***Lắng nghe, đặt câu hỏi **- *Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 72 đến trang 109 - Tự học: Trường phái tâm lý học chức năng, trường phái tâm lý học khách quan	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
6	**Chương 2: Một số lý thuyết**	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2,

	nghiên cứu hành vi (Tiếp) **-** ***Nội dung:*** **+** Thuyết phát triển tâm lý xã hội + Thuyết tâm lý học nhân văn Abraham Masslow **-** ***Kỹ năng:***Lắng nghe, đặt câu hỏi **-** ***Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.	tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	88 đến trang 103. - Tự học: Tác giả Piaget		A1.3, A2
7	**Thảo luận nhóm lần 02:** **-** ***Nội dung:*** Xây dựng một tình huống thân chủ có vấn đề, xác định các hệ thống xung quanh thân chủ đó. **-** ***Kỹ năng:*** + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet. + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. **-** ***Thái độ:*** + Chủ động, tích cực tham gia thảo luận. + Tích cực tương tác, trao đổi giữa các SV và giữa SV và GV.	+ Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. + Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. + Đặt ra các câu hỏi gợi ý về các tình huống có vấn đề + Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 1 đến trang 129 - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các tình huống có thật trong cuộc sống - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.2, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.2
8	**Chương 2: Một số lý thuyết nghiên cứu hành vi (Tiếp)** **-** ***Nội dung:*** + Thuyết quan hệ cá nhân - xã hội của Harry Starr	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 101 đến trang 129 - Tự học: Thuyết	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2

	Sullivan + Lý thuyết gắn bó của Bowlby + Lý thuyết phân tâm - ***Kỹ năng:***Lắng nghe, đặt câu hỏi - ***Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.	buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	quan hệ- cá nhân,		
9	**Bài tập cá nhân lần 01:** - ***Nội dung:*** Hậu quả của việc gắn bó không an toàn với mẹ là gì? - ***Kỹ năng:*** + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet. + Nhận diện các vấn đề liên quan đến an sinh xã hội. + Cập nhật các thông tin mới liên quan đến an sinh xã hội. - ***Thái độ:*** + Chủ động, tích cực hoàn thành bài tập cá nhân. + Tích cực tương tác, trao đổi giữa các SV và giữa SV và GV.	+ Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. + Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. + Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 1 đến trang 129 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về lý thuyết gắn bó	G1.2, G2.1, G2.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1
10	**Chương 3: Mối quan hệ giữa hành vi con người và môi trường xã hội (Tiếp)** - ***Nội dung:*** + Giai đoạn ấu thơ + Giai đoạn nhi	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 130 đến trang 135 - Tự học: giai đoạn ấu thơ	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2

	đồng - ***Kỹ năng:***Lắng nghe, đặt câu hỏi ***- Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
11	**Chương 3: Mối quan hệ giữa hành vi con người và môi trường xã hội (Tiếp)** ***- Nội dung:*** + Giai đoạn vị thành niên + Giai đoạn thanh niên. - ***Kỹ năng:***Lắng nghe, đặt câu hỏi ***- Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 135 đến trang 206 - Tự học: Giai đoạn vị thành niên	G1.3, G2.1, G2.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
12	**Bài tập cá nhân lần 02:** ***- Nội dung*:** Làm silde phân tích các hành vi lệch chuẩn của trẻ vị thành niên. ***- Kỹ năng:*** + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet. + Nhận diện các vấn đề liên quan đến an sinh xã hội. + Cập nhật các thông tin mới liên quan đến an sinh xã hội. ***- Thái độ:*** + Chủ động, tích	+ Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. + Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. + Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 1 đến trang 206. - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến trẻ vị thành niên.	G1.3, G2.1, G2.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1

	cực hoàn thành bài tập cá nhân. + Tích cực tương tác, trao đổi giữa các SV và giữa SV và GV.				
13	**Chương 3: Mối quan hệ giữa hành vi con người và môi trường xã hội (Tiếp)** **- *Nội dung:*** + Giai đoạn trung niên + Giai đoạn tuổi già + Vai trò văn hoá trong môi trường xã hội và hành vi con người **- *Kỹ năng:***Lắng nghe, đặt câu hỏi **- *Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 219 đến trang 225 - Tự học: Giai đoạn trung niên, vai tò văn hóa trong môi trường xã hội và hành vi con người.	G1.3, G2.1, G2.2, G4.1 G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A2
14	**Chương 3: Mối quan hệ giữa hành vi con người và môi trường xã hội (Tiếp)** - *Nội dung:* + Vai trò nhân viên công tác xã hội với những vấn đề về hành vi con người trong mối tương quan với môi trường xã hội **- *Kỹ năng:*** Lắng nghe, đặt câu hỏi **- *Thái độ:*** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc,	+ Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 248 đến trang 258 - Tự học: Nhân viên công tác xã hội với các vấn đề trong gia đình	G1.3, G2.1, G2.2, G4.1 G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A2

	chủ động tương tác, trao đổi với GV và SV.				
15	**Thảo luận nhóm lần 03 và ôn tập học phần:** - ***Nội dung:*** Phân tích các đặc điểm tâm lý, sinh lý, xã hội ảnh hưởng đến hành vi của người cao tuổi. **- *Kỹ năng:*** + Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trên Internet. + Làm việc nhóm. + Thuyết trình. **- *Thái độ:*** + Chủ động, tích cực tham gia thảo luận. + Tích cực tương tác, trao đổi giữa các SV và giữa SV và GV.	+ Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. + Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. + Đặt ra các câu hỏi gợi ý các hành vi của người cao tuổi, các yếu tố tác động lên những hành vi đó. + Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. + Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần	- Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về đặc điểm tâm lý, sinh lý, xã hội của người cao tuổi. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.3, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.2

7. Nguồn học liệu:

[[1]Nguyễn Thị Hồng Nga, *Giáo trình Hành vi con người và môi trường xã hội, Nxb Lao động Xã hội,* Hà Nội 2009.

[2] Trần Đình Tuấn, Công tác xã hội, Lý thuyết và Thực hành, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia. 2009

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
LÝ THUYẾT CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1
Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, 0976249014 ;email*: lydtm@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Xã hội học, Công tác xã hội

Giảng viên 2
Họ và tên: **Phạm Thị Oanh**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0986529426
Email: *oanhpt@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

Giảng viên 3: Nguyễn Thị Hoài An
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại:. 0868214777
Email: annth*@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Lý thuyết công tác xã hội** (tiếng Anh): **Social work theory**	
- Mã số môn học: **SOW30006**	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản Kiến thức chuyên ngành Môn học chuyên về kỹ năng chung	 ***Kiến thức cơ sở ngành*** Kiến thức khác Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết: + Số tiết thảo luận/bài tập:	04 40 12
+ Số tiết thực hành:	00
+ Số tiết hoạt động nhóm: + Số tiết tự học:	08 120
- Môn học tiên quyết:	Lịch sử văn minh thế giới
- Môn học song hành:	Không yêu cầu

2.Mô tả học phần

Lý thuyết công tác xã hội là môn học bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành Công tác xã hội. Học phần này thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, được giảng dạy tại học kỳ 4. Môn học giúp sinh viên có hiểu biết khoa học về kiến thức lý luận và thực tiễn cơ bản nhất về Lý thuyết công tác xã hội: Sự hình thành và phát triển của lý thuyết, vai trò của lý thuyết đối với hoạt động thực hành, Các loại lý thuyết cụ thể ứng dụng khi làm việc với cá nhân, nhóm và phát triển công đồng, ứng dụng lý thuyết vào quá trình thực hành cơ bản công tác xã hội, ứng dụng lý thuyết vào các đối tượng đặc thù.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
G1	Hiểu được một số vấn đề chung về lý thuyết công tác xã hội, vai trò của lý thuyết công tác xã hội đối với hoạt động thực hành; và nội dung một số lý thuyết công tác xã hội tiêu biểu	1.3.1	2.5
G2	Nhận diện các vấn đề và có khả năng tuy duy tổng hợp được các lý thuyết công tác xã hôi	2.1.1, 2.4.3	3.0
G3	Có kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình các vấn đề liên quan đến công tác xã hội	3.1.1, 3.1.2, 3.2.5	3.0
G4	Nhận thức được vai trì trách nhiệm của nhân viên xã hội trong quá trình vận dụng lý thuyết CTXH vào thực tiễn. Vận dụng lý thuyết vào quá trình thực hành công tác xã hội với các đối tượng	4.1.1	3,5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần			Trình độ năng lực	CĐR CTĐT tương ứng
Ký hiều Gx	**Ký hiệu Gxx**	**Nội dung CĐR học phần**		
G1	**G1.1**	Hiểu được khái niệm, cấu trúc và sự hình thành cuả lý thuyết công tác xã hội	2.5	1.3.1
	G1.2	Xác định vai trò của lý thuyết công tác xã hội đối với hoạt động thực hành	2.5	1.3.1
	G1.3	Hiểu nội dung lý thuyết thường được vận dụng trong CTXH	2.5	1.3.1
	G1.4	Có khả năng ứng dụng lý thuyết vào quá trình thực hành công tác xã hội phù hợp với nan đề của từng cá nhân	3.5	1.4.1
	G1.5	Phân loại được lý thuyết vào quá trình thực hành công tác xã hội phù hợp với nan đề của từng nhóm	3,5	1.4.2
	1.6	Vận dụng được lý thuyết vào thực hành phát triển cộng đồng.	3,5	1.4.3
G2	**G2.1**	Nhận diện các vấn đề liên quan đến sử dụng lý thuyết công tác xã hội	2,5	2.1.1
	G2.2.	Có khả năng tư duy, phân tích, tổng hợp các lý thuyết công tác xã hội	3,0	2.4.3
G3	**G3.1**	Có kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến vận dụng lý thuyết trong công tác xã hội	3,0	3.1.1; 3.1.2
	G3.2	Có kỹ năng thuyết trình các vấn đề liên quan đến lý thuyết công tác xã hội	3.0	3.2.5
G4	**G4.1**	Nhận thức được vai trò trách nhiện của người nhân viên xã hội trong quá trình vận dụng lý thuyết vào thực tiến công tác xã hội	3,0	4.1.1

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Tham gia đầy đủ các buổi lên lớp	Từ G1.1 đến G2.3	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G2.3	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G2.3	10 %
Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm		10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G1.6	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G2.3	50%

6. Nội dung giảng dạyvà kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	CĐR môn học (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ LÝ THUYẾT CÔNG TÁC XÃ HỘI **1.1. Khái niệm chung về công tác xã hội và lý thuyết công tác xã hội** 1.1.1 Khái niệm Công tác xã hội 1.1.2. Khái niệm về lý thuyết công tác xã hội 1.1.3. Các khái niệm liên quan **1.2. Sự hình thành và phát triển của lý thuyết Công tác xã hội** 1.2.1. Sự hình thành nghề công tác xã hội 1.2.2. Sự hình thành lý thuyết công tác xã hội **1.3. Lý thuyết công tác xã hội đối với các hoạt động thực hành**	G1.1 G1.1	A1.1.1 A1.1.2 A.1.2.5 A1.3.1 A2.1.1

1.3.1. Vai trò của lý thuyết công tác xã hội đối với các hoạt động thực hành 1.3.2. Vai trò của lý thuyết đối với nhân viên xã hội 1.3.3. Vai trò của nhân viên xã hội trong thực hành công tác xã hội 1.3.4. Một số hạn chế của lý thuyết **Bài tập nhóm:** phân tích các vai trò của nhân viên xã hội thông qua các tình huống thực tế *** Bài tập thảo luận chương 1:** Tại sao Công tác xã hội phải nghiên cứu các lý thuyết? Nên chọn 1 lý thuyết duy nhất hay sử dụng nhiều lý thuyết cho thực hành công tác xã hội?	G1.2 G3.1; G3.2 G4.1 G3.1; G3.2 G4.1	
Chương 2: CÁC LÝ THUYẾT ỨNG DỤNG TRONG THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN **2.1.Lý thuyết động học tâm lý, lý thuyết phát triển, lý thuyết nhu cầu** 2.1.1 Lý thuyết động học tâm lý 2.1.2. Lý thuyết phát triển tâm lý xã hội của E.Erikson 2.1.3 Lý thuyết nhu cầu của A.Braham Maslow **2.2. Lý thuyết nhận thức hành vi, lý thuyết gắn bó, lý thuyết tổn thương tâm lý** 2.2.1 Lý thuyết nhận thức- hành vi 2.2.2.Lý thuyết gắn bó của Bowlby 2.2.3. Thuyết tổn thương tâm lý của Pierre Janet Bài tập hoạt động nhóm * Bài tập hoạt động nhóm: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc vấn đề cá nhân và vận dụng các lý thuyết để giải quyết cho cá nhân tại lớp học. * Thảo luận : Bạn có thể thay đổi thái độ bằngcách thay đổi hành vi?	G1.3 G1.3 G1.1, G1.2, G1.3, G1.4 G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1
Chương 3: HỆ THỐNG CÁC LÝ THUYẾT ỨNG DỤNG TRONG THỰC HÀNH CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG **Chương 3:** **HỆ THỐNG CÁC LÝ THUYẾT ỨNG DỤNG TRONG THỰC HÀNH CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG** **3.1. Lý thuyết hệ thống, lý thuyết sinh thái, lý thuyết vai trò** 3.1.1 Lý thuyết hệ thống 3.1.2 Lý thuyết sinh thái 3.1.3. Lý thuyết vai trò **3.2. Lý thuyết trao quyền, lý thuyết nhân văn hiện sinh, lý thuyết phát triển cộng đồng** và phát triển xã hội 3.2.1. Thuyết trao quyền 3.2.2. Lý thuyết nhân văn hiện sinh 3.2.3. Lý thuyết phát triển cộng đồng và phát triển xã hội *** Bài tập hoạt động nhóm:** Xây dựng một tình huống giả định về nhóm thân chủ có vấn đề cần trợ giúp, ứng dụng lý thuyết công tác xã hội cá nhân để giải quyết tình huống đó (Làm silde thuyết trình tại lớp)	G2.1 G2.2 G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A2.1.1

*** Thảo luận:** Tại sao cần phải luân chuyển việc thực hiện vai trò trong thực hành công tác xã hội. Lấy vì dụ để minh chứng?		
Chương 4: ỨNG DỤNG LÝ THUYẾT CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG NGHIÊN CỨU VÀ THỰC HÀNH VỚI CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG ĐẶC THÙ **4.1. Công tác xã hội trong các lĩnh vực** 4.1.1. Công tác xã hội trong trường học 4.1.2. Công tác xã hội trong y tế 4.1.3. Công tác xã hội trong tòa án 4.1.4. Công tác xã hội trong phúc lợi và phát triển **4.2. Công tác xã hội với các nhóm đối tượng** 4.2.1. Công tác xã hội với trẻ em và trẻ em cần sự bảo vệ đặc biệt 4.2.2. Công tác xã hội với gia đình 4.2.3. Công tác xã hội với người khuyết tật 4.2.4. Công tác xã hội với người cao tuổi 4.2.5. Công tác xã hội với người nghiện ma túy 4.2.6. Công tác xã hội với đối tượng mại dâm 4.2.7. Công tác xã hội với người nhiễm HIV/AIDS *** Bài tập hoạt động nhóm**: Làm file mô tả đặc điểm tâm, sinh lý của người cao tuổi. *** Thảo luận**: Những điều lưu ý khi làm việc với trẻ em.	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1; G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.5 A2.1.1

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1: Khái quát về lý thuyết công tác xã hội** ***1.1. Khái niệm chung về công tác xã hội và lý thuyết công tác xã hội*** 1.1.1 Khái niệm nghề Công tác xã hội 1.1.2. Khái niệm về lý thuyết công tác xã hội 1.1.3. Các khái niệm liên quan	**Dạy lý thuyết**: *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: tìm hiểu mối quan hệ giữa khái niệm lý thuyết xã hội học và lý thuyết công tác xã hội	Đọc "Khái niệm về nghề công tác xã hội, khái niệm về lý thuyết công tác xã hội	G1.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** ***1.2. Sự hình thành và phát triển của lý thuyết Công tác xã hội*** 1.2.1. Sự hình thành nghề công tác xã hội 1.2.2. Sự hình thành lý thuyết công tác xã hội	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: tìm hiểu về quyết định công nhận ngành, nghề và nhạch lương của công tác xã hội	Đọc "lịch sử hình thành của công tác xã hội và của lý thuyết công tác xã hội"	G1.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
3	**Chương 1: Khái quát về lý thuyết công tác xã hội (Tiếp theo)** ***1.3. Lý thuyết công tác xã***	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác	Đọc "Vai trò của lý thuyết với hoạt động	G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	hội đối với các hoạt động thực hành 1.3.1. Vai trò của lý thuyết công tác xã hội đối với các hoạt động thực hành 1.3.2. Vai trò của lý thuyết đối với nhân viên xã hội	với SV qua mạng **- Tự học:** Tìm hiểu về khó khăn khi ứng dụng lý thuyết vào thực hành công tác xã hội ở nước ta	thực hành,		A1.3.1 A2
4	**Chương 1: Chương 1: Khái quát về lý thuyết công tác xã hội** **1.3. *Lý thuyết công tác xã hội đối với các hoạt động thực hành*(Tiếp theo)** 1.3.2. 1.3.3. Vai trò của nhân viên xã hội trong thực hành công tác xã hội 1.3.4. Một số hạn chế của lý thuyết	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc "Vai trò của nhan viên xã hội"	G1.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	**Thảo luận** *Tại sao Công tác xã hội phải nghiên cứu các lý thuyết? Nên chọn 1 lý thuyết duy nhất hay sử dụng nhiều lý thuyết cho thực hành công tác xã hội?*	*- Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương* *- Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến*	*(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)*	G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
6	***Bài tập nhóm:*** *Phân tích các vai trò của nhân viên xã hội thông qua các tình huống thực tế*	*Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm phân tích một vai trò thông qua một tình huống thực tế*		G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
7	**Chương 2: Các lý thuyết ứng dụng trong thực hành công tác xã hội với cá nhân** ***2.1. Lý thuyết tâm động học, lý thuyết phát triển và lý thuyết nhu cầu*** 2.1.1 Lý thuyết động học tâm lý	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Bản chất của lý thuyết động học tâm lý	Đọc "Lý thuyết động học tâm lý"	G1.3; G1.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
8	**Chương 2: Các lý thuyết ứng dụng trong thực hành công tác xã hội với cá nhân** ***2.1. Lý thuyết tâm động học, lý thuyết phát triển và lý thuyết nhu cầu*** **(Tiếp theo)** 2.1.2. Lý thuyết tâm lý học xã hội của E.Erikson	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** So sách các giai đoạn phát triển của lý thuyết tâm động học của	Đọc phần 1 "lý thuyết tâm lý học xã hôi"	G1.3 G1.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		E.Erikson và các giai đoạn phát triển trong lý phát triển của S. Freud			
9	**Chương 2: Các lý thuyết ứng dụng trong thực hành công tác xã hội với cá nhân** ***2.1. Lý thuyết tâm động học, lý thuyết phát triển và lý thuyết nhu cầu* (Tiếp theo)** 2.1.3 Lý thuyết nhu cầu của A.Braham Maslow	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)*	Đọc " Lý thuyết nhu cầu"	G1.3G1.4; G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
	Thảo luận nhóm: *Các nhóm được phân chia các đối tượng đặc thù của công tác xã hội và thảo luận về nhu cầu của các đối tượng đó*	*Các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận tại lớp*			
10	**Chương 2: Các lý thuyết ứng dụng trong thực hành công tác xã hội với cá nhân(tiếp theo)** ***2.2. Lý thuyết nhận thức hành vi, lý thuyết gắn bó, Thuyết tổn thương tâm lý*** 2.2.1. Lý thuyết nhận thức-hành vi	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* **Tự học:** Thuyết hành vi của Skinner	Đọc " Thuyết nhận thực hành vi"	G1.3 G1.4;	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
11	**Chương 2: (Tiếp theo)** ***2.2. Lý thuyết nhận thức hành vi, lý thuyết gắn bó, Thuyết tổn thương tâm lý*** 2.2.2. Lý thuyết gắn bó của Bowlby	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học** :Những rối loạn ở trẻ do thiếu hụt sự gắn bó đầu đời	Đọc phần "Lý thuyết gắn bó của Bowlby"	G1.3; G1.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
12	**Chương 2:** ***2.2. Lý thuyết nhận thức hành vi, lý thuyết gắn bó, Thuyết tổn thương tâm lý* (Tiếp theo)** 2.2.3 Thuyết tổn thương tâm lý của Pierre Janet	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc phần "Lý thuyết tổn thương tâm lý"	G1.3, G1.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
13	**Làm việc nhóm:** *Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc vấn đề cá nhân và vận dụng các lý thuyết để giải quyết cho cá nhân tại lớp học.*	*Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm trình bày kết quả của quá trình vận*		G1.4; G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		dụng lý thuyết giải quyết vấn đề cho đối tượng			
14	***Thảo luận:*** *Bạn có thể thay đổi thái độ bằngcách thay đổi hành vi?* ***Kiểm tra giữa kỳ***	*- Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương* *- Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến*	*(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)*	G1.4; G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
15	**Chương 3: Hệ thống các lý thuyết ứng dụng trong thực hành với các nhóm đối tương** ***3.1.Lý thuyết hệ thống, lý thuyết sinh thái, lý thuyết vài trò*** 3.1.1. Lý thuyết hệ thống	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Hạn chế của lý thuyết hệ thống	Đọc phần "lý thuyết hệ thống"	G1.3; G1.5; G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
16	**Chương 3: Hệ thống các lý thuyết ứng dụng trong thực hành với các nhóm đối tương** ***3.1.Lý thuyết hệ thống, lý thuyết sinh thái, lý thuyết vài trò (tiếp theo)*** 3.1.2. Lý thuyết sinh thái	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học:***tiếp cận sinh thái xã hội	Đọc phần "lý thuyết sinh thái"	G1.3; G1.5; G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1
17	**Chương 3: Hệ thống các lý thuyết ứng dụng trong thực hành với các nhóm đối tương** ***3.1.Lý thuyết hệ thống, lý thuyết sinh thái, lý thuyết vài trò (tiếp theo)*** 3.1.3. Lý thuyết vai trò	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc phần "lý thuyết vai trò"	G1.3; G1.5; G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1
18	**Chương 3: Hệ thống các lý thuyết ứng dụng trong thực hành với các nhóm đối tương** ***3.2. Lý thuyết trao quyền, lý thuyết nhân văn hiện sinh, lý thuyết phát triển cộng đồng và phát triển xã hội*** 3.2.1. Lý thuyết trao quyền	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Trao quyền trong phát triển cộng đồng	Đọc phần 3 "lý thuyết trao quyền"	G1.3; G1.5; G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	Làm việc nhóm: *Các nhóm làm file so sánh cách làm việc với cá nhân, nhóm và cộng đồng*	*Phân chia lớp thành các nhóm. Các nhóm lên trình bày kết quả*		G1.5; G1.6 G3.1; G3.2	

19	**Chương 3: Hệ thống các lý thuyết ứng dụng trong thực hành với các nhóm đối tương** ***3.2. Lý thuyết trao quyền, lý thuyết nhân văn hiện sinh, lý thuyết phát triển cộng đồng và phát triển xã hội*** 3.2.2. Lý thuyết nhân văn hiện sinh	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc phần "Lý thuyết nhân văn hiện sinh"	G1.3; G1.5; G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
20	**Chương 3: Hệ thống các lý thuyết ứng dụng trong thực hành với các nhóm đối tương** ***3.2. Lý thuyết trao quyền, lý thuyết nhân văn hiện sinh, lý thuyết phát triển cộng đồng và phát triển xã hội*** 3.2.3Lý thuyết phát triển cộng đồng và phát triển xã hội	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng *Tự học*:so sánh phát triển cộng đồng và phát triển xã hội	Đọc "lý thuyết phát triển cộng đồng và phát triển xã hội "	G1.3; G1.5; G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**Bài tập hoạt động nhóm:** *Xây dựng một tình huống giả định về một nhóm đối tượng có vấn đề cần trợ giúp, ứng dụng lý thuyết công tác xã hội cá nhân để giải quyết tình huống đó (Làm silde thuyết trình tại lớp)*	*Phân chia lớp thành các nhóm.Mỗi nhóm xây dựng tình huống, giải quyết và lên trình bày kết quả*		G1.5; G1.6 G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	**Thảo luận:** *Tại sao phải thực hiện luân chuyển vai trò trong thực hành công tác xã hội?*	*- Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương* *- Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến*	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G1.5; G1.6 G3.1; G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**Chương 4: Ứng dụng lý thuyết công tác xã hội trong nghiên cứu và thực hành với các nhóm đối tượng đặc thù** ***4.1. Công tác xã hội trong các lĩnh vực*** 4.1.1. Công tác xã hội trong trường học 4.1.2. Công tác xã hội trong y tế	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Tìm hiểu về vấn đề bạo lực học đường	Đọc phần "Công tác xã hội trong các lĩnh vực"	G1.4, G1.5, G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**Chương 4:** ***4.1. Công tác xã hội trong***	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng*	Đọc phần "Công tác	G1.4,	A1.1.1 A1.1.2

	các lĩnh vực (tiếp theo) + Công tác xã hội trong tòa án +Công tác xã hội trong phúc lợi và phát triển công đồng	*điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	xã hội trong các lĩnh vực"	G1.5, G1.6	A1.2.1 A1.2.2 A2
25	**Chương 4:** ***4.2. Công tác xã hội với các nhóm đối tượng*** +Công tác xã hội với trẻ em và trẻ em cần sự bảo vệ đặc biệt + Công tác xã hội với gia đình	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc phần "Công tác xã hội với các đối tượng"	G1.4, G1.5, G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	Làm việc nhóm *Làm file trình bày về các loại trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn*	*Mỗi nhóm chọn một loại trẻ và trình bày kết quả làm việc nhóm*		G3.1; G3.2 *G4.1*	
26	**Chương 4:** ***4.2. Công tác xã hội với các nhóm đối tượng(tiếp tục)*** 4.2.2. Công tác xã hội với gia đình 4.2.3. Công tác xã hội với người khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng Tự học: Cách phân loại khuyết tật	Đọc phần "Công tác xã hội trong các lĩnh vực"	; G1.4, G1.5, G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
27	**Chương 4:** ***4.2. Công tác xã hội với các nhóm đối tượng(tiếp tục)*** 4.2.4. Công tác xã hội với người cao tuổi 4.2.5. Công tác xã hội với người nghiện ma túy	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc phần "Công tác xã hội với các đối tượng"	G1.4, G1.5, G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
28	**Chương 4:** ***4.2. Công tác xã hội với các nhóm đối tượng(tiếp tục)*** 4.2.6. Công tác xã hội với đối tượng mại dâm 4.2.7. Công tác xã hội với người nhiễm HIV/AIDS	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc phần "Công tác xã hội với các đối tượng"	G1.4, G1.5, G1.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
29	** Bài tập hoạt động nhóm: Làm file mô tả đặc điểm tâm, sinh lý của người cao tuổi.*	*Chia lớp thành các nhóm, và trình bày kết quả*		G3.1; G3.2 *G4.1*	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
30	***Thảo luận:*** *Những điều lưu ý khi làm việc với người khuyết tật*	*- Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương*	*(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)*	G3.1; G3.2 *G4.1*	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		- Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến			

7. Nguồn học liệu:

7.1. Giáo trình

1. Malcome Payne, *Lý thuyết công tác xã hội hiện đại*, Đại học KHXH&NV, Hà Nội, 1997, tác giả Nguyễn Văn Khêm dịch.

2. Bùi Thị Xuân Mai, "Nhập môn công tác xã hội", NXB Trường Đại học Lao động - Xã hội, Hà Nội, năm 2012

7.2. Tài liệu tham khảo

3 Trần Đình Tuấn, *Công tác xã hội Lý thuyết và thực hành,*NXB Đại học Quốc gia Hà Nội

4. Nguyễn Thị Như Trang - Trần Đình Kham, "*Lý luận về tực hành công tác xã hội*", NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Năm 2017

5 Nguyễn Huy Dũng, Bài giảng, 'Lý thuyết công tác xã hội", Trường Đại học Thăng Long.

6. Bùi Thị Xuân Mai, *Nhập môn khoa học giao tiếp,* NXB Lao động Hà Nội, 2001

7. Endruweit, *Từ điển Xã hội học*, NXB Thế giới, 2002

8. Lê Văn Phú, *Nhập môn công tác xã hội*, NXB ĐHQG Hà Nội, 2005

9. Nguyễn Ngọc Lâm - Khoa học giao tiếp ngành Công tác xã hội và Xã hội học -Bài giảng đào tạo từ xa, Trờng Đại học Mở Bán công TPHCM, 2003

10. Nguyễn Khắc Viện, *Từ điển Tâm lý học*, NXB Văn hoá Thông tin, 2001

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1

Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội - Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: lydtm@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Phan Thị Thúy Hà**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội - Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: *haptt@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 3: Ông Thị Mai Thương

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội - Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: *thuongotm@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Phương pháp nghiên cứu Công tác xã hội** (tiếng Anh): Reseach methods in social work	
- Mã số môn học:XH20053	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	8 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2.Mô tả học phần

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về: phương pháp luận khoa học, một số phương pháp nghiên cứu CTXH cụ thể và việc vận dụng các phương pháp này trong quá trình nghiên cứu cá nhân, nhóm, cộng đồng, xã hội, quy trình nghiên cứu công tác xã hội. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về nghiên cứu CTXH, các giai đoạn nghiên cứu công tác xã hội. Người học biết vận dụng những vấn đề lý luận vào thực tế nghiên cứu công tác xã hội.

3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx)	**Mô tả mục tiêu**	**CĐR của CTĐT**	**TĐNL**

G1	Hiểu được những vấn đề thuộc về lý luận chung trong nghiên cứu công tác xã hội nhất là đối tượng, các chức năng cơ bản và những nguyên tắc chính nghiên cứu công tác xã hội.	1.3.1	2.5
G2	-Hiểu được lý thuyết về phương pháp nghiên cứu	2.2.1	2.5
	-Vận dụng được các kỹ năng nghiên cứu của công tác xã hội vào thực hành nghiên cứu công tác xã hội	2.2.2	3.0
	-Hiểu được các phương pháp cụ thể để thu thập thông tin trong nghiên cứu công tác xã hội.	2.2.3	3.0
		2.2.4	3.0
	- Hiểu và xây dựng được tiến trình nghiên cứu công tác xã hội từ giai đoạn 1(chuẩn bị nghiên cứu) cho đến giai đoạn 4 (trình bày báo cáo của kết quả nghiên cứu).	2.3.4	4.0
G3	Có kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình liên quan đến phương pháp nghiên cứu công tác xã hội	3.1.1 3.1.2 3.1.3 3.1.4 3.2.5	3.5
G4	Hiểu bối cảnh xã hội và môi trường liên quan đến phương pháp nghiên cứu công tác xã hội	4.1.1	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (G.x.x)		**Mô tả CĐR** *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)*	**Trình độ năng lực**	**Mức độ giảng dạy**
G1	**G1.1**	Hiểu khái niệm nghiên cứu công tác xã hội	2.5	TU
	G1.2	Hiểu đối tượng nghiên cứu công tác xã hội	2.5	TU
	G1.3	Nhớ được nguyên tắc thực tế và nguyên tắc đạo đức của nghiên cứu công tác xã hội	2.5	TU
	G1.4	Nhớ được chức năng khoa học và chức năng ứng dụng trong nghiên cứu công tác xã hội	2.5	TU
G2	**G2.1**	Biết được các khái niệm về phương pháp và phương pháp luận nghiên cứu công tác xã hội	2.5	TU
	G2.2	Hiểu được các loại hình nghiên cứu trong nghiên cứu công tác xã hội		
	G2.3	Nhớ được các khái niệm liên quan đến các phương pháp chọn mẫu, trưng cầu ý kiến bằng bảng hỏi, phân tích tài liệu	2.5	TU
	G2.4	Hiểu được các loại câu hỏi, các loại tài liệu và các loại hình chọn mẫu trong nghiên cứu công tác xã hội	2.5	TU
	G2.5	Biết được các khái niệm, mục tiêu, yêu cầu của các phương pháp thu thập thông tin cá biệt	2.5	TU
	G2.6	Hiểu được các loại hình quan sát, các loại hình phỏng vấn trong nghiên cứu công tác xã hội	2.5	TU

	G2.7	Xây dựng được các giai đoạn của tiến trình nghiên cứu công tác xã hội	3.0	TU
G3	***G3.1***	Có kỹ năng làm việc nhóm để xây dựng và thực hiện các giai đoạn nghiên cứu công tác xã hội	3.5	U
	G3.2	Có kỹ năng thuyết trình những vấn đề liên quan đến Phương pháp nghiên cứu công tác xã hội	3.5	U
G4	***G4.1***	Có ý thức, trách nhiệm, trung thực và tính khoa học với các nghiên cứu khoa học nói chung và nghiên cứu CTXH nói riêng	3.0	ITU

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.1	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.1	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G2.7	10 %
Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.1	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1	Từ G1.1 đến G2.4	10 %
	A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2		10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G2.7	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1: Đối tượng, chức năng, nguyên tắc nghiên cứu công tác xã hội		A1.1.1
1.1. Khái niệm nghiên cứu CTXH	G 1.1	A1.1.2
1.2. Đối tượng nghiên cứu CTXH	G 1.2	A1.2.1
1.3. Chức năng nghiên cứu CTXH	G 1.3	A1.2.2

1.3.1. Chức năng khoa học 1.3.2. Chức năng ứng dụng 1.4. Nguyên tắc nghiên cứu CTXH 1.4.1. Nguyên tắc thực tế 1.4.2. Nguyên tắc đạo đức	G 1.4 G3.1 G3.2 G4.1	A1.3.1 A2
Chương 2: Lý thuyết về phương pháp và một số loại hình nghiên cứu công tác xã hội 2.1. Phương pháp và phương pháp luận nghiên cứu Công tác xã hội 2.1.1. Phương pháp luận nghiên cứu CTXH 2.1.2. Phương pháp nghiên cứu CTXH 2.2. Một số loại hình nghiên cứu Công tác xã hội 2.2.1. Nghiên cứu mô tả 2.2.2. Nghiên cứu giải thích 2.2.3. Nghiên cứu định tính 2.2.4. Nghiên cứu định lượng *** Bài tập hoạt động nhóm:***Làm file phân tíchvai trò của nghiên cứu trong phát triển nghề công tác xã hội (30 slide)* *** Thảo luận:** *Vai trò của nghiên cứu đối với nhân viên xã hội?*	G 2.1 G 2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2
Chương 3: Phương pháp chọn mẫu, phương pháp trưng cầu ý kiến bằng bảng hỏi và phương pháp phân tích tài liệu 3.1. Phương pháp chọn mẫu 3.1.1. Khái niệm, ý nghĩa 3.1.2. Các loại hình chọn mẫu 3.2. Phương pháp trưng cầu ý kiến bằng bảng hỏi 3.2.1. Khái niệm, vai trò 3.2.2. Các dạng hỏi 3.2.3. Kết cấu bảng hỏi 3.2.4. Cách thức sử dụng câu hỏi trong bảng hỏi. 3.3. Phương pháp phân tích tài liệu 3.3.1. Khái niệm về tài liệu 3.3.2. Phân loại tài liệu 3.3.3. Khái niệm phân tích tài liệu 3.3.4. Các loại phân tích tài liệu *** Bài tập hoạt động nhóm:***Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề, tiến hành chọn mẫu và thiết lập bảng hỏi theo vấn đề đó (30 slide)* ***Thảo luận:*** ***Nhận xét về ưu nhược điểm của phương pháp thu thập thông tin bằng bảng hỏi, phương pháp chọn mẫu và phương pháp phân tích tài liệu.***	G 2.3 G 2.4 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2
Chương 4: Các phương pháp thu thập thông tin cá biệt 4.1. Phương pháp quan sát 4.1.1. Khái niệm 4.1.2. Các bước thực hiện quan sát	G 2.5 G 2.6 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1

4.1.3. Các loại quan sát 4.2. Phương pháp phỏng vấn 4.2.1. Khái niệm 4.2.2. Các loại phỏng vấn 4.2.3. Quy tắc thực hiện phỏng vấn4.3. Nghiên cứu lượng giá 4.3.1. Khái niệm 4.3.2. Các loại hình nghiên cứu lượng giá 4.3.3. Nguyên tắc hướng dẫn 4.4. Phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia của đối tượng khảo sát (PRA) 4.4.1. Khái niệm 4.4.2. Mục tiêu, yêu cầu 4.4.3. Công cụ *** Bài tập hoạt động nhóm:***Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề và thực hành các loại phỏng vấn/ các loại quan sát (30 slide)* ***Thảo luận:*** ***Nhận xét về ưu nhược điểm của phương pháp quan sát, phương pháp phỏng vấn, phương pháp nghiên cứu lượng giá và phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia.***	G4.1	A1.3.2 A2
Chương 5: **Các giai đoạn nghiên cứu công tác xã hội** 5.1. Giai đoạn 1 (giai đoạn chuẩn bị nghiên cứu) 5.1.1. Xác định đề tài nghiên cứu 5.1.2. Xác định mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu 5.1.3. Xây dựng giả thuyết nghiên cứu 5.1.4. Xác định các biến số nghiên cứu 5.1.5. Thao tác hoá khái niệm 5.1.6. Xây dựng thang đo 5.2. Giai đoạn 2 (giai đoạn thu thập thông tin) 5.2.1. Lập kế hoạch tổ chức nghiên cứu 5.2.2. Tập huấn các điều tra viên 5.2.3. Triển khai thu thập thông tin 5.3. Giai đoạn 3 (giai đoạn xử lý thông tin) 5.3.1. Tổng hợp số liệu 5.3.2. Phân tích số liệu 5.4. Giai đoạn 4 (trình bày báo cáo) 5.4.1. Yêu cầu báo cáo kết quả nghiên cứu 5.4.2. Cấu trúc một báo cáo kết quả nghiên cứu *** Bài tập hoạt động nhóm:***Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề và thực hành xác định mục đích, nhiệm vụ, xây dựng giả thuyết nghiên cứu(30 slide)* ***Thảo luận:*** ***Lựa chọn đề tài và thực hiện 3 giai đoạn nghiên cứu công tác xã hội***	G 2.1 G 2.4 G 2.5 G 2.6 G 2.7 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1: Đối tượng, chức năng, nguyên tắc**	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng*	Đọc trước học liệu số [1] từ		A1.1.1 A1.1.2

	nghiên cứu công tác xã hội 1.1. Khái niệm nghiên cứu CTXH 1.2. Đối tượng nghiên cứu CTXH	*điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Ý nghĩa của nghiên cứu	trang 11 đến trang 58. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV.	G 1.1 G 1.2	A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.3. Chức năng nghiên cứu CTXH 1.3.1. Chức năng khoa học 1.3.2. Chức năng ứng dụng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Vai trò của nghiên cứu trong phát triển nghề Công tác xã hội - Vai trò của nghiên cứu đối với nhân viên xã hội	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 93 đến trang 101; số 2 trang 13 đến trang 25	G 1.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.4. Nguyên tắc nghiên cứu CTXH 1.4.1. Nguyên tắc thực tế 1.4.2. Nguyên tắc đạo đức	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Trung thực với đối tượng - Cân nhắc giữa lợi ích và chi phí	Đọc trước học liệu số [2] từ trang 43 đến trang 46;	G 1.3 G 1.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
4	**Chương 2: Lý thuyết về phương pháp và một số loại hình nghiên cứu công tác xã hội** 2.1. Phương pháp và phương pháp luận nghiên cứu Công tác xã hội 2.1.1. Phương pháp luận nghiên cứu CTXH 2.1.2. Phương pháp nghiên cứu CTXH	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với **SV** qua mạng - **Tự học**: Các nhân tố ảnh hưởng đến nghiên cứu (Nghề nghiệp công tác xã hội, các tổ chức công tác xã hội)	- Đọc trước học nội dung phân loại khoa học trong tài liệu liệu số [2] - Đọc trước học liệu số [2] từ trang 25 đến trang 34	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.2. Một số loại hình nghiên cứu Công tác xã	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 239 đến trang 248	G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	hội 2.2.1. Nghiên cứu mô tả 2.2.2..Nghiên cứu giải thích 2.2.3. Nghiên cứu định tính 2.2.4. Nghiên cứu định lượng	với SV qua mạng -**Tự học**: Các nhân tố ảnh hưởng đến nghiên cứu (Người nghiên cứu, người thực hành nghiên cứu) - So sánh nghiên cứu định tính và định lượng.	Đọc trước học liệu số [7] từ trang 193 đến trang 221; từ trang 63 đến trang 118		A1.3.1 A2
6	**Chương 2: (Tiếp theo)** *** Làm việc nhóm:***Làm file phân tíchvai trò của nghiên cứu trong phát triển nghề công tác xã hội (30 slide)*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - GV tương tác với SV qua mạng *Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm giới thiệu và phân tích 1 vai trò của nghiên cứu trong phát triển nghề công tác xã hội* *(Tiếp tục làm file giới thiệu vai trò của nghiên cứu trong phát triển nghề công tác xã hội (30 slide)*	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
7	**Chương 2: (Tiếp theo)** ***Thảo luận:***Vai trò của nghiên cứu đối với nhân viên xã hội?*	Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến		G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
8	**Chương 2: (Tiếp theo)** ***Thảo luận:** Tiếp tục thảo luận: *Vai trò của nghiên cứu đối với nhân viên xã hội?* **Kiểm tra giữa kỳ**	**Thảo luận**: *1 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
	Chương 3: Phương pháp chọn mẫu, phương pháp trưng cầu ý kiến bằng bảng hỏi và phương pháp phân tích tài liệu 3.1. Phương pháp chọn mẫu	Dạy lý thuyết: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:**Điều tra toàn bộ	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 185 đến trang 207	G2.3 G2.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2

	3.1.1. Khái niệm, ý nghĩa				
9	**Chương 3: (Tiếp theo)** 3.2.2. Các loại hình chọn mẫu	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Chọn mẫu tự nguyện **Mẫu tự nguyện.**	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 209 đến trang 226	G2.3 G2.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
10	**Chương 3: (Tiếp theo)** 3.2. Phương pháp trưng cầu ý kiến bằng bảng hỏi 3.2.1. Khái niệm, vai trò 3.2.2. Các dạng hỏi	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Vai trò của bảng hỏi trong nghiên cứu xã hội	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 148 đến trang 178;	G2.3 G2.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
11	**Chương 3: (Tiếp theo)** 3.2.3. Kết cấu bảng hỏi 3.2.4. Cách thức sử dụng câu hỏi trong bảng hỏi.	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:**Kỹ thuật xếp đặt các câu hỏi theo Gallup	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 302 đến trang 307;	G2.3 G2.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
12	**Chương 3: (Tiếp theo)** *** Làm việc nhóm:***Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề và thiết lập bảng hỏi theo vấn đề đó(30 slide)*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - GV tương tác với SV qua mạng *Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề và thiết lập bảng hỏi theo vấn đề đó(30 slide)*	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
13	**Chương 3: (Tiếp theo)** 3.3. Phương pháp phân tích tài liệu 3.3.1. Khái niệm về tài liệu 3.3.2. Phân loại tài liệu 3.3.3. Khái niêm phân tích tài liệu	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:**Mỗi sinh viên tự chọn một chủ đề nghiên cứu, tự tìm 3 loại tài liệu có liên quan đến đối tượng nghiên cứu, phân loại các tài liệu tìm	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 323 đến trang 327;	G2.3 G2.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2

		được			
14	**Chương 3: (Tiếp theo)** 3.3.4. Các loại phân tích tài liệu	Dạy lý thuyết: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 327 đến trang 336;	G2.3 G2.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
	Chương 3: (Tiếp theo) ***Thảo luận :Nhận xét về ưu nhược điểm của phương pháp thu thập thông tin bằng bảng hỏi và phương pháp chọn mẫu.***	**Thảo luận**: *1 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
15	**Chương 3: (Tiếp theo)** ***Thảo luận :Nhận xét về ưu nhược điểm của phương pháp thu thập thông tin bằng bảng hỏi và phương pháp chọn mẫu.***	**Thảo luận**: *2 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
16	**Chương4: Các phương pháp thu thập thông tin cá biệt** 4.1. Phương pháp quan sát 4.1.1. Khái niệm 4.1.2. Các bước thực hiện quan sát	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Những khó khăn trong việc thực hiện quan sát	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 263 đến trang 270	G2.5 G2.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
17	**Chương 4: (Tiếp theo)** 4.1.3. Các loại quan sát 4.2. Phương pháp phỏng vấn 4.2.1. Khái niệm	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Ưu nhược điểm của phương pháp quan sát	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 270 đến trang 286	G2.5 G2.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
18	**Chương 4: (Tiếp theo)** 4.2.2. Các loại phỏng vấn 4.2.3. Quy tắc thực hiện phỏng vấn	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Ưu nhược điểm của phương pháp phỏng vấn	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 277 đến trang 292	G2.5 G2.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2

19	**Chương 4: (Tiếp theo)** 4.3. Nghiên cứu lượng giá 4.3.1. Khái niệm 4.3.2. Các loại hình nghiên cứu lượng giá 4.3.3. Nguyên tắc hướng dẫn	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Ưu nhược điểm của phương pháp lượng giá	-Đọc trước học liệu số [1] từ trang 315 đến trang 327 - Đọc trước học liệu số [2] từ trang 105 đến trang 111	G2.5 G2.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
20	**Chương 4: (Tiếp theo)** 4.3. Phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia của đối tượng khảo sát (PRA) 4.3.1. Khái niệm 4.3.2. Mục tiêu, yêu cầu 4.3.3. Công cụ	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Ưu nhược điểm của phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia của đối tượng khảo sát	Đọc trước học liệu số [7] từ trang 63 đến trang 118	G2.5 G2.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
21	**Làm việc nhóm:***Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề và thực hành các loại phỏng vấn (30 slide)*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - GV tương tác với SV qua mạng *Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề và thực hành các loại phỏng vấn (30 slide)*	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
22	***Thảo luận:*** ***Nhận xét về ưu nhược điểm của phương pháp phỏng vấn, phương pháp nghiên cứu lượng giá và phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia.***	**Thảo luận**: *2 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
23	***Thảo luận tiếp:*** ***Nhận xét về ưu nhược điểm của phương pháp phỏng vấn, phương pháp nghiên cứu lượng giá và phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia.***	**Thảo luận**: *1 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.5 G2.6 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
	Chương 5: **Các giai đoạn nghiên cứu công tác xã hội** 5.1. Giai đoạn 1 (giai	Dạy lý thuyết: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác	Đọc trước học liệu số [7] từ trang 131 đến trang 191	G2.7	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	đoạn chuẩn bị nghiên cứu) 5.1.1. Xác định đề tài nghiên cứu 5.1.2. Xác định mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu	với SV qua mạng **Tự học:** Mỗi sinh viên tự xác định một đề tài nghiên cứu, xác định mục đích nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu tương ứng của đề tài.			A1.3.1 A1.3.2. A2
24	**Chương 5: (Tiếp)** 5.1.3. Xây dựng giả thuyết nghiên cứu 5.1.4. Xác định các biến số nghiên cứu	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** xây dựng giả thuyết nghiên cứu tương ứng với đề tài đã được xác định.	Đọc trước học liệu số [2] từ trang 140 đến trang 159	G2.7	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
25	**Chương 5: (Tiếp)** 5.1.5. Thao tác hoá khái niệm 5.1.6. Xây dựng thang đo	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** xác định các loại giả thuyết đã xây dựng	Đọc trước học liệu số [2] từ trang 140 đến trang 159	G2.7	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
26	**Chương 5: (Tiếp)** 5.2. Giai đoạn 2 (giai đoạn thu thập thông tin) 5.2.1. Lập kế hoạch tổ chức nghiên cứu 5.2.2. Tập huấn các điều tra viên 5.2.3. Triển khai thu thập thông tin	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** thao tác hóa các khái niệm trong đề tài đã được xác định.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 107 đến trang 128	G2.7	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
27	**Chương 5: (Tiếp)** 5.3. Giai đoạn 3 (giai đoạn xử lý thông tin) 5.3.1. Tổng hợp số liệu 5.3.2. Phân tích số liệu	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** xây dựng các biến số nghiên cứu tương ứng với đề tài đã được xác định.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 359 đến trang 407	G2.7	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
28	*** Làm việc nhóm:***Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề và thực hành xác định mục đích, nhiệm vụ, xây*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - GV tương tác với SV qua mạng	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.7 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	dựng giả thuyết nghiên cứu(30 slide)	*Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề và thực hành xác định mục đích, nhiệm vụ, xây dựng giả thuyết nghiên cứu(30 slide)*			A1.3.1 A1.3.2. A2
29	**Chương 5: (Tiếp)** 5.4. Giai đoạn 4 (trình bày báo cáo) 5.4.1. Yêu cầu báo cáo kết quả nghiên cứu 5.4.2. Cấu trúc một báo cáo kết quả nghiên cứu	Dạy lý thuyết: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:**ôn tập	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 412 đến trang 424	G2.7 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
	Thảo luận: ***Lựa chọn đề tài và thực hiện giai đoạn 1 và 3 trong nghiên cứu công tác xã hội***	**Thảo luận**: *1 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.7 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
30	***Thảo luận:*** ***Lựa chọn đề tài và thực hiệ giai đoạn 3 trong nghiên cứu công tác xã hội***	**Thảo luận**: *2 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.7 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2

***Tài liệu tham khảo*:**

1.Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh, *Phương pháp nghiên cứu Xã hội học*", NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2011.

2. Vũ Cao Đàm, *Giáo trình Phương pháp luận nghiên cứu khoa học,* NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.

3. Joachim Matthes, *Một số vấn đề lý luận và phương pháp nghiên cứu con người xã hội*, HN, 1994

4. Nguyễn Xuân Nghĩa, *Phương pháp và kỹ thuật trong nghiên cứu xã hội"*, Nhà xuất bản Trẻ, 2004.

5. Nguyễn Công Khanh, *Đánh giá và đo lường trong khoa học Xã hội*", NXB Chính trị quốc gia, 2004

6. Jean Piere Olivier De Sardan, *Lý thuyết, phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu điền dã*, NXB Khoa học Xã hội, 2008

7. Nguyễn Trung Hải, *Phương pháp nghiên cứu công tác xã hội cộng đồng*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội 2012.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KỸ NĂNG GIAO TIẾP

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1

Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội - Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: *minhlydhv@gmail.com*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Phan Thị Thúy Hà**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội - Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: *thuyhaphanle@gmail.com*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 3:

Họ và tên:**Phạm Thị Oanh**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội - Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: *ngocoanh@gmail.com*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học: **Kỹ năng giao tiếp**	
- Mã số môn học:	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản **Kiến thức cơ sở ngành** Kiến thức chuyên ngành Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	02
+ Số tiết lý thuyết:	20 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	6 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	4 tiết
+ Số tiết tự học:	60 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2. Mô tả học phần

Môn học trang bị những kiến thức cơ bản về giao tiếp, ứng xử đồng thời thực hành để rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức của môn học vào các tình huống giao tiếp hàng ngày cũng như trong hoạt động nghề nghiệp sau này.

3. Mục tiêu môn học

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
G1	Hiểu được các vấn đề khái quát chung về giao tiếp: khái niệm, chức năng, tầm quan trọng của giao tiếp đối với cá nhân và xã hội	1.3.4	2.5
G2	Hiểu được các loại hình giao tiếp, nhận thức và sự	2.4.5	2.5

	ảnh hưởng tác động qua lại trong giao tiếp		
G3	-Áp dụng được các phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ	2.4.5	3.5
	- Áp dụng được các kỹ năng giao tiếp cơ bản, giao tiếp trực tiếp, giao tiếp gián tiếp - Hiểu được văn hóa giao tiếp của người Việt và người nước ngoài	3.2.1 3.2.2 3.2.3 3.2.4	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (G.x.x)		**Mô tả CĐR** *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)*	Mức độ GD (I, T, U)
G1	**G1.1**	Hiểu được khái niệm và vai trò của giao tiếp	2.5
	G1.2	Hiểu được các nhóm chức năng trong giao tiếp cũng như cách phân loại giao tiếp.	2.5
G2	**G2.1**	Nhận biết được các đặc điểm và khả năng của bản thân thông qua quá trình truyền thông giữa hai cá nhân, truyền thông trong tổ chức.	2.5
	G2.2	Nhận biết được các đặc điểm và khả năng của bản thân thông qua sự nhận thức và ảnh hưởng tác động qua lại trong giao tiếp	2.5
G3	**G3.1**	Xây dựng các phương tiện giao tiếp ngôn ngữ (giọng nói, phong cách ngôn ngữ,..) và phi ngôn ngữ (ánh mắt, nét mặt, ăn mặc, tư thế, động tác…).	3.5
	G3.2	Áp dụng giao tiếp trực tiếp như: Chào hỏi, bắt tay, giới thiệu, khen, chê, trò chuyện, kể chuyện, tiếp khách, điện thoại…	3.0
	G3.3	Áp dụng bằng điện thoại, giao tiếp bằng văn bản như thư tín hoặc các loại văn bản khác.	3.0
	G3.4	Áp dụng, phối hợp giao tiếp đa phương tiện bao gồm: giao tiếp ngôn ngữ, phi ngôn ngữ, trực tiếp, gián tiếp …	3.0
	G3.5	Hiểu được văn hóa giao tiếp của người Việt và người nước ngoài	3.0

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	**Bài đánh giá**	**CĐR học phần**	**Tỷ lệ (%)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G3.5	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G3.5	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G3.5	10 %
Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm		10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1	Từ G1.1 đến	10 %

những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	- Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1	G3.2	10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 60 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G3.5	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1. Khái quát chung về giao tiếp 1.1.Khái niệm giao tiếp 1.2. Chức năng giao tiếp 1.3. Phân loại giao tiếp 1.4. Cấu trúc giao tiếp 1.4.1. Truyền thông trong giao tiếp 1.4.2. Nhận thức giao tiếp 1.4.3. Ảnh hưởng tác động qua lại trong giao tiếp	 G1.1 G1.2. G2.1 G2.2	 A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 2: Các phương tiện giao tiếp và phong cách giao tiếp 2.1. Các phương tiện giao tiếp 2.1.1.Ngôn ngữ 2.1.2. Các phương tiện phi ngôn ngữ 2.2**.** Phong cách giao tiếp 2.2.1. Khái niệm phong cách giao tiếp 2.2.2. Các loại phong cách giao tiếp *** Bài tập thảo luận chương 2:** Xây dựng một tình huống và xác định phong cách giáo tiếp của các cá nhân trong tình huống đó.	 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 3: Kỹ năng giao tiếp căn bản và giao tiếp trực tiếp 3.1 Các kỹ năng giao tiếp căn bản 3.1.1. Kỹ năng lắng nghe 3.1.2. Kỹ năng thuyết phục 3.1.3. Kỹ năng thuyết trinh 3.1.4. Kỹ năng đọc và tóm tắt văn bản 3.1.5. Kỹ năng viết (kỹ năng tạo lập một văn bản) 3.2. Giao tiếp trực tiếp 3.2.1. Chào hỏi, bắt tay, giới thiệu. trao danh thiếp 3.2.2. Khen, phê bình, từ chối 3.2.3. Trò chuyện, kể chuyện 3.2.4. Tiếp khách, yến tiệc *** Bài tập thảo luận chương 3:** Xây dựng một tình huống và thực hành các kỹ năng giao tiếp căn bản và giao tiếp trực tiếp	G3.1 G3.2 G3.5	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

Chương 4. Giao tiếp qua điện thoại, qua thư tín và giao tiếp văn phòng 4.1. Giao tiếp qua điện thoại 4.1.1. Tầm quan trọng của điện thoại 4.1.2. Sử dụng điện thoại 4.2. Giao tiếp qua thư tín 4.2.1. Khái niệm, phân loại và kết cấu của thư tín 4.2.2. Nguyên tắc và cách viết thư tín 4.2.3. Viết một số loại thư cụ thể 4.3. Giao tiếp văn phòng 4.3.1. Các loại hình giao tiếp văn phòng 4.3.2. Nguyên tắc giao tiếp văn phòng *** Bài tập thảo luận chương 4:** Viết một số lá thư cụ thể. Hãy đọc kỹ và lần lượt nhận xét về ưu điểm, nhược điểm của từng lá thư.	G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2
Chương 5: **Thương lượng, văn hóa giao tiếp của người Việt Nam và người nước ngoài** 5.1. Thương lượng 5.1.1. Khái niệm về thương lượng 5.1.2. Đặc điểm và vấn đề đánh giá thương lượng 5.1.3. Các kiểu thương lượng 5.1.4. Quá trình thương lượng 5.2. Văn hóa giao tiếp của người Việt Nam và người nước ngoài 5.2.1. Văn hóa giao tiếp của người Việt Nam 5.2.2. Văn hóa giao tiếp của người nước ngoài . *** Bài tập nhóm chương 5:** - **(1)Làm việc nhóm:***Làm file xây dựng một bài tập tình huống, xác định các kiểu thương lượng trong tình huống đó (30 slide* - **(2)Làm việc nhóm:** Hiện nay trong xã hội, đặc biệt ở lớp trẻ có xu hướng bắt chước lối sống, phong cách giao tiếp của người phương Tây, chẳng hạn như trong ăn mặc, trang điểm, quan hệ, ứng xử,…ý kiến của các nhóm về vấn đề này như thế nào? *Làm file trình bày quan điểm của các nhóm (30 slide*)	G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1. Khái quát chung về giao tiếp** 1.1.Khái niệm giao tiếp 1.2. Chức năng giao tiếp 1.3. Phân loại giao tiếp	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Phân loại giao tiếp theo vị thế - Phân loại giao tiếp theo số lượng người tham gia giao tiếp và tinhs	Đọc nội dung khái niệm, chức năng và phân loại giao tiếp	G1.1 G1.2.	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		chất của mối quan hệ giữa họ			
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.4. Cấu trúc giao tiếp 1.4.1. Truyền thông trong giao tiếp 1.4.2. Nhận thức giao tiếp 1.4.3. Ảnh hưởng tác động qua lại trong giao tiếp	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Hoàn thiện quá trình truyền thông giữa các cá nhân đối với người nhận - Truyền thông theo chiều ngang	Đọc phần: Nhận thức trong giao tiếp	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
3	**Chương 2:Các phương tiện giao tiếp và phong cách giao tiếp** 2.1. Các phương tiện giao tiếp 2.1.1.Ngôn ngữ 2.1.2. Các phương tiện phi ngôn ngữ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Phong cách ngôn ngữ	Đọc phần: Khoảng cách, vị trí và kiểu bàn ghế	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
4	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.2**.** Phong cách giao tiếp 2.2.1. Khái niệm phong cách giao tiếp 2.2.2. Các loại phong cách giao tiếp	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Phong cách giao tiếp dân chủ - Phong cách giao tiếp độc đoán	Đọc phần: Đặc trưng của phong cách giao tiếp	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	***Thảo luận:** Xây dựng một tình huống và xác định phong cách giáo tiếp của các cá nhân trong tình huống đó.	**Thảo luận:** *2 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G3.1 G3.2 G3.5	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
6	**Chương 3: Kỹ năng giao tiếp căn bảnvà giao tiếp trực tiếp** 3.1 Các kỹ năng giao tiếp căn bản 3.1.1. Kỹ năng lắng nghe 3.1.2. Kỹ năng thuyết phục 3.1.3. Kỹ năng thuyết trinh 3.1.4. Kỹ năng đọc và tóm tắt văn bản 3.1.5. Kỹ năng viết (kỹ năng tạo lập một văn bản)	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Kỹ năng thuyết phục và kỹ năng đọc.	Đọc phần: Giai đoạn chuẩn bị viết	G3.1 G3.2 G3.5	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
7	**Chương 3: (Tiếp theo)**	**Dạy lý thuyết**: 2	Đọc phần:		A1.1.1

	3.2. Giao tiếp trực tiếp 3.2.1. Chào hỏi, bắt tay, giới thiệu. trao danh thiếp 3.2.2. Khen, phê bình, từ chối 3.2.3. Trò chuyện, kể chuyện 3.2.4. Tiếp khách, yến tiệc **Kiểm tra giữa kỳ**	tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** - Nội dung về giao tiếp trao danh tiếp	Tiếp khách, yến tiệc	G3.1 G3.2 G3.5	A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
8	***Thảo luận:** Xây dựng một tình huống và thực hành các kỹ năng giao tiếp căn bản và giao tiếp trực tiếp	**Thảo luận:** *2 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)		A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
9	**Chương 4. Giao tiếp qua điện thoại, qua thư tín và giao tiếp văn phòng** 4.1. Giao tiếp qua điện thoại 4.1.1. Tầm quan trọng của điện thoại 4.1.2. Sử dụng điện thoại 4.2. Giao tiếp qua thư tín 4.2.1. Khái niệm, phân loại và kết cấu của thư tín	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Những điều cần chú ý khi sử dụng điện thoại	Đọc phần: Kết cấu của thư tín	G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
10	**Chương 4: (Tiếp theo)** 4.2. Giao tiếp qua thư tín 4.2.2. Nguyên tắc và cách viết thư tín 4.2.3. Viết một số loại thư cụ thể 4.3. Giao tiếp văn phòng 4.3.1. Các loại hình giao tiếp văn phòng 4.3.2. Nguyên tắc giao tiếp văn phòng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Viết một số loại thư cụ thể	Đọc phần: Các loại thư về đặt hàng, thư từ xã giao.	G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
11	***Thảo luận:** Viết một số lá thư cụ thể. Hãy đọc kỹ và lần lượt nhận xét về ưu điểm, nhược điểm của từng lá thư.	**Thảo luận:** *2 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)		A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
12	**Chương 5**: **Thương lượng, văn hóa giao tiếp của người Việt Nam và người nước ngoài** 5.1. Thương lượng 5.1.1. Khái niệm về thương lượng 5.1.2. Đặc điểm và vấn đề đánh giá thương lượng	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:**Kỹ thuật xếp đặt các câu hỏi theo Gallup	Đọc tài liệu 4,6,7	G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2

	5.1.3. Các kiểu thương lượng				
13	**Chương 5: (Tiếp theo)** 5.1. Thương lượng 5.1.4.Quá trình thương lượng 5.2. Văn hóa giao tiếp của người Việt Nam và người nước ngoài 5.2.1. Văn hóa giao tiếp của người Việt Nam 5.2.2. Văn hóa giao tiếp của người nước ngoài	Dạy lý thuyết: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** - Đánh giá cuộc thương lượng - Thương lượng dựa trên những nguyên tắc khách quan	Đọc nội dung: Quá trình thương lượng.	G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
14	*** Làm việc nhóm:***Làm file xây dựng một bài tập tình huống, xác định các kiểu thương lượng trong tình huống đó (30 slide)*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - GV tương tác với SV qua mạng *Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm xây dựng một tình huống và xác định các kiểu thương lượng trong tình huống đó*	Nộp BT nhóm qua hộp thư điện tử)		A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2
15	*** Làm việc nhóm:** Hiện nay trong xã hội, đặc biệt ở lớp trẻ có xu hướng bắt chước lối sống, phong cách giao tiếp của người phương Tây, chẳng hạn như trong ăn mặc, trang điểm, quan hệ, ứng xử,…ý kiến của các nhóm về vấn đề này như thế nào? *Làm file trình bày quan điểm của các nhóm (30 slide***)**	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - GV tương tác với SV qua mạng *Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm trình bày ngắn gọn quan điểm của mình về vấn đề đã được nêu(30 slide)*	(Nộp BT nhóm qua hộp thư điện tử)		A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2. A2

*** Tài liệu tham khảo*:***

1. Lê Thị Bừng, *Tâm lí học ứng xử*, Nxb Giáo Dục, 2000.
2. Dale Carncgie, Nghệ thuật giao tiếp , Nxb Thanh Niên, 2001.
3.Sabine Dcnuel, *Nghệ thuật giao tiếp thường ngày,*Nxb Tp. Hồ Chí Minh, 1998.
4.Ngô Công Hoàn (Chủ biên),*Những trắc nghiệm tâm lý* (tập1),Nxb Đại học Sư phạm, 2004.
5. Dương Văn Khảm, Nguyên Hữu Thời,Trần Hoàng, *Nghiệp vụ thư ký văn phòng*,Nxb Chính trị Quốc gia, 2000.
6. Ailan Pease, *Hiểu nhau qua ánh mắt và cử chỉ - ngôn ngữ thân thể*,Nxb Tp. HỒ Chí Minh, 2002.
7.Sabine Dcnuel, *Nghệ thuật giao tiếp thường ngày*, Nxb Tp. Hồ Chí Minh, 1998.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: Võ Thị Cẩm Ly
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0962248209 ; Email: vocamly1978@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính:Xã hội học, Công tác xã hội
Giảng viên 2
Họ và tên: **Phạm Thị Oanh**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; trường Đại học Vinh
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0986529426; Email: *oanhpt@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với cá nhân** (tiếng Anh): **Social work with individuals**	
- Mã số môn học:SOW30010	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản Kiến thức chuyên ngành Môn học chuyên về kỹ năng chung	 ***Kiến thức chuyên ngành*** Kiến thức khác Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết:	04 40
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	10
+ Số tiết thực hành: + Số tiết hoạt động nhóm: + Số tiết tự học:	00 10 120
- Môn học tiên quyết: - Môn học song hành:	Nhập môn khoa học xã hội và nhân văn Không yêu cầu

2. Mô tả học phần

Công tác xã hội với cá nhân là môn học bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành Công tác xã hội. Học phần này thuộc khối kiến thức chuyên ngành, được giảng dạy tại học kỳ 5. Học phần giúp sinh viên có kiến thức lý luận và thực tiễn chuyên sâu về công tác xã hội với cá nhân như: lý thuyết và các cách tiếp cận cơ bản, các nguyên tắc đạo đức trong hoạt động công tác xã hội với cá nhân; đặc biệt là các công cụ, kỹ thuật giúp đỡ đối tượng và tiến trình của công tác xã hội cá nhân.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu (Gx) (1)	**Mô tả mục tiêu (2)**	**CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)**	**TĐNL (4)**
G1	**Vận dụng** kiến thức trong hoạt động công tác xã hội với cá nhân	1.4.1	3.0
G2	**Thể hiện đạo đức nghề nghiệp** trong hoạt động công tác xã hội với cá nhân	2.5.1; 2.5.2	3.0

G3	**Có khả năng** giao tiếp, thuyết trìnhtrong tiến trình công tác xã hội với cá nhân	3.2.2; 3.2.5	3.0
G4	**Hiểu** về bối cảnh xã hội và môi trường trong hoạt động công tác xã hội với cá nhân	4.1.1, 4.1.2	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		**Trình độ năng lực**	**Mức độ giảng dạy**
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	*Vận dụng* kiến thức trong hoạt động công tác xã hội với cá nhân	3.0	I,T,U
G2.1	*Thể hiện* đạo đức nghề nghiệp	3.0	T,U
G2.2	*Thể hiện* hành xử chuyên nghiệp	3.0	I,T
G3.1	*Áp dụng* giao tiếp trực tiếp với các cá nhân	3.0	U
G3.2	*Có khả năng* thuyết trình	3.0	U
G4.1	*Thực hiện* vai trò và trách nhiệm của người làm nghề công tác xã hội	3.0	T,U
G4.2	*Nhận thức*ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với cá nhân, nhóm và cộng đồng	3.0	T,U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**	**CĐR học phần (Gx.x) (3)**	**Tỷ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			**10%**
A1.1.1	Đi học chuyên cần, đảm bảo thời gian có mặt ở trên lớp theo quy định.	G2.1, G2.2	05%
A1.1.2	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên và sinh viên trong lớp học, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên và hoạt động nhóm ở trên lớp. + Hoàn thành các bài tập về nhà do giảng viên yêu cầu. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao khi làm bài tập nhóm.	G2.1, G2.2	05%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			**20%**
A1.2.1	**Bài tập nhóm lần 1**. Nội dung: Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. Hình thức trình bày văn bản word theo đúng quy cách. + Thiết kế Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G1.1, G2.1, G2.2	05%
A1.2.2	**Bài tập nhóm lần 2**. Nội dung: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng của công	G1.1; G2.1; G2.2; G3.1; G3.2; G4.1;	05%

	tác xã hội với cá nhân và thực hiện tiến trình công tác xã hội với cá nhân tại lớp học. Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu, khuyến khích lựa chọn những đề tài mới. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Đóng vai tại lớp học + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. + Nhận xét, đánh giá của giảng viên	G4.2	
A1.2.3	Tự học. - Yêu cầu: + Mỗi sinh viên chuẩn bị một vở bài tập cá nhân để thực hiện các bài tập do giảng viên yêu cầu. **Bài tập cá nhân 1**: Phân tích những mốc quan trọng trong lịch sử hình thành và phát triển công tác xã hội cá nhân trên thế giới và ở Việt Nam? Nêu ý nghĩa của sự hình thành và phát triển của công tác xã hội cá nhân trong bối cảnh hiện nay ở Việt Nam? **Bài tập cá nhân 2**: Sử dụng một số lý thuyết cơ bản để phân tích một ca cá nhân	G1.1, G2.1, G2.2	10%
A1.3. Đánh giá giữa kỳ			**20%**
A1.3.1	Kiểm tra giữa kì theo hình thức trắc nghiệm. Nội dung tín chỉ 1, tín chỉ 2	G1.1; G2.1;G2.2	20%
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
A2.1	Thi theo hình tự luận nội dung kiến thức của 4 chương	G1.1; G2.1;G2.2 G4.1; G4.2	50%

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	**CĐR môn học (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1 **TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN VÀ CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN** **1.1. Khái niệm công tác xã hội với cá nhân và các khái niệm liên quan** 1.2.1. Khái niệm công tác xã hội với cá nhân 1.2.2. Các khái niệm liên quan **1.2.Khái quát lịch sử hình thành và phát triển của công tác xã hội với cá nhân** 1.1.1. Lịch sử hình thành công tác xã hội cá nhân trên thế giới 1.1.2. Lịch sử hình thành công tác xã hội cá nhân ở Việt Nam **1.3. Các thành tố của công tác xã hội với cá nhân** 1.3.1. Con người (thân chủ và nhân viên xã hội) 1.3.2. Vấn đề của thân chủ 1.3.3. Cơ quan giải quyết các vấn đề (cung cấp dịch vụ) 1.3.4. Tiến trình công tác xã hội với cá nhân **1.4. Vai trò, chức năng của nhân viên xã hội trong tác xã hội cá**	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1, A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3

nhân 1.4.1 Vai trò, chức năng của nhà giáo dục (educator) 1.4.2. Vai trò, chức năng của nhà tham vấn (counsellor) 1.4.3. Vai trò, chức năng của nhà kết nối (broker) 1.4.4.Vai trò, chức năng của nhà người biện hộ (advocator) 1.4.5. Vai trò, chức năng của nhà người quản lý ca (case manager) 1.4.6. Vai trò, chức năng của nhà chuyên môn (professional) **1.5. Giá trị và các nguyên tắc đạo đức trong công tác xã hội với cá nhân** **1.5.1. Giá trị đạo đức công tác xã hội với cá nhân** 1.5.1.1. Tôn trọng quyền con người và phẩm giá 1.5.1.2. Công bằng xã hội 1.5.1.3. Tính chuyên nghiệp **1.5.2. Các nguyên tắc đạo đức trong công tác xã hội với cá nhân** 1.5.2.1. Nguyên tắc tôn trọng chấp nhận 1.5.2.2.Nguyên tắc không phê phán 1.5.2.3. Nguyên tắc cá biệt hoá 1.5.2.4. Nguyên tắc quyền tự quyết của đối tượng 1.5.2.5. Khuyến khích thân chủ tham gia vào giải quyết vấn đề 1.5.2.6. Nguyên tắc giữ bí mật của nhân viên công tác xã hội 1.5.2.7. Đảm bảo mối quan hệ nghề nghiệp **Bài tập cá nhân 1**: Phân tích những mốc quan trọng trong lịch sử hình thành và phát triển công tác xã hội cá nhân trên thế giới và ở Việt Nam? Nêu ý nghĩa của sự hình thành và phát triển của công tác xã hội cá nhân trong bối cảnh hiện nay ở Việt Nam?		
Chương 2 **MỘT SỐ LÝ THUYẾT VÀ KỸ NĂNG CƠ BẢN TRONG CTXH VỚI CÁ NHÂN** **2.1. Một số quan điểm và lý thuyết ứng dụng trong công tác xã hội với cá nhân** 2.1.1. Lý thuyết nhân văn hiện sinh 2.1.2. Lý thuyết thân chủ trọng tâm 2.1.3. Lý thuyết hành vi 2.1.4. Lý thuyết nhận thức – hành vi 2.1.5. lý thuyết động năng tâm lý 2.1.6. Lý thuyết hệ thống sinh thái 2.1.7. Thuyết nhu cầu 2.1.8. Mô hình tập trung vào nhiệm vụ 2.1.9. Mô hình can thiệp khủng hoảng trong công tác xã hội cá nhân **2.2. Các kỹ năng đươc ứng dụng trong công tác xã hội với cá nhân** 2.2.1. Kỹ năng nghe tích cực 2.2.2. Kỹ năng quan sát 2.2.3. Kỹ năng vấn đàm 2.2.4. Kỹ năng vãng gia 2.2.5. Kỹ năng thấu cảm 2.2.6. Kỹ năng đặt câu hỏi 2.2.7. Kỹ năng phản hồi 2.2.8. Kỹ năng tham vấn 2.2.9. kỹ năng biện hộ	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1, A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3

2.2.10 Kỹ năng xử lý căng thẳng thần kinh 2.2.11. Kỹ năng xử lý khủng hoảng 2.2.12. Kỹ năng ghi chép và lưu trữ hồ sơ **Bài tập nhóm lần 1**. Nội dung: Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân **Bài tập cá nhân 2**: Sử dụng một số lý thuyết cơ bản để phân tích một ca cá nhân		
Chương 3: **TIẾN TRÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN** **3.1. Tiếp cận thân chủ và nhận diện vấn đề** 3.1.1. Cách thức tiếp cận đối tượng 3.1.2. Đánh giá nhu cầu hỗ trợ của đối tượng. 3.1.3. Nhận diện và đánh giá vấn đề của đối tượng 3.1.4. Ghi hồ sơ thông tin ban đầu về đối tượng **3.2. Thu thập thông tin** 3.2.1. Những nội dung thông tin cần thu thập 3.2.2. Nguồn thu thập thông tin 3.2.3. Phương pháp thu thập thông tin 3.2.4. Các bước thu thập thông tin **3.3. Đánh giá và xác định vấn đề** 3.3.1. Đánh giá thu thập thông tin 3.3.2. Xác định vấn đề 3.3.3. Phân tích nguồn lực, điêm mạnh, điểm yếu và hạn chế 3.3.4. Sắp xếp thứ tự ưu tiên của vấn đề **3.4. Lên kế hoạch trị liệu** 3.4.1. Xác định mục tiêu 3.4.2. Xác định các hoạt động can thiệp **3.5. Trị liệu** 3.5.1. Chuẩn bị các điều kiện để thực hành kế hoạch 3.5.2. Hỗ trợ đối tượng thực hiện kế hoạch **3.6. Lượng giá và kết thúc** 3.6.1. Lượng giá 3.6.2. Kết thúc 3.6.3. Chuyển giao **Bài tập nhóm lần 2**: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của công tác xã hội với cá nhân và thực hiện tiến trình công tác xã hội với cá nhân tại lớp học.	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1
Chương 4: **CÁC KỸ THUẬT TRONG CAN THIỆP GIÚP ĐỠ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN** **4.1. Những kỹ thuật giúp đỡ** trong công tác xã hội với cá nhân 4.1.1. Kỹ thuật giúp đỡ kế hoạch. 4.1. 2. Kỹ thuật hỗ trợ. 4.1. 3. Kỹ thuật tăng cường tài nguyên **4.2. Những kỹ thuật tư vấn** giúp đỡ thân chủ trong công tác xã hội với cá nhân 4.2.1. Kỹ thuật tư vấn thảo luận có suy nghĩ, phản ánh. 4.2.2. Kỹ thuật thúc đẩy sự thay đổi 4.2.3. Kỹ thuật sắm vai. 4.2.4. Kỹ thuật cải thiện những kiểu truyền thông. 4.2.5. Các kỹ thuật khác	G1.1 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần (1)	Buổi (Block 2 tiết) (2)	Nội dung (3)	Hình thức tổ chức DH (4)	Chuẩn bị của SV (5)	CĐR học phần (6)	Bài đánh giá (7)
1	1	**Chương 1**: Tổng quan về Công tác xã hội với cá nhân và các yếu tố liên quan 1.1 Khái niệm công tác xã hội với cá nhân và các khái niệm liên quan	**- Giảng viên**: **+ Thuyết trình** kết hợp sử dụng Slide giới thiệu về các khái niệm công tác xã hội với cá nhân và các khái niệm liên quan để sinh viên phân biệt + Hướng dẫn sinh viên thành lập các nhóm học tập - Sinh viên: + Làm bài tập cá nhân 1 và trả lời câu hỏi.	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 7 đến trang 22, tài liệu số [5] từ trang 3 đến trang 11 - Mỗi SV chuẩn bị một vở bài tập cá nhân và thực hiện nhiệm vụ giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4 A2.1
	2	**Chương 1**: Tổng quan về Công tác xã hội với cá nhân và các yếu tố liên quan (tiếp) 1.2 Khái quát lịch sử hình thành công tác xã hội với cá nhân trên thế giới và ở Việt Nam	**Bài tập cá nhân 1**: Phân tích những mốc quan trọng trong lịch sử hình thành và phát triển công tác xã hội cá nhân trên thế giới và ở Việt Nam? Nêu ý nghĩa của sự hình thành và phát triển của công tác xã hội cá nhân trong bối cảnh hiện nay ở Việt Nam? + Hướng dẫn sinh viên thành lập các nhóm học tập **- Sinh viên**: +Nhận xét, góp ý, bổ sung các câu trả lời của các bạn trong lớp	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 7 đến trang 22, tài liệu số [5] từ trang 3 đến trang 11	G1.1 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.4 A2.1
2	3	**Chương 1**: Tổng quan về Công tác xã hội với cá nhân và các yếu tố liên quan (tiếp) 1.3. Các thành tố của công tác xã hội với cá nhân	**- Giảng viên**: + **Thuyết trình** kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Sử dụng phương pháp động não để khơi gợi tư duy cho	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 22 đến trang 36.	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

			SV - **Sinh viên**: +Nhận xét, góp ý, bổ sung các câu trả lời của các bạn trong lớp		G4.2	A1.2.3 A2.1
	4	**Chương 1**: Tổng quan về Công tác xã hội với cá nhân và các yếu tố liên quan (tiếp) 1.4. Vai trò, chức năng của nhân viên xã hội trong tác xã hội cá nhân	- **Giảng viên**: + **Thuyết trình**: kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Sử dụng phương pháp động não để khơi gợi tư duy cho SV - **Sinh viên**: +Nhận xét, góp ý, bổ sung các câu trả lời của các bạn trong lớp	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 22 đến trang 36.	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3 A2.1
3	5	**Chương 1**: Tổng quan về Công tác xã hội với cá nhân và các yếu tố liên quan (tiếp) 1.5.1. Giá trị đạo đức công tác xã hội với cá nhân	- **Giảng viên**: + **Thuyết trình**: kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Sử dụng phương pháp động não để khơi gợi tư duy cho SV - **Sinh viên**: +Nhận xét, góp ý, bổ sung các câu trả lời của các bạn trong lớp	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 22 đến trang 36.	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3 A2.1
	6	**Chương 1**: Tổng quan về Công tác xã hội với cá nhân và các yếu tố liên quan (tiếp) 1.5.2. Các nguyên tắc đạo đức trong công tác xã hội với cá nhân	**Thảo luận nhóm**: +GV sử dụng phương pháp nêu tình huống, yêu cầu các nhóm SV xác định các nguyên tắc đạo đức của hoạt động công tác xã hội với cá nhân	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 22 đến trang 36.	G1.1, G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3 A2.1
4	7	**Chương 2**: Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân 2.1. Một số quan điểm và lý thuyết ứng dụng trong công tác xã hội với cá nhân 2.1.1. Lý thuyết nhân	- **Giảng viên**: + **Thuyết trình** kết hợp sử dụng Slide giới thiệu các luận điểm lý thuyết nhân văn hiện sinh, thuyết thân chủ trọng tâm + Sử dụng phương	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 160 đến trang 228, [3] từ trang 69-76. - Sinh viên thực hiện	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3

		văn hiện sinh 2.1.2. Lý thuyết thân chủ trọng tâm **Bài tập cá nhân 2**: Sử dụng một số lý thuyết cơ bản để phân tích một ca cá nhân	pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. - **Sinh viên**: + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. -Tự học: Làm bài tập cá nhân 2	nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.		
	8	**Chương 2**: Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân(tiếp) Bài tập nhóm lần 1. Nội dung: Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân 2.1.3. Lý thuyết hành vi 2.1.4. Lý thuyết nhận thức – hành vi	- **Giảng viên:** Thảo luận nhóm: các nhóm trình bày bài thảo luận nhóm 1 bằng trình chiếu trên slice về nội dung lý thuyết mà nhóm được phân công - **Sinh viên:** nhận xét, đánh giá về việc vận dụng các lý thuyết cơ bản trong hoạt động can thiệp. Tự học: 2.1.7. lý thuyết nhu cầu	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 160 đến trang 228, - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3
5	9	**Chương 2:** Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân(tiếp) 2.1.5. Lý thuyết động năng tâm lý 2.1.6. Lý thuyết hệ thống sinh thái	- **Giảng viên:** Thảo luận nhóm: các nhóm trình bày bài thảo luận nhóm 1 bằng trình chiếu trên slice về nội dung lý thuyết mà nhóm được phân công	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 160 đến trang 228, - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3
	10	**Chương 2:** Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân(tiếp) 2.1.8. mô hình tập trung vào nhiệm vụ 2.1.9. Mô hình can thiệp khủng hoảng trong công tác xã hội với cá nhân	- **Giảng viên:** Thảo luận nhóm: các nhóm trình bày bài thảo luận nhóm 1 bằng trình chiếu trên slice về nội dung lý thuyết mà nhóm được phân công - **Sinh viên:** nhận xét, đánh giá về việc vận dụng	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 160 đến trang 228, - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G1.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3

			các lý thuyết cơ bản trong hoạt động can thiệp.			
6	11	**Chương 2:** Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân(tiếp) 2.2. Các kỹ năng đươc ứng dụng trong công tác xã hội với cá nhân 2.2.1. Kỹ năng nghe tích cực 2.2.3. Kỹ năng vấn đàm	- **Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide dạy các kỹ năng cơ bản + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. - Sinh viên: + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. -**Tự học:** 2.2.2. Kỹ năng quan sát	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 160 đến trang 228, - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1, G3.1, G3.2,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3
	12	**Chương 2:** Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân(tiếp) 2.2. Các kỹ năng đươc ứng dụng trong công tác xã hội với cá nhân 2.2.5. Kỹ năng thấu cảm 2.2.6. Kỹ năng đặt câu hỏi	- + **Giảng viên:**Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide dạy các kỹ năng cơ bản + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên - Sinh viên: + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. -**Tự học:** 2.2.4. Kỹ năng vãng gia	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 160 đến trang 228, - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3
7		**Chương 2:** Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân(tiếp) 2.2. Các kỹ năng đươc ứng dụng trong công tác xã hội với cá nhân 2.2.8. Kỹ năng tham vấn 2.2.9. Kỹ năng biện hộ	- **Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide dạy các kỹ năng cơ bản + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. + Xây dựng tình huống hướng dẫn sinh viên thực hành kỹ năng cơ bản tại lớp học - Sinh viên:	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 160 đến trang 228, - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3

			+ Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. -**Tự học:** Kỹ năng phản hồi			
		Chương 2: Một số lý thuyết và kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với cá nhân(tiếp) 2.2. Các kỹ năng được ứng dụng trong công tác xã hội với cá nhân 2.2.10 Kỹ năng xử lý căng thẳng thần kinh 2.2.11. Kỹ năng xử lý khủng hoảng	**- Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide về kỹ năng cơ bản + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. + Xây dựng tình huống hướng dẫn sinh viên thực hành kỹ năng cơ bản tại lớp học - **Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. -Tự học: 2.2.12. Kỹ năng ghi chép và lưu trữ hồ sơ	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 160 đến trang 228, - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.3
8	15	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân 3.1. Tiếp cận thân chủ và nhận diện vấn đề	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide dạy về Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. - **Sinh viên**: + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1
	16	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp) 3.2. Thu thập thông tin	**- Giảng viên:** +**Thuyết trình** kết hợp slide dạy về Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên.	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68. - Sinh viên thực hiện	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1

			- **Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên.	nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.		
9	17	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp) 3.3. Đánh giá và xác định vấn đề	- **Giảng viên**: +Thuyết trình kết hợp slide dạy về Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. - **Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên.	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1
	18	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp) 3.4. Lên kế hoạch trị liệu 3.5. Trị liệu	**Bài tập nhóm lần 2**: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của công tác xã hội với cá nhân và thực hiện tiến trình công tác xã hội với cá nhân tại lớp **- Tự học:** Xây dựng tình huống và giải quyết tình huống cụ thể ở giai đoạn 1,2,3	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1
10	19	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp) 3.6. Lượng giá và kết thúc	**Thảo luận nhóm**: + GV cho kịch bản tình huống, yêu cầu Sv đóng vai thân chủ, nhà tham vấn và nhà quan sát. Sau đó cả lớp cùng phân tích về các kỹ năng mà nhà tham vấn đã vận dụng. Giảng viên tổng hợp, phân tích và nhận xét. **- Tự học:** Xây dựng tình	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1

			huống và giải quyết tình huống cụ thể ở giai đoạn 1,2,3			
	20	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp)	**Thảo luận nhóm**: + GV cho kịch bản tình huống, yêu cầu Sv đóng vai thân chủ, nhà tham vấn và nhà quan sát. Sau đó cả lớp cùng phân tích về các kỹ năng mà nhà tham vấn đã vận dụng. Giảng viên tổng hợp, phân tích và nhận xét. - **Tự học:** Xây dựng tình huống và giải quyết tình huống cụ thể ở giai đoạn 1,2,3	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1
11	21	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp) Bài tập nhóm lần 3: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống công tác xã hội với cá nhân	- **Các nhóm** cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68.	G1.1, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1
	22	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp) Bài tập nhóm lần 3: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống công tác xã hội với cá nhân	- **Các nhóm** cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68.	G1.1, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1

			và tổng kết vấn đề			
12	23	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp) Bài tập nhóm lần 3: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống công tác xã hội với cá nhân	**- Giảng viên:** Thuyết trình về tiến trình công tác xã hội với cá nhân, mỗi nhóm thuyết trình về một tình huống được phân công và vận dụng tiến trình công tác xã hội với cá nhân để giải quyết tình huống đó.	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68.	G1.1, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1
	24	**Chương 3:** Tiến trình giải quyết vấn đề trong công tác xã hội với cá nhân (tiếp) Bài tập nhóm lần 3: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống công tác xã hội với cá nhân	**- Giảng viên:** Thuyết trình về tiến trình công tác xã hội với cá nhân, mỗi nhóm thuyết trình về một tình huống được phân công và vận dụng tiến trình công tác xã hội với cá nhân để giải quyết tình huống đó.	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349, tài liệu số [5] từ trang 30 đến trang 68.	G1.1, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.3 A2.1
13	25	**Chương 4:** Các kỹ thuật trong can thiệp giúp đỡ của công tác xã hội với cá nhân (tiếp) 4.1. Những kỹ thuật giúp đỡ trong công tác xã hội với cá nhân 4.1.1. Kỹ thuật giúp đỡ kế hoạch	**Giảng viên :** + **Thuyết trình** về các kỹ thuật can thiệp, hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật can thiệp giúp đỡ	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 239 đến trang 245. Tài liệu [5] trang 68 -73	G2.1 G2.2 G3.1, G3.2,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A2.1
	26	**Chương 4**: Các kỹ thuật trong can thiệp giúp đỡ của công tác xã hội với cá nhân (tiếp) 4.1. Những kỹ thuật giúp đỡ trong công tác xã hội với cá nhân 4.1. 2. Kỹ thuật hỗ trợ. 4.1. 3. Kỹ thuật tăng cường tài nguyên	**Giảng viên :** **+ Hoạt động nhóm:** hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật can thiệp giúp đỡ	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 239 đến trang 245.	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A2.1
14	27	**Chương 4:** Các kỹ thuật trong can thiệp giúp đỡ của công tác xã hội với cá nhân(tiếp) 4.2. Những kỹ thuật tư vấn giúp đỡ thân chủ trong công tác xã hội với cá nhân	**Giảng viên :** **+ Hoạt động nhóm**: hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật can thiệp giúp đỡ **Tự học**: Các kỹ thuật giúp thân chủ	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 239 đến trang 245. Tài liệu [5] trang 68 -73	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3

		4.2.1. Kỹ thuật tư vấn thảo luận có suy nghĩ, phản ánh. 4.2.2. Kỹ thuật thúc đẩy sự thay đổi	nói ra suy nghĩ			A2.1
	28	**Chương 4**: Các kỹ thuật trong can thiệp giúp đỡ của công tác xã hội với cá nhân(tiếp) 4.2. Những kỹ thuật tư vấn giúp đỡ thân chủ trong công tác xã hội với cá nhân 4.2.3. Kỹ thuật sắm vai.	**+ Hoạt động nhóm:** hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật can thiệp giúp đỡ - Sinh viên thực hành tại lớp các kỹ thuật giúp đỡ thân chủ **Tự học:** Các kỹ thuật giúp thân chủ bộc lộ tình cảm	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 239 đến trang 245. Tài liệu [5] trang 70	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A2.1
15	29	**Chương 4**: Các kỹ thuật trong can thiệp giúp đỡ của công tác xã hội với cá nhân (tiếp) 4.2.4. Kỹ thuật cải thiện những kiểu truyền thông.	**+ Hoạt động nhóm**: hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật can thiệp giúp đỡ - Sinh viên thực hành tại lớp các kỹ thuật giúp đỡ thân chủ. Tự học: Các kỹ thuật giúp đối tượng học kỹ năng mới	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 239 đến trang 245. Tài liệu [5] trang 70	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1, G3.2,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A2.1
	30	**Chương 4**: Các kỹ thuật trong can thiệp giúp đỡ của công tác xã hội với cá nhân (tiếp) 4.2.5. Các kỹ thuật khác	**+ Hoạt động nhóm**: hướng dẫn sinh viên thực hiện các kỹ thuật can thiệp giúp đỡ - Sinh viên thực hành tại lớp các kỹ thuật giúp đỡ thân chủ. **Tự học**: Trả lời câu hỏi ôn tập chương 4	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 239 đến trang 245. Tài liệu [5] trang 70	G1.1 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A2.1

7. Nguồn học liệu

7.1. Giáo trình

[1] Bùi Thị Xuân Mai, *Giáo trình Công tác xã hội với cá nhân và gia đình,* NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2011.

7.Tài liệu tham khảo:

[2]. Lê Chí An, *Công tác xã hội cá nhân,* Đại học mở bán công TPHCM
[3]. Phạm Huy Dũng, 2006, *Một số lý thuyết Công tác xã hội* , ĐH Thăng Long, Hà
[4]. Võ Thị Cẩm Ly, Bài giảng *Công tác* xã hội với cá nhân
[5]. Bùi Thị Xuân Mai (Chủ biên),*Giáo trình tham vấn*, NXB Lao động-xã hội, 2008.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1

Họ và tên: Võ Thị Cẩm Ly

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV

Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0962248209

Email: *lyvtc@vinhuni.edu.vn*

Các hướng nghiên cứu chính:Xã hội học, Công tác xã hội

Giảng viên **2:**

Họ và tên: Phạm Thị Oanh

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV

Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0986529426

Email: *oanhpt@vinhuni.edu.vn*

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với nhóm** (tiếng Anh): **Social work with the group**	
- Mã số môn học:**SOW30009**	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản Kiến thức chuyên ngành Môn học chuyên về kỹ năng chung	 ***Kiến thức chuyên ngành*** Kiến thức khác Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết:	04 40
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	10
+ Số tiết thực hành: + Số tiết hoạt động nhóm: + Số tiết tự học:	00 10 120
- Môn học tiên quyết: - Môn học song hành:	Nhập môn khoa học xã hội và nhân văn Không yêu cầu

2.Mô tả học phần

Công tác xã hội với nhóm là môn học bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành Công tác xã hội. Học phần này thuộc khối kiến thức chuyên ngành, được giảng dạy tại học kỳ 5. Môn học giúp sinh viên có hiểu biết khoa học về kiến thức lý luận và và phương pháp thực hành cơ bản nhất về Công tác xã hội với nhóm: Sự hình thành và phát triển của công tác xã hội với nhóm, khái niệm, mục đích vai trò của công tác xã hội với nhóm, các đặc trưng cơ bản của công tác xã hội với nhóm. Các loại lý thuyết ứng dụng công tác xã hội với nhóm. Tiến trình làm công tác xã hội với nhóm và các kỹ năng, kỹ thuật ứng dụng trong thực hành công tác xã hội với nhóm.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	**Vận dụng** kiến thức trong hoạt động công tác xã hội với nhóm	1.4.1	3.0

G2	**Thể hiện đạo đức nghề nghiệp** trong hoạt động công tác xã hội với nhóm	2.5.1; 2.5.2	3.0
G3	**Có khả năng** giao tiếp, thuyết trìnhtrong tiến trình công tác xã hội với nhóm	3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.4; 3.2.5	3.0
G4	**Hiểu** về bối cảnh xã hội và môi trường trong hoạt động công tác xã hội với nhóm	4.1.1, 4.1.2	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	CĐR CTĐT tương ứng
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	*Vận dụng* kiến thức trong hoạt động công tác xã hội với nhóm	3.0	1.4.1
G2.1	*Thể hiện* đạo đức nghề nghiệp	3.0	2.5.1
G2.2	*Thể hiện* hành xử chuyên nghiệp	3.0	2.5.2
G3.1	*Có khả năng* thành lập nhóm	3.0	3.1.1
G3.1	*Tổ chức* hoạt động nhóm	3.0	3.1.2
G3.1	*Triển khai* phát triển nhóm	3.0	3.1.3
G3.1	*Thực hiện* khả năng lãnh đạo nhóm	3.0	3.1.4
G3.2	*Có khả năng* thuyết trình	3.0	3.2.5
G4.1	*Thực hiện* vai trò và trách nhiệm của người làm nghề công tác xã hội	3.0	4.1.1
G4.1	*Nhận thứ c*ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với cá nhân, nhóm và cộng đồng	3.0	4.1.2

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Tham gia đầy đủ các buổi lên lớp	Từ G1.1 đến G4.1	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.1	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân (1 lần)	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.1	10 %
Bài tập nhóm (2 lần)	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.1	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút	Từ G1.1 đến G3.2	10 % 10 %

	- Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2		
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.1	50%

6. Nội dung giảng dạyvà kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	**CĐR môn học (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1 **CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM** **1.1. Sự hình thành và phát triển của công tác xã hội với nhóm** 1.1.1.Lịch sử hình thành và phát triển công tác xã hội với nhóm trên thế giới 1.1.2. Sự hình thành và phát triển của công tác xã hội với nhóm ở Việt Nam **1.2. Khái niệm, đặc trưng, tầm quan trọng của công tác xã hội nhóm** 1.2.1. Khái niệm nhóm, nhóm xã hội, phương pháp công tác xã hội với nhóm 1.2.2. Đặc trưng công tác xã hội với nhóm 1.2.3. Tầm quan trọng của công tác xã hội với nhóm **1.3.Mục đích, giá trị đạo đức công tác xã hội với nhóm** 1.3.1 Mục đích của công tác xã hội với nhóm 1.3.2 Giá trị đạo đức trong công tác xã hội với nhóm **1.4. Các mô hình tiếp cận công tác xã hội với nhóm** 1.4.1. Mô hình phòng ngừa 1.4.2. Mô hình chữa trị 1.4.3. Mô hình phát triển **1.5. Phân loại nhóm** 1.5.1.Cách phân loại dựa vào tính chất tham gia của các thành viên 1.5.2. Cách phân loại dựa vào mục đích, đặc trưng hoạt động của nhóm **1.6. Các giai đoạn phát triển của nhóm** 1.6.1. Giai đoạn hình thành 1.6.2. Giai đoạn bão tố cạnh tranh và liên kết 1.6.3. Giai đoạn ổn định - lập chuẩn mới 1.6.4.Giai đoạn trưởng thành - phát huy tối đa năng suất. 1.6.5. Giai đoạn kết thúc ***Thảo luận nhóm:** Hãy phân biệt giữa nhóm và gia đình ****Thực hành đóng tình huống:*** *Xây dựng các tình huống liên quan đến những vấn đề nảy sinh trong các giai đoạn phát triển nhóm và đề xuất các thức xử lý*	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
Chương 2 **MỘT SỐ LÝ THUYẾT VÀ CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM** **2.1.Một số lý thuyết cơ bản ứng dụng trong công tác xã hội với nhóm**	G1.1 G2.1, G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2

2.1.1 Lý thuyết hệ thống	G3.2	
2.1.2 Lý thuyết lãnh đạo		A1.3.1
2.1.3 Lý thuyết xung đột xã hội		A1.3.2
2.1.4. Lý thuyết học tập xã hội		A2.1
2.1.5. Lý thuyết vai trò		
2.1.6. Lý thuyết trao đổi xã hội		
2.2. Một số kiến thức về cơ bản về nhóm		
2.2.1. Các kiến thực về năng động nhóm		
2.2.2. Một số yếu tố sử dụng trong can thiệp nhóm công tác xã hội		
2.2.3 Hiểu biết một số vấn đề để tác động hiệu quả đến nhóm	G1.1	
2.2.5. Vai trò của trưởng nhóm và nhân viên công tác xã hội trong công tác xã hội nhóm	G2.1, G2.2	
2.2.6. Những điều nên và không nên đối với nhân viên xã hội	G3.1	
* **Bài tập nhóm lần 1:** Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc công tác xã hội với nhóm và vận dụng các thức về công tác xã hội với nhóm để giải quyết tình huống đó.	G3.2 G1.1 G2.1,	
*** Thảo luận nhóm**: Vai trò của nhân viên xã hội trong công tác xã hội với nhóm qua các tình huống thực tế	G2.2 G3.1 G3.2	
Chương 3	G1.1	
TIẾN TRÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM	G2.1, G2.2	
3.1 Giai đoạn chuẩn bị và thành lập nhóm	G3.1	
3.1.1. Xác định mục đích hỗ trợ nhóm.	G3.2	
3.1.2. Đánh giá khả năng thành lập nhóm.	G4.1	
3.1.3. Thành lập nhóm.		
3.1.4. Định hướng cho các thành viên trong nhóm.		
3.1.5. Thoả thuận nhóm.		
3.1.6. Chuẩn bị môi trường		
3.1.7. Viết đề xuất nhóm.		
3.2. Giai đoạn nhóm bắt đầu hoạt động	G1.1	
3.2.1. Giới thiệu các thành viên trong nhóm;	G2.1,	
3.2.2. Làm rõ mục đích nhóm của nhân viên xã hội	G2.2	A1.1.1
3.2.3. Xây dựng mục tiêu nhóm;	G3.1	
3.2.4. Thảo luận đưa ra các nguyên tắc bảo mật thông tin cho nhóm	G3.2 G4.1	A1.1.2 A2.1.1
3.2.5. Làm cho các thành viên trong nhóm cảm thấy mình là một phần của nhóm		A2.1.2
3.2.6. Định hướng phát triển nhóm		A2.1
3.2.7. Cân bằng giữa nhiệm vụ và yếu tố tình cảm, xã hội của tiến trình nhóm	G1.1	
3.2.8. Thoả thuận các công việc của nhóm	G2.1,	
3.2.9. Khích lệ động cơ các thành viên thực hiện mục tiêu đề ra	G2.2	
3.2.10. Dự đoán về những khó khăn và cản trở	G3.1	
3.3. Giai đoạn thực hiện nhiệm vụ	G3.2	
3.3.1. Nhóm can thiệp	G4.1	
3.3.2. Nhóm nhiệm vụ		
3.4. Giai đoạn kết thúc		
3.4.1. Lượng giá		
3.4.2. Kết thúc		
*** Bài tập cá nhân:** Lấy một vì dụ về một tình huống của nhóm Công tác xã hội, anh, chị hãy lập koạch để giải quyết vấn đề cho nhóm	G1.1	

*** Thảo luận nhóm:** Hãy phân biệt sự khác nhau trong phương pháp trợ giúp của mô hình nhóm can thiệp và nhóm nhiệm vụ	G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	
Chương 4 **MỘT SỐ KỸ NĂNG VÀ KỸ THUẬT CƠ BẢN TRONG CTXH VỚI NHÓM** **4.1. Các kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với nhóm** 4.1.1. Kỹ năng thu hút sự tham gia 4.1.2. Kỹ năng tự bộc lộ 4.1.3. Kỹ năng phản hồi thành viên nhóm 4.1.4.Kỹ năng giải quyết xung đột 4.1.5. Kỹ năng hướng dẫn tương tác nhóm 4.1.6. Kỹ năng điều phối sinh hoạt nhóm 4.1.7. Kỹ năng thương lượng 4.1.8. Kỹ năng ra quyết định có sự tham gia **4.2. Các kỹ thuật tác nghiệp cơ bản trong công tác xã hội với nhóm** 4.2.1. Các kỹ thuật giúp các thành viên vận động thay đổi không khí trong nhóm 4.2.2. Các kỹ thuật giúp các thành viên nhận biết, thể hiện suy nghĩ, tình cảm, sự sáng tạo của mình 4.2.3. Kỹ thuật vẽ sơ đồ tương tác các thành viên nhóm 4.2.4. Các kỹ thuật sử dụng trong việc lấy ý kiến của cả nhóm, giúp các thành viên học kỹ năng mới ***Bài tập nhóm lần 2:** Mỗi nhóm hãy chọn một nhóm đối tượng công tác xã hội và xác định. Để *nhóm thân chủ của mình bắt đầu hoạt động nhóm nhân viên xã hội cần thực hiện các công việc gì. Nêu những khó khăn mà nhân viên xã hội phải đối mặt trong giai đoạn nhóm mới bắt đầu sinh hoạt này và lên phương án giải quyết.* ****Thực hành đóng tình huống:** Mỗi nhóm hãy chọn một nhóm đối tượng và thiết kế một trò chơi phù hợp để tăng hiệu quả của quá trình làm việc nhóm.	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 . G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A2.1

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1** **CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM** **1.1. Sự hình thành và phát triển của công tác xã hội với nhóm** 1.1.1.Lịch sử hình thành và phát triển công tác xã hội với nhóm trên thế giới 1.1.2. Sự hình thành và phát triển của công tác xã	**Dạy lý thuyết**: *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: tìm hiểu về quyết định công nhận ngành, nghề và nhạch lương của công tác xã hội	Đọc "Lịch sử hình thành công tác xã hội với nhóm tài giáo trình chính, đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

	hội với nhóm ở Việt Nam				
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.2. Khái niệm, đặc trưng, tầm quan trọng của công tác xã hội nhóm** 1.2.1. Khái niệm nhóm, nhóm xã hội, phương pháp công tác xã hội với nhóm 1.2.2. Đặc trưng công tác xã hội với nhóm 1.2.3. Tầm quan trọng của công tác xã hội với nhóm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Các dấu hiệu chung của nhóm xã hội	Đọc từ trang 27 đến trang 37 ở giáo trình chính, đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.3.Mục đích, giá trị đạo đức công tác xã hội với nhóm** 1.3.1 Mục đích của công tác xã hội với nhóm 1.3.2 Giá trị đạo đức trong công tác xã hội với nhóm **1.4. Các mô hình tiếp cận công tác xã hội với nhóm** 1.4.1. Mô hình phòng ngừa 1.4.2. Mô hình chữa trị 1.4.3. Mô hình phát triển	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc từ trang 39 đến trang 45 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
4	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.5. Phân loại nhóm** **1**.5.1.Cách phân loại dựa vào tính chất tham gia của các thành viên 1.5.2. Cách phân loại dựa vào mục đích, đặc trưng hoạt động của nhóm **1.6. Các giai đoạn phát triển của nhóm** 1.6.1. Giai đoạn hình thành 1.6.2. Giai đoạn bão tố cạnh tranh và liên kết 1.6.3. Giai đoạn ổn định - lập chuẩn mới 1.6.4.Giai đoạn trưởng thành - phát huy tối đa năng suất. 1.6.5. Giai đoạn kết thúc	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Tìm hiểu các đặc trưng của nhóm tự nhiêm và nhóm được thành lập	Đọc từ trang 45 đến trnag đến trang 55 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
5	**Thảo luận nhóm:***Hãy phân biệt giữa phương pháp công tác xã hội với cá nhân và phương pháp công tác xã hội với nhóm*	*Phân chia lớp thành các nhóm. Các nhóm làm thảo luận và thay nhau trình bày tại lớp*		G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2

		Các nhóm khác theo dõi và nhận xét			A2.1
6	***Thực hành đóng tình huống:*** *Xây dựng các tình huống liên quan đến những vấn đề nảy sinh trong các giai đoạn phát triển nhóm và đề xuất các thức xử lý*	*Phân chia lớp thành các nhóm.* *Các nhóm làm thảo luận và thay nhau trình bày tại lớp* *Các nhóm khác theo dõi và nhận xét*		G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
7	**Chương 2: MỘT SỐ LÝ THUYẾT VÀ CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN ỨNG DỤNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM** **2.1.Một số lý thuyết cơ bản ứng dụng trong công tác xã hội với nhóm** 2.1.1 Lý thuyết hệ thống 2.1.2 Lý thuyết lãnh đạo	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Mô hình tương tác của lãnh đạo	Đọc trang 55 đến trang 76 ở giáo trình chính. Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
8	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.1.3 Lý thuyết xung đột xã hội 2.1.4. Lý thuyết học tập xã hội	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** tìm hiểu về tác giả và sự ra đời của lý thuyết xung đột xã hội và lý thuyết học tập xã hội	Đọc trang 77 đến trang 85 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
9	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.1.5. Lý thuyết vai trò 2.1.6. Lý thuyết trao đổi xã hội	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)*	Đọc trang 86 đến trang 95 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
	Thực hành đóng tình huống: Một nhóm phụ nữ đang sinh hoạt văn nghệ, chồng của một chị chạy vào lôi xệch chị ấy về.	*Các nhóm thảo luận đáp án và một Nhóm sắm vai tại lớp*			
10	**Chương 2: (tiếp theo)** 2.2.1. Các kiến thực về năng động nhóm 2.2.2. Một số yếu tố sử	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* **Tự học:**	Đọc trang 86 đến trang 95 ở giáo trình chính	G1.1 G2.1, G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2

	dụng trong can thiệp nhóm công tác xã hội	Kiểm soát xã hội trong nhóm	Đọc tài liệu số 2	G3.1 G3.2;	A1.3.1 A1.3.2 A2.1
11	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.2.3 Hiểu biết một số vấn đề để tác động hiệu quả đến nhóm 2.2.5. Vai trò của trưởng nhóm và nhân viên công tác xã hội trong công tác xã hội nhóm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: truyền thông tắc nghẽn	Đọc trang 86 đến trang 95 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
12	**Chương 2:** 2.2.6. Những điều nên và không nên đối với nhân viên xã hội	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trang 86 đến trang 95 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
13	*** Bài tập nhóm lần 1**: Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc công tác xã hội với nhóm và vận dụng các thức về công tác xã hội với nhóm để giải quyết tình huống đó	*Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm trình bày kết quả*	*Nộp kết quả của nhóm qua hộp thư điện tử,*	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
14	**Thảo luận nhóm***: Vai trò của nhân viên xã hội trong công tác xã hội với nhóm qua các tình huống thực tế*	*- Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày kết quả* *- Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến*		G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
15	**Chương 3: TIẾN TRÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM** **3.1 Giai đoạn chuẩn bị và thành lập nhóm** 3.1.1. Xác định mục đích hỗ trợ nhóm. 3.1.2. Đánh giá khả năng thành lập nhóm. 3.1.3. Thành lập nhóm. 3.1.4. Định hướng cho các thành viên trong nhóm.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Quy mô thành viên nhóm	Đọc trang 127 đến trang 153 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
16	**Chương 3:** **3.1 Giai đoạn chuẩn bị và thành lập nhóm (Tiếp theo)** 3.1.5. Thoả thuận nhóm.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học:*** chuẩn bị	Đọc trang 127 đến trang 153 ở giáo trình chính Đọc tài liệu	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1

	3.1.6. Chuẩn bị môi trường 3.1.7. Viết đề xuất nhóm	kế hoạch tài chính	số 2	G4.1	
	Thảo luận nhóm:*Anh chị hãy lấy một vì dụ về mô hình nhóm và xây dựng bản đề xuất cho nhóm đối tượng*	*- Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày kết quả* *- Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến*			
17	**Chương 3:** **3.2. Giai đoạn nhóm bắt đầu hoạt động** 3.2.1. Giới thiệu các thành viên trong nhóm; 3.2.2. Làm rõ mục đích nhóm của nhân viên xã hội 3.2.3. Xây dựng mục tiêu nhóm; 3.2.4. Thảo luận đưa ra các nguyên tắc bảo mật thông tin cho nhóm 3.2.5. Làm cho các thành viên trong nhóm cảm thấy mình là một phần của nhóm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học*:** tìm kiếm những điểm mạnh trong sự khác biệt giữa các thành viên và giúp các thành viên chấp nhận điểm mới	Đọc trang 155 đến trang 177 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A2.1
18	**Chương 3:** **3.2. Giai đoạn nhóm bắt đầu hoạt động (tiếp theo)** 3.2.6. Định hướng phát triển nhóm 3.2.7. Cân bằng giữa nhiệm vụ và yếu tố tình cảm, xã hội của tiến trình nhóm 3.2.8. Thoả thuận các công việc của nhóm 3.2.9. Khích lệ động cơ các thành viên thực hiện mục tiêu đề ra 3.2.10. Dự đoán về những khó khăn và cản trở	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Cân bằng giữa nhiệm vụ và yếu tố tình cảm xã hội ở trong nhóm	Đọc trang 155 đến trang 177 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1 A2.1.2 A2.1
	Thực hành đóng tình huống: *Một thành viên trong nhóm trẻ em lang thang không tham gia và phá rối không cho người khác tham gia.*	*Các nhóm thảo luận đưa ra phương án. Đại điện một nhóm lên sắm vai tình huống*			
19	**Chương 3:** **3.3. Giai đoạn thực hiện nhiệm vụ** 3.3.1. Nhóm can thiệp	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với	Đọc trang 178 đến trang 201 ở giáo trình	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

		SV qua mạng **Tự học:** vượt qua khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch	chính Đọc tài liệu số 2	G3.2 G4.1	A2
20	**Chương 3:** **3.3. Giai đoạn thực hiện nhiệm vụ (Tiếp theo)** 3.3.2. Nhóm nhiệm vụ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** Theo dõi và lượng giá	Đọc trang 203 đến trang 225 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**3.4. Giai đoạn kết thúc** 3.4.1. Lượng giá 3.4.2. Kết thúc	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Duy trì và phát huy nổ lực thay đổi	Đọc trang 228 đến trang 243 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	*** Bài tập cá nhân:** Lấy một ví dụ về một tình huống của nhóm Công tác xã hội, anh/chị hãy lập kế hoạch để giải quyết vấn đề cho nhóm	- *Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương* - *Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến*	(Nộp kết quả bài cá nhân qua hộp thư điện tử)	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**** Thảo luận nhóm:*** *Mỗi nhóm hãy chọn một tình huống liên quan đến một nhiệm vụ mà nhóm đang thực hiện từ đó xây dựng một hoạt động (vẽ một bức tranh) tuyên truyền cho đối tượng mà nhóm hướng tới*	*Phân chia lớp thành các nhóm. Các nhóm lên trình bày kết quả*		G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**Chương 4:** **MỘT SỐ KỸ NĂNG VÀ KỸ THUẬT CƠ BẢN TRONG CTXH VỚI NHÓM** **4.1. Các kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với nhóm** 4.1.1. Kỹ năng thu hút sự tham gia 4.1.2. Kỹ năng tự bộc lộ 4.1.3. Kỹ năng phản hồi thành viên nhóm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học:*** Phản hồi soi sáng	Đọc trang 345 đến trang 274 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
25	**4.1. Các kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với nhóm (tiếp theo)**	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)*	Đọc trang 247 đến trang 274 ở	G1.1 G2.1, G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

	4.1.4. Kỹ năng giải quyết xung đột 4.1.5. Kỹ năng hướng dẫn tương tác nhóm	- GV tương tác với SV qua mạng	giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G3.1 G3.2 G4.1	A1.2.2 A2
	Thực hành đóng tình huống *Mỗi nhóm lấy một vì dụ về tình huống mâu thuẫn xảy ra trong nhóm và đưa ra cách giải quyết bằng sắm vai đóng tình huống*	*Các nhóm sắm vai đóng tình huống tại lớp*		G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	
26	**4.1. Các kỹ năng cơ bản trong công tác xã hội với nhóm (tiếp theo)** 4.1.6. Kỹ năng điều phối sinh hoạt nhóm 4.1.7. Kỹ năng thương lượng 4.1.8. Kỹ năng ra quyết định có sự tham gia	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trang 86 đến trang 95 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
27	**Chương 4: (tiếp theo)** **4.2. Các kỹ thuật tác nghiệp cơ bản trong công tác xã hội với nhóm** 4.2.1. Các kỹ thuật giúp các thành viên vận động thay đổi không khí trong nhóm 4.2.2. Các kỹ thuật giúp các thành viên nhận biết, thể hiện suy nghĩ, tình cảm, sự sáng tạo của mình	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học:*** Kỹ thuật thuật hội ý tại chỗ	Đọc trang 275 đến trang 293 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
28	**4.2. Các kỹ thuật tác nghiệp cơ bản trong công tác xã hội với nhóm (tiếp theo)** 4.2.3. Kỹ thuật vẽ sơ đồ tương tác các thành viên nhóm 4.2.4. Các kỹ thuật sử dụng trong việc lấy ý kiến của cả nhóm, giúp các thành viên học kỹ năng mới	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học:*** thực hiện vận động thể chất	Đọc trang 275 đến trang 293 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
29	***Bài tập nhóm lần 2:** Mỗi nhóm hãy chọn một nhóm đối tượng công tác xã hội và xác định. Để *nhóm thân chủ của mình bắt đầu hoạt động nhóm*	*Chia lớp thành các nhóm, và trình bày kết quả tại lớp*	*Nộp kết quả bài tập nhóm qua thư điện tử*	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

	nhân viên xã hội cần thực hiện các công việc gì. Nêu những khó khăn mà nhân viên xã hội phải đối mặt trong giai đoạn nhóm mới bắt đầu sinh hoạt này và lên phương án giải quyết.				
30	***Thực hành đóng tình huống:** Mỗi nhóm hãy chọn một nhóm đối tượng và thiết kế một trò chơi phù hợp để tăng hiệu quả của quá trình làm việc nhóm.	*Sắm vai đóng tình huống tại lớp*		G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

7. Nguồn học liệu:

7.1. Giáo trình

1. Nguyễn Thị Thái Lan (Chủ biên), *Giáo trình Công tác xã hội nhóm*, NXB Lao động- Xã hội, Hà Nội, 2008.
2. Nguyễn Ngọc Lâm*, Công tác xã hội với nhóm* , Đại học Mở bán công Thành phố Hồ Chí Minh, 2007

7.2 . Tài liệu tham khảo

1. Trần ĐÌnh Tuấn, "*Công tác xã hội Lý thuyết và thực hành",*NXB Đại học Quốc gia Hà Nội
2. Alice Hines, *Tài liệu môn CTXH với nhóm*, lớp bồi dưỡng sau đại học về công tác xã hội do Unicef & ĐHKHXH & Nhân Văn, tháng 1/ 2009.
3. Lê Văn Phú, *Công tác xã hội*, Nxb ĐHQG Hà Nội , 2004.
4. Trường Cao đẳng Lao động - Xã hội, *Công tác xã hội*, Nxb Lao động -Xã hội, Hà Nội 2001.
5. Nguyễn Thị Oanh, *Công tác xã hội đại cương*, Đại học mở TPHCM, 1994.
6. Nguyễn Quang Uẩn, *Tâm lý học xã hội*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội 2000.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THAM VẤN VÀ THỰC HÀNH THAM VẤN

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1
Họ và tên: **Võ Thị Cẩm Ly**
Chức danh, học hàm, học vị: GVC, TS
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội - Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: lyvtc@vinhuni.edu.vn
Hướng nghiên cứu chính: Xã hội học, Công tác xã hội.

Giảng viên 2
Họ và tên: **Phan Thị Thúy Hà**
Chức danh, học hàm, học vị: GV, ThS.
Thời gian, địa điểm làm việc: Tổ Công tác xã hội - Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: haptt@vinhuni.edu.vn
Hướng nghiên cứu chính: Xã hội học, Công tác xã hội

1.2. Thông tin về học phần

- Tên môn học (tiếng Việt): **Tham vấn trong công tác xã hội** (tiếng Anh): Consultation in social work	
- Mã số môn học: SOW30010	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	8 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2. Mô tả học phần

Tham vấn trong công tác xã hội là môn học bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành Công tác xã hội. Học phần này thuộc khối kiến thức chuyên ngành, được giảng dạy tại học kỳ5. Môn học giúp sinh viên có hiểu biết khoa học về kiến thức lý luận và thực tiễn cơ bản nhất về công tác tham vấn như: bản chất của tham vấn, các nguyên tắc đạo đức trong thực hành tham vấn; các vấn đề của cá nhân, gia đình, nhóm và mối quan hệ giữa nhà tham vấn và các loại thân chủ trên; các kỹ năng tham vấn cơ bản và các bước thực hiệnmột tiến trình tham vấn.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu (Gx) (1)	**Mô tả mục tiêu (2)**	**CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)**	**TĐNL (4)**
G1	- **Nhớ** được những vấn đề thuộc về lý luận chung của tham vấn trong công tác xã hội. **Hiểu** được về nghề tham vấn và các mục tiêu, nguyên tắc và giá trị đạo đức trong tham vấn.	1.3.1, 1.3.4	2.5
G2	**Nhận diện** được vấn đề, nguyên nhân và	2.1.1, 2.1.2, 2.1.3	3.0

	các biện pháo tối ưu để giải quết vấn đề cho than chủ trongtham vấncá nhân, gia đình và nhóm.		
G3	**Có kỹ năng** xây dựng và thực hiện tiến trình tham vấn cá nhân, gia đình và nhóm. **Có kỹ năng** làm việc nhóm và thuyết trình các vấn đề liên quan đến tham vấn trong công tác xã hội	3.1.1, 3.1.2, 3.2.5, 3.2.6	3.5
G4	**Vận dụng** được kiến thức tham vấn trong công tác xã hội để tiến hành tiếp cận, xác định vấn đề, xây dựng các hoạt động để giải quyết vấn đề và lượng giá các hoạt động với hệ thống thân chủ.**Thực hiện** được vai trò và trách nhiệm, đạo đức của người làm nghề tham vấn	4.1.1	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		**Trình độ năng lực**	**CĐR CTĐT tương ứng**	**Mức độ giảng dạy**
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**			
G1.1	Nhớ được khái niệm tham vấn, tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình, tham vấn nhóm và các khái niệm liên quan	2.5	1.3.4	T
G1.2	Hiểu được về nghề tham vấn và các mục tiêu, nguyên tắc và giá trị đạo đức trong tham vấn.	2.5	1.3.4	T
G2.1	Nhận diện đượcnhững thông tin liên quan đến vấn đề của thân chủ, bối cảnh nảy sinh vấn đề của thân chủ	3.0	2.1.1 2.1.2	TU
G2.2	Hiểu được bản chất của vấn đề của thân chủ	2.5	2.1.1	TU
G2.3	Nhận diện được vấn đề ưu tiên và nguyên nhân nẩy sinh vấn đề	3.0	2.1.2	TU
G2.4	Vận dụng các kiến thức đã học để lập kế hoạch giải quyết vấn đề của thân chủ	3.0	2.1.3	TU
G3.1	Có kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến tham vấn trong công tác xã hội	3.5	3.1.1, 3.1.2	TU
G3.2	Vận dụng kiến thức và các bước thực hiện tham vấn để tiến hành thực hiện tham vấn trong công tác xã hội	3.5	3.2.6	TU
G3.3	Có kỹ năng thuyết trình các vấn đề liên quan đến tham vấn trong công tác xã hội	3.0	3.2.5	TU
G4.1	Hiểu và thực hành được vai trò và trách nhiệm, đạo đức của người làm nghề tham vấn	3.0	4.1.1	TU

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.1	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.1	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	G1.1, G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1	10 %
Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	G1.1, G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	G1.1, G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	G1.1, G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G2.4 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1	50%

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học	Bài đánh giá
Chương 1: Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của tham vấn		A1.1.1
1.1. Khái niệm tham vấn và các khái niệm có liên quan		
1.1.1. Khái niệm tham vấn.	G1.1	A1.1.2
1.1.2. Một số khái niệm có liên quan.	G1.2	
1.2. Mục đích, ý nghĩa của tham vấn	G3.1	A.1.2.5
1.2.1. Mục đích tham vấn	G3.2	
1.2.2. Ý nghĩa tham vấn	G3.3	A1.3.1
1.3. Tiến trình tham vấn		
1.3.1. Các bước thực hiện trong một buổi tham vấn		A2.1.1

1.3.2. Mô hình tham vấn 5 giai đoạn		
Chương 2: Nghề tham vấn và giá trị đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn ***2.1. Nghề tham vấn và sự hình thành nghề tham vấn*** 2.1.1. Một và nét về nghề tham vấn. 2.1.2. Sơ lược sự hình thành và phát triển nghề tham vấn trên thế giới. 2.1.3. Sự phát triển tham vấn ở Việt Nam. ***2.2. Giá trị đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn.*** 2.2.1. Giá trị đạo đức trong tham vấn. 2.2.2. Một số nguyên tắc đạo đức trong tham vấn. 2.2.3. Một số yếu tố tác động đến kỹ năng tham vấn của nhà tham vấn	G1.1 G1.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1
Chương 3: Lý luận chung về tham vấn cá nhân ***3.1. Khái niệm chung về tham vấn cá nhân.*** ***3.2. Một số lý thuyết và cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân***. 3.2.1. Lý thuyết nhu cầu của Abraham Maslow 3.2.2. Lý thuyết về các giai đoạn phát triển của Erik Erikson 3.2.3. Cách tiếp cận phân tâm 3.2.4. Cách tiếp cận lấy thân chủ làm trọng tâm 3.2.5. Cách tiếp cân Gestalt 3.2.6. Cách tiếp cận hành vi 3.2.7. Cách tiếp cận nhận thức	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1
Chương 4: Thực hành tham vấn cá nhân tại lớp học ***4.1. Thực hành các kỹ năng trong tham vấn cá nhân*** 4.1.1. Kỹ năng lắng nghe 4.1.2. Kỹ năng hỏi 4.1.3. Kỹ năng phản hồi 4.1.4. Kỹ năng thấu hiểu 4.1.5. Kỹ năng giúp thân chủ trực diện với vấn đề 4.1.6. Kỹ năng xử lý im lặng 4.1.7. Kỹ năng khai thác suy nghĩ, cảm xúc và hành vi 4.1.8. Kỹ năng giao nhiệm vụ về nhà ***4.2. Thực hành quy trình tham vấn cá nhân*** 4.2.1. Giai đoạn: Tạo lập mối quan hệ và lòng tin 4.2.2. Giai đoạn: Xác định vấn đề 4.2.3. Giai đoạn: Lựa chọn giải pháp 4.2.4. Giai đoạn: Triển khai giải pháp 4.2.5. Giai đoạn: Kết thúc 4.2.6. Giai đoạn: Theo dõi	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1
Chương 5: Một số vấn đề chung về tham vấn gia đình ***5.1. Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của tham vấn gia đình*** 5.1.1. Khái niệm tham vấn gia đình 5.1.2. Mục đích của tham vấn gia đình 5.1.3. Ý nghĩa của tham vấn gia đình ***5.2. Một số nguyên tắc cơ bản trong tham vấn gia đình*** ***5.3. Gia đình và những vấn đề trong gia đình*** 5.3.1. Nhu cầu trong gia đình 5.3.2. Các chức năng trong gia đình 5.3.3. Những căng thẳng thường gặp trong gia đình 5.3.4. Gia đình "khỏe mạnh" - gia đình "không khỏe mạnh" ***5.4. Một số mô hình can thiệp trong tham vấn gia đình***	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A.1.2.5 A2.1.1

5.4.1. Mô hình can thiệp cấu trúc gia đình 5.4.2. Mô hình học tập xã hội 5.4.3. Mô hình can thiệp tập trung vào giải pháp 5.4.4. Mô hình can thiệp hệ thống gia đình		
Chương 6: Thực hành tham vấn gia đình tại lớp học ***6.1. Thực hành một số kỹ năng trong tham vấn gia đình*** 6.1.1. Kỹ năng hướng dẫn vẽ cây phả hệ 6.1.2. Kỹ năng lắng nghe và quan sát các thành viên trong gia đình. 6.1.3. Kỹ năng thấu hiểu với các thành viên trong gia đình 6.1.4. Kỹ năng giao nhiệm vụ cho các thành viên trong gia đình 6.1.5. Kỹ năng điều phối sự tham gia của các thành viên trong gia đình trong buổi tham vấn 6.1.6. Kỹ năng đặt câu hỏi xoay vòng 6.1.7. Kỹ năng làm mẫu 6.1.8. Kỹ năng làm việc với những thành viên trong gia đình tỏ ra không hợp tác ***6.2. Thực hành quy trình tham vấn trong gia đình*** 6.2.1. Tiếp xúc ban đầu - Tạo lập mối quan hệ 6.2.2. Giai đoạn triển khai - Giai đoạn trung gian 6.2.3. Giai đoạn kết thúc	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A.1.2.3 A.1.2.5 A2.1.1
Chương 7: Lý luận chung về tham vấn nhóm ***7.1. Khái niệm, mục đích tham vấn nhóm.*** 7.1.1. Khái niệm tham vấn nhóm 7.1.2. Mục đích tham vấn nhóm ***7.2. Một số lý thuyết tiếp cận trong tham vấn nhóm*** 7.2.1. Thuyết Adlerian 7.2.2. Thuyết phân tâm 7.2.3. Thuyết hành vi 7.2.4. Thuyết lấy thân chủ làm trọng tâm ***7.3. Các loại hình nhóm*** ***7.4. Quá trình phát triển nhóm***	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A.1.2.5 A2.1.1
Chương 8: Thực hành tham vấn nhóm tại lớp học ***8.1. Thực hành một số kỹ năng trong làm việc với nhóm*** 8.1.1. Những kỹ năng cơ bản của nhà tham vấn nhóm 8.1.2. Một số kỹ năng xử lý tình huống khó khăn và hành vi lệch chuẩn trong nhóm. ***8.2. Thực hành một số công cụ/ hoạt động tạo sự tham gia của các cá nhân trong quá trình tham vấn nhóm*** 8.2.1. Viết 8.2.2. Những hoạt động thể chất 8.2.3. Hoạt động theo nhóm hai hoặc ba người 8.2.4. Hoạt động theo vòng tròn 8.2.5. Vẽ tranh 8.2.6. Những hoạt động thực tiễn hay trò chơi 8.2.7. Sắm vai 8.2.8. Thảo luận nhóm ***8.3. Tiến trình tham vấn nhóm*** 8.3.1. Thiết lập nhóm 8.3.2. Tiến hành hoạt động nhóm 8.3.3. Kết thúc cuộc tham vấn nhóm	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A.1.2.4 A.1.2.5 A2.1.1

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần	Buổi (Block 2 tiết)	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	1	**Chương 1:**Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của tham vấn **- Nội dung:** ***1.1. Khái niệm tham vấn và các khái niệm có liên quan*** **- Kỹ năng:** + Thành lập nhóm + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên.	**- Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu các kiến thức ban đầu về tham vấn + Sử dụng phương pháp đưa tình huống, yêu cầu sinh viên nhận diện và phân biệt đâu là tình huống của tham vấn/ tư vấn/cố vấn. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV + Hướng dẫn sinh viên thành lập các nhóm học tập **- Sinh viên:** +Nhận xét, góp ý, bổ sung các câu trả lời của các bạn trong lớp	Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 9 đến trang 41, tài liệu số [5] từ trang 3 đến trang 11 - Mỗi SV chuẩn bị một vở bài tập cá nhân và thực hiện nhiệm vụ giảng viên yêu cầu.	G1.1 G1.2 G3.1 G3.2 G3.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.3.1 A2.1.1
	2	**Chương 1:**Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của tham vấn (tiếp) **- Nội dung:** ***1.2. Mục đích, ý nghĩa của tham vấn***. **- Kỹ năng:** + Thuyết trình + Thảo luận nhóm + Tư duy logic + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên.	**- Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu các kiến thức về mục đích và ý nghĩa củatham vấn + Sử dụng phương pháp vấn đáp để kiểm tra khả năng tổng hợp của SV **- Hoạt động nhóm trên lớp:** +GV sử dụng phương pháp nêu vấn đề, yêu cầu các nhóm SV xác định mục đích của tham vấn qua các tình huống cho sẵn và cử đại diện nhóm trình bày. **- Sinh viên:**	Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 3 đến trang 11.	G1.1 G1.2 G3.1 G3.2 G3.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.3.1 A2.1.1

			+ Trình bày trước lớp về bài tập nhóm. + Nhận xét, góp ý, bổ sung các câu trả lời của các bạn trong lớp.			
2	3	**Chương 1:**Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của tham vấn (tiếp) - **Nội dung:** ***1.3. Tiến trình tham vấn*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề **- Thái độ:** + Chủ động, tự học + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên.	**- Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu các kiến thức về mô hình tham vấn 5 giai đoạn. + Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV **- Sinh viên:** + Phân tích, tổng hợp các kiến thức và trả lời nhanh các câu hỏi của giáo viên. **- Tự học:** Tìm hiểu về các bước thực hiện trong một buổi tham vấn.	Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 37 đến trang 39 - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G1.2 G3.1 G3.2 G3.32	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1
	4	**Chương 2:**Nghề tham vấn và giá trị đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn. - **Nội dung:** ***2.1. Nghề tham vấn và sự hình thành nghề tham vấn*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên.	**- Giảng viên:** + Dành 10 phút đầu giờ kiểm tra vở bài tập về nhà của SV. + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu về nghề tham vấn. + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. **-Tự học:** - Mỗi nhóm phân tích, tổng hợp sơ lược về sự hình thành và phát triển nghề tham vấn trên Thế giới và	Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 44 đến trang 59 - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1

			Việt Nam. - GV yêu cầu SV truy cập vào trang web cá nhân của GV (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.			
3	5	**Thảo luận** **- Nội dung:** + Trình bày sơ lược về sự hình thành và phát triển của nghề tham vấn trên Thế giới. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Phân tích tài liệu + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực + Tự học, tự nghiên cứu.	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. **- Tự học:** GV yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online hoặc trang wep chung của lớp để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét	G1.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1
	6	**Thảo luận (tiếp)** **- Nội dung:** 2.1.2. Sơ lược sự hình thành và phát triển nghề tham vấn trên thế giới.	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có)	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu.	G1.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1

		- Kỹ năng: + Làm việc nhóm + Phân tích tài liệu + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực + Tự học, tự nghiên cứu.	- Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. **- Tự học:** GV yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online hoặc trang Wep chung của lớp để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét		
4	7	**Chương 2:**Nghề tham vấn và giá trị đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn (tiếp) **- Nội dung:** ***2.2. Giá trị đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn.*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Làm việc nhóm + Phân tích vấn đề + Góp ý và nhận xét **- Thái độ:** +Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học.	**- Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide dạy về giá trị đạo đức và nguyên tắc đạo đức trong tham vấn. + Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. **- Thảo luận nhóm**: + GV đưa ra một	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 81 đến trang 84, tài liệu số [2] từ trang 237 đến trang 262, tài liệu số [5] từ trang 20 đến trang 27 - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1

			số tình huống, yêu cầu sinh viên thảo luận đưa ra nhận xét, đánh giá về việc đảm bảo nguyên tắc và giá trị đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn. **-Tự học:** - Một số yếu tố tác động đến kỹ năng tham vấn của nhà tham vấn			
	8	**Chương 3:** Lý luận chung về tham vấn cá nhân. **- Nội dung:** ***3.1. Khái niệm chung về tham vấn cá nhân.*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề **- Thái độ:** +Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học	**- Giảng viên:** + Sử dụng phương pháp vấn đáp để kiểm tra việc tự học của SV. +Thuyết trình kết hợp slide giới thiệu về tham vấn cá nhân **- Tự học:** GV cung cấp một số tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của tham vấn cá nhân, yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật tài liệu về học.	Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 60 đến trang 61 - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G1.1 G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1
5	9	**Chương 3:** Lý luận chung về tham vấn cá nhân (tiếp) **- Nội dung:** ***3.2. Một số lý thuyết và cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân***. **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề + Thảo luận nhóm **- Thái độ:** +Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng	**- Giảng viên:** + Sử dụng phương pháp vấn đáp để kiểm tra việc tự học của SV. +Thuyết trình kết hợp slide dạy về các lý thuyết và cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân **+** Sử dụng phương pháp vấn đáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 17 đến trang 69	G1.1 G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.3.1 A2.1.1

		viên và sinh viên.	các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. **- Thảo luận nhóm**: + GV đưa ra một số tình huống, yêu cầu sinh viên thảo luận đề xuất các lý thuyết ứng dụng để giải quyết vấn đề cho thân chủ.			
	10	**Chương 3:** Lý luận chung về tham vấn cá nhân (tiếp) **- Nội dung:** ***3.2. Một số lý thuyết và cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân***. **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề + Thảo luận nhóm **- Thái độ:** +Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên.	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide dạy về các lý thuyết và cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. **- Thảo luận nhóm**: + GV đưa ra một số tình huống, yêu cầu sinh viên thảo luận đưa ra cách thức tiếp cận để giải quyết vấn đề cho thân chủ.	Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 17 đến trang 69	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.3.1 A2.1.1
6	11	**Chương 4:** Thực hành tham vấn cá nhân tại lớp học **- Nội dung:** ***4.1. Thực hành các kỹ năng trong tham vấn cá nhân*** **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Thuyết trình + Góp ý, nhận xét,	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide dạy về các kỹ năng lắng nghe, hỏi, phản hồi, trong tham vấn cá nhân + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:**	Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349,tài liệu số [5] từ trang 114 đến trang 137.	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.3.1 A2.1.1

		phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	+ Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. **- Đóng vai** + GV cho kịch bản tình huống, yêu cầu Sv đóng vai thân chủ, nhà tham vấn và nhà quan sát. Sau đó cả lớp cùng phân tích về các kỹ năng mà nhà tham vấn đã vận dụng. Giảng viên tổng hợp, phân tích và nhận xét.			
	12	**Chương 4:** Thực hành tham vấn cá nhân tại lớp học (tiếp) **- Nội dung:** ***4.1. Thực hành các kỹ năng trong tham vấn cá nhân*** **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Thuyết trình + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide dạy về các kỹ năng giúp thân chủ trực diện với vấn đề trong tham vấn cá nhân + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. **- Đóng vai** + GV cho kịch bản tình huống, yêu cầu Sv đóng vai thân chủ, nhà tham vấn và nhà quan sát. Sau đó cả lớp cùng phân tích về các kỹ năng mà nhà tham vấn đã vận dụng. Giảng viên tổng hợp, phân tích và nhận xét..	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349,tài liệu số [5] từ trang 138 đến trang 146.	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.3.1 A2.1.1

7	13	**Chương 4:** Thực hành tham vấn cá nhân tại lớp học (tiếp) **- Nội dung:** ***4.1. Thực hành các kỹ năng trong tham vấn cá nhân*** **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Thuyết trình + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide dạy về các kỹ năng xử lý im lặng, khai thác suy nghĩ cảm xúc hành vi trong tham vấn cá nhân + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. **- Đóng vai** + GV cho kịch bản tình huống, yêu cầu Sv đóng vai thân chủ, nhà tham vấn và nhà quan sát. Sau đó cả lớp cùng phân tích về các kỹ năng mà nhà tham vấn đã vận dụng. Giảng viên tổng hợp, phân tích và nhận xét. **- Tự học:** Kỹ năng giao nhiệm vụ về nhà.	- Sinh viên đọc tài liệu số [2] từ trang 271 đến trang 349,tài liệu số [5] từ trang 146 đến trang 156. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1
	14	**Chương 4:** Thực hành tham vấn cá nhân tại lớp học (tiếp) **- Nội dung:** ***4.2. Thực hành quy trình tham vấn cá nhân*** Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của tham vấn cá nhân và thực hiện tiến trình tham vấn cá nhân tại lớp học. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1

		+ Đóng vai + Phân tích tài liệu + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	và tổng kết vấn đề. **- Tự học:** GV yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Onlinehoặc trang Wep chung của lớp để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét		
8	15	**Chương 4:** Thực hành tham vấn cá nhân tại lớp học (tiếp) **- Nội dung:** ***4.2. Thực hành quy trình tham vấn cá nhân*** Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của tham vấn cá nhân và thực hiện tiến trình tham vấn cá nhân tại lớp học. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Phân tích tài liệu + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. **- Tự học:** GV yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online hoặc trang	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.2.5 A1.3.1 A2.1.1

				Wep chung của lớp để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét		
	16	**Chương 5:** Một số vấn đề chung về tham vấn gia đình **- Nội dung:** ***5.1. Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của tham vấn gia đình*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide giới thiệu về Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của tham vấn cá nhân + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. **- Tự học:** Một số nguyên tắc cơ bản trong tham vấn gia đình.	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 137 đến trang 145,tài liệu số [5] từ trang 157 đến trang 160. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A2.1.1
9	17	**Chương 5:** Một số vấn đề chung về tham vấn gia đình (tiếp) **- Nội dung:** ***5.2. Một số nguyên tắc cơ bản trong tham vấn gia đình*** ***5.3. Gia đình và những vấn đề trong gia đình*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề + Thảo luận nhóm + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** +Sử dụng phương pháp vấn đáp để kiểm tra việc tự học của SV. + Thuyết trình kết hợp slide giới thiệu về gia đình và những vấn đề trong gia đình. + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Thảo luận nhóm:** Đưa ra các tình huống, yêu cầu Sv nhận diện vấn đề mà gia đình gặp phải. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày kết	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 145 đến trang 148.	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1

			quả trước lớp.			
	18	**Chương 5:** Một số vấn đề chung về tham vấn gia đình (tiếp) **- Nội dung:** ***5.4. Một số mô hình can thiệp trong tham vấn gia đình***. **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề + Thảo luận nhóm + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp slide giới thiệu về mô hình can thiệp cấu trúc gia đình và mô hình học tập xã hội. **+** Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Thảo luận nhóm:** Đưa ra các tình huống về gia đình, yêu cầu Sv đề xuất các mô hình can thiệp phù hợp. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày kết quả trước lớp.	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 192 đến trang 202, tài liệu số[5] từ trang 171 đến trang 177.	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1
10	19	**Chương 5:** Một số vấn đề chung về tham vấn gia đình (tiếp) **- Nội dung:** ***5.4. Một số mô hình can thiệp trong tham vấn gia đình*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề + Thảo luận nhóm + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** + Thuyết trình kết hợp slide giới thiệu về mô hình can thiệp tập trung vào giải pháp và mô hình can thiệp hệ thống gia đình. **+** Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Thảo luận nhóm:** Đưa ra các tình huống về gia đình, yêu cầu Sv đề xuất các mô hình can thiệp phù hợp. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày kết quả trước lớp.	- Sinh viên đọc tài liệu số [1] từ trang 169 đến trang 258, tài liệu số[5] từ trang 177 đến trang 184.	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1

	20	**Chương 6:** Thực hành tham vấn gia đình tại lớp học **- Nội dung:** ***6.1. Thực hành một số kỹ năng trong tham vấn gia đình***. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Thuyết trình + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide dạy về các kỹ năng vẽ cây phả hệ, lắng nghe và quan sát. + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. + Sử dụng phương pháp thảo luận nhóm kết hợp vẽ tranh để vẽ cây phả hệ cua hoa đình. **- Đóng vai:** Chia SV trong lớp thành các nhóm 3 người, thực hành đóng vai nhà tham vấn, thân chủ và người quan sát. Sau đó, cả lớp nhận xét đánh giá về kỹ năng lắng nghe của nhà tham vấn. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Đóng vai. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. **- Tự học:** Kỹ năng giao nhiệm vụ và điều phối sự tham gia cuủa các thành viên trong gia đình.	- Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 192 đến trang 198. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A2.1.1
11	21	**Chương 6:** Thực hành tham vấn gia đình tại lớp học (tiếp) **- Nội dung:** ***6.1. Thực hành một số kỹ năng trong tham vấn gia đình*** **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Thuyết trình	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide dạy về các kỹ năng năng thấu hiểu, đặt câu hỏi xoay vòng cho các thành viên trong gia đình. + Sử dụng phương pháp vấnđáp để	- Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 198 đến trang 205. - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.5 A2.1.1

		+ Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Đóng vai. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. - Thảo luận nhóm GV đưa ra tình huống, yêu cầu SV đưa ra các mức thấu cảm với gia đình theo từng cấp độ. **- Tự học:** Kỹ năng làm mẫu và kỹ năng làm việc với các thành viên trong gia đình tỏ ra không hợp tác.	giảng viên yêu cầu.		
	22	**Chương 6:** Thực hành tham vấn gia đình tại lớp học. **- Nội dung:** ***6.2. Thực hành quy trình tham vấn trong gia đình*** Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của tham vấn gia đình và thực hiện tiến trình tham vấn gia đình tại lớp học. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Phân tích tài liệu + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên.	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. **- Tự học:** GV yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A1.2.5 A2.1.1

		+ Tự học, tự nghiên cứu.		tập Online hoặc trang Wep chung của lớp để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét		
12	23	**Chương 6:** Thực hành tham vấn gia đình tại lớp học (tiếp) - **Nội dung:** ***6.2. Thực hành quy trình tham vấn trong gia đình*** Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của tham vấn gia đình và thực hiện tiến trình tham vấn gia đình tại lớp học. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Phân tích tài liệu + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. **- Tự học:** GV yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online hoặc trang Wep chung của lớp để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A1.2.5 A2.1.1
	24	**Chương 7:** Lý luận chung về tham vấn nhóm **- Nội dung:** ***7.1. Khái niệm, mục đích tham vấn nhóm.***	**- Giảng viên:** + Dành 5 phút đầu giờ kiểm tra vở bài tập tự học của sinh viên. +Thuyết trình kết	- Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 206 đến trang 211.	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1

		- Kỹ năng: + Tư duy logic + Phân tích vấn đề **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	hợp slide giới thiệu về khái niệm, mục đích, của tham vấn nhóm.. + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. - **Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên.		G4.1	
13	25	**Chương 7:** Lý luận chung về tham vấn nhóm (tiếp) **- Nội dung:** ***7.2. Một số lý thuyết tiếp cận trong tham vấn nhóm*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề + Thảo luận nhóm + Thuyết trình + Nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide giới thiệu về lý thuyết phân tâm, lý thuyết hành vi, lý thuyết thân chủ trọng tâm. + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. - **Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. - Thảo luận: GV đưa ra một số tình huống, yêu cầu Sv xác định lý thuyết áp dụng để giải quyết tình huống đó. - **Tự học:** Lý thuyết Adlerian	- Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 211 đến trang 214. - - Sinh viên thực hiện nhiệm vụ tự học mà giảng viên yêu cầu.	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1
	26	**Chương 7:** Lý luận chung về tham vấn nhóm (tiếp) **- Nội dung:** ***7.3. Các loại hình nhóm*** ***7.4. Quá trình phát triển nhóm*** **- Kỹ năng:** + Tư duy logic + Phân tích vấn đề + Thảo luận nhóm + Thuyết trình + Nhận xét, phản biện. + Đóng vai.	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide giới thiệu về các loại hình nhóm và quá trình phát triển nhóm. + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. - **Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. - Thảo luận: GV cho thành lập	- Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 218 đến trang 225.	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1

		- Thái độ: + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	các nhóm mới theo 1 cách thức nhất định, sau đó đưa ra một công việc cho nhóm, yêu cầu nhóm thực hiện công việc và tổng kết, đưa ra quá trình phát triển nhóm.			
14	27	**Chương 8:** Thực hành tham vấn nhóm tại lớp học **- Nội dung:** ***8.1. Thực hành một số kỹ năng trong làm việc với nhóm*** **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Thuyết trình + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	**- Giảng viên:** +Thuyết trình kết hợp slide dạy về các kỹ năng năng trong tham vấn nhóm. + Sử dụng phương pháp vấnđáp để gợi mở tư duy cho sinh viên. **- Sinh viên:** + Trả lời nhanh các câu hỏi của giảng viên. + Thảo luận nhóm và trình bày về kết quả của nhóm. **- Hoạt động thể chất** GV đưa ra các hoạt động thể chất và vẽ tranh yêu cầu tất cả sinh viên thực hiện, sau đó tổng kết, rút ra ý nghĩa, vai trò của các hoạt động trong tham vấn nhóm.	- Sinh viên đọc tài liệu số [5] từ trang 238 đến trang 249.	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A2.1.1
	28	**Chương 8:** Thực hành tham vấn nhóm tại lớp học. **- Nội dung:** ***8.2. Thực hành một số công cụ/ hoạt động tạo sự tham gia của các cá nhân trong quá trình tham vấn nhóm*** Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của tham vấn nhóm	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A1.2.5 A2.1.1

		và thực hiện tiến trình tham vấn nhóm tại lớp học. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Phân tích tài liệu + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. **- Tự học:** GV yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online hoặc trang Wep chung của lớp để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét		
15	29	**Chương 8:** Thực hành tham vấn nhóm tại lớp học (tiếp) **- Nội dung:** ***8.3. Tiến trình tham vấn nhóm*** Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống thuộc đối tượng nghiên cứu của tham vấn nhóm và thực hiện tiến trình tham vấn nhóm tại lớp học. **- Kỹ năng:** + Làm việc nhóm + Đóng vai + Phân tích tài liệu + Thuyết trình + Soạn thảo văn bản, thiết kế Slide + Góp ý, nhận xét, phản biện. **- Thái độ:** + Nghiêm túc, chủ động, tích cực tương tác, trao đổi với giảng viên và sinh viên. + Tự học, tự nghiên cứu.	- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập nhóm. Các thành viên còn lại bổ sung những nội dung khác (nếu có) - Sau khi trình bày bài tập nhóm thì lấy ý kiến góp ý, phản biện của các sinh viên trong lớp. - Giảng viên hỗ trợ điều hành thảo luận, đánh giá kết quả bài tập nhóm và tổng kết vấn đề. **- Tự học:** GV yêu cầu SV truy cập vào trang web chung của lớp (hoặc nhóm học tập Online) để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	Yêu cầu hồ sơ bài tập nhóm: + Nội dung phù hợp với yêu cầu. Hình thức trình bày văn bản theo đúng quy cách. + Slide trình chiếu + Biên bản họp nhóm, bảng đánh giá (xếp loại) mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm. - Đăng tải nội dung thảo luận của từng nhóm ở nhóm học tập Online	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.3 A1.2.5 A2.1.1

				hoặc trang Wep chung của lớp để các thành viên trong lớp có thể đọc và góp ý, nhận xét		
	30	Ôn tập và thuyết trình bài tập cá nhân **- Nội dung:** + Hệ thống kiến thức đã được học + Trình bày các bài thuyết trình cá nhân **- Kỹ năng:** + Tư duy tổng hợp + Thuyết trình, giao tiếp phi ngôn ngữ + Trình chiếu slide **- Thái độ:** + Tích cực, chủ động, tự học	**- Giảng viên:** + Sử dụng phương pháp biểu đồ tư duy hệ thống hóa nội dung kiến thức đã học. + Đặt ra một số câu hỏi vấn đáp trên lớp **- Sinh viên:** + Thuyết trình các bài tập được giao + Các thành viên trong lớp góp ý, nhận xét	- Chuẩn bị vở bài tập cá nhân - Chuẩn bị nội dung thuyết trình, trình chiếu Slide minh họa	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1; A1.1.2; A1.2.4

7. Nguồn học liệu

7.1. Giáo trình

[1] Bùi Thị Xuân Mai (Chủ biên), *Giáo trình tham vấn*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2008.

7.Tài liệu tham khảo:

[2]. Trần Thị Minh Đức, *Giáo trình tham vấn tâm lý,* NXB ĐHQG Hà Nội, 2011.

[3]. Kathryn Geldard & David Geldard (Nguyễn Xuân Nghĩa, Lê Lộc dịch & biên tập), *Công tác tham vấn trẻ em, tập 1, 2,* NXB ĐH Mở-Bán Công TP.HCM, 2000

[4]. Trần thị Giồng, *Giáo trình tư vấn căn bản*, khoá tập huấn Tham vấn trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, 2003.

[5]. Trần Đình Tuấn, *Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình*, NXB ĐHQG Hà Nội, 2013.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THỰC HÀNH NGHIÊN CỨU TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên:Đặng Thị Minh Lý
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014; Email: minhlydhv@gmail.com
Giảng viên 2:
Họ và tên:Phùng Văn Nam
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0941250777; Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn

1.2. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt): Thực hành nghiên cứu trong công tác xã hội (Tiếng Anh):	
Mã số học phần: SOW30011	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☒ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	03
Số tiết lý thuyết:	0
Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	0
Số tiết thực hành:	45
Số tiết hoạt động nhóm:	0
Số tiết tự học:	90
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần: Thực hành nghiên cứu trong Công tác xã hội là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội nhằm giúp người học trình bày các quan điểm, nghiên cứu, phát hiện về những chủ đề mà họ quan tâm. Là một hoạt động nghiên cứu khoa học, còn giúp sinh viên nêu và phân tích được vấn đề, kết nối lý thuyết đã học với nghiên cứu và hoạt động thực tiễn công tác xã hội. Ngoài ra còn rèn luyện cho người học các kỹ năng nghiên cứu khoa học như: lên kế hoạch, viết, kỹ năng biên tập…

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Có khả năng áp dụng các kiến thức cơ sở của ngành vào lựa chọn nghiên cứu những vấn đề của công tác xã hội trong thực tiễn.	1.3.1 1.3.2	3.0
G2	Có khả năng nhận diện, giải quyết vấn đề, tổng quát hóa, đánh giá và đề xuất khuyến nghị các vấn đề được nghiên cứu; thể hiện phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của một nhân viên công tác xã hội.	2.1.1, 2.2.1 2.2.2, 2.2.3 2.2.4, 2.4.1 2.5.3	

G3	Có khả năng giao tiếp bằng nhiều hình thức khác nhau như: nói, viết, trình bày.	3.2.2 3.2.3 3.2.5	3.0
G4	Nhận thức ảnh hưởng của bối cảnh nghề nghiệp và tổ chức; các nguyên tắc, quy định, đặc điểm riêng, vấn đề, bối cảnh xã hội và môi trường của đối tượng, cộng đồng.	4.1.1, 4.1.2, 4.2.2, 4.3.2 4.3.3	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		**Trình độ năng lực**	**Mức độ giảng dạy**
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	Có khả năng áp dụng các kiến thức lý thuyết và phương pháp nghiên cứu công tác xã hội vào nghiên cứu các vấn đề xã hội trong thực tiễn.	3.0	U
G1.2	Có khả năng cập nhật và áp dụng kiến thức về chính sách xã hội, dịch vụ trợ giúp của Nhà nước và cộng đồng dành cho các nhóm xã hội yếu thế.	3.0	U
G2.1	Có kỹ năng nhận diện các vấn đề liên quan đến đối tượng cần trợ giúp và tình hình thực tế tại cơ sở hoặc cộng đồng.	3.0	U
G2.2	Có khả năng xây dựng giả thuyết trên cơ sở quan sát, phù hợp với điều kiện thực tế trong nghiên cứu, có thể kiểm chứng được bằng lý thuyết hoặc thực nghiệm.	3.0	U
G2.3	Có khả năng thu thập, chọn lọc và phân tích thông tin qua tài liệu hoặc qua phỏng vấn, nghiên cứu thực địa.	3.0	U
G2.4	Có khả năng xây dựng một bài tập nghiên cứu khoa học mang tính khả thi trong việc tiếp cận được cơ sở lý luận cần thiết và nguồn số liệu liên quan.	3.0	U
G2.5	Thực hiện kiểm chứng giả thuyết bằng kết quả của nghiên cứu định tính, định lượng và một số kết quả ở phương pháp nghiên cứu khác.	3.0	U
G2.6	Có khả năng phát hiện được những vấn đề thuận lợi cũng như khó khăn trong việc lựa chọn chủ đề của bài tập nghiên cứu khoa học.	3.0	U
G2.7	Có khả năng cập nhật, tổng hợp và phân tích xử lý thông tin trong lĩnh vực công tác xã hội.	3.0	U
G3.1	Có kỹ năng giao tiếp với lãnh đạo, nhân viên và đối tượng nghiên cứu, trợ giúp để tìm hiểu các thông tin có liên quan.	3.0	U
G3.2	Có kỹ năng viết báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của mình.	3.0	U
G3.3	Có khả năng thuyết trình, trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của mình.	3.0	
G4.1	Thực hiện vai trò, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của người làm nghề công tác xã hội.	3.0	U
G4.2	Nhận thức ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với các cá nhân, nhóm và cộng đồng khó khăn, yếu thế.	3.0	U
G4.3	Tôn trọng những nguyên tắc, quy định, đặc điểm	3.0	U

	riêng về văn hoá của đối tượng và cơ sở thực tế.		
G4.4	Có khả năng phỏng vấn, thu thập và phân tích thông tin từ các đối tượng	3.0	U
G4.5	Áp dụng kiến thức về công tác xã hội trong đánh giá các thông tin do đối tượng cung cấp. Trên cơ sở đó phân tích và đề xuất khuyến nghị các vấn đề liên quan đến đối tượng được trợ giúp và cơ sở thực tế.	3.0	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**	**CĐR môn học (Gx.x) (3)**	**Tỷ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***20%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	- Chấp hành đúng lịch trình thực hành của toàn đoàn theo quy định - Đảm bảo số buổi có mặt tại cơ sở thực hành theo quy định	G4.1 G4.2 G4.3	10%
A1.1.2. Thái độ học tập	- Tinh thần và thái độ thực tế nghiêm túc, cầu thị, sáng tạo - Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và cán bộ ở cơ sở thực tế, thực hành - Thực hiện đúng thời hạn các bài tập nhóm, báo cáo khoa học tiểu luận chuyên ngành	G4.1 G4.2 G4.3	10%
A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần	Bài tập nhóm: Làm silde ảnh giới thiệu về cơ sở thực tế	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	***30%***
A2. Đánh giá cuối kỳ	Mỗi cá nhân phải làm một bài tiểu luận chuyên ngành (giảng viên hướng dẫn và đánh giá)	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	**50%**

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	**CĐR môn học (Gx.x)**	**Bài đánh giá**
Phần 1. A. Mở đầu	G4.1	
1. Lý do chọn đề tài	G4.2	
2. Ý nghĩa của nghiên cứu	G4.3	
2.1. Ý nghĩa khoa học	G1.1, G1.2	
2.2. Ý nghĩa thực tiễn	G2.1, G2.2	A1.2, A2
3. Đối tượng, phạm vi và khách thể nghiên cứu	G2.3, G2.4	
3.1. Đối tượng nghiên cứu	G2.5, G2.6	
3.2. Phạm vi nghiên cứu	G2.7, G3.1	
3.3. *Khách thể nghiên cứu*	G3.2, G3.3	

4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu 4.1. Mục đích nghiên cứu 4.2. Nhiệm vụ nghiên cứu **5. Phương pháp nghiên cứu**	G4.5	
B. Nội dung chính **Chương 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của nghiên cứu** 1.1. Cơ sở lý luận 1.2. Cơ sở thực tiễn	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
Chương 2. Thực trạng về các vấn đề nghiên cứu **2.1. Thực trạng về các vấn đề nghiên cứu** 2.1.1. Thực trạng 2.1.2. Thuận lợi 2.1.3. Khó khăn	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
Chương 3. Nguyên nhân và giải pháp 3.1. Nguyên nhân 3.2. Giải pháp	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	
C. Kết luận **D. Khuyến nghị**	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần/ Buổi học (1)	**Nội dung (2)**	**Hình thức tổ chức dạy học (3)**	**Chuẩn bị của SV (4)**	**CĐR học phần (5)**	**Bài đánh giá (6)**
1	**Phần 1. A. Mở đầu** **1. Lý do chọn đề tài** **2. Ý nghĩa của nghiên cứu** 2.1. Ý nghĩa khoa học 2.2. Ý nghĩa thực tiễn	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2

2	**3. Đối tượng, phạm vi và khách thể nghiên cứu** 3.1. Đối tượng nghiên cứu 3.2. Phạm vi nghiên cứu **3.3.** *Khách thể nghiên cứu*	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
3	**4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu** 4.1. Mục đích nghiên cứu 4.2. Nhiệm vụ nghiên cứu **5. Phương pháp nghiên cứu**	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
4	**B. Nội dung chính** **Chương 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của nghiên cứu** 1.1. Cơ sở lý luận	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
5	**Chương 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của nghiên cứu** 1.2. Cơ sở thực tiễn	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
6	**Chương 1. Thực trạng về các vấn đề nghiên cứu** **1.1. Thực trạng về các vấn đề nghiên cứu** 2.1.1. Thực trạng	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2

		giá các nội dung liên quan			
7	**Chương 2. Thực trạng về các vấn đề nghiên cứu** **2.1. Thực trạng về các vấn đề nghiên cứu** 2.1.2. Thuận lợi	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
8	**Chương 2. Thực trạng về các vấn đề nghiên cứu** **1.1. Thực trạng về các vấn đề nghiên cứu** 2.1.3. Khó khăn	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
9	**Chương 3. Nguyên nhân và giải pháp** 3.1. Nguyên nhân	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
10	**Chương 3. Nguyên nhân và giải pháp** 3.1. Nguyên nhân (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1	A1.2, A2

		- Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan		G3.2, G3.3 G4.5	
11	**Chương 3. Nguyên nhân và giải pháp** 3.2. Giải pháp	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
12	**Chương 3. Nguyên nhân và giải pháp** 3.2. Giải pháp (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
13	**C. Kết luận**	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2

14	**C. Kết luận**	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2
15	**D. Khuyến nghị**	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G1.1, G1.2 G2.1, G2.2 G2.3, G2.4 G2.5, G2.6 G2.7, G3.1 G3.2, G3.3 G4.5	A1.2, A2

7. Nguồn học liệu

[1] Nguyễn Thị Kim Hoa (Chủ biên), *Sổ tay hướng dẫn thực hành công tác xã hội,* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2012.

[2] Nguyễn Tiệp (Chủ biên), *Giáo trình chính sách xã hội,* NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2011.

[3] Trần Xuân Kỳ, *Giáo trình trợ giúp xã hội*, NXB Lao động - Xã hội, 2008.

[4] Đặng Thị Phương Lan, Phạm Hồng Trang, *Giáo trình Ưu đãi xã hội*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2013.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THỰC TẾ CHUYÊN MÔN CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: **Trần Thị Khánh Dung**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0967237108; Email: dungttk@vinhuni.edu.vn
Giảng viên 2:
Họ và tên: **Phùng Văn Nam**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0941250777; Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn

1.2. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt): Thực tế chuyên môn công tác xã hội (Tiếng Anh):	
Mã số học phần: SOW30012	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☒ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	03
Số tiết lý thuyết:	0
Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	0
Số tiết thực hành:	45
Số tiết hoạt động nhóm:	0
Số tiết tự học:	90
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần: Thực tế chuyên môn Công tác xã hội là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội nhằm giúp người học áp dụng các kiến thức lý thuyết đã được học vào thực tế để tìm hiểu về đời sống của các đối tượng khó khăn, yếu thế nói chung và việc tiếp cận các chế độ, chính sách, dịch vụ, hoạt động can thiệp của Nhà nước và cộng đồng cho các đối tượng khó khăn, yếu thế nói riêng. Để từ đó, đưa ra những đánh giá và khuyến nghị về các chế độ, chính sách, dịch vụ, hoạt động can thiệp của Nhà nước và cộng đồng cho các đối tượng khó khăn, yếu thế.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G2	Có kỹ năng nhận diện, tổng quát hóa, đánh giá và đề xuất khuyến nghị các vấn đề liên quan đến cơ sở thực tế; thể hiện đạo đức nghề nghiệp của một nhân viên công tác xã hội tương lai	2.1.1, 2.1.2, 2.1.4, 2.5.1	3.0
G3	Có kỹ năng giao tiếp với lãnh đạo, nhân viên và đối tượng để tìm hiểu các thông tin có liên quan	3.2.2	3.0
G4	Nhận thức ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với các cá nhân, nhóm khó khăn, yếu thế và các quy định pháp luật đối với một số cơ quan, tổ	4.1.2, 4.1.3	3.0

	chức và các cá nhân, nhóm khó khăn, yếu thế.		

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G2.1	Có kỹ năng nhận diện các vấn đề liên quan đến cơ sở thực tế và đối tượng được can thiệp, trợ giúp tại cơ sở thực tế	3.0	U
G2.2	Có kỹ năng tổng quát hóa các vấn đề liên quan đến cơ sở thực tế và đối tượng được can thiệp, trợ giúp tại cơ sở thực tế	3.0	U
G2.3	Có kỹ năng đánh giá và đề xuất khuyến nghị các vấn đề liên quan đến cơ sở thực tế và đối tượng được can thiệp, trợ giúp tại cơ sở thực tế	3.0	U
G2.4	Thể hiện đạo đức nghề nghiệp của một nhân viên công tác xã hội tương lai	3.0	U
G3.1	Có kỹ năng giao tiếp với lãnh đạo, nhân viên và đối tượng để tìm hiểu các thông tin có liên quan	3.0	U
G4.1	Nhận thức ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với các cá nhân, nhóm khó khăn, yếu thế.	3.0	U
G4.2	Hiểu các quy định pháp luật đối với một số cơ quan, tổ chức và các cá nhân, nhóm khó khăn, yếu thế.	3.0	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***20%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	- Chấp hành đúng lịch trình thực tế của toàn đoàn theo quy định - Đảm bảo số buổi có mặt tại cơ sở thực tế theo quy định	G2.4	10%
A1.1.2. Thái độ học tập	- Tinh thần và thái độ thực tế nghiêm túc, cầu thị, sáng tạo - Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và cán bộ ở cơ sở thực tế - Thực hiện đúng thời hạn các bài tập cá nhân, báo cáo thực tế	G2.4	10%
A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần	Bài tập cá nhân: Làm silde ảnh giới thiệu về cơ sở thực tế	G2.1, G2.2, G2.3	***30%***
A2. Đánh giá cuối kỳ	Báo cáo thực tế	G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G3.1, G4.1, G4.2	**50%**

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR học phần (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1. Thực tế tổng quan về cơ sở thực tế	G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2
1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của cơ sở thực tế		
1.1.1. Lịch sử hình thành của cơ sở thực tế		
1.1.2. Quá trình phát triển của cơ sở thực tế		

1.2. Thuận lợi và khó khăn của cơ sở thực tế 1.2.1. Thuận lợi của cơ sở thực tế 1.2.2. Khó khăn của cơ sở thực tế **1.3. Thành tích và tồn tại, hạn chế của cơ sở thực tế** 1.3.1. Những thành tích đạt được của cơ sở thực tế 1.3.2. Một số tồn tại, hạn chế của cơ sở thực tế **Chương 2. Thực tế hệ thống tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất của cơ sở thực tế** **2.1. Hệ thống tổ chức, bộ máy** 2.1.1. Chức năng, nhiệm vụ 2.1.2. Sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy 2.1.3. Nhận xét, đánh giá về hệ thống tổ chức bộ máy **2.2. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức** 2.2.1. Số lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức 2.2.2. Các chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, viên chức 2.2.3. Nhận xét, đánh giá về chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, viên chức **2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động** 2.3.1. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động 2.3.2. Trang thiết bị phục vụ hoạt động 2.3.3. Nhận xét, đánh giá về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động **Chương 3. Thực tế về đối tượng can thiệp, trợ giúp ở cơ sở thực tế** **3.1. Một vài nét về đối tượng trợ giúp** 3.1.1. Số lượng, phân loại đối tượng 3.1.2. Nhận xét, đánh giá về đối tượng trợ giúp **3.2. Hoàn cảnh, mức sống, tình trạng sức khỏe** 3.2.1. Thực trạng hoàn cảnh, mức sống, tình trạng sức khỏe 3.2.2. Nhận xét, đánh giá về hoàn cảnh, mức sống, tình trạng sức khỏe **3.3. Các chính sách, dịch vụ và nguồn lực trợ giúp** 3.3.1. Các chính sách trợ giúp 3.3.2. Các dịch vụ trợ giúp 3.3.3. Các nguồn lực trợ giúp 3.3.4.Nhận xét, đánh giá về các chính sách, dịch vụ và nguồn lực trợ giúp	G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G3.1, G4.1, G4.2 G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2 A1.2, A2

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần/ Buổi học (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức dạy học (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
1	**Chương 1. Thực tế tổng quan về cơ sở thực tế** 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của cơ sở thực tế	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1	A1.2, A2

2	**Chương 1. Thực tế tổng quan về cơ sở thực tế (tiếp)** 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của cơ sở thực tế (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1	A1.2, A2
3	**Chương 1. Thực tế tổng quan về cơ sở thực tế (tiếp)** 1.2. Thuận lợi và khó khăn của cơ sở thực tế	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1	A1.2, A2
4	**Chương 1. Thực tế tổng quan về cơ sở thực tế (tiếp)** 1.2. Thuận lợi và khó khăn của cơ sở thực tế (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1	A1.2, A2
5	**Chương 1. Thực tế tổng quan về cơ sở thực tế (tiếp)** 1.3. Thành tích và tồn tại, hạn chế của cơ sở thực tế	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1	A1.2, A2
6	**Chương 2. Thực tế hệ thống tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất của cơ sở thực tế** 2.1. Hệ thống tổ chức, bộ máy	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2

		giá các nội dung liên quan			
7	**Chương 2. Thực tế hệ thống tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất của cơ sở thực tế (tiếp)** 2.2. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2
8	**Chương 2. Thực tế hệ thống tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất của cơ sở thực tế (tiếp)** 2.2. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2
9	**Chương 2. Thực tế hệ thống tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất của cơ sở thực tế (tiếp)** 2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2
10	**Chương 2. Thực tế hệ thống tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất của cơ sở thực tế (tiếp)**	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G4.1,	A1.2, A2

	2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan		G4.2	
11	**Chương 3. Thực tế về đối tượng can thiệp, trợ giúp ở cơ sở thực tế** 3.1. Một vài nét về đối tượng trợ giúp	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G2.1, G2.2, G2.3, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2
12	**Chương 3. Thực tế về đối tượng can thiệp, trợ giúp ở cơ sở thực tế (tiếp)** 3.2. Hoàn cảnh, mức sống, tình trạng sức khỏe	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G2.1, G2.2, G2.3, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2
13	**Chương 3. Thực tế về đối tượng can thiệp, trợ giúp ở cơ sở thực tế (tiếp)** 3.3. Các chính sách, dịch vụ và nguồn lực trợ giúp	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G2.1, G2.2, G2.3, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2

14	**Chương 3. Thực tế về đối tượng can thiệp, trợ giúp ở cơ sở thực tế (tiếp)** 3.3. Các chính sách, dịch vụ và nguồn lực trợ giúp (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G2.1, G2.2, G2.3, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2
15	**Chương 3. Thực tế về đối tượng can thiệp, trợ giúp ở cơ sở thực tế (tiếp)** 3.3. Các chính sách, dịch vụ và nguồn lực trợ giúp (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực tế để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực tế. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 2, 3, 4	G2.1, G2.2, G2.3, G2.3, G3.1, G4.1, G4.2	A1.2, A2

7. Nguồn học liệu

[1] Nguyễn Thị Kim Hoa (Chủ biên), *Sổ tay hướng dẫn thực hành công tác xã hội,* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2012.

[2] Nguyễn Tiệp (Chủ biên), *Giáo trình chính sách xã hội,* NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2011.

[3] Trần Xuân Kỳ, *Giáo trình trợ giúp xã hội*, NXB Lao động – Xã hội, 2008.

[4] Đặng Thị Phương Lan, Phạm Hồng Trang, *Giáo trình Ưu đãi xã hội*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2013.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG TRƯỜNG HỌC

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1
Họ và tên: Đặng Thị Minh Lý
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014
Email: *lydtm@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính:Xã hội học, Công tác xã hội
Giảng viên 2:
Họ và tên: Trần Thị Khánh Dung
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0967237108
Email: *dungttk@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội, xã hội học.

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội trong trường học** (tiếng Anh): **Social work in school**	
- Mã số môn học: **SOW30013**	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung	☑***Kiến thức chuyên ngành*** ☐ Kiến thức khác ☐ Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết: + Số tiết thảo luận/bài tập:	04 40 10
+ Số tiết thực hành:	00
+ Số tiết hoạt động nhóm: + Số tiết tự học:	10 120
- Môn học tiên quyết:	Nhập môn khoa học xã hội và nhân văn
- Môn học song hành:	Không yêu cầu

2. Mô tả học phần

Công tác xã hội trong trường học là môn học bắt buộc đối với chuyên ngành học công tác xã hội, được giảng dạy tại học kỳ 6. Môn học nhằm cung cấp cho người học hệ thống kiến thức trong lĩnh vực công tác xã hộitrường học. Thông qua môn học, người học sẽ có những hiểu biết, kỹ năng cần thiết trong quá trình tác nghiệp tại môi trường học đường, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, cũng như kịp thời phát hiện, can thiệp trợ giúp cho học sinh vượt qua được những khó khăn vướng mắc trong quá trình học tập,phát huy sự gắn kết giữa Học sinh - Gia đình - Nhà trường và Cộng đồng.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	**Biết được** về lịch sử, khái niệm, giá trị cũng như các kiến thức liên quan trong lĩnh vực công tác xã hội trường học	1.4.1	3.0

G2	**Có khả năng** nhận diện, khái quát hoá vấn đề của các đối tượng trong trường học.	2.1.1; 2.1.2 2.1.3, 2.5.2	3.0
G3	**Có khả năng** giao tiếp trực tiếp với cá nhân, tổ chức hoạt động nhóm**,** giao tiếp đa phương tiện và tham vấn trong lĩnh vực trường học.	3.1.2; 3.2.3;3.2.4; 3.2.6	3.0
G4	**Nhận thức**ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường, những yếu tố tác động đến các vấn đề của học sinh, từ đó đưa ra giải pháp can thiệp phù hợp với đặc điểm đối tượng và vấn đề	4.1.2; 4.3.3	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	CĐR CTĐT tương ứng
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	*Nắm được các* kiến thức, đặc trưng cơ bản trong lĩnh vực công tác xã hội trường học.	3.0	I,T,U
G2.1	*Nhận diện* được các vấn đề mà đối tượng trong trường học đang gặp phải	3.0	T,U
G2.2	*Làm sáng tỏ* sự đa dạng và khác biệt khi thực hành với các đối tượng khác nhau trong lĩnh vực trường học, bao gồm: học sinh, phụ huynh học sinh, giáo viên, và cán bộ quản lý.	3.0	T,U
G2.3	*Có khả năng giải quyết được các vấn đề* nảy sinh trong trường học	3.0	T,U
G2.4	*Thể hiện* đạo đức nghề nghiệp phù hợp với quy điều đạo đức khi làm việc với các đối tượng khác nhau trong trường học	3.0	T,U
G3.1	*Có khả năng thực hiện các hoạt động* nhóm, sinh hoạt, tập huấn trong trường học	3.0	T,U
G3.2	*Nhận thức* ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường lên hành vi của cá nhân	3.0	T,U
G3.3	*Áp dụng* giao tiếp đa phương tiện khi giao tiếp với các nhóm đối tượng khác nhau trong lĩnh vực trường học	3.0	T,U
G3.4	*Thực hiện* tham vấn, tư vấn, trị liệu hành vi đối với cá nhân và gia đình	3.0	T,U
G4.1	*Nhận thức* ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường tác động lên hành vi của cá nhân	3.5	T,U
G4.2	*Áp dụng* kiến thức về công tác xã hội trong việc đánh giá các thông tin từ các hệ thống liên quan trong lĩnh vực trường học	3.5	T,U

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Tham gia đầy đủ các buổi lên lớp	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***

Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.2	10 %
Bài tập nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua làm việc nhóm Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.2	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1	Từ G1.1 đến G4.2	10 %
	A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2		10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.2	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	**CĐR môn học (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1: Tổng quan về công tác xã hội trong trường học **1.1.Lịch sử phát triển của công tác xã hội trường học** 1.1.1. Lịch sử phát triển công tác xã hội trường học trên thế giới 1.1.2. Sự phát triển công tác xã hội trường học ở Hoa Kỳ 1.1.3. Sự phát triển công tác xã hội trường học ở Việt Nam **1.2. Khái niệm công tác xã hội trong trường học** **1.3. Đối tượng, mục đích của công tác xã hội trong trường học** 1.3.1. Đối tượng của công tác xã hội trong trường học 1.3.2. Mục đích của công tác xã hội trong trường học **1.4. Vai trò của công tác xã hội trong trường học** 1.4.1. Với học sinh 1.4.2. Với các bậc phụ huynh 1.4.3. Với các thầy cô giáo 1.4.4. Với các nhà quản lý giáo dục **1.5. Giá trị và các nguyên tắc của công tác xã hội tại trường học** 1.5.1. Các giá trị của công tác xã hội trường học 1.5.2. Các nguyên tắc đạo đức hướng dẫn hành động trong công tác xã hội trường học **1.6 Các mô hình trong công tác xã hội trường học** 1.6.1. Mô hình tổ, nhóm hỗ trợ học sinh 1.6.2. Mô hình hợp tác giữa nhà trường và các tổ chức cộng đồng 1.6.3. Mô hình hợp tác gia đình-nhà trường-cộng đồng **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** *Sự cần thiết của công tác xã hội trong trường học ở Việt Nam, cũng như vai trò của công tác xã hội trường học*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4;G3.1;G3.2;G3.3;G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1 A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

Vai trò của công tác xã hội trường họcvới các đối tượng khác nhau trong trường học		
Chương 2: Những thành tố liên quan trong công tác xã hội trường học và cơ sở pháp lý của công tác xã hội trường học **2.1. Trường học được xem như là một hệ thống** **2.2. Nhân viên công tác xã hội trường học** 2.2.1. Nhân viên công tác xã hội trường học là ai? 2.2.2. Quy chuẩn đạo đức nghề nghiệp của nhân viên xã hội trường học 2.2.3. Kiến thức cần có của nhân viên công tác xã hội trường học: 2.2.4. Thực hiện công việc 2.2.5. Những tiêu chuẩn cơ bản đối với nhân viên CTXH học đường 2.2.6. Một số nhiệm vụ cụ thể của nhân viên công tác xã hội trường học **2.3. Nhóm liên ngành trong trường học** **2.4. Sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động xây dựng nhà trường** **2.5. Cơ sở pháp lý trong công tác xã hội trường học** 2.5.1. Luật Giáo dục Việt Nam 2.5.2. Các quy định về giáo dục hòa nhập 2.3.3. Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em ***Bài tập nhóm lần 1:***Thuyết trình về những yếu tố cần thiết của nhân viên công tác xã hội trường học* **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** *Sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động xây dựng nhà trường*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4; G3.1;G3.2; G3.3; G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4;G3.1;G3.2; G3.3; G3.4. G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
Chương 3: Một số kỹ năng, phương pháp trong công tác xã hội trường học và hành vi của học sinh trong môi trường học đường **3.1. Các kỹ năng trong công tác xã hội trường học** 3.1.1. Kỹ năng đương đầu 3.2.2. Kỹ năng vãng gia 3.1.3. Kỹ năng thuyết phục 3.1.4. Kỹ năng biện hộ 3.1.5. Kỹ năng tìm kiếm nguồn lực 3.1.6. Một số kỹ năng cơ bản khác **3.2. Một số phương pháp công tác xã hội trong học đường** 3.2.1. Phương pháp Công tác xã hội cá nhân 3.2.2. Phương pháp công tác xã hội nhóm 3.2.3. Tham vấn trong công tác xã hội 3.2.4. Tư vấn học đường, một lĩnh vực hoạt động của công tác xã hội trường học **3.3. Hành vi lệch chuẩn của học sinh trong môi trường học đường** 3.3.1.. Quan niệm về hành vi 3.3.2. Hành vi lệch chuẩn của học sinh **3.4. Môi trường giáo dục của cá nhân** 3.4.1. Quan niệm từ thuyết hệ thống sinh thái: 3.4.2. Môi trường giáo dục của cá nhân **3.5. Nguồn gốc các vấn đề về hành vi của học sinh trong**	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1 A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1

trường học 3.5.1. Gia đình 3.5.2. Nhà trường 3.5.3. Cộng đồng, xã hội 3.5.4. Bản thân học sinh * ***Bài tập cá nhân*** **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** *Nguồn gốc các vấn đề về hành vi của học sinh trong trường học*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	
Chương 4: Công tác xã hội học đường với một số vấn đề nảy sinh trong trường học **4.1. Công tác xã hội trong trường học với vấn đề bạo lực học đường** 4.1.1. Khái niệm về bạo lực học đường (BLHĐ) 4.1.2. Hình thức bạo lực học đường 4.1.3. Đặc điểm tâm lý của học sinh gây ra bạo lực và bị bạo lực 4.1.4. CTXHTH trong việc phòng chống và giải quyết vấn đề BLHĐ **4.2. Công tác xã hội trong trường học với vấn đề ma túy** 4.2.1. Các khái niệm liên quan 4.2.2. Các giai đoạn sử dụng chất gây nghiện 4.2.3. Biểu hiện của hành vi nghiện ma túy 4.2.4. Nguyên nhân dẫn đến nghiện ma túy 4.2.5. Công tác xã hội trường học với vấn đề ma túy trong trường học **4.3. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh khuyết tật hòa nhập môi trường học đường** 4.3.1. Xác định vấn đề của trẻ em bị khuyết tật hòa nhập học đường 4.3.2. Một số vấn đề của học sinh khuyết tật khi hòa nhập môi trường học đường 4.3.. Công tác xã hội trường học trong việc trợ giúp trẻ khuyết tật hòa nhập học đường **4.4. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh nghiện game online (trò chơi trực tuyến)** 4.4.1. Khái quát chung về trò chơi trực tuyến 4.4.2. Đặc điểm của người nghiện trò chơi trực tuyến 4.4.3. Nguyên nhân nghiện trò chơi trực tuyến 4.4.4. Công tác xã hội trường học đối với vấn đề nghiện Trò chơi trực tuyến của học sinh **4.5. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh nghiện mạng xã hội** 4.5.1. Khái niệm nghiện mạng xã hội 4.5.2. Thực trạng của hội chứng nghiện Facebook 4.5.3. Hành vi nghiện mạng xã hội 4.5.4. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh nghiện mạng xã **4.6. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh có ý định tự tử** 4.6.1. Khái niệm tự tử 4.6.2. Thực trạng vấn đề 4.6.3. Hành vi tự tử của học sinh 4.6.4. Công tác xã hội trong trường học với học sinh có nguy cơ	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1 A1.1.1 A.1.2.2 A2.1

tự tử **** Bài tập nhóm lần 2***: **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** *Công tác xã hội trong trường học với vấn đề bạo lực học đường, với vấn đề ma túy, với vấn đề học sinh khuyết tật hòa nhập môi trường học đường, với vấn đề học sinh nghiện game online (trò chơi trực tuyến), với vấn đề học sinh nghiện mạng xã hội, và với vấn đề học sinh có ý định tự tử*		

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1: Tổng quan về công tác xã hội trong trường học** **1.1.Lịch sử phát triển của công tác xã hội trường học** 1.1.1. Lịch sử phát triển công tác xã hội trường học trên thế giới 1.1.2. Sự phát triển công tác xã hội trường học ở Hoa Kỳ 1.1.3. Sự phát triển công tác xã hội trường học ở Việt Nam	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, GV và SV sẽ tương tác thêm qua kênh này. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 69 đến trang 88, và từ 308 đến 310, học liệu số [2] từ trang 01 đến trang 13.Tham khảo tài liệu số [9],[10] - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV. Lịch sử hình thành và phát triển CTXH trên thế giới và ở VN	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.2. Khái niệm công tác xã hội trong trường học** **1.3. Đối tượng, mục đích nghiên cứu của công tác xã hội trong trường học** 1.3.1. Đối tượng nghiên cứu của công tác xã hội trong trường học	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] từ trang 308 đến 310, và tài liệu số [2] từ trang 13 đến 17. Tham khảo tài liệu số [9],[10] - ***Tự học:***Liên hệ các khái niệm liên quan trong công tác xã hội đã được học.	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.3.2. Mục đích của công tác xã hội trong trường học **1.4. Các giá trị và**	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng	Đọc tài liệu số [1] từ trang 108 đến 115, và tài liệu số [2] từ trang 17 đến 18. Tham khảo tài	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2

	các nguyên tắc của công tác xã hội tại trường học 1.4.1. Các giá trị của công tác xã hội trường học 1.4.2. Các nguyên tắc đạo đức hướng dẫn hành động trong công tác xã hội trường học	- Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi thảo luận làm việc nhóm.	liệu số [9],[10]	G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A2.1
4	**Bài tập thảo luận nhóm**: *Vận dụng các nguyên tắc đạo đức hướng dẫn hành động vào các tình huống cụ thể*	**Thảo luận làm việc nhóm*:*** 2 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi, các nhóm thảo luận đưa ra vấn đề và giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến	Đọc tài liệu số [1] từ trang 108 đến 115, và tài liệu số [2] từ trang 17 đến 20. Tham khảo tài liệu số [9],[10] ***Tự học:***Mối liên hệ giữa nguyên tắc nghề công tác xã hội với nguyên tắc lĩnh vực trường học	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
5	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.5. Vai trò của công tác xã hội trong trường học** 1.5.1. Với học sinh 1.5.2. Với các bậc phụ huynh 1.5.3. Với các thầy cô giáo 1.5.4. Với các nhà quản lý giáo dục **Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:***Về vai trò của công tác xã hội trường họcvới các đối tượng khác nhau trong trường học*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thực hành/thảo luận nhóm:*** 1 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm: *GV chiếu một số hình ảnh, qua hình ảnh các nhóm nhận diện vấn đề muốn đề cập ở đây là gì?*	Đọc tài liệu số [1] từ trang 308 đến 116, và tài liệu số [2] từ trang 21 đến 24. Tham khảo tài liệu số [9],[10]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
6	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.6 Các mô hình trợ giúp trong công tác xã hội trường học** 1.6.1. Mô hình tổ, nhóm hỗ trợ học sinh 1.6.2. Mô hình hợp tác giữa nhà trường và các tổ chức cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá	Đọc tài liệu số [2] từ trang 24 đến 29. Tham khảo tài liệu số [9],[10] ***Tự học:***Các mô hình đã được triển khai trong thực tiễn ở các trường phổ	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

	1.6.3. Mô hình hợp tác gia đình-nhà trường-cộng đồng	nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	thông	G4.2	
7	***Thực hành làm việc nhóm:** Mỗi nhóm sẽ đưa ra một tình huống từ thực tiễn liên quan đến những vấn đề xảy ra trong trường học. Xây dựng giải pháp để xử lý cho tình huống	***Thực hành làm việc nhóm:** 2 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi, các nhóm thảo luận đưa ra vấn đề và giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiên - GV nhận xét và kết luận nội dung	Tham khảo nội dung lý thuyết đã được học trong tài liệu số [2] từ trang 24 đến 29. Tham khảo tài liệu số [9],[10] để đưa ra vấn đề và xử lý tình huống.	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
8	**Chương 2: Những thành tố liên quan trong công tác xã hội trường học và cơ sở pháp lý của công tác xã hội trường học** **2.1. Trường học được xem như là một hệ thống** Giới thiệu về cơ cấu tổ chức trường ở nước ta hiện nay	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 29 đến 31. Tham khảo tài liệu số [9],[10] **Tự học:** Hệ thống trường học ở các nước trên thế giới	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
9	**Chương 2: (Tiếp theo)** **2.2. Nhân viên công tác xã hội trường học** 2.1.1. Nhân viên công tác xã hội trường học là ai? 2.1.2. Quy chuẩn đạo đức nghề nghiệp của nhân viên xã hội trường học	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 29 đến 31. Tham khảo tài liệu số [9],[10]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
10	2.1.3. Kiến thức cần có của nhân viên công tác xã hội trường học: 2.1.4. Thực hiện công việc 2.1.5. Những tiêu chuẩn cơ bản đối với nhân viên CTXH học đường	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá	Đọc tài liệu số [1] từ trang 308 đến 316, và [2] từ trang 32 đến 46. Tham khảo tài liệu số [9],[10] ***Tự học:***Những tiêu chuẩn nghề nghiệp của	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

		nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	NVCTXH trường học		
11	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.1.6. Một số nhiệm vụ cụ thể của nhân viên công tác xã hội trường học	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 46 đến 55. Tham khảo tài liệu số [9],[10]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
12	***Thực hành làm việc nhóm*** *(đóng tình huống):Liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ của nhân viên công tác xã hội trong trường học*	**Thực hành làm việc nhóm:** 2 tiết GV đưa ra câu hỏi thảo luận. Các thành viên nhóm làm việc tích cực với nhau. Các nhóm báo cáo kết quả, nhóm còn lại nhận xét.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 46 đến 55. Tham khảo tài liệu số [9],[10] để giải quyết tình huống	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
13	**2.3. Nhóm liên ngành trong trường học** **2.4. Sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động xây dựng nhà trường** **2.5. Cơ sở pháp lý trong công tác xã hội trường học** 2.5.1. Luật Giáo dục Việt Nam 2.5.2. Các quy định về giáo dục hòa nhập 2.3.3. Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 56 đến 61. Tham khảo tài liệu số [6]. ***Tự học:***Liên hệ việc tổ chức các nhóm liên ngành trong các trường học ở nước ta hiện nay	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
14	***Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:****Các nhóm chuẩn bị các nội dung về các quy định và bộ luật có liên trong hoạt động công tác xã hội trong trường học. Nhóm tiến hành thảo luận và trình bày nội dung*	***Thực hành/thảo luận nhóm:*** 2 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi, các nhóm thảo luận đưa ra vấn đề và giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến	Đọc tài liệu số [2] từ trang 61 đến 72. Tham khảo tài liệu số [9]. ***Tự học:***Liên hệ việc tổ chức các nhóm liên ngành trong các trường học ở nước ta	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

	yêu cầu trước lớp?		hiện nay	G4.2	
15	***Bài tập nhóm lần 1:** *Yêu cầu mỗi nhóm xây dựng các tình huống có vấn đề thông qua hoạt động sắm vai liên quan đến 4 đối tượng trong trường học: Học sinh, phụ huynh học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý. Sau đó đưa ra các giải pháp phù hợp để giải quyết vấn đề đó.* - Khái quát hóa lại nội dung lý thuyết 2.1.6 để vận dụng vào tình huống	Các nhóm thực hiện 2 tiết trên lớp, GV định hướng chủ đề và nội dung. Các nhóm nhận xét và bổ sung cho nhau. Các nhóm đánh giá cho điểm lẫn nhau. GV chốt lại các nội dung và đánh giá cho điểm	Tham khảo nội dung lý thuyết đã được học trong tài liệu số [2] từ trang 46 đến 72. Tham khảo tài liệu số [9],[10] để đưa ra vấn đề và xử lý tình huống. Ngoài thực hiện trên lớp, các nhóm gửi nội dung qua bản word. Nộp kết quả của nhóm qua hộp thư điện tử, và trên hệ thống	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
16	**Chương 3: Một số kỹ năng, phương pháp trong công tác xã hội trường học và hành vi của học sinh trong môi trường học đường** **3.1. Các kỹ năng trong công tác xã hội trường học** 3.1.1. Kỹ năng đương đầu 3.1.2. Kỹ năng thuyết phục 3.1.3. Kỹ năng biện hộ 3.1.4. Kỹ năng tìm kiếm nguồn lực 3.1.5. Một số kỹ năng cơ bản khác	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 78 đến 81. Tham khảo tài liệu số [1],[10] ***Tự học*:** Các kỹ năng cơ bản được vận dụng trong công tác xã hội	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
17	***Thực hành làm việc nhóm:**Thông qua các trò chơi mang tính giáo dục, qua sắm vai, vận dụng linh hoạt các kỹ năng trên*	***Thực hành làm việc nhóm:**2 tiết Các nhóm bốc thăm về kỹ năng mình sẽ thực hiện. Gv hướng dẫn vận dụng trên lớp. GV trực tiếp thực hiện thử thách các nhóm thực hiện phần kỹ năng.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 82 đến 85. Tham khảo tài liệu số [1],[10] SV chuẩn bị nội dung và đạo cụ ở nhà mang lên lớp.	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1

18	**3.2. Một số phương pháp công tác xã hội trong học đường** 3.2.1. Phương pháp Công tác xã hội cá nhân 3.2.2. Phương pháp công tác xã hội nhóm ***Thảo luận làm việc nhóm:****Vận dụng phương pháp công tác xã hội cá nhân và công tác xã hội xóm vào tình huống cụ thể*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thảo luận nhóm***: 1 tiết Giáo viên đưa ra tình huống, các nhóm thảo luận đưa ra giải pháp giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến	Đọc tài liệu số [2] từ trang 85 đến 89. Tham khảo tài liệu số [1],[10]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
19	**Chương 3: (tiếp theo)** 3.2.3. Tham vấn trong công tác xã hội 3.2.4. Tư vấn học đường, một lĩnh vực hoạt động của công tác xã hội trường học	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 85 đến 89. Tham khảo tài liệu số [3] ***Tự học:*** Tham vấn, công tác xã hội cá nhân, công tác xã hội nhóm	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
20	**Chương 3: (tiếp theo)** **3.3. Hành vi lệch chuẩn của học sinh trong môi trường học đường** 3.3.1.. Quan niệm về hành vi 3.3.2. Hành vi lệch chuẩn của học sinh	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh	Đọc tài liệu số [2] từ trang 82 đến 85. Tài liệu [5] từ trang 258 đến 269. Tham khảo tài liệu số [3]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**3.4. Môi trường giáo dục của cá nhân** 3.4.1. Quan niệm từ thuyết hệ thống sinh thái 3.4.2. Môi trường giáo dục của cá nhân	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh	Đọc tài liệu số [2] từ trang 97 đến 99, [5] từ trang 336 đến 345 Tham khảo tài liệu số [1], [4] ***Tự học:*** liên hệ hành vi con người và môi trường xã hội	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	**3.5. Nguồn gốc các vấn đề về hành vi của học sinh trong**	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)*	Đọc tài liệu số [2] từ trang 99 đến 106, [5] từ	G1.1; G2.1; G2.2;	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

	trường học 3.5.1. Gia đình 3.5.2. Nhà trường 3.5.3. Cộng đồng, xã hội 3.5.4. Bản thân học sinh ***Thảo luận làm việc nhóm:****Nguồn gốc của các vấn đề học sinh hiện nay*	- GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiếtCác nhóm thảo luận và đưa ra kết quả. Đại điện nhóm lên trình bày kết quả	trang 336 đến 345 Tham khảo tài liệu số [1], [4] trong việc giải quyết vấn đề.	G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.2.2 A2
23	**3.6. Nguồn gốc các vấn đề về hành vi của học sinh trong trường học (tt)** 3.5.1. Gia đình 3.5.2. Nhà trường 3.5.3. Cộng đồng, xã hội 3.5.4. Bản thân học sinh	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng	Đọc tài liệu số [2] từ trang 99 đến 106, [5] từ trang 336 đến 345 Tham khảo tài liệu số [1], [4].	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	* ***Bài tập cá nhân*****:** *Liên quan đến việc vận dụng các phương pháp can thiệp trong công tác xã hội trường học và hành vi của học sinh trong môi trường học đường*	**Kiểm tra:** 1 tiết GV đưa câu hỏi, cá nhân làm bài trên lớp	Nộp bài làm trên lớp, kết hợp thông qua cổng thông tin	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**Chương 4: Công tác xã hội học đường với một số vấn đề nảy sinh trong trường học** **4.1. Công tác xã hội trong trường học với vấn đề bạo lực học đường** 4.1.1. Khái niệm về bạo lực học đường (BLHĐ) 4.1.2. Hình thức bạo lực học đường 4.1.3. Đặc điểm tâm lý của học sinh gây ra bạo lực và bị bạo lực 4.1.4. CTXHTH	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 99 đến 106. Tham khảo tài liệu số [3] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2

	trong việc phòng chống và giải quyết vấn đề BLHĐ				
25	**4.2. Công tác xã hội trong trường học với vấn đề ma túy** 4.2.1. Các khái niệm liên quan 4.2.2. Các giai đoạn sử dụng chất gây nghiện 4.2.3. Biểu hiện của hành vi nghiện ma túy 4.2.4. Nguyên nhân dẫn đến nghiện ma túy 4.2.5. Công tác xã hội trường học với vấn đề ma túy trong trường học ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Nội dung liên quan đến nội dung buổi học*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [2] từ trang 116 đến 124, Tham khảo tài liệu số [3] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
26	**4.3. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh khuyết tật hòa nhập môi trường học đường** 4.3.1. Xác định vấn đề của trẻ em bị khuyết tật hòa nhập học đường 4.3.2. Một số vấn đề của học sinh khuyết tật khi hòa nhập môi trường học đường 4.3.. Công tác xã hội trường học trong việc trợ giúp trẻ khuyết tật hòa nhập học đường ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Nội dung liên quan đến nội dung buổi học*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [2] từ trang 124 đến 139. Tham khảo tài liệu số [9] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
27	**4.4. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh nghiện game online (trò chơi trực tuyến)** 4.4.1. Khái quát chung về trò chơi trực	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng	Đọc tài liệu số [2] từ trang 139 đến 143. Tham khảo tài liệu số [5] ***Tự học:*** Tìm hiểu về	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2,	A1.1.1 A1.1.2 A2

	tuyến 4.4.2. Đặc điểm của người nghiện trò chơi trực tuyến 4.4.3. Nguyên nhân nghiện trò chơi trực tuyến 4.4.4. Công tác xã hội trường học đối với vấn đề nghiện Trò chơi trực tuyến của học sinh ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Nội dung liên quan đến nội dung buổi học*	- GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	
28	***4.5. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh nghiện mạng xã hội*** 4.5.1. Khái niệm nghiện mạng xã hội 4.5.2. Thực trạng của hội chứng nghiện Facebook 4.5.3. Hành vi nghiện mạng xã hội 4.5.4. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh nghiện mạng xãhội ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Nội dung liên quan đến nội dung buổi học*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [2] từ trang 144 đến 153. Tham khảo tài liệu số [3] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
29	**4.6. Công tác xã hội trường học với vấn đề học sinh có ý định tự tử** 4.6.1. Khái niệm tự tử 4.6.2. Thực trạng vấn đề 4.6.3. Hành vi tự tử của học sinh 4.6.4. Công tác xã hội trong trường học với học sinh có nguy cơ tự tử ***Thực hành làm việc nhóm:*** *Khái quát hóa lại nội*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thực hành làm việc nhóm:*** 1 tiết Các nhóm chuẩn bị 1 bức tranh hoặc 1 câu khẩu hiệu slogan về phòng chống các vấn đề trong trường học	Đọc tài liệu số [2] từ trang 153 đến 157. Tham khảo tài liệu số [3] *Các nhóm chuẩn bị tranh ở nhà* ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2

	dung buổi học và nội dung chương				
30	***Bài tập nhóm lần 2:****Mỗi nhóm thực hiện thuyết trình kết hợp trình chiếu sildeliên quan đến các chủ đề được học trong chương 4* - Kết thúc học phần	Đại diện nhóm lên thuyết trình kết hợp máy chiếu (khuyết khích có dẫn chứng bằng hình ảnh, vi deo, hoặc sắm vai) để làm nổi bật vấn đề - Hệ thống các nội dung của học phần	- Nhóm đã chuẩn bị bài ở nhà, lên lớp thuyết trình *Nhóm nộp bài tập qua hệ thống và qua mail GV* - ***Tự học:*** Hệ thống các nội dung của học phần	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2

7. Nguồn học liệu:

7.1. Tài liệu bắt buộc:

1. Bùi Thị Xuân Mai, *Giáo trình nhập môn công tác xã hội,* ĐH Lao động XH HN, 2012
2. Trần Thị Khánh Dung, *Bài giảng công tác xã hội trong trường học*, ĐH Vinh, 2020

7.2. Tài liệu tham khảo:

3. Nhóm tác giả, *Bài giảng tư vấn học đường,* NXB Trường ĐH Vinh, 2019
4. Trần Thị Khánh Dung, *Bài giảng công tác xã hội với trẻ em*, ĐH Vinh, 2020
5. Nhóm tác giả, *Xã hội học đại cương,* NXB DDaH KHXH và NV Hà Nội, 2016
6. Linda Openshaw, *Social work in schools: principles and practice*,NXB The United States of America, 2008.
7. Unicep Việt Nam, *Công tác xã hội với những cá nhân có nhu cầu đặc biệt,* Tài liệu tập huấn CTXH cho các nhà quản lý CTXH, 2012
8. Luật Giáo dục việt nam, Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em
9. Https://text.123doc.org/document/2992332-cong-tac-xa-hoi-truong-hoc.htm
10. Https://congtacxahoi.net/cong-tac-xa-hoi-truong-hoc-nhung-van-de-co-ban/

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1
Họ và tên: Đặng Thị Minh Lý
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014
Email: *lydtm@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính:Xã hội học, Công tác xã hội
Giảng viên **2:**
Họ và tên: Phạm Thị Oanh
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0986529426
Email: *oanhpt@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với người khuyết tật** (tiếng Anh): **Social work with the people with disabilities**	
- Mã số môn học: **SOW30014**	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản Kiến thức chuyên ngành Môn học chuyên về kỹ năng chung	 ***Kiến thức chuyên ngành*** Kiến thức khác Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết: + Số tiết thảo luận/bài tập: + Số tiết thực hành: + Số tiết hoạt động nhóm:	40 10 00 10
+ Số tiết tự học: - Môn học tiên quyết:	120 Nhập môn khoa học xã hội và nhân văn
- Môn học song hành:	Không yêu cầu

2.Mô tả học phần

Công tác xã hội với người khuyết tật là môn học bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành Công tác xã hội. Học phần này thuộc khối kiến thức chuyên ngành, được giảng dạy tại học kỳ 6. Môn học giúp sinh viên có hiểu biết khoa học về kiến thức lý luận cơ bản nhất về Công tác xã hội với người khuyết tật:khái niệm, phân loại, nhu cầu, đặc điểm nguyên nhân của khuyết tật, tác động của khuyết tật, các kỹ năng làm việc với người khuyết tật, quá trình vận dụng phương pháp quản lý ca, công tác xã hội với nhóm và cộng đồng trong việc hỗ trợ người khuyết tật và gia đình của họ.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	**Nắm được** khái niệm, phân loại và các đặc trưng cơ bản về người khuyết tật	1.4.1	2,5
G2	**Có khả năng** nhận điện, khái quát hoá vấn đề của	2.1.1; 2.1.2	3.0

	người khuyết tật, nghề nghiệp trong hoạt động công tác xã hội với người khuyết tật	2.1.3, 2.5.2	
G3	**Có khả năng** tổ chức hoạt động nhóm,giao tiếp trực tiếp với cá nhân, giao tiếp đa phương tiên và tham vấn trong công tác xã hội với người khuyết tật	3.1.2; 3.2.3;3.2.4; 3.2.6	3.0
G4	**Nhận thức**ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối tượng, biết đánh giá các thông tin liên quan đến đối tượng là người khuyết tật	4.1.2; 4.3.3;	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	CĐR CTĐT tương ứng
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	*Nắm được* khái niệm, phân loại và các đặc trưng cơ bản về người khuyết tật, nguyên nhân của khuyết tật	2.5	I,T,U
G2.1	*Nhận diện* được các vấn đề mà người khuyết tật đang gặp phải	3.0	T,U
G2.2	*Có khả năng tổng quát hóa được vấn đề mà người khuyết tậ đang gặp phải*	3.0	T,U
G2.3.	*Có khả năng giải quyết được các vấn đề cho người khuyết tât*	3.0	T,U
G2.4	*Thể hiện* đạo đức nghề nghiệp phù hợp với quy điều đạo đức khi làm việc với người khuyết tật	3.0	T,U
G3.1	Có khă năng tổ chức hoạt động nhóm đối với người khuyết	3.0	T,U
G3.2	*Áp dụng* giao tiếp trực tiếp với cá nhân người khuyết tật	3.0	T,U
G3.3	*Áp dụng* giao tiếp đa phương tiện khi giao tiếp với từng cá nhân có các dạng tật khác nhau	3.0	T,U
G3.4	*Thực hiện* tham vấn đối với cá nhân và gia đình người khuyết tật	3.0	T,U
G4.1	*Nhận thức* ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với bản thân người khuyết tật và gia đình của họ	3.5	T,U
G4.2	*Áp dụng* kiến thức về công tác xã hội trong đánh giá các thông tin từ các hệ thống liên quan đến người khuyết tật	3.5	T,U

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Tham gia đầy đủ các buổi lên lớp	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.2	10 %
Bài tập nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.2	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1	Từ G1.1	10 %

những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	- Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1	đến G4.2	
	A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2		10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.2	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	**CĐR môn học (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1: CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT **1.1.Khái niệm và phân loại và mục đích của công tác xã hội với người khuyết tật** 1.1.1. Khái quát tình hình chung về người khuyết tật 1.1.2.Khái niệm về khuyết tật, công tác xã hội với người khuyết tật 1.1.3. Phân loại khuyết tật 1.1.4. Mục đích của công tác xã hội với người khuyết tật **1.2. Một số vấn đề cơ bản của người khuyết tật** 1.2.1. Đặc điểm tâm lý của người khuyết tật 1.2.2. Những nhu cầu cơ bản của người khuyết tật 1.2.3.Các giai đoạn phát triển của người khuyết tật 1.2.4.Các nguyên nhân dẫn đến khuyết tật **1.3. Khả năng tiếp cận của người khuyết tật**. 1.3.1. Khả năng tiếp cận của người khuyết tật đối với cơ sở vật chất 1.3.2.. Khả năng tiếp cận của người khuyết tật đối với thông tin 1.3.3. Khả năng tiếp cận của người khuyết tật đối với cơ sở dịch vụ ***Bài tập nhóm lần 1:** Mỗi nhóm được phân công tìm hiểu: đặc điểm, biểu hiện, nguyên nhân, hậu quả, gải pháp về một dạng tật cụ thể ***Hoạt động nhóm:** Mỗi nhóm sẽ nhận được một bức tranh về tình huống liên quan đến khả năng tiếp cận của người khuyết tật. Xây dựng giải pháp để xử lý cho tình huống	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 . G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1 A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
Chương 2: NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT VÀ CÁC CHÍNH SÁCH, DỊCH VỤ DÀNH CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT **21. Những khó khăn của người khuyết tật và các chính sách dành cho người khuyết tật** 2.1.1. Khó khăn trong vấn đề học tập 2.1.2 Khó khăn trong vấn đề việc làm	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

2.1.3.Khó khăn trong tìm kiếm bạn đời và xây dựng gia đình 2.1.3. Khó khăn về tâm lý 2.1.4.Những trải nghiệm về sự kỳ thì của người khuyết tật **2.2. Văn bản chính sách dành cho người khuyết tật** 2.2.1. Các văn bản chính sách quốc tế 2.2.2. Các văn bản chính sách trong nước **2.3. Các mô hình và dịch vụ dành cho người khuyết tật** 2.3.1. Các dịch vụ xã hội dành cho người khuyết tật. 2.3.2. Các chương trình xã hội dành cho người khuyết tật 2.3..3. Mô hình xã hôi dành cho người khuyết tật * **Bài tập cá nhân:** Mỗi cá nhân giải quyết tình huống do giáo viên đề ra liên quan đến tâm lý của người khuyết tật và người thân liên quan đến kỳ thị *** Thảo luận nhóm**: mỗi nhóm vẻ 01 bức tranh liên quan đến chủ đề củ đề những khó khăn mà người khuyết tật gặp phải, và nêu giải pháp cho bức tranh	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 . G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
Chương 3: TÁC ĐỘNG CỦA KHUYẾT TẬT, ĐÁNH GIÁ KHUYẾT TẬT VÀ CÁC KỸ NĂNG LÀM VIỆC VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT. **3.1 Tác động của khuyết tật** 3.1.1. Tác động của khuyết tật đối với cá nhân người khuyết tật 3.1.2. Tác động của khuyết tật đối với các mối quan hệ và gia đình. **3.2. Đánh giá về người khuyết tật** 3.2.1. Đánh giá môi trường sống 3.2.2. Đánh giá điểm mạnh điểm yếu 3.2.3. Đánh giá về tâm lý, sinh lý, xã hội 3.2.4. Đánh giá về sức khỏe tâm thần 3.2.5. Đánh giá về sức khỏe cộng đồng **3.3. Các kỹ năng làm việc với thân chủ khuyết tật** 3.3.1. Tạo dựng mối quan hệ tin tưởng 3.3.2. Kỹ năng giao tiếp với từng dạng tật 3.3.3. Một số kỹ năng chung *** Bài nhóm lần 2:** **Mỗi nhóm hãy tiến hành đánh giá về người khuyết tật dựa trên tình huống giáo viên cho** *** Thảo luận nhóm:** Lấy một tình huống liên quan đến tác động của khuyết tật lên chính bản thân người khuyết tật và giải quyết tình huống đó.	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
Chương 4: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT **4.1. Quản lý trường hợp với người khuyết tật** 4.1.1. Khai niệm, mục tiêu và nguyên tắc của quản lý trường hợp 4.1.2. Tiến trình quản lý trường hợp với người khuyết tật **4.2. Mô hình công tác xã hội nhóm người khuyết tật** **4.3 Tác động từ cộng đồng đến người khuyết tật**	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1

4.3.1.Mô hình nhóm tự lực 4.3.2. Mô hình hòa nhập xã hội 4.3.3. Mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng **4.4. Công tác xã hội với gia đình người khuyết tật** **4.5. Vai trò của Nhân viên xã hội và các bên tham gia can thiệp phục hồi chức năng cho người khuyết tật** ***Thảo luận nhóm: hãy xây dựng một bức tranh và một câu slogan để nói về sự chung tay hỗ trợ người khuyết tật** ***Hoạt động nhóm:** Mỗi nhóm hãy chọn một tình huống liên quan đến các vấn đề của người khuyết tật và thực hành đống tình huống giải quyết trên khía cạnh công tác xã hội	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A.1.2.2 A2.1

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1: CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT** **1.1. Khái niệm và phân loại và mục đích của công tác xã hội với người khuyết tật** 1.1.1. Khái quát tình hình chung về người khuyết tật 1.1.2. Khái niệm về khuyết tật, công tác xã hội với người khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Khái niệm người khuyết tật của Quốc hội Phillipines	Đọc từ trang 23 đến trang 36 giáo trình chính, đọc tài liệu số 2	G1.1;G.2.1; G2.2;G.2.3; G2.4, G.3.1 G3.2,G.3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.1.3. Phân loại khuyết tật 1.1.4. Mục đích của công tác xã hội với người khuyết tật **1.2. Một số vấn đề cơ bản của người khuyết tật** 1.2.1. Đặc điểm tâm lý của người khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc từ trang 36 đến trang 39 ở giáo trình chính, đọc tài liệu số 2	G1.1;G.2.1; G2.2;G.2.3; G2.4, G.3.1 G3.2,G.3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.2.2. Những nhu cầu cơ bản của người khuyết tật 1.2.3.Các giai đoạn phát triển của người khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: vai trò của nhân viên xã hội đối với giai đoạn người cao tuổi	Đọc từ trang 98 đến trang 118 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G.2.1; G2.2;G.2.3; G2.4, G.3.1 G3.2,G.3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

4	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.2.4.Các nguyên nhân dẫn đến khuyết tật **1.3. Khả năng tiếp cận của người khuyết tật**. 1.3.1. Khả năng tiếp cận của người khuyết tật đối với cơ sở vật chất	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** khác nguyên nhân thuộc nhóm môi trường tự nhiên	Đọc từ trang 136 đến trnag đến trang 149 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G.2.1; G2.2;G.2.3; G2.4, G.3.1 G3.2,G.3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
5	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.3.2. Khả năng tiếp cận của người khuyết tật đối với thông tin 1.3.3. Khả năng tiếp cận của người khuyết tật đối với cơ sở dịch vụ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: khả năng tiếp cận thể chế của người khuyết tật	Đọc từ trang 136 đến trnag đến trang 149 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G.2.1; G2.2;G.2.3; G2.4, G.3.1 G3.2,G.3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
6	***Bài tập nhóm lần 1:** Mỗi nhóm được phân công tìm hiểu: đặc điểm, biểu hiện, nguyên nhân, hậu quả, gải pháp về một dạng tật cụ thể	*Phân chia lớp thành các nhóm. Các nhóm làm thảo luận và trình bày kết quả*	*Nộp kết quả của nhóm qua hộp thư điện tử, và trên hệ thống*	G1.1;G.2.1; G2.2;G.2.3; G2.4, G.3.1 G3.2,G.3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
7	****Hoạt động nhóm:*** *Mỗi nhóm sẽ nhận được một bức tranh về tình huống liên quan đến khả năng tiếp cận của người khuyết tật. Xây dựng giải pháp để xử lý cho tình huống*	*Các nhóm thảo luận và đưa ra kết quả. Đại điện một nhóm lên trình bày kết quả*		G1.1;G.2.1; G2.2;G.2.3; G2.4, G.3.1 G3.2,G.3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
8	**Chương 2: NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT VÀ CÁC CHÍNH SÁCH, DỊCH VỤ DÀNH CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT** **21. Những khó khăn của người khuyết tật** 2.1.1. Khó khăn trong vấn đề học tập	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trang 77 đến trang 85 ở tài liệu số 2	G1.1; G.2.1 G2.2; G.2.3 G2.4, G.3.1 G3.2,G.3.3, G3.4, G.4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
9	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.1.2 Khó khăn trong vấn đề việc làm	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)*	Đọc trang 86 đến trang 95	G1.1; G.2.1 G2.2; G.2.3 G2.4, G.3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

	2.1.3.Khó khăn trong tìm kiếm bạn đời và xây dựng gia đình	**Tự học:** các hình thức kỳ thị phổ biến trong lao động của người khuyết tật	ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G3.2,G.3.3, G3.4, G.4.1	A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
	Hoạt động nhóm: Sắm vai đóng tình huống liên quan đến những khó khăn của người khuyết tật trong vấn đề lập gia đình.	*Các nhóm nhận tình huống và thảo. Cử các thành viên lên sắm vai*			
10	**Chương 2: (tiếp theo)** 2.1.3. Khó khăn về tâm lý 2.1.4.Những trải nghiệm về sự kỳ thì của người khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* **Tự học: hành vi bạo hành với người khuyết tật**	Đọc trang 122 đến trang 129 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
11	**Chương 2: (Tiếp theo) 2.2. Văn bản chính sách dành cho người khuyết tật** 2.2.1. Các văn bản chính sách quốc tế 2.2.2. Các văn bản chính sách trong nước	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: tìm hiểu nội dung các văn bản liến quan đến người khuyết tật	Đọc trang 59 đến trang 64 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
12	**Chương 2: (Tiếp theo) 2.3. Các mô hình và dịch vụ dành cho người khuyết tật** 2.3.1. Các dịch vụ xã hội dành cho người khuyết tật.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trang 72 đến trang 75 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
13	2.3.2. Các chương trình xã hội dành cho người khuyết tật 2.3..3. Mô hình xã hội dành cho người khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** mô hình sinh kế	Đọc trang 75 đến trang 84 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
14	* **Bài tập cá nhân:** Mỗi cá nhân giải quyết tình huống do giáo viên đề ra liên quan đến tâm lý của người khuyết tật và người thân liên quan đến kỳ thị	*- Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày kết quả - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến*	*Nộp lại bài tập qua hệ thống và qua mail cá nhân cho giáo viên*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

15	*** Thảo luận nhóm**: mỗi nhóm vè 01 bức tranh liên quan đến chủ đề củ đề những khó khăn mà người khuyết tật gặp phải, và nêu giải pháp cho bức tranh	*Các nhóm thảo luận và đưa ra kết quả. Đại điện một nhóm lên trình bày kết quả*		G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
16	**Chương 3: TÁC ĐỘNG CỦA KHUYẾT TẬT, ĐÁNH GIÁ KHUYẾT TẬT VÀ CÁC KỸ NĂNG LÀM VIỆC VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT.** **3.1 Tác động của khuyết tật** 3.1.1. Tác động của khuyết tật đối với cá nhân người khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học:*** chuẩn bị kế hoạch tài chính	Đọc trang 127 đến trang 153 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4; G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
	Thảo luận nhóm: ảnh hưởng của khuyết tật liên quan đến vấn đề giới tính và tình dục như thế nào?	*- Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày kết quả* *- Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến*			
17	3.1.1. Tác động của khuyết tật đối với cá nhân người khuyết tật (tiếp)	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học*:** Tôn giáo và thái độ tâm linh đối với người khuyết tật	Đọc trang 155 đến trang 169 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4; G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
18	3.1.2. Tác động của khuyết tật đối với các mối quan hệ và gia đình.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** tác động đến mối quan hệ đồng nghiệp và sử dụng lao động	Đọc trang 181 đến trang 196 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4; G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
	Hoạt động nhóm: *Tình huống về phản ứng của gia đình khi người bình thường kết hon với người khuyết tật*	*Các nhóm thảo luận đưa ra phương án. Đại điện một nhóm lên sắm vai tình huống*			

19	**Chương 3: (tiếp theo)** **3.2. Đánh giá về người khuyết tật** 3.2.1. Đánh giá môi trường sống 3.2.2. Đánh giá điểm mạnh điểm yếu	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trang 250 đến trang 254 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4; G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
20	**Chương 3: (tiếp theo)** 3.2.3. Đánh giá về tâm lý, sinh lý, xã hội 3.2.4. Đánh giá về sức khỏe tâm thần 3.2.5. Đánh giá về nhu cầu cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** đánh giá nhu cầu của cộng đồng	Đọc trang 266 đến trang 268 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4;G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**3.3. Các kỹ năng làm việc với thân chủ khuyết tật** 3.3.1. Tạo dựng mối quan hệ tin tưởng 3.3.2. Kỹ năng giao tiếp với từng dạng tật 3.3.3. Một số kỹ năng chung	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** kỹ năng tự bộc lộ	Đọc trang 214 đến trang 220; 269 đến trang 280 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4; G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	*** Bài nhóm lần 2:** **Mỗi nhóm hãy tiến hành đánh giá về người khuyết tật dựa trên tình huống giáo viên cung cấp**	*Các nhóm thảo luận và đưa ra kết quả. Đại điện một nhóm lên trình bày kết quả*	*Nộp lại bài tập qua hệ thống và qua mail cá nhân cho giáo viên*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4; G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**Thảo luận nhóm:** Lấy một tình huống liên quan đến tác động của khuyết tật lên chính bản thân người khuyết tật và giải quyết tình huống đó.	*Các nhóm thảo luận đưa ra phương án. Đại điện một nhóm lên trình bày kết quả*		G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4; G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**Chương 4: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT** **4.1. Quản lý trường hợp với người khuyết tật** 4.1.1. Khai niệm, mục tiêu và nguyên tắc của quản lý trường hợp	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trang 318 đến trang 342 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4;G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2

25	4.1.2. Tiến trình quản lý trường hợp với người khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** đánh gia về mối quan hệ của người khuyết tật với cộng đồng	Đọc trang 318 đến trang 342 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4;G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
	Hoạt động nhóm:*Sắm vai về tình huống người khuyết tạt gặp nguy cấp cần được hỗ trợ xử lý*	*Các nhóm sắm vai đóng tình huống tại lớp*			
26	**4.2. Mô hình công tác xã hội nhóm người khuyết tật** **4.3 Tác động từ cộng đồng đến người khuyết tật** 4.3.1.Mô hình nhóm tự lực	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trang 86 đến trang 95 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4;G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
27	4.3.2. Mô hình hòa nhập xã hội 4.3.3. Mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng ***Tự học:*** *đôi nét về hòa nhập cộng đồng ở các nước phát triển*	Đọc trang 378 đến trang 400 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4;G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
28	**4.4. Công tác xã hội với gia đình người khuyết tật** **4.5. Vai trò của Nhân viên xã hội và các bên tham gia can thiệp phục hồi chức năng cho người khuyết tật**	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng	Đọc trang 354 đến trang 363 ở giáo trình chính Đọc tài liệu số 2	G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4;G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
29	***Thảo luận nhóm: hãy xây dựng một bức tranh và một câu slogan để nói về sự chung tay hỗ trợ người khuyết tật**	*Chia lớp thành các nhóm, và trình bày kết quả tại lớp*		G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4;G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
30	***Hoạt động nhóm:** Mỗi nhóm hãy chọn một tình huống liên quan đến các vấn đề của người khuyết tật và thực hành sắm vai đóng	*Sắm vai đóng tình huống tại lớp*		G1.1;G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4;G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2

	tình huống giải quyết trên khía cạnh công tác xã hội				

7. Nguồn học liệu:

7.1. Giáo trình

1. Nguyễn Thị Kim Hoa (Chủ biên), *Giáo trình công tác xã hội với người khuyết tật*,trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, ĐHQG HN, Hà Nội, 2013
2. Viên Nghiên cứu và phát triển xã hội, *Người khuyết tật ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009

7.2 . Tài liệu tham khảo

1. Viện khoa học gia đình, *Mô hình giáo dục hoà nhập cấp xã cho Trẻ em khuyết tật - thực tiễn và triển vọng*, Hà Nội, 2002.
2. Vũ Ngọc Bình, *Trẻ em tàn tật và quyền của các em*, NXB Lao động xã hội, 2001
3. Nguyễn Công Khanh, *Tâm lý trị liệu*, NXB ĐHQG Hà Nội, 1997
4. Nguyễn Thị Hoàng Yến, *Đại cương về giáo dục trẻ khiếm thính*, NXB ĐHSP Hà Nội, 2005
5. *Luật người khuyết tật*

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1
Họ và tên: **Phan Thị Thúy Hà**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: thuyhaphanle@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học
Giảng viên 2:
Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: minhlydhv@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học
Giảng viên 3:
Họ và tên: **Phùng Văn Nam**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: vannamctxh@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội
Giảng viên 4:
Họ và tên: **Trần Thị Khánh Dung**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: dungttk@vinhuni.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Phát triển cộng đồng** (tiếng Anh): Community development	
- Mã số môn học: SOW30015	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2.Mô tả học phần

Phát triển cộng đồng là học phần trang bị cho người học những hiểu biết về lý luận và thực tiễn về cộng đồng, phát triển cộng đồng và tác viên cộng đồng. Đồng thời học phần còn

trang bị cho người học những kỹ năng, công cụ, phương pháp để làm nghề tác viên cộng đồng và tổ chức, phát triển cộng đồng dựa trên tiến trình hoạt động hỗ trợ giúp cộng đồng tăng năng lực, tự giải quyết vấn đề, phát huy nội lực của cộng đồng, tiến tới tự lực phát triển một cách bền vững.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL của CTĐT
G1	Hiểu được một số kiến thức chung về cộng đồng, phát triển cộng đồng và nghề tác viên cộng đồng.	1.3.11.4.3	2.5
G2	Có khả năng nhận diện được các vấn đề của cộng đồng. Nhìn nhận được các cách giải quyết vấn đề cộng đồng.	2.1.1, 2.1.2, 2.1.3	3.0
G3	- Có kỹ năng thành lập nhóm, làm việc nhóm, tổ chức các cuộc họp dân, các buổi tập huấn và có kỹ năng xây dựng các tổ chức của dân.	3.1.2	3.5
G4	- Vận dụng được kiến thức đã học để thực hiện phát triển cộng đồng cho một cộng đồng yếu kém.	4.1.1, 4.1.2	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		Nội dung CĐR học phần	Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
G1	**G1.1**	Nhớ được các khái niệm cộng đồng, phát triển cộng đồng, tác viên cộng đồng và các khái niệm khác có liên quan.	2.5	T
	G1.2	Hiểu được vai trò của cộng đồng, các yếu tố tạo thành cộng đồng và tác động đến sự hội nhập cộng đồng, lịch sử phát triển cộng đồng và các nguyên tắc của phát triển cộng đồng.	2.5	T
	G1.3	Biết được vai trò của người tác viên cộng đồng và các yêu cầu cần có của người tác viên cộng đồng.	2.5	T
	G1.4	Hiểu được mô hình và các giai đoạn trong tiến trình phát triển cộng đồng.	2.5	T
G2	**G2.1**	Nhận diện được vấn đề của cộng đồng, các cách nhìn nhận, giải quyết vấn đề của cộng đồng.	3.0	TU
	G2.2	Nhận diện được mô hình giải quyết vấn đề của cộng đồng và phương thức can thiệp vấn đề cộng đồng.	3.0	TU
	G2.3	Nhận diện được hệ thống môi trường, các nguồn lực của hệ thống thân chủ.	3.5	TU
G3	***G3.1***	Có kỹ năng thành lập nhóm và tổ chức hoạt động nhóm trong quá trình thực hiện chương trình phát triển cộng đồng.	3.5	U
	G3.2	Có kỹ năng tổ chức các cuộc họp với dân, tổ chức tập huấn và xây dựng các tổ chức của dân.	3.5	U
G4	***G4.1***	- Vận dụng các kiến thức đã học để phân tích vấn đề, phân tích mục tiêu và chiến lược can thiệp	3.5	TU
	G4.2	- Vận dụng kiến thức đã học để phân tích các tổ chức, phân tích mối quan hệ của các bên liên quan.	3.5	TU
	G4.3	- Vận dụng tiến trình phát triển cộng đồng để thực	3.5	TU

		hiện phát triển cộng đồng cho một cộng đồng yếu kém.		

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.3	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.3	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân qua thảo luận nhóm	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.3	10 %
Bài thu hoạch qua hoạt động nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua hoạt động nhóm Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.3	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G2.2	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.3	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1 **CỘNG ĐỒNG VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG** 1.1. Nhận thức về cộng đồng 1.1.1. Khái niệm cộng đồng 1.1.2. Cá nhân trong cộng đồng 1.1.3. Sự khác biệt giữa cộng đồng và xã hội 1.2. Vai trò của cộng đồng 1.2.1. Đối với mỗi cá nhân 1.2.2. Đối với Đất nước 1.3. Các yếu tố tạo thành cộng đồng và tác động đến sự hội nhập cộng đồng 1.3.1. Các yếu tố tạo thành cộng đồng	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

1.3.2. Những yếu tố tác động đến sự hội nhập cộng đồng 1.4. Cộng đồng ở Việt Nam *** Thảo luận 1:** *Phân tích những yếu tố tác động đến sự hội nhập cộng đồng. Lấy ví dụ tại một cộng đồng cụ thể ở Việt Nam.*		
Chương 2 **VẤN ĐỀ CỘNG ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CỘNG ĐỒNG** 2.1. Vấn đề cộng đồng 2.1.1. Khái niệm về vấn đề cộng đồng 2.1.2. Phân loại vấn đề cộng đồng 2.2. Nhìn nhận cách giải quyết vấn đề cộng đồng từ một số góc độ 2.2.1. Tiếp cận theo chiều cạnh thời gian 2.2.2. Tiếp cận theo chiều cạnh mục đích/ mục tiêu 2.3. Ba mô hình giải quyết vấn đề cộng đồng 2.3.1. Mô hình giải quyết vấn đề cộng đồng bằng phương pháp hành chính 2.3.2. Mô hình giải quyết vấn đề cộng đồng bằng phương pháp kinh tế 2.3.3. Mô hình giải quyết vấn đề cộng đồng bằng "phát triển cộng đồng" 2.4. Phương thức can thiệp vấn đề cộng đồng *** Bài tập hoạt động nhóm 1:***Hãy xác định vấn đề cộng đồng tại một cộng đồng cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu, phân loại vấn đề và đề xuất góc độ tiếp cận để giải quyết vấn đề của cộng đồng đó.*	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 3 **BẢN CHẤT CỦA PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG** 3.1. Khái niệm về phát triển cộng đồng 3.2. Lịch sử phát triển cộng đồng 3.2.1. Quá trình hình thành tổ chức và phát triển cộng đồng trên Thế giới 3.2.2. Sự hình thành tổ chức và phát triển cộng đồng ở Việt Nam 3.3. Nguyên tắc của phát triển cộng đồng 3.3.1. Phát huy nội lực của cộng đồng 3.3.2. Tin vào khả năng của dân 3.3.3. Đảm bảo quyền tự quyết của người dân 3.3.4. Hướng tới giải quyết những vấn đề bức xúc và của số đông người dân trong cộng đồng 3.3.5. Ưu tiên nhóm người thiệt thòi, yếu thế trong cộng đồng 3.3.6. Đảm bảo sự tham gai tích cực và chủ động của người dân 3.3.7. Dân chủ bàn bac trong mọi hoạt động của cộng đồng 3.3.8. Bắt đầu từ mục tiêu và hoạt động nhỏ phù hợp với người dân ***Thảo luận 2:***Tìm hiểu sự hình thành tổ chức phát triển cộng đồng ở Việt Nam, so sánh với quá trình hình thành tổ chức phát triển cộng đồng trên Thế giới.*	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

*** Bài tập hoạt động nhóm 2:***Hãy phân tích các nguyên tắc: Hướng tới giải quyết những vấn đề bức xúc và của số đông người dân trong cộng đồng, Ưu tiên nhóm người thiệt thòi, yếu thế trong cộng đồng, Đảm bảo sự tham gai tích cực và chủ động của người dân, Dân chủ bàn bac trong mọi hoạt động của cộng đồng.*		
Chương 4 **TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG** 4.1. Mô hình và các giai đoạn trong tiến trình phát triển cộng đồng 4.1.1. Mô hình phát triển cộng đồng 4.1.2. Các giai đoạn trong tiến trình phát triển cộng đồng 4.2. Tiến trình phát triển cộng đồng 4.2.1. Bước 1: Chuẩn bị 4.2.2. Bước 2: Tiếp cận cộng đồng 4.2.3. Bước 3: Đánh giá cộng đồng 4.2.4. Bước 4: Lập kế hoạch hành động và thành lập nhóm nòng cốt 4.2.5. Bước 5: Huy động nguồn lực 4.2.6. Bước 6 : Triển khai kế hoạch hành động 4.2.7. Bước 7 : Lượng giá các hoạt động 4.2.8. Bước 8 : Duy trì và phát triển ***Thảo luận 3:***Tìm hiểu một dự án phát triển cộng đồng đã được tiến hành, nhận diện các bước trong tiến trình phát triển cộng đồng trong dự án đó.*	G1.4 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
Chương 5 **NGHỀ TÁC VIÊN CỘNG ĐỒNG** 5.1. Tác viên cộng đồng 5.2. Vai trò của người tác viên cộng đồng 5.2.1. Người nghiên cứu 5.2.2. Người lập kế hoạch 5.2.3. Người huấn luyện 5.2.4. Người xúc tác 5.2.5. Người tạo thuận lợi 5.2.6. Người biện hộ 5.3. Yêu cầu đối với người tác viên cộng đồng 5.3.1. Yêu cầu về phẩm chất của tác viên cộng đồng 5.3.2. Yêu cầu về thái độ của tác viên cộng đồng 5.3.3. Yêu cầu về kiến thức của tác viên cộng đồng 5.3.4. Yêu cầu về kỹ năng của người tác viên cộng đồng ***Thảo luận 4:***Hãy phân tích vai trò của người tác viên cộng đồng là người xúc tác, người tạo thuận lợi và là người biện hộ trong một dự án phát triển cộng đồng cụ thể đã được tiến hành.*	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 6 **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA NGHỀ TÁC VIÊN CỘNG ĐỒNG** 6.1. Tổ chức các cuộc họp với dân 6.1.1. Chuẩn bị trước cuộc họp 6.1.2. Điều hành cuộc họp 6.1.3. Các hoạt động tiếp sau cuộc họp 6.1.4. Điểm lưu ý khi tổ chức cuộc họp đa thành phần	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

6.2. Tổ chức tập huấn 6.2.1. Những chuẩn bị cơ bản 6.2.2. Xác định mục đích, mục tiêu của cuộc tập huấn 6.2.3. Tìm hiểu về học viên 6.2.4. Lên kế hoạch về thời gian và địa điểm tiến hành 6.2.5. Nơi tổ chức đào tạo, trang thiết bị và những vật dụng cần thiết 6.2.6. Xây dựng giáo án chi tiết cho từng tiết học 6.2.7. Những phẩm chất của một giảng viên/ hướng dẫn viên giỏi 6.3. Xây dựng các tổ chức của dân 6.3.1. Thành lập ban vận động, tạo nhu cầu thành lập tổ chức 6.3.2. Thực hiện vận động đến từng đối tượng 6.3.3. Làm các thủ tục cần, xin phép thành lập hội 6.3.4. làm lễ ra mắt hội/ tổ chức đại hội lần đầu và hoạt động *** Bài tập hoạt động nhóm 3:***Hãy tổ chức một cuộc họp dân trên lớp học.* ***Thảo luận 5:***Hãy tiến hành các bước trong một buổi tập huấn với dân về một chủ đề nhất định.*		
Chương 7 **CÔNG CỤ ĐỂ PHÂN TÍCH CÁC TỔ CHỨC, PHÂN TÍCH VẤN ĐỀ VÀ CÔNG CỤ/ PHƯƠNG PHÁP THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA** 7.1. Công cụ để phân tích các tổ chức 7.1.1. Ma trận phân tích các bên liên quan 7.1.2. Phân tích SWOT 7.1.3. Sơ đồ Venn – mối quan hệ giữa các bên liên quan 7.1.4. Sơ đồ mạng nhện – năng lực các bên liên quan 7.2. Công cụ/ phương pháp phân tích vấn đề 7.2.1. Phương pháp phân tích mục tiêu 7.2.2. Phương pháp phân tích chiến lược 7.3. Công cụ bảng kiểm 7.4. Công cụ/ phương pháp thúc đẩy sự tham gia 7.4.1. Mục tiêu của phương pháp tiếp cận có sự tham gia 7.4.2. Các nguyên tắc của phương pháp tiếp cận có sự tham gia 7.4.3. Cách tiếp cận có sự tham gia 7.4.4. Mức độ tham gia *** Bài tập hoạt động nhóm 4:***Dựa trên hồ sơ của một dự án phát triển cộng đồng cụ thể, hãy dùng ma trận phân tích các bên liên quan để phân tích các tổ chức trong cộng đồng..* ***Thảo luận 6:***Dùng phương pháp phân tích vấn đề, phân tích mục tiêu, phân tích chiến lược để phân tích vấn đề, phân tích mục tiêu và phân tích chiến lược cho vấn đề của một cộng đồng cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

6.2. Kế hoạch dạy học

Block (2 tiết)	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	**Chương 1** **CỘNG ĐỒNG**	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện*	- Đọc trước học liệu số [1]		A1.1.1

	VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG 1.1. Nhận thức về cộng đồng. 1.2. Vai trò của cộng đồng.	*tử)* - Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	từ trang 246 đến trang 259, học liệu số [3] từ trang 250 đến trang 255. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV.	G 1.1 G 1.2	A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
2	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.3. Các yếu tố tạo thành cộng đồng và tác động đến sự hội nhập cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 176 đến trang 186. - Tự học: phân biệt khái niệm cộng đồng và xã hội	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** **Thảo luận 1:** *Phân tích những yếu tố tác động đến sự hội nhập cộng đồng. Lấy ví dụ tại một cộng đồng cụ thể ở Việt Nam.*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi liên quan đến nội dung thảo luận. - Các nhóm sinh viên	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	hoặc giấy Ao, bút dạ…		
4	**Chương1: (Tiếp theo)** 1.4. Cộng đồng ở Việt Nam. **Chương 2** **VẤN ĐỀ CỘNG ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CỘNG ĐỒNG** 2.1. Vấn đề cộng đồng.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 86; - Tự học: Tìm hiểu những đặc trưng của cộng đồng ở Việt Nam hiện nay	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.2. Nhìn nhận cách giải quyết vấn đề cộng đồng từ một số góc độ.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Tự học: Tìm hiểu một số dự án phát triển cộng đồng đã được tiến hành và xác định cách tiếp cận để giải quyết vấn đề của cộng đồng đó.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
6	**Chương 2: (Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 1:** *Hãy xác định vấn đề cộng đồng tại một cộng*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

	đồng cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu, phân loại vấn đề và đề xuất góc độ tiếp cận để giải quyết vấn đề của cộng đồng đó.	nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	trang 214. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…		
7	**Chương2: (Tiếp theo)** 2.3. Ba mô hình giải quyết vấn đề cộng đồng 2.4. Phương thức can thiệp vấn đề cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Tự học: Tìm hiểu một số dự án phát triển cộng đồng đã được tiến hành và xác định mô hình nào được ứng dụng để giải quyết vấn đề của cộng đồng.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
8	**Chương 3: BẢN CHẤT CỦA PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG** 3.1. Khái niệm về phát triển cộng đồng 3.2. Lịch sử phát triển cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. .	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Tự học*:* sự hình thành và phát triển cộng đồng ở VN	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
9	**Chương3: (Tiếp theo)** **Thảo luận 2:** *Tìm hiểu sự hình thành tổ chức phát triển cộng đồng ở Việt Nam, so sánh với quá trình*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61; học liệu số [3] từ trang 138 đến trang 158.	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

	hình thành tổ chức phát triển cộng đồng trên Thế giới.	- Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.			
10	**Chương3:** **(Tiếp theo)** 3.3. Nguyên tắc của phát triển cộng đồng.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. .	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Tự học*: Nguyên tắc: Hướng tới giải quyết những vấn đề bức xúc và của số đông người dân trong cộng đồng, Ưu tiên nhóm người thiệt thòi, yếu thế trong cộng đồng, Đảm bảo sự tham gai tích cực và chủ động của người dân, Dân chủ bàn bac trong mọi hoạt động của cộng đồng.*	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
11	**Chương 3: (Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 2:** *Hãy phân tích các nguyên tắc: Hướng tới giải quyết những vấn đề bức xúc và của số đông người dân trong cộng đồng, Ưu tiên nhóm người thiệt thòi, yếu thế trong cộng đồng, Đảm bảo sự tham gai tích cực và chủ động của*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

	người dân, Dân chủ bàn bac trong mọi hoạt động của cộng đồng.				
12	**Chương 4** **TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG** 4.1. Khái niệm về tiến trình phát triển cộng đồng 4.2. Mô hình và các giai đoạn trong tiến trình phát triển cộng đồng.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 133 đến trang 154;học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Tìm hiểu tiến trình phát triển cộng đồng	G1.4 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
13	**Chương 4: (tiếp theo)** 4.3. Tiến trình phát triển cộng đồng 4.3.1. Bước 1: Chuẩn bị 4.3.2. Bước 2: Tiếp cận cộng đồng 4.3.3. Bước 3: Thành lập nhóm nòng cốt 4.3.4. Bước 4: Phân tích, đánh giá tình hình cộng đồng.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 133 đến trang 154;học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Tìm hiểu một cộng đồng yếu thế, ứng dụng các bước trong tiến trình phát triển cộng đồng để đề xuất các hoạt động trong bước 1,2,3 và 4.	G1.4 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
14	**Chương4: (Tiếp theo)** 4.3.5. Bước 5: Chính thức hình thành ban PTCĐ và lập kế hoạch hành động 4.3.6. Bước 6 : Huy động nguồn lực 4.3.7. Bước 7 : Triển khai kế hoạch hành động 4.3.8. Bước 8 :	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 133 đến trang 154;học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Tìm hiểu một cộng đồng yếu thế, ứng dụng các bước trong tiến trình phát triển cộng đồng để	G1.4 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

	Lượng giá các hoạt động 4.3.9. Bước 9 : Duy trì và phát triển		đề xuất các hoạt động trong bước 5,6,7,8,9.		
15	**Chương4: (Tiếp theo)** **Thảo luận 3:***Tìm hiểu một dự án phát triển cộng đồng đã được tiến hành, nhận diện các bước trong tiến trình phát triển cộng đồng trong dự án đó.*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. - Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 133 đến trang 154;học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54.	G1.4 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
16	**Chương 5** **NGHỀ TÁC VIÊN CỘNG ĐỒNG** 5.1. Tác viên cộng đồng 5.2. Vai trò của người tác viên cộng đồng.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Vai trò là người huấn luyện của người tác viên cộng đồng	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
17	**Chương5: (Tiếp theo)** **Thảo luận 4:***Hãy phân tích vai trò của người tác viên cộng đồng là người xúc tác, người tạo thuận lợi và là người biện hộ trong một dự án phát triển cộng đồng cụ thể đã được tiến*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 133 đến trang 154;học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

	hành.	thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. - Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần			
18	**Chương5: (Tiếp theo)** 5.3. Yêu cầu đối với người tác viên cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 263 đến trang 278. - Tự học: Những yêu cầu đối với người tác viên cộng đồng có gì giống và khác với những yêu cầu của nhân viên công tác xã hội.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
19	**Chương 6: NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA NGHỀ TÁC VIÊN CỘNG ĐỒNG** 6.1. Tổ chức các cuộc họp với dân	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Chuẩn bị các hồ sơ cho một buổi họp dân về một nội dung cụ thể được xác định.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
20	**Chương6: (Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:** *Hãy tổ chức một cuộc họp dân trên lớp học..*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.đánh giá	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		kết quả thảo luận của các nhóm.			
21	**Chương6: (Tiếp theo)** 6.2. Tổ chức tập huấn.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Chuẩn bị các hồ sơ cho một cuộc tập huấn về một chủ đề nhất định.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	**Chương6: (Tiếp theo)** 6.3. Xây dựng các tổ chức của dân.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Chuẩn bị bài giảng chi tiết cho một tiết học về một nội dung cụ thể được xác định.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**Chương 6: (Tiếp theo)** **Thảo luận 5:***Hãy tiến hành các bước trong một buổi tập huấn với dân về một chủ đề nhất định.*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. - Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 133 đến trang 154;học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

24	**Chương 7: CÔNG CỤ ĐỂ PHÂN TÍCH CÁC TỔ CHỨC, PHÂN TÍCH VẤN ĐỀ VÀ CÔNG CỤ/ PHƯƠNG PHÁP THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA** 7.1. Công cụ để phân tích các tổ chức 7.1.1. Ma trận phân tích các bên liên quan 7.1.2. Phân tích SWOT	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317. - Tự học: Ứng dụng ma trận phân tích các bên liên quan để phân tích các tổ chức liên quan trong một dự án phát triển cộng đồng nhất định.	G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
25	**Chương7: (Tiếp theo)** 7.1.3. Sơ đồ Venn – mối quan hệ giữa các bên liên quan 7.1.4. Sơ đồ mạng nhện – năng lực các bên liên quan	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317. - Tự học: Ứng dụng sơ đồ mạng nhện để phân tích năng lực của các bên liên quan trong một dự án phát triển cộng đồng nhất định.	G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
26	**Chương7: (Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 4:***Dựa trên hồ sơ của một dự án phát triển cộng đồng cụ thể, hãy dùng ma trận phân tích các bên liên quan để phân tích các tổ chức trong cộng đồng.*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 90 đến trang 103, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
27	**Chương7: (Tiếp theo)**	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện*	- Đọc trước học liệu số [1]	G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2

	7.2. Công cụ/ phương pháp phân tích vấn đề	*tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	từ trang 323 đến trang 334. - Tự học: Xác định một vấn đề của một cộng đồng cụ thể, ứng dụng phương pháo phân tích vấn đề để phân tích vấn đề của cộng đồng đó.		A1.2.1 A1.2.2 A2
28	**Chương7: (Tiếp theo)** 7.3. Công cụ bảng kiểm.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 323 đến trang 334. - Tự học: Xác định một vấn đề của một cộng đồng cụ thể, ứng dụng phương pháo phân tích mục tiêu để phân tích mục tiêu của cộng đồng.	G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
29	**Chương7: (Tiếp theo)** **Thảo luận 6:***Dùng phương pháp phân tích vấn đề, phân tích mục tiêu, phân tích chiến lược để phân tích vấn đề, phân tích mục tiêu và phân tích chiến lược cho vấn đề của một cộng đồng cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. - Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 323 đến trang 334.	G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
30	**Chương7: (Tiếp theo)** 7.4. Công cụ/ phương pháp thúc đẩy sự tham gia.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 323 đến trang 334. - Tự học: Ôn	G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	tập hệ thống các nội dung của học phần.		

7. Nguồn học liệu

7.1. Giáo trình

1. Trần Thị Kim Xuyến (chủ biên) (2010), *Phát triển cộng đồng: từ lý thuyết đến thực hành,* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
2. Nguyễn Trung Hải (chủ biên) (2016), *Giáo trình phát triển cộng đồng,* NXB Dân trí, Hà Nội.
3. Nguyễn Kim Liên (2010), *Giáo trình Phát triển cộng đồng,* NXB Lao động – xã hội, Hà Nội.

7.2. Tài liệu tham khảo

4. Tô Duy Hợp – Lương Hồng Quang (2000), *Phát triển cộng đồng- Lý thuyết và vận dụng*, NXB Văn hóa thông tin, Hà Nội.
5. Nguyễn Hữu Nhân (2004), *Phát triển cộng đồng*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
QUẢN TRỊ NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014; Email: lydtm@vinhuni.edu.vn
Giảng viên 2:
Họ và tên: **Phùng Văn Nam**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0941250777; Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn

1.2. Thông tin học phần:

Tên học phần (Tiếng Việt): **Quản trị ngành công tác xã hội** (Tiếng Anh):	
Mã số học phần: SOW30016	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☒ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	03
Số tiết lý thuyết:	30
Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	15
Số tiết thực hành:	0
Số tiết hoạt động nhóm:	0
Số tiết tự học:	90
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần:

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức chung về quản trị ngành công tác xã hội, nhà quản trị công *tác* xã hội, các hoạt động trong quản trị công tác xã hội ở cấp độ tổ chức và cấp độ nhân viên xã hội như: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, đánh giá, giám sát, quản lý ca, giải tỏa stress...Ngoài ra, người học còn được trang bị những phương pháp và kỹ năng cần thiết trong quản trị công tác xã hội.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL
G1	Hiểu và vận dụng được các lý luận chung về quản trị ngành công tác xã hội	1.3.2 1.3.4 1.4.4	3.0 3.5
G2	- Hiểu và áp dụng được các nội dung hoạt động quản trị công tác xã hội ở cấp độ tổ chức - Hiểu, lý giải được những vấn đề liên quan đến quản lý ca và các nhiệm vụ khác của nhà quản trị.	2.1.1; 2.1.2; 2.1.3; 2.1.4; 2.3.1; 2.3.2; 2.3.3	2.5; 3.0 2.5; 3.0
	- Có hiểu biết về kiểm huấn trong quản trị công tác xã hội	2.4.1	3.0
		2.4.2	3.0
G3	- Hiểu và áp dụng được các nội dung kiểm huấn trong	3.1.4	3.0

	thực hành nghề công tác xã hội	3.2.2	3.0
	- Hiểu và có khả năng Giao tiếp, truyền thông trong quản trị công tác xã hội - Hiểu và có khả năng ứng dụng giải tỏa stress	3.2.3 3.2.4	3.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (G.x.x)		Mô tả CĐR *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể:)*	Mức độ GD (I, T, U)
G1	**G1.1**	Hiểu và vận dụng được khái niệm, vai trò, mục đích của quản trị công tác xã hội	3.0
	G1.2	Phân tích và áp dụng được khái niệm, nhiệm vụ, nguyên tắc hành động của nhà quản trị công tác xã hội.	3.0
	G1.3	Hiểu và vận dụng được một số lý thuyết của quản trị công tác xã hội.	3.5
G2	**G2.1**	Nhận biết được tầm quan trọng của quản trị công tác xã hội, một số nội dung tổ chức trong quản trị công tác xã hội.	2.5
	G2.2	Khái quát hoá được các nội dung của hoạch định trong quản trị công tác xã hội	2.5
	G2.3	Hiểu và sử dụng được các khái niệm, nội dung, nguyên tắc, tiến trình hoạch định trong quản trị công tác xã hội.	3.0
	G2.4	Hiểu và lý giải được các khái niệm, vai trò, phong cách cơ bản của người lãnh đạo	3.0
	G2.5	Hiểu được các nguyên tắc cơ bản trong lãnh đạo; khái quát hóa được các kỹ năng cơ bản và tiêu chí đánh giá năng lực của người lãnh đạo	2.5
	G2.6	Hiểu được khái niệm, mục đích, tiến trình, các tiêu chí đánh giá, giám sát trong quản trị công tác xã hội	2.5
	G2.7	Hiểu được cách thức, kỹ thuật, nội dung, hình thức và các kỹ năng cơ bản được sử dụng trong đánh giá, giám sát	3.0
	G2.8	Có hiểu biết về quản lý ca và các nhiệm vụ khác của nhà quản trị	2.5
	G2.9	Hiểu khái niệm, mục đích và các nguyên tắc kiểm huấn cơ bản	2.5
G3	**G3.1**	Hiểu và áp dụng được tiến trình kiểm huấn trong quản trị công tác xã hội; làm sáng tỏ được vai trò, nhiệm vụ và các kiểu kiểm huấn trong thực hành nghề công tác xã hội	3.0
	G3.2	Hiểu và có khả năng giao tiếp, truyền thông trong quản trị công tác xã hội	3.0
	G3.3	Hiểu được các nội dung liên quan đến việc giải tỏa với nhà quản trị công tác xã hội	3.0
	G3.4	Nhận dạng được hiện tượng stress và có thể áp dụng các cách thức giải tỏa stress	3.0

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G3.4	5 %

Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G3.4	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G3.4	10 %
Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm		10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1	Từ G1.1 đến G1.3	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 60 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G3.4	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR học phần (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1. Lý luận chung về quản trị ngành công tác xã hội **1.1. Khái niệm, mục đích, vai trò của quản trị công tác xã hội** 1.1.1. Khái niệm quản trị công tác xã hội 1.1.1. Phân loại quản trị công tác xã hội 1.1.2. Mục đích của quản trị công tác xã hội 1.1.3. Tầm quan trọng của quản trị công tác xã hội 1.1.4. Vai trò của quản trị công tác xã hội **1.2. Nhà quản trị công tác xã hội** 1.2.1. Khái niệm nhà quản trị công tác xã hội. 1.2.2. Yêu cầu đối với nhà quản trị công tác xã hội 1.2.3. Nhiệm vụ của nhà quản trị công tác xã hội 1.2.4. Nguyên tắc hành động của nhà quản trị công tác xã hội 1.2.5. Quy điều đạo đức nghề nghiệp với nhà quản trị công tác xã hội **1.3. Một số lý thuyết cơ bản vận dụng trong quản trị công tác xã hội** 1.3.1. Lý thuyết quản trị thời Trung Hoa cổ đại 1.3.2. Lý thuyết quản trị hành chính cổ điển 1.3.3. Lý thuyết tâm lý xã hội trong quản trị 1.3.4. Lý thuyết tiếp cận văn hóa trong quản trị *** Bài tập thảo luận chương 1:** Trình bày những quan điểm cơ bản của thuyết quản trị thời Trung	G1.1 G1.2 G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

Hoa cổ đại và phân tích tính ứng dụng của nó trong quản trị ngành công tác xã hội.		
Chương 2:Nội dung hoạt động quản trị công tác xã hội ở cấp độ tổ chức **2.1. Tổ chức trong quản trị công tác xã hội** 2.1.1. Khái niệm, phân loại tổ chức trong quản trị công tác xã hội 2.1.2. Các yếu tố cấu thành một tổ chức công tác xã hội 2.1.3. Xung đột và xử lý xung đột trong tổ chức 2.1.4. Vai trò của nhân viên xã hội trong tổ chức 2.1.5. Các kỹ thuật nhằm cải tiến tổ chức **2.2. Hoạch định trong quản trị công tác xã hội** 2.2.1. Khái niệm, phân loại hoạch định 2.2.1. Ý nghĩa của hoạch định 2.2.3. Nội dung, nguyên tắc hoạch định 2.2.4. Tiến trình hoạch định trong quản trị công tác xã hội 2.2.5. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạch định 2.2.6. Ứng dụng quy trình hoạch định trong quản trị công tác xã hội *** Bài tập thảo luận chương 2:** Tóm tắt nội dung, tiến trình hoạch định và vận dụng vào hoạch định một chương trình/dịch vụ xã hội cụ thể tại một cơ sở xã hội. **2.3. Lãnh đạo trong quản trị công tác xã hội** 2.3.1. Khái niệm và vai trò của lãnh đạo 2.3.2. Một số kiểu phong cách của người lãnh đạo 2.3.3. Các nguyên tắc cơ bản trong lãnh đạo con người 2.3.4. Một số kỹ năng cơ bản của người lãnh đạo 2.3.5. Tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo của người lãnh đạo **2.4. Đánh giá, giám sát trong quản trị công tác xã hội** 2.4.1. Khái niệm, mục đích của đánh giá, giám sát 2.4.2. Tiến trình đánh giá 2.4.3. Một số tiêu chí đánh giá 2.4.4. Cách thức và kỹ thuật đánh giá 2.4.5. Nội dung, hình thức giám sát nhân viên 2.4.6. Các kỹ năng cơ bản sử dụng trong đánh giá, giám sát *** Bài tập nhóm chương 2:** **Làm việc nhóm:***Làm file xây dựng một bài tập tình huống thể hiện sự đánh giá, giám sát trong quản trị công tác xã hội. Hãy xác định các kỹ năng cơ bản được sử dụng để đánh giá, giám sát trong tình huống đó (30 slide)*?	G2.1 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G2.6 G2.7	A.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
Chương 3: Nội dung hoạt động quản trị công tác xã hội ở cấp độ nhân viên **3.1. Quản lý ca và các nhiệm vụ khác của nhà quản trị** 3.1.1. Khái niệm quản lý ca 3.1.2. Các nguyên tắc quản lý ca 3.1.3. Ghi chép trong quản lý ca 3.1.4. Hồ sơ và quản lý hồ sơ trong quản lý ca 3.1.5. Các nhiệm vụ khác của nhà quản trị **3.2. Kiểm huấn trong quản trị công tác xã hội** 3.2.1. Khái niệm, mục đích của kiểm huấn 3.2.2. Một số nguyên tắc kiểm huấn cơ bản	G2.8 G2.9 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1

3.2.3. Tiến trình kiểm huấn trong quản trị công tác xã hội 3.2.4. Vai trò, nhiệm vụ và yêu cầu chuyên môn của người kiểm huấn 3.2.5. Các kiểu kiểm huấn trong thực hành nghề nghiệp 3.2.6. Đặc điểm của người kiểm huấn có hiệu quả *** Bài tập thảo luận chương 3:** - Phân tích các nguyên tắc của công tác kiểm huấn và liên hệ thực tiễn trong thực hành công tác xã hội? - Phân tích tính ứng dụng của các dạng kiểm huấn trong thực tiễn? **3.3. Giao tiếp, truyền thông trong quản trị công tác xã hội** 3.3.1. Khái niệm, ý nghĩa của giao tiếp, truyền thông 3.3.2. Vai trò, đặc điểm của giao tiếp trong quản trị công tác xã hội 3.3.3. Các nguyên tắc giao tiếp trong quản trị công tác xã hội 3.3.4. Một số kỹ năng giao tiếp hiệu quả 3.3.5. Các cách thức truyền thông hiệu quả **3.4. Giải tỏa stress với nhà quản trị công tác xã hội** 3.4.1. Khái niệm stress cá nhân và stress công việc 3.4.2. Nhận dạng hiện tượng stress 3.4.3. Ảnh hưởng của stress 3.4.4. Các nguyên nhân gây ra stress 3.4.5. Cách thức giải tỏa stress công việc của nhà quản trị công tác xã hội *** Bài tập nhóm chương 3:** **Làm việc nhóm:***Làm file xây dựng một bài tập tình huống về một nhà quản trị công tác xã hội bị stress vì công việc. Hãy xác định các cách thức giải tỏa stress cho nhà quản trị ở tình huống trên (30 slide)*?	G3.3 G3.4	A1.3.2 A2.1

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần/ Buổi học (1)	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1. Lý luận chung về quản trị ngành công tác xã hội** **1.1. Khái niệm, mục đích, vai trò của quản trị công tác xã hội** 1.1.1. Khái niệm quản trị công tác xã hội 1.1.1. Phân loại quản trị công tác xã hội 1.1.2. Mục đích của quản trị công tác xã hội 1.1.3. Tầm quan trọng của quản trị công tác xã hội	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Tầm quan trọng của quản trị công tác xã hội	Đọc nội dung khái niệm, phân loại, mục đích và tầm quan trọng của quản trị công tác xã hội	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.1.4. Vai trò của quản trị công tác xã hội	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)*	Đọc phần: Nguyên tắc hành động	G1.1 G1.2 G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

	1.2. Nhà quản trị công tác xã hội 1.2.1. Khái niệm nhà quản trị công tác xã hội. 1.2.2. Yêu cầu đối với nhà quản trị công tác xã hội 1.2.3. Nhiệm vụ của nhà quản trị công tác xã hội	- GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Một số yêu cầu và nhiệm vụ của nhà quản trị	của nhà quản trị công tác xã hội		A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.2.4. Nguyên tắc hành động của nhà quản trị công tác xã hội 1.2.5. Quy điều đạo đức nghề nghiệp với nhà quản trị công tác xã hội **1.3. Một số lý thuyết cơ bản vận dụng trong quản trị công tác xã hội** 1.3.1. Lý thuyết quản trị thời Trung Hoa cổ đại	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Quan điểm pháp trị của Hàn Phi Tử	Đọc phần: Lý thuyết tiếp cận văn hóa trong quản trị	G1.1 G1.2 G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
4	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.3.2. Lý thuyết quản trị hành chính cổ điển 1.3.3. Lý thuyết tâm lý xã hội trong quản trị 1.3.4. Lý thuyết tiếp cận văn hóa trong quản trị	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Thuyết quản trị hành chính của Henry Fayol	Đọc phần: -Thuyết sửa đổi hành vi -Lý thuyết động viên	G1.1 G1.2 G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
5	*** Thảo luận:** Trình bày những quan điểm cơ bản của thuyết quản trị thời Trung Hoa cổ đại và phân tích tính ứng dụng của nó trong quản trị ngành công tác xã hội.	**Thảo luận:** *3 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G1.1 G1.2 G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
6	**Chương 2:Nội dung hoạt động quản trị công tác xã hội ở cấp độ tổ chức** **2.1. Tổ chức trong quản trị công tác xã hội** 2.1.1. Khái niệm, phân loại tổ chức trong quản trị công tác xã hội 2.1.2. Các yếu tố cấu thành một tổ chức công tác xã hội 2.1.3. Xung đột và xử lý xung đột trong tổ chức	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Vai trò của nhân viên xã hội trong tổ chức - Các kỹ thuật nhằm cải tiến tổ chức	Đọc phần: -Nội dung, nguyên tắc hoạch định -Tiến trình hoạch định trong quản trị công tác xã hội	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

	2.1.4. Vai trò của nhân viên xã hội trong tổ chức 2.1.5. Các kỹ thuật nhằm cải tiến tổ chức				
7	**Chương 2: (Tiếp theo)** **2.2. Hoạch định trong quản trị công tác xã hội** 2.2.1. Khái niệm, phân loại hoạch định 2.2.1. Ý nghĩa của hoạch định 2.2.3. Nội dung, nguyên tắc hoạch định 2.2.4. Tiến trình hoạch định trong quản trị công tác xã hội 2.2.5. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạch định 2.2.6. Ứng dụng quy trình hoạch định trong quản trị công tác xã hội **Kiểm tra giữa kỳ**	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Ứng dụng quy trình hoạch định trong quản trị công tác xã hội	Đọc phần: -Nội dung, nguyên tắc hoạch định -Một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạch định	G2.4 G2.5 G2.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
8	*** Thảo luận:** Tóm tắt nội dung, tiến trình hoạch định và vận dụng vào hoạch định một chương trình/dịch vụ xã hội cụ thể tại một cơ sở xã hội.	**Thảo luận:** *3 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)	G2.4 G2.5 G2.6	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
9	**2.3. Lãnh đạo trong quản trị công tác xã hội** 2.3.1. Khái niệm và vai trò của lãnh đạo 2.3.2. Một số kiểu phong cách của người lãnh đạo 2.3.3. Các nguyên tắc cơ bản trong lãnh đạo con người 2.3.4. Một số kỹ năng cơ bản của người lãnh đạo 2.3.5. Tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo của người lãnh đạo **2.4. Đánh giá, giám sát trong quản trị công tác xã hội** 2.4.1. Khái niệm, mục đích của đánh giá, giám sát 2.4.2. Tiến trình đánh giá 2.4.3. Một số tiêu chí đánh giá 2.4.4. Cách thức và kỹ thuật	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: - Các nguyên tắc cơ bản trong lãnh đạo con người - Tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo của người lãnh đạo - Một số tiêu chí đánh giá - Nội dung, hình thức giám sát nhân viên - Các kỹ năng cơ bản sử dụng trong đánh giá, giám sát	Đọc phần: -Lãnh đạo trong quản trị công tác xã hội - Đánh giá, giám sát trong quản trị công tác xã hội	G2.5 G2.6 G2.7	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

	đánh giá 2.4.5. Nội dung, hình thức giám sát nhân viên 2.4.6. Các kỹ năng cơ bản sử dụng trong đánh giá, giám sát				
10	***Làm việc nhóm:**Làm file xây dựng một bài tập tình huống thể hiện sự đánh giá, giám sát trong quản trị công tác xã hội. Hãy xác định các kỹ năng cơ bản được sử dụng để đánh giá, giám sát trong tình huống đó (30 slide)*?	**Hoạt động nhóm**: *3 tiết* - GV tương tác với SV qua mạng *Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm xây dựng một bài tập tình huống thể hiện sự đánh giá, giám sát trong quản trị công tác xã hội. Hãy xác định các kỹ năng cơ bản được sử dụng để đánh giá, giám sát trong tình huống đó (30 slide).*	Nộp BT nhóm qua hộp thư điện tử)		A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
11	**Chương 3: Nội dung hoạt động quản trị công tác xã hội ở cấp độ nhân viên 3.1. Quản lý ca và các nhiệm vụ khác của nhà quản trị** 3.1.1. Khái niệm quản lý ca 3.1.2. Các nguyên tắc quản lý ca 3.1.3. Ghi chép trong quản lý ca 3.1.4. Hồ sơ và quản lý hồ sơ trong quản lý ca 3.1.5. Các nhiệm vụ khác của nhà quản trị	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học**: Các nhiệm vụ khác của nhà quản trị	Đọc phần: - Ghi chép trong quản lý ca - Hồ sơ và quản lý hồ sơ trong quản lý ca	G2.8 G2.9 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
12	**Chương 3: (Tiếp theo)** **3.2. Kiểm huấn trong quản trị công tác xã hội** 3.2.1. Khái niệm, mục đích của kiểm huấn 3.2.2. Một số nguyên tắc kiểm huấn cơ bản 3.2.3. Tiến trình kiểm huấn trong quản trị công tác xã hội 3.2.4. Vai trò, nhiệm vụ và yêu cầu chuyên môn của	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** - Vai trò, nhiệm vụ và yêu cầu chuyên môn của người kiểm huấn - Các kiểu kiểm	Đọc phần: - Các kiểu kiểm huấn trong thực hành nghề nghiệp - Đặc điểm của người kiểm huấn có hiệu quả	G2.8 G2.9 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

	người kiểm huấn 3.2.5. Các kiểu kiểm huấn trong thực hành nghề nghiệp 3.2.6. Đặc điểm của người kiểm huấn có hiệu quả	huấn trong thực hành nghề nghiệp - Đặc điểm của người kiểm huấn có hiệu quả			
13	***Thảo luận:** - Phân tích các nguyên tắc của công tác kiểm huấn và liên hệ thực tiễn trong thực hành công tác xã hội? - Phân tích tính ứng dụng của các dạng kiểm huấn trong thực tiễn?	**Thảo luận:** *3 tiết* Bước 1: Cho SV (Xung phong hoặc GV chỉ định) trình bày đề cương - Bước 2: Các SV phát biểu ý kiến	(Nộp BT thảo luận qua hộp thư điện tử)		A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
14	**Chương 3: (Tiếp theo)** **3.3. Giao tiếp, truyền thông trong quản trị công tác xã hội** 3.3.1. Khái niệm, ý nghĩa của giao tiếp, truyền thông 3.3.2. Vai trò, đặc điểm của giao tiếp trong quản trị công tác xã hội 3.3.3. Các nguyên tắc giao tiếp trong quản trị công tác xã hội 3.3.4. Một số kỹ năng giao tiếp hiệu quả 3.3.5. Các cách thức truyền thông hiệu quả **3.4. Giải tỏa stress với nhà quản trị công tác xã hội** 3.4.1. Khái niệm stress cá nhân và stress công việc 3.4.2. Nhận dạng hiện tượng stress 3.4.3. Ảnh hưởng của stress 3.4.4. Các nguyên nhân gây ra stress 3.4.5. Cách thức giải tỏa stress công việc của nhà quản trị công tác xã hội	**Dạy lý thuyết**: 3 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV tương tác với SV qua mạng **Tự học:** - Các nguyên tắc giao tiếp trong quản trị công tác xã hội - Một số kỹ năng giao tiếp hiệu quả - Các cách thức truyền thông hiệu quả - Các nguyên nhân gây ra stress - Cách thức giải tỏa stress công việc của nhà quản trị công tác xã hội	Đọc phần: - Vai trò, đặc điểm của giao tiếp trong quản trị công tác xã hội - Giải tỏa stress với nhà quản trị công tác xã hội	G2.8 G2.9 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
15	**** Làm việc nhóm:***<*Làm file xây dựng một bài tập tình huống về một nhà quản trị công tác xã hội bị stress vì công việc. Hãy xác định các cách thức giải tỏa stress cho nhà quản trị ở tình huống trên (30 slide)*?	**Hoạt động nhóm**: *3 tiết* - GV tương tác với SV qua mạng *Phân chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm xây dựng một bài tập tình huống về một*	Đọc phần: Các loại thư về đặt hàng, thư từ xã giao.	G2.8 G2.9 G3.1 G3.2 G3.3 G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

		nhà quản trị công tác xã hội bị stress vì công việc. Hãy xác định các cách thức giải tỏa stress cho nhà quản trị ở tình huống trên (30 slide).			

7. Nguồn học liệu

[1]Lê Chí An (Biên dịch), *Quản trị ngành Công tác xã hội* (Quản lý năng động và các mối tương quan nhân sự), 1998.

[2] Trịnh Thị Chinh (Chủ biên), *Quản trị ngành công tác xã hội,* NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2012.

[3Harry A.Sghatz, *Quản trị ngành Công tác xã hội,* Trần Quý Hưng (Dịch giả), Tủ sách xã hội, 2000.

[4Phạm Thị Phương, *Bài giảng Quản trị học,* NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2011

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI CÁ NHÂN VÀ NHÓM

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1

Họ và tên: Võ Thị Cẩm Ly

- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV
- Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
- Điện thoại: 0962.248209
- Email: *lyvtc@vinhuni.edu.vn*
- Các hướng nghiên cứu chính:Xã hội học, Công tác xã hội

Giảng viên 2:

ThS. Phùng Văn Nam - Thành viên

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV
- Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
- Email: *phungvannam@vinhuni.edu.vn com*
- Điện thoại: 0963824989
- Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

Giảng viên 3:

Họ và tên: Phạm Thị Oanh

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội– Viện KHXH&NV
- Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
- Điện thoại: 0986529426
- Email: *oanhpt@vinhuni.edu.vn*
- Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Thực hành công tác xã hội cá nhân và nhóm**	
- (tiếng Anh): **Practice individual and group social work**	
- Mã số môn học: **SOW30017**	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	
Kiến thức cơ bản	***Kiến thức chuyên ngành***
Kiến thức chuyên ngành	Kiến thức khác
Môn học chuyên về kỹ năng chung	Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	05
+ Số tiết lý thuyết:	00
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	00
+ Số tiết thực hành:	75
+ Số tiết hoạt động nhóm:	00
+ Số tiết tự học:	150
- Môn học tiên quyết:	Công tác xã hội với cá nhân; Công tác xã hội với nhóm
- Môn học song hành:	Không yêu cầu

1. **Mô tả học phần:** Thực hành công tác xã hội cá nhân và nhóm là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội nhằm giúp người học có cơ hội vận dụng các kiến thức đã học tại giảng đường vào thực tiễn giúp sinh viên định hướng và giải quyết được những vấn đề mà đối tượng đang gặp tại địa bàn cơ sở. Thực hành công tác xã hội cá nhân và nhóm còn giúp sinh

viên rèn luyện những kỹ năng về giao tiếp ứng xử, về lắng nghe, chia sẻ và nhìn nhận cuộc sống theo nhiều phương diện khác nhau.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G2	**Nhận diện** các vấn đề liên quan đến đối tượng cần trợ giúp và tình hình thực tế tại cơ sở hoặc cộng đồng.	2.1.1	3.0
G3	**Có khả năng giao tiếp** bằng nhiều hình thức khác nhau như: nói, viết, trình bày, Có khả năng thuyết trình để trình bày các vấn đề trước cá nhân và nhóm	3.2.2 3.2.5	3.0
G4	**Nhận thức** ảnh hưởng của bối cảnh nghề nghiệp và tổ chức; các nguyên tắc, quy định, đặc điểm riêng, vấn đề. Có khả năng thiết lập mối quan hệ, thu thập thông tin, xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch giúp đỡ đối tượng giải quyết vấn đề của họ	4.1.2, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2, 4.4.1, 4.4.3, 4.5.1, 4.6.1	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G2.1	**Nhận diện** các vấn đề liên quan đến đối tượng cần trợ giúp và tình hình thực tế tại cơ sở hoặc cộng đồng.	3.0	**U**
G3.1	**Có khả năng giao tiếp** với đối tượng thực hành, trợ giúp để tìm hiểu các thông tin có liên quan.	3.0	**U**
G3.2	**Có khả năng thuyết trình**, trình bày báo cáo kết quả quá trình thực hành của mình.	3.0	**U**
G4.1	**Nhận thức** ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với các cá nhân, nhóm và cộng đồng khó khăn, yếu thế.	3.0	**U**
G4.2	**Thể hiện** sự tôn trọng những nguyên tắc, quy định, đặc điểm riêng về văn hoá của đối tượng và cơ sở thực tế	3.5	**U**
G4.3	**Có khả năng** thiết lập mối quan hệ với các đối tượng cá nhân và nhóm trong quá trình thực hành.	3.5	**U**
G4.4	**Thực hiện** phỏng vấn, thu thập và phân tích thông tin từ các đối tượng.	3.5	**U**
G4.5	Tiến hành xây dựng mục đích mục tiêu để giải quyết một vấn đề nào đó cho đói tượng cá nhân và nhóm trong quá trình thực hành.	3.5	**U**
G4.6	**Xác định** được hệ thống các hoạt động để hoàn thình các mục đích mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch	3.5	**U**
G4.7	**Triển khai** kế hoạch trợ giúp cho các đối tượng vào thực tế và đưa lại các kết quả cụ thể của quá trình trợ giúp	3.5	**U**
G4.8	**Đánh giá** và xem xét lại toàn bộ vấn đề để kịp thời có những điều chỉnh phù hợp trước khi kết thúc.	3.5	**U**

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**

A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***20%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	- Chấp hành đúng lịch trình thực hành của toàn đoàn theo quy định - Đảm bảo số buổi có mặt tại cơ sở thực hành theo quy định	Từ G2.1 đến G4.8	10%
A1.1.2. Thái độ học tập	- Tinh thần và thái độ thực tế nghiêm túc, cầu thị, sáng tạo - Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và cán bộ ở cơ sở thực tế, thực hành - Thực hiện đúng thời hạn các bài tập nhóm, báo cáo khoa học tiểu luận chuyên ngành	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	10%
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			**30%**
A1.2.1. Bài tập cá nhân, nhóm	Bài tập nhóm: - Làm silde ảnh giới thiệu về cơ sở thực tế và quá trình làm việc với đối tượng - Quay video về một giai đoạn thực hành công tác xã hội với nhóm	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	*30%*
A2. Đánh giá cuối kỳ			***50%***
A2. *Đánh giá cuối kỳ*	Làm báo cáo quá trình thực hành công tác xã hội cá nhân và nhóm với đối tượng (giảng viên hướng dẫn và đánh giá)	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	50%

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
CHƯƠNG 1: TIẾP CẬN CƠ SỞ VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH 1.1. Đến địa điểm thực hành, ổn định chỗ ở, sinh hoạt cho giảng viên và sinh viên. 1.2. Gặp mặt lãnh đạo, cán bộ cơ sở để báo cáo kế hoạch, nội dung thực hành và nghe báo cáo sơ qua về đặc điểm tình hình chung của cơ sở thực hành. 1.3. Thâm nhập cơ sở, gặp mặt các cán bộ cơ sở tìm hiểu thêm thông tin, thu thập tài liệu, báo cáo liên quan đến cơ sở. 1.4. Tiếp cận những đối tượng cần làm việc để đánh giá nhu cầu hỗ trợ khẩn cấp của đối tượng; chia sẻ những thông tin về vai trò, mục tiêu hỗ trợ nghề nghiệp cho đối tượng trong đó nhấn mạnh vai trò cùng đối tượng, hỗ trợ đối tượng tăng cường năng lực tự giải quyết vấn đề.	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
Chương 2 : THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN 2.1. Thực hành kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, tạo lập mối quan hệ…để giúp đối tượng hiểu về NVXH, đồng thời xây dựng lòng tin và mở đầu mối quan hệ nghề nghiệp cởi mở giữa NVXH và đối tượng 2.2. Đánh giá ban đầu về vấn đề của đối tượng 2.3. Ghi hồ sơ thông tin ban đầu về đối tượng 2.4.Thực hành các kỹ năng phỏng vấn, quan sát, vãng gia, đặt câu hỏi… để thu thập thông tin: Thông tin về đối tượng, gia đình và	G2.1, G3.1 G3.2, G 4.1, G4.2, G 4.3, G4.4 G4.5, G4.6, G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2

bạn bè, cộng đồng, luật pháp và chính sách xã hội 2.5. Đánh giá thông tin **Chương 3: THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN (tiếp theo)** 3.1 Xác định vấn đề (vẽ sơ đồ phả hệ, sơ đồ sinh thái và cây vấn đề) 3.2. Phân tích những điểm mạnh và điểm hạn chế (bảng phân tích điểm mạnh điểm yếu) 3.3. Sắp xếp thứ tự ưu tiên của vấn đề 3.4. Xác định các mục tiêu 3.5. Xác định các nguồn lực 3.6. Xác định các hoạt động can thiệp (bảng kế hoạch can thiệp) 3.7. Thực hiện các hoạt động can thiệp, trị liệu cho thân chủ 3.8. lượng giá và kết thúc quá trình can thiệp	G2.1, G3.1 G3.2, G 4.1, G4.2, G 4.3, G4.4 G4.5, G4.6, G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
Chương 4: THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM 1 4.1. Tiếp xúc đối tượng để xác định mục đích thành lập nhóm của sinh viên 4.2. Cùng cán bộ cơ sở tiếp xúc, phỏng vấn đối tượng để thu thập thông tin để tiến hành thành lập nhóm 4.3. Xác định vấn đề mà nhóm đang gặp phải 4.4. Xác định mục đích, mục tiêu nhóm 4.5. Lập kế hoạch giải quyết vấn đề của nhóm 4.6. Xác định các nguồn lực để giải quyết vấn đề 4.7. Đề ra các hoạt động để đạt được mục tiêu	G2.1, G3.1 G3.2, G 4.1, G4.2,G 4.3, G4.4 G4.5, G4.6, G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
Chương 5 : THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM 2 5.1. Tiến hành trị liệu dựa trên tiến trình nhóm với các loại hình nhóm cụ thể 5.2. Đánh giá các hoạt động cụ thể đã thực hiện và triển khai các hoạt động tiếp theo 5.3. Duy trì sự tương tác nhóm đều đặn thông qua quá trình sinh hoạt nhóm 5.4. Lượng giá hoạt động nhóm 5.5. Chuẩn bị kết thúc và chia tay nhóm đối tượng 5.6. Trình bày báo cáo thực hành với lãnh đạo cơ sở về quá trình làm việc, kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế… 5.7. Lấy ý kiến, nhận xét của địa điểm thực hành và chia tay với cơ sở và các đối tượng	G2.1, G3.1 G3.2, G 4.1, G4.2, G 4.3, G4.4 G4.5, G4.6, G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần / Buổi học (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức dạy học (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
1	**Cương 1: TIẾP CẬN CƠ SỞ VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH** **1.1. Đến địa điểm thực**	- Đoàn sinh viên di chuyển đến cơ sở thực hành. Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực hành để trao đổi những thông tin sơ bộ ban đầu.	- Các giấy tờ tùy thân cơ bản, thẻ sinh viên. - Bút, vở ghi chép - Hành lý đi kèm	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4;G4.5, G4.6, G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2

	hành, ổn định chỗ ở, sinh hoạt cho giảng viên và sinh viên.	Phối hợp với cán bộ và địa phương ổn định chỗ ăn ở cho sinh viên			
2	**1.2. Gặp mặt lãnh đạo, cán bộ cơ sở để báo cáo kế hoạch, nội dung thực hành và nghe báo cáo sơ qua về đặc điểm tình hình chung của cơ sở thực hành**	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực hành để báo cáo kế hoạch, nội dung thực hành và nghe báo cáo sơ qua về đặc điểm tình hình chung của cơ sở thực hành - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực hành	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4;G4.5, G4.6, G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
3	**1.3. Thâm nhập cơ sở, gặp mặt các cán bộ cơ sở tìm hiểu thêm thông tin, thu thập tài liệu, báo cáo liên quan đến cơ sở**	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, nhân viên cơ sở thực hành để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến nội dung thực hành.	- Bút, vở ghi chép , thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
4	**1.4. Tiếp cận những đối tượng cần làm việc để đánh giá nhu cầu hỗ trợ khẩn cấp của đối tượng; chia sẻ những thông tin về vai trò, mục tiêu hỗ trợ nghề nghiệp cho đối tượng trong đó nhấn mạnh vai trò cùng đối tượng, hỗ trợ đối tượng tăng cường năng lực tự giải quyết vấn đề**	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ các kiểm huấn viên tại cơ sở - Cùng Kiểm huấn viên hỗ trợ sinh viên thâm nhập vào địa bàn thực tế và tìm đối tượng thực hành và viết báo cáo	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1,2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
5	**Tín chỉ 2: THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN 1** **2.1. Thực hành**	Cùng Kiểm huấn viên hỗ trợ sinh viên thâm nhập vào địa bàn thực tế và tìm đối tượng thực hành và viết báo cáo Hỗ trợ sinh viên trong	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1,2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2

	kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, tạo lập mối quan hệ…để giúp đối tượng hiểu về NVXH, đồng thời xây dựng lòng tin và mở đầu mối quan hệ nghề nghiệp cởi mở giữa NVXH và đối tượng	việc làm quen và tạo lập mối quan hệ với đối tượng tại cơ sở			
6	**2.2. Đánh giá ban đầu về vấn đề của đối tượng**	Hỗ trợ sinh trong quá trình thực hành với đối tượng thực hành và viết báo cáo Hỗ trợ sinh viên đánh giá và xác định vấn đề ban đầu của đối tượng tại cơ sở	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1,2 - Báo cáo lại cho giáo viên về vấn đề ban đầu khi tiếp xúc với đối tượng	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
7	**2.3. Ghi hồ sơ thông tin ban đầu về đối tượng**	Hỗ trợ sinh trong quá trình thực hành với đối tượng thực hành và viết báo cáo - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1,2 - Báo cáo lại cho giáo viên hướng dẫn về hồ sơ của đối tượng	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
8	**2.4Thực hành các kỹ năng phỏng vấn, quan sát, vãng gia, đặt câu hỏi… để thu thập thông tin: Thông tin về đối tượng, gia đình và bạn bè, cộng đồng, luật pháp và chính sách xã hội**	Hỗ trợ sinh viên thực hành các kỹ năng về thu thập thông tin tại địa bàn thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
9	**2.5. Đánh giá thông tin**	- Hỗ trợ sinh viên kiểm tra đối chứng các thông tin đã thu thập được, phân loại thông tin vào các mục đích sử dụng cụ thể	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1 - Báo cáo lại	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2

		- Hỗ trợ đánh giá lại quá trình thực hành	cho giảng viên các thông tin đã thu thập được về đối tượng		
10	**Tín chỉ 3: THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI CÁ NHÂN 2** **3.1 Xác định vấn đề (vẽ sơ đồ phả hệ, sơ đồ sinh thái và cây vấn đề)**	- Hỗ trợ sinh viên trong quá trình xây dựng các loại sơ đồ để xác định vấn đề của đối tượng tại cơ sở thực hành và - Hỗ trợ đánh giá lại quá trình thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1 - Báo cáo lại cho giảng viên vấn đề sau khi đã xác đinh	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
11	**3.2. Phân tích những điểm mạnh và điểm hạn chế (bảng phân tích điểm mạnh điểm yếu)**	Giúp sinh viên thực hành đánh giá về điểm mạnh và điểm yếu của thân chủ Hỗ trợ sinh viên đánh giá lại quá trình thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
12	**3.3. Sắp xếp thứ tự ưu tiên của vấn đề**	Hướng dẫn sinh viên thực hành với thân chủ trong quá trình sắp xếp các vấn đề ưu tiên Hỗ trợ sinh viên đánh giá lại quá trình thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1 - Báo lại cho giáo viên về vấn đề ưu tiên của đối tượng	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
13	**3.4. Xác định các mục tiêu**	Hướng dẫn sinh viên xây dựng mục tiêu để giải quyết vấn đề cho đối tượng Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
14	**3.5. Xác định các nguồn lực**	- Hướng dẫn sinh viên Phối hợp với đối tượng để xác định Các nguồn lực hỗ trợ cho đối tượng Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1 - Báo cáo lại cho giảng viên các nguồn lực có thể huy động giúp	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
15	**3.6. Xác định các hoạt động can thiệp**	- Hỗ trợ sinh viên thực hành xác định các hoạt động can thiệp với đối	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3;	A1.1, A1.2 A2

	(bảng kế hoạch can thiệp)	tượng trợ giúp tại cơ sở thực hành Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Đọc trước học liệu 1	G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	
16	**3.7. Thực hiện các hoạt động can thiệp, trị liệu cho thân chủ** **3.8. Lượng giá và kết thúc quá trình thực hành với đối tương**	- Hỗ trợ sinh viên thực hành các hoạt động can thiệp với đối tượng dựa trên kế hoạch đã được xây dựng Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành công tác xã hội với cá nhân	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 1 - Sinh viên báo cáo lại với giaangre viên về kết quả thực hành với cá nhân	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
17	**Tín chỉ 4: THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM 1** **4.1. Tiếp xúc đối tượng để xác định mục đích thành lập nhóm của sinh viên**	Phối hợp với kiểm huấn viên tại cơ sở giúp sinh viên tiếp cận với các đối tượng thực hành công tác xã hội với nhóm	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
18	**4.2. Cùng cán bộ cơ sở tiếp xúc, phỏng vấn đối tượng để thu thập thông tin để tiến hành thành lập nhóm**	Cùng cán bộ cơ sở và kiểm huấn viên thực hành tiếp cận đối tượng để thu thập những thông tin cần thiết cho quá trình thực hành và viết báo cáo với nhóm đối tượng Hỗ trợ Sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
19	**4.3. Xác định vấn đề mà nhóm đang gặp phải**	Giúp sinh viên thực hành xác định vấn đề đối với nhóm đối tượng mà sinh và được tiếp cận Hỗ trợ Sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2 - Báo cáo lại cho giảng viên về vấn đề mà nhóm đối tượng đang gặp phải	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
20	**4.4. Xác định mục đích, mục tiêu nhóm**	Hỗ trợ sinh viên trong quán trình thực hành với dối tượng tại cơ sở Hỗ trợ Sinh viên đánh	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5,	A1.1, A1.2 A2

		giá các nội dung đã thực hành	liệu 2	G4.6; G4.7, G4.8	
21	**4.5. Lập kế hoạch giải quyết vấn đề của nhóm**	- Hỗ trợ sinh viên thực hành việc lập kế hoạch cho nhóm đối tượng tại cơ sở thực hành Hỗ trợ Sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2 - Báo cáo với giảng viên về bản kế hoạch để giải quyết vấn đề cho đối tượng	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
22	**4.6. Xác định các nguồn lực để giải quyết vấn đề**	Hướng dẫn sinh viên Phối hợp với nhóm đối tượng để xác định Các nguồn lực hỗ trợ cho đối tượng Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
23	**4.7. Đề ra các hoạt động để đạt được mục tiêu**	Hỗ trợ sinh viên xây dựng hệ thống các hoạt động phù hợp với nhóm đối tượng mà nhóm đàng trợ giúp Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
24	**Tín chỉ 5: THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM 2** **5.1. Tiến hành trị liệu dựa trên tiến trình nhóm với các loại hình nhóm cụ thể**	Hỗ trợ sinh viên thực hành các hoạt động trị liệu cho nhóm đối tượng tại địa bà cơ sở Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
25	**5.2. Đánh giá các hoạt động cụ thể đã thực hiện và triển khai các hoạt động tiếp theo**	Hỗ trợ sinh viên thực hành với nhóm đối tượng tại cơ sở thực hành	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
26	**5.3. Duy trì sự tương tác nhóm đều đặn thông qua quá trình sinh hoạt**	Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực hành Hỗ trợ sinh viên đánh giá các nội dung đã thực	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7,	A1.1, A1.2 A2

	nhóm	hành		G4.8	
27	**5.4. Lượng giá hoạt động nhóm**	Giúp sinh viên nhận nhận và xem xét lại toàn bộ quá trình thực hành với nhóm đối tượng tại cơ sở	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1, G3.1 G3.2,	A1.1, A1.2 A2
28	**5.5. Chuẩn bị kết thúc và chia tay nhóm đối tượng**	Hỗ trợ sinh viên trong quá trình thực hành với đối tượng tại cơ sở	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2 - Báo cáo lại với giảng viên về kết quả đã làm được với nhóm đối tượng	G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
29	**5.6. Trình bày báo cáo thực hành với lãnh đạo cơ sở về quá trình làm việc, kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế.**	- Báo cáo lại các kết quả đã làm được trong thời gian thực hành tại cơ sở với lãnh đạo địa phương và đội ngũ cán bộ tại cơ quan	- Bút, vở ghi chép, thiết bị thu hình thu âm - Đọc trước học liệu 2	G2.1; G3.1; G3.2; G4.1; G4.2; G4.3; G4.4; G4.5, G4.6; G4.7, G4.8	A1.1, A1.2 A2
30	**5.7 Lấy ý kiến, nhận xét của địa điểm thực hành và chia tay với cơ sở và các đối tượng**	Hoàn tất các thủ tục, cảm ơn và chia tay cơ sở thực hành và trở về trương		G2.1, G3.1 G3.2,	A1.1, A1.2 A2

7. Nguồn tài liệu

1. ***Giáo trình:***

1. Nguyễn Thị Thái Lan, *Giáo trình Công tác xã hội nhóm,* NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2008.
2. Nguyễn Thị Thái Lan, Bùi Thị Xuân Mai, *Giáo trình Công tác xã hội cá nhân và gia đình,* NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2011.

7.2. Tài liệu tham khảo:

1. Phạm Huy Dũng (Chủ biên), *Công tác xã hội – lý thuyết và thực hành công tác xã hội trực tiếp,* NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2007.
2. Bùi Thị Xuân Mai (Chủ biên), *Tham vấn*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2008.
3. Trần Đình Tuấn, *Thực hành công tác xã hội với cá nhân*, Lớp đào tạo sau đại học của Unicef và ĐHKHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
THỰC HÀNH PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên:Phùng Văn Nam
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0941250777; Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn
Giảng viên 2:
Họ và tên:Phan Thị Thúy Hà
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0914912918; Email: haptt@vinhuni.edu.vn

1.2. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt): Thực hành phát triển cộng đồng (Tiếng Anh): Practice community development	
Mã số học phần: SOW30028	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☒ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	03
Số tiết lý thuyết:	0
Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	0
Số tiết thực hành:	45
Số tiết hoạt động nhóm:	0
Số tiết tự học:	90
Học phần tiên quyết:	Phát triển cộng đồng
Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần: Thực hành phát triển cộng đồng là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội nhằm giúp người học áp dụng các kiến thức lý thuyết đã được học vào thực tế để tìm hiểu về những cộng đồng khó khăn, yếu thế: thực trạng và nguyên nhân của vấn đề đang gặp phải, nguồn lực hiện có... Để từ đó giúp cộng đồng xây dựng và thực hiện kế hoạch giải quyết các vấn đề, khó khăn mà cộng đồng đang gặp phải.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G2	*Thể hiện* đạo đức nghề nghiệp của một nhân viên công tác xã hội với cộng đồng trong tương lai.	2.5.1	3.0
G3	*Có kỹ năng*làm việc trong các nhóm đa ngành để trợ giúp cộng đồng giải quyết khó khăn.	3.1.5	3.5
G4	*Có kỹ năng* tiếp cận, thu thập thông tin, xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch nhằm giúp cộng đồng giải quyết những vấn đề đang gặp phải.	4.3.1, 4.3.2, 4.3.3, 4.4.1, 4.4.2, 4.4.3, 4.5.1, 4.5.2, 4.5.3, 4.6.1	4.0

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G2.1	*Thể hiện* đạo đức nghề nghiệp của một nhân viên công	3.0	U

	tác xã hội với cộng đồng trong tương lai		
G3.1	*Có kỹ năng*làm việc trong các nhóm đa ngành để trợ giúp cộng đồng giải quyết khó khăn	3.5	U
G4.1	*Tiếp cận và tạo lập mối quan hệ* với các hệ thống thân chủ tại cộng đồng	4.0	U
G4.2	*Thu thập* những thông tin từ các hệ thống thân chủ để hiểu rõ hơn về cộng đồng	4.0	U
G4.3	*Áp dụng* kiến thức về công tác xã hội trong đánh giá các thông tin từ các hệ thống thân chủ của cộng đồng	4.0	U
G4.4	*Xây dựng* mục đích, mục tiêu can thiệp có sự đồng thuận dựa trên các điểm mạnh, thách thức, và nhu cầu của cộng đồng	4.0	U
G4.5	*Huy động* các nguồn lực từ cộng đồng để giải quyết vấn đề cộng đồng	4.0	U
G4.6	*Xác định* các hoạt động để can thiệp với hệ thống thân chủ	4.0	U
G4.7	*Triển khai* kế hoạch can thiệp nhằm đạt được những mục tiêu và nâng cao khả năng cộng đồng	4.0	U
G4.8	*Phối hợp* liên ngành để đạt được hiệu quả cao trong thực hiện kế hoạch với cộng đồng	4.0	U
G4.9	*Giám sát* hoạt động can thiệp với cộng đồng	4.0	U
G4.10	*Lượng giá* các hoạt động can thiệp của hệ thống thân chủ	4.5	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	**Bài đánh giá (2)**	**CĐR học phần (Gx.x) (3)**	**Tỷ lệ (%) (4)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***20%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	- Chấp hành đúng lịch trình thực hành của toàn đoàn theo quy định - Đảm bảo số buổi có mặt tại cơ sở thực hành theo quy định	G2.1	10%
A1.1.2. Thái độ học tập	- Tinh thần và thái độ thực hành nghiêm túc, cầu thị, sáng tạo - Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và cán bộ ở cơ sở thực hành - Thực hiện đúng thời hạn các bài tập cá nhân, báo cáo thực hành	G2.1	10%
A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần	Bài tập cá nhân: Mô tả thực trạng, nguyên nhân và đề xuất giải pháp giải quyết một vấn đề cộng đồng đang gặp phải (trừ vấn đề ưu tiên)	G2.1, G3.1, G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.6	***30%***
A2. Đánh giá cuối kỳ	Báo cáo thực hành phát triển cộng đồng của nhóm	G4.1, G4.2, G4.3, G4.4, G4.5, G4.6, G4.7, G4.8, G4.9, G4.10	**50%**

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	**CĐR học phần (Gx.x)**	**Bài đánh giá**

Chương 1: THỰC HÀNH PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TẠI CỘNG ĐỒNG 1 1.1. Đến địa điểm thực hành, ổn định chỗ ở, sinh hoạt; tổ chức gặp mặt lãnh đạo, cán bộ cộng đồng để báo cáo kế hoạch, nội dung thực hành và nghe báo cáo về đặc điểm tình hình chung của cộng đồng 1.2. Thâm nhập cộng đồng, gặp mặt các cán bộ và người dân cộng đồng để tìm hiểu tình hình chung về cộng đồng 1.3. Thu thập các tài liệu, báo cáo liên quan đến các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế... của cộng đồng 1.4. Cùng cán bộ cộng đồng tiếp xúc, phỏng vấn người dân để tìm hiểu các vấn đề, nhu cầu, nguồn lực…của cộng đồng	G2.1, G3.1, G4.1, G4.2, G4.3	A1.1, A1.2, A2
Chương 2: THỰC HÀNH PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TẠI CỘNG ĐỒNG 2 2.1. Thực hành công cụ vẽ sơ đồ cộng đồng với sự tham gia của người dân trong cộng đồng 2.2. Thực hành một số công cụ: phân tích SWOT, sơ đồ Venn, cây vấn đề, cây mục tiêu… 2.3. Thực hành kỹ năng họp dân để tìm hiểu thêm thông tin, xác định các vấn đề cộng đồng đang gặp phải, lựa chọn vấn đề ưu tiên mang tính khả thi của cộng đồng 2.4. Xây dựng kế hoạch để giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng với các giải pháp có tính khả thi	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2
Chương 3: THỰC HÀNH PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TẠI CỘNG ĐỒNG 3 3.1. Huy động mọi nguồn lực có liên quan như: con người, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị... 3.2. Tổ chức thực hiện một số hoạt động trong kế hoạch để giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng 3.3. Tham gia các hoạt động công tác xã hội tại cộng đồng như: tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng; vệ sinh môi trường, giúp đỡ các trẻ em học tập, tặng quà cho các gia đình chính sách... 3.4. Cùng lãnh đạo, người dân trong cộng đồng lượng giá kết quả thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề cộng đồng; tổng kết các nội dung hoạt động thực hành phát triển cộng đồng, hoàn thành các thủ tục và chia tay cộng đồng	G2.1, G3.1, G4.5, G4.7, G4.8, G4.9, G4.10	A1.1, A1.2, A2

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần/ Buổi học (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức dạy học (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
1	**Chương 1: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 1** 1.1. Đến địa điểm thực hành, ổn định chỗ ở, sinh hoạt; tổ chức gặp mặt lãnh đạo, cán bộ cộng đồng để báo cáo kế hoạch, nội dung thực hành và nghe báo cáo	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, người dân cộng đông để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1	G2.1, G3.1, G4.1, G4.2, G4.3	A1.1, A1.2, A2

	về đặc điểm tình hình chung của cộng đồng				
2	**Chương 1: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 1 (tiếp)** 1.2. Thâm nhập cộng đồng, gặp mặt các cán bộ và người dân cộng đồng để tìm hiểu tình hình chung về cộng đồng	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, người dân cộng đông để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.1, G4.2, G4.3	A1.1, A1.2, A2
3	**Chương 1: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 1 (tiếp)** 1.3. Thu thập các tài liệu, báo cáo liên quan đến các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế... của cộng đồng	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, người dân cộng đông để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.1, G4.2, G4.3	A1.1, A1.2, A2
4	**Chương 1: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 1 (tiếp)** 1.4. Cùng cán bộ cộng đồng tiếp xúc, phỏng vấn người dân để tìm hiểu các vấn đề, nhu cầu, nguồn lực…của cộng đồng	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, người dân cộng đông để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.1, G4.2, G4.3	A1.1, A1.2, A2
5	**Chương 1: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 1 (tiếp)** 1.4. Cùng cán bộ cộng đồng tiếp xúc, phỏng vấn người dân để tìm hiểu các vấn đề, nhu cầu, nguồn lực…của cộng đồng (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên gặp gỡ lãnh đạo, người dân cộng đông để thu thập thông tin. - Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các văn bản, báo cáo có liên quan đến cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.1, G4.2, G4.3	A1.1, A1.2, A2
6	**Chương 2: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 2** 2.1. Thực hành công cụ vẽ sơ đồ cộng đồng với sự tham gia	- Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm tài liệu để vẽ sơ đồ cộng đồng. - Hướng dẫn sinh viên vẽ sơ đồ cộng đồng.	- Giấy A0, bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2

	của người dân trong cộng đồng	- Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan			
7	**Chương 2: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 2 (tiếp)** 2.2. Thực hành một số công cụ: phân tích SWOT, sơ đồ Venn, cây vấn đề, cây mục tiêu…	- Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm tài liệu để thực hành công cụ phân tích SWOT, sơ đồ Venn, cây vấn đề, cây mục tiêu….. - Hướng dẫn sinh viên thực hành công cụ phân tích SWOT, sơ đồ Venn, cây vấn đề, cây mục tiêu…. - Hướng dẫn sinh viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan	- Giấy A0, bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2
8	**Chương 2: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 2 (tiếp)** 2.3. Thực hành kỹ năng họp dân để tìm hiểu thêm thông tin, xác định các vấn đề cộng đồng đang gặp phải, lựa chọn vấn đề ưu tiên mang tính khả thi của cộng đồng	- Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các tài liệu phục vụ họp dân. - Hướng dẫn sinh viên các kỹ năng họp dân.	- Máy vi tính, máy chiếu, giấy A0, bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2
9	**Chương 2: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 2 (tiếp)** 2.4. Xây dựng kế hoạch để giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng với các giải pháp có tính khả thi	- Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các tài liệu phục vụ xây dựng kế hoạch giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng. - Hướng dẫn sinh viên xây dựng kế hoạch giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng.	- Máy vi tính, giấy A0, bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2
10	**Chương 2: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 2 (tiếp)** 2.4. Xây dựng kế hoạch để giải quyết vấn đề ưu tiên của	- Hướng dẫn sinh viên tìm kiếm các tài liệu phục vụ xây dựng kế hoạch giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng. - Hướng dẫn sinh	- Máy vi tính, giấy A0, bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2

	cộng đồng với các giải pháp có tính khả thi (tiếp)	viên xây dựng kế hoạch giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng.			
11	**Chương 3: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 3** 3.1. Huy động mọi nguồn lực có liên quan như: con người, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị...	- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng huy động nguồn lực cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2
12	**Chương 3: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 3 (tiếp)** 3.2. Tổ chức thực hiện một số hoạt động trong kế hoạch để giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng	- Hướng dẫn sinh viên thực hiện một số hoạt động trong kế hoạch để giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2
13	**Chương 3: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 3 (tiếp)** 3.2. Tổ chức thực hiện một số hoạt động trong kế hoạch để giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng (tiếp)	- Hướng dẫn sinh viên thực hiện một số hoạt động trong kế hoạch để giải quyết vấn đề ưu tiên của cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2
14	**Chương 3: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 3 (tiếp)** 3.3. Tham gia các hoạt động công tác xã hội tại cộng đồng như: tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng; vệ sinh môi trường, giúp đỡ các trẻ em học tập, tặng quà cho các gia đình chính sách...	- Hướng dẫn sinh viên thực hiện một số hoạt động công tác xã hội tại cộng đồng.	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4, G4.6	A1.1, A1.2, A2
15	**Chương 3: Thực hành phát triển cộng đồng tại cộng đồng 3 (tiếp)**	- Hướng dẫn sinh viên kỹ năng lượng giá. - Hướng dẫn sinh	- Bút, vở ghi chép - Đọc trước học liệu 1, 2	G2.1, G3.1, G4.3, G4.4,	A1.1, A1.2, A2

	3.4. Cùng lãnh đạo, người dân trong cộng đồng lượng giá kết quả thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề cộng đồng; tổng kết các nội dung hoạt động thực hành phát triển cộng đồng, hoàn thành các thủ tục và chia tay cộng đồng	viên nhận xét, đánh giá các nội dung liên quan		G4.6	

7. Nguồn học liệu

[1] Nguyễn Thị Kim Hoa (Chủ biên), *Sổ tay hướng dẫn thực hành công tác xã hội,* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2012.

[2] Nguyễn Kim Liên, *Giáo trình Phát triển cộng đồng*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2008.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
BẢO HIỂM XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0976249014; Email: lydtm@vinhuni.edu.vn

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Phùng Văn Nam**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0941250777; Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn

1.2. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt): Bảo hiểm xã hội (Tiếng Anh): Social Insurance	
Mã số học phần: SOW30018	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☒ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	04
Số tiết lý thuyết:	40
Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	20
Số tiết thực hành:	0
Số tiết hoạt động nhóm:	0
Số tiết tự học:	120
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần: Bảo hiểm xã hội là học phần tự chọn, thuộc khối kiến thức chuyên ngành hẹp An sinh xã hội và phát triển cộng đồng trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội. Đây là học phần cung cấp cho người học các kiến thức lý luận về bảo hiểm xã hội nói chung và các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay nói riêng dành cho người lao động khi gặp các rủi ro liên quan đến bảo hiểm xã hội để từ đó biện hộ và thực hiện tốt các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội cho người lao động.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	**Mô tả mục tiêu (2)**	**CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)**	**TĐNL (4)**
G1	Hiểu được một số kiến thức chung về bảo hiểm xã hội, các thể chế của bảo hiểm xã hội, chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn và các chế độ bảo hiểm xã hội dài hạn hiện nay.	1.3.3	2.5
G2	Có khả năng nhận diện, tư duy sáng tạo các vấn đề và cập nhật các thông tin mới liên quan đến bảo hiểm xã hội	2.1.1, 2.4.3, 2.5.3	3.0
G3	Có kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình các vấn đề liên quan đến bảo hiểm xã hội.	3.1.1, 3.1.2, 3.2.5	3.5
G4	Hiểu bối cảnh xã hội và môi trường liên quan đến bảo hiểm xã hội	4.1.3	2.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	Hiểu được khái niệm, bản chất, phân loại, vai trò, chức năng và các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội; lịch sử hình thành và phát triển, một số mô hình bảo hiểm xã hội trên thế giới	2.5	I,T
G1.2	Hiểu được thể chế chính sách, tài chính và tổ chức quản lý của bảo hiểm xã hội	2.5	I,T
G1.3	Hiểu được các chế bộ bảo hiểm xã hội ngắn hạn đang áp dụng hiện nay	2.5	I,T
G1.4	Hiểu được các chế bộ bảo hiểm xã hội dài hạn đang áp dụng hiện nay	2.5	I,T
G2.1	Có khả năng nhận diện các vấn đề liên quan đến bảo hiểm xã hội	2.5	U
G2.2	Có khả năng tư duy sáng tạo để đưa ra các giải pháp để khắc phục những rủi ro cho người lao động	3.0	U
G2.3	Có khả năng cập nhật các thông tin mới liên quan đến bảo hiểm xã hội	3.0	U
G3.1	Có kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến bảo hiểm xã hội	3.5	U
G3.2	Có kỹ năng thuyết trình các vấn đề liên quan đến bảo hiểm xã hội	3.0	U
G4.1	Hiểu các quy định pháp luật với công tác xã hội dành cho các đối tượng khó khăn, yếu thế	2.5	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***10%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	Đi học chuyên cần, đảm bảo thời gian có mặt ở trên lớp theo quy định.		05%
A1.1.2. Thái độ học tập	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên và sinh viên trong lớp học, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao khi làm bài tập cá nhân, thảo luận nhóm. + Lập các nhóm học tập Online và tham gia vào hệ thống LMS để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm.		05%
A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần			***20%***
A1.2.1. Hồ sơ cá nhân	Bài tập cá nhân: 5 lần - Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thể hiện trong vở bài tập cá nhân của từng sinh viên. Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung đúng yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.	G1.2, G1.3, G1.4	10%
A1.2.2. Hồ sơ	Thảo luận nhóm: 2 lần	G1.1, G1.2,	10%

nhóm	- Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thảo luận thể hiện trên silde hoặc giấy A4 (chiếm 80%) và biên bản họp nhóm (chiếm 20%). Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung phù hợp với yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.	G1.3, G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2	
A1.3. Đánh giá giữa kì	Bài thi trắc nghiệm	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4	***20%***
A2. Đánh giá cuối kỳ	Thi tự luận	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G4.1	**50%**

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	CĐR học phần (2)	Bài đánh giá (3)
Chương 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI **1.1. Đối tượng, nội dung nghiên cứu của học phần bảo hiểm xã hội** 1.1.1. Đối tượng nghiên cứu 1.1.2. Nhiệm vụ nghiên cứu 1.1.3. Những nội dung cơ bản của học phần bảo hiểm xã hội **1.2. Khái niệm, bản chất và phân loại bảo hiểm xã hội** 1.2.1. Khái niệm bảo hiểm xã hội 1.2.2. Bản chất của bảo hiểm xã hội 1.2.3. Phân loại bảo hiểm xã hội 1.2.4. Phân biệt bảo hiểm xã hội với bảo hiểm thương mại **1.3. Vai trò, chức năng và các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội** 1.3.1. Vai trò của bảo hiểm xã hội 1.3.2. Chức năng của bảo hiểm xã hội 1.3.3. Các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội **1.4. Các nội dung cơ bản của bảo hiểm xã hội** 1.4.1. Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội 1.4.2. Các chế độ bảo hiểm xã hội 1.4.3. Tài chính bảo hiểm xã hội 1.4.4. Quản lý bảo hiểm xã hội **1.5. Lịch sử hình thành và phát triển, một số mô hình bảo hiểm xã hội** 1.5.1. Lịch sử hình thành và phát triển của bảo hiểm xã hội 1.5.2. Một số mô hình bảo hiểm xã hội trên thế giới *** Thảo luận nhóm lần 01:** Nêu và phân tích các dẫn chứng trong thực tế để làm rõ các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội.	G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2, A1.3, A2
Chương 2: CÁC THỂ CHẾ CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI **2.1. Chính sách bảo hiểm xã hội** 2.1.1. Khái niệm chính sách bảo hiểm xã hội 2.1.2. Cơ sở xây dựng chính sách bảo hiểm xã hội 2.1.3. Chính sách bảo hiểm xã hội và an sinh xã hội 2.1.4. Tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội **2.2. Tài chính bảo hiểm xã hội** 2.2.1. Khái niệm và bản chất của tài chính bảo hiểm xã hội	G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A1.2.2, A1.3, A2

2.2.2. Chức năng của tài chính bảo hiểm xã hội 2.2.3. Phí bảo hiểm xã hội 2.2.4. Quỹ bảo hiểm xã hội 2.2.5. Cơ chế tài chính bảo hiểm xã hội **2.3. Tổ chức quản lý bảo hiểm xã hội** 2.3.1. Khái niệm quản lý bảo hiểm xã hội 2.3.2. Chức năng quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội 2.3.3. Nội dung quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội 2.3.4. Công cụ quản lý bảo hiểm xã hội 2.3.5. Cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội *** Thảo luận nhóm lần 02:** Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến việc thu, bảo quản quỹ bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay.		
Chương 3: CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI NGẮN HẠN **3.1. Chế độ ốm đau** 3.1.1. Khái niệm và ý nghĩa của chế độ ốm đau 3.1.2. Đối tượng áp dụng chế độ ốm đau 3.1.3. Nội dung của chế độ ốm đau **3.2. Chế độ thai sản** 3.2.1. Khái niệm và ý nghĩa của chế độ thai sản 3.2.2. Đối tượng áp dụng chế độ thai sản 3.2.3. Nội dung của chế độ thai sản **3.3. Chế độ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp** 3.3.1. Khái niệm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 3.3.2. Ý nghĩa của chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 3.3.3. Vai trò của chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 3.3.4. Đối tượng áp dụng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 3.3.5. Nội dung của chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp *** Bài tập cá nhân lần 01:** Tính toán chế độ ốm đau cho người lao động. *** Bài tập cá nhân lần 02:** Tính toán chế độ thai sản cho người lao động. *** Bài tập cá nhân lần 03:** Tính toán chế độ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho người lao động.	G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A1.2.2, A2
Chương 4: CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI DÀI HẠN **4.1. Chế độ hưu trí** 4.1.1. Khái niệm chế độ hưu trí 4.1.2. Vai trò của chế độ hưu trí 4.1.3. Chế độ hưu trí bắt buộc 4.1.4. Chế độ hưu trí tự nguyện **4.2. Chế độ tử tuất** 4.2.1. Khái niệm, ý nghĩa của chế độ tử tuất 4.2.2. Chế độ tử tuất đối với bảo hiểm xã hội bắt buộc 4.2.3. Chế độ tử tuất đối với bảo hiểm xã hội tự nguyện *** Bài tập cá nhân lần 04:** Tính toán chế độ hưu trí cho người lao động. *** Bài tập cá nhân lần 05:** Tính toán chế độ tử tuất cho thân nhân người lao động.	G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A1.2.2, A2

6.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức dạy học (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học	Bài đánh

học (1)				phần (5)	giá (6)
1	**Chương 1: Khái quát chung về bảo hiểm xã hội** 1.1. Đối tượng, nội dung nghiên cứu của học phần bảo hiểm xã hội 1.2. Khái niệm, bản chất và phân loại bảo hiểm xã hội	- Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Sử dụng phương pháp động não: Đưa ra một số hình ảnh liên quan đến bảo hiểm xã hội hiện nay và yêu cầu SV bình luận. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 7 đến trang 31. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV. - Tự học: Nhiệm vụ nghiên cứu của học phần bảo hiểm xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
2	**Chương 1: Khái quát chung về bảo hiểm xã hội (tiếp)** 1.2. Khái niệm, bản chất và phân loại bảo hiểm xã hội (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 12 đến trang 31. - Tự học: Bản chất của bảo hiểm xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
3	**Chương 1: Khái quát chung về bảo**	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm	- Đọc trước học liệu số [1] từ	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2,

	hiểm xã hội (tiếp) 1.3. Vai trò, chức năng và các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội	tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	trang 31 đến trang 46. - Tự học: Vai trò của bảo hiểm xã hội		A1.3, A2
4	**Chương 1: Khái quát chung về bảo hiểm xã hội (tiếp)** 1.3. Vai trò, chức năng và các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội (tiếp) 1.4. Các nội dung cơ bản của bảo hiểm xã hội 1.5. Lịch sử hình thành và phát triển, một số mô hình bảo hiểm xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 31 đến trang 46, từ trang 62 đến trang 69, từ trang 77 đến trang 103. - Tự học: các nội dung cơ bản của bảo hiểm xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
5	**Chương 1: Khái quát chung về bảo hiểm xã hội (tiếp)** 1.5. Lịch sử hình thành và phát triển, một số mô hình bảo hiểm xã hội (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 62 đến trang 69, từ trang 77 đến trang 103. - Tự học: Các nội dung cơ bản của bảo hiểm xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
6	**Thảo luận nhóm lần 01:** ***Nội dung:*** Nêu và phân tích các dẫn chứng trong thực tế để làm rõ các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về các dẫn chứng trong thực tế để làm rõ các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 46. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các dẫn chứng trong thực tế để làm rõ các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint	G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2

		nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	hoặc giấy Ao, bút dạ…		
7	**Thảo luận nhóm lần 01 (tiếp):** ***Nội dung:*** Nêu và phân tích các dẫn chứng trong thực tế để làm rõ các nguyên tắc của bảo hiểm xã hội	- Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 46. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2
8	**Chương 2: Các thể chế của bảo hiểm xã hội** 2.1. Chính sách bảo hiểm xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 104 đến trang 140 - Tự học: Chính sách bảo hiểm xã hội và an sinh xã hội	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
9	**Chương 2: Các thể chế của bảo hiểm xã hội (tiếp)** 2.1. Chính sách bảo hiểm xã hội (tiếp) 2.2. Tài chính bảo hiểm xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 104 đến trang 140, từ trang 146 đến trang 196 - Tự học: Chính sách bảo hiểm xã hội và an sinh xã hội, cơ chế tài chính bảo hiểm xã hội	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
10	**Chương 2: Các thể chế của bảo hiểm xã hội (tiếp)** 2.2. Tài chính bảo hiểm xã hội (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 146 đến trang 196 - Tự học: Cơ chế tài chính bảo hiểm xã hội	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
11	**Chương 2: Các thể**	- Đặt một số câu	- Đọc trước học	G1.2,	A1.1.1,

	chế của bảo hiểm xã hội (tiếp) 2.2. Tài chính bảo hiểm xã hội (tiếp) 2.3. Tổ chức quản lý bảo hiểm xã hội	hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	liệu số [1] từ trang 146 đến trang 196, từ trang 508 đến trang 534 - Tự học: Cơ chế tài chính bảo hiểm xã hội, công cụ cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội	G2.1	A1.1.2, A1.3, A2
12	**Chương 2: Các thể chế của bảo hiểm xã hội (tiếp)** 2.3. Tổ chức quản lý bảo hiểm xã hội (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 508 đến trang 534 - Tự học: Cơ chế tài chính bảo hiểm xã hội, công cụ cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
13	**Thảo luận nhóm lần 02:** ***Nội dung:*** Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến việc thu, bảo quản quỹ bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về các tồn tại, hạn chế liên quan đến việc thu, bảo quản quỹ bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 155 đến trang 188. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các tồn tại, hạn chế liên quan đến việc thu, bảo quản quỹ bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2
14	**Thảo luận nhóm lần 02 (tiếp):** ***Nội dung:*** Phân tích các tồn tại, hạn chế liên quan đến việc thu, bảo quản quỹ	- Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 155 đến trang 188. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint	G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2

	bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay	thảo luận của các nhóm.	hoặc giấy Ao, bút dạ…		
15	**Chương 3: Chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn** 3.1. Chế độ ốm đau	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 329 đến trang 350 - Tự học: Ý nghĩa của chế độ ốm đau	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
16	**Chương 3: Chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn (tiếp)** 3.1. Chế độ ốm đau (tiếp) ---------- **Bài tập cá nhân lần 01:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ ốm đau cho người lao động	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. ---------- -Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 329 đến trang 350 - Tự học: Ý nghĩa của chế độ ốm đau ---------- - Đọc trước học liệu số [1] từ trang 329 đến trang 350 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ ốm đau của người lao động	G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A2
17	**Bài tập cá nhân lần 01 (tiếp):** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ ốm đau cho người lao động	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 329 đến trang 350 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan	G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A2

	---------- **Chương 3: Chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn (tiếp)** 3.2. Chế độ thai sản	- Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên. ---------- - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	đến chế độ ốm đau của người lao động ---------- - Đọc trước học liệu số [1] từ trang 351 đến trang 370 - Tự học: Ý nghĩa của chế độ thai sản		
18	**Chương 3: Chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn (tiếp)** 3.2. Chế độ thai sản (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 351 đến trang 370 - Tự học: Ý nghĩa của chế độ thai sản	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2 , A2
19	**Bài tập cá nhân lần 02:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ thai sảncho người lao động	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 351 đến trang 370 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ ốm đau của người lao động	G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1
20	**Chương 3: Chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn (tiếp)** 3.3. Chế độ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 371 đến trang 403 - Tự học: Ý nghĩa, vai trò của chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2 , A2

		gợi tư duy cho SV.			
21	**Chương 3: Chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn (tiếp)** 3.3. Chế độ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp(tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 371 đến trang 403 - Tự học: Ý nghĩa, vai trò của chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2 , A2
22	**Bài tập cá nhân lần 03:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho người lao động	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 351 đến trang 370 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp của người lao động	G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1
23	**Chương 4: Chế độ bảo hiểm xã hội dài hạn** 4.1. Chế độ hưu trí	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 207 đến trang 306 - Tự học: Vai trò của chế độ hưu trí	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2 , A2
24	**Chương 4: Chế độ bảo hiểm xã hội dài hạn (tiếp)** 4.1. Chế độ hưu trí (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 207 đến trang 306 - Tự học: Vai trò của chế độ hưu trí	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2 , A2
25	**Chương 4: Chế độ**	- Đặt một số câu	- Đọc trước học	G1.4,	A1.1.1,

	bảo hiểm xã hội dài hạn (tiếp) 4.1. Chế độ hưu trí (tiếp)	hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	liệu số [1] từ trang 207 đến trang 306 - Tự học: Vai trò của chế độ hưu trí	G2.1	A1.1.2 , A2
26	**Bài tập cá nhân lần 04:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ hưu trí cho người lao động	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 207 đến trang 306 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ hưu trí của người lao động	G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1
27	**Bài tập cá nhân lần 04 (tiếp):** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ hưu trí cho người lao động (tiếp)	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 207 đến trang 306 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ hưu trí của người lao động	G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1
28	**Chương 4: Chế độ bảo hiểm xã hội dài hạn (tiếp)** 4.2. Chế độ tử tuất	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 307 đến trang 326 - Tự học: Ý nghĩa của chế độ tử tuất	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2 , A2
29	**Chương 4: Chế độ bảo hiểm xã hội dài hạn (tiếp)**	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 307 đến	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2 , A2

	4.2. Chế độ tử tuất (tiếp)	và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	trang 326 - Tự học: Ý nghĩa của chế độ tử tuất		
30	**Bài tập cá nhân lần 05:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ tử tuất cho thân nhân người lao động	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 307 đến trang 326 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ tử tuất của thân nhân người lao động	G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2 , A1.2.1

7. Nguồn học liệu

[1] Nguyễn Tiệp (Chủ biên), *Giáo trình Bảo hiểm xã hội*, NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2010.

[2] Phạm Đỗ Nhật Tân, Nguyễn Thị Kim Phụng, *Bài giảng Bảo hiểm xã hội, phần 1*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2007.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI NGHÈO

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1

Họ và tên: **Võ Thị Cẩm Ly**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: vocamly1978@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Ông Thị Mai Thương**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: ongmaithuong@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với người nghèo** (tiếng Anh): Social work with poor	
- Mã số môn học: SOW30023	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2.Mô tả học phần

Công tác xã hội với người nghèo là môn học tự chọn thuộc khối kiến thức chuyên ngành được giảng dạy vào học kỳ 7. Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản về nghèo đói, xoá đói giảm nghèo, thực trạng và nguyên nhân nghèo đói của các cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng ở các khu vực khác nhau. Học phần rèn luyện cho người học các kỹ năng nhận diện và giải quyết vấn đề nghèo đói của cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng nghèo thông qua tiến trình công tác xã hội với người nghèo đồng thời giúp người học có ý thức trách nhiệm với người nghèo, với cộng đồng, với quốc gia và dân tộc, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL của CTĐT
G1	Hiểu và vận dụng được một số kiến thức chung về công tác xã hội với người nghèo và những vấn đề cơ bản của người nghèo.	1.4.1, 1.4.2	3.0
G2	Rèn luyện thái độ giúp đỡ tích cực và chuyên	2.5.1	3.0

	nghiệp khi làm việc với người nghèo.		
G3	Có kỹ năng làm việc nhóm và triển khai các hoạt động nhóm để thực hiện các hoạt động công tác xã hội với người nghèo	3.1.2, 3.1.4	3.5
G4	Nhận thức được những ảnh hưởng của môi trường xã hội đến tình trạng và chiến lược thoát nghèo của cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng nghèo	4.1.2	2.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		**Nội dung CĐR học phần**	**Trình độ năng lực**	**Mức độ giảng dạy**
G1	**G1.1**	Hiểu được khái niệm công tác xã hội với người nghèo và các khái niệm liên quan	3.0	TU
	G1.2	Vận dụng các kiến thức liên quan đến nghèo, các vấn đề của người nghèo, phương pháp công tác xã hội với người nghèo để hỗ trợ cá nhân, hộ gia đình nghèo, nhóm nghèo và cộng đồng nghèo	3.5	TU
	G1.3	Hiểu nội dung cơ bản của các chương trình và chính sách xóa đói giảm nghèo và các mô hình xóa đói giảm nghèo ở các địa phương, thành tựu và hạn chế để phân tích chính sách xóa đói giảm nghèo	3.5	TU
G2	**G2.1**	Rèn luyện kỹ năng thái độ chuyên nghiệp khi làm việc với cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng nghèo	3.0	TU
G3	***G3.1***	Có kỹ năng làm việc nhóm để xây dựng và thực hiện các hoạt động công tác xã hội với cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng nghèo	3.5	U
	G3.2	Có kỹ năng triển khai các hoạt động nhóm để hướng dẫn cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng nghèo tiến hành các hoạt động hướng đến giải quyết vấn đề	3.5	U
G4	***G4.1***	Nhận thức được những ảnh hưởng của môi trường xã hội đến tình trạng và chiến lược thoát nghèo của cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng nghèo	2.5	T,U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	**Bài đánh giá**	**CĐR học phần**	**Tỷ lệ (%)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.1	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.1	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân 1 và 2 Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.1	10 %

Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	A.1.2.2. Bài tập nhóm 1, 2 Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.1	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G3.2	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.1	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1: Khái quát chung về nghèo đói 1.1. Một số khái niệm cơ bản 1.1.1. Khái niệm nghèo đói 1.1.1.1. Quan niệm về nghèo đói của quốc tế 1.1.1.2. Quan niệm về nghèo đói của Việt Nam 1.1.2. Người nghèo 1.1.3. Nghèo trẻ em 1.1.4. Nghèo đô thị 1.1.5. Nghèo nông thôn 1.2. Biểu hiện của nghèo đói 1.2.1. Nghèo đói và dinh dưỡng 1.2.2. Nghèo đói và tệ nạn xã hội 1.2.3. Nghèo đói vàmôi trường xã hội 1.3. Cách xác định chuẩn nghèo 1.3.1. Khái niệm và căn cứ xác định chuẩn nghèo a. Khái niệm chuẩn nghèo b. Căn cứ xác định chuẩn nghèo c. Phương pháp điều chỉnh chuẩn nghèo 1.3.2. Các loại chuẩn nghèo 1.4. Thực trạng nghèo đói 1.4.1. Thực trạng nghèo đói trên thế giới 1.4.2. Thực trạng nghèo đói ở Việt Nam 1.4.3. Tình hình xóa đói giảm nghèo hiện nay *** Thảo luận 1:** Phân tích về tình hình xóa đói giảm nghèo ở địa phương em ở? *** Hoạt động nhóm 1:***Hãy nêu một số biểu hiện của nghèo đói (dinh dưỡng, môi trường sống, tệ nạn xã hội), liên hệ với địa phương anh/chị?*	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2.1
Chương 2: Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam 2.1Một số chính sách xóa đói giảm nghèo của Việt Nam	G1.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

giai đoạn 2001 – 2010 2.1.1. Chính sách tín dụng 2.1.2. Chính sách hỗ trợ sản xuất và khuyến khích phát triển kinh tế hàng hóa đối với ngǫ̣ời nghèo 2.1.3. Nhóm chính sách hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội 2.1.4. Chính sách trợ giúp xã hội khác đối với người nghèo 2.2. Một số chương trình xóa đói giảm nghèo điển hình của Việt Nam thời gian qua 2.2.1. Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo (nay là 62 huyện) 2.2.2. Nghị quyết số 80/NQ-CP Về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến 2020 2.2.3. Chương trình 135 2.2.4. Chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói, giảm nghèo 2.3. Giới thiệu một số mô hình xóa đói giảm nghèo 2.3.1. Mô hình tổ phụ nữ tín dụng tiết kiệm 2.3.2. Mô hình Câu lạc bộ VAC 2.3.3. Mô hình tổ hợp tác sản xuất 2.3.4. Mô hình vườn- rừng (miền núi và trung du) 2.3.5. Mô hình trang trại 2.3.6. Các mô hình khác *** Thảo luận 2:** Đánh giá ưu và nhược điểm một mô hình xóa đói giảm nghèo hiệu quả mà em biết? *** Hoạt động nhóm 2:** Hãy phân tích những thành tựu và hạn chế, bất cập của các nhóm chính sách sau: - Chính sách tín dụng cho hộ nghèo; Chính sách hỗ trợ sản xuất và khuyến khích phát triển kinh tế hàng hóa đối với người nghèo - Nhóm chính sách hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội	G1.2 G1.3 G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.2.2 A1.3.2 A2.1
Chương 3: Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo 3.1. Khái niệm công tác xã hội với người nghèo 3.2. Vai trò của nhân viên công tác xã hội 3.2.1. Người nâng đỡ, tạo dựng niềm tin 3.2.2. Người giáo dục 3.2.3 Người điều phối – kết nối dịch vụ 3.2.4. Người biện hộ 3.2.5. Người hòa giải 3.2.6. Người đánh giá – giám sát 3.3. Các nguyên tắc cơ bản trong công tác xã hội với ngǫ̣ời nghèo 3.3.1. Tính bảo mật 3.3.2. Tôn trọng quyền tự quyết 3.3.3. Tôn trọng và chấp nhận thân chủ 3.3.4. Cá biệt hóa 3.3.5. Mối quan hệ chuyên nghiệp 3.3.6. Các dịch vụ phù hợp 3.4. Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo 3.4.1. Công tác xã hội với người nghèo và gia đình nghèo 3.4.2. Công tác xã hội với nhóm người nghèo 3.4.3. Công tác xã hội với cộng đồng nghèo	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1

*** Thảo luận 3 :**Để trợ giúp người nghèo hiệu quả, nhân viên công tác xã hội cần tuân thủ những nguyên tắc cơ bản nào? Lấy ví dụ minh họa cho từng nguyên tắc? *** Hoạt động nhóm 3 :**Phân tích vai trò của nhân viên xã hội trong các tình huống cụ thể sau: (Tình huống sẽ được đưa ra khi GV lên lớp)		
Chương 4: Một số kỹ năng và dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo 4.1. Một số kỹ năng trong công tác xã hội với người nghèo 4.1.1.Kỹ năng tuyên truyền vận động 4.1.2 Các kỹ năng khác 4.2. Một số dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo 4.2.1. Khái niệm Dịch vụ xã hội 4.2.2. Chức năng của dịch vụ xã hội và các dịch vụ xã hội phổ biến 4.2.3. Hệ thống Dịch vụ xã hội đối với người nghèo 4.2.3.1. Hỗ trợ người nghèo về nhà ở và đất sản xuất 4.2.3.2. Hỗ trợ người nghèo về giáo dục 4.2.3.3. Hỗ trợ người nghèo vè chăm sóc sức khỏe 4.2.3.4. Hỗ trợ người nghèo về học nghề 4.2.3.5. Hỗ trợ người nghèo về kỹ thuật sản xuất 4.2.3.6. Hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ trợ giúp pháp lý 4.2.3.7. Dịch vụ tham vấn cho người nghèo và gia đình nghèo *** Hoạt động nhóm 4 :** Phân tích việc ứng dụng các kỹ năng vào một tình huống công tác xã hội với người nghèo cụ thể	G1.1 G1.2 G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1

6.2. Kế hoạch dạy học

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	**Chương 1: Khái quát chung về nghèo đói** 1.1. Một số khái niệm cơ bản 1.1.1. Khái niệm nghèo đói 1.1.2. Hộ nghèo	- Giảng viên: - Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 246 đến trang 259, học liệu số [3] từ trang 250 đến trang 255. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV.	G1.1 G1.2 G2.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.3.1 A2.1
2	**Chương 1:** (tiếp)	- Giảng viên:	Đọc trước tài		

	Nội dung: 1.1.3. Nghèo trẻ em 1.1.4. Nghèo đô thị 1.1.5. Nghèo nông thôn	+Giới thiệu (thuyết trình kết hợp slide) về các quan niệm về nghèo đói ở Việt Nam, người nghèo - Đặt một số câu hỏi nhanh về quan niệm nghèo đói trên thế giới	liệu số : [3] từ trang 176 đến trang 186. Tự học : Khái niệm người nghèo, hộ nghèo	G1.1 G1.2 G 3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.3.1 A2.1
3	**Chương 1:** Khái quát chung về nghèo đói (tiếp) **Nội dung:** 1.2. Biểu hiện của nghèo đói **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Giới thiệu và dạy lý thuyết (thuyết trình kết hợp slide) + Sử dụng các video clip hoặc hình ảnh minh họa về các hiện tượng xã hội trên yêu cầu SV nhận xét, phân tích. - Hoạt động nhóm: GV sử dụng phương pháp tranh luận về và giải pháp đối với các vấn đề xã hội trên.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 176 đến trang 186. - Tự học: Đặc trưng nghèo nông thôn phân biệt với nghèo đô thị	G 1.1 G1.2 G 3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2.1
4	**Chương 1:** Khái quát chung về nghèo đói (tiếp) **Nội dung:** 1.3. Cách xác định chuẩn nghèo 1.4. Thực trạng nghèo đói **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Giới thiệu và dạy lý thuyết (thuyết trình kết hợp slide) dân tộc thiểu số + Sử dụng các video clip hoặc hình ảnh minh họa về các hiện tượng xã hội trên yêu cầu SV nhận xét, phân tích. + Hoạt động nhóm: GV sử dụng phương pháp tranh luận về nguyên nhân và giải pháp đối với các vấn đề xã hội trên	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 86; - Tự học: Phân tích mối quan hệ giữa nghèo đói vàmôi trường xã hội	G1.1 G1.2 G2.1 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2.1
5	**Chương 1:** Khái quát chung về nghèo đói (tiếp) **Nội dung:** *** Hoạt động nhóm** **1:***Hãy nêu một số biểu hiện của nghèo đói (dinh dưỡng môi trường sống, tệ nạn xã hội, liên hệ với địa phương anh/chị?*	- Giảng viên: + Đặt ra các câu hỏi về các biểu hiện của nghèo đói với các vấn đề xã hội. + Hướng dẫn các nhóm SV cách thức triển khai nghiên cứu theo trình tự các bước.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 54 đến trang 86; Tự học : Các loại chuẩn nghèo	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2.1

	- Kỹ năng: + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	+ Mỗi nhóm xây dựng một đề cương nghiên cứu Xã hội học cụ thể và cử đại diện lên trình bày. + GV yêu cầu SV truy cập vào trang cá nhân của GV trên hệ thống LMS để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.			
6	**Chương 1:** Khái quát chung về nghèo đói (tiếp) **Thảo luận 1:** Phân tích về tình hình xóa đói giảm nghèo ở địa phương em ở? **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của hoạt động xóa đói giảm nghèo ở địa phương em và cử đại diện trình bày trước lớp.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 86 đến trang 104; Tự học: GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn SV tự học về thành tựu xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.3.1 A2.1
7	**Chương 1:** Khái quát chung về nghèo đói (tiếp) **Thảo luận 1:** Phân tích về tình hình xóa đói giảm nghèo ở địa phương em ở? (tiếp) **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của hoạt động xóa đói giảm nghèo ở địa phương em và cử đại diện trình bày trước lớp.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 86 đến trang 104; Tự học: GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn SV tự học về thành tựu xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.3.1 A2.1
8	**Chương 1:** Khái quát chung về nghèo đói (tiếp) **Nội dung:** 1.4.3. Tình hình xóa đói giảm nghèo hiện nay **- Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về Tình hình xóa đói giảm nghèo hiện nay + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, trả lời nhanh về Tình hình xóa đói giảm nghèo	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 86 đến trang 104; Tự học: GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn SV tự học về thành	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.3.1 A2.1

	+ Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	hiện nay ở Việt Nam, kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của hoạt động xóa đói giảm nghèo ở địa phương em và cử đại diện trình bày trước lớp.	tựu xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam		
	Chương 2: Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam **Nội dung:** 2.1. Một số chính sách xóa đói giảm nghèo của Việt Nam giai đoạn 2001 – 2010 2.1.1. Chính sách tín dụng **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam. + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, trả lời nhanh về Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của Chính sách tín dụng và cử đại diện trình bày trước lớp.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 109 đến trang 111; Tự học: GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn về thành tựu và hạn chế của chính sách tín dụng.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.2 A1.3.1 A2.1
9	**Chương 2:** Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam(tiếp) **Nội dung:** 2.1.2.Chính sách hỗ trợ sản xuất và khuyến khích phát triển kinh tế hàng hóa đối với người nghèo 2.1.3.Nhóm chính sách	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam. + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về một số nội dung chính sách hỗ trợ sản xuất	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 111 đến trang 121, học liệu số [3] từ trang 201 đến trang 214. - Tự học: GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn về các hoạt	G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

	hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội 2.1.4.Chính sách trợ giúp xã hội khác đối với người nghèo **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	và khuyến khích phát triển kinh tế hàng hóa đối với người nghèo kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của chính sách hỗ trợ sản xuất và khuyến khích phát triển kinh tế hàng hóa và cử đại diện trình bày trước lớp.	động triển khai từ chính sách hỗ trợ sản xuất và khuyến khích phát triển kinh tế hàng hóa đối với người nghèo		
10	**Chương 2:** Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam(tiếp) **Nội dung:** 2.2. Một số chương trình xóa đói giảm nghèo điển hình của Việt Nam thời gian qua 2.2.1. Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo (nay là 62 huyện) **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam. + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về một số nội dung chính sách hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội và cử đại diện trình bày trước lớp.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 115 đến trang 121, học liệu số [3] từ trang 90 đến trang 128. - Tự học: Phân tích chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 – 2020? Đưa ra nhận định về tính bền vững của chương trình?	G1.2 G1.3 G2.1 G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1
11	**Chương 2:** Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam(tiếp) **Nội dung:** 2.2.2. Nghị quyết	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 149 đến trang 165. Tự học: 2.2.2. Nghị quyết số	G1.3 G2.1 G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1

	số 80/NQ-CP Về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến 2020 2.2.3. Chương trình 135 2.2.4. Chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói, giảm nghèo **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	+ Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về một số nội dung chính sách trợ giúp xã hội khác đối với người nghèo để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của chính sách trợ giúp xã hội khác đối với người nghèo và cử đại diện trình bày trước lớp.	80/NQ-CP Về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến 2020 2.2.3. Chương trình 135		
12	**Chương 2:** Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam(tiếp) **Nội dung:** *** Hoạt động nhóm 2:***Hãy phân tích những thành tựu và hạn chế, bất cập của các nhóm chính sách sau: - Chính sách tín dụng cho hộ nghè; Chính sách hỗ trợ sản xuất và khuyến khích pháttriển kinh tế hàng hóa đối với người nghèo;Nhóm chính sách hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội* **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác	- Giảng viên: + Đặt ra các câu hỏi về các biểu hiện của nghèo đói với các vấn đề xã hội. + Hướng dẫn các nhóm SV cách thức triển khai nghiên cứu theo trình tự các bước. + Mỗi nhóm làm bài trình bày và cử đại diện lên trình bày. + GV yêu cầu SV truy cập vào trang cá nhân của GV trên hệ thống LMS để cập nhật những tài liệu liên quan đến bài học.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 149 đến trang 165; Tự học: ôn tập lại nội dung về các chính sách xã hội đã học	G1.3 G2.1 G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1

13	**Chương 2:** Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam(tiếp) **Nội dung:** 2.3. Giới thiệu một số mô hình xóa đói giảm nghèo	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về một số mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam. + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về một số nội dung của mô hình giảm nghèo để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61; học liệu số [3] từ trang 138 đến trang 158. Tự học: Ôn tập nội dung về các mô hình xóa đói giảm nghèo đã học	G1.3 G2.1 G3.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1
14	**Chương 2:** Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam(tiếp) *** Thảo luận 2:** Đánh giá ưu và nhược điểm một mô hình xóa đói giảm nghèo hiệu quả mà em biết? **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của mô hình xóa đói giảm nghèo và cử đại diện trình bày trước lớp.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61; học liệu số [3] từ trang 138 đến trang 158. Tự học: Ôn tập nội dung về các mô hình xóa đói giảm nghèo đã học	G1.3 G2.1 G3.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1
15	**Chương 2:** Một số chương trình, chính sách và mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam(tiếp) *** Thảo luận 2:** Đánh giá ưu và nhược điểm một mô hình xóa đói giảm nghèo hiệu quả mà em biết? (tiếp) **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao	- Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thành tựu và hạn chế của mô hình xóa đói giảm nghèo và cử đại diện trình bày trước lớp.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61; học liệu số [3] từ trang 138 đến trang 158. Tự học: Ôn tập nội dung về các mô hình xóa đói giảm nghèo đã học	G1.3 G2.1 G3.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1

	đổi, tương tác + Tự học				
16	**Chương 3:** Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo 3.1.Khái niệm công tác xã hội với người nghèo **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về vai trò của nhân viên công tác xã hội + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên về khái niệm, vai trò Công tác xã hội với người nghèo + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về các vai trò của nhân viên công tác xã hội với người nghèo và cử đại diện trình bày trước lớp.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 133 đến trang 154; - Tự học: Lấy ví dụ về một số vai trò của nhân viên công tác xã hội với người nghèo.	G1.3 G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1
17	**Chương 3:** Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo (tiếp) 3.2. Vai trò của nhân viên công tác xã hội **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về vai trò của nhân viên công tác xã hội + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 133 đến trang 154;	G1.3 G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1
18	**Chương 3:** Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo (tiếp) 3.3. Các nguyên tắc cơ bản trong công tác xã hội với người nghèo **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide về vai trò của nhân viên CTXH + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên về các nguyên tắc cơ bản trong CTXH với người nghèo + Đánh giá, nhận xét	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 133 đến trang 154;học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54.	G2.1 G3.1 G3.2 G 4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2.1

	+ Tự học	các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về các tình huống vi phạm các nguyên tắc hoạt động trong CTXH với người nghèo và cử đại diện trình bày trước lớp.			
19	**Chương 3:** Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo (tiếp) *** Hoạt động nhóm 3 :***Phân tích vai trò của nhân viên xã hội trong các tình huống cụ thể sau: (Tình huống sẽ được đưa ra khi GV lên lớp)* **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 263 đến trang 278.	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
20	**Chương 3:** Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo (tiếp) **Nội dung:** *** Thảo luận 3 :***Để trợ giúp người nghèo hiệu quả, nhân viên công tác xã hội cần tuân thủ những nguyên tắc cơ bản nào? Lấy ví dụ minh họa cho từng nguyên tắc?* **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	**Thảo luận**:**nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Đọc tài liệu cô cung cấp, phân tích, tổng hợp tài liệu đó	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
21	**Chương 3:** Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo (tiếp) **Nội dung:**	**Thảo luận**:**nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309,	G2.1	A1.1.1

	*** Thảo luận 3 :***Để trợ giúp người nghèo hiệu quả, nhân viên công tác xã hội cần tuân thủ những nguyên tắc cơ bản nào? Lấy ví dụ minh họa cho từng nguyên tắc?(tiếp)* **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV	học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Đọc tài liệu cô cung cấp, phân tích, tổng hợp tài liệu đó	G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
22	**Chương 3:** Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo (tiếp) 3.4. Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên về các CTXH với người nghèo và gia đình nghèo + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về các tình huống vận dụng kỹ năng và tiến trình CTXH với người nghèo và cử đại diện trình bày trước lớp.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Khi làm việc với người nghèo và gia đình nghèo trong các hoàn cảnh sau, NVXH cần lưu ý điều gì? - Người và gia đình nghèo đơn thân mà chủ hộ là phụ nữ nuôi con nhỏ	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
23	**Chương 3:** Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo (tiếp) 3.4.3. Công tác xã hội với cộng đồng nghèo **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên về các CTXH với người nghèo và gia đình nghèo	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Khi làm việc với người nghèo và gia đình nghèo trong các hoàn cảnh sau, NVXH cần lưu ý điều gì?	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1

	Chương 4: Một số kỹ năng và dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo **Nội dung:** 4.1. Một số kỹ năng trong công tác xã hội với người nghèo 4.1.1.Kỹ năng tuyên truyền vận động **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra một số câu hỏi nhanh, về để kiểm tra mức độ hiểu kiến thức của sinh viên về các CTXH với nhóm nghèo + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về các tình huống vận dụng kỹ năng và tiến trình CTXH với nhóm nghèo và cử đại diện trình bày trước lớp.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 100 đến trang 150. - Tự học: Xây dựng các nội dung tuyên truyền cụ thể đối với hoạt động giảm nghèo ở nông thôn	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
24	**Chương 4:** Một số kỹ năng và dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo (Tiếp) **Nội dung:** 4.1.2 Các kỹ năng khác **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	- Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra tình huống thể hiện kỹ năng trong CTXH với người nghèo + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thể hiện các tình huống đóng vai vận dụng kỹ năng CTXH với người nghèo	- Đọc trước học liệu số 3] từ trang 100 đến trang 150.	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
25	**Chương 4:** Một số kỹ năng và dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo (Tiếp) 4.2. Một số dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo 4.2.1. Khái niệm Dịch vụ xã hội 4.2.2. Chức năng của dịch vụ xã hội và các dịch vụ xã hội phổ biến **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề	Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra tình huống thể hiện phương pháp PRA + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thể hiện các tình	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 100 đến trang 150. - Tự học: tài liệu trên web cô cung cấp	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1

	+ Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	huống đóng vai vận dụng kỹ năng CTXH với người nghèo			
26	**Chương 4:** Một số kỹ năng và dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo (Tiếp) **Nội dung:** 4.2.3. Hệ thống Dịch vụ xã hội đối với người nghèo 4.2.3.1. Hỗ trợ người nghèo về nhà ở và đất sản xuất 4.2.3.2. Hỗ trợ người nghèo về giáo dục	Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra tình huống thể hiện phương pháp vẽ sơ đồ cộng đồng + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thể hiện phương pháp vẽ sơ đồ cộng đồng	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 100 đến trang 150.	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
27	**Chương 4:** Một số kỹ năng và dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo (Tiếp) **Nội dung:** 4.2.3.3. Hỗ trợ người nghèo về chăm sóc sức khỏe 4.2.3.4. Hỗ trợ người nghèo về học nghề 4.2.3.5. Hỗ trợ người nghèo về kỹ thuật sản xuất **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra tình huống thể hiện phương pháp phân loại hộ giàu nghèo + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thể hiện phương pháp phân loại hộ giàu nghèo	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 100 đến trang 150. - Tự học: Tìm hiểu các tình huống hộ gia đình nghèo phân loại hộ gia đình đó.	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
28	**Chương 4:** Một số kỹ năng và dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo (Tiếp) **Nội dung:** 4.2.3.6. Hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ trợ giúp pháp lý 4.2.3.7. Dịch vụ tham vấn cho người nghèo và	Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra tình huống thể hiện phương pháp thảo luận nhóm + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm:	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 100 đến trang 150. - Tự học:Tìm hiểu các kỹ năng đặc thù trong công tác xã hội với người nghèo	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1

	gia đình nghèo **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	Các nhóm thảo luận về thể hiện phương pháp thảo luận nhóm			
29	**Chương 4:** Một số kỹ năng và dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghèo (Tiếp) **Nội dung:** *** Hoạt động nhóm** **4**Vận dụng các kỹ năng trong công tác xã hội với người nghèo để nhận diện tình trạng nghèo một hộ gia đình nghèo cụ thể? **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	Giảng viên: +Thuyết trình kết hợp slide + Đưa ra tình huống thể hiện phương pháp phỏng vấn sâu + Đánh giá, nhận xét các kết quả thảo luận nhóm trên lớp - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận về thể hiện phương pháp phỏng vấn sâu	Đọc trước học liệu số [3] từ trang 100 đến trang 150.	G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1
30	**Chương 4:** Một số kỹ năng trong công tác xã hội với người nghèo (Tiếp) **Nội dung:** Ôn tập **Kỹ năng:** + Phân tích vấn đề + Giao tiếp + Làm việc nhóm **- Thái độ:** + Chủ động, tích cực trao đổi, tương tác + Tự học	+Giảng viên: Hệ thống hóa kiến thức, sinh viên trả lời câu hỏi +Sinh viên đặt câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 100 đến trang 150. - Tự học:	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G3.1 G3.2 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2.1

7. Nguồn học liệu:

7.1. Giáo trình

1. Bài giảng Công tác xã hội với người nghèo, Võ Thị Cẩm Ly, lưu hành nội bộ

7.2 . Tài liệu tham khảo

2. Lê Quốc Lý, *Chính sách xóa đói giảm nghèo, thực trạng và giải pháp,* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2012.
3. *Xoá đói giảm nghèo với tăng trưởng kinh tế,* NXB LĐXH, 1997.
4. *Vấn đề nghèo ở Việt Nam,* NXB Chính trị quốc gia, 1996.

5. Help Age Internatinal & Viện Xã hội học, *Hoàn cảnh người cao tuổi nghèo- Báo cáo từ một nghiên cứu có sự tham gia,* Hà Nội 2001
6. Võ Thị Cẩm Ly, *Luận văn thạc sỹ XHH: Phụ nữ nghèo ở TPV, Nghệ An: thực trạng, nguyên nhân và chiến lược thoát nghèo*, Đại học KHXH & Nhân Văn Hà Nội 2010.
7. Phan Ngụy Trường, Luận văn thạc sỹ XHH : *xã nghèo thực trạng và giải pháp,*Viện Xã hội học, Hà Nội 2003.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: **Phan Thị Thúy Hà**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: thuyhaphanle@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Ông Thị Mai Thương**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: ongmaithuong@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội, xã hội học

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số** (tiếng Anh): Social work with ethnic minority groups	
- Mã số môn học: SOW30024	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2.Mô tả học phần

Môn học góp phần trang bị những kiến thức cơ bản về dân tộc và dân tộc thiểu số; những đặc điểm, các vấn đề khó khăn cũng như các chính sách xã hội đối với nhóm dân tộc thiểu số hiện nay. Hơn nữa, học phần còn đi sâu vào một số lĩnh vực công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số tiêu biểu như: công tác xã hội với vấn đề nghèo đói; công tác xã hội trong hỗ trợ giải quyết vấn đề văn hóa, lối sống; công tác xã hội với vấn đề chăm sóc sức khỏe, vệ sinh môi trường; công tác xã hội với vấn đề giáo dục, bất bình đẳng giới trong nhóm dân tộc thiểu số.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL của CTĐT
G1	- Nhớ được những vấn đề thuộc về lý luận chung của CTXH với nhóm dân tộc thiểu số như khái niệm, các đặc điểm nhân khẩu học,... Biết được thực trạng một số vấn đề đang xảy ra trong các nhóm dân tộc thiểu số ở Việt Nam	1.3.1, 1.3.4	2.5

G2	- Hiểu được sự phân bố dân cư, các chính sách xã hội,.. đối với nhóm dân tộc thiểu số. Hiểu được một số phương pháp, công cụ mà nhân viên công tác xã hội có thể sử dụng trong quá trình làm việc.	2.1.1, 2.1.3	3.0
G3	- Có kỹ năng làm việc nhóm và thực hiện kỹ năng lãnh đạo nhóm, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác xã hội với nhóm dân tộc thiể số	3.1.2 3.1.4	3.5
G4	- Vận dụng được kiến thức CTXh với nhóm dân tộc thiểu số để tiến hành can thiệp, xây dựng các hoạt động, chương trình nhằm giải quyết vấn đề với hệ thống thân chủ. - Thực hiện được vai trò, trách nhiệm, đạo đức của người làm nghề CTXH	4.1.1, 4.3.1, 4.4.1, 4.4.3, 4.5.1	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		**Nội dung CĐR học phần**	**Trình độ năng lực**	**Mức độ giảng dạy**
G1	**G1.1**	Nhớ được khái niệm dân tộc và một số khái niệm liên quan, các đặc điểm nhân khẩu học.	2.5	T
	G1.2	Biết được thực trạng một số vấn đề đang xảy ra trong các nhóm dân tộc thiểu số ở Việt Nam	2.5	T
	G1.3	Hiểu được sự phân bố dân cư, các chính sách xã hội,.. đối với nhóm dân tộc thiểu số.	2.5	T
G2	**G 2.1**	Nhận diện được một số vấn đề bất ổn đang xảy ra với nhóm dân tộc thiểu số. Nguyên nhân và hậu quả của các vấn đề đó.	3.0	TU
	G 2.2	Nhận diện được một số phương pháp, công cụ mà nhân viên công tác xã hội có thể sử dụng trong quá trình làm việc	3.0	TU
G3	**G 3.1**	Có kỹ năng làm việc nhóm để xây dựng và thực hiện và hướng dẫn người dân tham gia vào các hoạt động công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số	3.5	U
	G3.2	Có kỹ năng thực hành các phương pháp, công cụ, tiến trình công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số	3.5	U
G4	**G 4.1**	Vận dụng các kiến thức đã học để xác định cách thức can thiệp và xác định mục tiêu giải quyết vấn đề.	3.5	TU
	G 4.2	Vận dụng tiến trình, phương pháp, công cụ của CTXH để tiến hành can thiệp, thực hiện CTXH với nhóm dân tộc thiểu số	3.5	TU

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	**Bài đánh giá**	**CĐR học phần**	**Tỷ lệ (%)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.2	5 %

Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.2	05 %
Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.2	15 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G3.2	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.2	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1 **MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ** **1.1. Khái niệm về dân tộc và dân tộc thiểu số** 1.1.1. Khái niệm dân tộc 1.1.2. Khái niệm dân tộc thiểu số 1.1.3. Một số quan điểm nhận thức về vấn đề dân tộc và dân tộc thiểu số 1.2. Sự phân bố các nhóm dân tộc ở Việt Nam 1.3. Đặc điểm nhân khẩu học của các nhóm dân tộc thiểu số 1.3.1. Dân số 1.3.2. Tuổi thọ 1.3.3. Tỷ lệ sinh và tỷ lệ tử vong 1.3.4. Kết hôn sớm và hôn nhân cận huyết thống 1.4. Một số vấn đề khó khăn cơ bản của nhóm dân tộc thiểu số 1.5. Chính sách xã hội với nhóm dân tộc thiểu số 1.5.1. Một số chính sách của nhà nước đối với nhóm dân tộc thiểu số 1.5.2. Các vấn đề về chính sách 1.5.3. Một số gợi ý về chính sách đối với nhóm dân tộc thiểu số *** Bài tập hoạt động nhóm 1:** *Tìm hiểu về sự phân bố các nhóm dân tộc ở Việt Nam*	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

*** Thảo luận 1:***Một số vấn đề khó khăn cơ bản của các nhóm dân tộc thiểu số*		
Chương 2 **CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ NGHÈO ĐÓI Ở NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ** 2.1. Thực trạng nghèo đói ở vùng dân tộc thiểu số 2.1.1. Thu nhập 2.1.2. Tài sản 2.1.3. Nghèo và cận nghèo 2.1.4. Nghèo đa chiều 2.2. Nhận diện một số nguyên nhân dẫn đến tình trạng nghèo đói của nhóm dân tộc thiểu số 2.3. Các hoạt động công tác xã hội với vấn đề giảm nghèo ở các nhóm dân tộc thiểu số 2.3.1. Cung cấp dịch vụ xã hội trực tiếp 2.3.2. Cung cấp dịch vụ kết nối, giáo dục, biện hộ 2.3.3. Phát triển cộng đồng trong việc xóa đói giảm nghèo 2.4. Một số công cụ khi hỗ trợ giải quyết vấn đề nghèo đói của nhóm dân tộc thiểu số 2.4.1. Vẽ sơ đồ cộng đồng 2.4.2. Thảo luận nhóm 2.4.3. Sắp xếp thứ tự ưu tiên 2.4.4. Sơ đồ Venn *** Bài tập hoạt động nhóm 2:***Tìm hiểu thực trạng nghèo đói ở vùng dân tộc thiểu số* *** Thảo luận 2:** *Nhận diện một số nguyên nhân dẫn đến tình trạng nghèo đói của nhóm dân tộc thiểu số*	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
Chương 3 **CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VĂN HÓA, LỐI SỐNG ĐỐI VỚI NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ** 3.1. Những đặc điểm văn hóa đặc trưng của dân tộc thiểu số 3.2. Ảnh hưởng của các hành vi văn hóa chưa phù hợp với cộng đồng dân tộc thiểu số 3.2.1. Thực trạng các hành vi văn hóa chưa phù hợp ở cộng đồng dân tộc thiểu số 3.2.2. Hậu quả của các hành vi văn hóa chưa phù hợp ở cộng đồng dân tộc thiểu số 3.3. Một số vai trò của nhân viên công tác xã hội trong bảo tồn và phát huy văn hóa của cộng đồng dân tộc thiểu số 3.3.1. Kết nối 3.3.2. Tuyên truyền, giáo dục 3.3.3. Xây dựng năng lực 3.3.4. Kết nối nguồn lực 3.4. Xây dựng quy trình bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống cho cộng đồng dân tộc ít người theo tiến trình của công tác xã hội, đảm bảo hiệu quả bền vững *** Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu thực trạng các hành vi văn hóa chưa phù hợp ở cộng đồng dân tộc thiểu số* ***Thảo luận 3:***Tìm hiểu hậu quả của các hành vi văn hóa chưa phù hợp ở cộng đồng dân tộc thiểu số*	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 4	G1.2	A1.1.1

CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ 4.1. Khái niệm 4.1.1. Khái niệm về chăm sóc sức khỏe cộng đồng 4.1.2. Khái niệm vệ sinh môi trường 4.2. Một số vấn đề về chăm sóc sức khỏe và vệ sinh môi trường 4.2.1. Thực trạng 4.2.2. Nguyên nhân 4.2.3. Hậu quả 4.3. Sự tham gia của nhân viên công tác xã hội trong quá trình giải quyết vấn đề sức khỏe và vệ sinh môi trường 4.3.1. Đẩy mạnh quá trình nhận thức 4.3.2. Vận động xã hội hóa chăm sóc sức khỏe cho người dân tộc 4.3.3. Đánh giá thường xuyên việc triển khai các chính sách giáo dục của chính phủ và việc giới thiệu các dịch vụ công tác xã hội hỗ trợ công tác chăm sóc sức khỏe 4.4. Các kỹ năng cơ bản trong việc giải quết vấn đề sức khỏe và vệ sinh môi trường cho dân tộc ít người. 4.4.1. Kỹ năng truyền thông thay đổi hành vi cho người dân tộc thiểu số 4.4.2. Kỹ năng quan sát 4.4.3. Kỹ năng tập huấn, giáo dục và chuyển giao tri thức 4.4.4. Kỹ năng vận động chính sách, đánh giá và giám sát *** Thảo luận 4:** *Tìm hiểu thực trạng một số vấn đề về chăm sóc sức khỏe và vệ sinh môi trường của nhóm dân tộc thiểu số ở Việt nam hiện nay*	G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 5 **CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ GIÁO DỤC CỦA NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ** 5.1. Thực trạng chất lượng giáo dục đối với nhóm dân tộc thiểu số 5.2. Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đối với nhóm dân tộc thiểu số 5.3. Vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ giải quyết các vấn đề về giáo dục của nhóm dân tộc thiểu số *** Thảo luận 5:***Tìm hiểu thực trạng và một số nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đối với nhóm dân tộc thiểu số*	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 6 **CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ BẤT BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG CỘNG ĐỒNG NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ** 6.1. Thực trạng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số 6.1.1. Phân công lao động giới 6.1.2. Đóng góp kinh tế của nam và nữ 6.1.3. Tiếp cận và kiểm soát nguồn lực 6.1.4. Bất bình đẳng giới theo một số lĩnh vực 6.2. Một số hoạt động công tác xã hội nhằm giảm hiện tượng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

6.2.1. Gợi ý về chính sách 6.2.2. Một số phương pháp tiếp cận giải quyết hiện tượng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số *** Bài tập hoạt động nhóm 4:***Tìm hiểu thực trạng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số* ***Thảo luận 6:***Đề xuất một số chính sách nhằm giảm hiện tượng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số*		

6.2. Kế hoạch dạy học

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	**Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ** 1.1. Khái niệm về dân tộc và dân tộc thiểu số 1.2. Sự phân bố các nhóm dân tộc ở Việt Nam	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 1 đến trang 4. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV. - Tự học: Tìm hiểu sự phân bố dân cư của nhóm dân tộc thiểu số ở Việt Nam	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
2	**Chương 1:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 1:***Tìm hiểu về sự phân bố các nhóm dân tộc ở Việt Nam*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 4 đến trang 9; học liệu số [2] từ trang 1 đến trang 21.	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		+ Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.			
3	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.3. Đặc điểm nhân khẩu học của các nhóm dân tộc thiểu số 1.3.1. Dân số 1.3.2. Tuổi thọ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 4 đến trang 9, học liệu số [2] từ trang 19 đến trang 21 - Tự học: so sánh dân số và tuổi thọ của nhóm người dân tộc thiểu số với tuổi thọ trung bình toàn quốc.	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
4	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.3.3. Tỷ lệ sinh và tỷ lệ tử vong 1.3.4. Kết hôn sớm và hôn nhân cận huyết thống 1.4. Một số vấn đề khó khăn cơ bản của nhóm dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 19 đến trang 28. - Tự học: Hậu quả của kết hôn sớm và kết hôn cận huyết thống ở nhóm dân tộc thiểu số	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	**Chương 1:(Tiếp theo)** **Thảo luận 1:** *Một số vấn đề khó khăn cơ bản của các nhóm dân tộc thiểu số*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 14 đến trang 16.	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
6	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.5. Chính sách xã hội với nhóm dân tộc thiểu số 1.5.1. Một số	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 9 đến trang 14, học liệu số [2] từ trang 65 đến	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1

	chính sách của nhà nước đối với nhóm dân tộc thiểu số	ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	trang 70. - Tự học: Tìm hiểu những hạn chế và tồn tại của các chính sách xã hội hiện có đối với nhóm dân tộc thiểu số	G4.1	A2
7	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.5.2. Các vấn đề về chính sách	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 9 đến trang 14, học liệu số [2] từ trang 65 đến trang 70. - Tự học: Xu hướng phát triển của các chức năng trong gia đình.	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
8	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.5.3. Một số gợi ý về chính sách đối với nhóm dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 9 đến trang 14, học liệu số [2] từ trang 70 đến trang 73. - Tự học*:* Đề xuất một số chính sách đối với nhóm dân tộc thiểu số	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
	Chương 2: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ NGHÈO ĐÓI Ở NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ 2.1. Thực trạng nghèo đói ở vùng dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58. - Tự học: Tìm hiểu khái niệm nghèo, nghèo tuyệt đối và cận nghèo	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

		nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 1					
9	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 2:***Tìm hiểu thực trạng nghèo đói ở vùng dân tộc thiểu số*	**Hoạt động nhóm:** 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
10	**Chương 2:(Tiếp theo)** 2.2. Nhận diện một số nguyên nhân dẫn đến tình trạng nghèo đói của nhóm dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58. - Tự học: Tìm hiểu chuẩn nghèo, cận nghèo ở Việt Nam và Thế giới	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
11	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Thảo luận 2:***Nhận diện một số nguyên nhân dẫn đến tình trạng nghèo đói của nhóm dân tộc thiểu số*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
12	**Chương 2:(Tiếp theo)**	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng*	- Đọc trước học liệu số [1]		A1.1.1 A1.1.2

	2.3. Các hoạt động công tác xã hội với vấn đề giảm nghèo ở các nhóm dân tộc thiểu số 2.3.1. Cung cấp dịch vụ xã hội trực tiếp	*điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	từ trang 21 đến trang 22, - Tự học: Tìm hiểu một số dịch vụ xã hội hiện có nhằm giảm nghèo tại một số vùng dân tộc thiểu số ở Việt Nam.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
13	**Chương 2:(Tiếp theo)** 2.3.2. Cung cấp dịch vụ kết nối, giáo dục, biện hộ 2.3.3. Phát triển cộng đồng trong việc xóa đói giảm nghèo	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 21 đến trang 22, - Tự học: Tìm hiểu một số chương trình giáo dục nhằm giảm nghèo tại một số vùng dân tộc thiểu số ở Việt Nam.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
14	**Chương 2:(Tiếp theo)** 2.4. Một số công cụ khi hỗ trợ giải quyết vấn đề nghèo đói của nhóm dân tộc thiểu số 2.4.1. Vẽ sơ đồ cộng đồng 2.4.2. Thảo luận nhóm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 28, - Tự học: Tìm hiểu lý thuyết về vẽ sơ đồ cộng đồng.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
15	**Chương 2:(Tiếp theo)** 2.4.3. Sắp xếp thứ tự ưu tiên 2.4.4. Sơ đồ Venn	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 28, - Tự học: Tìm hiểu lý thuyết về vẽ sơ đồ venn	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

		hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 2					
16	**Chương 3**: **CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VĂN HÓA, LỐI SỐNG ĐỐI VỚI NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ** 3.1. Những đặc điểm văn hóa đặc trưng của dân tộc thiểu số 3.2. Ảnh hưởng của các hành vi văn hóa chưa phù hợp với cộng đồng dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 28 đến trang 33, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60. - Tự học: Tìm hiểu những nét văn hóa đặc trưng của các vùng dân tộc thiểu số	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
17	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu thực trạng các hành vi văn hóa chưa phù hợp ở cộng đồng dân tộc thiểu số*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 28 đến trang 33, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
18	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.3. Một số vai trò của nhân viên công tác xã hội trong bảo tồn và phát huy văn hóa của cộng đồng dân tộc thiểu số 3.4. Xây dựng quy trình bảo tồn và phát huy văn hóa	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 33 đến trang 38, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60. - Tự học: Đề xuất một số giải pháp để phát huy và gìn giữ những	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

	truyền thống cho cộng đồng dân tộc ít người theo tiến trình của công tác xã hội, đảm bảo hiệu quả bền vững	- Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	nét văn hóa riêng của nhóm dân tộc thiểu số trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay.		
19	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Thảo luận 3:***Tìm hiểu hậu quả của các hành vi văn hóa chưa phù hợp ở cộng đồng dân tộc thiểu số*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 33 đến trang 38, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
20	**Chương 4: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ** 4.1. Khái niệm 4.2. Một số vấn đề về chăm sóc sức khỏe và vệ sinh môi trường	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 40, học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 35. - Tự học: Tìm hiểu những vấn đề tồn tại trong việc chăm sóc sức khỏe cho nhóm người dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
20	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu những khó khăn mà gia đình có thể gặp phải trong từng giai đoạn trong đường đời của gia đình.*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 40, học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 35.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		- Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
21	**Chương 4:(Tiếp theo)** **Thảo luận 4:***Tìm hiểu thực trạng một số vấn đề về chăm sóc sức khỏe và vệ sinh môi trường của nhóm dân tộc thiểu số ở Việt nam hiện nay*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 40, học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 35.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.3. Sự tham gia của nhân viên công tác xã hội trong quá trình giải quyết vấn đề sức khỏe và vệ sinh môi trường 4.4. Các kỹ năng cơ bản trong việc giải quết vấn đề sức khỏe và vệ sinh môi trường cho dân tộc ít người. 4.4.1. Kỹ năng truyền thông thay đổi hành vi cho người dân tộc thiểu số 4.4.2. Kỹ năng quan sát	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 40, học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 35. - Tự học: Thiết kế một hoạt động truyền thông thay đổi hành vi cho một nhóm dân tộc thiểu số nhất định.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.4.3. Kỹ năng tập huấn, giáo dục và chuyển giao tri thức 4.4.4. Kỹ năng vận động chính sách, đánh giá và giám sát	**Dạy lý thuyết**: *1 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 40, học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 35. - Tự học: Thiết kế một hoạt động tập huấn	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	nâng cao kiến thức cho một nhóm dân tộc thiểu số nhất định.		
	Chương 5: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ GIÁO DỤC CỦA NHÓM DÂN TỘC THIỂU SỐ 5.1. Thực trạng chất lượng giáo dục đối với nhóm dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: *1 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 47, học liệu số [2] từ trang 33 đến trang 38. - Tự học: Tìm hiểu thực trạng giáo dục phổ thông ở các nhóm dân tộc thiểu số ở Việt Nam.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2. Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đối với nhóm dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: *2 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 47, học liệu số [2] từ trang 33 đến trang 38. - Tự học: Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đối với nhóm dân tộc thiểu số.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
25	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Thảo luận 5:***Tìm hiểu thực trạng và một số nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đối với nhóm dân tộc thiểu số*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 47, học liệu số [2] từ trang 33 đến trang 38.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

26	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.3. Vai trò của công tác xã hội trong hỗ trợ giải quyết các vấn đề về giáo dục của nhóm dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 47 đến trang 52. - Tự học: Đề xuất một số giải pháp về mặt chính sách nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đối với nhóm dân tộc thiểu số.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
27	**Chương 6: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ BẤT BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG CỘNG ĐỒNG NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ** 6.1. Thực trạng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 13 đến trang 20. - Tự học: Tìm hiểu nguyên nhân của bất bình đẳng giới trong nhóm dân tộc thiểu số.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
28	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 4:***Tìm hiểu thực trạng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 13 đến trang 20.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
29	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.2. Một số hoạt động công tác xã hội nhằm giảm hiện tượng bất bình đẳng giới trong cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 13 đến trang 20. - Tự học: Tìm hiểu một số hoạt động công tác xã hội	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

	người dân tộc thiểu số	- Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	nhằm giảm hiện tượng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số hiện có ở VN		
30	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Thảo luận 6:** *Đề xuất một số chính sách nhằm giảm hiện tượng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. - Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 13 đến trang 20.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

7. Nguồn học liệu

7.3. Giáo trình

1. Bài giảng Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số, Phan Thị Thúy Hà, lưu hành nội bộ

7.4. Tài liệu tham khảo

2. Unicef Việt Nam, *Công tác xã hội với các dân tộc thiểu số*, NXB lao động xã hội, 2017.

3. Ủy ban Dân tộc, *Tổng quan thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số,* 2017.

4. Action Aid, *Báo cáo hiện trạng bất bình đẳng giới trong cộng đồng người dân tộc thiểu số,* Hà Nội, 2010.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
QUẢN LÝ CA TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: **Phan Thị Thúy Hà**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: thuyhaphanle@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Trần Thị Khánh Dung**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email:
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Quản lý ca trong công tác xã hội** (tiếng Anh): Case management in social work	
- Mã số môn học: SOW30027	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2. Mô tả học phần

Môn học góp phần trang bị cho người học một cách làm việc khoa học mà ngày càng được nhân viên xã hội ở các cơ sở xã hội áp dụng rộng rãi trong các lĩnh vực cung cấp các dịch vụ xã hội phục vụ con người. Quản lý ca trong công tác xã hội cung cấp những kiến thức, kỹ năng về việc quản lý tài nguyên phù hợp, giúp người học biết cách vận dụng triệt để các nguồn tài nguyên để hỗ trợ thân chủ, tạo điều kiện để thân chủ nhanh chóng phục hồi các chức năng xã hội vốn có.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL của CTĐT
G1	- Nhớ được các khái niệm, mục đích, đặc điểm, triết lý, nguyên tắc, vai trò, nhiệm vụ của người quản lý ca. Hiểu được các lý thuyết ứng dụng, các giai đoạn cụ thể trong tiến trình quản lý ca.	1.3.4, 1.4.1	2.0

G2	- Có các kỹ năng cơ bản để nhận diện được hệ thống môi trường, vấn đề, nhu cầu, nguồn lực của thân chủ, thể hiện sự hành xử chuyên nghiệp của một nhân viên xã hội .	2.4.7, 2.5.2	3.0
G3	- Có các kỹ năng giao tiếp để thu hút sự tham gia và áp dụng giao tiếp trực tiếp với cá nhân, hệ thống thân chủ.	3.1.4	3.5
G4	- Vận dụng được kiến thức, kỹ năng để tiến hành tiến trình quản lý ca của nhân viên xã hội tại các cơ sở xã hội.	4.3.1, 4.4.1, 4.4.3, 4.5.1, 4.5.2, 4.6.1	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		**Nội dung CĐR học phần**	**Trình độ năng lực**	**Mức độ giảng dạy**
G1	**G1.1**	Nhớ được khái niệm, mục đích, đặc điểm, triết lý, nguyên tắc, vai trò, nhiệm vụ của người quản lý ca	2.0	T
	G1.2	Hiểu được các giai đoạn cụ thể trong tiến trình quản lý ca	2.0	T
	G1.3	Hiểu được các lý thuyết ứng dụng trong quản lý ca	2.0	T
G2	**G2.1**	Nhận diện được hệ thống môi trường, vấn đề, nhu cầu, nguồn lực của thân chủ để lập kế hoạch giải quyết vấn đề	3.0	TU
	G 2.2	Có các kỹ năng cơ bản để xây dựng và thực hiện đánh giá, biện hộ, liên kết, điều phối nguồn lực trong quản lý ca	3.5	TU
G3	**G 3.1**	Có các kỹ năng giao tiếp để thu hút sự tham gia và áp dụng giao tiếp trực tiếp với cá nhân và hệ thống thân chủ.	3.5	TU
G4	**G 4.1**	- Vận dụng các kiến thức đã học để xác định cách thức can thiệp, và huy động các nguồn lực và xác định mục tiêu giải quyết vấn đề của thân chủ.	3.5	TU
	G 4.2	- Vận dụng tiến trình CTXH để tiến hành tiếp cận, thực hiện quản lý ca trong công tác xã hội.	3.5	TU
	G 4.3	- Lượng giá được cáchoạt động can thiệp với hệ thống thân chủ để đề xuất các giải pháp tiếp theo	3.5	TU

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	**Bài đánh giá**	**CĐR học phần**	**Tỷ lệ (%)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.3	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.3	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân	Từ G1.1	10 %

Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	đến G4.3 Từ G1.1 đến G4.3	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1	Từ G1.1 đến G3.1	10 %
	A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G3.1	10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.3	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1 **KHÁI QUÁT CHUNG VỀ QUẢN LÝ CA** 1.1. Khái niệm, mục đích và đặc điểm của quản lý ca 1.1.1. Khái niệm quản lý ca 1.1.2. Mục đích của quản lý ca 1.1.3. Đặc điểm của quản lý ca 1.2. Triết lý, nguyên tắc trong quản lý ca 1.2.1. Triết lý trong quản lý ca 1.2.2. Nguyên tắc trong quản lý ca 1.3. Vai trò nhiệm vụ của nhân viên xã hội với tư cách là người quản lý ca 1.3.1. Vai trò của người quản lý ca 1.3.2. Nhiệm vụ của người quản lý ca *** Thảo luận 1:** *Phân tích các vai trò của nhân viên xã hội với tư cách là người quản lý ca. Liên hệ các tình huống thực tiễn.*	G 1.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 2 **TIẾN TRÌNH QUẢN LÝ CA** 2.1. Tiến trình quản lý ca ba giai đoạn 2.1.1. Đánh giá ban đầu 2.1.2. Kế hoạch dịch vụ 2.1.3. Đánh giá chung 2.2. Tiến trình quản lý ca năm giai đoạn 2.2.1. Đánh giá 2.2.2. Xây dựng kế hoạch 2.2.3. Thực hiện kế hoạch 2.2.4. Đánh giá, giám sát 2.2.5. Kết thúc 2.3. Tiến trình quản lý ca sáu giai đoạn 2.3.1. Tiếp nhận ca và thiết lập quan hệ 2.3.2. Đánh giá	G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

2.3.3. Lập kế hoạch can thiệp 2.3.4. Thực hiện kế hoạch can thiệp 2.3.5. Giám sát và lượng giá 2.3.6. Kết thúc ca *** Bài tập hoạt động nhóm 1:***Tìm hiểu các quan điểm về cách phân chia giai đoạn trong tiến trình quản lý ca.* ***Thảo luận 2:***Phân tích một tiến trình quản lý ca mà bạn thấy ưu việt nhất. Ứng dụng để phân tích các giai đoạn trong một ca công tác xã hội cụ thể*		
Chương 3 **MỘT SỐ LÝ THUYẾT ỨNG DỤNG** 3.1. Thuyết hệ thống môi sinh 3.1.1. Thuyết hệ thống 3.1.2. Thuyết hệ thống môi sinh 3.1.3. Ứng dụng trong công tác xã hội 3.2. Thuyết phân tâm, tâm lý học về cái tôi 3.2.1. Cơ chế tự vệ 3.2.2. Phê bình thuyết phân tâm và tâm lý học về cái tôi 3.3. Thuyết phân tâm, các mối quan hệ, biểu tượng 3.3.1. Những khái niệm chính 3.3.2. Ứng dụng của tâm lý học về các mối quan hệ biểu tượng 3.4. Thuyết vai trò 3.4.1. Những khái niệm chính 3.4.2. Ứng dụng của thuyết vai trò 3.5. Thuyết hệ thống tâm lý gia đình 3.6. Thuyết cấu trúc gia đình 3.7. Thuyết ứng xử 3.8. Thuyết tri thức 3.9. Thuyết tri thức ứng xử *** Bài tập hoạt động nhóm 2:***Ứng dụng thuyết hệ thống môi sinh vào trong công tác xã hội* ***Thảo luận 3:***Ứng dụng của thuyết vai trò vào trong công tác xã hội*	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
Chương 4 **KỸ NĂNG ĐÁNH GIÁ, KỸ NĂNG BIỆN HỘ VÀ KỸ NĂNG LIÊN KẾT, ĐIỀU PHỐI NGUỒN LỰC TRONG QUẢN LÝ CA** 4.1. Kỹ năng đánh giá 4.1.1. Mục đích 4.1.2. Các loại đánh giá 4.1.3. Đối tượng cần đánh giá 4.1.4. Biểu mẫu đánh giá 4.2. Kỹ năng biện hộ 4.2.1. Khái niệm biện hộ 4.2.2. Các nguyên tắc biện hộ 4.2.3. Các hình thức biện hộ 4.2.4. Quy trình biện hộ 4.3. Kỹ năng liên kết, điều phối nguồn lực trong quản lý ca 4.3.1. Kỹ năng liên kết 4.3.2. Kỹ năng điều phối nguồn lực *** Thảo luận 4:** *Sử dụng kỹ năng đánh giá để tiến hành đánh giá một tình huống công tác xã hội cụ thể thuộc đối tượng*	G2.1 G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

nghiên cứu.		
Chương 5 **KỸ NĂNG THU HÚT SỰ THAM GIA VÀ KỸ NĂNG LƯU GIỮ THÔNG TIN, HỒ SƠ THÂN CHỦ** 5.1. Kỹ năng thu hút sự tham gia 5.1.1. Mục đích 5.1.2. Các đối tượng cần thu hút sự tham gia 5.2. Kỹ năng lưu giữ thông tin, hồ sơ thân chủ 5.2.1. Mục đích 5.2.2. Ý nghĩa 5.2.3. Một số nguyên tắc trong lưu trữ hồ sơ thân chủ 5.2.4. Một số phương thức lưu trữ thông tin 5.2.5. Hồ sơ thân chủ *** Bài tập hoạt động nhóm 3:***Lấy một tình huống cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu, phân tích kỹ năng lưu giữ thông tin, hồ sơ thân chủ đã được nhân viên xã hội sử dụng.* *** Thảo luận 5:** *Sử dụng kỹ năng thu hút sự tham gia để tiến hành thu hút sự tham gia của các đối tượng trong một tình huống công tác xã hội cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 6 **THỰC HÀNH TIẾN TRÌNH QUẢN LÝ CA** 6.1. Tiếp nhận ca 6.2. Đánh giá 6.3. Lập kế hoạch can thiệp 6.4. Thực hiện kế hoạch can thiệp 6.5. Giám sát và lượng giá 6.6. Kết thúc ca *** Bài tập hoạt động nhóm 4:***Phân biệt công tác xã hội cá nhân và quản lý ca.* ***Thảo luận 6:***Tạo một tình huống công tác xã hội với trẻ em thuộc đối tượng nghiên cứu, sử dụng tiến trình quản lý ca để giải quyết tình huống trên*	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

6.2. Kế hoạch dạy học

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	**Chương 1: Khái quát chung về quản lý ca** 1.1. Khái niệm, mục đích và đặc điểm của quản lý ca	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 246 đến trang 259, học liệu số [3] từ trang 176 đêbs trabf 178, từ trang 250 đến trang 255. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo	G 1.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	group khác của nhóm và kết nối với GV.		
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.2. Triết lý, nguyên tắc trong quản lý ca 1.3. Vai trò nhiệm vụ của nhân viên xã hội với tư cách là người quản lý ca	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 1 đến trang 7; học liệu số [3] từ trang 1 đến trang 14.	G 1.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** **Thảo luận 1:** *Phân tích các vai trò của nhân viên xã hội với tư cách là người quản lý ca. Liên hệ các tình huống thực tiễn.*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi mở. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 1 đến trang 7; học liệu số [3] từ trang 1 đến trang 14.	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
4	**Chương 2: Tiến trình quản lý ca** 2.1. Tiến trình quản lý ca ba giai đoạn	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 10 đến trang 11.	G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
5	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 1:***Tìm hiểu các quan điểm về cách phân chia giai đoạn trong tiến trình quản lý ca.*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 10 đến trang 11.	G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
6	**Chương 2: Tiến trình quản lý ca** 2.2. Tiến trình quản lý ca năm giai đoạn	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 10 đến trang 11.	G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
7	**Chương 2: (Tiếp theo)** **Thảo luận 2:** *Phân tích một tiến trình quản lý ca mà bạn thấy ưu việt nhất. Ứng dụng để phân tích các giai đoạn trong một ca công tác xã hội cụ thể*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi mở. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 10 đến trang 11.	G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.			
8	**Chương 2: (Tiếp theo** 2.3. Tiến trình quản lý ca sáu giai đoạn	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 10 đến trang 11.	G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
	Chương 3: Một số lý thuyết ứng dụng 3.1. Thuyết hệ thống môi sinh	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 41 đến trang 48.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 1					
9	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.2. Thuyết phân tâm, tâm lý học về cái tôi	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 48 đến trang 53.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

		nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
10	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 2:***Ứng dụng thuyết hệ thống môi sinh vào trong công tác xã hội*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 41 đến trang 48.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
11	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.3. Thuyết phân tâm, các mối quan hệ, biểu tượng	**Dạy lý thuyết:** 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 53 đến trang 56.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
12	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.4. Thuyết vai trò 3.5. Thuyết hệ thống tâm lý gia đình	**Dạy lý thuyết:** 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 56 đến trang 61.	G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2. A2
13	**Chương 3: (tiếp theo)** 3.6. Thuyết cấu trúc gia đình 3.7. Thuyết ứng xử	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 61 đến trang 68.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

		học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
14	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Thảo luận 3:***Ứng dụng của thuyết vai trò vào trong công tác xã hội*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. - Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 56 đến trang 58.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
15	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.8. Thuyết tri thức 3.9. Thuyết tri thức ứng xử	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 68 đến trang 72.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 2					
16	**Chương 4: Kỹ năng đánh giá, kỹ năng biện hộ và kỹ năng liên kết, điều phối nguồn lực trong quản lý ca** 4.1. Kỹ năng đánh	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 14 đến trang 16.	G2.1 G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

	giá	- Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
17	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.2. Kỹ năng biện hộ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 16 đến trang 19.	G2.1 G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
18	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.3. Kỹ năng liên kết, điều phối nguồn lực trong quản lý ca	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 20 đến trang 22; học liệu số [3] từ trang 19 đến trang 24.	G2.1 G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
19	**Chương 4:(Tiếp theo)** **Thảo luận 4:***Sử dụng kỹ năng đánh giá để tiến hành đánh giá một tình huống công tác xã hội cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 14 đến trang 16.	G2.1 G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		luận của các nhóm.			
20	**Chương 5: Kỹ năng thu hút sự tham gia và kỹ năng lưu trữ thông tin, hồ sơ thân chủ** 5.1. Kỹ năng thu hút sự tham gia	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 24 đến trang 25.	G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Thảo luận 5:***Sử dụng kỹ năng thu hút sự tham gia để tiến hành thu hút sự tham gia của các đối tượng trong một tình huống công tác xã hội cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 24 đến trang 25.	G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:***Lấy một tình huống cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu, phân tích kỹ năng lưu giữ thông tin, hồ sơ thân chủ đã được nhân viên xã hội sử dụng.*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 22 đến trang 25. học liệu số [3] từ trang 25 đến trang 28	G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	Chương 5:(tiếp theo) 5.2. Kỹ năng lưu giữ thông tin, hồ	**Dạy lý thuyết**: *1 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 22 đến trang 25. học	G3.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

23	sơ thân chủ	nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	liệu số [3] từ trang 25 đến trang 28		A2
	Chương 6:Thực hành tiến trình quản lý ca 6.1. Tiếp nhận ca	**Dạy lý thuyết**: *1 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 28 đến trang 31.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.2. Đánh giá	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 31 đến trang 33.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
25	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.3. Lập kế hoạch can thiệp	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 31 đến trang 36.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
26	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.4. Thực hiện kế hoạch can thiệp	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 36 đến trang 38.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
27	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.5. Giám sát và lượng giá	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 38 đến trang 41.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
28	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.6. Kết thúc ca	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 41 đến trang 43.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
29	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Thảo luận 6:***Tạo*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến	G1.1 G1.2 G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

	một tình huống công tác xã hội với trẻ em thuộc đối tượng nghiên cứu, sử dụng tiến trình quản lý ca để giải quyết tình huống trên	thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	trang 20; học liệu số [3] từ trang 28 đến trang 43.	G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.2.2 A2
30	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 4:***Phân biệt công tác xã hội cá nhân và quản lý ca.*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 7 đến trang 20; học liệu số [3] từ trang 28 đến trang 43.	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G2.2 G3.1 G4.1 G4.2 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

7. Nguồn học liệu

1. Trần Đình Tuấn (2010) *Công tác xã hội lý thuyết và thực hành,* NXB ĐHQG HN, 2010.

2. Dự án nâng cao năng lực cho nhân viên xã hội cơ sở ở thành phố HCM, *Quản lý ca, 2012*

3. Dự án nâng cao năng lực các Dịch vụ hỗ trợ Tâm lý xã hội cho trẻ em sẽ bị tổn thương, *Tài liệu quản lý ca,* 2010.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
ƯU ĐÃI VÀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0976249014; Email: lydtm@vinhuni.edu.vn

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Phùng Văn Nam**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0941250777; Email: phungvannam@vinhuni.edu.vn

1.2. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt): Ưu đãi và trợ giúp xã hội (Tiếng Anh): Social Offers and Assistance	
Mã số học phần: SOW300298	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☒ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	04
Số tiết lý thuyết:	40
Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	20
Số tiết thực hành:	0
Số tiết hoạt động nhóm:	0
Số tiết tự học:	120
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần: Ưu đãi và trợ giúp xã hội là học phần tự chọn, thuộc khối kiến thức chuyên ngành hẹp An sinh xã hội và phát triển cộng đồng trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội. Đây là học phần cung cấp cho người học các kiến thức lý luận cơ bản về ưu đãi và trợ giúp xã hội; chính sách ưu đãi xã hội qua các thời kỳ và trợ giúp xã hội hiện nay; việc tổ chức thực hiện và quản lý chính sách ưu đãi và trợ giúp xã hội cho các đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng khó khăn, yếu thế trong xã hội.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	**Mô tả mục tiêu (2)**	**CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)**	**TĐNL (4)**
G1	Hiểu được một số kiến thức lý luận cơ bản về ưu đãi và trợ giúp xã hội, chính sách ưu đãi và trợ giúp xã hội ở Việt Nam, tổ chức thực hiện và quản lý chính sách ưu đãi và trợ giúp xã hội cho các đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng khó khăn, yếu thế trong xã hội	1.3.3	2.5
G2	Có khả năng nhận diện, tư duy sáng tạo các vấn đề và cập nhật các thông tin mới liên quan đến ưu đãi và trợ giúp xã hội	2.1.1, 2.4.3, 2.5.3	3.0
G3	Có kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình các vấn đề liên quan đến đến ưu đãi và trợ giúp xã hội	3.1.1, 3.1.2, 3.2.5	3.5

G4	Hiểu bối cảnh xã hội và môi trường liên quan đến đến ưu đãi và trợ giúp xã hội	4.1.3	2.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	CĐR CTĐT tương ứng
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	Hiểu được một số kiến thức lý luận cơ bản về ưu đãi và trợ giúp xã hội	2.5	I,T
G1.2	Hiểu được chính sách ưu đãi xã hội qua các thời kỳ kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ đến trước 1995 và từ 1995 đến nay	2.5	I,T
G1.3	Hiểu được các đối tượng và chính sách trợ giúp xã hội ở Việt Nam	2.5	I,T
G1.4	Hiểu được việc tổ chức thực hiện và quản lý chính sách ưu đãi và trợ giúp xã hội.	2.5	I,T
G2.1	Có khả năng nhận diện các vấn đề liên quan đến ưu đãi và trợ giúp xã hội	3.0	U
G2.2	Có khả năng tư duy sáng tạo để đưa ra các giải pháp để thực hiện ưu đãi và trợ giúp xã hội cho các đối tượng	3.0	U
G2.3	Có khả năng cập nhật các thông tin mới liên quan đến hiện ưu đãi và trợ giúp xã hội	3.0	U
G3.1	Có kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến ưu đãi và trợ giúp xã hội	3.0	U
G3.2	Có kỹ năng thuyết trình các vấn đề liên quan đến ưu đãi và trợ giúp xã hội	3.0	U
G4.1	Hiểu các quy định pháp luật về ưu đãi và trợ giúp xã hội dành cho người có công và đối tượng khó khăn, yếu thế	2.5	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR học phần (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***10%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	Đi học chuyên cần, đảm bảo thời gian có mặt ở trên lớp theo quy định.		05%
A1.1.2. Thái độ học tập	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên và sinh viên trong lớp học, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao khi làm bài tập cá nhân, thảo luận nhóm. + Lập các nhóm học tập Online và tham gia vào hệ thống LMS để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm.		05%
A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần			***20%***
A1.2.1. Hồ sơ cá nhân	Bài tập cá nhân: 5 lần - Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thể hiện trong vở bài tập cá nhân của	G1.2, G1.3, G1.4	10%

	từng sinh viên. Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung đúng yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.		
A1.2.2. Hồ sơ nhóm	Thảo luận nhóm: 2 lần - Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thảo luận thể hiện trên silde hoặc giấy A4 (chiếm 80%) và biên bản họp nhóm (chiếm 20%). Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung phù hợp với yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2	10%
A1.3. Đánh giá giữa kì	Bài thi trắc nghiệm	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4	***20%***
A2. Đánh giá cuối kỳ	Thi tự luận	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G4.1	**50%**

6. Nội dung giảng dạy lý thuyết

Nội dung (1)	**CĐR học phần (Gx.x) (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1: MỘT SỐ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ ƯU ĐÃI VÀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI **1.1. Một số khái niệm cơ bản** 1.1.1. Khái niệm người có công 1.1.2. Khái niệm chính sách ưu đãi xã hội 1.1.3. Khái niệm trợ giúp xã hội **1.2. Vị trí, vai trò và nguyên tắc của chính sách ưu đãi xã hội** 1.2.1. Vị trí của chính sách ưu đãi xã hội 1.2.2. Vai trò của chính sách ưu đãi xã hội 1.2.3. Nguyên tắc của chính sách ưu đãi xã hội **1.3. Tính tất yếu khách quan và cách tiếp cận nghiên cứu chính sách trợ giúp xã hội** 1.3.1. Tính tất yếu khách quan của trợ giúp xã hội 1.3.2. Cách tiếp cận nghiên cứu hệ thống chính sách trợ giúp xã hội **1.4. Lịch sử hình thành và phát triển của ưu đãi và trợ giúp xã hội** 1.4.1. Lịch sử hình thành và phát triển của ưu đãi xã hội 1.4.2. Lịch sử hình thành và phát triển chính sách trợ giúp xã hội *** Thảo luận nhóm lần 01:** Phân tích lịch sử hình thành và phát triển của trợ giúp xã hội	G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2, A1.3, A2
Chương 2: CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI XÃ HỘI Ở VIỆT NAM **2.1. Đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01/ 01/1945** 2.1.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.1.2. Chế độ ưu đãi **2.2. Đối với người hoạt động cách mạng từ ngày**	G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A1.2.2, A1.3, A2

01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 2.2.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.2.2. Trợ cấp ưu đãi **2.3. Đối với liệt sỹ** 2.3.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.3.2. Chế độ ưu đãi **2.4. Đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng** 2.4.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.4.2. Chế độ ưu đãi **2.5. Đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động** 2.5.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.5.2. Chế độ ưu đãi **2.6. Đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh** 2.6.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.6.2. Chế độ ưu đãi **2.7. Đối với bệnh binh** 2.7.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.7.2. Chế độ ưu đãi **2.8. Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học** 2.8.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.8.2. Chế độ ưu đãi **2.9. Đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày** 2.9.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.9.2. Chế độ ưu đãi **2.10. Đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế** 2.10.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.10.2. Chế độ ưu đãi **2.11. Đối với người có công giúp đỡ cách mạng** 2.11.1. Tiêu chuẩn xác nhận 2.11.2. Chế độ ưu đãi *** Bài tập cá nhân lần 01:** Tính toán chế độ người hoạt động cách mạng trước ngày 01/ 01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, thân nhân liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh. *** Bài tập cá nhân lần 02:** Tính toán chế độ bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học. *** Bài tập cá nhân lần 03:** Tính toán chế độ người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày, người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng.		
Chương 3: CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP XÃ HỘI Ở VIỆT NAM **3.1. Trợ giúp xã hội thường xuyên** 3.1.1. Khái niệm trợ giúp xã hội thường xuyên 3.1.2. Đối tượng trợ giúp xã hội thường xuyên	G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A1.2.2, A2

3.1.3. Chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên **3.2. Trợ giúp xã hội đột xuất** 3.2.1. Khái niệm trợ giúp xã hội đột xuất 3.2.2. Đối tượng trợ giúp xã hội đột xuất 3.2.3. Chính sách trợ giúp xã hội đột xuất **3.3. Chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng** 3.3.1. Đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng 3.3.2. Chế độ đối với đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng 3.3.3. Chế độ đối với hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng **3.4. Chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội** 3.4.1. Đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội 3.4.2. Chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội *** Bài tập cá nhân lần 04:** Tính toán chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng khó khăn, yếu thế. *** Bài tập cá nhân lần 05:** Tính toán chế độ trợ giúp thường xuyên cho các đối tượng khó khăn, yếu thế.		
Chương 4: TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ QUẢN LÝ CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ TRỢ GIÚP XÃ HỘI **4.1. Tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi xã hội** 4.1.1. Hệ thống tổ chức và đội ngũ cán bộ thực hiện chính sách ưu đãi xã hội 4.1.2. Tài chính thực hiện chính sách ưu đãi xã hội 4.1.3. Phong trào toàn dân chăm sóc người có công với cách mạng **4.2. Tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội** 4.2.1. Vai trò của các thành phần trong trợ giúp xã hội 4.2.2. Vai trò của cộng đồng, các tổ chức xã hội và cá nhân trong hoạt động trợ giúp xã hội 4.2.3. Nguồn lực trợ giúp xã hội *** Thảo luận nhóm lần 02:** Phân tích vai trò của các thành phần trong trợ giúp xã hội	G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A1.2.2, A2

6.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức dạy học (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR học phần (5)	Bài đánh giá (6)
1	**Chương 1: Một số lý luận cơ bản về ưu đãi và trợ giúp xã hội** 1.1. 1.1. Một số khái niệm cơ bản	- Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Sử dụng phương pháp động não: Đưa ra một số hình ảnh liên quan đến	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 35 đến trang 37, học liệu số [2] từ trang 5 đến trang 14, học liệu 5, học liệu 6 - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2

		ưu đãi và trợ giúp xã hội hiện nay và yêu cầu SV bình luận. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	nhóm và kết nối với GV. - Tự học: Các đối tượng ưu đãi xã hội		
2	**Chương 1: Một số lý luận cơ bản về ưu đãi và trợ giúp xã hội (tiếp)** 1.2. Vị trí, vai trò và nguyên tắc của chính sách ưu đãi xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 26 đến trang 32, từ trang 46 đến trang 48 - Tự học: Vai trò của chính sách ưu đãi xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
3	**Chương 1: Một số lý luận cơ bản về ưu đãi và trợ giúp xã hội (tiếp)** 1.3. Tính tất yếu khách quan và cách tiếp cận nghiên cứu chính sách trợ giúp xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 5 đến trang 12, từ trang 45 đến trang 51. - Tự học: Cách tiếp cận nghiên cứu chính sách trợ giúp xã hội	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
4	**Chương 1: Một số lý luận cơ bản về**	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 12	G1.1, G2.1	A1.1.1,

	ưu đãi và trợ giúp xã hội (tiếp) 1.4. Lịch sử hình thành và phát triển của ưu đãi và trợ giúp xã hội	tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	đến trang 34, học liệu số [2] từ trang 54 đến trang 82. - Tự học: Lịch sử hình thành và phát triển của trợ giúp xã hội		A1.1.2, A1.3, A2
5	**Thảo luận nhóm lần 01:** ***Nội dung:*** Phân tích lịch sử hình thành và phát triển của trợ giúp xã hội	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về lịch sử hình thành và phát triển của trợ giúp xã hội. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 12 đến trang 34. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các dẫn chứng liên quan đến lịch sử hình thành và phát triển của trợ giúp xã hội. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2
6	**Thảo luận nhóm lần 01 (tiếp):** ***Nội dung:*** Phân tích lịch sử hình thành và phát triển của trợ giúp xã hội	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về lịch sử hình thành và phát triển của trợ giúp xã hội. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 12 đến trang 34. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các dẫn chứng liên quan đến lịch sử hình thành và phát triển của trợ giúp xã hội. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2
7	**Chương 2: Chính sách ưu đãi xã hội ở Việt Nam**	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 116 đến trang 123, học liệu số 4, 5, 6		

	2.1. Đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 2.2. Đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945	buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Tự học: Tiêu chuẩn xác nhận cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa		
8	**Chương 2: Chính sách ưu đãi xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 2.3. Đối với liệt sỹ 2.4. Đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 123 đến trang 136, học liệu số 4, 5, 6 - Tự học: Tiêu chuẩn xác nhận liệt sỹ và thân nhân liệt sỹ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
9	**Chương 2: Chính sách ưu đãi xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 2.5. Đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động 2.6. Đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 137 đến trang 156, học liệu số 4, 5, 6 - Tự học: Tiêu chuẩn xác nhận anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động thời kỳ kháng chiến; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
10	**Chương 2: Chính sách ưu đãi xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 2.6. Đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (tiếp) 2.7. Đối với bệnh binh	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 139 đến trang 165, học liệu số 4, 5, 6 - Tự học: Tiêu chuẩn xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
11	**Chương 2: Chính**	- Đặt một số câu	- Đọc trước học liệu	G1.2,	A1.1.

	sách ưu đãi xã hội ở Việt Nam (tiếp) 2.8. Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học 2.9. Đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	số [2] từ trang 165 đến trang 171, học liệu số 4, 5, 6 - Tự học: Tiêu chuẩn xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá hoc và con đẻ của họ; người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	G2.1	1, A1.1.2, A1.3, A2
12	**Chương 2: Chính sách ưu đãi xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 2.10. Đối với đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế 2.11. Đối với người có công giúp đỡ cách mạng	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 171 đến trang 177, học liệu số 4, 5, 6 - Tự học: Tiêu chuẩn xác nhận người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế; người có công giúp đỡ cách mạng	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
13	**Bài tập cá nhân lần 01:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ người hoạt động cách mạng trước ngày 01/ 01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, thân nhân liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 116 đến trang 156, học liệu số 4, 5, 6 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến các chế độ ưu đãi xã hội	G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1
14	**Bài tập cá nhân**	- Đặt ra yêu cầu và	- Đọc trước học liệu	G1.2,	A1.1.

	lần 01 (tiếp): ***Nội dung:*** Tính toán chế độ người hoạt động cách mạng trước ngày 01/ 01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, thân nhân liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.	hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	số [2] từ trang 116 đến trang 156, học liệu số 4, 5, 6 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến các chế độ ưu đãi xã hội	G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	1, A1.1.2, A1.2.1
15	**Bài tập cá nhân lần 02:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 156 đến trang 168, học liệu số 4, 5, 6 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến các chế độ ưu đãi xã hội	G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1
16	**Bài tập cá nhân lần 03:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày, người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng.	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 168 đến trang 177, học liệu số 4, 5, 6 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến các chế độ ưu đãi xã hội	G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1
17	**Chương 3: Chính**	- Đặt một số câu	- Đọc trước học liệu	G1.3,	A1.1.

	sách trợ giúp xã hội ở Việt Nam 3.1. Trợ giúp xã hội thường xuyên	hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	số [1] từ trang 61 đến trang 76, học liệu số 3 - Tự học: Các đối tượng trợ giúp xã hội thường xuyên	G2.1	1, A1.1.2, A1.3, A2
18	**Chương 3: Chính sách trợ giúp xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 3.1. Trợ giúp xã hội thường xuyên (tiếp) 3.2. Trợ giúp xã hội đột xuất	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 61 đến trang 85, học liệu số 3 - Tự học: Các đối tượng trợ giúp xã hội thường xuyên, đọt xuất	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
19	**Chương 3: Chính sách trợ giúp xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 3.2. Trợ giúp xã hội đột xuất (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 76 đến trang 85, học liệu số 3 - Tự học: Các đối tượng trợ giúp xã hội đột xuất	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
20	**Chương 3: Chính sách trợ giúp xã hội ở Việt Nam (tiếp)** 3.3. Chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số 3 - Tự học: Các đối tượng chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
21	**Chương 3: Chính**	- Đặt một số câu	- Đọc trước học liệu	G1.3,	A1.1.

	sách trợ giúp xã hội ở Việt Nam (tiếp) 3.4. Chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội	hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	số 3 - Tự học: Các đối tượng chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội	G2.1	1, A1.1.2, A1.3, A2
22	**Bài tập cá nhân lần 04:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ trợ giúp xã hội thường xuyên, đột xuất	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 61 đến trang 85, học liệu số 3 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ trợ giúp xã hội thường xuyên, đột xuất	G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1
23	**Bài tập cá nhân lần 05:** ***Nội dung:*** Tính toán chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng; chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Mời, gọi tên sinh viên giải bài tập (nếu có). - Chốt lại kết quả của từng bài tập cá nhân. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số 3 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các văn bản liên quan đến chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng; chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội	G1.3, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1
24	**Chương 4: Tổ chức thực hiện và quản lý chính sách ưu đãi và trợ giúp xã hội** 4.1. Tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 202 đến trang 242 - Tự học: Tài chính thực hiện chính sách ưu đãi xã hội	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
25	**Chương 4: Tổ chức thực hiện và quản lý chính sách**	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 202 đến trang 242	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.

	ưu đãi và trợ giúp xã hội (tiếp) 4.1. Tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi xã hội (tiếp)	và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Tự học: Tài chính thực hiện chính sách ưu đãi xã hội		2, A2
26	**Chương 4: Tổ chức thực hiện và quản lý chính sách ưu đãi và trợ giúp xã hội (tiếp)** 4.1. Tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi xã hội (tiếp) 4.2. Tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 179 đến trang 259, học liệu số [2] từ trang 202 đến trang 242 - Tự học: Tài chính thực hiện chính sách ưu đãi xã hội; vai trò của nguồn lực trong trợ giúp xã hội	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
27	**Chương 4: Tổ chức thực hiện và quản lý chính sách ưu đãi và trợ giúp xã hội (tiếp)** 4.2. Tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 179 đến trang 259 - Tự học: Vai trò của nguồn lực trong trợ giúp xã hội	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
28	**Chương 4: Tổ chức thực hiện và quản lý chính sách ưu đãi và trợ giúp xã hội (tiếp)** 4.2. Tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp xã hội (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 179 đến trang 259 - Tự học: Vai trò của nguồn lực trong trợ giúp xã hội	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
29	**Thảo luận nhóm lần 02:** ***Nội dung:*** Phân tích vai trò của các thành phần trong trợ giúp xã hội	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 179 đến trang 259 - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về vai trò của các thành phần	G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1

		về vai trò của các thành phần trong trợ giúp xã hội. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	trong trợ giúp xã hội. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…		
30	**Thảo luận nhóm lần 02 (tiếp):** ***Nội dung:*** Phân tích vai trò của các thành phần trong trợ giúp xã hội	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về vai trò của các thành phần trong trợ giúp xã hội. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 179 đến trang 259 - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về vai trò của các thành phần trong trợ giúp xã hội. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.4, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1

7. Nguồn học liệu

[1] Trần Xuân Kỳ, *Giáo trình trợ giúp xã hội*, NXB Lao động - Xã hội, 2008.

[2] Đặng Thị Phương Lan, Phạm Hồng Trang, *Giáo trình Ưu đãi xã hội*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2013.

[3] Chính phủ, *Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, ngày 21/10/2013 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.*

[4] Chính phủ, *Nghị định số 99/2018/NĐ-CP, ngày 12/07/2018 quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng.*

[5] UBTV Quốc hội, *Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11, ngày 29/6/2005 về ưu đãi người có công với cách mạng.*

[6] UBTV Quốc hội, *Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13, ngày 16/7/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.*

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

Họ và tên: **Phan Thị Thúy Hà**

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV

Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh

Email: thuyhaphanle@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV

Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: minhlydhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Xây dựng và quản lý dự án công tác xã hội** (tiếng Anh): Building and managing Social work project	
- Mã số môn học: SOW30030	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2.Mô tả học phần

Môn học góp phần cung cấp những kiến thức cơ bản về dự án, các giai đoạn của chu trình dự án và sự tham gia của cộng đồng trong các dự án phát triển. Học phần cũng cung cấp những kiến thức lý thuyết cơ bản, những phương pháp và các bước cụ thể trong việc lập kế hoạch dự án, phân tích, thẩm định dự án, thực hiện dự án cũng như giám sát và đánh giá dự án. Đặc biệt học phần cung cấp những phương pháp, kỹ năng về lập kế hoạch và quản lý dự án có sự tham gia của cộng đồng.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL của CTĐT
G1	- Nhớ được nững khái niệm cơ bản về dự án, xây dựng và quản lý dự án; phân loại, các đặc điểm của dự án công tác xã hội. Biết được phương pháp và các bước lập kế hoạch dự án, điều tra về vùng dự án. Hiểu được phương pháp, cách thức để phân tích, thẩm định, thực hiện, giám sát và đánh giá dự án.	1.3.1, 1.3.4	2.5

G2	- Có các kỹ năng phân tích vấn đề, phân tích các mối quan hệ, các kỹ năng xây dựng và quản lý dự án và các kỹ năng về lập kế hoạch và quản lý dự án có sự tham gia của cộng đồng.	2.1.1, 2.1.2, 2.3.4	3.0
G3	- Có kỹ năng làm việc nhóm để xây dựng và thực hiện và hướng dẫn người dân tham gia vào các hoạt động dự án công tác xã hội.	3.1.5, 3.2.1	3.5
G4	- Vận dụng các kiến thức đã học để xây dựng, thực hiện, phân tích, thẩm định, giám sát, đánh giá dự án công tác xã hội. Thực hiện được vai trò, trách nhiệm, đạo đức của người làm nghề CTXH	4.4.2, 4.4.1, 4.5.1, 4.6.1	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		**Nội dung CĐR học phần**	**Trình độ năng lực**	**Mức độ giảng dạy**
G1	**G1.1**	Nhớ được những khái niệm cơ bản về dự án, xây dựng và quản lý dự án; phân loại, các đặc điểm của dự án công tác xã hội	2.5	T
	G1.2	Biết được phương pháp và các bước lập kế hoạch dự án, điều tra về vùng dự án.	2.5	T
	G1.3	Hiểu được phương pháp, cách thức để phân tích, thẩm định, thực hiện, giám sát và đánh giá dự án	2.5	T
G2	**G 2.1**	Có các kỹ năng phân tích vấn đề, phân tích các mối quan hệ, các kỹ năng xây dựng và quản lý dự án.	3.0	TU
	G 2.2	Có các kỹ năng về lập kế hoạch và quản lý dự án có sự tham gia của cộng đồng	3.0	TU
G3	**G 3.1**	Có kỹ năng làm việc nhóm để xây dựng và thực hiện và hướng dẫn người dân tham gia vào các hoạt động dự án công tác xã hội	3.5	U
G4	**G 4.1**	- Vận dụng các kiến thức đã học để xây dựng, thực hiện, phân tích, thẩm định, giám sát, đánh giá dự án công tác xã hội	3.5	TU

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	**Bài đánh giá**	**CĐR học phần**	**Tỷ lệ (%)**
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.2	05 %

Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.2	15 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G3.2	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.2	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1 **NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ DỰ ÁN** 1.3. Khái niệm quản lý dự án và phân loại dự án 1.3.1. Khái niệm về quản lý dự án 1.3.2. Phân loại dự án 1.2. Dự án công tác xã hội 1.2.1. Khái niệm 1.2.2. Các đặc điểm của dự án công tác xã hội 1.3. Chu trình dự án 1.3.1. Khái niệm về chu trình dự án 1.3.2. Các giai đoạn của chu trình dự án 1.3.3. Nội dung cơ bản của từng giai đoạn trong chu trình dự án 1.4. Sự tham gia của cộng đồng trong các dự án phát triển 1.4.1. Các cấp độ của sự tham gia 1.4.2. Các hình thức tham gia trong dự án công tác xã hội 1.5. Một số khái niệm, thuật ngữ thường dùng trong quản lý dự án *** Thảo luận 1:***Khái niệm, các đặc điểm của dự án công tác xã hội*	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 2 **XÂY DỰNG DỰ ÁN CÔNG TÁC XÃ HỘI** 2.1. Lập kế hoạch dự án 2.1.1. Khái niệm và các đặc điểm của lập kế hoạch dự án 2.1.2. Phương pháp lập kế hoạch dự án định hướng theo mục tiêu 2.2. Các bước lập kế hoạch dự án theo phương pháp LFA 2.2.1. Phân tích các bên liên quan của một dự án công	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

tác xã hội 2.2.2. Phân tích vấn đề 2.2.3. Phân tích mục tiêu 2.2.4. Phân tích các khả năng 2.2.5. Lập kế hoạch dự án theo khung logic (LFA) 2.2.6. Lập kế hoạch thực hiện dự án 2.2.7. Những nội dung chính của bản đề xuất dự án 2.2.8. Hướng dẫn cách viết các phần trong bản đề xuất dự án *** Bài tập hoạt động nhóm 1:***Chon mooth dự án nhất định, phân tích các bên liên quan của dự án đó.* *** Thảo luận 2:** *Các bước lập kế hoạch dự án theo phương pháp LFA*		
Chương 3 **ĐIỀU TRA ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG DỰ ÁN** 3.1. Điều tra về điều kiện tự nhiên 3.1.1. Vị trí địa lý và địa hình 3.1.2. Đặc điểm về khí hậu, thời tiết và thủy văn 31.3. Đặc điểm về đất đai, tài nguyên 3.2. Điều tra về cơ sở hạ tầng 3.2.1. Hệ thống đường giao thông 3.2.2. Hệ thống thủy lợi 3.2.3. Hệ thống lưới điện 3.2.4. Chợ và nước sạch 3.3. Điều tra tình hình kinh tế - xã hội văn hóa – chính trị 3.3.1. Văn hóa, chính trị - xã hội 3.3.2. Hiện trạng về chăm sóc sức khỏe và giáo dục 3.3.3. Hiện trạng về kinh tế 3.3.4. Các chương trình, dự án đang được thực hiện tại vùng dự án 3.4. Một số kỹ thuật thường được sử dụng trong điều tra, xây dựng và quản lý dự án 3.4.1. Xem xét dữ liệu phụ 3.4.2. Quang sát trực tiếp 3.4.3. Phỏng vấn 3.4.4. Họp dân ***Thảo luận 3:***Một số kinh nghiệm khi chọn các kỹ thuật và phương pháp điều tra điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của vùng dự án.*	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 4 **PHÂN TÍCH VÀ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN** 4.1. Phân tích dự án 4.1.1. Mục đích của phân tích dự án 4.1.2. Phân tích tài chính của dự án 4.1.3. Phân tích kinh tế, xã hội và môi trường của dự án 4.2. Thẩm định dự án 4.2.1. Khái niệm 4.2.2. Mục đích, ý nghĩa của thẩm định dự án 4.2.3. Sự cần thiết của thẩm định dự án 4.2.4. Yêu cầu của thẩm định dự án	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

4.2.5. Nội dung và phương pháp của thẩm định dự án 4.2.6. Phương pháp của thẩm định dự án 4.2.7. Quy trình thẩm định *** Bài tập hoạt động nhóm 2:***Phân tích kinh tế xã hội và môi trường của một dự án nhất định được chọn.* *** Thảo luận 4:** *Phương pháp của thẩm định dự án*		
Chương 5 **THỰC HIỆN DỰ ÁN CÔNG TÁC XÃ HỘI** 5.1. Tổ chức bộ máy để thực hiện dự án 5.1.1. Hệ thống tổ chức của dự án 5.1.2. Chức năng của ban quản lý dự án 5.1.3. Xây dựng cơ chế quản lý 5.2. Vai trò của tổ chức cộng đồng trong thực hiện dự án 5.2.1. Vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền thôn, xã 5.2.2. Vai trò của các tổ chức quần chúng 5.2.3. Vai trò của các tổ chức cộng đồng truyền thống 5.2.4. Vai trò của các tổ chức cộng đồng của dự án công tác xã hội 5.3. Lập kế hoạch thực hiện dự án 5.4. Quản lý thực hiện dự án 5.4.1. Quản lý tiến độ dự án 5.4.2. Quản lý chất lượng 5.4.3. Quản lý nhân lực của dự án 5.4.4. Quản lý vật tư 5.4.5. Quản lý kỹ thuật 5.4.6. Quản lý thông tin 5.5. Kết thúc dự án 5.6. Các yếu tố thành công trong quản lý dự án 5.6.1. Các yếu tố them chốt để thực hiện thành công dự án 5.6.2. Một số năng lực cần có đối với người quản lý dự án *** Bài tập hoạt động nhóm 3:***Vai trò của các tổ chức quần chúng trong thực hiện dự án* *** Thảo luận 5:***Các yếu tố đảm bảo cho sự thành công của dự án*	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 6 **GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GÍ DỰ ÁN CÔNG TÁC XÃ HỘI** 6.1. Khái niệm chung 6.1.1. Phân biệt giám sát và đánh giá dự án 6.1.2. Xây dựng chỉ tiêu trong giám sát và đánh giá 6.1.3. Thu thập thông tin để giám sát và đánh giá 6.1.4. Những người tham gia giám sát và đánh giá 6.1.5. Giám sát và đánh giá có sự tham gia của cộng đồng 6.2. Giám sát dự án 6.2.1. Khái niệm về giám sát dự án 6.2.2. Chức năng của hoạt động giám sát 6.2.3. Nội dung và hình thức giám sát 6.3. Đánh giá dự án 6.3.1. Vai trò và ý nghĩa của đánh giá dự án 6.3.2. Các loại hình đánh giá dự án	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

6.3.3. Nội dung đánh giá dự án 6.3.4. Phương pháp đánh giá dự án 6.3.5. Thiết kế một kế hoạch đánh giá 6.3.6. Tổ chức đánh giá dự án *** Bài tập hoạt động nhóm 4:***Chức năng của giám sát và đánh giá dự án* ***Thảo luận 6:***Phương pháp đánh giá dự án*		

6.2. Kế hoạch dạy học

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	**Chương 1** **NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ DỰ ÁN** 1.1. Khái niệm quản lý dự án và phân loại dự án 1.2. Dự án công tác xã hội 1.3. Chu trình dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 1 đến trang 4. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV.	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
2	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.4. Sự tham gia của cộng đồng trong các dự án phát triển 1.5. Một số khái niệm, thuật ngữ thường dùng trong quản lý dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 4 đến trang 9, học liệu số [2] từ trang 19 đến trang 21	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
3	**Chương 1:(Tiếp theo)** **Thảo luận 1:** *Khái niệm, các đặc điểm của dự án công tác xã hội*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 14 đến trang 16.	G 1.1 G 1.2 G1.3 G2.1 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
4	**Chương 2** **XÂY DỰNG DỰ ÁN CÔNG TÁC XÃ HỘI** 2.1. Lập kế hoạch dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 19 đến trang 28.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Thảo luận 2:** *Các bước lập kế hoạch dự án theo phương pháp LFA*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 14 đến trang 16.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
6	**Chương 2:(Tiếp theo)** 2.2. Các bước lập kế hoạch dự án theo phương pháp LFA	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 9 đến trang 14, học liệu số [2] từ trang 65 đến trang 70.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
7	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 1:***Chọn một dự án nhất định, phân tích các bên liên quan của dự án đó.*	**Hoạt động nhóm:** 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
8	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.2.7. Những nội dung chính của bản đề xuất dự án 2.2.8. Hướng dẫn cách viết các phần trong bản đề xuất dự án	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 9 đến trang 14, học liệu số [2] từ trang 70 đến trang 73.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
	Chương 3 **ĐIỀU TRA ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG DỰ ÁN** 3.1. Điều tra về điều kiện tự nhiên	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 1					
9	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.2. Điều tra về cơ sở hạ tầng 3.3. Điều tra tình hình kinh tế - xã hội văn hóa – chính trị	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
10	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.4. Một số kỹ thuật thường được sử dụng trong điều tra, xây dựng và quản lý dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
11	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Thảo luận 3:***Một số kinh nghiệm khi chọn các kỹ thuật và phương pháp điều tra điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của vùng dự án.*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
12	**Chương 4** **PHÂN TÍCH VÀ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN**	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 21 đến trang 22,	G1.2 G2.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	4.1. Phân tích dự án	nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.		G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.3.2 A2
13	**Chương 4:(Tiếp theo)** **Thảo luận 4:***Phương pháp của thẩm định dự án*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21, học liệu số [2] từ trang 41 đến trang 58.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
14	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.2. Thẩm định dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 28,	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
15	**Chương 4:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 2:***Phân tích kinh tế xã hội và môi trường của một dự án nhất định được chọn.*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 28 đến trang 33, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 2					
16	**Chương 5** **THỰC HIỆN DỰ ÁN CÔNG TÁC XÃ HỘI** 5.1. Tổ chức bộ máy để thực hiện dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 28 đến trang 33, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
17	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2. Vai trò của tổ chức cộng đồng trong thực hiện dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 28 đến trang 33, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
17	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu thực trạng các hành vi văn hóa chưa phù hợp ở cộng đồng dân tộc thiểu số*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 28 đến trang 33, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
18	**Chương 5:(Tiếp theo)**	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung,	- Đọc trước học liệu số [1]	G1.2 G2.1	A1.1.1 A1.1.2

	Thảo luận 5:*Các yếu tố đảm bảo cho sự thành công của dự án*	hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	từ trang 33 đến trang 38, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.2.1 A1.2.2 A2
19	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.3. Lập kế hoạch thực hiện dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 28 đến trang 33, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
20	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.4. Quản lý thực hiện dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 28 đến trang 33, học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 60.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:***Vai trò của các tổ chức quần chúng trong thực hiện dự án*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 40, học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 35.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		- Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
22	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.5. Kết thúc dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 40, học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 35.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**Chương 4:(Tiếp theo)** 5.6. Các yếu tố thành công trong quản lý dự án	**Dạy lý thuyết**: *1 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 38 đến trang 40, học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 35.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	Chương 6 GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GÍ DỰ ÁN CÔNG TÁC XÃ HỘI 6.1. Khái niệm chung 6.1.1. Phân biệt giám sát và đánh giá dự án	**Dạy lý thuyết**: *1 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 47, học liệu số [2] từ trang 33 đến trang 38.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

24	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.1.2. Xây dựng chỉ tiêu trong giám sát và đánh giá 6.1.3. Thu thập thông tin để giám sát và đánh giá 6.1.4. Những người tham gia giám sát và đánh giá 6.1.5. Giám sát và đánh giá có sự tham gia của cộng đồng	**Dạy lý thuyết**: *2 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 47, học liệu số [2] từ trang 33 đến trang 38.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
25	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Thảo luận 6:***Chức năng của giám sát và đánh giá dự án*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 47, học liệu số [2] từ trang 33 đến trang 38.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
26	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.2. Giám sát dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 47 đến trang 52.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
27	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.3. Đánh giá dự	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)*	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 13 đến	G1.2 G2.1 G2.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

	án 6.3.1. Vai trò và ý nghĩa của đánh giá dự án 6.3.2. Các loại hình đánh giá dự án	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	trang 20.	G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.2.2 A2
28	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 4:***Chức năng của giám sát và đánh giá dự án*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 13 đến trang 20.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
29	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.3.3. Nội dung đánh giá dự án 6.3.4. Phương pháp đánh giá dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 13 đến trang 20.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
30	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.3.5. Thiết kế một kế hoạch đánh giá 6.3.6. Tổ chức đánh giá dự án	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 13 đến trang 20.	G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			

7. Nguồn học liệu

7.5. Giáo trình

1. Bài giảng Xây dựng và quản lý dự án công tác xã hội, Phan Thị Thúy Hà, lưu hành nội bộ

7.6. Tài liệu tham khảo

2. Hoàng Mạnh Quân (2007) *Giáo trình lập và quản lý dự án phát triển nông thôn,* NXB Nông nghiệp, Hà nội

3. Nguyễn Ngọc Lâm (2006), *Kỹ năng xây dựng avf quản lý dự án,* NXB ĐH Mở BC TP HCM.

4. Từ Quang Hiên (chủ biên) (2007), *Giáo trình xây dựng và quản lý dự án,* NXB Nông nghiệp, Hà Nội.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1

Họ và tên: **Võ Thị Cẩm Ly**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: camly1978@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Hoài An**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: hoaiannguyen88@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế** (tiếng Anh): Social work in hospital	
- Mã số môn học: SOW30019	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2.Mô tả học phần

Môn học góp phần trang bị những kiến thức về lĩnh vực y tế, thực trạng khám chữa bệnh tại bệnh viện hiện nay; các hoạt động thực hành cơ bản của nhân viên công tác xã hội trong bệnh viện; vai trò thực hành của nhân viên công tác xã hội tại một số bộ phận chức năng (khoa/phòng) trong bệnh viện, đồng thời được trang bị kiến thức, kỹ năng và trải nghiệm thực hành công tác xã hội với một số nhóm bệnh nhân cụ thể

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL của CTĐT
G1	- Nhớ được những vấn đề thuộc về lý luận chung của CTXH trong lĩnh vực y tế.	1.3.1, 1.3.4	2.0
G2	- Hiểu về thực trạng khám chữa bệnh tại các bệnh viện, phân tuyến chuyên môn kỹ thuật, phân loại cơ sở y tế ở Việt Nam	2.1.1, 2.1.3	3.0
G3	- Vận dụng kỹ năng, kỹ thuật trong công tác xã hội bệnh viện để can thiệp tích cực với	3.1.2 3.1.4	3.5

	các hệ thống thân chủ		
G4	- Vận dụng được kiến thức CTXH trong lĩnh vực y tế để tiến hành tiếp cận, xác định vấn đề, xây dựng các hoạt động để giải quyết vấn đề và lượng giá các hoạt động với hệ thống thân chủ. - Thực hiện được vai trò, trách nhiệm của người làm nghề CTXH	4.1.1, 4.3.1, 4.4.1, 4.4.3, 4.5.1, 4.6.1	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		Nội dung CĐR học phần	Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
G1	**G1.1**	Nhớ được khái niệm công tác xã hội trong lĩnh vực y tế và các khái niệm liên quan	2.5	T
	G1.2	Hiểu được mục tiêu, chức năng của công tác xã hội trong bệnh viện	2.5	T
	G1.3	Hiểu được lịch sử hình thành và quy điều đạo đức của nhân viên công tác xã hội trong bệnh viện	2.5	T
G2	**G 2.1**	Nhận diện được vai trò của nhân viên công tác xã hội tại các cơ sở y tế	3.0	TU
	G 2.2	Nhận diện được các tuyến chuyên môn kỹ thuật trong khám và chữa bệnh tại các cơ sở y tế tại Việt Nam	3.0	TU
	G 2.3	Nhận diện được thực trạng khám chữa bệnh hiện nay tại Việt Nam	3.0	TU
G3	**G 3.1**	Có kỹ năng làm việc nhóm để xây dựng và thực hiện các hoạt động công tác xã hội trong các cơ sở y tế	3.5	U
	G3.2	Có kỹ năng lãnh đạo nhóm để hướng dẫn thân chủ và gia đình của họ tiến hành các hoạt động hướng đến giải quyết vấn đề	3.5	U
G4	**G 4.1**	Vận dụng các kiến thức đã học để xác định cách thức can thiệp và xác định mục tiêu giải quyết vấn đề của thân chủ.	3.5	TU
	G 4.2	Vận dụng tiến trình CTXH để tiến hành tiếp cận, thực hiện CTXH với thân chủ và gia đình thân chủ.	3.5	TU
	G 4.3	Lượng giá được cáchoạt động can thiệp với hệ thống thân chủ để đề xuất các giải pháp tiếp theo	3.5	TU
	G 4.4	Hiểu và thực hành được vai trò và trách nhiệmcủa người làm nghề CTXH.	3.5	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.2	5 %

A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.2	05 %
Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.2	15 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G3.2	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.2	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1: Khái quát về lĩnh vực Công tác xã hội Y tế 1.1. Các khái niệm 1.2. Mục tiêu và chức năng của Công tác xã hội trong bệnh viện 1.3. Vai trò của nhân viên xã hội trong bệnh viện 1.4. Quy điều đạo đức 1.5. Lịch sử hình thành và phát triển Công tác xã hội Y tế 1.6 Đối tượng của công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe *** Thảo luận 1:***Thực hành vai trò CTXH với nhóm bệnh nhân tại cơ sở y tế.*	G 1.1 G 1.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 2: Tìm hiểu chung về hệ thống Y tế hiện nay *2.1. Tìm hiểu về hệ thống y tế hiện nay* 2.1.1. Phân tuyến chuyên môn kỹ thuật trong khám, chữa bệnh tại Việt Nam 2.1.2. Phân loại cơ sở y tế 2.1.3. Thực trạng khám chữa bệnh hiện nay tại Việt Nam. *2.2.Một số chính sách y tế liên quan* *** Bài tập hoạt động nhóm 1:***Tìm hiểu các phòng công tác xã hội hiện có trên địa bàn tỉnh Nghệ An* *** Thảo luận 2:** *Tìm hiểu nhu cầu của bệnh nhân khi đến khám và điều trị tại các cơ sở y tế*	G1.1 G1.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 3: Các hoạt động thực hành Công tác xã hội trong bệnh viện *3.1. Hệ thống khoa/phòng làm việc của CTXH* 3.1.1. Khoa/phòng khám bệnh 3.1.2. Khoa/phòng cấp cứu 3.1.3. Khoa/phòng phẫu thuật 3.1.4. Khoa/phòng phục hồi chức năng	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

3.1.5. Các khoa/phòng điều trị *3.2. Các hoạt động thực hành cụ thể* 3.2.1. Hướng dẫn thủ tục hành chính; cung cấp thông tin khám chữa bệnh 3.2.2. Hỗ trợ tâm lý – xã hội cho bệnh nhân và người chăm sóc 3.2.3. Biện hộ/ vận động chính sách 3.2.4. Kết nối và điều phối nguồn lực trong và ngoài bệnh viện 3.2.5. Hỗ trợ nhân viên y tế theo dõi điều trị 3.2.6. Các hoạt động khác *** Bài tập hoạt động nhóm 2:***Thực hiện một hoạt động kêu gọi nguồn tài trợ ngoài bệnh viện để tổ chức chương trình tết thiếu nhi 1/6 tại bệnh viện Sản Nhi Nghệ An* ***Thảo luận 3:***Sắm vai, thực hành hướng dẫn thủ tục hành chính, cung cấp thông tin khám chữa bệnh cho bệnh nhân và gia đình bệnh nhân.*		
Chương 4: Công tác xã hội với một số nhóm bệnh nhân cụ thể 4.1. Công tác xã hội với bệnh nhân ung thư 4.2. Công tác xã hội trong với bệnh nhân tâm thần 4.3. Công tác xã hội với bệnh nhân bỏng 4.4. Công tác xã hội bệnh nhân tim mạch 4.5. Công tác xã hội với bệnh nhân vô sinh, chu sinh 4.6. Công tác xã hội với bệnh nhân thận 4.7. Công tác xã hội với bệnh nhân HIV/AIDS và các bệnh lây nhiễm 4.8. Công tác xã hội với bệnh nhân sau chấn thương/chỉnh hình *** Thảo luận 4:** *Tìm hiểu các vấn đề tâm lý- xã hội của bệnh nhân ung thư và đề xuất giải pháp hỗ trợ cho họ.*	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
Chương 5: Công tác xã hội với người chăm sóc bệnh nhân 5.1. Đặc điểm và vai trò của người chăm sóc bệnh nhân 5.2. Nhu cầu của người chăm sóc bệnh nhân 5.3. Vai trò của Công tác xã hội trong hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhân *** Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu những khó khăn mà gia đình của các bệnh nhân gặp phải trong quá trình chăm sóc bệnh nhân tại các cơ sở y tế.* **** Thảo luận 5:** Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong việc hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhân*	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 6: Thực hành kỹ năng và kỹ thuật trong Công tác xã hội bệnh viện *6.1. Một số kỹ năng thực hành cơ bản* 6.1.1. Nhóm kỹ năng giao tiếp 6.1.2. Kỹ năng cung cấp thông tin 6.1.3. Kỹ năng biện hộ 6.1.4. Kỹ năng vận động, kết nối và điều phối nguồn lực 6.1.5. Kỹ năng xử lý khủng hoảng *6.2. Một số kỹ thuật thực hành* 6.2.1. Kỹ thuật tư duy tích cực (chiếc cốc đầy một nửa) 6.2.2. Kỹ thuật sử dụng mệnh đề "Tôi" 6.2.3. Kỹ thuật sử dụng mô hình A-B-C 6.2.4. Kỹ thuật sử dụng ngôn ngữ viết	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

6.2.5. Kỹ thuật sử dụng các hình thức nghệ thuật sáng tạo *** Bài tập hoạt động nhóm 4:**. *Thực hành các kỹ năng, kỹ thuật vào tình huống cụ thể.* **** Thảo luận 6**: ứng dụng kỹ năng cung cấp thông tin*		

6.2. Kế hoạch dạy học

Block (2 tiết)	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	**Chương 1: Khái quát về lĩnh vực Công tác xã hội Y tế** 1.1. Các khái niệm 1.2. Mục tiêu và chức năng của Công tác xã hội trong bệnh viện	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 13 đến trang 16. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV.	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
2	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.3. Vai trò của nhân viên xã hội trong bệnh viện 1.4. Quy điều đạo đức	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 33 đến trang 47. - Tự học: Quy điều đạo đức	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
3	**Chương 1:(Tiếp**	**Thảo luận**: *2 tiết*	- Đọc trước		A1.1.1

	theo) **Thảo luận 1:** *Thực hành vai trò CTXH với nhóm bệnh nhân tại cơ sở y tế.*	-Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	học liệu số [1] từ trang 48 đến trang 69.	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
4	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.5. Lịch sử hình thành và phát triển Công tác xã hội Y tế 1.6 Đối tượng của công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 69 đến trang 95, học liệu số [3] từ trang 272 đến trang 288. - Tự học: Lịch sử hình thành và phát triển công tác xã hội y tế	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	**Chương 2: Tìm hiểu chung về hệ thống Y tế hiện nay** *2.1. Tìm hiểu về hệ thống y tế hiện nay*	**Dạy lý thuyết:** 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 53; học liệu số [3] từ trang 219 đến trang 225.	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2
6	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 1::***Tìm hiểu các phòng công tác xã hội hiện có trên địa bàn tỉnh Nghệ An*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 72 đến trang 78; học liệu số [3] từ trang 219 đến trang 225.	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2

		và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm..			
7	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Thảo luận 2:** *Tìm hiểu nhu cầu của bệnh nhân khi đến khám và điều trị tại các cơ sở y tế*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61;	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2
8	**Chương 2: (Tiếp theo)** *2.2.Một số chính sách y tế liên quan*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 78 đến trang 89. - Tự học*:* Tiến trình trợ giúp các đối tượng yếu thế tại các cơ sở y tế	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
	Chương 3: Các hoạt động thực hành Công tác xã hội trong bệnh viện *3.1. Hệ thống khoa/phòng làm việc của CTXH*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 99 đến trang 103, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 62 đến trang 68.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 1					

9	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 2:***Thực hiện một hoạt động kêu gọi nguồn tài trợ ngoài bệnh viện để tổ chức chương trình tết thiếu nhi 1/6 tại bệnh viện Sản Nhi Nghệ An*	**Hoạt động nhóm:** 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 95 đến trang 96, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
10	**Chương 3:(Tiếp theo)** *3.2. Các hoạt động thực hành cụ thể*	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Ứng dụng cách tiếp cận nhu cầu để lên kế hoạch giải quyết vấn đề cho một thân chủ cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
11	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Thảo luận 3** *Sắm vai, thực hành hướng dẫn thủ tục hành chính, cung cấp thông tin khám chữa bệnh cho bệnh nhân và gia đình bệnh nhân.* .	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Ứng dụng cách tiếp cận hành vi để lên kế hoạch giải quyết vấn đề cho một thân chủ cụ thể	G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

			thuộc đối tượng nghiên cứu.		
12	**Chương 4: Công tác xã hội với một số nhóm bệnh nhân cụ thể** 4.1. Công tác xã hội với bệnh nhân ung thư 4.2. Công tác xã hội với bệnh nhân tâm thần 4.3. Công tác xã hội với bệnh nhân bỏng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247, - Tự học: Tìm hiểu về Công tác xã hội với bệnh nhân bỏng và bệnh nhân tâm thần	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
13	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.4. Công tác xã hội bệnh nhân tim mạch 4.5. Công tác xã hội với bệnh nhân vô sinh, chu sinh	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247, - Tự học: Công tác xã hội với bệnh nhân chu sinh, vô sinh.	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
14	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.6. Công tác xã hội với bệnh nhân thận 4.7. Công tác xã hội với bệnh nhân HIV/AIDS và các bệnh lây nhiễm 4.8. Công tác xã hội với bệnh nhân sau chấn thương/chỉnh hình	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247,	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
15	**Chương 4:(Tiếp theo)** **Thảo luận 4::** *Tìm hiểu các vấn đề*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang	G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	tâm lý- xã hội của bệnh nhân ung thư và đề xuất giải pháp hỗ trợ cho họ.	- Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	3247,		A1.3.2 A2
16	**Chương 5: Công tác xã hội với người chăm sóc bệnh nhân** 5.1. Đặc điểm và vai trò của người chăm sóc bệnh nhân	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức .	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Tìm hiểu lý thuyết vai trò	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
17	**Chương 5: Công tác xã hội với người chăm sóc bệnh nhân** 5.1. Đặc điểm và vai trò của người chăm sóc bệnh nhân (tiếp)	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức .	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Tìm hiểu lý thuyết vai trò	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
18	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2. Nhu cầu của người chăm sóc bệnh nhân	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Nhận diện những khó khăn mà người chăm sóc bệnh nhân có thể gặp phải trong quá trình điều trị bệnh tại các cơ sở y tế.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

19	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2. Nhu cầu của người chăm sóc bệnh nhân (tiếp)	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Nhận diện những khó khăn mà người chăm sóc bệnh nhân có thể gặp phải trong quá trình điều trị bệnh tại các cơ sở y tế.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
20	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.3. Vai trò của Công tác xã hội trong hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhân	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Nhận diện những khó khăn mà nhân viên xã hội gặp phải khi thực hiện vai trò giáo dục	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu những khó khăn mà gia đình của các bệnh nhân gặp phải trong quá trình chăm sóc bệnh nhân tại các cơ sở y tế.*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

22	**Chương 5:(Tiếp theo)** **** Thảo luận 5:** Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong việc hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhân*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.3. Vai trò của Công tác xã hội trong hỗ trợ người chăm sóc bệnh nhân (tiếp)	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Nhận diện những khó khăn mà nhân viên xã hội gặp phải khi thực hiện vai trò giáo dục	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	Chương 6: Thực hành kỹ năng và kỹ thuật trong Công tác xã hội bệnh viện *6.1. Một số kỹ năng thực hành cơ bản* 6.1.1. Nhóm kỹ năng giao tiếp	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.1.2. Kỹ năng cung cấp thông tin 6.1.3. Kỹ năng biện hộ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 259 đến trang 260; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
25	**Chương 6:(Tiếp theo)** .1.4. Kỹ năng vận động, kết nối và điều phối nguồn lực 6.1.5. Kỹ năng xử lý khủng hoảng	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
26	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.1.4*6.2. Một số kỹ thuật thực hành* 6.2.1. Kỹ thuật tư duy tích cực (chiếc cốc đầy một nửa) 6.2.2. Kỹ thuật sử dụng mệnh đề "Tôi"	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
27	**Chương 6:(Tiếp theo)** .1.5. 6.2.3. Kỹ thuật sử dụng mô hình A-B-C 6.2.4. Kỹ thuật sử dụng ngôn ngữ viết	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317.	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

28	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Thảo luận 6:***ứng dụng kỹ năng cung cấp thông tin*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
29	**Chương 6:(Tiếp theo)** *** Bài tập hoạt động nhóm 4:**. *Thực hành các kỹ năng, kỹ thuật vào tình huống cụ thể.*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317.	G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
30	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.2.5. Kỹ thuật sử dụng các hình thức nghệ thuật sáng tạo ÔN TẬP	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317.	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

7. Nguồn học liệu

7.1. Giáo trình

[1] Đào Văn Dũng (Chủ biên) (2012), Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. NXB Chính trị Quốc gia

[2] Phạm Huy Dũng, Phạm Huy Tuấn Kiệt, 2016, Giáo trình công tác xã hội trong y

tế, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội

7.2.Tài liệu tham khảo:

[1] Trần Thị Minh Đức (2012), Giáo trình Tham vấn tâm lý. NXB ĐHQGHN.

[2] Joan Beder (2006), Hospital Social Work – The interface of Medicine and Caring. NY: Routledge.

[3] Sarah Gehlert, Teri Browne (2012), Handbook of health Social work. NY: Wiley.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI GIA ĐÌNH

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1

Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: minhlydhv@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Phan Thị Thúy Hà**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: thuyhaphanle@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với gia đình** (tiếng Anh): Social work with family	
- Mã số môn học: SOW30020	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2. Mô tả học phần

Môn học góp phần trang bị những kiến thức về bản chất của hôn nhân và gia đình, những đặc điểm của hôn nhân và gia đình, nêu rõ các chu kỳ sống và giai đoạn khủng hoảng, cũng như những vấn đề nổi cộm trong các gia đình hiện nay. Hơn nữa, học phần còn giúp người học hiểu và vận dụng thuần thục các quy trình, các chính sách xã hội về gia đình, các phương pháp can thiệp đặc thù trong công tác xã hội với gia đình. Thông qua học phần này người học có thể nhận diện và khai thác các nguồn lực bên trong và bên ngoài trong việc giải quyết các vấn đề của gia đình.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL của CTĐT
G1	- Nhớ được những vấn đề thuộc về lý luận chung của CTXH với gia đình. Hiểu được các mối quan hệ gới, đường đời của gia đình và hiểu được các lý thuyết nghiên cứu về gia đình và các chính sách xã hội về gia đình.	1.3.1, 1.3.4	2.0

G2	- Hiểu được các vấn đề có thể nảy sinh trong gia đình, nhận diện được vấn đề ưu tiên, nguyên nhân nảy sinh vấn đề và các nguồn lực, môi trường liên quan đến hệ thống thân chủ.	2.1.1, 2.1.3	3.0
G3	- Có kỹ năng làm việc nhóm và thực hiện kỹ năng lãnh đạo nhóm, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác xã hội với gia đình	3.1.2 3.1.4	3.5
G4	- Vận dụng được kiến thức CTXh với gia đình để tiến hành tiếp cận, xác định vấn đề, xây dựng các hoạt động để giải quyết vấn đề và lượng giá các hoạt động với hệ thống thân chủ. - Thực hiện được vai trò, trách nhiệm, đạo đức của người làm nghề CTXH	4.1.1, 4.3.1, 4.4.1, 4.4.3, 4.5.1, 4.6.1	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		Nội dung CĐR học phần	Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
G1	**G1.1**	Nhớ được khái niệm công tác xã hội với gia đình và các khái niệm liên quan	2.0	T
	G1.2	Hiểu được đặc điểm, chức năng và các quá trình của hôn nhân và gia đình	2.0	T
	G1.3	Hiểu được các mối quan hệ giới trong gia đình, các chính sách xã hội về gia đình và các lý thuyết nghiên cứu về gia đình	2.5	T
G2	**G 2.1**	Nhận diện được một số vấn đề bất ổn trong gia đình và những khó khăn trong từng giai đoạn trong đường đời của gia đình	3.0	TU
	G 2.2	Nhận diện được vấn đề và cấp độ nhu cầu của gia đình để có chiến lược can thiệp giải quyết vân đề	3.0	TU
	G 2.3	Nhận diện được hệ thống môi trường, các nguồn lực của hệ thống thân chủ để lập kế hoạch giải quyết vấn đề	3.0	TU
G3	**G 3.1**	Có kỹ năng làm việc nhóm để xây dựng và thực hiện các hoạt động công tác xã hội với gia đình	3.5	U
	G3.2	Có kỹ năng lãnh đạo nhóm để hướng dẫn gia đình tiến hành các hoạt động hướng đến giải quyết vấn đề	3.5	U
G4	**G 4.1**	Vận dụng các kiến thức đã học để xác định cách thức can thiệp và xác định mục tiêu giải quyết vấn đề của thân chủ.	3.5	TU
	G 4.2	Vận dụng tiến trình CTXH để tiến hành tiếp cận, thực hiện CTXH với gia đình thân chủ.	3.5	TU
	G 4.3	Lượng giá được cáchoạt động can thiệp với hệ thống thân chủ để đề xuất các giải pháp tiếp theo	3.5	TU
	G 4.4	Hiểu và thực hành được vai trò và trách nhiệm, đạo đức của người làm nghề CTXH.	3.5	TU

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.4	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.4	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.4	05 %
Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.4	15 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G3.2	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.4	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1: Một số vấn đề về hôn nhân 1.1. Khái niệm về hôn nhân 1.2. Đặc điểm của hôn nhân trong xã hội Việt Nam 1.3. Các quan niệm và tục lệ trong hôn nhân cổ truyền 1.3.1. Các quan niệm trong hôn nhân cổ truyền 1.3.2. Các tục lệ trong hôn nhân cổ truyền 1.4. Sự lựa chọn bạn đời 1.4.1. Môi trường lựa chọn bạn đời 1.4.2. Tiêu chuẩn lựa chọn bạn đời của thanh niên 1.4.3. Tương tác trước hôn nhân *** Thảo luận 1:***Tiêu chuẩn lựa chọn bạn đời của sinh viên hiện nay*	G 1.1 G 1.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 2: Bản chất của gia đình 2.1. Khái niệm về gia đình 2.2. Các hình thái gia đình	G1.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

2.2.1. Sơ lược về sự phát triển các hình thái gia đình 2.2.2. Sự đa dạng của hình thái gia đình 2.2.3. Một số loại hình gia đình khác 2.3. Các chức năng cơ bản của gia đình 2.4. Quan hệ giới trong gia đình 2.4.1. Khái niệm giới và giới tính 2.4.2. Bản sắc giới và vai trò giới 2.4.3. Các mối quan hệ giới trong gia đình *** Bài tập hoạt động nhóm 1:***Tìm hiểu các ưu nhược điểm của các loại hình thái gia đình Việt Nam hiện nay.* *** Thảo luận 2:** *Sự phân công lao động theo giới trong các gia đình Việt Nam.*	G1.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 3: Khái niệm và một số lý thuyết vận dụng trong công tác xã hội với gia đình 3.1. Khái niệm (HBT, NTTL) 3.1.1. Khái niệm công tác xã hội 3.1.2. Khái niệm công tác xã hội với gia đình 3.2. Một số lý thuyết và cách tiếp cận trong công tác xã hội với gia đình 3.2.1. Lý thuyết vai trò xã hội 3.2.2. Cách tiếp cận can thiệp qua học tập xã hội 3.2.3. Cách tiếp cận trị liệu cấu trúc 3.2.4. Cách tiếp cận hành vi 3.2.5. Cách tiếp cận tập trung vào giải pháp *** Bài tập hoạt động nhóm 2:***Tìm hiểu khái niệm công tác xã hội với gia đình* ***Thảo luận 3:***Vận dụng các lý thuyết nghiên cứu về gia đình để giải thích về vấn đề của một gia đình cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
Chương 4: Chính sách xã hội về gia đình 4.1. Khái niệm và chức năng của chính sách xã hội 4.1.1. Khái niệm 4.1.2. Chức năng của chính sách xã hội 4.1.3. Mục đích và ý nghĩa của chính sách gia đình và chính sách xã hội 4.2. Những vấn đề xung quanh chính sách xã hội về gia đình 4.3. Quan điểm về xây dựng gia đình Việt Nam 4.3.1. Chính sách xã hội cho gia đình nói chung 4.3.2. Chính sách xã hội đối với nhóm gia đình đặc thù *** Thảo luận 4:** *Tìm hiểu các chính sách xã hội về gia đình hiện có ở Việt Nam.*	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
Chương 5: **Đường đời của gia đình và sự phát triển, biến đổi của gia đình theo đường đời** 5.1. Khái niệm đường đời của gia đình 5.2. Sự phát triển, biến đổi của gia đình theo đường đời 5.2.1. Giai đoạn thành lập 5.2.2. Giai đoạn mở rộng 5.2.3. Giai đoạn chia tách 5.2.4. Giai đoạn tan rã 5.2.5. Ly hôn *** Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu những khó khăn mà gia đình có thể gặp phải trong từng giai đoạn trong đường đời của gia đình.*	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

Chương 6: Những vấn đề bất ổn trong đời sống gia đình 6.1. Sống thử trước hôn nhân 6.2. Hôn nhân có yếu tố nước ngoài 6.3. Bất bình đẳng giới trong gia đình 6.4. Bạo lực gia đình 6.5. Ly hôn ***Thảo luận 5:***_Trình bày thực trạng về những vấn đề bất ổn trong đời sống gia đình Việt Nam hiện nay._	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 7: Các cấp độ nhu cầu của gia đình và tiến trình làm việc với gia đình theo cấp độ nhu cầu 7.1. Các cấp độ nhu cầu của gia đình 7.1.1. Nhu cầu gia đình cấp độ I 7.1.2. Nhu cầu gia đình cấp độ II 7.1.3. Nhu cầu gia đình cấp độ III 7.1.4. Nhu cầu gia đình cấp độ IV 7.2. Quản lý ca trong quá trình hỗ trợ gia đình theo cấp độ nhu cầu 7.3. Tiến trình làm việc với gia đình theo cấp độ nhu cầu 7.3.1. Tiếp nhận ca/ mở hồ sơ ca 7.3.2. Thu thập thông tin 7.3.3. Đánh giá cấp độ nhu cầu của gia đình 7.3.4. Xây dựng kế hoạch đáp ứng nhu cầu 7.3.5. Hỗ trợ triển khai kế hoạch 7.3.6. Lượng giá/ đóng hồ sơ *** Bài tập hoạt động nhóm 4:***Xác định các chiến lược can thiệp phù hợp với từng cấp độ nhu cầu của gia đình* ***Thảo luận 6:***_Xác định một tình huống gia đình cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu. Áp dụng tiến trình làm việc với gia đình theo cấp độ nhu cầu để giải quyết vấn đề cho gia đình thân chủ._	G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

6.2. Kế hoạch dạy học

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	**Chương 1: Một số vấn đề về hôn nhân** 1.1. Khái niệm về hôn nhân 1.2. Đặc điểm của hôn nhân trong xã hội Việt Nam	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 86. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV.	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2

		luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.			
2	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.3. Các quan niệm và tục lệ trong hôn nhân cổ truyền 1.4. Sự lựa chọn bạn đời	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 86. - Tự học: Các quan niệm trong hôn nhân cổ truyền	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
3	**Chương 1:(Tiếp theo)** **Thảo luận 1:** *Tiêu chuẩn lựa chọn bạn đời của sinh viên hiện nay*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 86.	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
4	**Chương 2: Khái niệm, chức năng và quan hệ giới trong gia đình** 2.1. Khái niệm về gia đình 2.2. Các hình thái gia đình	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 53 đến trang 71, học liệu số [3] từ trang 272 đến trang 288. - Tự học: Xu hướng phát triển của các chức năng trong gia đình.	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 1:***Tìm hiểu các ưu nhược điểm của các loại hình thái gia đình Việt Nam hiện nay.*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	Đọc trước học liệu số [2] từ trang 22 đến trang 53; học liệu số [3] từ trang 90 đến trang 112.	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2

6	**Chương 2:(Tiếp theo)** 2.3. Các chức năng cơ bản của gia đình 2.4. Quan hệ giới trong gia đình 2.4.1. Khái niệm giới và giới tính	**Dạy lý thuyết:** 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 247 đến trang 251; học liệu số [3] từ trang 113 đến trang 132. - Tự học: Tìm hiểu về vai trò giới trong các gia đình Việt Nam xưa và nay.	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2
7	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Thảo luận 2:** *Sự phân công lao động theo giới trong các gia đình Việt Nam.*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61;	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2
8	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.4.2. Bản sắc giới và vai trò giới 2.4.3. Các mối quan hệ giới trong gia đình	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 132 đến trang 158. - Tự học*:* Tìm bản sắc giới của nam nữ thanh niên hiện nay.	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
	Chương 3: Khái niệm và một số lý thuyết vận dụng trong công tác xã hội với gia đình 3.1. Khái niệm	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Tìm hiểu các lý thuyết vận	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

			dụng trong công tác xã hội với gia đình		
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 1					
9	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.2. Một số lý thuyết và cách tiếp cận trong công tác xã hội với gia đình 3.2.1. Lý thuyết vai trò xã hội 3.2.2. Cách tiếp cận can thiệp qua học tập xã hội	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54; học liệu số [4] từ trang 43 đến trang 49 - Tự học: Ứng dụng Cách tiếp cận can thiệp qua học tập xã hội để lên kế hoạch giải quyết vấn đề cho một gia đình cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
10	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 2:***Tìm hiểu khái niệm công tác xã hội với gia đình.*	**Hoạt động nhóm:** 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
11	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.2.3. Cách tiếp cận trị liệu cấu trúc 3.2.4. Cách tiếp cận	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

	hành vi 3.2.5. Cách tiếp cận tập trung vào giải pháp	- Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	trang 54. - Tự học: Ứng dụng cách tiếp cận trị liệu cấu trúc để lên kế hoạch giải quyết vấn đề cho một gia đình cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.		
12	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Thảo luận 3:***Vận dụng các lý thuyết nghiên cứu về gia đình để giải thích về vấn đề của một gia đình cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Ứng dụng cách tiếp cận hành vi để lên kế hoạch giải quyết vấn đề cho một gia đình cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.	G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
13	**Chương 4**: **Chính sách xã hội về gia đình** 4.1. Khái niệm và chức năng của chính sách xã hội 4.2. Những vấn đề xung quanh chính sách xã hội về gia đình	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247, - Tự học: Tìm hiểu về các chính sách xã hội về gia đình ở Việt Nam hiện nay	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
14	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.3. Quan điểm về xây	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247,	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2

	dựng gia đình Việt Nam	dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đề xuất một số chính sách xã hội về gia đình phù hợp với thực tiễn ở xã hội Việt Nam		A2
15	**Chương 4:(Tiếp theo)** **Thảo luận 4:***Tìm hiểu các chính sách xã hội về gia đình hiện có ở Việt Nam.*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247,	G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 2					
16	**Chương 5**: **Đường đời của gia đình và sự phát triển, biến đổi của gia đình theo đường đời** 5.1. Khái niệm đường đời của gia đình	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Tìm hiểu về các giai đoạn trong đường đời của gia đình	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
17	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2. Sự phát triển, biến đổi của gia đình theo đường đời 5.2.1. Giai đoạn thành lập	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Nhận diện những khó khăn mà gia đình có thể gặp phải trong giai đoạn thành lập	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
18	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2.2.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	Giai đoạn mở rộng 5.2.3. Giai đoạn chia tách	dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Tự học: Nhận diện những khó khăn mà gia đình có thể gặp phải trong giai đoạn mở rộng		A2
19	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2.4. Giai đoạn tan rã 5.2.5. Ly hôn	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Tìm các tình huống gia đình và phân chia sự phát triển của gia đình theo các giai đoạn theo đường đời của gia đình	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
20	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu những khó khăn mà gia đình có thể gặp phải trong từng giai đoạn trong đường đời của gia đình.*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**Chương 6: Những vấn đề bất ổn trong đời sống gia đình** 6.1. Sống thử trước hôn nhân 6.2. Hôn nhân có yếu tố nước ngoài 6.3. Bất bình đẳng giới trong gia đình	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214. - Tự học: Tìm hiểu thực trạng về một số vấn đề bất ổn trong gia đình Việt Nam hiện nay.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

22	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.4. Bạo lực gia đình 6.5. Ly hôn	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214. - Tự học: Đề xuất một số giải pháp cho các vấn đề bất ổn trong gia đình Việt nam hiện nay	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	Chương 7: Các cấp độ nhu cầu của gia đình và tiến trình làm việc với gia đình theo cấp độ nhu cầu 7.1. Các cấp độ nhu cầu của gia đình 7.1.1. Nhu cầu gia đình cấp độ I	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317. - Tự học: Nhận diện các vấn đề thường xảy ra ở cấp độ 1 trong tháp nhu cầu của gia đình.	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Thảo luận 5:***Trình bày thực trạng về những vấn đề bất ổn trong đời sống gia đình Việt Nam hiện nay*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**Chương 7:(Tiếp theo)** 7.1.2. Nhu cầu gia	**Dạy lý thuyết**: *1 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317. - Tự học: Nhận diện các vấn đề thường xảy	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

	đình cấp độ II 7.1.3. Nhu cầu gia đình cấp độ III 7.1.4. Nhu cầu gia đình cấp độ IV	dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	ra ở cấp độ 2,3 trong tháp nhu cầu của gia đình.		
25	**Chương 7:(Tiếp theo)** 7.2. Quản lý ca trong quá trình hỗ trợ gia đình theo cấp độ nhu cầu	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 317 đến trang 323. - Tự học: Tìm hiểu các tình huống gia đình có vấn đề.	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
26	**Chương 7:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 4:***Xác định các chiến lược can thiệp phù hợp với từng cấp độ nhu cầu của gia đình*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317.	G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
27	**Chương 7:(Tiếp theo)** 7.3. Tiến trình làm việc với gia đình theo cấp độ nhu cầu 7.3.1. Tiếp nhận ca/ mở hồ sơ ca 7.3.2. Thu thập thông tin	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 323 đến trang 334. - Tự học: Nhận diện cấp độ nhu cầu của gia đình trong tình huống trước đó.	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
28	**Chương 7:(Tiếp theo)** 7.3.3.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 323 đến trang 334.	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	Đánh giá cấp độ nhu cầu của gia đình 7.3.4. Xây dựng kế hoạch đáp ứng nhu cầu	dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Tự học: Áp dụng tiến trình làm việc với gia đình theo cấp độ nhu cầu để tiếp nhận, thu thập thông tin và đánh giá nhu cầu của gia đình.		A2
29	**Chương 7:(Tiếp theo)** 7.3.5. Hỗ trợ triển khai kế hoạch 7.3.6. Lượng giá/ đóng hồ sơ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 323 đến trang 334. - Tự học: tiến hành triển khai kế hoạch hỗ trợ cho gia đình trong tình huống trước đó.	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
30	**Chương 7:(Tiếp theo)** **Thảo luận 6:***Xác định một tình huống gia đình cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu. Áp dụng tiến trình làm việc với gia đình theo cấp độ nhu cầu để giải quyết vấn đề cho gia đình thân chủ.*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm. - Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng… của học phần.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 323 đến trang 334.	G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

7. Nguồn học liệu

7.1. Học liệu chính

1. Phan Thị Thúy Hà, Tập *bài giảng công tác xã hội với gia đình*, lưu hành nội bộ, Đại học Vinh, 2018.

7.2. Học liệu tham khảo

2. Nguyễn Thị Thái Lan – Bùi Thị Xuân Mai, *giáo trình công tác xã hội cá nhân và gia đình*, NXB lao động xã hội, 2011.
3. Mai huy Bích, *Xã hội học gia đình*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009.
4. Hoàng Bá Thịnh, *Giáo trình gia đình học*, NXB ĐHQG, Hà Nội, 2017.
5. Trần Đình Tuấn, *Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình*, NXB ĐHQG, Hà Nội, 2015

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI HÀNH VI LỆCH CHUẨN

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:
Họ và tên:Đặng Thị Minh Lý
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014; Email: dangminhly@vinhuni.edu.vn
Giảng viên 2:
Họ và tên:Phạm Thị Oanh
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Công tác xã hội, Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0986529426; Email: oanhpt@vinhuni.edu.vn

1.2. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt): Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (Tiếng Anh): Social Work with Deviant Behaviour	
Mã số học phần: SOW30021	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☒ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần chuyên về kỹ năng chung ☐ Học phần đồ án tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	04
Số tiết lý thuyết:	40
Số tiết thảo luận/bài tập nhóm:	20
Số tiết thực hành:	0
Số tiết hoạt động nhóm:	0
Số tiết tự học:	120
Học phần tiên quyết:	
Học phần song hành:	

2. Mô tả học phần: Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn là học phần tự chọn, thuộc khối kiến thức chuyên ngành hẹp Công tác xã hội với các nhóm đối tượng đặc thù trong chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội. Đây là học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về hành vi lệch chuẩn: khái niệm, các cách tiếp cận, phân loại và nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn; lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn; một số hành vi lệch chuẩn hiện nay; phương pháp và kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Hiểu được các kiến thức cơ bản, lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn, một số hành vi lệch chuẩn, phương pháp và kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	1.3.4	2.5
G2	Có khả năng tư duy sáng tạo các vấn đề liên quan đến công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	2.4.3	3.0
G3	Thực hiện khả năng lãnh đạo nhóm và kỹ năng thuyết trình các vấn đề liên quan đến công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	3.1.4, 3.2.5	3.5
G4	Thực hiện vai trò và trách nhiệm của người làm nghề công tác xã hội và nhận thức ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với cá nhân, nhóm có hành vi	4.1.1, 4.1.2	3.0

	lệch chuẩn.		

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	Hiểu được các kiến thức cơ bản về hành vi lệch chuẩn: khái niệm, các cách tiếp cận, phân loại và nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn	2.5	I,T
G1.2	Hiểu được lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	2.5	I,T
G1.3	Hiểu được các nội dung liên quan đến một số hành vi lệch chuẩn hiện nay.	2.5	I,T
G1.4	Hiểu được một số phương pháp và kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	2.5	I,T
G2.1	Có khả năng tư duy sáng tạo để phát hiện và giải quyết những vấn đề mới liên quan đến công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	3.0	U
G3.1	Thực hiện khả năng lãnh đạo nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	3.5	U
G3.2	Có kỹ năng thuyết trình các vấn đề liên quan đến công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	3.5	U
G4.1	Thực hiện vai trò và trách nhiệm của người làm nghề công tác xã hội trong công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	3.0	U
G4.2	Nhận thức ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường đối với cá nhân, nhóm có hành vi lệch chuẩn.	3.0	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (2)	CĐR môn học (Gx.x) (3)	Tỷ lệ (%) (4)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Đánh giá ý thức học tập			***10%***
A1.1.1. Sự chuyên cần	Đi học chuyên cần, đảm bảo thời gian có mặt ở trên lớp theo quy định.		05%
A1.1.2. Thái độ học tập	Thái độ học tập nghiêm túc, có tinh thần tương tác, trao đổi kiến thức với giảng viên và sinh viên trong lớp học, tham gia hoạt động nhóm hiệu quả. Cụ thể: + Tích cực trao đổi trực tiếp với giảng viên và sinh viên. + Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao khi làm bài tập cá nhân, thảo luận nhóm. + Lập các nhóm học tập Online và tham gia vào hệ thống LMS để trao đổi với giảng viên và các thành viên trong nhóm.		05%
A1.2. Đánh giá hồ sơ học phần			***20%***
A1.2.1. Hồ sơ cá nhân	Bài tập cá nhân: 2 lần - Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả bài tập cá nhân của từng sinh viên. Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung đúng yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4	10%

A1.2.2. Hồ sơ nhóm	Thảo luận nhóm: 4 lần - Hình thức đánh giá: Đánh giá thông qua kết quả thảo luận thể hiện trên silde hoặc giấy A4 (chiếm 80%) và biên bản họp nhóm (chiếm 20%). Điểm đánh giá theo thang điểm 10. - Tiêu chí đánh giá: Nội dung phù hợp với yêu cầu; khuyến khích những ý tưởng, đề xuất mới.	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4, G2.1, G3.1, G3.2	10%
A1.3. Đánh giá giữa kì	Bài thi trắc nghiệm	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4	***20%***
A2. Đánh giá cuối kỳ	Bài thi tự luận	G1.1, G1.2, G1.3, G1.4, G2.1, G4.2	**50%**

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	**CĐR môn học (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CHUNG VỀ HÀNH VI LỆCH CHUẨN **1.1. Các cách tiếp cận và khái niệm hành vi lệch chuẩn** 1.1.1. Các cách tiếp cận về hành vi lệch chuẩn 1.1.2. Khái niệm hành vi lệch chuẩn 1.1.3. Đối tượng của công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn **1.2. Phân loại hành vi lệch chuẩn** 1.2.1. Theo mục đích của hành vi 1.2.2. Theo tính chất hành vi 1.2.3. Theo chủ thể thực hiện hành vi 1.2.4. Theo khách thể tác động của hành vi 1.2.5. Theo mức độ nhận thức 1.2.6. Theo mức độ lệch chuẩn 1.2.7. Theo loại chuẩn mực **1.3. Một số khái niệm có liên quan** 1.3.1. Rối loạn hành vi 1.3.2. Trầm cảm 1.3.3. Chuẩn mực xã hội 1.3.4. Luân lý 1.3.5. Tệ nạn xã hội **1.4. Nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn** 1.4.1. Nguyên nhân chủ quan 1.4.2. Nguyên nhân khách quan *** Thảo luận nhóm lần 01:** Phân tích các nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn	G1.1, G2.1, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2, A1.3, A2
Chương 2: LÝ THUYẾT VÀ MÔ HÌNH CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI HÀNH VI LỆCH CHUẨN **2.1. Nền tảng lý thuyết của công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn** 2.1.1. Lý thuyết tâm động học 2.1.2. Lý thuyết hành vi 2.1.3. Lý thuyết nhận thức hành vi 2.1.4. Lý thuyết thân chủ trọng tâm 2.1.5. Lý thuyết hệ thống **2.2. Một số mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn** 2.2.1. Mô hình can thiệp khủng hoảng	G1.2, G2.1, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2, A1.3, A2

2.2.2. Mô hình trị liệu nhận thức - hành vi 2.2.3. Mô hình tập trung vào nhiệm vụ *** Thảo luận nhóm lần 02:** Vận dụng lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn vào tình huống thực tế		
Chương 3: MỘT SỐ HÀNH VI LỆCH CHUẨN HIỆN NAY **3.1. Hành vi lệch chuẩn nghiện ma túy** 3.1.1. Một số khái niệm có liên quan 3.1.2. Một số biểu hiện của hành vi lệch chuẩn nghiện ma túy 3.1.3. Nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn nghiện ma túy 3.1.4. Hậu quả của hành vi lệch chuẩn nghiện ma túy **3.2. Hành vi lệch chuẩn mại dâm** 3.2.1. Một số khái niệm và thuật ngữ có liên quan 3.2.2. Biểu hiện của hành vi lệch chuẩn liên quan đến hoạt động mại dâm 3.2.3. Nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn mại dâm 3.2.4. Hậu quả của hành vi lệch chuẩn mại dâm **3.3. Hành vi lệch chuẩn cờ bạc** 3.3.1. Các khái niệm liên quan đến cờ bạc, lô đề 3.3.2. Biểu hiện hành vi lệch chuẩn cờ bạc, lô đề 3.3.3. Nguyên nhân của hành vi lệch chuẩn cờ bạc, lô đề 3.3.4. Hậu quả của hành vi lệch chuẩn cờ bạc, lô đề **3.4. Hành vi lệch chuẩn bạo lực gia đình** 3.4.1. Một số khái niệm có liên quan 3.4.2. Một số hình thức bạo lực gia đình 3.4.3. Nguyên nhân dẫn đến bạo lực gia đình 3.4.4. Hậu quả của bạo lực gia đình **3.5. Hành vi lệch chuẩn bạo lực học đường** 3.5.1. Khái niệm bạo lực học đường 3.5.2. Nhận diện bạo lực học đường 3.5.3. Nguyên nhân dẫn đến bạo lực học đường 3.5.4. Hậu quả của bạo lực học đường *** Thảo luận nhóm lần 03:**Phân tích hành vi lệch chuẩn bạo lực gia đình *** Bài tập cá nhân lần 01:**Mô tả thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của bạo lực học đường	G1.3, G2.1, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1, A1.2.2, A1.3, A2
Chương 4: PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ NĂNG CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI HÀNH VI LỆCH CHUẨN **3.1. Các phương pháp vận dụng trong công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn** 3.1.1. Phương pháp so sánh, lịch sử, định tính, định lượng 3.1.2. Phương pháp thiết kế mô hình thu thập thông tin 3.1.3. Phương pháp lập thang điểm vấn đề của đối tượng 3.1.4. Phương pháp đặc thù của công tác xã hội 3.1.5. Phương pháp đánh giá bằng thang điểm hoàn thành mục tiêu **3.2. Các kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn** 3.2.1. Kỹ năng đương đầu 3.2.2. Kỹ năng tham vấn 3.2.3. Kỹ năng phát huy nội lực 3.2.4. Kỹ năng xử lý căng thẳng 3.2.5. Kỹ năng xử lý khủng hoảng **3.3. Các liệu pháp, kỹ thuật công tác xã hội với hành vi lệch**	G1.4, G2.1, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2, A1.3, A2

chuẩn 3.3.1. Liệu pháp thư giãn 3.3.2. Liệu pháp tư duy 3.2.3. Liệu pháp trị liệu tâm lý 3.3.4. Liệu pháp chế ngự sự căng thẳng 3.3.5. Kỹ thuật huấn luyện sự kiên định *** Thảo luận nhóm lần 04:**Xây dựng tình huống và sắm vai thể hiện hiện một kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn *** Bài tập cá nhân lần 02:**Xây dựng tình huống và trình bày các bước can thiệp cho 1 cá nhân có hành vi lệch chuẩn		

6.2. Kế hoạch dạy học

Tuần/ Buổi học (1)	Nội dung (2)	Hình thức tổ chức dạy học (3)	Chuẩn bị của SV (4)	CĐR môn học (5)	Bài đánh giá (6)
1/1	**Chương 1: Một số kiến thúc chung về hành vi lệch chuẩn** 1.1. Các cách tiếp cận và khái niệm hành vi lệch chuẩn	- Giới thiệu đề cương chi tiết môn học. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Sử dụng phương pháp động não: Đưa ra một số hình ảnh liên quan đến hành vi lệch chuẩn và yêu cầu SV bình luận. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 4 đến trang 9. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV. - Tự học: Tiếp cận khác về hành vi lệch chuẩn dưới góc độ tâm lý học	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
1/2	**Chương 1: Một số**	- Đặt một số câu	- Đọc trước học liệu	G1.1,	A1.1.1,

	kiến thúc chung về hành vi lệch chuẩn (tiếp) 1.1. Các cách tiếp cận và khái niệm hành vi lệch chuẩn (tiếp)	hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	số [1] từ trang 4 đến trang 9. - Tự học: Tiếp cận khác về hành vi lệch chuẩn dưới góc độ tâm lý học	G2.1	A1.1.2, A1.3, A2
2/1	**Chương 1: Một số kiến thúc chung về hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 1.1. Các cách tiếp cận và khái niệm hành vi lệch chuẩn (tiếp) 1.2. Phân loại hành vi lệch chuẩn	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 4 đến trang 13. - Tự học: Đối tượng của công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
2/2	**Chương 1: Một số kiến thúc chung về hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 1.2. Phân loại hành vi lệch chuẩn(tiếp) 1.3. Một số khái niệm có liên quan	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 11 đến trang 16. - Tự học: Đối tượng của công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
3/1	**Thảo luận nhóm lần 01:** ***Nội dung:*** Phân tích các nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về các nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 11 đến trang 21. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các dẫn chứng trong thực tế để làm rõ nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.1, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2
3/2	**Thảo luận nhóm lần 01 (tiếp):**	- Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 11 đến trang 21.	G1.1, G2.1, G2.2,	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2

	Nội dung: Phân tích các nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn	nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các dẫn chứng trong thực tế để làm rõ nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	
4/1	**Chương 1: Một số kiến thúc chung về hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 1.4. Nguyên nhân dẫn đến hành vi lệch chuẩn	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 16 đến trang 21. - Tự học: Nguyên nhân khác dẫn đến hành vi lệch chuẩn	G1.1, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
4/2	**Chương 2: Lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn** 2.1. Nền tảng lý thuyết của công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 30. - Tự học: Tìm đọc các lý thuyết công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
5/1	**Chương 2: Lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 2.1. Nền tảng lý thuyết của công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 30. - Tự học: Tìm đọc các lý thuyết công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
5/2	**Chương 2: Lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)**	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 30. - Tự học: Tìm đọc các lý thuyết công	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2

	2.1. Nền tảng lý thuyết của công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)	- Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	tác xã hội với hành vi lệch chuẩn		
6/1	**Chương 2: Lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 2.1. Một số mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 30 đến trang 36. - Tự học: Tìm đọc các mô hìnhcông tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
6/2	**Chương 2: Lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 2.1. Một số mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 30 đến trang 36. - Tự học: Tìm đọc các mô hìnhcông tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.2, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A1.3, A2
7/1	**Thảo luận nhóm lần 02:** ***Nội dung:*** Vận dụng lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn vào tình huống thực tế	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về các lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 36. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.2, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2
7/2	**Thảo luận nhóm lần 02 (tiếp):** ***Nội dung:*** Vận dụng lý thuyết và mô hình công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn vào tình huống thực	- Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 36. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.2, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2

	tế	nhóm.			
8/1	**Chương 3: Một số hành vi lệch chuẩn hiện nay** 3.1. Hành vi lệch chuẩn nghiện ma túy	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 37 đến trang 39 - Tự học: Tìm hiểu thêm hậu quả của hành vi lệch chuẩn nghiện ma túy	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
8/2	**Chương 3: Một số hành vi lệch chuẩn hiện nay (tiếp)** 3.2. Hành vi lệch chuẩn mại dâm	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 39 đến trang 42 - Tự học: Tìm hiểu thêm hậu quả của hành vi lệch chuẩn mại dâm	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
9/1	**Chương 3: Một số hành vi lệch chuẩn hiện nay (tiếp)** 3.3. Hành vi lệch chuẩn cờ bạc	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 42 đến trang 46 - Tự học: Tìm hiểu thêm hậu quả của hành vi lệch chuẩn cờ bạc.	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
9/2	**Thảo luận nhóm lần 03:** ***Nội dung:*** Phân tích hành vi lệch chuẩn bạo lực gia đình	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi về các nội dung liên quan hành vi lệch chuẩn bạo lực gia đình.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 51. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các nội dung liên quan hành vi lệch chuẩn bạo lực gia đình. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.3, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2
10/1	**Thảo luận nhóm lần 03 (tiếp):**	- Các nhóm sinh viên trình bày kết	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46	G1.3, G2.1,	A1.1.1, A1.1.2,

	Nội dung: Phân tích hành vi lệch chuẩn bạo lực gia đình (tiếp)	quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	đến trang 51. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G2.2, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.2.2
10/2	**Chương 3: Một số hành vi lệch chuẩn hiện nay (tiếp)** 3.4. Hành vi lệch chuẩn bạo lực gia đình	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 46 đến trang 51. - Tự học: Tìm hiểu thêm hậu quả của hành vi lệch chuẩn bạo lực gia đình	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
11/1	**Bài tập cá nhân lần 01:** ***Nội dung:*** Mô tả thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của bạo lực học đường	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 51 đến trang 53 - Vở bài tập cá nhân. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của bạo lực học đường	G1.3, G2.1, G2.2, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1
11/2	**Chương 3: Một số hành vi lệch chuẩn hiện nay (tiếp)** 3.5. Hành vi lệch chuẩn bạo lực học đường	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 51 đến trang 53 - Tự học: Tìm hiểu thêm hậu quả của hành vi lệch chuẩn bạo lực học đường	G1.3, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
12/1	**Chương 4: Phương pháp và kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn** 3.1. Các phương pháp vận dụng trong công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 54 đến trang 67 - Tự học: Phương pháp so sánh, lịch sử, định tính, định lượng	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2

		gợi tư duy cho SV.			
12/2	**Chương 4: Phương pháp và kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 3.1. Các phương pháp vận dụng trong công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 54 đến trang 67 - Tự học: Phương pháp so sánh, lịch sử, định tính, định lượng	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
13/1	**Bài tập cá nhân lần 02:** ***Nội dung:*** Xây dựng tình huống và trình bày các bước can thiệp cho 1 cá nhân có hành vi lệch chuẩn	- Đặt ra yêu cầu và hướng dẫn làm bài tập cá nhân cho sinh viên. - Đánh giá, nhận xét bài tập cá nhân của sinh viên.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 54 đến trang 67 - Vở bài tập cá nhân.	G1.4, G2.1, G2.2, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.1
13/2	**Chương 4: Phương pháp và kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 3.2. Các kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 67 đến trang 75 - Tự học: Tìm hiểu thêm các kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
14/1	**Chương 4: Phương pháp và kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 3.2. Các kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 67 đến trang 75 - Tự học: Tìm hiểu thêm các kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2
14/2	**Thảo luận nhóm lần 04:** ***Nội dung:*** Xây dựng tình huống và sắm vai thể hiện hiện một kỹ năng công tác xã hội	- Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 67 đến trang 75. - Tìm kiếm các tài liệu trên mạng Internet về các nội dung liên quan kỹ	G1.4, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2

	với hành vi lệch chuẩn	về các nội dung liên quan kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn.	năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…		
15/1	**Thảo luận nhóm lần 04 (tiếp):** ***Nội dung:*** Xây dựng tình huống và sắm vai thể hiện hiện một kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)	- Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 67 đến trang 75. - Máy tính xách tay có cài ứng dụng Powerpoint hoặc giấy Ao, bút dạ…	G1.4, G2.1, G2.2, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	A1.1.1, A1.1.2, A1.2.2
15/2	**Chương 4: Phương pháp và kỹ năng công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn (tiếp)** 3.3. Các liệu pháp, kỹ thuật công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 75 đến trang 83 - Tự học: Tìm hiểu thêm các liệu pháp, kỹ thuật công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn	G1.4, G2.1	A1.1.1, A1.1.2, A2

7. Nguồn học liệu

[1] Phùng Văn Nam, *Tập bài giảng Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn*, Nghệ An, 2020.
[2] Nguyễn Hồng Nga, *Giáo trình hành vi con người và môi trường xã hội,* NXB Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2012.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI CAO TUỔI

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1

Họ và tên: **Đặng Thị Minh Lý**
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại, email: minhlydhv@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

Giảng viên 2:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Hoài An**
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội – Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Email: hoaiannguyen88@gmail.com
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội và Xã hội học

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với người cao tuổi** (tiếng Anh): Social work with elderly	
- Mã số môn học: SOW30022	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Kiến thức cơ bản — Kiến thức cơ sở ngành **Kiến thức chuyên ngành** — Kiến thức khác Môn học chuyên về kỹ năng chung — Môn học đồ án tốt nghiệp	
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40 tiết
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	12 tiết
+ Số tiết thực hành:	0 tiết
+ Số tiết hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Số tiết tự học:	120 tiết
- Môn học tiên quyết:	Không
- Môn học song hành:	Không

2. Mô tả học phần

Môn học góp phần trang bị những kiến thức về người cao tuổi, những đặc điểm của người cao tuổi, nêu rõ các vấn đề của người cao tuổi đang gặp phải. Hơn nữa, học phần còn giúp người học hiểu và vận dụng thuần thục các quy trình, các chính sách xã hội về người cao tuổi, các phương pháp can thiệp đặc thù trong công tác xã hội với nhóm người cao tuổi. Thông qua học phần này người học có thể nhận diện và khai thác các nguồn lực bên trong và bên ngoài trong việc giải quyết các vấn đề của đối tượng thân chủ là người cao tuổi

3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CĐR của CTĐT	TĐNL của CTĐT
G1	- Nhớ được những vấn đề thuộc về lý luận chung của CTXH với người cao tuổi. Hiểu được vai trò của người cao tuổi trong gia đình và xã hội. Đồng thời hiểu được các lý thuyết nghiên cứu về người cao tuổi và các chính sách xã hội về người cao tuổi.	1.3.1, 1.3.4	2.0

G2	- Hiểu được các vấn đề có thể nảy sinh với người cao tuổi, nhận diện được vấn đề ưu tiên, nguyên nhân nảy sinh vấn đề và các nguồn lực, môi trường liên quan đến hệ thống thân chủ.	2.1.1, 2.1.3	3.0
G3	- Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm và thực hiện kỹ năng lãnh đạo nhóm, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác xã hội với người cao tuổi.	3.1.2 3.1.4	3.5
G4	- Vận dụng được kiến thức CTXH với người cao tuổi để tiến hành tiếp cận, xác định vấn đề, xây dựng các hoạt động để giải quyết vấn đề và lượng giá các hoạt động với hệ thống thân chủ. - Thực hiện được vai trò, trách nhiệm, đạo đức của người làm nghề CTXH	4.1.1, 4.3.1, 4.4.1, 4.4.3, 4.5.1, 4.6.1	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu		Nội dung CĐR học phần	Trình độ năng lực	Mức độ giảng dạy
G1	**G1.1**	Nhớ được khái niệm công tác xã hội với người cao tuổi và các khái niệm liên quan	2.5	T
	G1.2	Hiểu được đặc điểm, và vai trò của người cao tuổi trong gia đình và xã hội	2.5	T
	G1.3	Hiểu được tình hình người cao tuổi hiện nay	2.5	T
G2	**G 2.1**	Nhận diện được một số vấn đề bất ổn của người cao tuổi	3.0	TU
	G 2.2	Nhận diện được cấp độ nhu cầu của người cao tuổi để có chiến lược can thiệp giải quyết vấn đề	3.0	TU
	G 2.3	Nhận diện được hệ thống môi trường, các nguồn lực của hệ thống thân chủ để lập kế hoạch giải quyết vấn đề	3.0	TU
G3	**G 3.1**	Có kỹ năng làm việc nhóm để xây dựng và thực hiện các hoạt động công tác xã hội với người cao tuổi	3.5	U
	G3.2	Có kỹ năng lãnh đạo nhóm để hướng dẫn người cao tuổi và gia đình của họ tiến hành các hoạt động hướng đến giải quyết vấn đề	3.5	U
G4	**G 4.1**	Vận dụng các kiến thức đã học để xác định cách thức can thiệp và xác định mục tiêu giải quyết vấn đề của thân chủ.	3.5	TU
	G 4.2	Vận dụng tiến trình CTXH để tiến hành tiếp cận, thực hiện CTXH với gia đình thân chủ.	3.5	TU
	G 4.3	Lượng giá được cáchoạt động can thiệp với hệ thống thân chủ để đề xuất các giải pháp tiếp theo	3.5	TU
	G 4.4	Hiểu và thực hành được vai trò và trách nhiệmcủa người làm nghề CTXH.	3.5	U

5. Đánh giá học phần

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Vắng 1 buổi có phép, trừ 0,25 điểm - Vắng 1 buổi không phép, trừ 0,5 điểm	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.2	05 %
Bài thu hoạch qua thảo luận nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua thảo luận (nhóm) Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.2	15 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G3.2	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.2	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung	CĐR môn học (Gx.x)	Bài đánh giá
Chương 1: Khái quát chung về người cao tuổi và công tác xã hội với người cao tuổi 1.1. Khái niệm người cao tuổi 1.2. Đặc điểm của người cao tuổi 1.3. Vai trò của người cao tuổi trong gia đình và xã hội 1.3.1. Vai trò người cao tuổi trong gia đình 1.3.2. Vai trò người cao tuổi ngoài xã hội 1.4. Tình hình người cao tuổi hiện nay 1.5. Một số vấn đề của người cao tuổi hiện nay 1.6. Nhu cầu chủ yếu của người cao tuổi *** Thảo luận 1:***Trong các vấn đề của người cao tuổi, theo bạn vấn đề nào là quan trọng nhất?Vì sao?*	G 1.1 G 1.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 2: Công tác xã hội với người cao tuổi 2.1. Khái niệm, mục đích, nhiệm vụ của công tác xã hội với người cao tuổi	G1.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

2.2. Các nguyên tắc trong hoạt động trợ giúp của người cao tuổi 2.3. Tiến trình trợ giúp người cao tuổi 2.4. Vai trò của nhân viên xã hội trong trợ giúp người cao tuổi *** Bài tập hoạt động nhóm 1:***Tìm hiểu thực trạng bạo hành người cao tuổi. Đề xuất giải pháp hỗ trợ.* *** Thảo luận 2:** *Thực hành vai trò CTXH với thân chủ là người cao tuổi.*	G1.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.2.2 A1.3.1 A2
Chương 3: Một số lý thuyết ứng dụng trong công tác xã hội với người cao tuổi 3.1. Thuyết hệ thống sinh thái 3.1.1. Nội dung cơ bản của thuyết hệ thống sinh thái 3.1.2. Vận dụng thuyết hệ thống, sinh thái trong công tác xã hội với người cao tuổi. 3.2. Lý thuyết nhu cầu 3.2.1. Nội dung cơ bản của thuyết nhu cầu 3.2.2. Vận dụng thuyết nhu cầu trong công tác xã hội với người cao tuổi. 3.3 thuyết vai trò 3.3.1. Nội dung cơ bản của thuyết vai trò 3.3.2. Áp dụng thuyết vai trò trong làm việc với người cao tuổi. *** Bài tập hoạt động nhóm 2:***Tìm hiểu sự khác nhau về nhu cầu giữa NCT ở nông thôn và thành thị.* ***Thảo luận 3:***Vận dụng các lý thuyết nghiên cứu về NCT để giải thích về vấn đề của một cá nhân cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
Chương 4: Luật pháp, chính sách và các mô hình, dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng người cao tuổi 4.1. Quan điểm, luật pháp, chính sách về người cao tuổi. 4.1.1. Quan điểm, luật pháp quốc tế về người cao tuổi 4.1.2. Quan điểm, luật pháp, chính sách về người cao tuổi ở Việt Nam 4.2. Các mô hình, dịch vụ hỗ trợ người cao tuổi 4.3. Cơ quan, tổ chức làm công tác người cao tuổi tại Việt Nam 4.3.1. Hội người cao tuổi Việt Nam 4.3.2. Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi tại VN *** Thảo luận 4:** *Tìm hiểu các mô hình dịch vụ người cao tuổi ở Việt Nam và trên thế giới.*	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
Chương 5: **Quản lý trường hợp với người cao tuổi** 5.1. Mục đích, quy trình quản lý trường hợp với người cao tuổi 5.2. Một số ký năng trong quản lý trường hợp với người cao tuổi 5.2.1. Kỹ năng giao tiếp 5.2.2. Kỹ năng đặt câu hỏi 5.2.3. Kỹ năng nhận diện vấn đề 5.2.4. Kỹ năng tham vấn 5.2.5. Kỹ năng biện hộ *** Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu những khó khăn mà người cao tuổi có thể gặp phải trong cuộc sống.*	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
Chương 6: Công tác xã hội nhóm với người cao tuổi 6.1. Các loại hình nhóm người cao tuổi	G2.1 G2.2	A1.1.1 A1.1.2

6.1.1. Nhóm trị liệu 6.1.2. Nhóm giải trí 6.1.3. Nhóm giáo dục 6.1.4. Nhóm tự giúp 6.2. Tiến trình làm việc với nhóm người cao tuổi 6.2.1. Giai đoạn chuẩn bị và thành lập nhóm 6.2.2. Triển khai hoạt động nhóm 6.2.3. Lượng giá 6.2.4. Kết thúc 6.3. Một số kỹ năng làm việc với nhóm người cao tuổi. *** Bài tập hoạt động nhóm 4:**. *Thiết kế một hoạt động cho người cao tuổi.*	G2.3 G3.1 G3.2	A1.2.1 A1.2.2 A2

6.2. Kế hoạch dạy học

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn bị của SV	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	**Chương 1: Khái quát chung về người cao tuổi và công tác xã hội với người cao tuổi** 1.1. Khái niệm về người cao tuổi 1.2. Đặc điểm của người cao tuổi	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu đề cương chi tiết học phần. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS. - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, yêu cầu SV tích cực tương tác với GV và nhận tài liệu, bài tập, nội dung thảo luận cũng như tương tác với nhóm thông qua cổng thông tin cán bộ của GV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 13 đến trang 16. - Vở ghi chép. - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV.	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
2	**Chương 1:(Tiếp theo)** 1.3. Vai trò của người cao tuổi trong gia đình và	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để ôn lại nội	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 33 đến trang 47. - Tự học: Tình	G 1.1 G 1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1

	xã hội 1.4. Tình hình người cao tuổi hiện nay	dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	hình người cao tuổi hiện nay		A2
3	**Chương 1:(Tiếp theo)** **Thảo luận 1:** *Trong các vấn đề của người cao tuổi, theo bạn vấn đề nào là quan trọng nhất?Vì sao?*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 48 đến trang 69.	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
4	**Chương 2:** **Công tác xã hội với người cao tuổi** 2.1. Khái niệm, mục đích, nhiệm vụ của công tác xã hội với người cao tuổi	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 69 đến trang 95, học liệu số [3] từ trang 272 đến trang 288. - Tự học: Các nguyên tắc trợ giúp trong hoạt động trợ giúp của người cao tuổi	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
5	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 1::***Tìm hiểu thực trạng bạo hành người cao tuổi. Đề xuất giải pháp hỗ trợ.*	**Hoạt động nhóm**: 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	Đọc trước học liệu số [1] từ trang 22 đến trang 53; học liệu số [3] từ trang 219 đến trang 225.	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2

6	**Chương 2:(Tiếp theo)** 2.2. Các nguyên tắc trong hoạt động trợ giúp của người cao tuổi	**Dạy lý thuyết:** 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 72 đến trang 78; học liệu số [3] từ trang 219 đến trang 225. - Tự học: Tìm hiểu về vai trò giới trong các gia đình Việt Nam xưa và nay.	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2
7	**Chương 2:(Tiếp theo)** **Thảo luận 2:** *Thực hành vai trò CTXH với thân chủ là người cao tuổi.*	**Thảo luận**: *2 tiết* -Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61;	G2.3 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1. A2
8	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.3. Tiến trình trợ giúp người cao tuổi 2.4. Vai trò của nhân viên xã hội trong trợ giúp người cao tuổi	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 78 đến trang 89. - Tự học: Tiến trình trợ giúp người cao tuổi.	G1.1 G1.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.1 A2
	Chương 3: Một số lý thuyết ứng dụng trong công tác xã hội với người cao tuổi **3.1. Thuyết hệ thống sinh thái**	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 99 đến trang 103, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 62 đến	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

		hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	trang 68.		
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 1					
9		**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54; học liệu số [4] từ trang 43 đến trang 49 - Tự học: Ứng dụng Cách tiếp cận can thiệp qua học tập xã hội để lên kế hoạch giải quyết vấn đề cho một gia đình cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
10	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 2:***Tìm hiểu sự khác nhau về nhu cầu giữa NCT ở nông thôn và thành thị.*	**Hoạt động nhóm:** 2 tiết + Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu hoạt động nhóm. + Gợi ý hoạt động nhóm. + Các nhóm sinh viên hoạt động nhóm và báo cáo kết quả trước lớp. + Giáo viên chốt lại nội dung, nhận xét đánh giá kết quả của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 95 đến trang 96, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54.	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
11	**Chương 3:(Tiếp theo)** 3.2. Lý thuyết nhu	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)*	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278	G1.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1

	cầu 3.3 thuyết vai trò	- Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Ứng dụng cách tiếp cận nhu cầu để lên kế hoạch giải quyết vấn đề cho một thân chủ cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.		A1.2.2 A1.3.2 A2
12	**Chương 3:(Tiếp theo)** **Thảo luận 3** *Vận dụng các lý thuyết nghiên cứu về NCT để giải thích về vấn đề của một cá nhân cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.*	**Thảo luận**: 2 tiết - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 278 đến trang 309, học liệu số [2] từ trang 131 đến trang 154; học liệu số [3] từ trang 34 đến trang 54. - Tự học: Ứng dụng cách tiếp cận hành vi để lên kế hoạch giải quyết vấn đề cho một thân chủ cụ thể thuộc đối tượng nghiên cứu.	G 2.1 G 2.2 G 2.3 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
13	**Chương 4**: **Luật pháp, chính sách và các mô hình, dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng người cao tuổi** 4.1. Quan điểm, luật pháp, chính sách về người cao tuổi.	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247, - Tự học: Tìm hiểu về các chính sách xã hội về người cao tuổi ở Việt Nam hiện nay	G1.3 G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2

14	**Chương 4:(Tiếp theo)** 4.2. Các mô hình, dịch vụ hỗ trợ người cao tuổi 4.3. Cơ quan, tổ chức làm công tác người cao tuổi tại Việt Nam	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247, - Đề xuất một số mô hình trợ giúp người cao tuổi phù hợp với thực tiễn ở xã hội Việt Nam	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
15	**Chương 4:(Tiếp theo)** **Thảo luận 4:***Tìm hiểu các mô hình dịch vụ người cao tuổi ở Việt Nam và trên thế giới.*	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm. - Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	- Đọc trước học liệu số [3] từ trang 216 đến trang 3247,	G3.1 G3.2 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A1.3.2 A2
KIỂM TRA GIỮA KỲ LẦN 2					
16	**Chương 5**: **Quản lý trường hợp với người cao tuổi** 5.1. Mục đích, quy trình quản lý trường hợp với người cao tuổi	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Tìm hiểu về quy trình quản lý trường hợp	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
17	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2. Một số kỹ năng trong quản lý	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110.	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	trường hợp với người cao tuổi 5.2.1. Kỹ năng giao tiếp	nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Tự học: Nhận diện những khó khăn mà người cao tuổi có thể gặp phải trong giai đoạn thành lập		A2
18	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2.2. Kỹ năng đặt câu hỏi 5.2.3. Kỹ năng nhận diện vấn đề	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Nhận diện những khó khăn mà nhân viên xã hội gặp phải khi thực hiện kỹ năng nhận diện vấn đề	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
19	**Chương 5:(Tiếp theo)** 5.2.4. Kỹ năng tham vấn 5.2.5. Kỹ năng biện hộ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110. - Tự học: Tìm các tình huống người già gặp vấn đề và suy nghĩ về nội dung sẽ biện hộ	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
20	**Chương 5:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 3:***Tìm hiểu những khó khăn mà người cao tuổi có thể gặp phải trong cuộc sống.*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết.	Đọc trước học liệu số [2] từ trang 71 đến trang 110.	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

		- Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.			
21	**Chương 6: Công tác xã hội nhóm với người cao tuổi** 6.1. Các loại hình nhóm người cao tuổi 6.1.1. Nhóm trị liệu	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214. - Tự học: Tìm hiểu các loại hình nhóm trị liệu hiện nay dành cho người già	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.1.2. Nhóm giải trí	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259; học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214. - Tự học: Tìm hiểu các loại hình nhóm giải trí hiện nay dành cho người già	G2.1 G2.2 G2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	Chương 6:(Tiếp theo) 6.1.3. Nhóm giáo dục	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317. - Tự học: Tìm hiểu các loại hình nhóm giáo dục hiện nay dành cho người già	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Thảo luận 5:** Các loại hình nhóm giải	**Thảo luận**: *2 tiết* - Đặt ra nội dung, hình thức, yêu cầu thảo luận nhóm.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 257 đến trang 259;	G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2

	trí	- Gợi ý kết cấu bài báo cáo thảo luận nhóm. - Đặt ra các câu hỏi gợi ý. - Các nhóm sinh viên trình bày kết quả thảo luận nhóm. - Chốt lại nội dung thảo luận, nhận xét đánh giá kết quả thảo luận của các nhóm.	học liệu số [3] từ trang 160 đến trang 214.		A2
24	**Chương 6:(Tiếp theo)** 6.1.4. Nhóm tự giúp	**Dạy lý thuyết**: *1 tiết (bài giảng điện tử)* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317. - Tự học: Tìm hiểu các loại hình nhóm tự giúp hiện nay dành cho người cao tuổi	G 2.1 G 2.2 G 2.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
25	**Chương 6:(Tiếp theo)** **Bài tập hoạt động nhóm 4:***Thiết kế một hoạt động cho người cao tuổi*	**Hoạt động nhóm**: *2 tiết* - Đặt một số câu hỏi nhanh để kiểm tra nội dung tự học và ôn lại nội dung buổi học trước. - Thuyết trình kết hợp sử dụng Slide giới thiệu kiến thức lý thuyết. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 310 đến trang 317.	G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3 G4.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

7. Nguồn học liệu

1. Bùi Thị Mai Đông, *giáo trình công tác xã hội với người cao tuổi*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017

2. Nguyễn Thị Hồng Nga, *Hành vi con người và môi trường xã hội*, NXB Lao động xã hội, 2011.

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NHÓM MA TÚY, MẠI DÂM

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1
Họ và tên: Đặng Thị Minh Lý
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014
Email: *lydtm@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính:Xã hội học, Công tác xã hội
Giảng viên 2:
Họ và tên: Trần Thị Khánh Dung
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0967237108
Email: *dungttk@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội, xã hội học.

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm** (tiếng Anh): **Social work with drug and prostitution groups**	
- Mã số môn học: **SOW30025**	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung	☑***Kiến thức chuyên ngành*** ☐ Kiến thức khác ☐ Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	04
+ Số tiết lý thuyết:	40
+ Số tiết thảo luận/bài tập:	10
+ Số tiết thực hành:	00
+ Số tiết hoạt động nhóm:	10
+ Số tiết tự học:	120
- Môn học tiên quyết:	Nhập môn khoa học xã hội và nhân văn
- Môn học song hành:	Không yêu cầu

2. Mô tả học phần

Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm là môn học bắt buộc đối với chuyên ngành học công tác xã hội, được giảng dạy tại học kỳ 7. Môn học nhằm cung cấp cho người học hệ thống kiến thức làm việc với đối tượng mại dâm và ma túy. Thông qua môn học, người học sẽ có những hiểu biết, kỹ năng cần thiết trong quá trình làm việc với đối tượng mại dâm ma túy, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa ma túy, mại dâm và HIV/AIDS, cũng như kịp thời phát hiện, can thiệp trợ giúp cho cá nhân, gia đình và cộng đồng khi rơi vào vấn đề có thể vượt qua được những khó khăn, giúp cá nhân tái hòa nhập cộng đồng, hạn chế sự kỳ thị.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	**Biết được** các khái niệm, tính chất của ma túy, hoạt động mại dâm và HIV/AIDS	1.4.1	3.0
G2	**Có khả năng** nhận diện được tác hại, ảnh hưởng và	2.1.1; 2.1.2	3.0

	những yếu tố liên quan trong việc phòng chống mại dâm ma túy	2.1.3, 2.5.2	
G3	**Có khả năng** làm việc với các đối tượng mại dâm ma túy trong việc hỗ trợ họ tái hòa nhập cộng đồng, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống sự kỳ thị.	3.1.2; 3.2.3;3.2.4; 3.2.6	3.0
G4	**Nhận thức**ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường, những yếu tố tác động đến vấn đề mại dâm ma túy, từ đó đưa ra giải pháp can thiệp phù hợp với từng đặc điểm của đối tượng.	4.1.2; 4.3.3	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	CĐR CTĐT tương ứng
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	*Nắm được các* kiến thức, đặc trưng cơ bản trong lĩnh vực Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm	3.0	I,T,U
G2.1	*Nhận diện* được các vấn đề mà đối tượng trong mại dâm ma túy và người nhiễm HIV/AIDS đang gặp phải	3.0	T,U
G2.2	*Làm sáng tỏ* những tác hại và ảnh hưởng của vấn đề mại dâm ma túy	3.0	T,U
G2.3	*Có khả năng giải quyết được các vấn đề* trong việc tái hòa nhập cộng đồng của đối tượng mại dâm ma túy, và việc phòng chống sự kỳ thị	3.0	T,U
G2.4	*Thể hiện* thái độ nghề nghiệp trong quá trình làm việc cũng như tuyên truyền nêu cao công tác phòng chống sự kỳ thị	3.0	T,U
G3.1	*Có khả năng thực hiện các hoạt động* nhóm, sinh hoạt, tập huấn với các đối tượng mại dâm ma túy	3.0	T,U
G3.2	*Nhận thức* ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường tác động lên hành vi của cá nhân	3.0	T,U
G3.3	*Áp dụng* giao tiếp đa phương tiện khi giao tiếp với các nhóm đối tượng khác nhau	3.0	T,U
G3.4	*Thực hiện* tham vấn, tư vấn, trị liệu hành vi đối với đối tượng mại dâm ma túy	3.0	T,U
G4.1	*Nhận thức* ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường tác động lên hành vi của cá nhân	3.5	T,U
G4.2	*Áp dụng* kiến thức về công tác xã hội trong việc đánh giá các thông tin, đề xuất các giải pháp hỗ trợ cũng như thực hiện can thiệp trực tiếp đối với đối tượng	3.5	T,U

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học tập trên lớp	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật - Tham gia đầy đủ các buổi lên lớp	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	A.1.1.2 Tinh thần thái độ Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	Từ G1.1 đến G4.2	5 %
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân	Từ G1.1	10 %

Bài tập nhóm	Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn A.1.2.2. Bài thu hoạch qua làm việc nhóm Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	đến G4.2 Từ G1.1 đến G4.2	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1 A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2	Từ G1.1 đến G4.2	10 % 10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.2	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	**CĐR môn học (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ VẤN ĐỀ MA TÚY **1.1.Khái niệm, phân loại và tình hình ma túy hiện nay** 1.1.1. Khái niệm ma túy và các khái niệm liên quan 1.1.2. Phân loại ma túy 1.1.3. Thực trạng vấn đề ma túy trên thế giới và ở Việt Nam **1.2.Nhận diện các vấn đề về nghiện ma túy** 1.2.1. Đặc điểm nhận diện và đặc trưng của người nghiện ma túy 1.2.2. Nhu cầu của người nghiện ma túy 1.2.3. Nguyên nhân của vấn đề ma túy 1.2.4. Hậu quả của vấn đề ma túy **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** Đưa ra khái niệm về ma túy và nhận diện một số loại ma túy phổ biến hiện nay Thuyết trình về nguyên nhân và hậu quả của vấn đề ma túy	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4;G3.1;G3.2;G3.3;G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4; G3.1; G3.2; G3.3; G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1 A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
Chương 2: MỘT SỐ KIẾN THỨC VỀ VẤN ĐỀ MẠI DÂM **2.1. Mại dâm và một số yếu tố liên quan** 1.1.1. Mại dâm 1.1.2. Bản chất xã hội của mại dâm 1.1.3. Một số yếu tố liên quan **2.2. Nhận diện các vấn đề liên quan đến hoạt động mại dâm** 2.2.1. Đặc điểm và nhu cầu của người mại dâm 2.2.2. Vấn đề mại dâm trên thế giới và ở Việt Nam	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4; G3.1;G3.2; G3.3; G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

2.2.3. Nguyên nhân của hoạt động mại dâm 2.2.4. Hậu quả, ảnh hưởng của hoạt động mại dâm **2.3. Mối quan hệ giữa ma túy, mại dâm và HIV/AIDS** 2.3.1.Một vài kiến thức cơ bản về HIV 2.3.2. Ảnh hưởng của việc sử dụng ma túy, mại dâm và HIV/AIDS ***Bài tập nhóm lần 1:*** *Thuyết trình về chủ đề ma túy và mại dâm* **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** *Nhận diện các vấn đề liên quan đến hoạt động mại dâm* *Các kiến thức cơ bản về HIV*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4;G3.1;G 3.2; G3.3; G3.4. G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
Chương 3. SỰ KỲ THỊ VÀ PHÂN BIỆT ĐỐI SỬ VỚI VẤN ĐỀ MA TÚY VÀ MẠI DÂM **3.1. Khái quát chung về sự kỳ thị** 3.1.1. Khái niệm kỳ thị 3.1.2. Các loại kỳ thị **3.2. Sự phân biệt kỳ thị đối với đề ma túy** 3.2.1. Kỳ thị với người nghiện ma túy 3.2.2. Ảnh hưởng của sự kỳ thị với vấn đề ma túy 3.2.3. Ứng phó với sự kỳ thị nghiện ma túy **3.3. Sự phân biệt kỳ thị đối với vấn đề mại dâm** 3.3.1. Kỳ thị với người hành nghề mại dâm 3.3.2. Ảnh hưởng của kỳ thị và phân biệt đối xử với người mại dâm 3.3.3. Các biện pháp giảm kỳ thị với người mại dâm 3.3.4. Truyền thông thay đổi hành vi cho người mại dâm * ***Bài tập cá nhân*** *Thảo luận/thực hành làm việc nhóm* *Phân biệt sự kỳ thị* *Giải pháp trong việc phòng chống sự kỳ thị đối với người nghiện ma túy và người mại dâm*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1 A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
CHƯƠNG 4: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ MA TÚY VÀ MẠI DÂM **4. 1. Công tác xã hội với vấn đề ma túy** 4.1.1. Các hoạt động hỗ trợ người nghiện ma túy 4.1.2. Vai trò của các bên liên quan trong vấn đề ma túy **4.2. Công tác xã hội với vấn đề mại dâm** 4.2.1. Công tác xã hội với đối tượng mại dâm 4.2.2. Một số biện pháp về phòng chống mại dâm 4.2.3. Các hoạt động hỗ trợ người mại dâm tại địa phương 4.2.4.Chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ cho người mại dâm 4.2.5. Các dịch vụ xã hội hỗ trợ cho người mại dâm **4.3. Nhân viên xã hội đối với vấn đề ma túy, mại dâm** 4.3.1. Vai trò, trách nhiệm của nhân viên công tác xã hội 4.3.2. Kiến thức, kỹ năng cần có của người cán bộ xã hội **** Bài tập nhóm lần 2:*** *Thực hành sắm vai, xây dựng các tình huống có vấn đề, đưa ra giải pháp trợ giúp cho đối tượng* **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** *Thực hành kỹ năng làm việc với đối tượng mại dâm ma túy*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2.1 A1.1.1 A.1.2.2 A2.1

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1: MỘT SỐ KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ VẤN ĐỀ MA TÚY** **1.2.Khái niệm, phân loại và tình hình ma túy hiện nay** 1.2.1. Khái niệm ma túy và các khái niệm liên quan	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, GV và SV sẽ tương tác thêm qua kênh này. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS.	- Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 02 đến trang 04.Tham khảo tài liệu số [3],[4] - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV.	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
2	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.1.2. Phân loại ma túy 1.1.3. Thực trạng vấn đề ma túy trên thế giới và ở Việt Nam	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc học liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 08 đến trang 18.Tham khảo tài liệu số [3],[4] - ***Tự học:***Thực trạng nghiện ma túy tại địa phương	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.2.Nhận diện các vấn đề về nghiện ma túy** 1.2.1. Đặc điểm nhận diện và đặc trưng của người nghiện ma túy	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 19 đến trang 21.Tham khảo tài liệu số [3], [5]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

4	**Bài tập thảo luận nhóm**: *Các nhóm đưa ra các loại ma túy phổ biến và phân tích đặc điểm mỗi loại* *Đưa ra các đặc điểm nhận diện người nghiện ma túy*	**Thảo luận làm việc nhóm:** 2 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi, các nhóm thảo luận, đại diện nhóm lên trình bày các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 19 đến trang 21.Tham khảo tài liệu số [3],[5] ***Tự học:***Thực trạng vấn đề nghiện ma túy tại cộng đồng	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
5	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.2.Nhận diện các vấn đề về nghiện ma túy** 1.2.2. Nhu cầu của người nghiện ma túy ***Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:****Về những nhu cầu cơ bản của người nghiện*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thực hành/thảo luận nhóm:*** 1 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm: *GV chiếu một số hình ảnh, qua hình ảnh các nhóm nhận diện vấn đề muốn đề cập ở đây là gì?*	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 28 đến trang 21.Tham khảo tài liệu số [3], [5]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
6	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.2.Nhận diện các vấn đề về nghiện ma túy** 1.2.3. Nguyên nhân của vấn đề ma túy 1.2.4. Hậu quả của vấn đề ma túy	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 29 đến trang 31.Tham khảo tài liệu số [3],[5] ***Tự học:***Hậu quả của việc sử dụng ma túy	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
7	****Thực hành làm việc nhóm:*** *Thực hành sắm vai, các nhóm thực hiện khẩu hiệu tuyên truyền về tác hại của ma túy thông qua vở kịch ngắn, thông điệp qua vở kịch*	***Thực hành làm việc nhóm:*** 2 tiết Giáo viên định hướng chủ đề, các nhóm thực hành sắm vai đưa ra vấn đề và giải quyết vấn đề, các	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 29 đến trang 34 Tham khảo tài liệu số [3],[5]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

		nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến - GV nhận xét và kết luận nội dung		G3.4 G4.1 G4.2	
8	**Chương 2: MỘT SỐ KIẾN THỨC VỀ VẤN ĐỀ MẠI DÂM** **2.1. Mại dâm và một số yếu tố liên quan** 1.1.1. Mại dâm 1.2.5. Bản chất xã hội của mại dâm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 35 đến trang 38.Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] **Tự học:** Bản chất xã hội của mại dâm	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
9	**Chương 2: (Tiếp theo)** 1.1.3. Một số yếu tố liên quan **2.2. Nhận diện các vấn đề liên quan đến hoạt động mại dâm** 2.2.1. Đặc điểm và nhu cầu của người mại dâm 2.2.2. Vấn đề mại dâm trên thế giới và ở Việt Nam	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 39 đến trang 42.Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
10	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.2.3. Nguyên nhân của hoạt động mại dâm 2.2.4. Hậu quả, ảnh hưởng của hoạt động mại dâm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 43 đến trang 54 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:***Hậu quả và ảnh hưởng của hoạt động mại dâm	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
11	**Chương 2: (Tiếp theo)** **2.3. Mối quan hệ giữa ma túy, mại dâm và HIV/AIDS** 2.3.1.Một vài kiến thức cơ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 45 đến trang 57 Tham khảo	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1

	bản về HIV	tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	tài liệu số [3],[4],[5]	G3.3 G4.1 G4.3	A1.3.2 A2.1
12	***Thực hành làm việc nhóm*** *Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm về chủ đề HIV/AIDS do giáo viên đưa ra*	**Thực hành làm việc nhóm:** 2 tiết GV đưa ra câu các câu hỏi. Các thành viên nhóm làm việc tích cực với nhau. Cá nhân bất kỳ cáo kết quả, nhóm còn lại nhận xét.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 55 đến trang 57 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
13	**2.3. Mối quan hệ giữa ma túy, mại dâm và HIV/AIDS** 2.3.1.Một vài kiến thức cơ bản về HIV 2.3.2. Ảnh hưởng của việc sử dụng ma túy, mại dâm và HIV/AIDS	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:***Ảnh hưởng của việc sử dụng ma túy, mại dâm và HIV/AIDS	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
14	***Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** *Các con đường lây nhiễm HIV* *Ảnh hưởng của việc sử dụng ma túy, mại dâm và HIV/AIDS*	***Thực hành/thảo luận nhóm:*** 2 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi, các nhóm thảo luận đưa ra vấn đề và giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:***Ảnh hưởng của việc sử dụng ma túy, mại dâm và HIV/AIDS	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
15	***Bài tập nhóm lần 1:** *Các nhóm thực hiện vẽ tranh về chủ đề Mại dâm, Ma túy và HIV/AIDS. Quá đó thuyết trình về bức tranh*	Các nhóm thực hiện 2 tiết trên lớp, GV định hướng chủ đề và nội dung.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 58 đến trang 61 Tham khảo	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1

	thông điệp thông qua bức tranh - Khái quát hóa lại nội dung lý thuyết 2.1.6 để vận dụng vào tình huống	Các nhóm nhận xét và bổ sung cho nhau. Các nhóm đánh giá cho điểm lẫn nhau. GV chốt lại các nội dung và đánh giá cho điểm	tài liệu số [3],[4],[5] Ngoài thực hiện trên lớp, các nhóm gửi nội dung qua bản word. Nộp phần thuyết trình của nhóm qua hộp thư điện tử, và trên hệ thống	G3.3 G4.1	A1.3.2 A2.1
16	**Chương 3. SỰ KỲ THỊ VÀ PHÂN BIỆT ĐỐI SỬ VỚI VẤN ĐỀ MA TÚY VÀ MẠI DÂM** **3.2. Khái quát chung về sự kỳ thị** 3.2.1. Khái niệm kỳ thị 3.1.2. Các loại kỳ thị	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 62 đến trang 64 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học*:** Các vấn đề bị kỳ thị trong đời sống	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
17	***Thực hành làm việc nhóm:****Phân biệt các dạng kỳ thị và cho ví dụ minh họa*	***Thực hành làm việc nhóm:***2 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi, các nhóm thảo luận đưa ra vấn đề và giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 62 đến trang 64 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
18	**3.2. Sự phân biệt kỳ thị đối với đề ma túy** 3.2.1. Kỳ thị với người nghiện ma túy ***Thảo luận làm việc nhóm:****Vì sao người nghiện ma túy bị kỳ thị?*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thảo luận nhóm***: 1 tiết Giáo viên đưa ra câu hỏi, các nhóm thảo luận đưa ra câu trả lời,	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 65 đến trang 67 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1

		giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến			
19	**Chương 3: (tiếp theo)** 3.2.2. Ảnh hưởng của sự kỳ thị với vấn đề ma túy 3.2.3. Ứng phó với sự kỳ thị nghiện ma túy	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 68 đến trang 70 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:***Ảnh hưởng của sự kỳ thị với vấn đề ma túy	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
20	**Chương 3: (tiếp theo)** **3.3. Sự phân biệt kỳ thị đối với vấn đề mại dâm** 3.3.1. Kỳ thị với người hành nghề mại dâm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 72 đến trang 73 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**Chương 3: (tiếp theo)** **3.3. Sự phân biệt kỳ thị đối với vấn đề mại dâm** 3.3.2. Ảnh hưởng của kỳ thị và phân biệt đối xử với người mại dâm	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 73 đến trang 75 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:***Ảnh hưởng của kỳ thị và phân biệt đối xử với người mại dâm	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
22	**Chương 3: (tiếp theo)** **3.3. Sự phân biệt kỳ thị đối với vấn đề mại dâm** 3.3.3. Các biện pháp giảm kỳ thị với người mại dâm ***Thảo luận làm việc nhóm:***Đề xuất các biện pháp giảm kỳ thị với người mại dâm	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiếtCác nhóm thảo luận và đưa ra kết quả. Đại điện nhóm lên trình bày kết quả	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 75 đến trang 77 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

23	**Chương 3: (tiếp theo)** **3.3. Sự phân biệt kỳ thị đối với vấn đề mại dâm** 3.3.4. Truyền thông thay đổi hành vi cho người mại dâm	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 77 đến trang 79 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	* ***Bài tập cá nhân*****:** *Liên quan đến việc đưa ra các biện pháp giảm kỳ thị với người mại dâm, và ma túy*	**Kiểm tra:** 1 tiết GV đưa câu hỏi, cá nhân làm bài trên lớp	Nộp bài làm trên lớp, kết hợp thông qua cổng thông tin	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**CHƯƠNG 4: CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI VẤN ĐỀ MA TÚY VÀ MẠI DÂM** **4. 1. Công tác xã hội với vấn đề ma túy** 4.1.1. Các hoạt động hỗ trợ người nghiện ma túy 4.1.2. Vai trò của các bên liên quan trong vấn đề ma túy	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh.	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 80 đến trang 82 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:*** Các hoạt động hỗ trợ người nghiện ma túy trong thực tế	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
25	**Chương 4: (tt)** **4.2. Công tác xã hội với vấn đề mại dâm** 4.2.1. Công tác xã hội với đối tượng mại dâm 4.2.2. Một số biện pháp về phòng chống mại dâm ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong việc phòng chống ma túy*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 82 đến trang 89 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:*** Các hoạt động hỗ trợ người nghiện ma túy	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
26	**Chương 4: (tt)** 4.2.3. Các hoạt động hỗ trợ người mại dâm tại địa phương	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 90 đến trang	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3;	A1.1.1 A1.1.2 A2

	4.2.4.Chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ cho người mại dâm 4.2.5. Các dịch vụ xã hội hỗ trợ cho người mại dâm ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Một số biện pháp về phòng chống mại dâm*	việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	93 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:*** Một số biện pháp về phòng chống mại dâm	G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	
27	**Chương 4: (tt)** **4.3. Nhân viên xã hội đối với vấn đề ma túy, mại dâm** 4.3.1. Vai trò, trách nhiệm của nhân viên công tác xã hội ***Thảo luận làm việc nhóm:*** Các dịch vụ xã hội hỗ trợ cho người mại dâm	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 94 đến trang 100 Tham khảo tài liệu số [3], [4], [5] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
28	**Chương 4: (tt)** **4.3. Nhân viên xã hội đối với vấn đề ma túy, mại dâm (tt)** 4.3.2. Kiến thức, kỹ năng cần có của người cán bộ xã hội ***Thực hành làm việc nhóm:*** Thực hành các kỹ năng của nhân viên công tác xã hội với đối tượng ma túy mại dâm	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [1] và học liệu số [2] từ trang 101 đến trang 104 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
29	**Chương 4: (tt)**	**Dạy lý thuyết**: 1	Đọc tài liệu số	G1.1;	A1.1.1

	4.3.2. Kiến thức, kỹ năng cần có của người cán bộ xã hội ***Thực hành làm việc nhóm:*** Thực hành các kỹ năng của nhân viên công tác xã hội với đối tượng ma túy mại dâm	tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thực hành làm việc nhóm:*** 1 tiết Các nhóm chuẩn bị 1 bức tranh hoặc 1 câu khẩu hiệu slogan về phòng chống các vấn đề trong trường học	[1] và học liệu số [2] từ trang 105 đến trang 120 Tham khảo tài liệu số [3],[4],[5] *Các nhóm chuẩn bị tranh ở nhà* ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.2 A2
30	***Bài tập nhóm lần 2:*** Mỗi nhóm thực hiện Sắm vai với chủ đề về ma túy, mại dâm và HIV/AIDS, đưa ra câu khẩu hiệu Slogan mang tính tuyên truyền phù hợp với chủ đề môn học - Kết thúc học phần	- Các nhóm nhận xét và bổ sung cho nhau. Các nhóm tự đánh giá cho điểm lẫn nhau. GV chốt lại các nội dung và đánh giá cho điểm- Hệ thống các nội dung của học phần	- Nhóm đã chuẩn bị bài ở nhà, lên lớp thuyết trình *Nhóm nộp bài tập qua hệ thống và qua mail GV* - ***Tự học:*** Hệ thống các nội dung của học phần	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2

7. Nguồn học liệu:

7.1. Tài liệu bắt buộc:

1. Bùi Thị Xuân Mai (Chủ biên): *Giáo trình chất gây nghiện và xã hội,* Trường Đại học LĐ - XH, Hà Nội, 2013

2. Trần Thị Khánh Dung, *Bài giảng công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm*, ĐH Vinh, 2020

7.2. Tài liệu tham khảo:

3. Tiêu Thị Minh Hường và Nguyễn Thị Vân,*Giáo trình Công tác xã hội với đối tượng mại dâm, ĐH Lao động xã hội*,2012

4. Nguyễn Thị Oanh và nhóm tác giả (1997). An sinh xã hội và các vấn đề xã hội. Đại học Mở - Bán công, Tp. Hồ Chí Minh.

5. Sổ tay pháp lý, *một số quyền về nhân thân và tài sản của các nhóm dễ bị tổn thương*, tài liệu từ Bộ tư pháp

6. Unicep Việt Nam, *Công tác xã hội với những cá nhân có nhu cầu đặc biệt,* Tài liệu tập huấn CTXH cho các nhà quản lý CTXH, 2012

7. Nguyễn Thị Bích Thủy: *Bài giảng Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm,* Nghệ An, (2013).

8. Trần Thị Khánh Dung, *Bài giảng An sinh xã hội và các vấn đề xã hội*, Trường CĐSP Nghệ An, (2015)

9. Tập đề cương bài giảng mô đun 5:*Tư vấn học sinh có hành vi lệch chuẩn,*Trường Đại học Vinh, 2019).

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM

1. Thông tin tổng quát

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1
Họ và tên: Đặng Thị Minh Lý
Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0976249014
Email: *lydtm@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính:Xã hội học, Công tác xã hội
Giảng viên **2:**
Họ và tên: Phan Thị Thúy Hà
Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Công tác xã hội- Viện KHXH&NV
Địa chỉ liên hệ: Viện KHXH&NV, Trường Đại học Vinh
Điện thoại: 0914912918
Email: *haptt@vinhuni.edu.vn*
Các hướng nghiên cứu chính: Công tác xã hội, xã hội học.

1.2. Thông tin học phần:

- Tên môn học (tiếng Việt): **Công tác xã hội với trẻ em** (tiếng Anh): **Social work with children**	
- Mã số môn học: **SOW30026**	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung	☑***Kiến thức chuyên ngành*** ☐ Kiến thức khác ☐ Môn học đồ án tốt nghiệp
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết: + Số tiết thảo luận/bài tập:	04 40 10
+ Số tiết thực hành:	00
+ Số tiết hoạt động nhóm: + Số tiết tự học: - Môn học tiên quyết:	10 120 Nhập môn khoa học xã hội và nhân văn
- Môn học song hành:	Không yêu cầu

2. Mô tả học phần

Công tác xã hội với trẻ em là môn học bắt buộc đối với chuyên ngành học công tác xã hội, được giảng dạy tại học kỳ 7. Môn học nhằm cung cấp cho người học hệ thống kiến thức trong lĩnh vực công tác xã với trẻ em. Thông qua môn học, người học sẽ có những hiểu biết, kỹ năng cần thiết trong quá trình làm việc với đối tượng là trẻ em, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, cũng như kịp thời phát hiện, can thiệp trợ giúp cho trẻ em nói chung và những đối tượng trẻ em bị lạm dụng, trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt nói riêng vượt qua được những khó khăn, hòa nhập với gia đình cộng đồng và xã hội.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	**Biết được** về khái niệm, mục đích, vai trò, các hoạt động cũng như các kiến thức lý thuyết liên quan	1.4.1	3.0

	trong lĩnh vực công tác xã hội với trẻ em		
G2	**Có khả năng** nhận điện, khái quát hoá vấn đề của trẻ em, trẻ em bị lạm dụng, trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt	2.1.1; 2.1.2 2.1.3, 2.5.2	3.0
G3	**Có khả năng** vận dụng các kiến thức và kỹ năng can thiệp cần thiết, cũng như vận dụng quy trình quản lý trường hợp vào bảo vệ trẻ em	3.1.2; 3.2.3;3.2.4; 3.2.6	3.0
G4	**Nhận thức**ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường, gia đình và nhà trường, những yếu tố tác động đến các vấn đề của trẻ em, từ đó đưa ra giải pháp can thiệp phù hợp với đặc điểm đối tượng và vấn đề của đối tượng.	4.1.2; 4.3.3	3.5

4. Chuẩn đầu ra học phần

Các chuẩn đầu ra học phần		Trình độ năng lực	CĐR CTĐT tương ứng
Ký hiệu	**Nội dung CĐR học phần**		
G1.1	*Nắm được các* kiến thức, đặc trưng cơ bản trong lĩnh vực công tác xã hội với trẻ em	3.0	I,T,U
G2.1	*Nhận diện* được các vấn đề mà trẻ em, trẻ em bị lạm dụng, trẻ em trong hoàn cảnh khó khăn đang gặp phải	3.0	T,U
G2.2	*Làm sáng tỏ* sự đa dạng và khác biệt khi thực hành với các đối tượng khác nhau: trẻ em, trẻ em bị lạm dụng, trẻ em trong hoàn cảnh khó khăn	3.0	T,U
G2.3	*Có khả năng giải quyết được các vấn đề* của các nhóm đối tượng trẻ em khác nhau: trẻ em, trẻ em bị lạm dụng, trẻ em trong hoàn cảnh khó khăn	3.0	T,U
G2.4	*Thể hiện* đạo đức nghề nghiệp phù hợp với quy điều đạo đức khi làm việc trong lĩnh vực Công tác xã hội với trẻ em	3.0	T,U
G3.1	*Có khả năng thực hiện các hoạt động* tham vấn, tư vấn, hoạt náo, chơi trò chơi,… với trẻ	3.0	T,U
G3.2	*Nhận thức* ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường, gia đình, nhà trường lên hành vi của trẻ	3.0	T,U
G3.3	*Áp dụng* giao tiếp đa phương tiện khi giao tiếp với các nhóm đối tượng khác nhau trong lĩnh vực Công tác xã hội với trẻ em	3.0	T,U
G3.4	*Thực hiện* tham vấn, tư vấn, can thiệp giải quyết vấn đề với trường hợp của trẻ	3.0	T,U
G4.1	*Nhận thức* ảnh hưởng của bối cảnh xã hội, môi trường gia đình và nhà trường lên hoàn cảnh của trẻ	3.5	T,U
G4.2	*Áp dụng* kiến thức về công tác xã hội và Công tác xã hội với trẻ em trong việc đánh giá và can thiệp trợ giúp trẻ em, trẻ em bị lạm dụng, trẻ em trong hoàn cảnh khó khăn.	3.5	T,U

5. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	CĐR học phần	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình			**50%**
A1.1. Ý thức học tập (chuyên cần, thái độ học tập)			***10%***
Số buổi tham gia học	A.1.1.1 Chuyên cần, kỉ luật	Từ G1.1	5 %

tập trên lớp	- Tham gia đầy đủ các buổi lên lớp	đến G4.2	
	A.1.1.2 Tinh thần thái độ	Từ G1.1	5 %
Thể hiện ý thức trách nhiệm học tập	Tích cực tương tác với giảng viên và các thành viên trong nhóm học tập: xây dựng bài, trao đổi thảo luận	đến G4.2	
A1.2. Hồ sơ học phần (bài tập, bài thu hoạch nhiệm vụ nhóm,…)			***20%***
Làm bài tập cá nhân	A.1.2.1. Bài tập cá nhân Hoàn thành bài tập và nộp bài đúng hạn	Từ G1.1 đến G4.2	10 %
Bài tập nhóm	A.1.2.2. Bài thu hoạch qua làm việc nhóm Tích cực tương tác trong nhóm để giải quyết nhiệm vụ chung của cả nhóm	Từ G1.1 đến G4.2	10 %
A1.3. Đánh giá định kỳ (điểm kiểm tra định kỳ)			***20%***
Kiểm tra, đánh giá những kiến thức đã học cho đến thời điểm kiểm tra	A1.3.1. Bài kiểm tra giữa kỳ 1 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 1	Từ G1.1 đến G4.2	10 %
	A1.3.2. Bài kiểm tra giữa kỳ 2 - Thời gian: 35 phút - Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nội dung: Kiến thức thuộc tín chỉ 2		10 %
A2. Đánh giá cuối kỳ (điểm thi kết thúc học phần)			**50%**
HP Lý thuyết	A2.1. Bài thi cuối kỳ - Thời gian: 120 phút - Hình thức thi: Tự luận - Nội dung: Kiến thức toàn bộ nội dung HP	Từ G1.1 đến G4.2	50%

6. Nội dung giảng dạy và kế hoạch giảng dạy

6.1. Nội dung giảng dạy

Nội dung (1)	**CĐR môn học (2)**	**Bài đánh giá (3)**
Chương 1: HIỂU VỀ TRẺ EM		A1.1.1
1.1. Trẻ em	G1.1; G2.1;	A1.1.2
1.1.1. Khái niệm trẻ em	G2.2; G2.3;	A1.2.1
1.1.2. Nhu cầu chăm sóc của trẻ	G3.4	A.1.2.2
1.2. Trẻ bị lạm dụng		A1.3.1
1.2.1. Khái niệm trẻ em bị lạm dụng		A1.3.2
1.2.2. Phân loại các hình thức của lạm dụng trẻ em		A2.1
1.2.3. Nhận diện trẻ bị lạm dụng	G1.1; G2.1;	
1.3. Các lý thuyết liên quan đến trẻ em	G2.2; G2.3;	
1.3.1. Nhu cầu phát triển của trẻ theo quan điểm của Maslow (b2)	G2.4;G3.1;G 3.2;G3.3;G3.	
1.3.2. Các giai đoạn phát triển của trẻ theo E.Erikson	4	
1.3.3. Lý thuyết gắn bó của J.BOWBLY		
1.3.4. Thuyết năng động tâm lý/ trường phái phân tâm học		A1.1.1
1.3.5. Lý thuyết phát triển nhận thức của J. Piagie	G1.1; G2.1;	A1.1.2
1.3.6. Thuyết can thiệp khủng hoảng	G2.2; G2.3;	A1.2.1
**** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:***	G2.4; G3.1;	A.1.2.2
Đưa ra khái niệm trẻ em.	G3.2; G3.3;	A1.3.1
Đưa ra một vài trường hợp trẻ em bị lạm dụng trong thực tế mà nhóm biết	G3.4	A1.3.2 A2.1
Chương 2: TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM		A1.1.1 A1.1.2

2.1. Công tác xã hội với trẻ em 2.1.1. Khái niệm Công tác xã hội với trẻ em 2.1.2. Công tác xã hội bảo vệ trẻ em 2.1.3. Các loại hình dịch vụ an sinh trẻ em trong công tác xã hội 2.1.4. Mục đích của công tác xã hội với trẻ em 2.1.5. Vai trò của nhân viên công tác xã hội với trẻ em 2.1.6. Các nguyên tắc cơ bản trong công tác xã hội với trẻ em **2.2. Các kỹ năng làm việc trong công tác xã hội với trẻ em** 2.2.1. Kỹ năng tiếp cận và tạo mối quan hệ tốt với trẻ 2.2.2. Kỹ năng thu hút sự tham gia của trẻ 2.2.3. Kỹ năng lắng nghe trẻ 2.2.4. Kỹ năng tham vấn trẻ em ***Bài tập nhóm lần 1:*** **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** *Vận dụng các kỹ năng trong công tác xã hội trẻ em vào thực hành tham vấn*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4; G3.1;G3.2; G3.3; G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4;G3.1;G 3.2; G3.3; G3.4. G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4	A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1 A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
CHƯƠNG 3: QUY TRÌNH QUẢN LÝ TRƯỜNG HỢP BẢO VỆ TRẺ EM **3.1. Tiếp nhận thông báo và đánh giá sơ bộ tổn hại và nguy cơ** 3.1.1. Tiếp nhận thông báo 3.1.2. Đánh giá sơ bộ mức độ tổn thương và nguy cơ **3.2. Xác minh và đánh giá toàn diện** 3.2.1. Xác minh 3.2.2. Đánh giá toàn diện **3.3. Lập kế hoạch can thiệp** 3.3.1. Xác định vấn đề của trẻ 3.3.2. Xác định nhu cầu của trẻ 3.3.3. Xác định mục tiêu 3.3.4. Xây dựng các hoạt động can thiệp 3.3.5. Tổ chức thực hiện **3.4. Triển khai kế hoạch bảo vệ** **3.**4.1. Làm việc với trẻ 3.4.2. Làm việc với gia đình, người chăm sóc trẻ 3.4.3. Làm việc với cộng đồng 3.4.4. Làm việc với các tổ chức có liên quan **3.5. Kết thúc và lưu giữ hồ sơ** 3.5.1. Kết thúc 3.5.2. Lưu giữ hồ sơ * ***Bài tập cá nhân*** **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm*** *Đưa ra một trường hợp trẻ em trong thực tế bị lạm dụng. Vận dụng quy trình quản lý trường hợp, lập kế hoạch can thiệp*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1 A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
CHƯƠNG 4: TRẺ EM TRONG HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ LIÊN QUAN ĐẾN BẢO VỆ TRẺ EM **4.1. Trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt** 4.1.1. Khái niệm trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3,	A1.1.1 A1.1.2 A2.1

4.1.2. Các đối tượng trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt 4.1.3. Trẻ em lang thang 4.1.4. Trẻ em bị xâm hại tình dục 4.1.5. Trẻ em lao động nặng nhọc trong điều kiện độc hại, nguy hiểm 4.1.6. Trẻ em làm việc xa gia đình 4.1.7. Trẻ em mồ côi không nơi nương tựa và trẻ bị bỏ rơi 4.1.8. Trẻ em khuyết tật 4.1.9. Trẻ em phạm pháp 4.1.10 Trẻ em nghiện ma túy 4.1.11. Trẻ em bị nhiễm (ảnh hưởng) HIV/AIDS 4.1.12. Trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học.	G3.4, G4.1, G4.2 G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	 A1.1.1 A.1.2.2 A2.1
4.2. Cơ sở pháp lý liên quan đến bảo vệ trẻ em 4.2.1. Công ước quốc tế về quyền trẻ em 4.2.2. Một số văn bản pháp luật liên quan đến trẻ em ở Việt Nam 4.2.3. Một số chính sách cụ thể đối với lĩnh vực bảo vệ trẻ em 4.2.4. Các cơ quan, cơ sở và các dịch vụ trong hệ thống An sinh nhi đồng **** Bài tập nhóm lần 2***: **** Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** Thực hành làm việc nhóm về các đối tượng trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4, G4.1, G4.2	

6.2. Kế hoạch giảng dạy

Block	Nội dung	Hình thức tổ chức DH	Chuẩn bị của SV	CĐR HP	Bài đánh giá
1	**Chương 1: HIỂU VỀ TRẺ EM** **1.1. Trẻ em** 1.1.1. Khái niệm trẻ em 1.1.3. Nhu cầu chăm sóc của trẻ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - Giới thiệu về trang thông tin cá nhân của GV trên hệ thống LMS, GV và SV sẽ tương tác thêm qua kênh này. - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. - Hướng dẫn và thành lập các nhóm học tập của SV; GV cập nhật danh sách nhóm trên hệ thống LMS.	- Đọc trước học liệu số [1] từ trang 2 đến trang 3, học liệu số [2] từ trang 2 đến trang 7.Tham khảo tài liệu số [4], [5] - Lập email group của từng nhóm/hoặc ứng dụng CNTT để tạo group khác của nhóm và kết nối với GV. Lịch sử hình thành và phát triển CTXH trên thế giới và ở VN	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
2	**Chương 1: (Tiếp theo)**	**Dạy lý thuyết**: 2	Đọc tài liệu	G1.1;	A1.1.1

	1.2. Trẻ bị lạm dụng 1.2.1. Khái niệm trẻ em bị lạm dụng 1.2.2. Phân loại các hình thức của lạm dụng trẻ em	tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	số [1] và tài liệu số [2] từ trang 8 đến 15. Tham khảo tài liệu số [4],[9] - ***Tự học:***Liên hệ lại các khái niệm liên quan về trẻ em	G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
3	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.2.4. Nhận diện trẻ bị lạm dụng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi thảo luận làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và tài liệu số [2] từ trang 8 đến 15. Tham khảo tài liệu số [4],[9]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
4	**Bài tập thảo luận nhóm**: Phân loại các hình thức lạm dụng trẻ em. Đưa ra một vài trường hợp trong thực tế mà trẻ đã phải chịu đựng về các hình thức lạm dụng	**Thảo luận làm việc nhóm*:*** 2 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi, các nhóm thảo luận đưa ra vấn đề và giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến	Đọc tài liệu số [1], và tài liệu số [2] từ trang 8 đến 15. Tham khảo tài liệu số [4], [9] ***Tự học:***nhận diện và phân loại các hình thức lạm dụng trẻ	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
5	**Chương 1: (Tiếp theo)** **1.4. Các lý thuyết liên quan đến trẻ em** 1.4.1. Nhu cầu phát triển của trẻ theo quan điểm của Maslow (b2) ***Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:*** Vận dụng thuyết nhu cầu để phân tích về nhu cầu của trẻ em lang thang, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em khuyết tật	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thực hành/thảo luận nhóm:*** 1 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm: *GV chiếu một số*	Đọc tài liệu số [1] và tài liệu số [2] từ trang 17 đến 24. Tham khảo tài liệu số [4] ***Tự học:***Đặc điểm và nhu cầu của trẻ em lang thang, trẻ em mồ côi, trẻ em khuyết tật	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4,	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

		hình ảnh, qua hình ảnh các nhóm nhận diện vấn đề muốn đề cập ở đây là gì?			
6	**Chương 1: (Tiếp theo)** 1.4.2. Các giai đoạn phát triển của trẻ theo E.Erikson 1.3.3. Lý thuyết gắn bó của J.BOWBLY 1.3.4. Thuyết năng động tâm lý/ trường phái phân tâm học 1.3.5. Lý thuyết phát triển nhận thức của J. Piagie 1.3.6. Thuyết can thiệp khủng hoảng	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua cổng thông tin eleaning - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1], và tài liệu số 2 từ trang 25 đến 52. ***Tự học:***đặc điểm tâm lý lứa tuổi	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
7	****Thực hành làm việc nhóm:*** - Vận dụng thuyết nhu cầu để phân tích về nhu cầu của trẻ em lang thang, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em khuyết tật. - Phân tích các giai đoạn phát triển của trẻ em theo thuyết của E.Erickson	***Thực hành làm việc nhóm:*** 2 tiết Giáo viên định hướng câu hỏi, các nhóm thảo luận đưa ra vấn đề và giải quyết vấn đề, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến và bổ sung cho nhau. - GV nhận xét và kết luận nội dung	Tham khảo nội dung lý thuyết đã được học trong tài liệu số [2] từ trang 25 đến 52.	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
8	**Chương 2: TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM** **2.1. Công tác xã hội với trẻ em** 2.1.1. Khái niệm Công tác xã hội với trẻ em 2.1.2. Công tác xã hội bảo vệ trẻ em	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [2] từ trang 29 đến 31. Tham khảo tài liệu số [9], [10]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
9	**Chương 2: (Tiếp theo)** 2.1.3. Các loại hình dịch vụ an sinh trẻ em trong công tác xã hội 2.1.4. Mục đích của công tác xã hội với trẻ em 2.1.5. Vai trò của nhân viên	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng	Đọc tài liệu số [2] từ trang 53 đến 58. Tham khảo tài liệu số [9], [10] **Tự học:** Dịch	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

	công tác xã hội với trẻ em	- Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	vụ an sinh xã hội liên quan công tác xã hội trẻ em trên thế giới		
10	2.1.6. Các nguyên tắc cơ bản trong công tác xã hội với trẻ em	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và [2] từ trang 53 đến 61. ***Tự học:***Phân tích các nguyên tắc cơ bản trong Công tác xã hội đã được học, vận dụng vào bài học	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
11	**Chương 2: (Tiếp theo)** **2.2. Các kỹ năng làm việc trong công tác xã hội với trẻ em** 2.2.1. Kỹ năng tiếp cận và tạo mối quan hệ tốt với trẻ 2.2.2. Kỹ năng thu hút sự tham gia của trẻ	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1], và [2] từ trang 61 đến 74. Tham khảo tài liệu số [4],[5]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
12	***Thực hành làm việc nhóm***Các nhóm thực hành vận dụng các kỹ năng tiếp cận và kỹ năng thu hút sự tham gia của trẻ, xử lý những tình huống có thể nảy sinh trong thực tế.	**Thực hành làm việc nhóm:** 2 tiết GV đưa ra chủ đề làm việc nhóm Các thành viên nhóm làm việc tích cực với nhau. Các nhóm thực hiện sắm vai trên lớp.	Đọc tài liệu số [1], và [2] từ trang 61 đến 74. Tham khảo tài liệu số [4], [5] để xây dựng tình huống	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
13	2.2.4. Kỹ năng lắng nghe trẻ 2.2.4. Kỹ năng tham vấn trẻ em	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi	Đọc tài liệu số [1], và [2] từ trang 61 đến 74. Tham khảo tài liệu số [4], [5] ***Tự học:***Liên hệ các kỹ năng đã được	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1 G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1

		gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	học		
14	***Thảo luận/thực hành làm việc nhóm:****(đóng tình huống):* Các nhóm xây dựng tình huống. Tiến hành sắm vai sử dụng kỹ năng tham vấn cho trẻ em	***Thực hành/thảo luận nhóm:*** 2 tiết Giáo viên định hướng bài tập, các nhóm làm việc và thực hành trên lớp, các nhóm còn lại nhận xét cho ý kiến	Đọc tài liệu số [1], và [2] từ trang 61 đến 74. Tham khảo tài liệu số [4], [5]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
15	***Bài tập nhóm lần 1:*** *Các nhóm thực hành trên lớp phần kỹ năng theo chủ đề mà giáo viên yêu cầu* - Khái quát hóa lại nội dung lý thuyết 2.1.6 để vận dụng vào tình huống	Các nhóm thực hiện 2 tiết trên lớp, GV định hướng chủ đề và nội dung. Các nhóm thực hiện trên lớp Các nhóm đánh giá cho điểm lẫn nhau. GV chốt lại các nội dung và đánh giá cho điểm	Tham khảo nội dung tài liệu số [1], và [2] từ trang 61 đến 74. Tham khảo tài liệu số [4], [5] để đưa ra vấn đề và xử lý tình huống. Ngoài thực hiện trên lớp, các nhóm gửi nội dung bản word. Nộp kết quả của nhóm qua hộp thư điện tử, và trên hệ thống	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2 G3.3 G4.1	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A1.3.1 A1.3.2 A2.1
16	**CHƯƠNG 3: QUY TRÌNH QUẢN LÝ TRƯỜNG HỢP BẢO VỆ TRẺ EM** **3.1. Tiếp nhận thông báo và đánh giá sơ bộ tổn hại và nguy cơ** 3.1.1. Tiếp nhận thông báo	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - Đặt một số câu hỏi nhanh để khơi gợi tư duy cho SV. Câu hỏi cho cá nhân, và câu hỏi làm việc nhóm.	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 75 đến 83. Tham khảo tài liệu số [4], [9] ***Tự học*:** Thông báo ở đây được hiểu là gì?	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
17	***Thực hành làm việc nhóm:*** Sinh viên chia cặp	***Thực hành làm việc nhóm:***Chia	Đọc tài liệu số [1] và số	G1.1;	A1.1.1 A1.1.2

	để thực hành một cuộc tiếp nhận thông báo diễn ra giữa người thông báo và người tiếp nhận thông báo	theo cặp và gọi bất kỳ từng cặp lên thực hiện trên lớp. Gv hướng dẫn vận dụng trên lớp. Cuối cùng là chốt lại nội dung	[2] từ trang 75 đến 83. Tham khảo tài liệu số [4], [9] SV chuẩn bị nội dung lý thuyết đã được học hôm trước.	G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
18	**Chương 3: (tiếp theo)** 3.1.2. Đánh giá sơ bộ mức độ tổn thương và nguy cơ ***Thảo luận làm việc nhóm:*** Các nhóm tiến hành đánh giá theo mẫu trong tài liệu số [2]	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thảo luận nhóm***: 1 tiết Các nhóm tiến hành đánh giá theo mẫu	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 75 đến 83. Tham khảo tài liệu số [4], [9]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
19	**Chương 3: (tiếp theo)** **3.2. Xác minh và đánh giá toàn diện** 3.3.1. Xác minh	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh.	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 83 đến 93. Tham khảo tài liệu số [4], [9] ***Tự học:*** Thu thập trong tin trong tiến trình CTXH	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A.1.2.2 A2.1
20	**Chương 3: (tiếp theo)** **3.2. Xác minh và đánh giá toàn diện** 3.3.2. Xác minh 3.3.3. Đánh giá toàn diện	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 83 đến 93. Tham khảo tài liệu số [4], [9]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
21	**3.4. Lập kế hoạch can thiệp** 3.3.1. Xác định vấn đề của trẻ 3.3.2. Xác định nhu cầu của trẻ 3.3.3. Xác định mục tiêu 3.3.4. Xây dựng các hoạt	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 93 đến 99. Tham khảo tài liệu số [4], [9] ***Tự học:*** liên	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1;	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2

	động can thiệp 3.3.5. Tổ chức thực hiện	hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh	hệ Bước tiến hành can thiệp trong tiến trình CTXH	G4.2; G4.3	
22	**3.4. Triển khai kế hoạch bảo vệ** **3.**4.1. Làm việc với trẻ 3.5.2. Làm việc với gia đình, người chăm sóc trẻ 3.5.3. Làm việc với cộng đồng 3.5.4. Làm việc với các tổ chức có liên quan ***Thảo luận làm việc nhóm*:***Việc vận dụng các kỹ năng trong việc triển khai thực hiện kế hoạch*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiếtCác nhóm thảo luận và đưa ra kết quả. Đại điện nhóm lên trình bày kết quả	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 99 đến 112. Tham khảo tài liệu số [4], [9]	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
23	**3.6. Kết thúc và lưu giữ hồ sơ** 3.5.3. Kết thúc Lưu giữ hồ sơ	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 112 đến 117. Tham khảo tài liệu số [4],[9]	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
	* ***Bài tập cá nhân*:***Liên quan đến Quy trình quản lý trường hợp bảo vệ trẻ em, xây dựng kế hoạch can thiệp đối với 1 trường hợp trẻ em đang bị hoặc có nguy cơ bị lạm dụng*	**Kiểm tra:** 1 tiết GV đưa câu hỏi, cá nhân làm bài trên lớp	Nộp bài làm trên lớp, kết hợp thông qua cổng thông tin	G1.1 G2.1, G2.2 G3.1 G3.2, G3.3 G4.1; G4.2; G4.3	A1.1.1 A1.1.2 A1.2.1 A1.2.2 A2
24	**CHƯƠNG 4: TRẺ EM TRONG HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ LIÊN QUAN ĐẾN BẢO VỆ TRẺ EM** **4.3. Trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt** 4.3.1. Khái niệm trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt 4.1.2. Các đối tượng trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt	**Dạy lý thuyết**: 2 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh.	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 120 đến 126. Tham khảo tài liệu số [4] ***Tự học:*** Tìm hiểu về khái niệm trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
25	4.1.3. Trẻ em lang thang 4.1.4. Trẻ em bị xâm hại tình dục	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)*	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang	G1.1; G2.1; G2.2;	A1.1.1 A1.1.2 A2

	4.1.5. Trẻ em lao động nặng nhọc trong điều kiện độc hại, nguy hiểm 4.1.6. Trẻ em làm việc xa gia đình 4.1.7. Trẻ em mồ côi không nơi nương tựa và trẻ bị bỏ rơi ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Nội dung liên quan đến nội dung buổi học*	- GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	127 đến 130. Tham khảo tài liệu số [4] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	
26	4.1.8. Trẻ em khuyết tật 4.1.9. Trẻ em phạm pháp 4.1.10 Trẻ em nghiện ma túy ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Đặc điểm nhận diện trẻ em khuyết tật, trẻ em phạm pháp, trẻ em nghiện ma túy*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 131 đến 36. Tham khảo tài liệu số [4] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến các đối tượng	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
27	4.1.11. Trẻ em bị nhiễm (ảnh hưởng) HIV/AIDS 4.1.12. Trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Đặc điểm nhận diện trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 136 đến 142. Tham khảo tài liệu số [4] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2

28	**4.4. Cơ sở pháp lý liên quan đến bảo vệ trẻ em** 4.2.1. Công ước quốc tế về quyền trẻ em 4.2.2. Một số văn bản pháp luật liên quan đến trẻ em ở Việt Nam ***Thảo luận làm việc nhóm:*** *Nội dung liên quan đến nội dung buổi học*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng - GV đưa ra câu hỏi cho cá nhân và cho các nhóm thảo luận nhanh. ***Thảo luận làm việc nhóm:*** 1 tiết GV gợi ý nội dung, các nhóm thảo luận và đưa ra ý kiến. GV kết luận	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 142 đến 145. Tham khảo tài liệu số [4] ***Tự học:*** Tìm hiểu về thực trạng và các số liệu liên quan đến vấn đề	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
29	4.2.4. Một số chính sách cụ thể đối với lĩnh vực bảo vệ trẻ em 4.2.4. Các cơ quan, cơ sở và các dịch vụ trong hệ thống An sinh nhi đồng ***Thực hành làm việc nhóm:*** *Khái quát hóa lại nội dung buổi học và nội dung chương*	**Dạy lý thuyết**: 1 tiết *(bài giảng điện tử)* - GV và SV làm việc trên lớp kết hợp tương tác qua mạng ***Thực hành làm việc nhóm:*** 1 tiết Các nhóm chuẩn bị 1 bức tranh hoặc 1 câu khẩu hiệu slogan về các đối tượng trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt	Đọc tài liệu số [1] và số [2] từ trang 145 đến 150. Tham khảo tài liệu số [4] *Các nhóm chuẩn bị tranh ở nhà*	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2
30	***Bài tập nhóm lần 2:****Mỗi nhóm thực hiện thuyết trình kết hợp trình chiếu silde liên quan đến các chủ đề được học trong chương 4* - Kết thúc học phần	Đại diện nhóm lên thuyết trình kết hợp máy chiếu (khuyết khích có dẫn chứng bằng hình ảnh, vi deo, hoặc sắm vai) để làm nổi bật vấn đề - Hệ thống các nội dung của học phần	- Nhóm đã chuẩn bị bài ở nhà, lên lớp thuyết trình *Nhóm nộp bài tập qua hệ thống và qua mail GV* - ***Tự học:*** Hệ thống các nội dung của học phần	G1.1; G2.1; G2.2; G2.3; G2.4, G3.1, G3.2, G3.3, G3.4 G4.1 G4.2	A1.1.1 A1.1.2 A2

7. Nguồn học liệu:

7.1. Tài liệu bắt buộc:

1. Nguyễn Lê Trang và Nguyễn Thị Thanh Hương, *Giáo trình công tác xã hội với gia đình và trẻ em*, Đại học Lao động xã hội, 2011.

2. Phan Thị Thúy Hà, *Bài giảng công tác xã hội với trẻ em*, ĐH Vinh, 2020

7.2: Tài liệu tham khảo:

3. UNICEP VIỆT NAM, "*Quản lý trường hợp bảo vệ trẻ em*", 2012.
4. Nguyễn Thị Kim Thanh, *Công tác xã hội với trẻ em*, Đại học Lao động xã hội Hà Nội, 2012
5. Cục bảo vệ, chăm sóc trẻ em, *Tài liệu tập huấn về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em*, NXB Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, 2009.
6. Nguyễn Hữu Tân, *Tài liệu tập huấn công tác xã hội bảo vệ trẻ em, ủy ban dân số gia đình trẻ em tỉnh Lâm Đồng*, 2010.
7. Nguyễn Hữu Tân, *Tài liệu hướng dẫn các quy trình thực hành cho một trường hợp bảo vệ trẻ em tại Việt Nam*. NXB Đại học Đà Lạt, 2010.
8. UNICEP VIỆT NAM, "*Tài liệu tập huấn tham vấn cho trẻ em làm trái pháp luật*", 2012.
9. UNICEP VIỆT NAM, "*Tàiliệu tập huấn tham vấn cho trẻ em bị lạm dụng*", 2012.
10. WWW. Congtacxahoi.com.vn.\ http://www.socialwork.vn/

TRƯỞNG KHOA/VIỆN **TRƯỞNG BỘ MÔN**